BÌNH GIẢNG
CHIÊM TINH HỌC NỘI MÔN

Chương VII (Part II):
Rays, Constellations and Planets

Webinar 150- 155ab



Commentary EAA 150a

Tóm Tắt

Các Huyền Giai cung và sự truyền dẫn năng lượng

Các Huyền Giai gắn với bảy cung có nguồn gốc từ các Prajapati hay các Đấng Chúa Tể Cung, rồi truyền năng lượng xuống Trái Đất qua nhiều bước chuyển đổi và giảm cường độ. Những sự sống nhỏ hơn đảm nhiệm các vị trí trong dòng năng lượng, giúp dẫn truyền ảnh hưởng ấy đến hành tinh và con người. Mệnh đề trong Giáo Lý Bí Nhiệm rằng mỗi Huyền Giai cung cấp màu đặc thù cho hào quang của một trong bảy nguyên khí mở ra vấn đề phức tạp về tương ứng giữa nguyên khí, hiện thể, hành tinh và màu sắc.

Những cách phân chia nguyên khí

Luận về Lửa Vũ Trụ, khoảng trang 260–265, trình bày nhiều cách liệt kê nguyên khí tùy góc nhìn vũ trụ hay mức phát triển của con người. Một danh sách có thể gồm Atma, Bồ đề, Manas cao, thể nguyên nhân cùng tâm thức của nó, hạ Manas, Kama, prana và thể dĩ thái, thành tám thành phần; một số cách phân chia còn đưa cả thể xác đậm đặc vào. Những danh sách khác kết hợp Kama–Manas, không tách thể nguyên nhân khỏi thượng trí, hoặc đưa khối cầu Chân Thần vào hệ thống. Vì vậy, cần xác định rõ cách phân chia đang sử dụng trước khi gán màu hay hành tinh cho từng nguyên khí.

Phân biệt trí tuệ Tam Nguyên với miền Hoa Sen Chân Ngã

Manas thuộc Tam Nguyên Tinh Thần cần được phân biệt với miền thượng trí chứa Hoa Sen Chân Ngã, đặc biệt hai cõi phụ thứ hai và thứ ba của cõi trí. Miền Hoa Sen Chân Ngã mang phẩm tính Bác Ái – Minh Triết rõ hơn, nên thường liên hệ với màu xanh lam, trong khi trí tuệ Tam Nguyên có thể mang thêm màu xanh lục do ảnh hưởng của Sao Thổ và cung ba. Sao Thủy liên hệ đồng thời với trí trừu tượng, Con của Trí Tuệ và trí cụ thể, khiến màu vàng xuất hiện ở nhiều cấp độ trí tuệ. Những quan hệ chồng lấn này khiến việc gán một màu duy nhất cho mỗi cấp độ trở nên khó khăn.

Chân Thần và cấu trúc thập nhị phân

Một cách lý giải được đề xuất là hiện thể Chân Thần chủ yếu mang màu xanh lam do liên hệ với Sao Mộc, dấu hiệu Xử Nữ và vị trí trên cõi phụ thứ hai của cõi hồng trần vũ trụ. Cấu trúc thập nhị phân của Chân Thần được liên hệ với những gợi ý trong bài kệ thứ hai về các phương pháp trị liệu theo cung. Tuy nhiên, màu biểu hiện có thể thay đổi theo cung Chân Thần: Chân sư DK nêu màu đỏ cho Chân Thần cung một, xanh lam cho cung hai và vàng cho cung ba, thay vì xanh lục thường gắn với cung ba. Sự khác biệt ấy cho thấy không thể chuyển nguyên xi màu của một cung sang mọi cấp độ biểu hiện của cung đó.

Atma giữa Sao Thổ và Vulcan

Atma có thể liên hệ với màu xanh lục qua Sao Thổ và cung ba, đồng thời mang màu đỏ cam qua Vulcan và ý chí tinh thần. Cõi atma vừa là cõi thứ ba trong bảy cõi, vừa là cõi thứ nhất của nhóm cõi Brahma, nên có quan hệ với cả cung ba lẫn cung một. Sao Thổ và Vulcan đều là những hành tinh quan trọng đối với ý chí tinh thần, nhưng biểu hiện màu sắc của hai hành tinh khác nhau. Vì vậy, màu xanh lục là một tương ứng đáng chú ý của Atma, song không loại trừ màu đỏ cam khi xét phương diện ý chí.

Bồ đề và sự thay đổi góc nhìn

Bồ đề liên hệ với Sao Mộc, Sao Thủy và Sao Hải Vương, nên có thể mang cả màu xanh lam của Bác Ái – Minh Triết lẫn màu vàng gắn với Sao Thủy. Một hệ tương ứng được nhắc lại phân biệt màu tím của cõi Bồ đề đối với Thái dương Thượng đế, màu xanh lam đối với Hành Tinh Thượng đế và màu vàng đối với con người. Sao Hải Vương được mô tả là hành tinh xanh lam sâu nhất, dù cũng có liên hệ với màu hồng; Sao Mộc đại diện cho cung hai có màu xanh lam, dù màu của chính hành tinh không nhất thiết là xanh lam. Màu sắc vì thế phụ thuộc vào chủ thể và quy mô đang xét, chứ không chỉ tên cõi.

Màu sắc của cõi trí và Hoa Sen Chân Ngã

Màu cam chiếm ưu thế trong Hoa Sen Chân Ngã và xuất hiện trong phần lớn các cánh hoa, trong khi tâm thức của miền này thường liên hệ với màu xanh lam. Hai màu bổ túc xanh lam và cam có thể cùng biểu đạt những phương diện khác nhau của một thực tại. Hạ trí thường gắn với màu cam của cung năm, nhưng cũng có quan hệ với màu vàng của Sao Thủy và đôi khi màu xanh lục qua Sao Thổ; màu chàm được nhắc đến như màu nội môn của cung năm. Tại bảng phụ lục khoảng trang 420 của Tâm Lý Học Nội Môn I, việc lặp nhãn "màu nội môn" ở cung năm bị nghi là lỗi văn bản, nhưng chưa được kiểm chứng bằng bản sách.

Thể cảm dục, prana và thể dĩ thái

Thể cảm dục có thể chuyển từ đỏ sang hồng khi ảnh hưởng thấp của Sao Hỏa giảm và ảnh hưởng Sao Kim tăng; khi trở thành hiện thể của tình thương thuần khiết, nó có thể biểu lộ màu xanh lam của Bác Ái – Minh Triết. Điều này cần phân biệt với tình trạng thông thường mà Chân sư DK mô tả là xám đục và thiếu trong sáng. Prana được liên hệ với sắc vàng kim dưới Mặt Trời, đồng thời màu cam cũng xuất hiện trong các bài tập sinh lực. Thể dĩ thái có sắc tím tương đối ổn định, liên hệ với Mặt Trăng và Sao Thiên Vương; ba cõi phụ hồng trần đậm đặc có thể liên hệ với Sao Thổ và màu xanh lục.

Hào quang và luân xa có thể mang nhiều màu

Các mô tả được dẫn ghi tùng thái dương có màu hồng pha xanh lục, trung tâm cổ họng có màu xanh lam bạc với xanh lam chiếm ưu thế, và trung tâm đáy cột sống mang lửa màu cam. Việc trung tâm xương cùng không xuất hiện trong danh sách đặt ra câu hỏi liệu lửa cam có phù hợp với trung tâm này, vốn được liên hệ với nơi cư trú của hành khí trí tuệ, hay không. Luân xa tim có màu vàng kim, trong khi phẩm tính năng lượng của nó liên hệ với màu xanh lam sâu của cung hai. Từ các luân xa và cánh hoa nhiều màu, có thể suy luận rằng hào quang của mỗi nguyên khí cũng chứa nhiều sắc độ, với một màu chủ đạo thay vì hoàn toàn đồng nhất.

Nguyên khí và giới hạn của thứ tự quang phổ

Nguyên khí được diễn giải như một phương diện hay phẩm tính năng lượng Chân Thần đi xuống, tập trung trên một cõi của hệ mặt trời rồi truyền phẩm tính, màu sắc và âm điệu sang hiện thể tương ứng. Thử sắp các nguyên khí theo thứ tự đỏ cam, vàng, xanh lục, xanh lam, chàm và tím gặp trở ngại vì những tương ứng thực tế không theo một chuỗi đều đặn. Màu hồng không có vị trí riêng trong quang phổ, còn màu cam phải xuất hiện lại ở hạ trí dù đã có thể liên hệ với Atma. Bảng VIII của Luận về Lửa Vũ Trụ đặt trung tâm tim con người trên cõi phụ dĩ thái thứ hai, từ đó gợi ra phép tương đồng rằng cõi Chân Thần có thể liên hệ với một trung tâm tim ở quy mô lớn hơn.

Màu bổ túc và những bảng tương ứng đáng ngờ

Các cặp đỏ–xanh lục, xanh lam–cam và tím–vàng giúp gợi mở quan hệ giữa màu sắc, nhưng chưa đủ để xác lập một hệ tương ứng huyền môn hoàn chỉnh. Một bảng tìm thấy trong lúc tra cứu có

những liên hệ phù hợp như thể dĩ thái–tím, thể dục vọng–đỏ–Sao Hỏa, Bồ đề–vàng–Sao Thủy và Manas cao–chàm, nhưng nguồn quy cho Blavatsky chưa được xác nhận. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, việc bảng ấy ghép màu xanh lục với cung bốn hoặc Sao Mộc với cung năm là sai; khả năng người biên soạn chỉ áp thứ tự quang phổ lên số thứ tự luân xa và cung cần được xét đến. Một số tương ứng đúng không bảo đảm toàn bộ bảng đúng.

Âm nhạc và sự phức tạp của tương ứng

Các tương ứng âm nhạc cũng thay đổi theo điểm xuất phát: thể dĩ thái tím có thể liên hệ với nốt Si, màu đỏ với Đô, màu cam với Rê, màu vàng với Mi và miền thượng trí xanh lam với Sol. Phàm ngã thường gắn với Fa, còn Chân Thần có thể được hình dung cao hơn âm nền vật chất một quãng tám. Tuy nhiên, nếu chọn Rê làm âm chủ thì âm át trở thành La, gợi liên hệ với màu chàm thay vì hệ tương ứng bắt đầu từ Đô. Những thử nghiệm này chỉ mang tính gợi ý, cho thấy cả màu lẫn âm đều khó quy về một bảng cố định cho mọi hiện thể.

Huyền Giai cung và các hành tinh thiêng liêng

Giáo Lý Bí Nhiệm nêu rằng mỗi Huyền Giai cai quản một hành tinh thiêng liêng; cách diễn giải được đề xuất là mỗi Huyền Giai cung điều phối dòng năng lượng đi qua một hành tinh tương ứng. Ở mức thực hành, có thể nhận diện cung đang biểu hiện mạnh qua hành tinh, như Sao Kim với cung năm, Sao Hỏa với cung sáu và Sao Thiên Vương với cung bảy; ví dụ Sao Hỏa thuộc nhóm hành tinh không thiêng liêng. Tuy nhiên, theo nhận định riêng của Thầy MDR, không nên đồng nhất các Huyền Giai cung với các Huyền Giai Sáng Tạo gồm những nhóm Chân Thần, dù cả hai đều có quan hệ với hành tinh và cung. Chân sư DK không trình bày trực tiếp các Huyền Giai cung cai quản hành tinh rõ như Blavatsky, dù ý tưởng truyền dẫn năng lượng hiện diện trong giáo lý của Ngài.

Các tầng trung gian từ vũ trụ đến con người

Giả thuyết được đề xuất là Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai của Đấng Bất Khả Tư Nghị có thể là bảy Đấng Chúa Tể chòm sao thiêng liêng, tương tự bảy Đấng Chúa Tể hành tinh thiêng liêng trước Thái dương Thượng đế. Theo phép tương đồng ấy, hệ thống của Đấng Bất Khả Tư Nghị cũng có thể gồm những chòm sao không thiêng liêng, đóng góp năng lượng nhưng không giữ vai trò phân phối chủ yếu. Năng lượng đi xuống qua nhiều loại sự sống, tương tự chuỗi thiên thần truyền dẫn, kiến tạo và điều khiển đưa ý chí linh hồn đến các sự sống thụ động. Cách bảy phẩm tính năng lượng vượt qua toàn bộ các tầng trung gian ấy được đặt ra như một vấn đề cho ngành vật lý cao hơn trong tương lai.

Cơ sở khoa học và yêu cầu kiểm chứng chiêm tinh học

Khẳng định chiêm tinh học có cơ sở khoa học được diễn giải theo nghĩa khoa học là sự theo đuổi tri thức chính xác, chứ không chỉ những phương pháp xuất hiện trong vài thế kỷ gần đây. Tri thức chiêm tinh có thể đã được các Vua-Thượng đế cổ đại liên hệ với Shamballa, Thánh đoàn và các Thái dương Thiên Thần truyền đạt, rồi dùng thực nghiệm để kiểm chứng hoặc khôi phục khi truyền thống thất lạc. Chân sư DK khẳng định chiêm tinh học có khả năng được chứng minh, nhưng dù đã có những thành công đáng kể, tính chính xác ấy vẫn chưa được xác lập trước nhân loại và cần cả nghiên cứu thống kê. Một suy luận đi kèm là sự giảm tính đậm đặc của vật chất sẽ dần giúp tri thức và ánh sáng từ các thế giới bên trong thấm vào đời sống bên ngoài dễ dàng hơn.

Đối chiếu Blavatsky với Chân sư DK

Những phát biểu khái quát của Blavatsky có thể gợi thêm cách hiểu giáo lý chi tiết của Chân sư DK, trong khi giáo lý của Ngài giúp làm sáng tỏ các mệnh đề cô đọng trong Giáo Lý Bí Nhiệm. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, Blavatsky đảm nhiệm phần đầu trong ba phần giáo huấn nên thường phải trình bày tổng quát, còn Chân sư DK có chuyên môn sâu về chiêm tinh học nội môn trong công việc của Thánh đoàn. Cách tổng hợp ở đây sử dụng liên tưởng và đối chiếu giữa nhiều nguồn, vì vậy cần giữ riêng những khẳng định được trích dẫn với các giả thuyết về màu sắc, âm điệu và cấu trúc truyền dẫn năng lượng.

Text EAA 150A – Văn bản EAA 150A

Esoteric Astrology – Chiêm Tinh Học Nội Môn

[1] 4. Each Hierarchy furnishes the aura of one of the seven principles in man with its specific colour.	[1] 4. Mỗi Huyền Giai cung cấp sắc màu đặc trưng của mình cho hào quang của một trong bảy nguyên khí nơi con người.
[2] 5. Each of these Hierarchies is the ruler of one of the sacred planets.	[2] 5. Mỗi Huyền Giai này là chủ tinh của một trong các hành tinh thiêng liêng.
[3] Thus astrology came into existence and has a strictly scientific basis. (S.D. III. 482.)	[3] Như vậy, chiêm tinh học đã ra đời và có một nền tảng hoàn toàn khoa học. (S.D. III. 482.)

Esoteric Astrology Adventure 150A — Principles, Auric Colours, and the Complexity of Correspondences – Chiêm Tinh Học Nội Môn Hành trình 150A — Các nguyên khí, màu sắc hào quang và tính phức tạp của những mối tương ứng

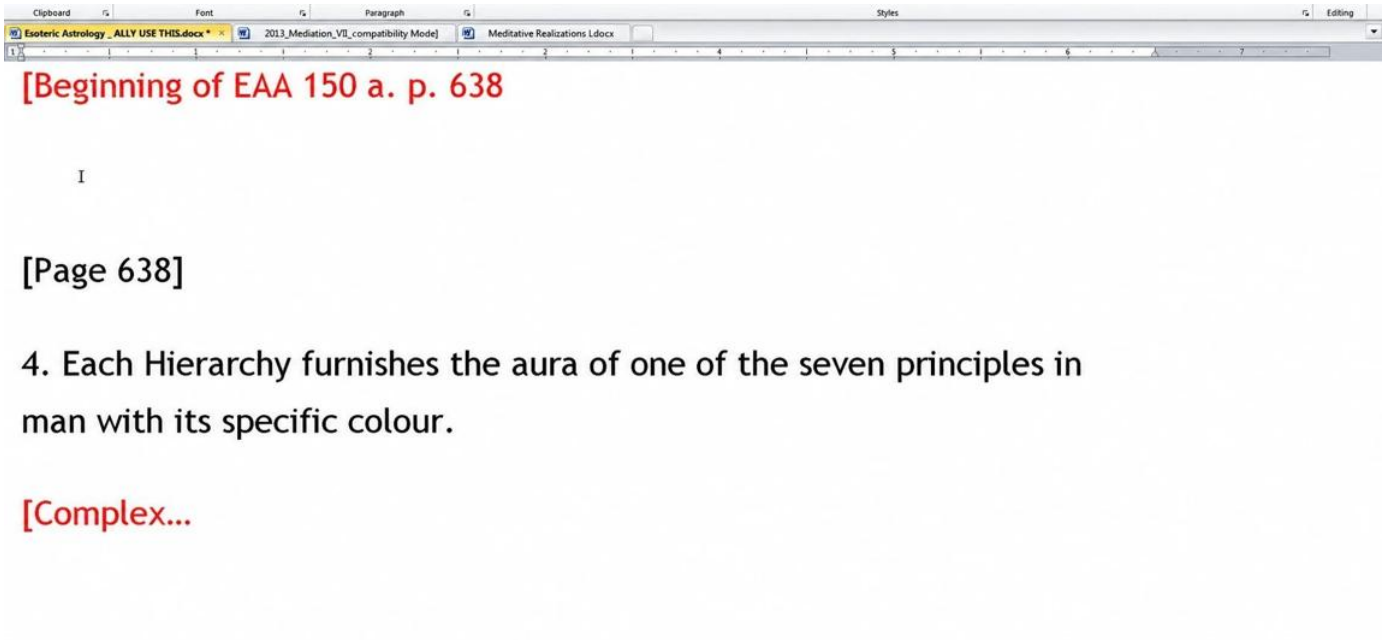
Hello, friends. Today is the 5th of August, 2013, and we are in the appendix of the book *Esoteric Astrology*. We are dealing first with *The Secret Doctrine* references of an astrological nature, and then there will also be some *A Treatise on Cosmic Fire* references. We've been talking about these hierarchies of lives that are correlated with the planets, and there do seem to be a whole raft of ray hierarchies here, the seven rays or	Xin chào các bạn. Hôm nay là ngày 5 tháng 8 năm 2013, và chúng ta đang ở phần phụ lục của cuốn *Chiêm Tinh Học Nội Môn*. Trước tiên, chúng ta đang bàn đến các đoạn tham chiếu trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* có tính chất chiêm tinh học, và sau đó cũng sẽ có một số đoạn tham chiếu trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*. Chúng ta đã nói về những huyền giai sự sống có mối tương quan với các hành tinh, và ở đây dường như có rất nhiều huyền giai cung,

hierarchies, as they are called, with the Prajapatis or the Ray Lords being the origin of these hierarchies. Then they reach our Earth through a series of downward steps or transformations or reductions of potency, so that lesser lives are taking the position within a stream of energy whereby they make possible the conducting of that stream of energy to our planet and to the human being. We read here,

bảy cung hay huyền giai, như cách gọi của chúng, với các Đấng Sinh Hóa hay các Đấng Chúa Tể Cung là nguồn gốc của những huyền giai này. Sau đó, chúng đến Trái Đất của chúng ta qua một loạt các bước đi xuống, hay những sự chuyển đổi, hay những sự giảm bớt uy lực, để các sự sống nhỏ hơn đảm nhận vị trí trong một dòng năng lượng, qua đó tạo điều kiện dẫn truyền dòng năng lượng ấy đến hành tinh của chúng ta và đến con người. Ở đây, chúng ta đọc thấy,

[1] 4. Each Hierarchy furnishes the aura of one of the seven principles in man with its specific colour. (*SD* III, tr. 482; dẫn theo *EA*)

[1] 4. Mỗi Huyền Giai cung cấp sắc màu đặc trưng của mình cho hào quang của một trong bảy nguyên khí nơi con người.



[EAA-150A-F01] Màn hình nguồn mở đầu phần về Hierarchies, principles và màu. — video 00:01:59.

[EAA-150A-F01] Màn hình nguồn mở đầu phần về các Huyền Giai, nguyên khí và màu sắc. — video 00:01:59.

This is a complex matter. Let us just say that there are different ways of naming the principles. This we see beginning in the late 250s, around page 260 of *A Treatise on Cosmic Fire*. There are so many different perspectives on what makes a principle, but for the present we can look at the atmic principle, the atmic vehicle, the principle of spiritual will or Atma; the buddhic principle

Đây là một vấn đề phức tạp. Có nhiều cách khác nhau để gọi tên các nguyên khí. Chúng ta thấy điều này bắt đầu ở những trang cuối của khoảng 250–259, quanh trang 260 của *Luận về Lửa Vũ Trụ*. Có rất nhiều góc nhìn khác nhau về điều gì làm nên một nguyên khí, nhưng hiện tại chúng ta có thể xem xét nguyên khí atma, hiện thể atma, nguyên khí của ý chí tinh thần hay Atma, nguyên khí Bồ

of intuition or pure reason, with the buddhic vehicle; and the manasic principle, let's call it higher Manas. We might have to distinguish higher Manas from the higher mind, where we find the location of the Egoic Lotus and that type of consciousness.

đề của trực giác hay lý trí thuần khiết, cùng với hiện thể Bồ đề, và nguyên khí manas, chúng ta hãy gọi là Manas cao. Có lẽ chúng ta phải phân biệt Manas cao với thượng trí, nơi chúng ta thấy vị trí của Hoa Sen Chân Ngã và loại tâm thức ấy.

Then there will be Manas per se, or maybe we should write these down a bit: Atma, Buddhi, Manas, and then sometimes we call it higher mind, or the Egoic Lotus and its consciousness; then lower Manas, then Kama, and then Prana, followed by occasionally the etheric body. Here we would already have eight principles. Sometimes I don't think the Prana and the etheric body should be listed as separate principles, but they often are, and sometimes even the dense physical body is also listed.

Rồi sẽ có chính Manas, hoặc có lẽ chúng ta nên ghi lại một chút những điều này. Atma, Bồ đề, Manas, rồi đôi khi chúng ta gọi đó là thượng trí, hay Hoa Sen Chân Ngã và tâm thức của nó, tiếp đến là Manas thấp, rồi Kama, rồi Prana, đôi khi tiếp theo là thể dĩ thái. Như vậy, ở đây chúng ta đã có tám nguyên khí. Đôi khi tôi nghĩ không nên liệt kê Prana và thể dĩ thái thành những nguyên khí riêng biệt, nhưng người ta thường làm như vậy, và đôi khi ngay cả thể xác đậm đặc cũng được liệt kê.

This section here in *A Treatise on Cosmic Fire* is very interesting for approximately ten pages, because it deals with the different perspectives on how to see these things, from very high perspectives and also those that are more strictly human. Here the Son aspect in objectivity is called the Egoic Body or causal body, and then we are listing the ones as I have listed them. Here we have an eightfold division, and the causal body is listed separately, as you see. This is one of the ones that relates perhaps most to where mankind now stands. A lower one lists the dense physical body as a principle.

Phần này trong *Luận về Lửa Vũ Trụ* rất thú vị, kéo dài khoảng mười trang, vì nó bàn đến những góc nhìn khác nhau về cách xem xét những điều này, từ những góc nhìn rất cao cho đến những góc nhìn thuần túy thuộc con người hơn. Ở đây, phương diện Con trong biểu hiện khách quan được gọi là Thể Chân Ngã hay thể nguyên nhân, rồi chúng ta liệt kê các nguyên khí như tôi đã liệt kê. Ở đây chúng ta có một sự phân chia thành tám phần, và như các bạn thấy, thể nguyên nhân được liệt kê riêng. Đây là một trong những cách phân chia có lẽ liên hệ nhiều nhất với vị trí hiện tại của nhân loại. Một cách phân chia ở phía dưới liệt kê thể xác đậm đặc như một nguyên khí.

Here's another one, Atma-Buddhi-Manas, and then it doesn't distinguish between the causal body and higher mind. But then Kama-Manas is listed, and also pure emotion, and the monad is listed as a sphere of manifestation in the Monadic egg. It so

Đây là một cách phân chia khác, Atma–Bồ đề–Manas, và nó không phân biệt giữa thể nguyên nhân và thượng trí. Nhưng rồi trí-cảm được liệt kê, cùng với cảm xúc thuần túy, và chân thần được liệt kê như một khối cầu biểu hiện trong noãn chân thần. Điều

much depends on how we choose to list these. Here is one where we talk about another enumeration of the principles of man as he manifests in the three worlds, **the planes whereon the subjective and the objective are united.** (*TCF*, tr. 264–265)

này phụ thuộc rất nhiều vào cách chúng ta chọn để liệt kê chúng. Ở đây có một cách liệt kê khác về các nguyên khí của con người khi y biểu hiện trong ba cõi giới, **những cõi mà trên đó cái chủ quan và cái khách quan hợp nhất.** (*TCF*, tr. 264–265)

What have we here? Let us begin where man begins, with, in this case, the lowest: the etheric body and Prana, still differentiated; Desire Mind, not Kama and Manas separate, but Kama-Manas united; lower mind distinct; higher or abstract mind without the causal body mentioned; wisdom of the Christ force, which is Buddhi; and Atma. I think to our particular list we can also add here, in parentheses, Kama-Manas. We will not list the Monadic sphere, which might be found in a condition of blue, relating to Jupiter, which is its ruler.

Ở đây chúng ta có gì? Chúng ta hãy bắt đầu từ nơi con người bắt đầu, trong trường hợp này là từ phần thấp nhất. Thể dĩ thái và Prana vẫn được phân biệt, Trí Dục Vọng, với Kama và Manas hợp nhất thành trí-cảm, hạ trí riêng biệt, thượng trí hay trí trừu tượng mà không đề cập đến thể nguyên nhân, minh triết của mãnh lực Đức Christ, tức Bồ đề, và Atma. Tôi nghĩ chúng ta cũng có thể thêm trí-cảm vào danh sách riêng của mình ở đây, trong ngoặc đơn. Chúng ta sẽ không liệt kê khối cầu chân thần, vốn có thể có sắc xanh lam, liên hệ với Sao Mộc, chủ tinh của nó.

4. Each Hierarchy furnishes the aura of one of the seven principles in man with its specific colour. (*SD* III, tr. 482; dẫn theo *EA*)

4. Mỗi Huyền Giai đem màu sắc đặc trưng của mình đến cho hào quang của một trong bảy nguyên khí nơi con người. (*SD* III, tr. 482; dẫn theo *EA*)

The Monadic vehicle, through Jupiter and also through the new expression of Virgo, I think, will carry a bluish quality, and it will be twelvefold. There is a twelvefold structure in the monad, which is suggested in many ways, but also in the second of the stanzas for the ray methods of healing.

Tôi nghĩ hiện thể chân thần, thông qua Sao Mộc và cả biểu hiện mới của Xử Nữ, sẽ mang một sắc thái hơi xanh lam, và sẽ có cấu trúc thập nhị phân. Có một cấu trúc thập nhị phân trong chân thần, điều này được gợi ra theo nhiều cách, và cũng được gợi ra trong bài kệ thứ hai về các phương pháp trị liệu theo cung.

Some of these that we could look at would be: Atma is under Saturn and is green, is one of the possibilities. Buddhi is under Jupiter.

Một số mối liên hệ mà chúng ta có thể xem xét là Atma chịu sự cai quản của Sao Thổ và có màu xanh lục, đó là một trong những khả năng. Bồ đề chịu sự cai quản của Sao Mộc.

Buddhi is under three planets, under Jupiter, Mercury and also Neptune, and has the

Bồ đề chịu sự cai quản của ba hành tinh, Sao Mộc, Sao Thủy và cả Sao Hải Vương, đồng thời có phẩm tính của màu xanh lam và có

quality of blue and possibly some yellow, correlated with Mercury.

thể có chút màu vàng, tương quan với Sao Thủy.

This is higher Manas, and let's leave that for a moment. The colour of lower Manas can be under several planets, under Mars and Mercury in one of its expressions, and even Saturn in one of its expressions, colour orange. Here, Kama-Manas, let's not worry about that.

Đây là Manas cao, và chúng ta hãy tạm để đó. Màu sắc của Manas thấp có thể chịu sự cai quản của một số hành tinh, Sao Hỏa và Sao Thủy trong một biểu hiện của nó, và thậm chí cả Sao Thổ trong một biểu hiện của nó, với màu cam. Còn trí-cảm ở đây, chúng ta hãy tạm gác lại.

Let's think about Kama, and depending on the stage of development, we can have anywhere from red to rose colour, and sometimes blue.

Chúng ta hãy nghĩ về Kama, và tùy theo giai đoạn phát triển, chúng ta có thể có bất kỳ sắc độ nào từ đỏ đến hồng, và đôi khi là xanh lam.

Prana, I think we should, although its colour is golden under the Sun, but the etheric body itself can be considered to be under the Moon and Uranus, with colour violet. In relation to the lowest subplanes, we have the three dense subplanes, and we can correlate that with Saturn, and maybe each one of the subplanes differently, but a colour green can be connected. Higher Manas, higher mind and its consciousness, the colour is often considered to be blue, somewhat like the throat centre, whose nature is silvery blue.

Prana, tôi nghĩ chúng ta nên, mặc dù màu sắc của nó là vàng óng dưới sự cai quản của Mặt Trời, nhưng bản thân thể dĩ thái có thể được xem là chịu sự cai quản của Mặt Trăng và Sao Thiên Vương, với màu tím. Liên quan đến những cõi phụ thấp nhất, chúng ta có ba cõi phụ đậm đặc, và chúng ta có thể đặt chúng trong mối tương quan với Sao Thổ, có lẽ mỗi cõi phụ theo một cách khác nhau, nhưng có thể liên hệ chúng với màu xanh lục. Manas cao, thượng trí và tâm thức của nó, thường được xem là có màu xanh lam, hơi giống trung tâm cổ họng, vốn có bản chất xanh lam ánh bạc.

If we have under Saturn here for Atma, its colour is green, but if under Vulcan, the colour red-orange would be added. Higher Manas, we may be safe in looking at this in terms of under Mercury, colour yellow. There are just different ways of assigning this.

Nếu ở đây chúng ta đặt Atma dưới sự cai quản của Sao Thổ, thì màu sắc của nó là xanh lục, nhưng nếu đặt dưới sự cai quản của Vulcan, thì sẽ thêm màu đỏ cam. Với Manas cao, có lẽ chúng ta có thể khá chắc chắn khi xem nó là chịu sự cai quản của Sao Thủy, với màu vàng. Có những cách quy định khác nhau như vậy.

Even lower Manas has a quality of yellow, and sometimes when you look at the Leadbeater representations of the aura, what you see is that the mental aspects of the aura

Ngay cả Manas thấp cũng có sắc thái vàng, và đôi khi khi các bạn xem những hình minh họa hào quang của Ông Leadbeater, điều các bạn thấy là những phương diện trí tuệ của

come in on the yellow. It's definitely the Mercurian colour.

hào quang xuất hiện với màu vàng. Đó chắc chắn là màu của Sao Thủy.

Mercury is found like everywhere. Mercury is transcendental mind. It has humanity adds the yellow colour there.

Sao Thủy dường như có mặt ở khắp nơi. Sao Thủy là trí tuệ siêu việt. Nó khiến nhân loại thêm màu vàng vào đó.

As a matter of fact, there are just different ways of assigning these things. Mercury is also related to the abstract mind and to the Son of Mind and to the lower concrete mind, and so the colour yellow is found everywhere there.

Thực ra, có những cách khác nhau để quy định những điều này. Sao Thủy cũng liên hệ với trí trừu tượng, với Con của Trí Tuệ và với hạ trí cụ thể, vì vậy màu vàng hiện diện ở khắp những nơi đó.

The higher mind we're talking about here, subplanes two and three of the higher three subplanes. The Egoic Lotus, of course, has a predominantly orange colour, and so there is a blending there.

Thượng trí mà chúng ta đang nói đến ở đây là các cõi phụ thứ hai và thứ ba trong ba cõi phụ cao. Dĩ nhiên, Hoa Sen Chân Ngã có màu cam chiếm ưu thế, nên ở đó có sự hòa trộn.

We have to remember that orange and blue are, in a way, complements of each other. Egoic Lotus and its consciousness blue, but orange is the predominating colour of the Egoic Lotus. I don't know that there's any way to give a strict one-to-one correspondence.

Chúng ta phải nhớ rằng, theo một nghĩa nào đó, cam và xanh lam là hai màu bổ túc cho nhau. Hoa Sen Chân Ngã và tâm thức của nó có màu xanh lam, nhưng cam là màu chiếm ưu thế của Hoa Sen Chân Ngã. Tôi không biết có cách nào để đưa ra một sự tương ứng một đối một chặt chẽ hay không.

The colour of the fifth ray, which rules the lower mind altogether, is exoterically the colour orange. But an exoteric yellow can also be associated with the concrete mind. I think if we were going to add the monad, let's do it, monad and its sphere, predominantly blue because of Jupiter and Virgo and its placement on the second subplane of the cosmic physical plane. Those subplanes, as we know, actually are systemic planes. There seem to be a variety of colours possible.

Màu sắc của cung năm, vốn hoàn toàn cai quản hạ trí, về mặt công truyền là màu cam. Nhưng màu vàng công truyền cũng có thể liên hệ với trí cụ thể. Tôi nghĩ nếu chúng ta định thêm chân thần vào, thì hãy làm như vậy, chân thần và khối cầu của nó, chủ yếu là màu xanh lam do Sao Mộc, Xử Nữ và vị trí của nó trên cõi phụ thứ hai của cõi hồng trần vũ trụ. Như chúng ta biết, những cõi phụ ấy thực ra là các cõi của hệ mặt trời. Dường như có nhiều màu sắc khác nhau có thể hiện diện.

The atmic quality, the colour of Atma is interesting, because Atma expresses on a

Phẩm tính atma, màu sắc của Atma, là điều thú vị, vì Atma biểu hiện trên một cõi đại

plane which represents both the first and third rays. It's the third of the seven planes. It's the first of the Brahmic planes, and thus connected with the colours of the first ray, but the third of the seven subplanes of the cosmic physical plane, and thus connected with the green of the third ray. Of course, we have Saturn's rulership, and Saturn is the green planet, or at least it is the predominating third ray planet, and the colour of this ray is green. Buddhi, I think, rather than try to narrow the choice down too much and say it's exactly this, I'll just go with a couple or even three rays which can influence the auric expression, because Buddhi really does come under all three of these planets.

diện cho cả cung một và cung ba. Đó là cõi thứ ba trong bảy cõi. Nó là cõi thứ nhất trong các cõi Brahma, và do đó liên hệ với những màu sắc của cung một, nhưng lại là cõi thứ ba trong bảy cõi phụ của cõi hồng trần vũ trụ, nên liên hệ với màu xanh lục của cung ba. Dĩ nhiên, chúng ta có quyền chủ quản của Sao Thổ, và Sao Thổ là hành tinh xanh lục, hoặc ít nhất đó là hành tinh chủ yếu của cung ba, và màu sắc của cung này là xanh lục. Với Bồ đề, tôi nghĩ thay vì cố thu hẹp lựa chọn quá mức và nói chính xác đó là màu này, tôi sẽ chọn hai hoặc thậm chí ba cung có thể ảnh hưởng đến sự biểu hiện của hào quang, vì Bồ đề thực sự chịu sự cai quản của cả ba hành tinh này.

But Neptune can be looked at as deep blue. It has a rose connection, but it is the bluest of all the planets. While Jupiter is not blue, the second ray that it represents is blue, and Mercury is yellow.

Nhưng có thể xem Sao Hải Vương là màu xanh lam đậm. Nó có mối liên hệ với màu hồng, nhưng lại là hành tinh có sắc xanh lam đậm nhất. Tuy Sao Mộc không có màu xanh lam, cung hai mà nó đại diện lại có màu xanh lam, còn Sao Thủy có màu vàng.

Blue and yellow are important in Buddhi. Somewhere, I think it's in *A Treatise on Cosmic Fire*, the Tibetan looks at vibration, light, sound and colour and arranges them on different planes. Whereas for the Solar Logos, the colour of the buddhic plane might be considered violet, for the Planetary Logos it might be considered blue, and for man the colour of the buddhic plane is yellow, because we go in the sequence yellow, yellow, orange, blue and violet. For instance, if you consider the violet here of the systemic etheric plane is appropriate for man, the blue is appropriate for the astral sea, the orange of the fifth ray is appropriate for the lower mind.

Xanh lam và vàng là những màu quan trọng trong Bồ đề. Ở đâu đó, tôi nghĩ là trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, Chân sư Tây Tạng xem xét rung động, ánh sáng, âm thanh và màu sắc, rồi sắp xếp chúng trên các cõi khác nhau. Đối với Thái dương Thượng đế, màu sắc của cõi Bồ đề có thể được xem là tím, còn đối với Hành Tinh Thượng đế, nó có thể được xem là xanh lam, và đối với con người, màu sắc của cõi Bồ đề là vàng, vì chúng ta đi theo trình tự vàng, vàng, cam, xanh lam và tím. Chẳng hạn, nếu các bạn xem màu tím ở đây của cõi dĩ thái thuộc hệ mặt trời là thích hợp đối với con người, thì xanh lam thích hợp với biển cảm dục, màu cam của cung năm thích hợp với hạ trí.

Then, in a way, orange can rule the entire mental plane, because even the major colour

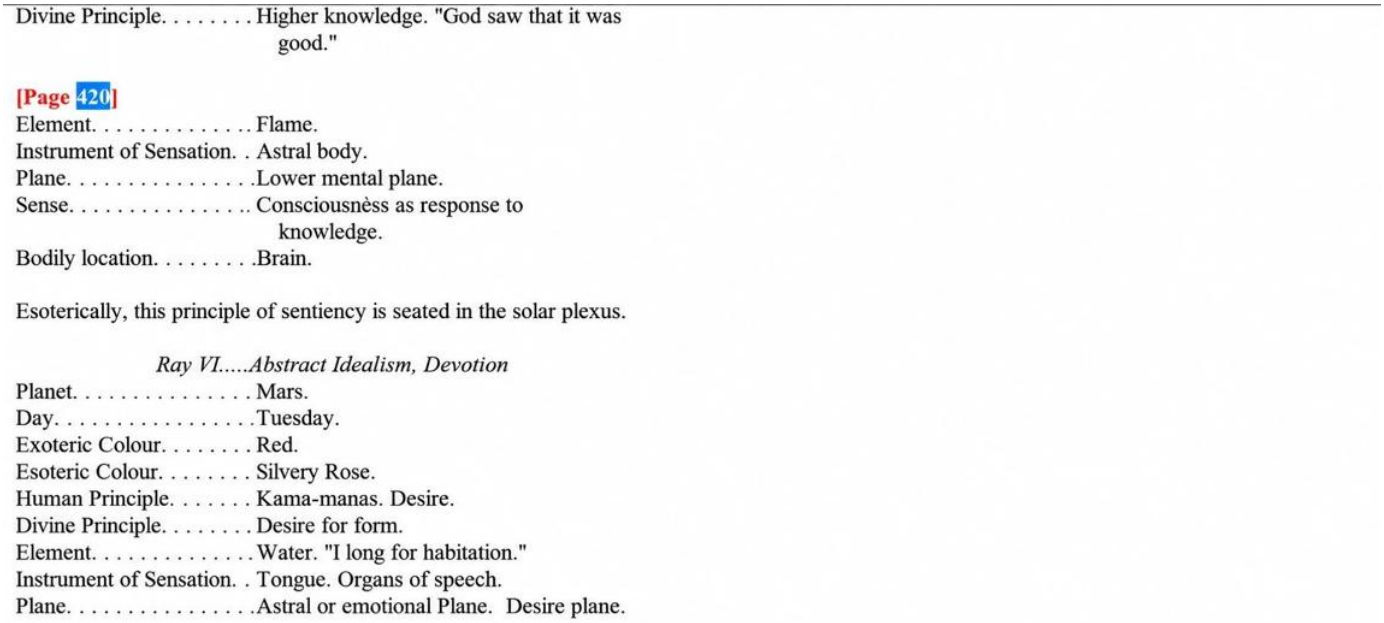
Khi ấy, theo một nghĩa nào đó, màu cam có thể cai quản toàn bộ cõi trí, vì ngay cả màu

for the Egoic Lotus is orange first. You'll notice that it is the colour that shows up in the majority of the petals. It shows up in, I think, just about every petal.

chính của Hoa Sen Chân Ngã cũng trước hết là cam. Các bạn sẽ nhận thấy đó là màu xuất hiện trong đa số các cánh hoa. Tôi nghĩ nó xuất hiện trong gần như mọi cánh hoa.

Then the yellow would be found here for man, and as far as man is concerned, buddhic yellow is very important. But we cannot leave blue out of the picture, because there's such a strong Love-Wisdom emphasis, and the colour there is blue. Going down then further, higher Manas under Mercury, yellow, but the possibility of an admixture of green for the third ray is also present. However, if we look at the higher mind, which consists of subplanes two and three, blue is often given in combination with orange, and lower Manas quite orange, but exoteric yellow can be found.

Khi ấy, đối với con người, màu vàng sẽ hiện diện ở đây, và xét về con người, màu vàng Bồ đề rất quan trọng. Nhưng chúng ta không thể bỏ qua màu xanh lam, vì Bác Ái – Minh Triết được nhấn mạnh rất nhiều, và màu sắc ở đó là xanh lam. Tiếp tục đi xuống, Manas cao dưới sự cai quản của Sao Thủy có màu vàng, nhưng cũng có khả năng pha thêm màu xanh lục của cung ba. Tuy nhiên, nếu chúng ta xem xét thượng trí, gồm các cõi phụ thứ hai và thứ ba, thì xanh lam thường được nêu ra cùng với cam, còn Manas thấp khá đậm sắc cam, nhưng cũng có thể thấy màu vàng công truyền.



Divine Principle. . . . . Higher knowledge. "God saw that it was good."

[Page 420]

Element. . . . . Flame.
Instrument of Sensation. . Astral body.
Plane. . . . . .Lower mental plane.
Sense. . . . . .. Consciousnèss as response to knowledge.
Bodily location. . . . . .Brain.

Esoterically, this principle of sentiency is seated in the solar plexus.

Ray VI.....Abstract Idealism, Devotion

Planet. . . . . Mars.
Day. . . . . .Tuesday.
Exoteric Colour. . . . . Red.
Esoteric Colour. . . . . Silvery Rose.
Human Principle. . . . . Kama-manas. Desire.
Divine Principle. . . . . Desire for form.
Element. . . . . .Water. "I long for habitation."
Instrument of Sensation. . Tongue. Organs of speech.
Plane. . . . . .Astral or emotional Plane. Desire plane.

[EAA-150A-F02] Màn hình nguồn khi MDR tra các màu esoteric và exoteric. — video 00:19:42.

[EAA-150A-F02] Màn hình nguồn khi MDR tra các màu nội môn và công truyền. — video 00:19:42.

Interestingly enough, if we turn to *Esoteric Psychology I*, we find a yellow exoteric, and there's only one place where that's found. It should be found here around page 420 in the appendix. This is interesting, for Ray 3, the

Điều khá thú vị là nếu chúng ta mở *Tâm Lý Học Nội Môn I*, chúng ta thấy một màu vàng công truyền, và chỉ có một chỗ xuất hiện điều đó. Nó hẳn nằm ở đây, quanh trang 420 trong phần phụ lục. Điều này thật thú vị, với

esoteric—Ray 5, esoteric yellow and esoteric, exoteric, I think there's a mistake here.

cung ba, màu nội môn—cung năm, màu vàng nội môn và nội môn, công truyền, tôi nghĩ ở đây có một lỗi.

Is that possible? Because usually we should not have two esoterics, we should have an exoteric and an esoteric, and I believe in the book every one of them is divided in that way, with an exoteric colour and an esoteric colour. I think there's a mistake here under Ray 5. I don't have the book handy right now, but yellow, I think, is connected exoterically with Ray 5 and hence with the lower concrete mind. Red and rose are found here for Ray 6. That makes sense with the lower Martian vibration represented by red, maybe not the same red as the first ray.

Có thể như vậy sao? Vì thông thường chúng ta không nên có hai mục nội môn, mà phải có một mục công truyền và một mục nội môn, và tôi tin rằng trong sách, mỗi mục đều được chia theo cách đó, với một màu công truyền và một màu nội môn. Tôi nghĩ có một lỗi ở đây dưới cung năm. Hiện giờ tôi không có cuốn sách bên cạnh, nhưng tôi nghĩ màu vàng liên hệ về mặt công truyền với cung năm, và do đó với hạ trí cụ thể. Đỏ và hồng xuất hiện ở đây đối với cung sáu. Điều đó hợp lý với rung động thấp của Sao Hỏa do màu đỏ đại diện, có lẽ không phải cùng sắc đỏ với cung một.

The exoteric colour is orange for the first ray, and in a sense, if you consider the atmic plane, it is Ray 1, but it is more exoteric than the logoic plane. But there as well, we'd have to have some sort of brilliant yellow for the solar presence, and that would fit very well, in one way, with the sequence yellow, orange, blue and violet, but that's another story.

Màu công truyền của cung một là cam, và theo một nghĩa nào đó, nếu các bạn xem xét cõi atma, nó thuộc cung một, nhưng mang tính công truyền hơn cõi Thượng đế. Tuy nhiên, ở đó chúng ta cũng phải có một sắc vàng rực rỡ nào đó cho sự hiện diện thái dương, và theo một cách nhìn, điều ấy rất phù hợp với trình tự vàng, cam, xanh lam và tím, nhưng đó là một câu chuyện khác.

It's all about how we can get the colour, from the solar logoic point of view, the colour violet, onto the buddhic plane, because in a way it represents the lower ether of the Solar Logos, just the way for man, violet represents the systemic ether, or the lower ether on the systemic plane. If we are desiring strictly a method of giving a one-to-one correspondence for each aura, I think it's because the points of view are changing constantly that we cannot do that. But the atmic principle, I think, has a strong green with it, as well as possibly the orange of the spiritual will under Vulcan.

Toàn bộ vấn đề là làm thế nào chúng ta có thể đặt màu tím, xét từ góc nhìn của Thái dương Thượng đế, lên cõi Bồ đề, vì theo một nghĩa nào đó, nó đại diện cho dĩ thái thấp của Thái dương Thượng đế, cũng như đối với con người, màu tím đại diện cho dĩ thái thuộc hệ mặt trời, hay dĩ thái thấp trên cõi thuộc hệ mặt trời. Nếu chúng ta nhất định muốn có một phương pháp đưa ra sự tương ứng một đối một cho mỗi hào quang, thì tôi nghĩ chính vì các góc nhìn liên tục thay đổi mà chúng ta không thể làm điều đó. Nhưng tôi nghĩ nguyên khí atma mang sắc xanh lục mạnh, cũng như có thể mang màu cam của ý chí tinh thần dưới sự cai quản của Vulcan.

Vulcan is sort of red-orange. Jupiter, Monadic vehicle, primarily blue, but maybe this will be modified somewhat depending upon the ray of the monad as it expresses on the Monadic plane. There might be another type of expression higher.

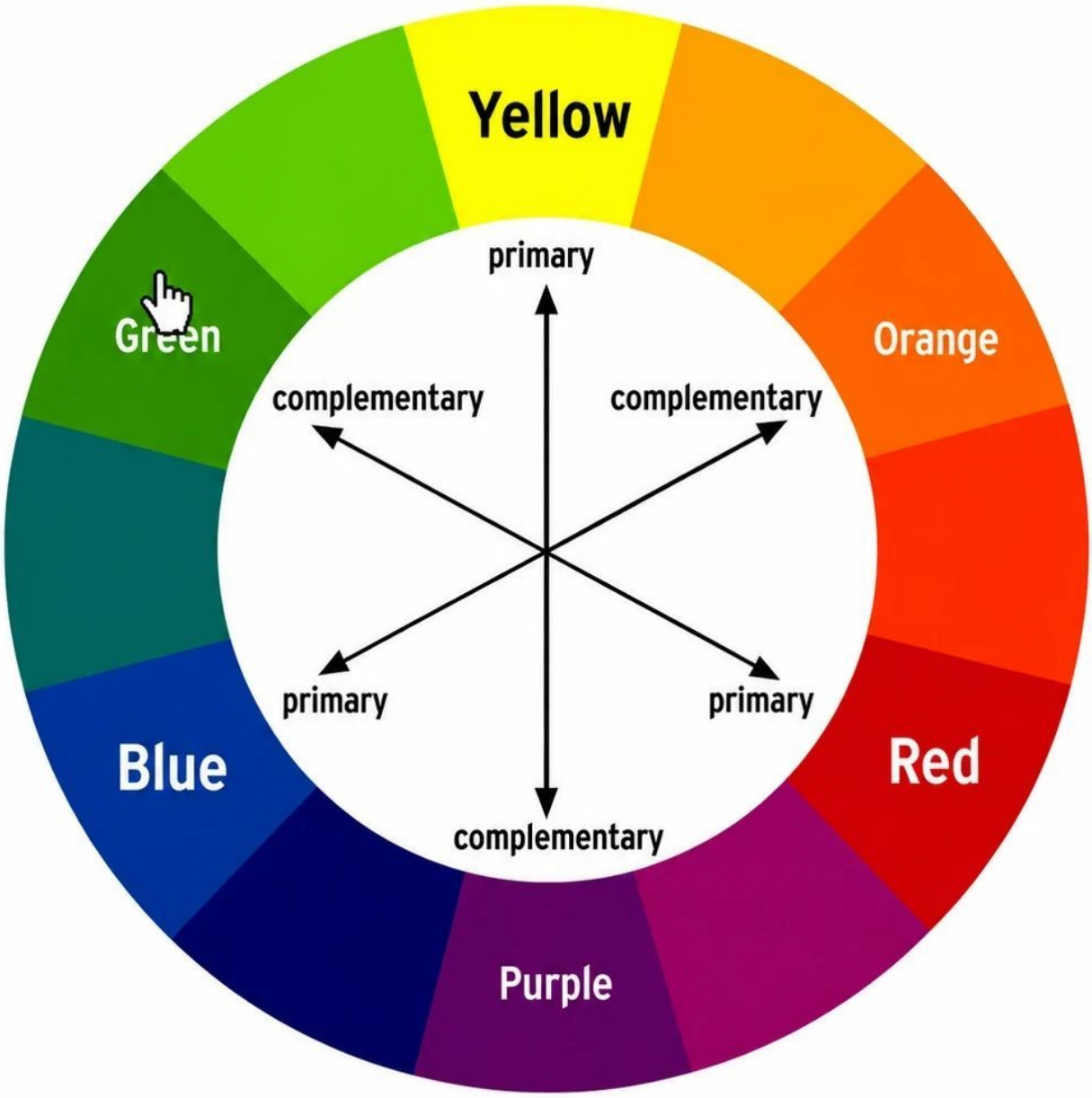
Vulcan có sắc đỏ cam. Sao Mộc, hiện thể chân thần, chủ yếu là xanh lam, nhưng có lẽ điều này sẽ được điều chỉnh phần nào tùy theo cung của chân thần khi nó biểu hiện trên cõi chân thần. Có thể có một loại biểu hiện khác ở cấp cao hơn.

The buddhic vehicle, yes, yellow would be good for man, but the Love-Wisdom part relating to the blue. Higher Manas under Mercury, possibly yellow, but the green would be there as well. Much will depend on whether we should include the first subplane of the systemic mental plane as part of higher mind, because then blue would be found. Higher mind, a combination of the blue, but orange, we do remember, predominates on the mental plane.

Với hiện thể Bồ đề, đúng vậy, màu vàng sẽ thích hợp đối với con người, nhưng phần Bác Ái – Minh Triết liên hệ với màu xanh lam. Manas cao dưới sự cai quản của Sao Thủy có thể là màu vàng, nhưng màu xanh lục cũng sẽ hiện diện ở đó. Phần lớn sẽ tùy thuộc vào việc chúng ta có nên tính cõi phụ thứ nhất của cõi trí thuộc hệ mặt trời như một phần của thượng trí hay không, vì khi ấy màu xanh lam sẽ hiện diện. Thượng trí, một sự kết hợp có màu xanh lam, nhưng chúng ta nhớ rằng màu cam chiếm ưu thế trên cõi trí.

But let us remember that indigo is an esoteric colour for Ray 5, and we're dealing with the fifth plane. Indigo would be found also in association with this level whereon the soul is found. The complementary colours, which I can just name in kind of a not entirely accurate way, a suggestive way: the violet and the yellow are found together, the blue and the orange, and I think indigo will also be found. I suppose we could look it up on Google. Google seems to be a great source of such things.

Nhưng chúng ta hãy nhớ rằng chàm là màu nội môn của cung năm, và chúng ta đang bàn đến cõi thứ năm. Màu chàm cũng sẽ xuất hiện trong mối liên hệ với cấp độ này, nơi linh hồn hiện diện. Những màu bổ túc, mà tôi chỉ có thể nêu ra theo một cách chưa hoàn toàn chính xác, mang tính gợi ý, là tím đi cùng với vàng, xanh lam với cam, và tôi nghĩ màu chàm cũng sẽ hiện diện. Tôi cho rằng chúng ta có thể tra trên Google. Google dường như là một nguồn rất phong phú về những điều như vậy.



colourwheel01.gif

willkempartschool.com Share

774 × 750 - Starting acrylic **colour** mixing basics, primaries and

Similar More sizes

[EAA-150A-F03] Colour wheel được MDR mở từ kết quả tìm kiếm; nguồn hiển thị: willkempartschool.com. — video 00:25:29.

[EAA-150A-F03] Vòng tròn màu được MDR mở từ kết quả tìm kiếm; nguồn hiển thị: willkempartschool.com. — video 00:25:29.

Maybe going a little too far, but let's just see what they say about complementary colour.

Có lẽ hơi đi xa, nhưng chúng ta hãy xem họ nói gì về màu bổ túc.

The indigo has a quality of orange, but it seems to have an admixture of yellow. The blue and the orange are opposing each other. Green and red are very interesting in terms of the first ray, and we're even told that first ray people may be colourblind and may hopelessly confuse green and red. I think we get a pretty good picture here.

Màu chàm có một phẩm tính của màu cam, nhưng dường như có pha thêm màu vàng. Xanh lam và cam nằm đối diện nhau. Xanh lục và đỏ rất thú vị khi xét về cung một, và chúng ta thậm chí được cho biết rằng những người cung một có thể bị mù màu và có thể nhầm lẫn xanh lục với đỏ đến mức không sao phân biệt được. Tôi nghĩ ở đây chúng ta có được một hình dung khá rõ.

Primary colours are put here, and the complementary colours oppose. Red is the complement of green, green the complement of red. Blue is considered a primary colour, but its complementary is orange.

Các màu cơ bản được đặt ở đây, và các màu bổ túc nằm đối diện nhau. Đỏ là màu bổ túc của xanh lục, xanh lục là màu bổ túc của đỏ. Xanh lam được xem là một màu cơ bản, nhưng màu bổ túc của nó là cam.

Indigo is not named, but we can see that deep, deep blue, and there's some of the yellow-orange involved in it. Magenta is also not listed, and the blue-green is not listed, and the orange is even deeper.

Màu chàm không được ghi tên, nhưng chúng ta có thể thấy sắc xanh lam rất, rất đậm ấy, và có chút vàng cam liên quan đến nó. Màu đỏ tím cũng không được liệt kê, xanh lam pha lục không được liệt kê, và màu cam còn đậm hơn nữa.

We get the idea. Can we, in fact, determine the colour of the aura? There's always a violet tinge to the etheric body, but Prana is golden, and that is transmitted through the etheric body.

Chúng ta đã nắm được ý. Liệu chúng ta có thực sự xác định được màu sắc của hào quang không? Thể dĩ thái luôn phảng phất sắc tím, nhưng Prana có màu vàng óng, và nó được truyền qua thể dĩ thái.

When it comes to the astral body, red to rose, as we have seen. But there is some sense in which the astral may show blue.

Với thể cảm dục, màu sắc trải từ đỏ đến hồng, như chúng ta đã thấy. Nhưng theo một nghĩa nào đó, thể cảm dục có thể biểu lộ màu xanh lam.

The colour of the astral body, actually DK says it's a rather murky business, usually, sort of grey and unclear. I suppose that's because of the condition.

Về màu sắc của thể cảm dục, thực ra Chân sư DK nói rằng thông thường nó khá vẩn đục, hơi xám và không rõ nét. Tôi cho rằng đó là do tình trạng của nó.

Let's just say this, that when the astral body is the vehicle for pure love, we will have the blue of the Love-Wisdom showing. Yes, it has the rose colour and a certain quality of blue. If in the Egoic Lotus these colours are showing, you would wonder about in the auric vehicle itself, whether it would be completely homogeneous, or whether there would be admixtures of other colours.

Chúng ta hãy nói thế này, khi thể cảm dục là hiện thể của tình thương thuần khiết, chúng ta sẽ thấy màu xanh lam của Bác Ái – Minh Triết biểu lộ. Đúng vậy, nó có màu hồng và một sắc thái xanh lam nào đó. Nếu những màu sắc này biểu lộ trong Hoa Sen Chân Ngã, các bạn sẽ tự hỏi liệu trong chính hiện thể hào quang, màu sắc có hoàn toàn đồng nhất hay có pha trộn những màu khác.

There are some dual colours in the chakras, you can see. The silver and the blue are found in the throat chakra, we're told, and the rose and the green are found in the solar plexus chakra.

Các bạn có thể thấy một số luân xa có hai màu. Chúng ta được cho biết rằng bạc và xanh lam hiện diện trong luân xa cổ họng, còn hồng và xanh lục hiện diện trong luân xa tùng thái dương.

Let's see which one of those is the major colour. I believe admixture green. Let's see how this works.

Hãy xem màu nào trong số đó là màu chính. Tôi tin là có pha thêm xanh lục. Hãy xem điều này diễn ra thế nào.

We will now enumerate the centres again, this time considering their psychic correspondences and will note the colours and the number of the petals.

1—*The base of the spine*. Four petals. These petals are in the shape of a cross, and radiate with orange fire.

[Page 78]

2—*The solar plexus*. Ten petals. The colour rosy, with an admixture of green.

3— *The heart centre*. Twelve petals. Colour glowing golden.

4—*The throat centre*. Sixteen petals. Colour silvery blue, the blue predominating.

5—*The head centres*. These are in a twofold division;—

a—Between the eyebrows. Ninety-six petals. Colour, one-half of the lotus is rose and yellow, and the other half is blue and purple.

b—The top of the head. There are twelve major petals of white and gold, and 960 secondary petals are arranged around the central twelve. This makes a total of 1068 petals in the two head centres, or 356 triplicities. All these figures have an occult significance.

This description is taken from "The Inner Life." This description applies to the etheric centres, which are themselves the working out into physical plane manifestation of corresponding vortices on the emotional plane, with emotional vitality playing through. They have their mental counterparts, and in their awakening as aforesaid, and in their growth and development, comes the final vivification, and the resultant liberation.

[EAA-150A-F04] Màn hình nguồn về các centres, màu và số petals trong Letters on Occult Meditation. — video 00:29:26.

[EAA-150A-F04] Màn hình nguồn về các trung tâm, màu sắc và số cánh hoa trong Thư Về Tham thiền Huyền môn. — video 00:29:26.

2. The solar plexus, the colour: **rosy color with admixture of green.**

4. silvery blue, with blue predominating. For the throat centre.

1. orange fire. For the base of the spine, primarily. (*TCF*, tr. 168)

Interesting here that the sacral centre is not listed, and you would wonder whether the sacral centre should not radiate with an orange fire, since it is the home of the mental elemental. There is a sense in which Leadbeater, if these refer to the Leadbeater assignments, did leave the sacral centre out of the picture for whatever reason. There is also the question of whether the base of the spine should have a more strongly red colour than orange per se.

Anyway, there are some chakras which have more than one colour, and there are petals of the Egoic Lotus which, of course, have multiple colours, and you rather expect that to be a multicoloured demonstration.

You would wonder then whether the aura itself from each one of these principles would be somewhat multicoloured and not necessarily homogeneous in colour. This would be the question. Anyway, I've expanded a bit on that and probably added a degree of complexity to it, wondering, there may be a predominating colour in the aura that represents a particular principle.

Remember, a principle is, as it were, an aspect from the Monadic energy, a quality of Monadic energy which, descending, takes up its focus on a particular one, let's say, of the systemic planes. Those colours, in a way, those qualities, those notes, are descending

2. Tùng thái dương, màu sắc là **màu hồng pha xanh lục.**

4. xanh lam ánh bạc, với xanh lam chiếm ưu thế. Đối với trung tâm cổ họng.

1. lửa màu cam. Chủ yếu là đối với đáy cột sống. (*TCF*, tr. 168)

Điều thú vị ở đây là trung tâm xương cùng không được liệt kê, và các bạn sẽ tự hỏi liệu trung tâm xương cùng có nên tỏa ra lửa màu cam hay không, vì đó là nơi cư ngụ của hành khí trí tuệ. Theo một nghĩa nào đó, nếu những điều này đề cập đến cách quy định của Ông Leadbeater, thì vì lý do nào đó, Ông đã bỏ trung tâm xương cùng ra khỏi bức tranh. Cũng có câu hỏi liệu đáy cột sống có nên mang sắc đỏ mạnh hơn là chỉ riêng màu cam hay không.

Dù sao, có những luân xa mang nhiều hơn một màu, và dĩ nhiên có những cánh hoa của Hoa Sen Chân Ngã mang nhiều màu, nên các bạn khá có lý khi trông đợi một sự biểu hiện đa sắc.

Khi ấy, các bạn sẽ tự hỏi liệu chính hào quang từ mỗi nguyên khí này có phần nào đa sắc và không nhất thiết đồng nhất về màu hay không. Đó là câu hỏi. Dù sao, tôi đã mở rộng đôi chút về điều đó và có lẽ đã làm nó thêm phức tạp phần nào, khi tự hỏi liệu có thể có một màu chiếm ưu thế trong hào quang đại diện cho một nguyên khí cụ thể hay không.

Hãy nhớ rằng một nguyên khí có thể nói là một phương diện của năng lượng chân thần, một phẩm tính của năng lượng chân thần, khi đi xuống thì đặt tiêu điểm vào một cõi cụ thể của hệ mặt trời. Theo một nghĩa nào đó, những màu sắc ấy, những phẩm tính ấy,

from the monad itself, and the result is that the colour or the note is transferred to the vehicle.

những âm điệu ấy, đi xuống từ chính chân thần, và kết quả là màu sắc hay âm điệu được chuyển dịch sang hiện thể.

We could wonder whether we should go more in order of the colours in the spectrum, but I don't think that really works. Even if we began with the atmic plane as kind of a red and orange, the next colour would be yellow. That is possible.

Chúng ta có thể tự hỏi liệu có nên đi theo thứ tự màu sắc trong quang phổ nhiều hơn hay không, nhưng tôi không nghĩ điều đó thực sự phù hợp. Ngay cả khi chúng ta bắt đầu với cõi atma mang sắc đỏ và cam nào đó, màu tiếp theo sẽ là vàng. Điều đó có thể xảy ra.

One can possibly relate that to Buddhi. The next colour, if we're going in spectral order, would be green, and we can possibly relate that to the triadal mind, because there is much of Saturn in that triadal mind. Wherever Saturn is, if it's not black, its major colour would be green. But then we would go on to a blue, and the blue can be associated with the higher mind.

Có thể liên hệ màu ấy với Bồ đề. Nếu đi theo thứ tự quang phổ, màu tiếp theo sẽ là xanh lục, và có thể liên hệ màu này với thể trí thuộc Tam nguyên tinh thần, vì thể trí ấy mang nhiều ảnh hưởng của Sao Thổ. Bất cứ nơi nào có Sao Thổ, nếu màu không phải là đen, thì màu chính của nó sẽ là xanh lục. Nhưng rồi chúng ta sẽ đi tiếp đến xanh lam, và xanh lam có thể liên hệ với thượng trí.

But then we're going to run into trouble, because the indigo would have to be related to the higher mind particularly, because it's the esoteric colour of the fifth ray. But then blue does not follow indigo, it precedes it, and I think we have difficulty relating either blue or indigo to the lower mind. It's almost like we have to begin again with orange.

Nhưng khi ấy chúng ta sẽ gặp khó khăn, vì màu chàm sẽ phải đặc biệt liên hệ với thượng trí, bởi đó là màu nội môn của cung năm. Tuy nhiên, xanh lam đi trước chàm, và tôi nghĩ chúng ta khó liên hệ cả xanh lam lẫn chàm với hạ trí. Gần như chúng ta phải bắt đầu lại với màu cam.

Then rose has no particular place in the spectrum. It is a lightening of the red. That is what happens as the Martian influence abates and the Venusian influence, which we always can connect with rose, begins to take over in the astral body.

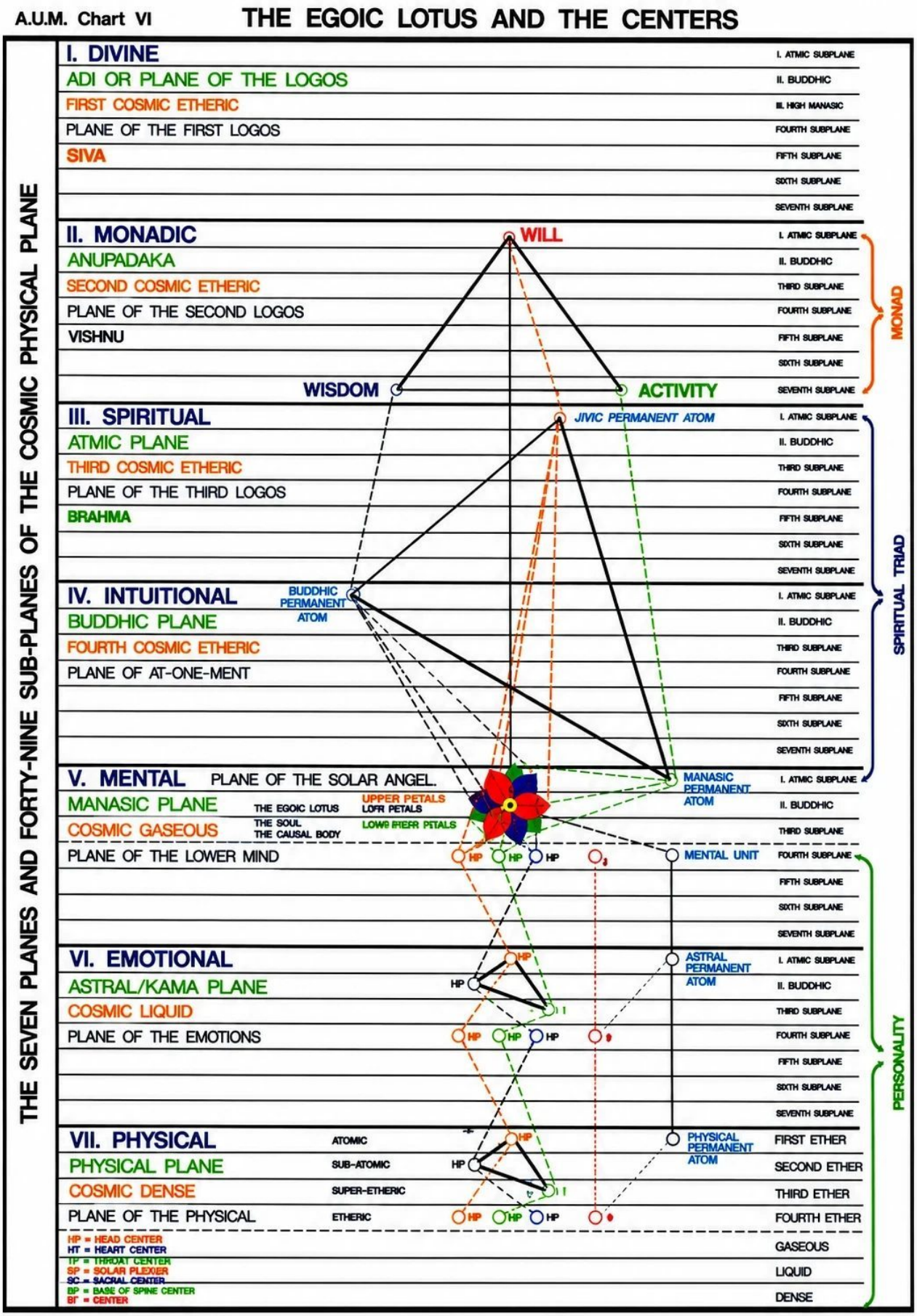
Rồi màu hồng không có vị trí riêng trong quang phổ. Đó là sắc đỏ được làm nhạt đi. Điều ấy xảy ra khi ảnh hưởng của Sao Hỏa giảm xuống và ảnh hưởng của Sao Kim, vốn luôn có thể liên hệ với màu hồng, bắt đầu chiếm ưu thế trong thể cảm dục.

Finally we end up with a violet in the area of the etheric body, and maybe the day will come when indigo does characterize the astral body, because it will be such a pure reflector of love. We tend to move, don't we? If we look at this colour wheel, we tend to move from indigo to purple, or let's call it

Cuối cùng, chúng ta đi đến màu tím trong phạm vi thể dĩ thái, và có lẽ sẽ đến ngày màu chàm thực sự đặc trưng cho thể cảm dục, vì nó sẽ phản chiếu tình thương một cách hết sức thuần khiết. Chúng ta có xu hướng chuyển dịch, phải không? Nếu nhìn vòng tròn màu này, chúng ta có xu hướng chuyển

violet. It's a lighter shade of purple, we might say.

từ chàm sang tím tía, hay hãy gọi là tím. Có thể nói đó là một sắc tím tía nhạt hơn.



[EAA-150A-F05] The Egoic Lotus and the Centers: bảng các planes và centres. — video 00:34:53.

[EAA-150A-F05] Hoa Sen Chân Ngã và các Trung tâm, bảng các cõi và trung tâm. — video 00:34:53.

It doesn't work exactly. The monad, I think, because it's largely the home of the—there's a way to think of it as the home of the heart centre of the Solar Logos. Whether it should be blue or indigo, we can leave that fine discrimination for later.

Điều đó không hoàn toàn khớp. Chân thần, tôi nghĩ, vì phần lớn nó là nơi cư ngụ của—có một cách để nghĩ về nó như nơi cư ngụ của trung tâm tim của Thái dương Thượng đế. Còn nên là xanh lam hay chàm, chúng ta có thể để sự phân biệt tinh tế ấy lại về sau.

But we learn in Chart Eight of *A Treatise on Cosmic Fire* that the human heart centre is located on the second subplane of, let us say, the etheric plane. There it is, the heart centre is right here. If we're dealing with a much greater Being in terms of a much greater plane, there's every reason to think that a kind of heart centre could be found here.

Nhưng qua Sơ đồ Tám trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, chúng ta biết rằng trung tâm tim của con người nằm trên cõi phụ thứ hai của, có thể nói là, cõi dĩ thái. Đây rồi, trung tâm tim nằm ngay đây. Nếu chúng ta đang xét một Đấng vĩ đại hơn rất nhiều trên một cõi lớn hơn rất nhiều, thì có đầy đủ lý do để nghĩ rằng một loại trung tâm tim có thể hiện diện ở đây.

The heart chakra itself has this sort of golden-yellow colour, but the quality of the energy is the deep blue, the second ray of Love-Wisdom. Perhaps a somewhat lighter blue, but not entirely light blue, should be associated with the emotional vehicle. I guess what we see is there's no way to get a hard-and-fast colour assignment to every vehicle which is generated by one of the human principles. But certain of them have colours which are traditionally associated, and seem perhaps more enduring in that association than others.

Chính luân xa tim có sắc vàng óng như thế này, nhưng phẩm tính của năng lượng là xanh lam đậm, cung hai Bác Ái – Minh Triết. Có lẽ một sắc xanh lam hơi nhạt hơn, nhưng chưa hẳn là xanh lam nhạt, nên được liên hệ với hiện thể cảm xúc. Tôi đoán điều chúng ta thấy là không có cách nào quy định màu sắc một cách cứng nhắc cho mọi hiện thể do một trong các nguyên khí của con người tạo ra. Nhưng một số hiện thể có những màu sắc gắn với chúng theo truyền thống, và có lẽ mối liên hệ ấy dường như bền vững hơn ở những hiện thể khác.

Certainly the violet of the etheric vehicle is one of those, and I think the general blue of the Monadic vehicle. The atmic vehicle as green is an association, I think, a pretty good one. Yellow has an ongoing association, as far as the human is concerned, with the buddhic plane, but there's more to it because

Chắc chắn màu tím của hiện thể dĩ thái là một trong số đó, và tôi nghĩ sắc xanh lam nói chung của hiện thể chân thần cũng vậy. Tôi nghĩ việc liên hệ hiện thể atma với màu xanh lục là khá hợp lý. Đối với con người, màu vàng có mối liên hệ lâu dài với cõi Bồ đề, nhưng còn nhiều điều hơn thế do cung Bác

of the Love-Wisdom ray and the possibility of the blue there.

Ái – Minh Triết và khả năng màu xanh lam hiện diện ở đó.

Of course, Atma has a Vulcanian quality to it. If we want to look at two planets of spiritual will, Saturn and Vulcan are very strong contenders for that, and you can imagine that the colour of Vulcan is not green.

Dĩ nhiên, Atma có một phẩm tính của Vulcan. Nếu muốn xem xét hai hành tinh của ý chí tinh thần, Sao Thổ và Vulcan đều là những ứng viên rất nổi bật, và các bạn có thể hình dung rằng màu của Vulcan khác màu xanh lục.

It's much more of the red-orange, so that's possible there, and that would bring some of the colour green into the triadal mind. This is interesting, because the higher mind per se, consisting of subplanes two and three, carries a Love-Wisdom quality.

Nó nghiêng nhiều hơn về đỏ cam, nên đó là một khả năng ở đây, và điều ấy sẽ đưa một phần màu xanh lục vào thể trí thuộc Tam nguyên tinh thần. Điều này thật thú vị, vì chính thượng trí, gồm các cõi phụ thứ hai và thứ ba, mang phẩm tính Bác Ái – Minh Triết.

Orange and blue are complements, so the Love-Wisdom is suggested by the blue colour of the higher mental plane, whereas the triadal mind does not have so much that quality of love, and so a green colour associated with it, at least partially, is reasonable. When we come to the lower mind, it depends on how we look at it.

Cam và xanh lam là hai màu bổ túc, vì vậy Bác Ái – Minh Triết được gợi lên qua màu xanh lam của cõi thượng trí, trong khi thể trí thuộc Tam nguyên tinh thần không mang nhiều phẩm tính tình thương ấy, nên việc liên hệ nó, ít nhất một phần, với màu xanh lục là hợp lý. Khi đến hạ trí, điều đó tùy thuộc vào cách chúng ta nhìn nhận.

Esoterically, the colour yellow can, or the colour orange can be found. But from another perspective, I'll have to check this in the book. They seem to break up. There's a breaking up of the pattern of exoteric-esoteric only in the realm of mind.

Về mặt nội môn, có thể thấy màu vàng, hoặc màu cam. Nhưng từ một góc nhìn khác, tôi sẽ phải kiểm tra điều này trong sách. Chúng dường như phá vỡ khuôn mẫu. Chỉ trong lĩnh vực trí tuệ mới có sự phá vỡ khuôn mẫu công truyền–nội môn.

Is that a mistake? Can there be an exoteric yellow as well? Let's just go back here to page 420 or so of *Esoteric Psychology I*, and we seem to have, this is the only variation where it says esoteric colour and esoteric colour. It just seems like a mistake, but since I don't have the book handy, I cannot go and confirm that. I will try to do that later.

Đó có phải là một lỗi không? Cũng có thể có màu vàng công truyền chăng? Chúng ta hãy quay lại đây, quanh trang 420 của *Tâm Lý Học Nội Môn I*, và dường như đây là chỗ khác biệt duy nhất, nơi ghi màu nội môn rồi lại màu nội môn. Có vẻ đó là một lỗi, nhưng vì không có sách bên cạnh, tôi không thể kiểm tra để xác nhận điều ấy. Tôi sẽ cố làm điều đó sau.

We don't have the colour orange here, and in many ways the exoteric colour of the fifth ray is orange, and it is a strongly mental colour, but it's also connected with Prana and vitality. The intermixing of qualities, their fusion, their blending, make a one-to-one colour assignment perhaps satisfying for the concrete mind, but difficult to arrive at if we actually think of the many colour associations.

Ở đây chúng ta không có màu cam, và xét theo nhiều cách, màu công truyền của cung năm là cam, một màu mang tính trí tuệ rất mạnh, nhưng nó cũng liên hệ với Prana và sinh lực. Sự đan xen của các phẩm tính, sự dung hợp và hòa trộn của chúng khiến việc quy định màu sắc theo tương ứng một đối một có lẽ làm trí cụ thể thỏa mãn, nhưng lại khó đạt được nếu chúng ta thực sự suy xét nhiều mối liên hệ màu sắc ấy.

The same would be true of sound and the musical notes associated with the different vehicles. One can perhaps somewhat do that, but that's another story. I might be able to associate the note B with the violet etheric vehicle.

Điều tương tự cũng đúng với âm thanh và những nốt nhạc liên hệ với các hiện thể khác nhau. Có lẽ người ta có thể làm điều đó phần nào, nhưng đó là một câu chuyện khác. Tôi có thể liên hệ nốt Si với hiện thể dĩ thái màu tím.

Some say that the note C, which is a red note, should be associated with the astral vehicle, and rose has no particular note associated with it unless we use one of the accidentals. By that we'd have to, perhaps—C-sharp will not work, because it would be more red-orange in the usual way of proceeding semitone by semitone up to twelve semitones of an octave.

Một số người nói rằng nốt Đô, một nốt màu đỏ, nên được liên hệ với hiện thể cảm dục, còn màu hồng không có nốt riêng nào gắn với nó, trừ khi chúng ta dùng một nốt biến âm. Khi ấy có lẽ chúng ta sẽ phải—Đô thăng sẽ không phù hợp, vì nó thiên về đỏ cam hơn theo cách thông thường là đi từng nửa cung qua đủ mười hai nửa cung của một quãng tám.

Obviously I'm tempted to get into this, but I dare not let myself be tempted too far. The concrete mind, for a moment, has the orange connected with it, which would bring in the note D, which is specifically an orange note, as Blavatsky has given it.

Rõ ràng tôi bị cuốn hút muốn đi sâu vào điều này, nhưng tôi không dám để mình bị cuốn quá xa. Tạm thời, trí cụ thể có màu cam gắn với nó, và điều ấy sẽ đưa vào nốt Rê, vốn đặc biệt là một nốt màu cam, theo cách Bà Blavatsky đã trình bày.

But if yellow is connected with it as well, yellow is very much connected with the note mi, or the E, which is a discriminating note. But from another point of view, Buddhi is yellow and connected with Mercury and the note mi, or in the solfège system, do, re, mi, fa, sol, la, ti, do. It's a mi, mi it's called. It would be connected with the

Nhưng nếu màu vàng cũng liên hệ với nó, thì vàng gắn rất chặt với nốt Mi, một nốt mang tính phân biện. Tuy nhiên, từ một góc nhìn khác, Bồ đề có màu vàng và liên hệ với Sao Thủy cùng nốt Mi, hay trong hệ thống xướng âm là Đô, Rê, Mi, Fa, Sol, La, Si, Đô. Đó là nốt Mi, được gọi là Mi. Nó sẽ liên hệ với nốt Mi. Thượng trí là lĩnh vực của Hoa Sen Chân

note E. The higher mind is the realm of the Egoic Lotus or soul, and there the dominant note would be G particularly. But if you start on a D, the dominant becomes an A, which is indigo, and that is interesting.

Ngã hay linh hồn, và ở đó âm át đặc biệt sẽ là Sol. Nhưng nếu các bạn bắt đầu từ Rê, thì âm át trở thành La, mang màu chàm, và điều đó thật thú vị.

The higher mind, yes, in blue would associate with the note G. The personality is always associated with the note F, but it seems that perhaps fa—F is fa, G is sol, and do is the note C. C is oftentimes given as the starting point, and musicians with sensitivity do connect with the first ray and with the colour red. Within the Spiritual Triad itself, we would have the notes fa here, sol for Buddhi, and do, which can be connected with red: fa, sol, do. Or it would be fa, sol, do, da, di, bom, fa, sol, do.

Đúng vậy, thượng trí với màu xanh lam sẽ liên hệ với nốt Sol. Phàm ngã luôn gắn với nốt Fa, nhưng dường như có lẽ Fa—nốt F là Fa, G là Sol, còn Đô là nốt C. Đô thường được nêu làm điểm khởi đầu, và những nhạc sĩ nhạy cảm thực sự liên hệ với cung một và màu đỏ. Trong chính Tam Nguyên Tinh Thần, chúng ta sẽ có nốt Fa ở đây, Sol cho Bồ đề, và Đô, có thể liên hệ với màu đỏ, Fa, Sol, Đô. Hoặc sẽ là Fa, Sol, Đô, đa, đi, bôm, Fa, Sol, Đô.

From another perspective, the monad is an octave higher than the bass note. What shall the bass note be considered? It's the note of matter. Sometimes the bass note will be considered a red, and the monad would have red associated with it because it's the first ray focus, let's say, within man.

Từ một góc nhìn khác, chân thần cao hơn âm trầm một quãng tám. Âm trầm ấy nên được xem là gì? Đó là âm điệu của vật chất. Đôi khi âm trầm sẽ được xem là màu đỏ, và chân thần sẽ có màu đỏ gắn với nó, vì có thể nói đó là tiêu điểm cung một trong con người.

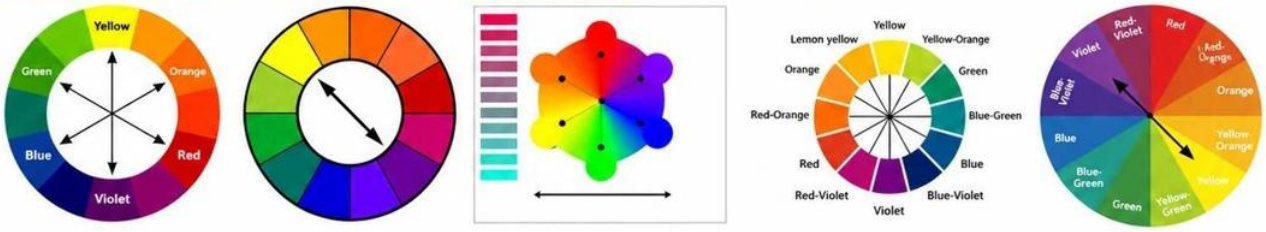
But generally, because it's on the second subplane and associated with Virgo and with Jupiter, the blue is more convincing. But when you look at the Spiritual Triad, the green here at the manasic permanent atom, the blue at the buddhic permanent atom, and the red or red-orange at the atmic permanent atom make quite a bit of sense. HPB is going to tell us that these assignments have not been given correctly, and of course she's right about that. Let's just say Blavatsky colour assignments. Let's see if there's anything that we'll get from that.

Nhưng nhìn chung, vì nó nằm trên cõi phụ thứ hai và liên hệ với Xử Nữ cùng Sao Mộc, nên màu xanh lam có sức thuyết phục hơn. Tuy nhiên, khi các bạn nhìn vào Tam Nguyên Tinh Thần, màu xanh lục ở nguyên tử trường tồn manas, màu xanh lam ở nguyên tử trường tồn Bồ đề, và màu đỏ hay đỏ cam ở nguyên tử trường tồn atma có vẻ rất hợp lý. Bà HPB sẽ cho chúng ta biết rằng những cách quy định này chưa được đưa ra đúng đắn, và dĩ nhiên Bà đúng về điều đó. Chúng ta hãy thử tìm cách quy định màu sắc của Blavatsky. Hãy xem chúng ta có tìm được điều gì từ đó không.

Complementary colors in ... - In history and art - Afterimages - Practical applications

Color scheme - Wikipedia, the free encyclopedia
en.wikipedia.org/wiki/**Color**_scheme
Jump to Split-**complementary color** scheme - [edit]. A split **complementary color** scheme includes a main color and the two colors on each side of its ...

Images for **complementary colors** - Report images



Color Scheme Designer 3
colorschemedesigner.com/
A designer tool for creating **color** combinations that work together well. ... **complement**. triad. tetrad. analogic. accented analogic. Hue: 0°. opposite. RGB: FF0000.
Color - Instant Designer Shop - ColorSchemeDesigner Blog

Basic **Color** Theory - **Color** Matters
www.**color**matters.com/**color**-and-design/basic-**color**-theory
2. A color scheme based on **complementary colors**. Example of a **complementary color** harmony. **Complementary colors** are any two colors which are directly ...

[EAA-150A-F06] Kết quả tìm kiếm về complementary colours được MDR xem trong video. — video 00:44:07.

[EAA-150A-F06] Kết quả tìm kiếm về các màu bổ túc được MDR xem trong video. — video 00:44:07.

It's in the Blavatsky Wikipedia about the first spiritual temple, *The Secret Doctrine*, colour assignment. Maybe not. But there is a third volume of *The Secret Doctrine*, Blavatsky. The colour of principles.

Nó nằm trong mục Wikipedia về Blavatsky, nói về ngôi đền tinh thần đầu tiên, *Giáo Lý Bí Nhiệm*, cách quy định màu sắc. Có lẽ không phải. Nhưng có tập thứ ba của *Giáo Lý Bí Nhiệm*, Blavatsky. Màu sắc của các nguyên khí.

I don't know whether this book has made it into Seven Principles, Blavatsky. Let's take a look. The books by Blavatsky on Keely, they would be very important as well.

Tôi không biết liệu cuốn sách này đã được đưa vào mục Bảy Nguyên Khí, Blavatsky hay chưa. Chúng ta hãy xem. Những cuốn sách của Bà Blavatsky về Keely cũng sẽ rất quan trọng.

They say that Keely was so far advanced in his understanding that there was a danger that he would reveal too much. The seven principles here, in this place, Atma is considered green, Buddhi blue. I think that is not a good assignment.

Người ta nói rằng Keely đã tiến rất xa trong sự thấu hiểu, đến mức có nguy cơ ông sẽ tiết lộ quá nhiều. Trong bảy nguyên khí ở chỗ này, Atma được xem là xanh lục, Bồ đề là xanh lam. Tôi nghĩ đó không phải là một cách quy định hợp lý.

But we're not seeing the colours per se here. Here is a place, the Linga Sharira, in our text, it will be interesting, and this is from HPB, apparently from HPB. The Linga Sharira is the etheric body, and its colour is violet, and that we have discussed. The Moon is given in relation to violet also by the Tibetan. Higher Manas, sure enough, indigo, and the great auric egg, I suppose, blue.

Nhưng ở đây chúng ta chưa thấy chính các màu sắc. Đây là một chỗ nói về bản sao dĩ thái trong văn bản của chúng ta, điều này sẽ thú vị, và đoạn này là của Bà HPB, dường như là của Bà HPB. Bản sao dĩ thái là thể dĩ thái, và màu của nó là tím, điều mà chúng ta đã thảo luận. Chân sư Tây Tạng cũng nêu Mặt Trăng trong mối liên hệ với màu tím. Manas cao, đúng là màu chàm, và tôi cho rằng noãn hào quang lớn có màu xanh lam.

But the fifth ray, I think—is this really from Blavatsky? That's the question. I'm really not sure that it is. The numerical order divided into the Spiritual Triad and lower quaternary is the order in which we could think of them in regard to ourselves and our lives.

Nhưng cung năm, tôi nghĩ—điều này có thực sự là của Bà Blavatsky không? Đó là câu hỏi. Tôi thực sự không chắc. Thứ tự số được chia thành Tam Nguyên Tinh Thần và bộ tứ thấp là thứ tự mà chúng ta có thể dùng để nghĩ về chúng trong mối liên hệ với chính mình và cuộc sống của mình.

Who has written this? Is this HPB? There's some uncertainty here. But it may give us some kind of—the Kama-rupa is the desire body, and its colour seems to be red and ruled by Mars.

Ai đã viết điều này? Có phải Bà HPB không? Ở đây có phần chưa chắc chắn. Nhưng nó có thể cho chúng ta một dạng—hình tướng dục vọng là thể dục vọng, và màu của nó dường như là đỏ, chịu sự cai quản của Sao Hỏa.

Fair enough, and Prana representing vitality. He does have us do vitality exercises with orange.

Như vậy cũng hợp lý, và Prana đại diện cho sinh lực. Ngài quả có hướng dẫn chúng ta thực hiện những bài tập sinh lực với màu cam.

That makes sense. Buddhi is connected with lower mind—no, it's connected with Mercury, and that makes sense as well. The note is mi. In this case, lower mind in relation to the third ray.

Điều đó hợp lý. Bồ đề liên hệ với hạ trí—không, nó liên hệ với Sao Thủy, và điều đó cũng hợp lý. Âm điệu là Mi. Trong trường hợp này, hạ trí trong mối liên hệ với cung ba.

There's a mistake here. This is from HPB, and I'll just say question, question, question.

Ở đây có một lỗi. Đây là của Bà HPB, và tôi sẽ chỉ nói là nghi vấn, nghi vấn, nghi vấn.

We cannot put green in relation to the fourth ray. It is incorrect, and what the person here is doing is simply beginning with and proceeding in spectral order, and that somehow connects the heart with the colour green. Maybe because it's the fourth chakra, they talk about the fourth ray, but the fourth ray is definitely not involved, nor the fifth ray with Jupiter, though the sixth ray is involved with Venus, and the seventh ray with the Moon.

Chúng ta không thể đặt màu xanh lục trong mối liên hệ với cung bốn. Điều đó không chính xác, và người viết ở đây chỉ đơn giản bắt đầu rồi đi theo thứ tự quang phổ, và bằng cách nào đó liên hệ tim với màu xanh lục. Có lẽ vì đó là luân xa thứ tư nên họ nói đến cung bốn, nhưng cung bốn chắc chắn không liên quan, và cung năm cũng không liên quan đến Sao Mộc, mặc dù cung sáu có liên quan đến Sao Kim, và cung bảy với Mặt Trăng.

There are some suggestions here then that are correct, that with the desire body, red can be involved with Mars. With Prana, orange, yes, with Buddhi, yellow, yes. There is a reason to assign lower Manas. We can say lower Manas may relate to green, but not to the fourth ray.

Như vậy, ở đây có một số gợi ý đúng, như với thể dục vọng, màu đỏ có thể liên quan đến Sao Hỏa. Với Prana là cam, đúng, với Bồ đề là vàng, đúng. Có lý do để quy định màu sắc cho Manas thấp. Chúng ta có thể nói Manas thấp có thể liên hệ với xanh lục, nhưng không liên hệ với cung bốn.

Lower Manas and Saturn do have a connection. Much depends on what we mean by the auric egg. If it is the entire auric egg, it belongs to the monad and to Jupiter, but certainly not to the fifth ray. Higher Manas, indigo. Venus has a sixth ray quality to it, but there's also an orange quality, we know, and Linga Sharira, violet, is correct. I'm not exactly sure where this assignment came from.

Manas thấp và Sao Thổ quả có mối liên hệ. Phần lớn tùy thuộc vào điều chúng ta muốn nói khi dùng từ noãn hào quang. Nếu đó là toàn bộ noãn hào quang, thì nó thuộc về chân thần và Sao Mộc, nhưng chắc chắn không thuộc về cung năm. Manas cao, màu chàm. Sao Kim có phẩm tính cung sáu, nhưng chúng ta biết nó cũng có sắc thái cam, còn bản sao dĩ thái với màu tím là đúng. Tôi không hoàn toàn chắc cách quy định này xuất phát từ đâu.

Suffice it to say, the colour language is really intricate. We can satisfy our mind by saying, 'Thus it is, thus it is, thus it is,' and hold on arbitrarily to an arbitrary sort of table of colour assignments, but if we go into it more deeply, we cannot be satisfied with the usual colour assignments. I think that Atma is not listed here, and if the monad is listed, it

Chỉ cần nói rằng ngôn ngữ màu sắc thực sự phức tạp. Chúng ta có thể làm thể trí thỏa mãn bằng cách nói, 'Nó là như vậy, nó là như vậy, nó là như vậy,' rồi tùy tiện bám chặt vào một bảng quy định màu sắc mang tính tùy tiện nào đó, nhưng nếu đi sâu hơn, chúng ta không thể thỏa mãn với những cách quy định màu sắc thông thường. Tôi nghĩ Atma

looks like the preeminent auric egg, which might be blue in general.

không được liệt kê ở đây, và nếu chân thần được liệt kê, thì dường như đó là noãn hào quang cao nhất, nhìn chung có thể mang màu xanh lam.

I've certainly, I know, introduced enough complexity into the situation to show that it is not easy to make these assignments. I've come up with several colours for each one of the aspects of the aura, and I think there's a justification for all of them.

Tôi biết mình chắc chắn đã đưa đủ sự phức tạp vào vấn đề để cho thấy việc quy định những điều này không hề dễ dàng. Tôi đã nêu ra nhiều màu cho mỗi phương diện của hào quang, và tôi nghĩ tất cả đều có cơ sở.

What is interesting to me is that sometimes we say the third ray is green, but the amazing thing is that when DK is talking about the colours of the three principal types of monads, He gives red to the first ray monad, blue to the second ray monad, and yellow to the third ray monad, and not the colour green. When you come right down to the lower mental body, there is reason to associate yellow with it as well as green, and certainly the colour of the fifth ray, which is orange.

Điều khiến tôi thấy thú vị là đôi khi chúng ta nói cung ba có màu xanh lá cây, nhưng điều đáng kinh ngạc là khi Chân sư DK nói về màu sắc của ba loại chân thần chính, Ngài gán màu đỏ cho chân thần cung một, màu xanh lam cho chân thần cung hai và màu vàng cho chân thần cung ba, chứ không phải màu xanh lá cây. Khi xuống đến tận thể hạ trí, có lý do để liên hệ thể này với cả màu vàng lẫn màu xanh lá cây, và chắc chắn cả với màu của cung năm, tức màu cam.

That was like one sentence, and it took most of this program. But we will go on just a little bit here,

Chỉ một câu ấy thôi mà đã chiếm phần lớn chương trình này. Nhưng chúng ta sẽ tiếp tục thêm một chút ở đây,

[2] 5. Each of these Hierarchies is the ruler of one of the sacred planets. (*SD* III, tr. 482; dẫn theo *EA*)

[2] 5. Mỗi Huyền Giai này là chủ tinh của một trong các hành tinh thiêng liêng.

What does it really mean by that? Each of these ray hierarchies, because there are Ray Lords, let's just say each of the planetary Ray Lords is the ruler of a sacred planet.

Điều đó thực sự có nghĩa là gì? Mỗi huyền giai cung này, vì có các Chúa Tể Cung, nên có thể nói mỗi Chúa Tể Cung hành tinh là chủ tinh của một hành tinh thiêng liêng.

Each of these ray hierarchies is attuned to a particular sacred planet, and the ray passes through that planet.

Mỗi huyền giai cung này hòa điệu với một hành tinh thiêng liêng cụ thể, và cung ấy đi qua hành tinh đó.

We can say each of the ray hierarchies dominates or controls the expression of one of the sacred planets, and also controls in relation to the non-sacred planets. We do have seven of these ray hierarchies in seven colours.

Chúng ta có thể nói mỗi huyền giai cung chi phối hoặc kiểm soát sự biểu hiện của một trong các hành tinh thiêng liêng, đồng thời cũng thực hiện sự kiểm soát đối với các hành tinh không thiêng liêng. Quả thực, chúng ta có bảy huyền giai cung này với bảy màu.

There are seven of these ray hierarchies in seven colours. The real complexity enters when we ask how many lives of a devic or other nature it takes to actually transmit the ray of a planet until it reaches the human being. That same kind of question can be asked of the rays of the constellations in an even higher and more complex way. Maybe for our practical purposes, these rays all begin with the Seven Spirits before the Throne of the One About Whom Naught May Be Said, and rather than being planets or Planetary Lords, They are constellational Lords, these Seven Spirits before the Throne. I think that would be because in our solar system the Seven Spirits before the Throne of the Solar Logos are the seven sacred Planetary Lords. Before the One About Whom Naught May Be Said, They would be seven sacred constellational Lords, probably, just the way we have non-sacred planets in our solar system.

Có bảy huyền giai cung này với bảy màu. Vấn đề thực sự trở nên phức tạp khi chúng ta hỏi cần bao nhiêu sự sống mang bản chất thiên thần hoặc bản chất khác để thực sự truyền cung của một hành tinh cho đến khi cung ấy đến được với con người. Cũng có thể đặt câu hỏi tương tự về các cung của những chòm sao, ở một cấp độ còn cao hơn và phức tạp hơn. Có lẽ, xét theo mục đích thực tiễn của chúng ta, tất cả các cung này đều khởi nguồn từ Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai của Đấng Bất Khả Tư Nghị, và Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai này là các Chúa Tể Chòm Sao, chứ không phải các hành tinh hay các Chúa Tể Hành Tinh. Tôi nghĩ như vậy là vì trong hệ mặt trời của chúng ta, Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai của Thái dương Thượng đế là bảy Chúa Tể Hành Tinh thiêng liêng. Trước Đấng Bất Khả Tư Nghị, có lẽ Các Ngài là bảy Chúa Tể Chòm Sao thiêng liêng, cũng như trong hệ mặt trời của chúng ta có các hành tinh không thiêng liêng.

Our local One About Whom Naught May Be Said has non-sacred constellations, each contributing its important part, but not considered to be one of the major distributors. We know that there are all kinds of energy transformations in the downward transmission. There are all kinds of energy transformations in the downward transmission of a ray energy to a man, let us say, or a lower kingdom, and what kinds of lives are involved in those transmissions? When we think in *A Treatise on Cosmic Fire*, we have transmitting devas, we have building devas, manipulating devas, and

Đấng Bất Khả Tư Nghị của hệ thống cục bộ chúng ta có những chòm sao không thiêng liêng, mỗi chòm sao đều đóng góp phần quan trọng của mình, nhưng không được xem là một trong những nguồn phân phối chủ yếu. Chúng ta biết có đủ loại chuyển đổi năng lượng trong quá trình truyền xuống. Có đủ loại chuyển đổi năng lượng trong quá trình truyền năng lượng của một cung xuống đến một con người, chẳng hạn, hoặc một giới thấp hơn, và những loại sự sống nào tham gia vào các quá trình truyền dẫn ấy? Khi nghĩ đến những gì được trình bày trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, chúng ta có các

then we have the passive lives. The will of the soul is transmitted through all of the three, transmitting, building and manipulating, until the passive lives are reached. We're coming from very far out in space.

thiên thần truyền dẫn, các thiên thần kiến tạo, các thiên thần điều khiển, rồi đến các sự sống thụ động. Ý chí của linh hồn truyền qua cả ba nhóm thiên thần truyền dẫn, kiến tạo và điều khiển, cho đến khi đến được các sự sống thụ động. Chúng ta đang lần theo quá trình ấy từ những miền rất xa trong không gian.

We're coming from Planetary Lords, and even more from Solar Lords and from constellational Lords, and we're still just talking about seven qualities of energy. How do They reach us? That's a question for, I think, the super-physics of the future.

Chúng ta đang lần theo quá trình ấy từ các Chúa Tể Hành Tinh, và xa hơn nữa, từ các Chúa Tể Thái Dương và các Chúa Tể Chòm Sao, mà vẫn chỉ đang nói đến bảy phẩm tính của năng lượng. Các Ngài đến được với chúng ta bằng cách nào? Tôi nghĩ đó là câu hỏi dành cho siêu vật lý học của tương lai.

But for practical purposes, let's look at it in the most practical sense. In the most practical sense, we have all seven sacred planets ruled primarily by one ray which is at present the strongest. Venus, fifth ray; Mars, sixth ray; Uranus, seventh ray, that kind of thing.

Nhưng vì mục đích thực tiễn, chúng ta hãy xem xét điều này theo nghĩa thực tiễn nhất. Theo nghĩa thực tiễn nhất, cả bảy hành tinh thiêng liêng đều chủ yếu chịu sự cai quản của một cung hiện đang mạnh nhất. Sao Kim, cung năm; Sao Hỏa, cung sáu; Sao Thiên Vương, cung bảy, đại loại như vậy.

Blavatsky introduces the idea of ray hierarchies which, in a way, rule the planet. DK is not so explicit about this. Master DK is not so explicit about ray hierarchies which rule a particular sacred planet.

Bà Blavatsky đưa ra ý tưởng về các huyền giai cung, theo một nghĩa nào đó, cai quản hành tinh. Chân sư DK không nói rõ đến thế về điều này. Chân sư DK không nói rõ đến thế về các huyền giai cung cai quản một hành tinh thiêng liêng cụ thể.

CHART XI

ETHERIC-ATOMIC PHILOSOPHY OF FORCE.

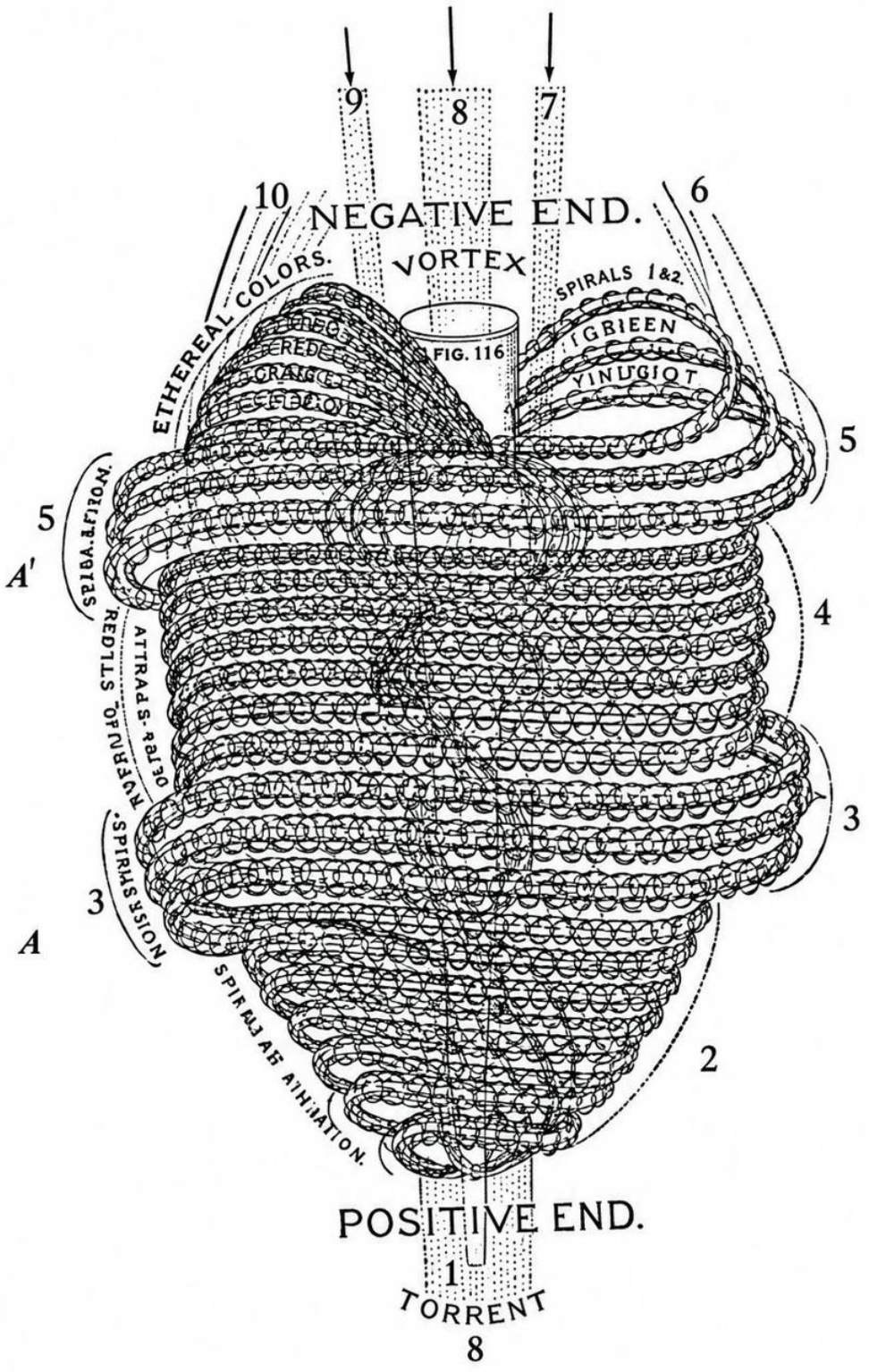


Fig. 135. The general Form of an Atom, including the spirals and 1st Spatillæ, together with inflow and efflux ether, represented by dots, which pass through these spatillæ. The 2nd and 3rd spirillæ with their vital lines thenı are cut shown.

From *The Fymciples of Light and Color*.
by E. J. Abert.

[EAA-150A-F07] Chart XI: Etheric-Atomic Philosophy of Force, mở trong video. — video 00:58:28.

[EAA-150A-F07] Sơ đồ XI: Triết học Dĩ thái–Nguyên tử về Mãnh lực, mở trong video. — video 00:58:28.

But obviously He was talking with her and was giving her information, and this idea of ray hierarchies and all their means of transmission is implicit in what He says as well. I think, though, that maybe we should not confuse the groups of monads that we call Creative Hierarchies, found here, for instance. Even though they have to do with and are ruled by certain planets and rays, we should not consider these Hierarchies the same thing as the ray hierarchies.

Nhưng rõ ràng Ngài đã trao đổi với bà và cung cấp thông tin cho bà, và ý tưởng về các huyền giai cung cùng mọi phương thức truyền dẫn của chúng cũng hàm chứa trong những điều Ngài nói. Tuy nhiên, tôi nghĩ có lẽ chúng ta không nên nhầm lẫn các nhóm chân thần mà chúng ta gọi là các Huyền Giai Sáng Tạo, chẳng hạn như những nhóm thấy ở đây. Dù chúng có liên quan đến và chịu sự cai quản của một số hành tinh và cung nhất định, chúng ta không nên xem các Huyền Giai này là một với các huyền giai cung.

At least that's my present point of view. I think we should not consider the Creative Hierarchies the same as the ray hierarchies.

Ít nhất đó là quan điểm hiện tại của tôi. Tôi nghĩ chúng ta không nên xem các Huyền Giai Sáng Tạo là một với các huyền giai cung.

[3] Thus astrology came into existence and has a strictly scientific basis. (*SD* III, tr. 482; dẫn theo *EA*)

[3] Như vậy, chiêm tinh học đã ra đời và có một nền tảng hoàn toàn khoa học. (S.D. III. 482.)

What can be meant by that? Because usually when we look backward, we think there was no science before just a little while ago. Such is our rather myopic view of history, that we think that everything since the eighteenth century, or prior to the eighteenth century, was not scientific at all, that real science only began a couple hundred, three hundred years ago.

Điều đó có thể có nghĩa là gì? Bởi vì thông thường, khi nhìn về quá khứ, chúng ta nghĩ rằng mãi đến thời gian gần đây mới có khoa học. Quan điểm lịch sử của chúng ta thiển cận đến mức chúng ta cho rằng mọi thứ từ thế kỷ mười tám trở về trước đều hoàn toàn không có tính khoa học, rằng khoa học thực sự chỉ bắt đầu cách đây hai trăm, ba trăm năm.

But let's just say, what is science? Science, in one way, is the pursuit of exact knowledge. Astrology was born through the pursuit of exact knowledge, often experimentally. Of course, the ancient God-Kings associated with Shamballa and with Hierarchy and with the Hierarchy of Solar Angels, They had exact knowledge, and let's just say it is also

Nhưng khoa học là gì? Theo một nghĩa, khoa học là sự theo đuổi tri thức chính xác. Chiêm tinh học ra đời qua sự theo đuổi tri thức chính xác, thường bằng thực nghiệm. Dĩ nhiên, các Vua–Thần thời cổ có liên hệ với Shamballa, với Thánh đoàn và với Huyền Giai các Thái dương Thiên Thần, Các Ngài có tri thức chính xác, và cũng có thể truyền đạt

possible to communicate exact knowledge without the experimental method. Astrology may also have come into existence on our planet through such communication.

tri thức chính xác mà không cần phương pháp thực nghiệm. Chiêm tinh học cũng có thể đã ra đời trên hành tinh chúng ta qua sự truyền đạt như vậy.

But oftentimes experiment would be used for the sake of verification. If ever the ancient tradition was lost and one wanted to go more into detail on these things, then experiment and the scientific method confirming one's thoughts or hypotheses would have to have been used. Let's just say what HPB is saying here: she is saying that astrology actually is an exact science, an exact science.

Nhưng người ta thường dùng thực nghiệm để kiểm chứng. Nếu truyền thống cổ xưa từng bị thất truyền và người ta muốn tìm hiểu chi tiết hơn về những điều này, thì hẳn đã phải sử dụng thực nghiệm và phương pháp khoa học để xác nhận những suy nghĩ hoặc giả thuyết của mình. Điều Bà HPB đang nói ở đây là chiêm tinh học thực sự là một khoa học chính xác, một khoa học chính xác.

DK will say that this is true, but that exact science has not been proven before the bar of humanity yet, despite, as He says, notable successes. We have a ways to go to prove the coordination of planetary and stellar positions with the quality of life on Earth. But it is susceptible to proof.

Chân sư DK sẽ nói rằng điều này là đúng, nhưng khoa học chính xác ấy vẫn chưa được chứng minh trước tòa án của nhân loại, bất chấp những thành công đáng kể, như Ngài nói. Chúng ta còn phải đi một chặng đường nữa để chứng minh mối tương quan giữa vị trí của các hành tinh và các ngôi sao với phẩm tính của sự sống trên Trái Đất. Nhưng điều đó có thể được chứng minh.

This is what DK constantly says. DK tells us that astrology is susceptible to proof, and that we must undertake this kind of proof using also statistical.

Đây là điều Chân sư DK liên tục nhắc đến. Chân sư DK cho chúng ta biết rằng chiêm tinh học có thể được chứng minh, và chúng ta phải tiến hành việc chứng minh này đồng thời cũng sử dụng thống kê.

I guess it will be interesting to see how much we have forgotten once we get into the inner worlds. We will see all these things that we have to verify and reprove to ourselves are already known to us in the inner worlds. Such is the resistance of matter to the light of knowledge and the light of wisdom, but we are attenuating the density of matter, and so the permeability of true light and knowledge into the outer worlds will be obviously increased as the centuries go by. Friends, this is a little bit of a surprise for me

Tôi đoán sẽ rất thú vị khi thấy chúng ta đã quên biết bao điều, một khi bước vào các thế giới bên trong. Chúng ta sẽ thấy rằng tất cả những điều mà chúng ta phải kiểm chứng và chứng minh lại cho chính mình đều là những điều chúng ta đã biết trong các thế giới bên trong. Vật chất kháng cự ánh sáng của tri thức và ánh sáng của minh triết đến như vậy, nhưng chúng ta đang làm giảm độ đậm đặc của vật chất, nên qua các thế kỷ, khả năng ánh sáng chân thực và tri thức thấm vào các thế giới bên ngoài rõ ràng sẽ

too, but the end of Esoteric Astrology Adventure number 150A. We are on page—we haven't made much progress, have we, in terms of pages? There seems to be a lot to comment on. We're on page 638 of the appendix.

gia tăng. Các bạn thân mến, điều này cũng khiến tôi hơi bất ngờ, nhưng đây là phần kết của Hành Trình Khám Phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 150A. Chúng ta đang ở trang—xét về số trang thì chúng ta chưa tiến được bao nhiêu, phải không? Dường như có rất nhiều điều để bình giảng. Chúng ta đang ở trang 638 của phần phụ lục.

That's where we are at the moment, and beginning of Esoteric Astrology Adventure 150B, page 638. What I'm doing is free-associating and synthesizing and taking general statements by HPB, maybe, and some specific statements, and trying to make links to what we have studied with the Tibetan.

Hiện tại chúng ta đang ở đó, và đây là phần mở đầu của Hành Trình Khám Phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 150B, trang 638. Điều tôi đang làm là liên tưởng tự do và tổng hợp, có lẽ lấy những phát biểu khái quát cùng một số phát biểu cụ thể của Bà HPB, rồi cố gắng kết nối chúng với những gì chúng ta đã học cùng Chân sư Tây Tạng.

Probably her statements can give us new insights into some of what the Tibetan was stating. Of course, the Tibetan, who went into it in much greater detail, being an expert esoteric astrologer, I would say, in the Astrological Department of Hierarchy, so it seems, can throw a great deal of light on what Blavatsky is trying to say here. In a way, she had to write the first instalment of three instalments, and in many respects she had to write in general, and maybe her knowledge itself was not adequate to write as a Master would write, even though I think in many respects He was her amanuensis. We'll come back in a little while.

Có lẽ những phát biểu của bà có thể đem lại cho chúng ta những hiểu biết sâu sắc mới về một số điều Chân sư Tây Tạng đã trình bày. Dĩ nhiên, Chân sư Tây Tạng đã đi sâu vào những điều ấy hơn rất nhiều, vì Ngài là một nhà chiêm tinh học nội môn lão luyện, có thể nói là thuộc Ban Chiêm Tinh của Thánh đoàn, dường như là vậy, nên Ngài có thể soi sáng rất nhiều điều Bà Blavatsky đang cố gắng nói ở đây. Theo một nghĩa nào đó, bà đã phải viết phần đầu tiên trong ba phần, và về nhiều phương diện, bà đã phải viết một cách khái quát. Có lẽ chính kiến thức của bà chưa đủ để viết như một Chân sư sẽ viết, mặc dù tôi nghĩ rằng về nhiều phương diện, Ngài là người chấp bút cho bà. Chúng ta sẽ trở lại sau ít phút.

Commentary EAA 150b

Tóm Tắt

Tự do trước ảnh hưởng chiêm tinh

Giáo Lý Bí Nhiệm khẳng định con người có thể chống lại ảnh hưởng của các tinh tú, bác bỏ cách hiểu định mệnh luận trong chiêm tinh học. Theo Chân sư DK, khi linh hồn chi phối, người tiến hóa có thể hóa giải ảnh hưởng hành tinh và làm chủ đời sống phàm ngã đến mức không còn có thể dự đoán chắc chắn hoạt động hay hoàn cảnh của họ. Khả năng ấy biểu hiện qua việc quan sát, vận dụng ý chí và dùng năng lượng linh hồn đúng cách để cân bằng những khuynh hướng hoặc đối kháng liên quan đến các cung. Ngay cả người chưa biết chiêm tinh cũng có thể thay đổi một đặc điểm tính cách; việc nhận biết tương quan chiêm tinh của đặc điểm ấy càng hỗ trợ sự điều chỉnh.

Tương quan quyền năng giữa các chòm sao

Theo Chiêm Tinh Học Nội Môn, các Hành Tinh Thượng đế đang vượt qua ảnh hưởng của mười hai chòm sao hoàng đạo và đáp ứng những rung động cao hơn vô hạn của Đại Hùng Tinh, Thất Nữ và Sirius. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, tương quan này còn khó giải thích nếu Đại Hùng Tinh liên hệ với bảy trung tâm đầu, còn Hoàng đạo liên hệ với trung tâm tim trong đầu của Đấng Bất Khả Tư Nghị. Theo phép tương ứng với con người, một thành phần của trung tâm tim trong đầu dường như phải có tiềm năng chi phối những trung tâm thấp hơn, trong khi một số chòm sao hoàng đạo chứa các Thái dương Thượng đế rất hùng mạnh. Vấn đề tỉ lệ quyền năng này vẫn để ngỏ, đòi hỏi khả năng diễn giải sâu hơn thay vì xem giả thuyết đã được xác lập.

Hai phương diện của chu kỳ và tri thức điểm đạo

Giáo Lý Bí Nhiệm yêu cầu xem xét đồng thời diễn trình vật chất và hoạt động tinh thần của các chu kỳ do nghiệp quả quy định; tính toán chiêm tinh sẽ thiếu sót nếu tách rời hai phương diện ấy. Việc làm chủ đầy đủ mối liên hệ này đòi hỏi điểm đạo, dù những bí mật hiện nay có thể trở thành kiến thức phổ biến khi nhân loại tiến bộ. Chu kỳ chiêm tinh thường có đối ứng vật chất như chuyển động quay, chuyển động quỹ đạo hoặc chuyển động riêng của sao, còn chu kỳ cung có thể chỉ biểu hiện qua những biến đổi tinh tế trên các cõi bên trong. Sự truyền dạy từ những Đấng hiểu biết được so sánh với việc trẻ em tiếp nhận thành quả của nhiều thế hệ văn minh, thay vì phải tự khám phá lại toàn bộ.

Chu kỳ tuế sai và sự phối hợp các cung

Một thời đại tuế sai khoảng 2.160 năm có thể đi cùng một cung nổi bật: thời đại dấu hiệu Song Ngư gắn với cung sáu, còn thời đại dấu hiệu Bảo Bình hiện nay gắn với cung bảy. Nếu tính các giai đoạn chồng lấn, thời lượng có thể gần 2.500 năm; tuy nhiên, sự kế tiếp của cung sáu và cung bảy hiện tại không chứng minh mọi thời đại tương ứng đều tuân theo cùng trình tự. Giả thuyết được đề xuất là chu kỳ tuế sai lớn khoảng 25.000–26.000 năm dưới ảnh hưởng dấu hiệu Bảo Bình cũng có thể có một tương quan cung ở cấp cao hơn. Chân sư DK không xác nhận tương quan này, nên cung chi phối chu kỳ lớn trước đó dưới dấu hiệu Song Ngư và cấp độ xuất phát của năng lượng ấy vẫn là những câu hỏi mở.

Năng lượng nguyên tử và sự điều chỉnh của Thánh đoàn

Việc khám phá năng lượng nguyên tử được nêu như trường hợp các trí tuệ thuộc ashram cung năm tự tìm ra bí mật thay vì tiếp nhận qua sự truyền dạy điểm đạo, khiến Thánh đoàn bất ngờ. Sự

thâm nhập ấy có thể đã xảy ra sớm hơn mức thích hợp, nhưng một khi chân lý được khám phá, Thánh đoàn phải đáp ứng và thực hiện những điều chỉnh cần thiết. Một điều chỉnh lớn được nêu là rút năng lượng của chính ashram cung năm trong giai đoạn 1950–2000. Cách diễn giải đi kèm là tiến bộ khoa học quá nhanh so với sự phát triển của các lĩnh vực tôn giáo và chính trị, trong khi những lĩnh vực này chưa đủ khả năng quyết định cách sử dụng các bí mật khoa học.

Ngày trong tuần, hành tinh, màu sắc và âm thanh

Các tương ứng được nhắc lại theo trí nhớ về trước tác của Bà Blavatsky gồm: Chủ nhật với Mặt Trời, màu cam, nốt Rê và cung một; thứ Hai với Mặt Trăng, màu tím, nốt Si và cung bảy; thứ Ba với Sao Hỏa, màu đỏ, nốt Đô và cung sáu. Thứ Tư tương ứng Sao Thủy, màu vàng, nốt Mi và cung bốn; thứ Năm với Sao Mộc, màu xanh lam, nốt Sol và cung hai; thứ Sáu với Sao Kim, màu chàm, nốt La và cung năm; thứ Bảy với Sao Thổ, màu xanh lục, nốt Fa và cung ba. Vulcan được đưa vào tương ứng Chủ nhật vì Mặt Trời che khuất hành tinh này, còn Sao Thiên Vương được đề xuất cho thứ Hai vì Mặt Trăng che khuất hành tinh ấy và màu tím phù hợp với Sao Thiên Vương. Những tương ứng này đòi hỏi xét nhiều cấp độ, không thể chỉ gán bảy cung theo thứ tự bảy màu quang phổ.

Những vấn đề trong tương ứng màu sắc và âm giai

Việc gán màu cam cho cung hai, xanh lam cho cung năm hoặc chàm cho cung sáu chỉ dựa trên thứ tự quang phổ gây ra những sai lệch hoặc đòi hỏi các liên hệ rất xa. Màu chàm là màu nội môn của cung năm và liên hệ với Sao Kim; nối màu này với cung sáu chỉ có thể dựa vào tương quan xa hơn với cung chân thần của Sao Kim. Việc chọn Đô hay La làm điểm khởi đầu âm giai có thể làm thay đổi cách khảo sát quan hệ giữa các nốt và các cung, còn vòng quãng năm được đề xuất như một hướng nghiên cứu. Nốt La làm chuẩn lên dây dàn nhạc minh họa yêu cầu chính xác của cung năm, trong khi nốt Fa của Sao Thổ được liên hệ với hệ mặt trời trước.

Sao Mộc và những tương ứng dân gian

Sao Mộc thường biểu hiện Bác Ái – Minh Triết, tính bao gồm và sự thấu hiểu đầy tình thương, nhưng hình tượng Zeus phóng sấm sét còn gợi một phương diện hủy diệt mang sắc thái cung một. Giả thuyết cung chân thần của Sao Mộc có thể là cung bảy rồi chuyển thành cung một được nêu rõ như suy đoán chưa có xác nhận. Bài đồng dao về trẻ sinh vào các ngày trong tuần chỉ phù hợp một phần với các tương ứng hành tinh: nỗi buồn của thứ Tư gợi xung đột cung bốn và Sao Thủy, tính yêu thương của thứ Sáu gợi Sao Kim, còn lao động của thứ Bảy gợi Sao Thổ. Những hành trình xa của thứ Năm có thể liên hệ Sao Mộc và dấu hiệu Nhân Mã, nhưng không phải mọi câu trong bài đều phù hợp.

Động cơ phân biệt chiêm tinh chánh đạo và hắc đạo

Giáo Lý Bí Nhiệm khẳng định chiêm tinh chánh đạo và hắc đạo dùng cùng những nguyên lý; kết quả thiện hay ác tùy thuộc người thực hành và động cơ sử dụng kiến thức. Chiêm tinh phục vụ linh hồn và tinh thần khác với việc tìm sự hợp tác của các thiên thể hay các hành để thỏa mãn dục vọng phàm ngã. Lời của Bà Blavatsky về con người trước lần điểm đạo thứ tư được viện dẫn để chỉ ra rằng sự đồng hóa với phàm ngã vẫn khiến hoạt động huyền thuật mang yếu tố ích kỷ, đôi khi vô thức. So sánh với nhân vật Hannibal Lecter trong Sự im lặng của bầy cừu cho thấy trí tuệ và hiểu biết tâm lý không tự bảo đảm đạo đức; chính cách sử dụng kiến thức quyết định giá trị của nó.

Chủ tinh cao hơn và thực hành huyền thuật

Một nghi lễ dưới dấu hiệu Bạch Dương có thể mang tính chất rất khác khi vận dụng Sao Hỏa so với Sao Thủy. Sao Thủy, với tư cách chủ tinh nội môn, mở ra khả năng khẩn cầu dòng ý tưởng từ Bạch

Dương, nơi phát sinh các ý tưởng, thay vì chỉ tiếp cận năng lượng qua chủ tinh ngoại môn. Mối liên hệ của Sao Thủy với các tầng dĩ thái vũ trụ được đề xuất như cơ sở cho khả năng tiếp nhận ấy. Việc biết các phương pháp hắc thuật không tất yếu khiến người thực hành trở thành nhà hắc thuật, vì nhà huyền thuật chánh đạo có thể hiểu chúng để đối phó và chuyển hướng chúng vào mục đích tốt.

Khả năng tiếp thu hệ thống giáo lý rộng lớn

Việc nghiên cứu đòi hỏi dung hợp 24 sách của Alice Bailey và Chân sư DK với Giáo Lý Bí Nhiệm, Isis Vén Màn và bộ Agni Yoga. Kỳ vọng về đợt giáo huấn thứ ba từ năm 2025 trở đi được nêu như triển vọng tương lai tại thời điểm bài giảng, với hình thức xuất bản và nhịp truyền đạt chưa xác định. Sự phát triển phương pháp học tập và trí tuệ là điều kiện để tiếp thu khối lượng giáo lý ấy, dù một cá nhân khó trở thành học giả của mọi lĩnh vực. Khả năng hiểu biết của các Chân sư và các Thượng đế gợi những cấp độ toàn tri ngày càng rộng, nhưng ngay cả toàn tri vũ trụ vẫn được phân biệt với Bản Thể tuyệt đối của Tuyệt Đối.

Sao Thiên Vương và mạng lưới năm dấu hiệu

Sao Thiên Vương kết nối dấu hiệu Bạch Dương qua quyền chủ quản huyền giai, dấu hiệu Sư Tử qua chủ tinh huyền giai bị che khuất, dấu hiệu Thiên Bình qua quyền chủ quản nội môn, dấu hiệu Hổ Cáp qua vị trí vượng và dấu hiệu Bảo Bình qua quyền chủ quản ngoại môn. Mạng lưới này kết hợp sự mới mẻ của Bạch Dương, tính chân thực của Sư Tử, sự đảo chiều bánh xe ở Thiên Bình và Hổ Cáp, cùng sự đổi mới của Bảo Bình. Các tam giác và tổ hợp dấu hiệu cho thấy năng lượng thường vận hành trong những quan hệ phối hợp. Ảnh hưởng trở nên bất lợi khi hình tướng chiếm dụng năng lượng để thỏa mãn dục vọng hoặc không đủ khả năng đồng hóa, gây kích thích quá mức và rối loạn.

Năng lượng giải thoát và khả năng tiếp nhận

Kundalini có thể đem lại giải thoát, nhưng khi đột ngột đi qua một thể xác tắc nghẽn và chưa thanh lọc, năng lượng ấy có thể gây tổn hại nghiêm trọng. Cái được gọi là ác trong trường hợp này liên quan đến sự bất tương xứng giữa năng lượng và hình tướng tiếp nhận, kéo theo thời gian dài để phục hồi. Sao Hỏa tượng trưng sự gắn bó đầy dục vọng với thế giới đậm đặc, trong khi Sao Kim và Sao Thủy liên hệ ánh sáng có thể giải phóng khi dục vọng chuyển thành khát vọng và hoạt động trí tuệ. Các nền văn minh Lemuria và Atlantis chỉ có những nhóm tinh hoa gìn giữ ánh sáng, còn cơ hội hiện nay là đưa toàn thể nhân loại dần đến sự soi sáng rộng lớn hơn.

Ngôi sao sáu cánh và biểu tượng Enoch

Ngôi sao sáu cánh có thể hình thành từ hai tam giác đều gồm các dấu hiệu hành thủy Cự Giải–Hổ Cáp–Song Ngư và hành thổ Ma Kết–Kim Ngưu–Xử Nữ; theo bố trí lá số quy ước, hai đỉnh đối nhau nằm tại Cự Giải và Ma Kết. Tuy nhiên, đoạn trích về Enoch đặt Đại Bàng của Hổ Cáp ở trên, Sư Tử ở dưới bên trái, Bò của Kim Ngưu bên phải và Con Người của Bảo Bình ở trung tâm. Bố cục này tập hợp bốn dấu hiệu của Thập Giá Cố Định nhưng không tạo thành hình học đối xứng như lá số thông thường, nên thích hợp hơn với cách đọc biểu tượng. Enoch biểu thị bản chất kép tinh thần và vật chất, đồng thời tượng trưng con người có thể chế ngự Sư Tử, cưỡi Bò và bay cao như Đại Bàng.

Ezekiel, Khải Huyền và nhu cầu khảo cứu

Bốn hình tượng của Thập Giá Cố Định xuất hiện trong linh ảnh Ezekiel và Sách Khải Huyền, gắn với sự chuyển đổi, sự soi sáng và chiến thắng của linh hồn. Ngôi đền Ezekiel được liên hệ với thể chân thần, còn Sách Khải Huyền được nhìn như một tác phẩm mang tính Kabbalah. Một truyền

thuyết huyền môn được nhắc lại cho rằng Chân sư Hilarion là tác giả thực sự đứng sau văn bản gắn với John; khả năng Ngài đọc cho ghi lại được nêu như suy đoán. Quan hệ giữa thập giá thiên văn và ngôi sao sáu cánh vẫn chưa sáng tỏ vì đoạn trích không xác định đủ các đỉnh, đòi hỏi khảo cứu thêm trong Giáo Lý Bí Nhiệm.

Đại Hùng Tinh, Thất Nữ và Sirius

Đại Hùng Tinh và Thất Nữ được Giáo Lý Bí Nhiệm gọi là bí nhiệm lớn nhất của bản chất huyền bí, liên hệ với bảy Rishi và bảy người phối ngẫu. Đại Hùng Tinh truyền quyền năng ý chí và năng lượng nguyên mẫu đến bảy hành tinh thiêng liêng, còn Thất Nữ truyền trí tuệ đến các Hành Tinh Thượng đế; Sirius được liên hệ với phương diện bác ái. Ba nguồn này cùng hệ mặt trời hình thành một bộ bốn lớn, nhưng ý nghĩa cụ thể của Sirius và khả năng danh xưng ấy che khuất Tiểu Hùng Tinh vẫn được giữ ở mức giả thuyết. Alcor, ngôi sao đi đôi biểu kiến với Mizar, được liên hệ với câu chuyện một người phối ngẫu ở gần vị Rishi nhờ lòng chung thủy.

Giả thuyết về Thất Nữ và chuyển động của hệ mặt trời

Theo suy đoán riêng của Thầy MDR, danh xưng "hộp bảo ngọc" dành cho Thất Nữ có thể gợi một bảo ngọc bảy mặt trong trung tâm đầu của Đấng Bất Khả Tư Nghị. Giả thuyết này đi cùng câu hỏi liệu một số sao hoặc chòm sao có quay quanh Thất Nữ hay không. Chu kỳ 250.000 năm được nêu cho chuyển động của Mặt Trời chỉ phù hợp với sự duy trì những liên hệ sao quen thuộc nếu có các sao đồng hành cùng chuyển động. Các mô hình này vẫn cần chứng minh, không được trình bày như kết luận thiên văn đã xác lập.

Thập Giá Cố Định và các lần điểm đạo

Hình người đứng thẳng, hai tay dang ngang biểu thị thập giá, nguồn gốc vũ trụ và những cuộc đấu tranh dẫn đến điểm đạo. Thập Giá Cố Định là thập giá của linh hồn, mang tính đấu tranh rõ rệt qua cung bốn truyền qua dấu hiệu Kim Ngưu và dấu hiệu Hổ Cáp. Ba lần điểm đạo đầu cùng sự chuẩn bị sát trước lần thứ tư diễn ra dưới ảnh hưởng thập giá này, nhưng lần điểm đạo thứ tư không diễn ra trên Thập Giá Cố Định. Sau đó, ảnh hưởng linh hồn tiếp tục ở cấp Tam Nguyên Tinh Thần, chân ngã thực sự, nơi tâm thức ít bị giới hạn hơn so với trong thể nguyên nhân.

Tư tưởng hạt giống và sự khai mở trực giác

Các đoạn trích ngắn có thể hoạt động như tư tưởng hạt giống, tạo những liên tưởng nối với các mảnh tri thức khác và đôi khi kết tinh thành sự mặc khải trực giác. Không phải liên tưởng nào cũng sinh kết quả, nên cần kết hợp sự cởi mở với kiên nhẫn và khảo cứu nghiêm túc. Dụ ngôn người gieo giống diễn tả vai trò của người tiếp nhận: Minh Triết Ngàn Đời chỉ nảy mầm và sinh hoa trái khi gặp mảnh đất đã chuẩn bị. Sự lệ thuộc vào dục vọng đối với thế giới hiện tượng là một chướng ngại ngăn ánh sáng vốn sẵn có hiển lộ.

Text EAA 150B – Văn bản EAA 150B

Esoteric Astrology – Chiêm Tinh Học Nội Môn

[1] 17. All the great astrologers have admitted that man could react against the stars. (S.D. III. 339.)

[1] 17. Tất cả các nhà chiêm tinh vĩ đại đều thừa nhận rằng con người có thể chống lại ảnh hưởng của các tinh tú. (S.D. III. 339.)

[2] 18. This system (or cycles) cannot be comprehended if the spiritual action of these periods—preordained so to say by karmic law—is separated from their physical course. [3] The calculations of the best astrologers would fail, or at any rate remain imperfect, unless this dual action is thoroughly taken into consideration and mastered upon these lines. This mastery can be achieved only through initiation. (S.D. I. 703.)

[2] 18. Không thể thấu hiểu hệ thống này (hay các chu kỳ) nếu tách hoạt động tinh thần của những thời kỳ này—có thể nói là do định luật nghiệp quả định trước—khỏi diễn trình hồng trần của chúng. [3] Những tính toán của các nhà chiêm tinh giỏi nhất sẽ thất bại, hoặc ít nhất vẫn thiếu hoàn chỉnh, trừ khi hoạt động kép này được xem xét thấu đáo và nắm vững theo những đường hướng ấy. Chỉ qua điểm đạo mới có thể đạt được sự nắm vững này. (S.D. I. 703.)

[4] 19. Modern astrologers do not give the correspondences of the days and planets and colours correctly.

[4] 19. Các nhà chiêm tinh hiện đại không đưa ra chính xác những tương ứng giữa các ngày, các hành tinh và các màu sắc.

[5] 20. There is white and black astrology... the good or bad results obtained do not depend upon the principles which are the same in both kinds, but upon the astrologer himself. (S.D. III. 339.)

[5] 20. Có chiêm tinh học chánh đạo và chiêm tinh học hắc đạo... những kết quả tốt hay xấu thu được không phụ thuộc vào các nguyên khí, vốn giống nhau trong cả hai loại, mà phụ thuộc vào chính nhà chiêm tinh. (S.D. III. 339.)

[6] NOTE: S.D. I, Section XVI and S.D. III, Section XXXVIII deal with the Zodiac, with Biblical references to the Zodiac and with astrology and the mysteries of Initiation.

[6] LƯU Ý: S.D. I, Phần XVI và S.D. III, Phần XXXVIII bàn đến Hoàng đạo, những dẫn chiếu về Hoàng đạo trong Kinh Thánh, cùng chiêm tinh học và các bí nhiệm của Điểm đạo.

THE CONSTELLATIONS

CÁC CHÒM SAO

[7] 1. “Each of the twelve constellations, whether separately or in combination with

[7] 1. “Mỗi chòm sao trong mười hai chòm sao, dù riêng lẻ hay kết hợp với các dấu hiệu

other signs, has an occult influence, either for good or evil." (S.D. I. 440.) (639)

khác, đều có ảnh hưởng huyền bí, mang lại điều thiện hoặc điều ác." (S.D. I. 440.) (639)

[8] 2. "Enoch, the type of the dual nature of man (spiritual and physical) [10] occupies the centre of the astronomic Cross... which is a six-pointed star.... [11] In the upper angle of the upper triangle is the Eagle (Scorpio); in the left lower angle stands the Lion (Leo); in the right, the Bull (Taurus); while between the Bull and the Lion... is the face of Enoch, the man (Aquarius).... These are the four animals of Ezekiel and Revelations." (S.D. II. 561, 562.)

[8] 2. "Enoch, hình mẫu của bản chất kép nơi con người (tinh thần và hồng trần) [10] chiếm vị trí trung tâm của Thập Giá thiên văn... vốn là một ngôi sao sáu cánh.... [11] Ở góc trên của tam giác phía trên là Đại Bàng (Hổ Cáp); ở góc dưới bên trái là Sư Tử (Sư Tử); ở bên phải là Bò Đực (Kim Ngưu); còn giữa Bò Đực và Sư Tử... là khuôn mặt của Enoch, con người (Bảo Bình).... Đây là bốn con vật trong sách Ezekiel và sách Khải Huyền." (S.D. II. 561, 562.)

(The Fixed Cross of the Heavens)

(Thập Giá Cố Định của Thiên Giới)

[12] 3. "The constellations of the Great Bear and of the Pleiades constitute the greatest mystery of occult nature." (S.D. II. 580.)

[12] 3. "Các chòm sao Đại Hùng và Thất Nữ tạo thành bí nhiệm lớn nhất của thiên nhiên huyền bí." (S.D. II. 580.)

[13] 4. "From the beginning of humanity, the Cross, or Man, [14] with arms stretched out horizontally (the Fixed Cross) [15] typifying his cosmic origin, was connected with his psychic nature and with the struggles which led to initiation." (S.D. III. 141.)

[13] 4. "Ngay từ buổi đầu của nhân loại, Thập Giá, hay Con Người, [14] với hai tay dang ngang (Thập Giá Cố Định) [15] tượng trưng cho nguồn gốc vũ trụ của mình, đã gắn liền với bản chất thông linh của con người và những cuộc đấu tranh dẫn đến điểm đạo." (S.D. III. 141.)

Esoteric Astrology Adventure 150B — Astrological Freedom Cycles and the Fixed Cross – Chiêm Tinh Học Nội Môn Hành Trình Khám Phá 150B — Các Chu Kỳ Tự Do Chiêm Tinh và Thập Giá Cố Định

Friends, we continue with Esoteric Astrology Adventure number 150B. We're on page 638. We're in the appendix of the book, and we're dealing with *The Secret Doctrine* references that have been collected at the end of the astrology book.

Các bạn thân mến, chúng ta tiếp tục Chiêm Tinh Học Nội Môn, Hành Trình Khám Phá số 150B. Chúng ta đang ở trang 638, trong phần phụ lục của sách, và đang bàn đến những trích dẫn từ *Giáo Lý Bí Nhiệm* đã được tập hợp ở cuối sách chiêm tinh.

[1] 17. All the great astrologers have admitted that man could react against the stars. (*SD* III, tr. 339; dẫn theo *EA*)

[1] 17. Tất cả các nhà chiêm tinh vĩ đại đều thừa nhận rằng con người có thể chống lại ảnh hưởng của các tinh tú. (S.D. III. 339.)

A type of fatalism is sometimes present in the misinterpretation or partial interpretation of astrology. But here we have something interesting said, that

Đôi khi, một dạng định mệnh luận xuất hiện trong việc diễn giải sai hoặc diễn giải phiến diện chiêm tinh học. Nhưng ở đây có một lời phát biểu đáng chú ý rằng

In casting the horoscope of the planet (which will some day be possible) it will be found that the line of these forces and of our planetary response to them is of a more potent effect than is the influence of the zodiacal constellations upon the human unit. This is due to the immeasurably advanced point in evolution of the planetary Spirits—immeasurable when it comes to human advancement—**Who have (in Their individual lives) largely transcended the influence of the twelve constellations and are becoming rapidly responsive to the higher vibrations of their great Prototypes, the "three intimate constellations," as they have esoterically been called.**

Khi lập lá số chiêm tinh cho hành tinh (điều một ngày kia sẽ có thể thực hiện), người ta sẽ thấy rằng chiều hướng của những mãnh lực này và sự đáp ứng của hành tinh chúng ta đối với chúng tạo ra tác động mạnh mẽ hơn ảnh hưởng của các chòm sao hoàng đạo lên đơn vị nhân loại. Điều này là do điểm tiến hoá cao đến mức không thể đo lường của các Chân Linh Hành Tinh—không thể đo lường khi so với sự tiến bộ của con người— **là những Đấng, trong sự sống riêng của Các Ngài, đã phần lớn vượt lên trên ảnh hưởng của mười hai chòm sao và đang nhanh chóng trở nên đáp ứng với những rung động cao hơn của các Nguyên Mẫu vĩ đại của Các Ngài, tức "ba chòm sao thân thiết", theo cách gọi huyền bí.**

This is the point here,

Điểm chính ở đây là,

This is a correspondence in the lives of these great Entities to the manner in which an advanced individual can offset the influence of the planets and thus so dominate his personality life that prediction and certainty, as to activity and circumstance, are no longer possible. The soul is dominating, and the planets cease to condition the life. So it is with the constellations and the planetary Logoi. They can offset the lower influences as They awaken to and respond to the

Trong sự sống của những Thực Thể vĩ đại này, điều đó tương ứng với cách một cá nhân tiến hoá cao có thể hóa giải ảnh hưởng của các hành tinh và nhờ đó làm chủ đời sống phàm ngã của mình đến mức không còn có thể dự đoán và xác quyết về hoạt động cũng như hoàn cảnh nữa. Linh hồn đang làm chủ, và các hành tinh ngừng tác động định hình đời sống. Đối với các chòm sao và các Hành Tinh Thượng đế cũng vậy. Các Ngài có thể hóa giải những ảnh hưởng thấp hơn khi thức tỉnh trước và

infinitely higher vibrations of the three major constellations. (*EA*, tr. 32)

That is a definite statement about the power of such constellations as the Great Bear, Pleiades, Sirius, in relation to the twelve constellations of the zodiac. But there is something that has to be looked into here, because these three great constellations or intimate constellations are finding themselves in relationship to zodiacal constellations, which are an aspect of the heart in the head centre of the One About Whom Naught May Be Said.

As I brought up here, which really is superior? The Great Bear rules seven head centres in that great supercosmic Logos, and then there is the highest of all the head centres, in a way, the heart in the head. Maybe the entire zodiac is of greater power than some of these other constellations, including the Great Bear, and here it says, *infinitely higher vibrations of the three major constellations.* To me, there is a problem of proportion which I do not fully understand and have been struggling to understand. Some of these great constellations in the zodiac really have some tremendous Solar Logoi within them, and that's why we have to wonder how it can be said that the three intimate constellations have vibration infinitely greater, infinitely higher than the zodiacal constellations.

Further, if there can be in the human being a petal in this heart in the head centre, that would seem to me to be of greater power than, let us say, a solar plexus centre or sacral centre in the human being, or at least of potentially dominating authority. When you have to think in the One About Whom Naught May Be Said, the chakras themselves are constellations. There are stars which are

đáp ứng với những rung động cao hơn vô hạn của ba chòm sao chủ yếu. (*EA*, tr. 32)

Đó là một phát biểu dứt khoát về quyền năng của những chòm sao như Đại Hùng, Thất Nữ và Thiên Lang so với mười hai chòm sao hoàng đạo. Nhưng ở đây có một điều cần khảo sát, vì ba chòm sao vĩ đại, hay ba chòm sao thân thiết này, có mối quan hệ với các chòm sao hoàng đạo, vốn là một phương diện của trung tâm tim trong trung tâm đầu của Đấng Bất Khả Tư Nghị.

Như tôi đã nêu ở đây, điều gì thực sự cao hơn? Đại Hùng cai quản bảy trung tâm đầu trong Thượng đế siêu vũ trụ vĩ đại ấy, rồi còn có trung tâm cao nhất trong tất cả các trung tâm đầu, theo một nghĩa nào đó, là trung tâm tim trong đầu. Có lẽ toàn bộ hoàng đạo có quyền năng lớn hơn một số chòm sao khác này, kể cả Đại Hùng, nhưng ở đây lại nói, *những rung động cao hơn vô hạn của ba chòm sao chủ yếu.* Đối với tôi, ở đây có một vấn đề về tỉ lệ mà tôi chưa thấu hiểu đầy đủ và vẫn đang nỗ lực tìm hiểu. Một số chòm sao vĩ đại trong hoàng đạo thực sự chứa đựng những Thái dương Thượng đế có quyền năng vô cùng lớn, và đó là lý do chúng ta phải tự hỏi làm sao có thể nói rằng ba chòm sao thân thiết có rung động lớn hơn vô hạn, cao hơn vô hạn so với các chòm sao hoàng đạo.

Hơn nữa, nếu ở con người có một cánh hoa trong trung tâm tim nằm trong trung tâm đầu này, thì theo tôi, cánh hoa ấy dường như có quyền năng lớn hơn trung tâm tùng thái dương hoặc trung tâm xương cùng ở con người, hoặc ít nhất có tiềm năng làm chủ chúng. Khi phải suy xét trong phạm vi Đấng Bất Khả Tư Nghị, bản thân các luân xa là những chòm sao. Có những ngôi sao đóng

as centres within those chakras, and then there are planets which are as centres within those Solar Logoi.

vai trò các trung tâm trong những luân xa ấy, rồi có những hành tinh đóng vai trò các trung tâm trong những Thái dương Thượng đế ấy.

We have the planet at two times removed from the solar plexus centre, which is already dominated by an aspect of the heart in the head centre of the One About Whom Naught May Be Said. I think maybe you see where the issue is when determining the relative proportion of their power. But anyway, we just have to accept it for the moment and think that we have to increase our interpretive power to understand what is really given.

Hành tinh cách trung tâm tùng thái dương hai cấp, mà trung tâm này vốn đã chịu sự chi phối của một phương diện thuộc trung tâm tim trong trung tâm đầu của Đấng Bất Khả Tư Nghị. Tôi nghĩ có lẽ các bạn thấy vấn đề nằm ở đâu khi xác định tỉ lệ tương đối giữa quyền năng của chúng. Dù sao, hiện tại chúng ta chỉ có thể chấp nhận điều ấy và nghĩ rằng mình phải nâng cao khả năng diễn giải để thấu hiểu những gì thực sự được trình bày.

In any case, the man can offset the stars. This is the word that we're using, and there's another place where He talks about the need to counteract—I have to see—counteract the effects of the astrological influences.

Dù thế nào đi nữa, con người có thể hóa giải ảnh hưởng của các vì sao. Đó là từ chúng ta đang dùng, và còn một chỗ khác Ngài nói về sự cần thiết phải đối kháng—tôi phải xem lại—đối kháng với tác động của các ảnh hưởng chiêm tinh.

Here we're offsetting the pairs of opposites and ray energies,

Ở đây, chúng ta đang hóa giải các cặp đối cực và các năng lượng cung,

and which can be offset by soul energies rightly employed. (*EA*, tr. 527)

và có thể hóa giải chúng bằng các năng lượng linh hồn được sử dụng đúng cách. (*EA*, tr. 527)

Even here, there are antagonisms which seem inevitable and which can be accounted for by the ray energies, but they can be again offset.

Ngay ở đây cũng có những sự đối kháng dường như không thể tránh khỏi và có thể giải thích bằng các năng lượng cung, nhưng vẫn có thể hóa giải chúng.

There is a place here in the astrology book where it tells us that we have to, in a way, rebalance our horoscope and make up for—what is the word?—inadequacies, insufficiencies, something of that nature.

Có một chỗ trong sách chiêm tinh này cho chúng ta biết rằng, theo một cách nào đó, chúng ta phải tái lập sự cân bằng cho lá số chiêm tinh của mình và bù đắp cho—dùng từ gì nhỉ?—những khiếm khuyết, thiếu hụt, đại loại như vậy.

I think for the moment I'll just have to say that the quotation that I offered is sufficient. I think there's another one, but the idea is that if we are truly an advanced human being, we can work with the influences of the planets, of the zodiacal signs. We can work with any influence, and we can see to the balancing of certain tendencies or the counterbalancing of certain tendencies according to our understanding, our observation and our will.

Tôi nghĩ lúc này chỉ có thể nói rằng đoạn trích tôi đã đưa ra là đủ. Tôi nghĩ còn một đoạn khác, nhưng ý tưởng ở đây là nếu thực sự là một con người tiến hoá cao, chúng ta có thể làm việc với ảnh hưởng của các hành tinh, của các dấu hiệu hoàng đạo. Chúng ta có thể làm việc với bất kỳ ảnh hưởng nào và có thể cân bằng một số khuynh hướng hoặc tạo đối trọng cho chúng theo sự thấu hiểu, khả năng quan sát và ý chí của mình.

We can in fact work against what appear to be irresistible tendencies, at least for the unthinking person who reacts strictly impulsively and according to the type of energy which enters his energy system. We do not have to react in that same way. If we knew nothing about astrology and we had a certain trait in our character, we could substitute something for it, and that, of course, is another word that is possible, a substitute. We have enough to know that it is possible for us to offset certain personality tendencies even if we don't know anything about astrology.

Thực ra, chúng ta có thể đi ngược lại những khuynh hướng dường như không thể cưỡng lại, ít nhất đối với người thiếu suy xét, vốn phản ứng hoàn toàn theo xung động và theo loại năng lượng đi vào hệ thống năng lượng của mình. Chúng ta không nhất thiết phải phản ứng theo cùng cách ấy. Nếu không biết gì về chiêm tinh học và có một nét nào đó trong tính cách, chúng ta vẫn có thể thay thế nó bằng điều khác, và dĩ nhiên, "thay thế" cũng là một từ có thể dùng ở đây. Chúng ta biết đủ để nhận ra rằng mình có thể hóa giải một số khuynh hướng phàm ngã ngay cả khi không biết gì về chiêm tinh học.

Then we begin to study astrology. We have succeeded in offsetting those tendencies, and we learn that the tendencies are correlated with certain planets and positions and aspects we have in our stars. Certainly if we offset them before we knew what was their cause, we can certainly offset them once we know what the cause is.

Rồi chúng ta bắt đầu nghiên cứu chiêm tinh học. Chúng ta đã thành công trong việc hóa giải những khuynh hướng ấy, và biết được rằng chúng tương quan với một số hành tinh, vị trí và góc hợp trong cấu hình các vì sao của mình. Chắc chắn, nếu đã hóa giải chúng trước khi biết nguyên nhân, thì khi biết nguyên nhân là gì, chúng ta càng có thể hóa giải chúng.

[2] 18. This system (or cycles) cannot be comprehended if the spiritual action of these periods—preordained so to say by karmic law—is separated from their physical course.

[2] 18. Không thể thấu hiểu hệ thống này (hay các chu kỳ) nếu tách hoạt động tinh thần của những thời kỳ này—có thể nói là do định luật nghiệp quả định trước—khỏi diễn trình hồng trần của chúng.

I suppose we're talking about cycles which can be measured in some physical sense, as in the rotations and revolutions of various heavenly bodies and the proper motion of stars and so forth.

Tôi cho rằng chúng ta đang nói về những chu kỳ có thể đo lường theo một ý nghĩa vật lý nào đó, như sự tự quay và chuyển động trên quỹ đạo của các thiên thể khác nhau, chuyển động riêng của các ngôi sao, v.v.

[3] The calculations of the best astrologers would fail, or at any rate remain imperfect, unless this dual action is thoroughly taken into consideration and mastered upon these lines. This mastery can be achieved only through initiation. (*SD* I, tr. 703; dẫn theo *EA*)

[3] Những tính toán của các nhà chiêm tinh giỏi nhất sẽ thất bại, hoặc ít nhất vẫn thiếu hoàn chỉnh, trừ khi hoạt động kép này được xem xét thấu đáo và nắm vững theo những đường hướng ấy. Chỉ qua điểm đạo mới có thể đạt được sự nắm vững này. (S.D. I. 703.)

Let us say there are certain aspects of knowledge which are simply not available to humanity except through initiation. Later perhaps they will be, when humanity has advanced much farther, and then what is a secret of initiation today may be common knowledge tomorrow. It was known in the early days, of course, that the planets did revolve around the Sun, but this was not common knowledge; this was the knowledge of the initiates. When we're talking about the meaning of cycles and the spiritual activity which is achieved during the cycles, it also helps to know the physical correlates of the cycles. We wish to know the physical correlates of these cycles, these spiritually significant cycles. That's easier when it comes to astrological cycles. When it comes to ray cycles, we're dealing with something more subtle, and there may be no strictly physical correspondences, in which case we certainly have to know either as a secret of initiation, because it has been conferred by a Master, by one who knows what those time periods actually are.

Có những phương diện tri thức mà nhân loại chỉ có thể tiếp cận qua điểm đạo. Có lẽ về sau nhân loại sẽ tiếp cận được chúng, khi đã tiến xa hơn nhiều, và khi ấy điều ngày nay là bí mật điểm đạo có thể trở thành tri thức phổ thông trong tương lai. Dĩ nhiên, từ thuở ban đầu, người ta đã biết các hành tinh thực sự chuyển động quanh Mặt Trời, nhưng đó chưa phải tri thức phổ thông mà là tri thức của các điểm đạo đồ. Khi nói về ý nghĩa của các chu kỳ và hoạt động tinh thần được thực hiện trong những chu kỳ ấy, việc biết những yếu tố tương ứng trên cõi hồng trần của chúng cũng hữu ích. Chúng ta muốn biết những yếu tố tương ứng trên cõi hồng trần của các chu kỳ này, những chu kỳ mang thâm nghĩa tinh thần này. Điều đó dễ hơn đối với các chu kỳ chiêm tinh. Với các chu kỳ cung, chúng ta đang bàn đến điều vi tế hơn, và có thể không có những tương ứng hoàn toàn trên cõi hồng trần. Trong trường hợp ấy, chắc chắn chúng ta phải biết chúng như một bí mật điểm đạo, do một Chân sư, một Đấng biết những thời kỳ ấy thực sự là gì, truyền ban.

Maybe we will find some sort of detectable change or action on the inner planes which will correlate with those cycles, but it's not going to be anything exactly like the

Có lẽ chúng ta sẽ tìm thấy một dạng biến đổi hoặc hoạt động có thể nhận biết trên các cõi bên trong tương quan với những chu kỳ ấy, nhưng nó sẽ không hoàn toàn giống sự tự

rotation of a heavenly body on its axis or the revolution around a centre. Although there are great cycles which may have ray aspects to them which can be measured in that way. I wonder whether the complete gyration of the Earth's axis through all twelve signs or constellations over an approximately 25,000-year period—maybe more, almost like 26,000 as it's presently measured—whether such a gyration is also correlated with a particular ray.

quay quanh trục của một thiên thể hoặc sự chuyển động quanh một trung tâm. Tuy vậy, có những chu kỳ lớn có thể mang các phương diện cung và có thể đo lường theo cách ấy. Tôi tự hỏi liệu một vòng chuyển động hoàn chỉnh của trục Trái Đất qua cả mười hai dấu hiệu hay chòm sao trong khoảng 25.000 năm—có lẽ lâu hơn, gần 26.000 năm theo số đo hiện nay—liệu một vòng chuyển động như thế có tương quan với một cung cụ thể hay không.

Here is the analogy, because the smaller precessional age of, let us say, 2,160 years is accompanied by a ray which is powerful during that time. For instance, the age of Pisces was accompanied by the powerful presence of the sixth ray, correlated to the age of Pisces, and the age of Aquarius, another 2,160 years—or maybe if we add overlap periods and so forth, we'll get closer to 2,500 years—maybe that particular period will have the seventh ray correlated with it.

Ở đây có sự tương đồng, vì kỷ nguyên tuế sai ngắn hơn, chẳng hạn 2.160 năm, đi kèm với một cung có sức mạnh trong thời gian ấy. Ví dụ, kỷ nguyên Song Ngư đi kèm với sự hiện diện mạnh mẽ của cung sáu, tương quan với kỷ nguyên Song Ngư, còn kỷ nguyên Bảo Bình, một thời kỳ 2.160 năm nữa—hoặc có lẽ nếu cộng thêm các thời kỳ chồng lấn, v.v., chúng ta sẽ có con số gần 2.500 năm hơn—có lẽ thời kỳ cụ thể ấy sẽ có cung bảy tương quan với nó.

The sixth and the seventh ray are in sequence, so it doesn't necessarily mean that because they are now, they always will be in sequence. The way of matching a ray with a sign which rules a precessional age is probably done on the basis of some secret knowledge, a secret kind of cycle, because there have been many Aquarian ages, but only some of them have had the correlation of the seventh ray with them. Others have had the correlation of a different ray. But what I was getting to is this:

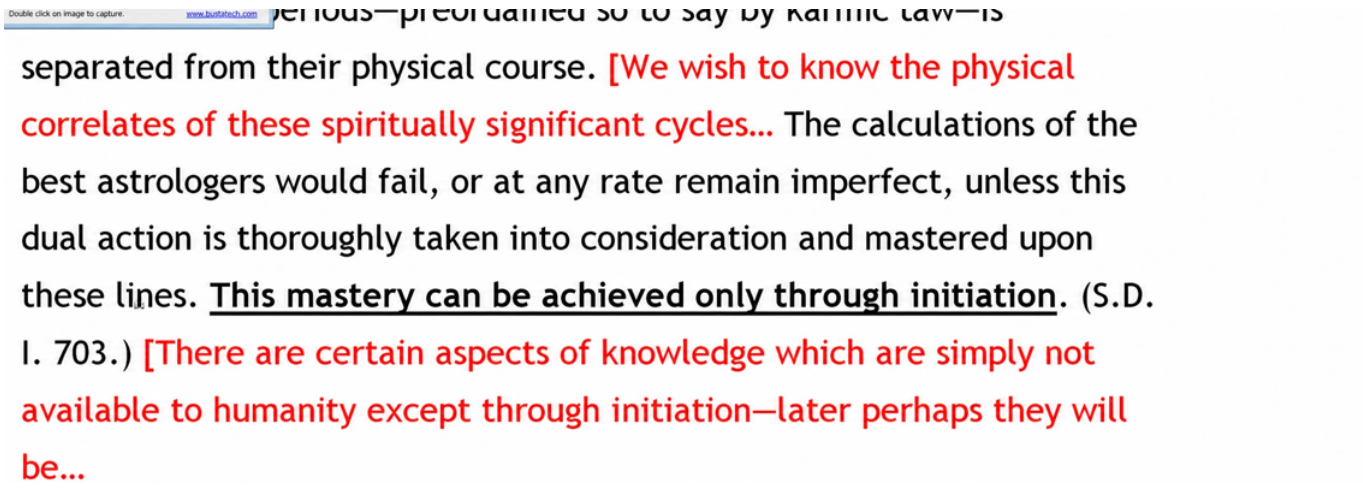
Cung sáu và cung bảy đang nối tiếp nhau, nhưng việc hiện nay chúng nối tiếp nhau không nhất thiết có nghĩa là chúng luôn luôn như vậy. Có lẽ việc ghép một cung với một dấu hiệu cai quản một kỷ nguyên tuế sai dựa trên một tri thức bí mật nào đó, một loại chu kỳ bí mật, vì đã có nhiều kỷ nguyên Bảo Bình, nhưng chỉ một số trong đó tương quan với cung bảy. Những kỷ nguyên khác tương quan với một cung khác. Nhưng điều tôi muốn đi đến là thế này.

What if we have a 25,000-year period which is impending, ruled by the sign Aquarius, all 25,000 years ruled by Aquarius? Will there also be, in a higher sense, a ray correlation along with that 25,000-year period? DK does not say there will be, but we might infer that

Nếu sắp có một thời kỳ 25.000 năm do dấu hiệu Bảo Bình cai quản, cả 25.000 năm đều do Bảo Bình cai quản, thì sao? Theo một nghĩa cao hơn, liệu có một mối tương quan cung đi kèm với thời kỳ 25.000 năm ấy không? Chân sư DK không nói rằng sẽ có,

there could be, and in that case, what do we suppose has been the correlation of the 25,000-plus-year period when Pisces was active? Was it the sixth ray or another ray, and from what level do those rays appear? That is one of our questions which could have encouraged speculation.

nhưng chúng ta có thể suy ra rằng điều đó có thể xảy ra. Trong trường hợp ấy, chúng ta cho rằng thời kỳ hơn 25.000 năm khi Song Ngư hoạt động đã tương quan với cung nào? Đó là cung sáu hay một cung khác, và những cung ấy xuất hiện từ cấp độ nào? Đó là một trong những câu hỏi có thể khơi gợi sự suy đoán.



periods—preordained so to say by karmic law—is separated from their physical course. [We wish to know the physical correlates of these spiritually significant cycles... The calculations of the best astrologers would fail, or at any rate remain imperfect, unless this dual action is thoroughly taken into consideration and mastered upon these lines. This mastery can be achieved only through initiation. (S.D. I. 703.) [There are certain aspects of knowledge which are simply not available to humanity except through initiation—later perhaps they will be...

[EAA-150B-F01] Ghi chú về các chu kỳ vật chất và tinh thần trong chiêm tinh. — video 00:16:00.

[EAA-150B-F01] Ghi chú về các chu kỳ vật chất và tinh thần trong chiêm tinh. — video 00:16:00.

Some people say, 'Look, I'm a human being. I can find it out for myself.' In some respects that is true, but there are some things we do communicate to our children, let us say, which they are not in a position to find out for themselves, but which is the inheritance of long ages of civilization, the learning during those ages, and which are communicated to them in all simplicity so they can grasp, assimilate and take advantage of the information communicated. Thus it is with the secrets of initiation. Yes, we could probably work our way toward those secrets, and over many, many, many years we could tentatively come into possession of those secrets. But sometimes they simply have to be conferred, and then we can be sure of their accuracy.

Có người nói, 'Xem này, tôi là một con người. Tôi có thể tự tìm ra điều đó.' Theo một vài phương diện, điều ấy đúng, nhưng có những điều chúng ta truyền đạt cho con cái mà chúng chưa có khả năng tự tìm ra. Đó là di sản của những thời đại văn minh lâu dài, là tri thức học hỏi được trong những thời đại ấy, và chúng ta truyền đạt cho chúng một cách thật đơn giản để chúng có thể nắm bắt, tiếp thu và tận dụng thông tin được truyền đạt. Các bí mật điểm đạo cũng vậy. Đúng, có lẽ chúng ta có thể tự nỗ lực tiến tới những bí mật ấy, và qua rất, rất, rất, rất nhiều năm, chúng ta có thể phần nào nắm được chúng. Nhưng đôi khi chỉ có thể truyền ban những bí mật ấy, và khi đó chúng ta có thể chắc chắn về tính chính xác của chúng.

The interesting thing is, apparently the secrets of atomic energy were not conferred, but the demanding minds of those in the fifth ray Ashram somehow worked it out themselves, and this did come as a surprise to the members of the Hierarchy, we are told. That was a premature penetration, perhaps, but Hierarchy is not in a position to stop such a penetration and has to respond when the truth is asserted. Of course, They have lots of adjustment and balancing to do as a result of that penetration, and one huge adjustment was, between the years of 1950 and the year 2000, to withdraw the energy of the fifth ray Ashram per se, as it was perhaps becoming too intelligent too rapidly for the slow pace of other Ashrams, for instance in the religious area or in the political area, and those areas can't determine how the secrets that the fifth ray reveals will be used.

Điều đáng chú ý là dường như những bí mật về năng lượng nguyên tử đã không được truyền ban, mà những trí tuệ luôn đòi hỏi phải hiểu thấu trong ashram cung năm bằng cách nào đó đã tự tìm ra chúng, và theo những gì chúng ta được cho biết, điều này thực sự khiến các thành viên Thánh đoàn ngạc nhiên. Có lẽ đó là một sự thâm nhập quá sớm, nhưng Thánh đoàn không thể ngăn chặn sự thâm nhập như thế và phải đáp ứng khi chân lý được khẳng định. Dĩ nhiên, do sự thâm nhập ấy, Các Ngài phải thực hiện rất nhiều điều chỉnh và cân bằng. Một sự điều chỉnh lớn lao là, trong khoảng từ năm 1950 đến năm 2000, rút lại năng lượng của chính ashram cung năm, vì có lẽ trí thông minh của ashram này phát triển quá nhanh so với nhịp độ chậm của các ashram khác, chẳng hạn trong lĩnh vực tôn giáo hoặc chính trị, và những lĩnh vực ấy không thể quyết định những bí mật mà cung năm tiết lộ sẽ được sử dụng như thế nào.

[4] 19. Modern astrologers do not give the correspondences of the days and planets and colours correctly.

[4] 19. Các nhà chiêm tinh hiện đại không đưa ra chính xác những tương ứng giữa các ngày, các hành tinh và các màu sắc.

We're back where we were before. According to H. P. B., in her collected series of writings, we have Sunday obviously to the Sun, and we have the colour orange, as I recall. We have Monday to the Moon and the colour violet, and I might as well add the note B. This, by the way, is the note D, as I'm recalling from the reading of Blavatsky. We have Tuesday, which in French is Mardi, or Mars Day, corresponding to Mars and the colour red, and according to H. P. B., the note C, the red note, but also associated with the first ray. Whether it should be associated with the sixth ray or the first ray remains to be seen.

Chúng ta trở lại chỗ đã bàn trước đây. Theo H. P. B., trong bộ sưu tập các tác phẩm của Bà, hiển nhiên Chủ nhật tương ứng với Mặt Trời, và theo tôi nhớ, màu sắc là cam. Thứ hai tương ứng với Mặt Trăng và màu tím, và tôi cũng có thể thêm nốt Si. Nhân tiện, ở đây là nốt Rê, theo những gì tôi nhớ từ việc đọc Blavatsky. Chúng ta có thứ ba, tiếng Pháp là Mardi, hay ngày Sao Hỏa, tương ứng với Sao Hỏa và màu đỏ, và theo H. P. B., là nốt Đô, nốt đỏ, nhưng cũng gắn với cung một. Liệu nó nên gắn với cung sáu hay cung một thì vẫn còn phải xem xét.

By the way, probably in terms of this orange and the note D, we would have to bring in Vulcan, which is veiled by the Sun. When we come to talk about Moon Day, Monday, it would be wise to note—D, my D is for disciple, but it's just plain old D—Monday, Moon, and the note—the colour there is violet. But we should say this: bring in Uranus, which is veiled by the Moon, so it's a Uranian day, I believe, and Uranus is correlated with the colour violet. H. P. B. correlates the Moon with the colour violet, and even DK here, in this collection on the Creative Hierarchies, there we have planet Moon, colour violet, you see. Of course, since it's Aquarius, it's very likely that Uranus will be the veiled esoteric ruler or the veiled ruler.

Nhân tiện, có lẽ khi xét màu cam và nốt Rê này, chúng ta phải đưa Vulcan vào, hành tinh mà Mặt Trời che giấu. Khi nói đến ngày Mặt Trăng, thứ hai, chúng ta nên ghi lại—D, chữ D của tôi là viết tắt của đệ tử, nhưng ở đây chỉ là chữ D thông thường—thứ hai, Mặt Trăng, và nốt nhạc—màu sắc ở đó là tím. Nhưng chúng ta nên nói thêm điều này, hãy đưa Sao Thiên Vương vào, hành tinh mà Mặt Trăng che giấu. Vì vậy, tôi tin rằng đó là một ngày thuộc Sao Thiên Vương, và Sao Thiên Vương tương quan với màu tím. H. P. B. liên hệ Mặt Trăng với màu tím, và ngay cả Chân sư DK, ở đây trong phần tập hợp về các Huyền Giai Sáng Tạo, các bạn thấy có hành tinh Mặt Trăng, màu tím. Dĩ nhiên, vì đó là Bảo Bình, rất có thể Sao Thiên Vương sẽ là chủ tinh nội môn bị che giấu hoặc chủ tinh bị che giấu.

When it comes to Wednesday, it’s also called Mercredi. The French is closer, isn't it? We have Mercury, of course, and the colour there is yellow, and the note is E, do re mi, do re mi, and also connected with the buddhic plane. I was explaining some of these things before, but when you are dealing with so many correspondences, some repetition is of value, and always repetition in a different context can give a different angle of understanding.

Đến thứ tư, ngày này còn được gọi là Mercredi. Tiếng Pháp gần với mối tương ứng ấy hơn, phải không? Dĩ nhiên, chúng ta có Sao Thủy, màu sắc là vàng, và nốt nhạc là Mi, đô rê mi, đô rê mi, đồng thời cũng liên hệ với cõi Bồ đề. Trước đây tôi đã giải thích một số điều này, nhưng khi bàn đến nhiều mối tương ứng như vậy, việc lặp lại đôi chút cũng có giá trị, và sự lặp lại trong một bối cảnh khác luôn có thể mang lại một góc độ thấu hiểu khác.

The Tibetan is always changing His angles of understanding, and therefore the position of the items He considers, their relative influence, changes with His angle of understanding. Then we have Thursday, which is Thor's day, and interesting about Thor, because he generally has that hammer aspect connected to him. But we can say that this is certainly Jupiter, and its colour is blue and its note is G. Remember that Jupiter was not only the benevolence of the second ray. As a matter of fact, in DK we understand

Chân sư Tây Tạng luôn thay đổi góc độ thấu hiểu của Ngài, và do đó vị trí của những yếu tố Ngài xem xét, ảnh hưởng tương đối của chúng, cũng thay đổi theo góc độ thấu hiểu ấy. Rồi chúng ta có thứ năm, là ngày của Thor, và điều đáng chú ý về Thor là vị thần này thường gắn với hình ảnh chiếc búa. Nhưng có thể nói đây chắc chắn là Sao Mộc, màu sắc của hành tinh này là xanh lam và nốt nhạc là Sol. Hãy nhớ rằng Sao Mộc không chỉ biểu thị lòng nhân từ của cung hai. Thực ra, qua lời dạy của Chân sư DK, chúng ta hiểu

Jupiter's influence as benevolent Love-Wisdom and inclusiveness and loving understanding and so forth, but when you're looking at Jupiter in relation to Mount Olympus and the pantheon of the Greek gods—Zeus, Jupiter Roman, Zeus Greek—we understand that he threw a lot of thunderbolts and could be quite destructive in a first ray sense. That leads us to the question of what really is the Monadic ray of Jupiter. Maybe it's seven, but maybe that seven has to turn into a one. We don't know that for sure. That is in the realm of speculation again.

ảnh hưởng của Sao Mộc là Bác Ái – Minh Triết nhân từ, tính bao gồm, sự thấu hiểu đầy tình thương, v.v. Nhưng khi nhìn Sao Mộc trong mối liên hệ với núi Olympus và hệ thống các vị thần Hy Lạp—Jupiter của La Mã, Zeus của Hy Lạp—chúng ta hiểu rằng vị thần này đã phóng rất nhiều sấm sét và có thể mang tính hủy diệt khá mạnh theo ý nghĩa cung một. Điều ấy dẫn chúng ta đến câu hỏi cung chân thần của Sao Mộc thực sự là gì. Có lẽ là cung bảy, nhưng có lẽ cung bảy ấy phải chuyển thành cung một. Chúng ta chưa biết chắc điều đó. Đây lại thuộc lĩnh vực suy đoán.

When we come to Friday, I guess there's a Norse god there, isn't there? Is it Freya or Freya, something of that nature? Anyway, it's easier for us in French, Vendredi, and so obviously it's Venus, and the colour is indigo and the note is A. There's much to discuss concerning the notes and whether they begin a scale or not.

Đến thứ sáu, tôi đoán có một vị thần Bắc Âu liên quan ở đây, phải không? Là Freya hay Freya, đại loại như vậy? Dù sao, với tiếng Pháp thì chúng ta dễ nhận ra hơn, Vendredi, nên hiển nhiên đó là Sao Kim, màu sắc là chàm và nốt nhạc là La. Có nhiều điều để bàn về các nốt nhạc và việc chúng có mở đầu một âm giai hay không.

Oftentimes, conventionally, we begin our scale, the most familiar scale in the Western world, with C major. It's, let's say, the C: do re mi fa sol la ti do. We do it that way, but it's also possible to begin with an A: do re mi fa sol la ti do, do re mi fa sol la ti do. I did it in the natural minor. I sang a minor scale, and that is so often the case. But you get different effects, different relationships of the notes to different rays, if you begin, let us say, with a C or with an A. It might be interesting to consider A as the beginning in a sense, then go to E by a circle of fifths, then go to B, then go to F-sharp, go to C-sharp, go to G-sharp, go to D-sharp, go to A-sharp, and then to F and C, G, D, A, and we're back on the circle of fifths. It would be interesting to see what is the result.

Theo quy ước, chúng ta thường bắt đầu âm giai của mình, âm giai quen thuộc nhất ở phương Tây, bằng Đô trưởng. Đó là âm giai Đô, đô rê mi fa sol la si đô. Chúng ta làm như vậy, nhưng cũng có thể bắt đầu bằng La, đô rê mi fa sol la si đô, đô rê mi fa sol la si đô. Tôi vừa thực hiện theo âm giai thứ tự nhiên. Tôi đã hát một âm giai thứ, và điều ấy rất thường xảy ra. Nhưng các bạn sẽ có những hiệu quả khác nhau, những mối liên hệ khác nhau giữa các nốt nhạc và các cung khác nhau, nếu bắt đầu bằng Đô hoặc La. Có lẽ sẽ thú vị khi xem La là điểm khởi đầu theo một nghĩa nào đó, rồi theo vòng quãng năm chuyển sang Mi, rồi Si, rồi Fa thăng, Đô thăng, Sol thăng, Rê thăng, La thăng, rồi đến Fa và Đô, Sol, Rê, La, và chúng ta đã quay lại trên vòng quãng năm. Sẽ thú vị khi xem kết quả là gì.

It's very interesting that we measure our frequency in tuning in an orchestra according to an arbitrary A, but it is an A that we measure to, and so basically what we're doing is ensuring that the reference note A has the same frequency in all the different instruments.

Điều rất đáng chú ý là khi lên dây trong một dàn nhạc, chúng ta đo tần số theo một nốt La được chọn theo quy ước, nhưng chính nốt La là mốc để đo. Vì vậy, về cơ bản, điều chúng ta làm là bảo đảm nốt La chuẩn có cùng tần số trên tất cả các nhạc cụ khác nhau.

This is a question of accuracy in the fifth ray, is it not? By the way, remember that indigo is the esoteric colour of the fifth ray. When it comes to Saturday, of course, it is Saturn, and the colour is green and the note is F, fa, the note of the previous solar system. Did I go through them all? Sunday, Monday, Tuesday, Wednesday, Thursday, Friday.

Đây là vấn đề về tính chính xác thuộc cung năm, phải không? Nhân tiện, hãy nhớ rằng chàm là màu nội môn của cung năm. Đến thứ bảy, dĩ nhiên đó là Sao Thổ, màu sắc là xanh lá và nốt nhạc là Fa, fa, nốt nhạc của hệ mặt trời trước. Tôi đã đi qua tất cả chưa? Chủ nhật, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu.

We did, and so we do have C, D, E, F, G, A, B.

Chúng ta đã đi qua tất cả, và như vậy có đủ Đô, Rê, Mi, Fa, Sol, La, Si.

This is a question of accuracy, and the note is B. We have them all here, as far as I remember, how H. P. B. looked at this, and then obviously we would add the rays, wouldn't we? Adding rays. I just saw an article, and I think it has some value in it, but they basically started numbering the rays in the order of the spectrum.

Đây là vấn đề về tính chính xác, và nốt nhạc là Si. Theo những gì tôi nhớ về cách H. P. B. xem xét điều này, chúng ta có tất cả ở đây, rồi hiển nhiên chúng ta sẽ thêm các cung vào, phải không? Thêm các cung. Tôi vừa thấy một bài viết, và tôi nghĩ bài ấy có phần giá trị, nhưng về cơ bản, tác giả bắt đầu đánh số các cung theo thứ tự của quang phổ.

First ray, red was the first ray, which is good enough, but orange became the second ray, and yellow became the third ray. You can make a stretch there. Green became the fourth ray, not a problem.

Cung một, màu đỏ là cung một, như vậy cũng được, nhưng màu cam trở thành cung hai, và màu vàng trở thành cung ba. Ở đó phải diễn giải khá rộng. Màu xanh lá trở thành cung bốn, điều này không có vấn đề.

Blue became the fifth ray, a big problem unless we look at it in terms of indigo blue and an esoteric colour. Indigo became the sixth ray. You'd have to stretch that pretty far, going to the Monadic ray of Venus, to find that indigo on the sixth ray, and violet became the seventh ray.

Màu xanh lam trở thành cung năm, một vấn đề lớn trừ khi chúng ta xem đó là xanh chàm và là một màu nội môn. Màu chàm trở thành cung sáu. Muốn tìm thấy màu chàm ở cung sáu, các bạn phải mở rộng cách liên hệ rất xa, đến tận cung chân thần của Sao Kim, còn màu tím trở thành cung bảy.

The orange of the second ray is really out of place, and the yellow of the third ray has some quite high spiritual connections and some connection to mentality. That's okay. The blue of the fifth ray, you have to know correspondences to arrive at that, and the indigo of the sixth ray, no, except by a very remote correlation with the sixth ray monad of Venus, since Venus is connected with indigo. But I don't think that the author had that in mind.

Màu cam của cung hai thực sự không đúng chỗ, còn màu vàng của cung ba có một số mối liên hệ tinh thần rất cao và một phần liên hệ với trí tuệ. Điều đó cũng được. Với màu xanh lam của cung năm, các bạn phải biết các mối tương ứng mới đi đến được điều ấy, còn màu chàm của cung sáu thì không, ngoại trừ qua một mối tương quan rất xa với chân thần cung sáu của Sao Kim, vì Sao Kim liên hệ với màu chàm. Nhưng tôi không nghĩ tác giả đã nghĩ đến điều ấy.

Adding the rays, we find Sunday, Ray 1; Monday, Ray 7; Tuesday, Ray 6; Wednesday, Ray 4; Thursday, Ray 2; and Friday, interestingly enough, Ray 5. But it sometimes says, 'Friday's child is loving and giving; Saturday's child works hard for a living.'

Khi thêm các cung, chúng ta thấy Chủ nhật, cung một, thứ hai, cung bảy, thứ ba, cung sáu, thứ tư, cung bốn, thứ năm, cung hai, và khá thú vị là thứ sáu, cung năm. Nhưng đôi khi người ta nói, 'Đứa trẻ sinh ngày thứ sáu giàu tình thương và biết cho đi, đứa trẻ sinh ngày thứ bảy làm lụng vất vả để mưu sinh.'

Saturday, the Sabbath, in a way, Ray 3 for Saturday and Saturn.

Thứ bảy, theo một nghĩa nào đó là ngày Sa-bát, cung ba ứng với thứ bảy và Sao Thổ.

Modern society gives you a different perspective here. 'Saturday's child works hard for a living.' '*Monday's Child*' is one of the fortune-telling songs popular in a nursery.

Xã hội hiện đại mang lại cho các bạn một góc nhìn khác ở đây. 'Đứa trẻ sinh ngày thứ bảy làm lụng vất vả để mưu sinh.' '*Đứa Trẻ Sinh Ngày Thứ Hai*' là một trong những bài hát đoán vận mệnh phổ biến dành cho trẻ nhỏ.

Jupiter, blue, note is G; Friday—Vendredi—Venus, indigo, note is A;
Saturday—Saturn, green, note is F;

[Adding the rays we find: Sunday R1; Monday R7; Tuesday R6; Wednesday R4; Thursday R2; Friday R5; Saturday R3;

Monday's child is fair of face, [Pale Moon fact
Tuesday's child is full of grace, [does not correlate
Wednesday's child is full of woe, [This is Mercury th
Thursday's child has far to go,
Friday's child is loving and giving,
Saturday's child works hard for a living,
But the child who is born on the Sabbath Day
Is bonny and blithe and good and gay [1]

[EAA-150B-F02] Monday's Child và ghi chú MDR về các correspondences. — video 00:30:18.

[EAA-150B-F02] Đứa Trẻ Sinh Ngày Thứ Hai và ghi chú MDR về các mối tương ứng. — video 00:30:18.

'Monday's child is fair of face.' It's an old one, with old meanings, but let's look at this just for fun and see if we can correlate this.

'Đứa trẻ sinh ngày thứ hai có gương mặt xinh đẹp.' Đây là một bài xưa, mang những ý nghĩa xưa, nhưng chúng ta hãy xem cho vui và thử tìm mối tương quan.

'Fair of face,' and you might almost say that the Moon face is there and the paleness of the Moon, pale Moon face, certainly not Uranus. 'Tuesday's child is full of grace' does not correlate. That's Mars.

'Có gương mặt xinh đẹp', và gần như có thể nói rằng ở đó có khuôn mặt tròn như Mặt Trăng và sắc nhợt nhạt của Mặt Trăng, khuôn mặt trăng nhợt nhạt, chắc chắn không phải Sao Thiên Vương. 'Đứa trẻ sinh ngày thứ ba đầy duyên dáng' thì không tương quan. Đó là Sao Hỏa.

'Wednesday's child is full of woe.' This is Mercury, the star of conflict—no, stage of consciousness, star of conflict. That works, the fret and worry of the fourth ray.

'Đứa trẻ sinh ngày thứ tư đầy ưu phiền.' Đây là Sao Thủy, ngôi sao của xung đột—không, giai đoạn tâm thức, ngôi sao của xung đột. Điều đó phù hợp, sự bồn chồn và lo âu của cung bốn.

'Thursday's child has far to go.' I would say does not correlate, except Jupiter, Sagittarius and the long journeys which are undertaken, long, long journeys on the quest. In a way, 'Friday's child is loving and giving,' so this correlates with Venus, but from its second ray aspect, and 'Saturday's child works hard for a living,' so Saturn, the planet of work. But 'the child who is born on the Sabbath day' has kind of a religious overtone, 'is bonny and blithe and good and gay.' These are the old, old meanings of the words, and we can think, perhaps, the Sun in relation to Leo will give us a bonny and blithe and good and cheerful and sunny and radiant and all that.

'Đứa trẻ sinh ngày thứ năm còn phải đi xa.' Tôi cho rằng câu này không tương quan, ngoại trừ Sao Mộc, Nhân Mã và những hành trình dài được thực hiện, những hành trình rất, rất dài trên đường tìm kiếm. Theo một nghĩa nào đó, 'Đứa trẻ sinh ngày thứ sáu giàu tình thương và biết cho đi', nên câu này tương quan với Sao Kim, nhưng qua phương diện cung hai của hành tinh này, còn 'Đứa trẻ sinh ngày thứ bảy làm lụng vất vả để mưu sinh', vậy là Sao Thổ, hành tinh của lao động. Nhưng 'đứa trẻ sinh vào ngày Sa-bát' mang một sắc thái tôn giáo, 'xinh xắn, hồn nhiên, tốt bụng và vui tươi.' Đó là những ý nghĩa rất xưa của các từ ấy, và có lẽ chúng ta có thể nghĩ rằng Mặt Trời trong mối liên hệ với Sư Tử sẽ mang lại những phẩm chất xinh xắn, hồn nhiên, tốt bụng, vui vẻ, tươi sáng, rạng rỡ và tất cả những điều ấy.

I would say that it doesn't work out exactly, but there are some correlations which are irresistible, I would say.

Tôi cho rằng sự tương ứng không hoàn toàn chính xác, nhưng có một số mối tương quan mà theo tôi khó có thể bác bỏ.

[5] 20. There is white and black astrology... the good or bad results obtained do not depend upon the principles which are the same in both kinds, but upon the astrologer himself. (*SD* III, tr. 339; dẫn theo *EA*)

[5] 20. Có chiêm tinh học chánh đạo và chiêm tinh học hắc đạo... những kết quả tốt hay xấu thu được không phụ thuộc vào các nguyên khí, vốn giống nhau trong cả hai loại, mà phụ thuộc vào chính nhà chiêm tinh. (S.D. III. 339.)

As always, what is the motive, and does the astrologer respond to the higher or lower influences of the planet, or to higher rulerships, most of which, when you are in astrological magic, were not even known except maybe by initiates?

Như mọi khi, động cơ là gì, và nhà chiêm tinh đáp ứng với những ảnh hưởng cao hay thấp của hành tinh, hoặc với những quyền chủ quản cao hơn, mà phần lớn trong số đó, vào thời người ta thực hành huyền thuật chiêm tinh, có lẽ chỉ các điểm đạo đồ mới biết?

If you were going to undertake an Aries ceremony in the past, it would have been under Mars, wouldn't it? Just imagine undertaking that under Mercury and somehow invoking a down-flood of ideas from the birthplace of ideas in that way. Aries, the birthplace of ideas, corresponds with Mercury, which is a highly mental planet, fully able to access ideas from the cosmic ethers, which I think, in a way, it partially rules. Mercury partially rules those cosmic ethers.

Nếu trước kia các bạn định tiến hành một nghi lễ Bạch Dương, nghi lễ ấy hẳn sẽ diễn ra dưới ảnh hưởng của Sao Hỏa, phải không? Hãy tưởng tượng tiến hành nghi lễ ấy dưới ảnh hưởng của Sao Thủy và bằng cách nào đó khẩn cầu một dòng ý tưởng tuôn xuống từ nơi khai sinh các ý tưởng. Bạch Dương, nơi khai sinh các ý tưởng, tương ứng với Sao Thủy, một hành tinh mang tính trí tuệ rất cao, hoàn toàn có khả năng tiếp cận các ý tưởng từ những cõi dĩ thái vũ trụ mà tôi nghĩ, theo một nghĩa nào đó, hành tinh này cai quản một phần. Sao Thủy cai quản một phần những cõi dĩ thái vũ trụ ấy.

In the old days, the Church used to persecute people. They used to find evidences of astrological rituals, and people would undertake certain rituals at certain times—just imagine them in the dead of night, as it were—in order to invoke certain demons to do their will and so forth.

Ngày trước, Giáo hội từng bức hại người dân. Họ tìm ra những bằng chứng về các nghi lễ chiêm tinh, và người ta tiến hành một số nghi lễ vào những thời điểm nhất định—hãy hình dung họ trong đêm khuya tĩnh mịch—để triệu thỉnh một số quỷ dữ thực hiện ý muốn của mình, v.v.

But there can be the black astrology, black in this sense: black astrology is the astrology of form, and the white astrology is the astrology of the soul and spirit. People seeking the compliance of the elements to their low desires are practising black astrology. Like H. P. B. said, until we take the fourth degree, we are to a great extent unconscious black magicians, or at least grey magicians, because we still have an identification with the personality which we still seek to satisfy. As long as we are in any way seeking to satisfy the instrument in our nature, the personality, rather than the real identity, we're involved to a degree in the astrology of form, which can lead off into the left-hand path, where we seek the cooperation of the heavenly bodies to fulfil our desires and gratify the instincts of the form.

Nhưng có thể có chiêm tinh học hắc đạo, hắc đạo theo nghĩa chiêm tinh học ấy là chiêm tinh học của hình tướng, còn chiêm tinh học chánh đạo là chiêm tinh học của linh hồn và tinh thần. Những người tìm cách khiến các hành tuân theo dục vọng thấp hèn của mình đang thực hành chiêm tinh học hắc đạo. Như H. P. B. đã nói, cho đến khi đạt lần điểm đạo thứ tư, chúng ta phần lớn vẫn là những nhà hắc thuật vô thức, hoặc ít nhất là những nhà huyền thuật xám, vì chúng ta vẫn đồng hoá với phàm ngã mà mình còn tìm cách thỏa mãn. Chừng nào chúng ta còn tìm cách thỏa mãn công cụ trong bản chất mình, tức phàm ngã, thay vì căn tính đích thực, thì ở một mức độ nào đó, chúng ta vẫn tham dự vào chiêm tinh học của hình tướng, vốn có thể dẫn sang tả đạo, nơi chúng ta tìm kiếm sự hợp tác của các thiên thể để đáp ứng dục vọng và thỏa mãn bản năng của hình tướng.

Who is practising? That's the thing. It's the same with magic, isn't it? It's even the same with psychology. Lately in the movies we've seen some pretty unpleasant individuals who are very psychologically astute, and that whole Hannibal Lecter thing in *The Silence of the Lambs*: he's some demented psychiatrist who is extremely intelligent but very evil. It's not the knowledge itself that determines the morality, it's the use of the knowledge by the person who is wielding the knowledge. Even a white magician can know the principles of black magic and turn to good account those principles. One must know the methods of one's enemies in order to prevail, to be successful.

Ai đang thực hành? Đó mới là vấn đề. Với huyền thuật cũng vậy, phải không? Ngay cả tâm lý học cũng thế. Gần đây, trong phim ảnh, chúng ta thấy một số nhân vật khá đáng sợ nhưng rất tinh thông tâm lý, và toàn bộ câu chuyện Hannibal Lecter trong *Sự Im Lặng Của Bầy Cừu* cũng vậy. Hắn là một bác sĩ tâm thần điên loạn nào đó, cực kỳ thông minh nhưng rất độc ác. Đạo đức không do chính tri thức quyết định mà do cách người nắm giữ tri thức sử dụng nó. Ngay cả một nhà huyền thuật chánh đạo cũng có thể biết các nguyên khí của Hắc thuật và vận dụng chúng vào mục đích tốt. Người ta phải biết phương pháp của kẻ thù để chiếm ưu thế, để thành công.

It says something here,

Ở đây có nói một điều,

[6] NOTE: S.D. I, Section XVI and S.D. III, Section XXXVIII deal with the Zodiac, with

[6] LƯU Ý: S.D. I, Phần XVI và S.D. III, Phần XXXVIII bàn đến Hoàng đạo, những dẫn chiếu về Hoàng đạo trong Kinh Thánh,

Biblical references to the Zodiac and with astrology and the mysteries of Initiation.

cùng chiêm tinh học và các bí nhiệm của Điểm đạo.

How many great books can one read and assimilate and correlate and apply? Those of us who work with the Alice Bailey books, but who respect the teachings of Theosophy and the works of H. P. B., have had the twenty-four books of Alice Bailey and DK to assimilate as best we could, and we've had to work also with *The Secret Doctrine* and maybe *Isis Unveiled*. If we throw the books of Agni Yoga into the picture, it's a very big job. What will happen when the Tibetan comes out with His third instalment in 2025 and after? Of course, these will be given over time, one book at a time probably, if that's how they're going to appear, as books, and then the assimilation process will be very great indeed.

Một người có thể đọc, tiếp thu, liên hệ và áp dụng bao nhiêu cuốn sách vĩ đại? Những người trong chúng ta làm việc với sách của Alice Bailey, đồng thời tôn trọng giáo huấn Thông Thiên Học và các tác phẩm của H. P. B., đã có hai mươi bốn cuốn sách của Alice Bailey và Chân sư DK để cố gắng tiếp thu hết khả năng, và còn phải làm việc với *Giáo Lý Bí Nhiệm*, có lẽ cả *Isis Được Vén Màn* nữa. Nếu thêm các sách Agni Yoga vào, thì đó là một công việc rất lớn. Điều gì sẽ xảy ra khi Chân sư Tây Tạng công bố đợt giáo huấn thứ ba của Ngài vào năm 2025 và sau đó? Dĩ nhiên, những giáo huấn này sẽ được ban ra dần theo thời gian, có lẽ từng cuốn một, nếu chúng sẽ xuất hiện dưới dạng sách, và khi ấy tiến trình tiếp thu quả thực sẽ rất lớn lao.

The Agni Yoga series, the H. P. B. work in the nineteenth century, the Alice Bailey work in the twentieth century, and then the new dispensation, but hopefully we will have the method and the Manas whereby that can be accomplished. We cannot be a scholar of all things, although when you look at what the Tibetan knows and how He fed that information to H. P. B., you realize that it is possible to know much more than we know. One can only imagine what it is that the Planetary Logos knows, but then carry it further and further, and we realize that omniscience is a possibility, but not under limited circumstances. Cosmic omniscience is the ultimate, and as I am fond of saying, it is infinitely far removed from the absolute being of the Absolute.

Bộ sách Agni Yoga, công trình của H. P. B. trong thế kỷ mười chín, công trình của Alice Bailey trong thế kỷ hai mươi, rồi đến đợt truyền dạy mới, nhưng hy vọng chúng ta sẽ có phương pháp và trí manas để thực hiện điều ấy. Chúng ta không thể là học giả về mọi lĩnh vực, dù khi nhìn vào những gì Chân sư Tây Tạng biết và cách Ngài cung cấp thông tin ấy cho H. P. B., chúng ta nhận ra rằng có thể biết nhiều hơn những gì mình đang biết. Người ta chỉ có thể hình dung Hành Tinh Thượng đế biết những gì, nhưng rồi tiếp tục mở rộng suy nghĩ xa hơn, xa hơn nữa, chúng ta nhận ra rằng toàn tri là một khả năng, dù không thể đạt tới trong những điều kiện giới hạn. Toàn tri vũ trụ là mức tối hậu, và như tôi thường thích nói, nó cách xa vô hạn bản thể tuyệt đối của Đấng Tuyệt Đối.

Here we have the constellations, further *The Secret Doctrine* references,

Ở đây chúng ta có các chòm sao, thêm những trích dẫn từ *Giáo Lý Bí Nhiệm*,

[7] 1. "Each of the twelve constellations, whether separately or in combination with other signs, has an occult influence, either for good or evil." (*SD* I, tr. 440; dẫn theo *EA*)

[7] 1. "Mỗi chòm sao trong mười hai chòm sao, dù riêng lẻ hay kết hợp với các dấu hiệu khác, đều có ảnh hưởng huyền bí, mang lại điều thiện hoặc điều ác." (S.D. I. 440.) (639)

What do we mean by 'in combination with other signs'? Notice how signs and constellations are used interchangeably. We've already discussed quite a bit about that, constellations as galaxies of stars and signs as concentrated influences.

"Kết hợp với các dấu hiệu khác" hàm ý gì? Hãy lưu ý cách các từ dấu hiệu và chòm sao được dùng thay thế cho nhau. Chúng ta đã bàn khá nhiều về điều ấy, chòm sao là những thiên hà gồm các ngôi sao, còn dấu hiệu là những ảnh hưởng tập trung.

I've talked about the meaning of those devic concentrations attuned to the energies of the constellations, and what are 'in combinations with other signs,' or constellations in combination with other constellations? We have many of them discussed in *Esoteric Astrology*, such as the many, many triangles and also quadruplicities. If I gave us the quadruplicity of Aries, Leo, Libra, Aquarius, what would we think? There's a quadruplicity. Aries, Leo, Libra, Aquarius are all united.

Tôi đã nói về ý nghĩa của những tập hợp thiên thần ấy, vốn hòa điệu với năng lượng của các chòm sao, vậy "kết hợp với các dấu hiệu khác", hay các chòm sao kết hợp với những chòm sao khác, là gì? Có nhiều sự kết hợp như thế được bàn đến trong *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, chẳng hạn rất nhiều tam giác và cả những bộ tứ. Nếu tôi đưa ra bộ tứ Bạch Dương, Sư Tử, Thiên Bình, Bảo Bình, chúng ta sẽ nghĩ gì? Đó là một bộ tứ. Bạch Dương, Sư Tử, Thiên Bình, Bảo Bình đều liên kết với nhau.

I could even throw in Uranus—not Uranus, but I could throw in Scorpio, because they're all ruled by Uranus in one way or another. The hierarchical ruler of Aries is Uranus; the veiled hierarchical ruler of Leo is Uranus; the esoteric ruler of Libra is Uranus; the exalted ruler—can I call it a ruler?—the exalted planet in Scorpio is Uranus; and the orthodox ruler of Aquarius is Uranus.

Tôi thậm chí có thể thêm Sao Thiên Vương—không phải Sao Thiên Vương, mà là Hổ Cáp—vì theo cách này hay cách khác, tất cả đều do Sao Thiên Vương cai quản. Chủ tinh huyền giai của Bạch Dương là Sao Thiên Vương, chủ tinh huyền giai bị che giấu của Sư Tử là Sao Thiên Vương, chủ tinh nội môn của Thiên Bình là Sao Thiên Vương, chủ tinh vượng—tôi có thể gọi đó là chủ tinh không?—hành tinh vượng ở Hổ Cáp là Sao Thiên Vương, và chủ tinh truyền thống của Bảo Bình là Sao Thiên Vương.

There are five associated constellations which can have a very Uranian effect, and in a way, beginning with Uranus, we could

Có năm chòm sao liên kết với nhau có thể tạo ra một tác động mang đậm tính Sao Thiên Vương. Theo một nghĩa nào đó, bắt đầu từ

trace the energies which pass through it back to those constellations as well, because Uranus will be a conduit in one way or another for those constellations. The new in Aries, the authentic in Leo, the reversal of the wheel in Libra and Scorpio both, and the idea of the new and better way, the renovation in Aquarius: all of those are part of Uranus. What is this influence for evil? Evil can arise when an inappropriate form grasps the energy for its own desires, or when the energy simply cannot be assimilated and is the source of disruption or overstimulation.

Sao Thiên Vương, chúng ta cũng có thể lần ngược những năng lượng đi qua hành tinh này về các chòm sao ấy, vì bằng cách này hay cách khác, Sao Thiên Vương sẽ là một kênh dẫn cho chúng. Cái mới ở Bạch Dương, tính chân thực ở Sư Tử, sự đảo chiều bánh xe ở cả Thiên Bình lẫn Hổ Cáp, và ý tưởng về con đường mới tốt đẹp hơn, sự đổi mới ở Bảo Bình, tất cả đều thuộc Sao Thiên Vương. Ảnh hưởng gây điều ác này là gì? Điều ác có thể nảy sinh khi một hình tướng không thích hợp nắm lấy năng lượng để phục vụ dục vọng riêng, hoặc khi năng lượng đơn giản là không thể được đồng hóa và trở thành nguồn gây xáo trộn hoặc kích thích quá mức.

An energy can be good. The kundalini energy will bring liberation, but what if it is suddenly passing through a clogged and unclean physical vehicle? It will wreak havoc, right? This we could call evil, or at least the disorganization of form requiring much more use of time to regain the lost status. Never know what I'm going to encounter next here.

Một năng lượng có thể là tốt. Năng lượng kundalini sẽ mang lại giải thoát, nhưng nếu nó đột ngột đi qua một hiện thể hồng trần bị tắc nghẽn và ô uế thì sao? Nó sẽ gây tàn phá, đúng không? Chúng ta có thể gọi điều này là điều ác, hoặc ít nhất là sự rối loạn của hình tướng, đòi hỏi nhiều thời gian hơn hẳn để khôi phục trạng thái đã mất. Tôi chẳng bao giờ biết mình sẽ gặp điều gì tiếp theo ở đây.

[8] 2. "Enoch, the type of the dual nature of man—(spiritual and physical)—

[8] 2. "Enoch, hình mẫu của bản chất kép nơi con người (tinh thần và hồng trần)

I guess spirit-matter—

tôi đoán là tinh thần-vật chất—

[10] occupies the centre of the astronomic Cross... which is a six-pointed star....

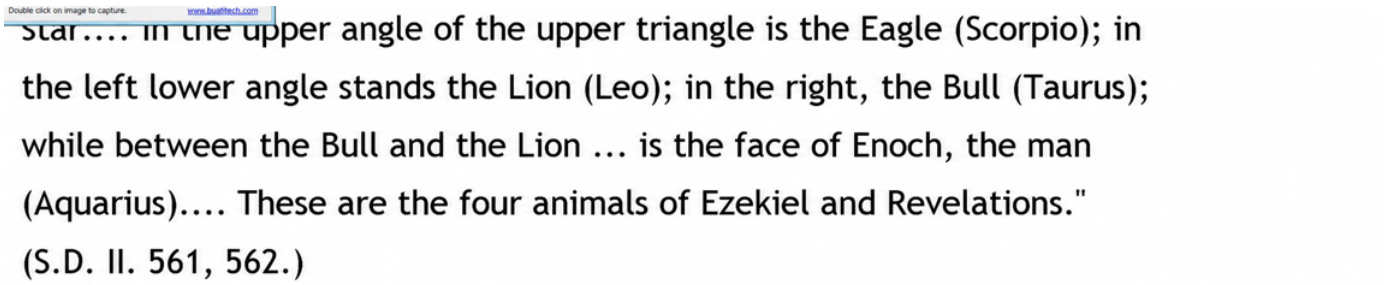
[10] chiếm vị trí trung tâm của Thập Giá thiên văn... vốn là một ngôi sao sáu cánh....

A six-pointed star, it's possible if you take the twelve signs of the zodiac—how would we do that? Starting at Aries we would go Aries, Gemini, Leo, Libra, Sagittarius, Aquarius, and I guess we would find a way to make interpenetrating triangles. Of course, the interesting thing is that two of the points of those triangles—let's see, from Gemini to Leo, which is, no, that's not far enough. That might not work out as I

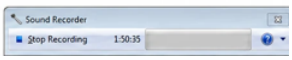
Một ngôi sao sáu cánh, có thể tạo được nếu lấy mười hai dấu hiệu hoàng đạo—chúng ta sẽ làm thế nào? Bắt đầu từ Bạch Dương, chúng ta sẽ đi qua Bạch Dương, Song Tử, Sư Tử, Thiên Bình, Nhân Mã, Bảo Bình, và tôi đoán chúng ta sẽ tìm được cách tạo thành những tam giác đan xen. Dĩ nhiên, điều đáng chú ý là hai đỉnh của những tam giác ấy—để xem, từ Song Tử đến Sư Tử, không, như thế chưa đủ xa. Có lẽ cách ấy không thành như

thought it would. I do think we can make a six-pointed star if we deal with water and earth signs. Let's just say that the downward-pointing triangle will anchor itself at the Cancer point and will include Scorpio and Pisces.

tôi đã nghĩ. Tôi thực sự nghĩ rằng chúng ta có thể tạo một ngôi sao sáu cánh nếu dùng các dấu hiệu hành thủy và hành thổ. Tam giác hướng xuống sẽ neo tại điểm Cự Giải và bao gồm Hổ Cáp cùng Song Ngư.



(The Fixed Cross of the Heavens)



[EAA-150B-F03] Màn hình nguồn về hai tam giác và các dấu của Fixed Cross. — video 00:44:46.

[EAA-150B-F03] Màn hình nguồn về hai tam giác và các dấu hiệu của Thập Giá Cố Định. — video 00:44:46.

The upward-pointing triangle will anchor itself with the Capricorn point. It would include Taurus and Virgo. Yes, we can do that, and we can make a six-pointed star also involving the fire and air signs. The bottom point will not be at the Midheaven and the IC; it will be somewhere else, more like perhaps in Gemini. We can do it in various ways, because it will be two equilateral triangles, and we can consider any one of those at the bottom or the top point as we wish. But conventionally, in looking at the normal horoscope when dealing with water and earth signs, the downward-pointing triangle will anchor at the fourth house, at zero Cancer conventionally, and the upward-pointing triangle will attach itself to the highest point, which is the Capricorn point.

Tam giác hướng lên sẽ neo tại điểm Ma Kết. Nó sẽ bao gồm Kim Ngưu và Xử Nữ. Đúng, chúng ta có thể làm vậy, và cũng có thể tạo một ngôi sao sáu cánh bằng các dấu hiệu hành hỏa và hành khí. Đỉnh dưới sẽ không nằm ở Thiên Đỉnh và Thiên Đế mà ở một vị trí khác, có lẽ gần Song Tử hơn. Chúng ta có thể thực hiện theo nhiều cách, vì đó sẽ là hai tam giác đều, và có thể tùy ý chọn bất kỳ đỉnh nào làm đỉnh dưới hoặc đỉnh trên. Nhưng theo quy ước, khi xem lá số chiêm tinh thông thường với các dấu hiệu hành thủy và hành thổ, tam giác hướng xuống sẽ neo tại nhà thứ tư, theo quy ước là 0 độ Cự Giải, còn tam giác hướng lên sẽ gắn với điểm cao nhất, tức điểm Ma Kết.

But DK has a different kind of a triangle here in mind,

Nhưng ở đây Chân sư DK đang nghĩ đến một loại tam giác khác,

[11] In the upper angle of the upper triangle is the Eagle (Scorpio);

[11] Ở góc trên của tam giác phía trên là Đại Bàng (Hổ Cáp); ở góc dưới bên trái là Sư Tử (Sư Tử); ở bên phải là Bò Đực (Kim Ngưu); còn giữa Bò Đực và Sư Tử... là khuôn mặt của Enoch, con người (Bảo Bình).... Đây là bốn con vật trong sách Ezekiel và sách Khải Huyền." (S.D. II. 561, 562.)

He's placing Scorpio, the Eagle, there. I think we're looking at the four Fixed signs. The Lion will be in the lower left, so we can immediately see that we're not looking at the conventional horoscope, and the Bull in the right, the Bull, Taurus. These are not necessarily separated by—let's see, if we were to go in a counterclockwise manner, we have a long opposition and two equal sides. So far, it's kind of like some kind of isosceles triangle, with the short point perhaps at the Leo leg. But then He places Enoch as the prototype of Aquarius, the man, and He places that figure in the centre. These are the four animals of Ezekiel. It says 'Revelations,' but it really should be 'Revelation.' It's the *Book of Revelation*. It is singular.

Ngài đặt Hổ Cáp, Đại Bàng, ở đó. Tôi nghĩ chúng ta đang nhìn vào bốn dấu hiệu Cố Định. Sư Tử sẽ ở phía dưới bên trái, nên có thể thấy ngay rằng chúng ta không nhìn vào lá số chiêm tinh theo quy ước, còn Bò Đực ở bên phải, Bò Đực, Kim Ngưu. Chúng không nhất thiết cách nhau—để xem, nếu đi ngược chiều kim đồng hồ, chúng ta có một đường đối vị dài và hai cạnh bằng nhau. Đến đây, nó có vẻ là một dạng tam giác cân, với đỉnh nhọn có lẽ nằm ở nhánh Sư Tử. Nhưng rồi Ngài đặt Enoch làm nguyên mẫu của Bảo Bình, con người, và đặt hình người ấy ở trung tâm. Đây là bốn con vật của Ezekiel. Ở đây ghi "Các Khải Huyền", nhưng đúng ra phải là "Khải Huyền". Đó là *Sách Khải Huyền*. Tên sách ở dạng số ít.

There's several things going on in this particular paragraph, and interestingly, Aquarius associated with both highs and lows, with both spirit and matter. Enoch represents the dual nature of man in the centre of the Fixed Cross triangle, and this is the cross of the soul, really, which is being represented in a triangular manner. It's some sort of occult presentation. It doesn't actually work out as any kind of equilateral triangle. As a matter of fact, the way it seems to be set up, if we're looking at the horoscope in a conventional way, we have quite a—hmm, it doesn't work out. Scorpio at the top, going in the counterclockwise wheel, and we'd have Taurus at the right, so we have turned the wheel definitely.

Có nhiều điều đang diễn ra trong đoạn văn này, và điều thú vị là Bảo Bình gắn liền với cả những đỉnh cao lẫn những vực sâu, với cả tinh thần lẫn vật chất. Enoch biểu trưng cho bản chất kép của con người ở trung tâm tam giác của Thập Giá Cố Định, và thực ra đây là thập giá của linh hồn, được thể hiện dưới dạng tam giác. Đây là một cách trình bày huyền bí nào đó. Nó thực sự không tạo thành bất kỳ tam giác đều nào. Thật vậy, theo cách sắp xếp có vẻ là như vậy, nếu chúng ta nhìn lá số chiêm tinh theo cách thông thường thì bố cục này thực sự không khớp. Hổ Cáp ở trên cùng, đi theo bánh xe ngược chiều kim đồng hồ, còn Kim Ngưu sẽ ở bên phải, vậy rõ ràng chúng ta đã xoay bánh xe.

This is not meant to be an astrological representation. It's meant for us to bring these four signs into a certain relationship which tells about their relative importance. Scorpio, the great sign of transformation, the Eagle flies high; the Lion in the lower left, and the Bull of illumination in the right. We have a kind of transcendence or triumph in the Eagle. In the Lion, we may have the Lion of self-assertion, or we can have the Lion with the blazing light of the soul, and the Bull of illumination. But we have the Man who takes advantage of them all. From another point of view, if we look at the lower aspects of these animals, we will look at the Man who is Enoch, who can tame the Lion, ride the Bull and somehow soar like the Eagle.

Đây không phải là một hình biểu diễn chiêm tinh. Mục đích là để chúng ta đặt bốn dấu hiệu này vào một mối quan hệ nhất định, cho thấy tầm quan trọng tương đối của chúng. Hổ Cáp, dấu hiệu vĩ đại của sự chuyển đổi, với Đại Bàng bay cao; Sư Tử ở phía dưới bên trái, và Bò Đực của sự soi sáng ở bên phải. Nơi Đại Bàng, chúng ta có một sự siêu vượt hay chiến thắng nào đó. Nơi Sư Tử, chúng ta có thể có Sư Tử của sự tự khẳng định, hoặc Sư Tử với ánh sáng rực cháy của linh hồn, và Bò Đực của sự soi sáng. Nhưng chúng ta có Con Người biết tận dụng tất cả những điều ấy. Từ một góc nhìn khác, nếu xét các phương diện thấp của những con vật này, chúng ta sẽ thấy Con Người, tức Enoch, có thể thuần phục Sư Tử, cưỡi Bò Đực và bằng cách nào đó bay vút lên như Đại Bàng.

These are the four Fixed signs found in the vision of Ezekiel, who I think must have been a great astronomer. Rather interesting that his name is associated with a certain temple which is equivalent to the Monadic body, the Temple of Ezekiel. Then in the *Book of Revelation*—I've read parts of it here, and I've seen that these figures are represented there—it's really a kabbalistic book. Interesting about that book: we are told that although it was written by John, so to speak, Master Hilarion was the real author. The former Saint Paul, I suppose, dictated that book.

Đây là bốn dấu hiệu Cố Định xuất hiện trong linh ảnh của Ezekiel, người mà tôi nghĩ hẳn phải là một nhà thiên văn vĩ đại. Khá thú vị là tên ông gắn liền với một ngôi đền nhất định, tương ứng với thể chân thần, tức Đền Ezekiel. Rồi trong *Sách Khải Huyền*—tôi đã đọc một số phần của sách ấy ở đây, và đã thấy những hình tượng này được thể hiện trong đó—đó thực sự là một cuốn sách thuộc truyền thống mật học Do Thái. Một điều thú vị về cuốn sách ấy: chúng ta được cho biết rằng mặc dù có thể nói John là người viết, nhưng Chân sư Hilarion mới là tác giả thực sự. Tôi cho rằng Ngài, trước kia là Thánh Paul, đã đọc cho người khác chép lại cuốn sách ấy.

This is the Fixed Cross of the Heavens. There's obviously more that can be said about this, but I'd have to learn more in order to say it, so I won't belabour the point excessively. It would take some research in *The Secret Doctrine*, because it's rather interesting that a six-pointed star is the centre of an astronomical cross, and He

Đây là Thập Giá Cố Định của Bầu Trời. Rõ ràng còn nhiều điều có thể nói về việc này, nhưng tôi phải học thêm mới có thể nói được, nên tôi sẽ không bàn quá dài dòng về điểm này. Cần nghiên cứu thêm trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*, bởi điều khá thú vị là một ngôi sao sáu cánh nằm ở trung tâm của một thập giá thiên văn, và Ngài thực sự không cho

really doesn't give us what the other points of this six-pointed star would have to be. We're not told, and it doesn't seem to work out symmetrically, because in order to have symmetry and the true equilateral triangle we have to have signs that are all in the same element. When we're dealing with the crosses, the best we can do is to have an isosceles triangle with one right angle and two 45-degree angles. I wonder if there's some sort of—the way it's set up, I can't see any interpenetration there to make a six-pointed star, at least not any kind of symmetrical one.

chúng ta biết các đỉnh còn lại của ngôi sao sáu cánh này phải là gì. Chúng ta không được cho biết, và bố cục này dường như không đối xứng, bởi để có sự đối xứng và một tam giác đều thực sự, chúng ta phải có các dấu hiệu đều thuộc cùng một hành. Khi bàn đến các thập giá, điều tốt nhất chúng ta có thể làm là có một tam giác cân với một góc vuông và hai góc 45 độ. Tôi tự hỏi liệu có một dạng nào đó—với cách sắp xếp này, tôi không thấy có sự xuyên thấu lẫn nhau nào để tạo thành một ngôi sao sáu cánh, ít nhất là một ngôi sao đối xứng.

One just realizes in the new schools how much research has to be done and how much can come to light with the proper patience and the proper scholarship. We're sitting on a mine of illumination, to mix my metaphors. It's a gold mine, but gold is really light, in a way. Just beneath the surface is this tremendous effulgence of light which can, in a way, explain all things in our planetary ring-pass-not and beyond. It's only our addiction to desire for the phenomenal world, as the Tibetan, as the Buddha would put it, which is blocking out the light.

Trong các trường học mới, người ta mới nhận ra cần phải nghiên cứu nhiều đến mức nào, và biết bao điều có thể sáng tỏ nếu có đủ sự kiên nhẫn và tinh thần học thuật thích đáng. Nếu cho phép tôi pha trộn các ẩn dụ, chúng ta đang ngồi trên một mỏ soi sáng. Đó là một mỏ vàng, nhưng theo một nghĩa nào đó, vàng thực sự là ánh sáng. Ngay dưới bề mặt là ánh sáng chói lọi vô cùng này, có thể, theo một nghĩa nào đó, giải thích mọi điều trong vòng-giới-hạn hành tinh của chúng ta và xa hơn nữa. Chỉ có sự mê đắm của chúng ta trong dục vọng đối với thế giới hiện tượng, như Chân sư Tây Tạng, như Đức Phật sẽ diễn đạt, đang che khuất ánh sáng.

It's a bit like the relationship of Mars and Venus or Mars and Mercury. Mars is that desirous connection with the dense world, which in a way it rules, and either Venus or Mercury or both are related to the light that can be released when desire turns into aspiration, into intelligent activity and then into illumination. We have a humanity which is not very illumined yet. I suppose there have been periods of illumination, but never where the entirety of humanity was in an illumined condition. We can look back and we can say all the Lemurians, all the

Điều này có phần giống mối quan hệ giữa Sao Hỏa và Sao Kim, hoặc giữa Sao Hỏa và Sao Thủy. Sao Hỏa là mối liên kết đầy dục vọng với thế giới đậm đặc mà, theo một nghĩa nào đó, nó cai quản; còn Sao Kim hoặc Sao Thủy, hay cả hai, liên quan đến ánh sáng có thể được giải phóng khi dục vọng chuyển thành khát vọng, thành hoạt động thông tuệ rồi thành sự soi sáng. Nhân loại của chúng ta hiện vẫn chưa được soi sáng nhiều. Tôi cho rằng đã có những thời kỳ soi sáng, nhưng chưa bao giờ toàn thể nhân loại đều ở trong trạng thái được soi sáng. Chúng ta có thể

Atlanteans, but it just wasn't so. There were certain elites within those civilizations who were carrying the light, and now we have the opportunity to bring all of humanity into a greater condition of eventual illumination.

nhìn lại và nói rằng tất cả người Lemuria, tất cả người Atlantis đều như vậy, nhưng thực tế không phải thế. Trong những nền văn minh ấy, chỉ có một số tầng lớp tinh hoa mang ánh sáng, và giờ đây chúng ta có cơ hội đưa toàn thể nhân loại đến một trạng thái mà cuối cùng sự soi sáng sẽ lớn lao hơn.

[12] 3. "The constellations of the Great Bear and of the Pleiades constitute the greatest mystery of occult nature." (*SD* II, tr. 580; dẫn theo *EA*)

[12] 3. "Các chòm sao Đại Hùng và Thất Nữ tạo thành bí nhiệm lớn nhất của thiên nhiên huyền bí." (S.D. II. 580.)

We should not doubt that, as DK has spent so much time talking about the interplay of the seven Rishis and Their seven wives, so to speak. The star Alcor seems to be related to the Pleiades, because it's one of the wives of the great Rishis who was transposed to be near Him, I think because of her faithfulness. That Rishi would be Mizar, at least in the terminology we normally use, and Alcor is the visual double. Only one of Them had either the privilege or the good fortune of having His wife near Him, and you then wonder, what about the other seven?

Chúng ta không nên nghi ngờ điều đó, vì Chân sư DK đã dành rất nhiều thời gian nói về sự tương tác giữa bảy Đại Hiền Triết và, có thể nói là, bảy người vợ của Các Ngài. Ngôi sao Alcor dường như có liên hệ với Thất Nữ, bởi đó là một trong những người vợ của các Đại Hiền Triết đã được chuyển đến gần Ngài, tôi nghĩ là nhờ lòng chung thủy của bà. Vị Đại Hiền Triết ấy hẳn là Mizar, ít nhất theo cách gọi chúng ta thường dùng, và Alcor là sao đồng hành có thể quan sát được. Chỉ một trong Các Ngài có đặc ân hoặc may mắn được vợ ở gần mình, và rồi các bạn tự hỏi, vậy còn bảy vị kia thì sao?

DK has talked to us about the one-to-one correspondences of the stars in the Great Bear and the major stars of the Pleiades, the Seven Sisters with which we are familiar, and how it is that a great quaternary is formed by the Great Bear, the Pleiades, Sirius—we'll just leave it to that, we'll just call it Sirius, even though Sirius can mean a lot of different things—and our solar system. I think as much as He can have done it, Master DK has expanded on this to reveal some of the sort of first ray, third ray mysteries. The willpower and prototypical power is given to, let's say, the seven sacred planets by the Great Bear, but Manas is communicated to the Planetary Lords of our solar system by

Chân sư DK đã nói với chúng ta về những sự tương ứng từng đôi một giữa các ngôi sao trong Đại Hùng và các ngôi sao chính của Thất Nữ, tức Bảy Chị Em quen thuộc với chúng ta, cũng như cách một bộ bốn vĩ đại hình thành từ Đại Hùng, Thất Nữ, Thiên Lang—chúng ta cứ để như vậy, cứ gọi là Thiên Lang, dù Thiên Lang có thể mang nhiều ý nghĩa khác nhau—và hệ mặt trời của chúng ta. Tôi nghĩ rằng, trong giới hạn Ngài có thể làm được, Chân sư DK đã trình bày rộng thêm về điều này để hé lộ một số huyền nhiệm thuộc cung một, cung ba. Đại Hùng ban quyền năng ý chí và quyền năng nguyên mẫu cho, có thể nói là, bảy hành tinh thiêng liêng, nhưng các ngôi sao của Thất Nữ

the stars of the Pleiades. It's almost as if the seven rays are involved here, but from the will aspect of the Great Bear and from the intelligence aspect, with the source being the Pleiades, and something involving Sirius, I suppose, either our system or the Little Bear, for which Sirius may be a blind, communicate more the love aspect.

truyền trí tuệ đến các Chúa Tể Hành Tinh trong hệ mặt trời của chúng ta. Dường như bảy cung đều tham gia ở đây, nhưng từ phương diện ý chí của Đại Hùng và từ phương diện trí tuệ với nguồn là Thất Nữ; còn một điều gì đó liên quan đến Thiên Lang, tôi cho là vậy—có thể là hệ của chúng ta hoặc Tiểu Hùng, mà Thiên Lang có lẽ là một tên gọi che giấu—truyền đạt nhiều hơn phương diện bác ái.

You see how years ago—I don't know how she would know this, maybe she just would, but Master DK probably made this statement. It sounds like Him to do it. Then this is a seed of a huge expansion of knowledge and information given in *A Treatise on Cosmic Fire* and in *Esoteric Astrology*. I've sometimes thought—I'll just go back to it—to say that if the Great Bear represent the seven head centres in the One About Whom Naught May Be Said, and as I've said, these are either, so to speak, in the head or above the head when it comes to a human being who has a visible or tangible head, the Pleiades can represent several things. But I've just wondered when they're called the jewel box if They don't represent some seven-faceted jewel in the heart of the head centre of the One About Whom Naught May Be Said, since the Pleiades are a cluster.

Các bạn thấy rằng từ nhiều năm trước—tôi không biết làm sao bà biết được điều này, có lẽ bà tự biết, nhưng có lẽ chính Chân sư DK đã đưa ra phát biểu ấy. Điều đó có vẻ đúng với cách Ngài thường làm. Vậy đây là hạt giống cho một sự mở rộng khổng lồ về tri thức và thông tin được trình bày trong *Luận về Lửa Vũ Trụ* và trong *Chiêm Tinh Học Nội Môn*. Đôi khi tôi đã nghĩ—tôi sẽ trở lại điểm này—rằng nếu Đại Hùng biểu trưng cho bảy trung tâm đầu trong Đấng Bất Khả Tư Nghị, và như tôi đã nói, có thể nói các trung tâm này nằm trong đầu hoặc ở trên đầu khi xét một con người có cái đầu hữu hình hay có thể sờ chạm được, thì Thất Nữ có thể biểu trưng cho một số điều. Nhưng tôi vẫn tự hỏi, khi được gọi là hộp châu báu, liệu Các Ngài có biểu trưng cho một viên ngọc bảy mặt nào đó ở tâm trung tâm đầu của Đấng Bất Khả Tư Nghị hay không, bởi Thất Nữ là một cụm sao.

In fact, around the Pleiades a number of constellations or at least stars are thought to revolve. Of course, all of that would have to be proven. It's a nice theory, but we're given the 250,000 years' revolutionary period of our Sun and presumably of accompanying stars, if this really happens, because otherwise all of these stars would quickly be out of relation if the Sun was the only revolving unit. We have nothing in astronomical history or the history of

Thật vậy, người ta cho rằng một số chòm sao, hoặc ít nhất là một số ngôi sao, quay quanh Thất Nữ. Tất nhiên, tất cả những điều đó đều cần phải được chứng minh. Đó là một lý thuyết hay, nhưng chúng ta được cho biết chu kỳ quay 250.000 năm của Mặt Trời chúng ta, và có lẽ cả của những ngôi sao đi cùng, nếu điều này thực sự diễn ra, bởi nếu không, tất cả những ngôi sao ấy sẽ nhanh chóng mất mối liên hệ với nhau nếu Mặt Trời là đơn vị duy nhất quay theo quỹ đạo.

mythology to suggest that the Sun has somehow left the association of Sirius or of other neighbouring stars, nothing of that nature at all. We go with this,

Trong lịch sử thiên văn hay lịch sử thần thoại, không có điều gì gợi ý rằng bằng cách nào đó Mặt Trời đã rời khỏi mối liên kết với Thiên Lang hoặc với các ngôi sao lân cận khác, hoàn toàn không có điều gì như vậy. Chúng ta theo nhận định này,

the greatest mystery of occult nature."

huyền nhiệm lớn nhất của bản chất huyền bí."

[13] 4. "From the beginning of humanity, the Cross, or Man,

[13] 4. "Ngay từ buổi đầu của nhân loại, Thập Giá, hay Con Người,

If man stands in one way with his legs together, he is a cross,

Nếu con người đứng theo một tư thế với hai chân khép lại, y là một thập giá,

[14] with arms stretched out horizontally

[14] với hai tay dang ngang (Thập Giá Cố Định)

Someone's putting in here 'the Fixed Cross,' maybe A. A. B.,

Có người đã thêm vào đây cụm 'Thập Giá Cố Định', có lẽ là Bà A. A. B.,

[15] typifying his cosmic origin, was connected with his psychic nature and with the struggles which led to initiation." (*SD* III, tr. 141; dẫn theo *EA*)

[15] tượng trưng cho nguồn gốc vũ trụ của mình, đã gắn liền với bản chất thông linh của con người và những cuộc đấu tranh dẫn đến điểm đạo." (S.D. III. 141.)

From the beginning of humanity, the cross or man with arms stretched out horizontally, typifying his cosmic origin, I suppose emerging from a great pre-cosmic equilibrium, was connected with his psychic nature. The cross was connected with the psychic nature and with the struggles which led to initiation.

Từ buổi đầu của nhân loại, thập giá hay con người với hai tay dang ngang, tượng trưng cho nguồn gốc vũ trụ của mình, tôi cho là xuất hiện từ một trạng thái quân bình tiền vũ trụ vĩ đại, đã gắn liền với bản chất thông linh của y. Thập giá gắn liền với bản chất thông linh và với những cuộc đấu tranh dẫn đến điểm đạo.

If A. A. B. inserted that parenthetical phrase, 'the Fixed Cross,' it sounds very correct, because the Fixed Cross is the cross of the soul, and with so much fourth ray through Taurus and Scorpio, the cross of struggle indeed, and the cross on which initiation is taken: three initiations and close preparation for the fourth, which we learn is

Nếu Bà A. A. B. đã chèn cụm từ trong ngoặc ấy, 'Thập Giá Cố Định', thì điều đó có vẻ rất đúng, bởi Thập Giá Cố Định là thập giá của linh hồn, và với rất nhiều năng lượng cung bốn qua Kim Ngưu và Hổ Cáp, quả thật đây là thập giá của đấu tranh, và là thập giá trên đó người ta trải qua điểm đạo: ba lần điểm đạo và sự chuẩn bị sát sao cho lần thứ tư, mà

not taken on the Fixed Cross. Though the abiding influence of the soul can be found even after the Fixed Cross, but the soul will then be the Triad, the true Ego, as we are told. It's all a question of consciousness. Consciousness is limited within the soul body and less limited within the triadal vehicles.

chúng ta được biết là không diễn ra trên Thập Giá Cố Định. Tuy nhiên, ngay cả sau Thập Giá Cố Định, vẫn có thể nhận thấy ảnh hưởng bền vững của linh hồn, nhưng khi ấy linh hồn sẽ là Tam nguyên tinh thần, Chân ngã đích thực, như chúng ta được cho biết. Tất cả đều là vấn đề tâm thức. Tâm thức bị giới hạn trong thể linh hồn và ít bị giới hạn hơn trong các hiện thể của Tam nguyên tinh thần.

Let's say that this is the end of Esoteric Astrology Adventure number 150B, page—are we making progress here? Goodness, page 639. Maybe not so much progress, but each one of these is kind of a given seed thought. Beginning of Esoteric Astrology Adventure 150C, page 639. A kind of a seed thought, and we're expanding upon these things and sending out, what can I call it, like rays, tendrils of association, thoughts which may link up with other bits of knowledge out there and suddenly constellate into an intuitive revelation, others which may go nowhere.

Đây là phần kết của cuộc Khám phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 150B, trang—chúng ta có tiến bộ không đây? Trời ơi, trang 639. Có lẽ không tiến được bao nhiêu, nhưng mỗi điều này đều như một tư tưởng hạt giống được trao cho chúng ta. Bắt đầu cuộc Khám phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 150C, trang 639. Một dạng tư tưởng hạt giống, và chúng ta đang khai triển những điều này, rồi phát ra—tôi có thể gọi là gì đây—như những tia sáng, những tua liên tưởng, những tư tưởng có thể nối kết với các mảnh tri thức khác ngoài kia và đột nhiên kết tụ thành một sự mặc khải trực giác, còn những tư tưởng khác có thể chẳng dẫn đến đâu.

Like the parable in the *Bible* where the sower is casting a seed and some of it falls upon the hard ground, and maybe some of it in the water—I don't think that was used exactly—but the idea is falling upon unsuitable soil or no soil at all. Some of it falls into the rich and ready soil and brings forth the plant and good fruit. The soil has a lot to do with who we are, as the knowledge of the Ageless Wisdom is cast forth for us to grasp and grow, or for our own non-response. Then again, maybe are the birds involved in picking up some of those seeds and making it impossible for the germination to occur? All the analogies apply. We want to be the rich, ready soil in which the seeds of the

Giống như dụ ngôn trong *Kinh Thánh*, nơi người gieo giống đang gieo hạt, và một số hạt rơi xuống đất cứng, có lẽ một số rơi xuống nước—tôi không nghĩ dụ ngôn dùng đúng hình ảnh đó—nhưng ý chính là hạt rơi xuống đất không thích hợp hoặc nơi hoàn toàn không có đất. Một số hạt rơi xuống đất màu mỡ, sẵn sàng đón nhận, rồi mọc thành cây và sinh trái tốt. Mảnh đất có liên hệ rất nhiều với con người chúng ta, khi tri thức của Minh Triết Ngàn Đời được gieo ra để chúng ta nắm bắt và phát triển, hoặc chính chúng ta không đáp ứng. Rồi nữa, có lẽ còn có những con chim nhặt mất một số hạt giống ấy, khiến chúng không thể nảy mầm? Mọi phép tương đồng đều áp dụng được. Chúng ta muốn trở thành mảnh đất màu

Ageless Wisdom can germinate. I'll be right back.

mỡ, sẵn sàng đón nhận, nơi những hạt giống của Minh Triết Ngàn Đời có thể nảy mầm. Tôi sẽ trở lại ngay.

Commentary EAA 150c

Tóm Tắt

Thần thoại anh hùng và hành trình điểm đạo

Theo Giáo Lý Bí Nhiệm, hành trình của các anh hùng cổ đại qua những dấu hiệu hoàng đạo nhân cách hóa các đau khổ, chiến thắng và phép lạ của một chân sư trước và sau điểm đạo. Những kỳ công của Hercules là ví dụ nổi bật về các thử thách dưới ảnh hưởng của mười hai Chúa Tể chòm sao, qua đó con người phát triển khả năng đáp ứng với những năng lượng cao hơn. Các phẩm tính tích lũy tồn tại trong thể nguyên nhân dưới dạng tiềm năng rung động có thể được khẩn cầu và gợi lên; mỗi thể nguyên nhân vẫn có phẩm tính, màu sắc và bức xạ riêng. Sao Mộc, chủ tinh dấu hiệu Song Ngư thứ mười hai, liên hệ với sự mở rộng tâm thức và tiến trình làm viên mãn thể nguyên nhân.

Hercules và công việc cứu độ nhân loại

Hercules biểu trưng cho người đệ tử tiến đến sự chói sáng khi gần lần điểm đạo thứ tư, nhưng những kỳ công không nhất thiết mô tả rõ hành trình vượt quá cấp độ ấy. Một khả năng được đề xuất là các nhiệm vụ ở dấu hiệu Bảo Bình và dấu hiệu Song Ngư có thể áp dụng cho điểm đạo đồ sau lần điểm đạo thứ tư: thanh tẩy nhân loại và nền văn minh qua việc dọn chuồng Augeas, rồi cứu độ nhân loại qua đàn bò đỏ của Geryon. Màu đỏ của đàn bò tượng trưng cho dục vọng và sự lệ thuộc bản năng, còn người cứu độ thuộc dấu hiệu Song Ngư dẫn chúng đến giải thoát.

Những tương ứng hoàng đạo trong thần thoại Phần Lan

Các nhân vật trong sử thi Kalevala có thể cung cấp những tương ứng hoàng đạo khác, dù đây mới là hướng diễn giải. Ilmarinen, người thợ rèn, có liên hệ khá rõ với dấu hiệu Kim Ngưu; Lemminkäinen mang nét tương đồng với Đức Christ qua nhiều biểu hiện của tình thương và có thể liên hệ với dấu hiệu Sư Tử. Väinämöinen, nhân vật cao niên vừa là nhà huyền thuật vừa là nhạc sĩ, gợi hình ảnh Gandalf và dấu hiệu Ma Kết, cũng là dấu hiệu cai quản linh hồn Phần Lan. Việc Tolkien học tiếng Phần Lan để phát triển ngôn ngữ tiên trong Chúa Tể Những Chiếc Nhẫn làm nổi bật một mối nối văn hóa giữa các hình tượng này.

Wagner và tính hai mặt của cảm hứng cao siêu

Trong thần thoại được Wagner sử dụng, Siegfried có thể liên hệ với dấu hiệu Bạch Dương và linh hồn nước Đức, còn cặp anh em Siegmund–Sieglinde gợi dấu hiệu Song Tử; thanh kiếm và cuộc giải cứu Brünnhilde khỏi vòng lửa cũng mang ý nghĩa biểu tượng. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, âm nhạc Wagner có thể nhận cảm hứng từ các thiên thần cao cả, nhưng câu chuyện Thánh đoàn kinh ngạc trước khả năng sáng tác ấy chỉ được nhắc như một lời truyền kể chưa xác minh. Âm nhạc này đồng thời góp phần nuôi dưỡng chủ nghĩa Quốc xã và sự phục hồi các thần Bắc Âu cổ đại, điều Chân sư DK xác định là một sự dữ. Trường hợp ấy cho thấy ranh giới thiện–ác rất tinh tế, ngay cả khi chất liệu nghệ thuật có phẩm chất siêu việt.

Mười hai dấu hiệu và nguyên mẫu số học

Người anh hùng tượng trưng cho Mặt Trời trải qua và chiến thắng những kinh nghiệm tương ứng với các chòm sao hoàng đạo. Các chòm sao ấy là những tập hợp Thái dương Thượng đế trong hệ vũ trụ địa phương; ý nghĩa của chúng có thể không giữ nguyên ở một hệ khác, nhưng nguyên mẫu mười hai có thể xuất hiện qua những Sinh Mệnh khác. Theo giả thuyết riêng của Thầy MDR, các số

như 1, 2, 3, 7 và 12 là những nguyên mẫu thiêng liêng phổ quát, còn mười hai dấu hiệu hoàng đạo chỉ là một biểu hiện phụ thuộc. Vì vậy, có thể tồn tại những cấp độ "mười hai" cao hơn rất nhiều so với hoàng đạo quen thuộc.

Kim Ngưu–Eva và Hổ Cáp–sói cái

Giáo Lý Bí Nhiệm trình bày các dấu hiệu kép trong huyền thuật chiêm tinh cổ đại, với Kim Ngưu–Eva và Hổ Cáp gắn với Sao Hỏa–sói cái. Hai dấu hiệu đối nhau gặp tại trung tâm, đồng thời cùng truyền cung bốn trong thời kỳ thế giới hiện tại và liên hệ sâu sắc với dục vọng, sự chấm dứt dục vọng và soi sáng. Eva liên hệ với cõi trí và cây tri thức, phù hợp với mối liên hệ giữa dấu hiệu Kim Ngưu và việc thu nhận tri thức; Isis tương ứng với cõi cảm dục, còn Đức Mẹ Maria cùng hài nhi tương ứng với cõi hồng trần. Sói cái vừa gợi sự nuôi dưỡng Romulus và Remus, vừa có thể biểu trưng cho bản chất bản năng hung dữ của con người, tương tự rồng hoặc các đầu Hydra.

Biểu tượng hoàng đạo và giới hạn văn hóa

Các hình tượng dùng để biểu đạt những Chúa Tể chòm sao thay đổi theo nền văn minh, trong khi bản chất tinh thần của các Ngài không thay đổi tương ứng. Bộ biểu tượng Sabian cho 360 độ hoàng đạo mang dấu ấn văn hóa đầu thế kỷ XX nên một số hình ảnh hiện nay có vẻ ít thích hợp hoặc tầm thường. Tuy nhiên, Dane Rudhyar trong tác phẩm Một Mạn-đà-la Chiêm Tinh đã nhận ra các chuỗi liên hệ và tiến trình bên dưới những biểu tượng khác biệt ấy. Quan điểm được đề xuất là mỗi độ có phẩm tính năng lượng riêng cần được xác định khoa học, còn các biểu tượng hiện có mới cung cấp những chỉ dấu chưa hoàn chỉnh.

Phân chia dấu hiệu đến từng độ

Một dấu hiệu có thể chia thành ba, sáu, mười hai hoặc ba mươi phần có ý nghĩa; hệ Dwadashamsha chia mỗi dấu hiệu thành mười hai đoạn, mỗi đoạn 2,5°, được nhận xét là có hiệu lực trong thực hành. Với dấu hiệu Bạch Dương, ba đoạn đầu lần lượt mang sắc thái phụ Bạch Dương, Kim Ngưu và Song Tử. Một thử nghiệm khác được đề xuất là phân phối liên tiếp mười hai dấu hiệu cho từng độ trên toàn vòng hoàng đạo, tạo thành ba mươi chu kỳ: độ thứ 12 và 24 của Bạch Dương ứng với Song Ngư, độ thứ 30 ứng với Xử Nữ, rồi độ đầu của Kim Ngưu ứng với Thiên Bình. Đây là giả thuyết cần khảo sát; khi mười hai hành tinh được xác định đầy đủ, chúng cũng có thể tham gia một hệ phân bố tương tự.

Nhị nguyên trong dấu hiệu, hành tinh và linh hồn

Tính chủ động và tiếp nhận không thể phân loại cứng nhắc theo nam–nữ: Bạch Dương–Thiên Bình gợi một cặp cực, nhưng các cung thuộc tuyến cứng của Thiên Bình làm sơ đồ ấy phức tạp hơn. Hình ảnh người đàn ông trên Mặt Trăng, Sao Kim có râu và các phối ngẫu Shakti cho thấy mỗi quyền năng có thể chứa những cực tính bổ sung. Sao Thủy có thể biểu thị tính lưỡng tính hoặc trung tính; hình tượng Hermes–Aphrodite diễn tả hai tiềm năng nam–nữ trong linh hồn. Trên phương diện tâm thức, linh hồn vừa chủ động tìm kiếm và thu nhận ấn tượng, vừa tiếp nhận và thu hút ấn tượng; các sơ đồ khái niệm cần phát sinh từ thực tại thay vì áp đặt lên thực tại.

Tam giác Đại Hùng–Thất Nữ–các Hành Tinh Thượng đế

Theo đoạn trích Luận về Lửa Vũ Trụ, nghiệp quả của bảy hành tinh thiêng liêng vẫn chưa thể biết rõ cho đến khi hiểu được Đại Hùng, ảnh hưởng của Thất Nữ và tam giác gồm bảy Rishi, bảy Hành Tinh Thượng đế và bảy chị em Thất Nữ. Bảy sao Đại Hùng là nguyên mẫu của bảy hành tinh thiêng liêng, còn bảy sao chính Thất Nữ ban manas cho các hành tinh ấy. Manas liên hệ với Sao Thổ, cung ba và nghiệp quả; phương diện hoạt động tạo nên những điều kiện đã có, còn ý chí tập trung có thể

tái lập khuôn mẫu của chúng, với tình thương đóng vai trò quân bình. Trái Đất chưa thuộc bảy hành tinh thiêng liêng và vẫn mang di sản nghiệp quả liên quan đến vấn đề phàm ngã của Hành Tinh Thượng đế.

Nghiệp quả Trái Đất và sự khai mở ánh sáng

Sao Kim phát triển nhanh nhất trong hệ mặt trời, dù điều ấy không nhất thiết đồng nghĩa với địa vị tinh thần cao nhất, và có những gợi ý về quan hệ sâu sắc với Sirius. Sự chậm trễ của Trái Đất liên hệ với một thất bại trong Dãy Mặt Trăng, còn tương lai hành tinh gắn với kundalini vũ trụ và sự giải phóng một trung tâm ánh sáng lớn. Một suy luận được đề xuất là Trái Đất sẽ trở thành khối cầu thiêng liêng được soi sáng, đặc biệt khi Thái dương Thượng đế tiến qua lần điểm đạo thứ tư hoặc thứ năm và trung tâm đáy cột sống có vai trò thức tỉnh quan trọng. Thần thoại có thể lưu giữ những chỉ dấu về các tiến trình ấy, nhưng thường kể nhiều về sự ra đời hơn là vận mệnh của các thần.

Phát xạ, Chân Thần và cấu trúc các luân xa

Các hành tinh là những luân xa của Thái dương Thượng đế; theo cách diễn giải dựa trên thuyết phát xạ, các Ngài vừa có tính cá biệt vừa thuộc về một Sự sống lớn hơn. Luận về Lửa Vũ Trụ, khoảng trang 169, được viện dẫn để liên hệ năng lượng hình thành luân xa với bản chất Chân Thần. Sự phát xạ các nguyên khí tinh thần từ Mặt Trời có thể diễn ra trên những cõi tinh tế trước khi các hành tinh xuất hiện như những thiên thể riêng biệt trên cõi hồng trần đậm đặc. Sơ đồ XII về Parabrahm mở rộng nguyên tắc này: mỗi Sinh Mệnh là phát xạ của một Sinh Mệnh lớn hơn, và một Mặt Trời cùng sáu Mặt Trời chính khác có thể thuộc một Thượng đế cao hơn.

Giới hạn của suy luận về các cõi vũ trụ

Những đề cập đến mười chiều kích vũ trụ và nguồn gốc Thái dương Thiên Thần gợi khả năng có các cấp độ vượt ngoài những cõi vũ trụ quen thuộc. Vì các Thái dương Thiên Thần từng được huấn luyện trên Sirius và đã tiếp cận cõi cảm dục vũ trụ, câu hỏi đặt ra là Chân Thần của các Ngài ở đâu, và Chân Thần của một Thái dương Thiên Thần phụng sự Thái dương Thượng đế có thể thuộc cấp độ nào cao hơn nữa. Đây chỉ là suy đoán theo Định luật tương đồng; việc liên tục nhân rộng các cõi có giá trị rèn luyện trí tuệ nhưng chưa đem lại tri thức xác chứng.

Các tam giác phụ và quan hệ tinh thần–vật chất

Mỗi hành tinh thiêng liêng có thể tạo một tam giác với một sao Đại Hùng và một sao Thất Nữ; sự điều chỉnh trong tam giác ấy chứa đựng lịch sử quan hệ tinh thần–vật chất của hành tinh. Các câu hỏi còn bỏ ngỏ gồm việc Trái Đất có chung hai sao bảo trợ với Sao Thổ hay không, và quan hệ bảo trợ có thay đổi khi trọng tâm chuyển sang cung hai của linh hồn hay không. Cũng chưa rõ những quan hệ này dựa chủ yếu trên cung phàm ngã, cung linh hồn hay cung chân thần. Sự thiếu điều chỉnh giữa Đại Hùng và Thất Nữ được nêu như một khả năng liên quan đến cung ba, vật chất và điều kiện cho sự dữ vũ trụ tác động vào hệ mặt trời.

Benetnash–Alcyone–Vulcan

Tam giác Benetnash–Alcyone–Vulcan được đề xuất cho cung một trong hệ mặt trời hiện tại, vì Vulcan là hành tinh thiêng liêng có linh hồn cung một. Trong một hệ tương lai đặt trọng tâm ở Chân Thần và cung một, vị trí hành tinh có thể chuyển sang Sao Thiên Vương hoặc thậm chí Trái Đất với Chân Thần cung một. Một cấu hình cung hai có thể gồm Mizar, một sao Thất Nữ chưa xác định chắc chắn và Sao Mộc. Các phân bố do Thầy MDR và Niklas Nihlen từng khảo sát có lý do riêng nhưng chưa đạt độ chắc chắn đầy đủ.

Khảo sát phẩm tính của bảy chị em Thất Nữ

Việc xác định các cung của Taygeta, Electra, Alcyone, Sterope, Celaeno, Maia và Merope cần đối chiếu nhiều nguồn cổ như Hesiod, Pindar, Aeschylus, Apollodorus, Ovid và Seneca. Alcyone với nghĩa "người trợ giúp mạnh mẽ" được xem là ứng viên rất mạnh cho cung một; Maia, "người mẹ nuôi dưỡng tốt lành", có thể ứng với cung hai thay cho giả định ban đầu về Electra. Electra mang sắc hổ phách gần màu cam, cùng nét cô lập và liên tưởng đến điện, nên có thể thuộc cung năm; Sterope–Asterope vừa gợi ánh sáng lóe vừa gợi nhị nguyên, khiến cung bốn và cung năm đều cần xem xét. Taygeta có vẻ đẹp nổi bật, Celaeno gắn với bóng tối, còn Merope kết hôn với người phàm Sisyphus có thể gợi mối liên hệ với một hành tinh chưa thiêng liêng như Trái Đất, nhưng tất cả cần phân biệt với sự phóng tác thi ca.

Hướng nghiên cứu tương lai về các tương ứng cung

Bảy chị em được mô tả là bảy người vợ của bảy Rishi, nên có cơ sở để tìm những tương ứng cung giữa hai nhóm. Tuy nhiên, phát biểu trong Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 801, còn cho biết bất kỳ Rishi nào với một trong bảy chị em đều có thể tạo thành một tam giác phụ, khiến mạng lưới quan hệ rộng hơn các cặp tương ứng đơn giản. Nghiên cứu thần thoại cần tiến đến việc chuyển các phẩm tính biểu tượng sang ngôn ngữ các cung và huyền bí học. Đây được xem là một lĩnh vực lớn cho những trường huyền môn tương lai, có khả năng dẫn đến sự mặc khải.

Sáu nguồn ảnh hưởng trong tính toán chu kỳ

Luận về Lửa Vũ Trụ liệt kê sáu nguồn ảnh hưởng cần xét khi tính toán chu kỳ: Đại Hùng, Tiểu Hùng, Sao Bắc Cực, Thất Nữ, chòm sao Ma Kết và Thiên Long. Ma Kết là chòm sao hoàng đạo duy nhất được nêu riêng, còn Sao Bắc Cực là ngôi sao đơn lẻ duy nhất, có thể do vai trò hiện tại đối với Trái Đất. Thiên Long nằm giữa Đại Hùng và Tiểu Hùng, liên hệ với kundalini vũ trụ, cung bảy và chức năng trung tâm đáy cột sống. Tiểu Hùng được liên hệ với phương diện Con và các cung hai–năm, gợi những tương đồng với Sirius và Sao Kim.

Những giả thuyết về các trung tâm vũ trụ

Theo nhận định riêng của Thầy MDR, vai trò dẫn đường của Sao Bắc Cực khiến Tiểu Hùng có thể phù hợp với trung tâm ajna hơn là mặc nhiên gán cho trung tâm tim. Một cách sắp xếp được ưu tiên là toàn thể Thất Nữ tương ứng với trung tâm đầu lớn của Đấng Bất Khả Tư Nghị, Đại Hùng với bảy trung tâm đầu ở bên trong hoặc phía trên, Orion với trung tâm tim, Tiểu Hùng với ajna, nhóm bảy hệ mặt trời gồm hệ chúng ta với tùng thái dương, và Thiên Long với đáy cột sống. Bảy sao chính Thất Nữ có thể là phần bảo ngọc ở trung tâm tim trong đầu; chòm sao Nhân Mã có thể là ứng viên cho trung tâm xương cùng, còn trung tâm cổ họng vẫn chưa rõ. Đây đều là những bố trí chưa xác lập, và mỗi luân xa được suy luận là cũng có bảy trung tâm chính theo định luật tương đồng.

Orion, Sirius và những phương án chưa thống nhất

Giả thuyết Orion là tùng thái dương có cơ sở từ quan hệ giữa Betelgeuse, cung ba và Con đường của các Hành Tinh Thượng đế, nhưng sẽ loại trừ việc giao chức năng ấy cho nhóm bảy hệ mặt trời địa phương. Nếu Orion là trung tâm tim, Sirius và Mặt Trời có thể là hai điểm chính trong tùng thái dương; Sirius A và Sirius B cũng được cân nhắc như một cặp tương ứng khác. Độ sáng của một chòm sao có thể gợi mức phát triển của trung tâm trong Thượng đế lớn hơn, nhưng chưa đủ để quyết định cấu hình. Không có phương án sắp xếp nào được xem là lời giải cuối cùng.

Chu kỳ Mặt Trăng và giới hạn tính toán

Theo Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 795–796, đến cuộc tuần hoàn thứ bảy, ảnh hưởng xấu của Mặt Trăng khi ấy hầu như đã biến mất sẽ chấm dứt. Trong cuộc tuần hoàn thứ năm, nhân loại sẽ biết hóa giải những ảnh hưởng còn lại bằng thành tựu khoa học, âm thanh và mantram thích hợp; điều này bao gồm cả Mặt Trăng dĩ thái. Ảnh hưởng của các điều kiện Mặt Trăng hiện bộc lộ rõ trong nỗi kinh hoàng và khổ đau của giới động vật. Những đoạn liên quan ở trang 794 còn cho biết việc tính toán phải xét tác động của các hành tinh lên tiểu hành tinh, thời lượng khác nhau của các hành tinh thuộc "cuộc tuần hoàn bên trong", và những số liệu chính xác về hoạt động huyền bí của từng hệ hành tinh hiện vượt quá khả năng xác định của con người.

Các thiên thể và phép tính chu kỳ

Việc xác định thời điểm và độ dài các chu kỳ liên quan đến Đại Hùng, Tiểu Hùng, Sao Bắc Cực, Thất Nữ, chòm sao Ma Kết, Sirius cùng các chòm sao và những sao liên hệ trong Hoàng đạo. Danh sách trong Chiêm Tinh Học Nội Môn, trang 641, chưa bao gồm đầy đủ các yếu tố; phần trình bày rộng hơn nằm trong Luận về Lửa Vũ Trụ, khoảng trang 795–796. Ma Kết được nêu riêng giữa các yếu tố vũ trụ này, một chi tiết đáng chú ý khi khảo sát ảnh hưởng lên chu kỳ.

Thể dĩ thái, sự chuyển hoá và tính phóng xạ

Theo đoạn trích của Chân sư DK, bí nhiệm về ảnh hưởng hỗ tương giữa các thiên thể vẫn chưa thể mặc khải cho đến khi con người thấu hiểu hơn về năng lượng hoạt động qua thể dĩ thái, tính phóng xạ và sự chuyển hoá mọi thân thể từ trạng thái thấp lên trạng thái cao. Thể dĩ thái vì vậy giữ chìa khóa cho việc nghiên cứu sự truyền dẫn năng lượng và quá trình các trung tâm dĩ thái trở nên phóng xạ. Phần bình giảng mở rộng mối liên hệ này đến các ngôi sao và chòm sao: mức độ phát triển biểu lộ qua tính phóng xạ, trong một tiến trình chuyển hoá liên tục nâng chúng lên những trạng thái cao hơn.

Ảnh hưởng rung động giữa các thiên thể

Một giả thuyết được đề xuất là ảnh hưởng hỗ tương giữa các thiên thể không chỉ liên quan đến chuyển động mà còn có thể thúc đẩy sự nâng cao, hoặc thậm chí gây trì hoãn tiến hoá. Những tác động ấy có thể được xem là các hiệu ứng rung động. Đây vẫn là lĩnh vực suy đoán trước một bức tranh vũ trụ quá rộng lớn để hiện nay có thể thấu hiểu đầy đủ; Giáo Lý Bí Nhiệm của Bà H. P. Blavatsky đưa ra cái nhìn bao quát, còn Luận về Lửa Vũ Trụ mở rộng tầm nhìn ấy hơn nữa.

Các Sinh Mệnh vũ trụ và phẩm tính năng lượng

Các ngôi sao và chòm sao là phương tiện biểu lộ của những Trí Tuệ và Sinh Mệnh vĩ đại, cùng thuộc về một Sinh Mệnh duy nhất nhưng mang những mục đích và tác động phẩm tính khác nhau. Hệ mặt trời chịu ảnh hưởng của các nguồn năng lượng ấy: Đại Hùng hướng dẫn những phẩm tính năng lượng được biểu lộ, còn Tiểu Hùng mang chức năng định hướng. Sao Bắc Cực hiện là một ngôi sao định hướng quan trọng đối với Trái Đất; Thất Nữ dường như giữ vai trò bảo trợ bao trùm.

Ma Kết, Thiên Long và con đường nâng cao

Chòm sao Ma Kết gắn với khả năng nâng cao; dấu hiệu Ma Kết cai quản Định luật Nâng Cao, qua đó liên hệ với điểm đạo. Chòm sao Thiên Long gợi đến sự trỗi dậy của kundalini và triển vọng con người trở thành những con rồng minh triết nhỏ, tức các chân sư, rồi một ngày thành những con rồng minh triết trọn vẹn. Những tiến trình vũ trụ này cũng diễn ra bên trong con người, vì các năng lượng ấy thấm nhuần toàn bộ sự sống của chúng ta.

Text EAA 150C – Văn bản EAA 150C

Esoteric Astrology – Chiêm Tinh Học Nội Môn

[1] NOTE: All the travels of all the Heroes of antiquity through the signs of the sun and the heavens... are in each individual case, the personification of the sufferings, triumphs, and miracles of an adept before and after initiation.

[1] LƯU Ý: Mọi cuộc hành trình của tất cả các Anh Hùng thời cổ đại qua các dấu hiệu của Mặt Trời và các tầng trời... trong từng trường hợp riêng biệt, đều là sự nhân cách hóa những khổ đau, chiến thắng và phép lạ của một chân sư trước và sau điểm đạo.

[2] 5. The signs of the zodiac: Each a double sign in ancient astrological magic—namely: it was Taurus-Eve; [3] and Scorpio was Mars-Lupa, [4] or Mars with the female wolf.... [5] So as these signs were opposites of each other, yet *met* in the centre they are connected;... (S.D. III. 154.)

[2] 5. Các dấu hiệu hoàng đạo: Trong huyền thuật chiêm tinh cổ đại, mỗi dấu hiệu là một dấu hiệu kép—cụ thể: Kim Ngưu là Kim Ngưu-Eve; [3] và Hổ Cáp là Sao Hỏa-Lupa, [4] hay Sao Hỏa cùng con sói cái.... [5] Vì vậy, dù các dấu hiệu này đối lập nhau, chúng vẫn *gặp nhau* ở trung tâm nên chúng liên kết với nhau;... (S.D. III. 154.)

References in A Treatise on Cosmic Fire.

Các dẫn chiếu trong Luận về Lửa Vũ Trụ.

(640)

(640)

[6] 6. "Until the mystery of the Great Bear is revealed and is known as it is, [7] and until the influence of Pleiades is comprehended, and the true significance of the cosmic Triangle formed by

[6] 6. "Chừng nào huyền nhiệm của Đại Hùng chưa được mặc khải và biết đến đúng như bản chất của nó, [7] và chừng nào ảnh hưởng của Thất Nữ chưa được thấu hiểu, cũng như thâm nghĩa đích thực của Tam Giác vũ trụ do

1. The seven Rishis of the Great Bear,

1. Bảy vị Đại Tiên của Đại Hùng,

2. The seven planetary Logoi of our solar system,

2. Bảy Hành Tinh Thượng đế của hệ mặt trời chúng ta,

3. The seven Pleiades or Sisters,

3. Bảy ngôi sao Thất Nữ hay bảy Chị Em,

is revealed, the karma of the seven sacred planets will remain unknown. [8] All that we can see is its working out in the solar system. [9] The intricacy of the whole

tạo thành chưa được mặc khải, thì nghiệp quả của bảy hành tinh thiêng liêng vẫn còn là điều chưa ai biết. [8] Tất cả những gì chúng ta có thể thấy chỉ là sự biểu hiện của

subject will be apparent when it is borne in mind that not only do these three groups form a cosmic triangle, but that within that triangle many lesser triangles have to be studied. [10] Any one of the seven Rishis with one of the seven Sisters may form a subsidiary triangle, and all must thus be studied." (C.F. 801.)

nghiệp quả ấy trong hệ mặt trời. [9] Tính phức tạp của toàn bộ vấn đề sẽ trở nên rõ ràng khi chúng ta ghi nhớ rằng không chỉ ba nhóm này tạo thành một tam giác vũ trụ, mà bên trong tam giác ấy còn có nhiều tam giác nhỏ hơn cần được nghiên cứu. [10] Bất kỳ vị nào trong bảy vị Đại Tiên, cùng với một trong bảy Chị Em, cũng có thể tạo thành một tam giác phụ, và do đó tất cả đều phải được nghiên cứu." (C.F. 801.)

[11] 7. "A further factor in cyclic computation lies in the effect of the following stars and constellations upon our system and upon any particular planet within the system:

[11] 7. "Một yếu tố nữa trong việc tính toán chu kỳ nằm ở tác động của các ngôi sao và chòm sao sau đây lên hệ mặt trời của chúng ta và lên bất kỳ hành tinh cụ thể nào trong hệ:

1. Chòm sao Đại Hùng.

The Great Bear.

2. Chòm sao Tiểu Hùng.

The little Bear.

(Tiểu Hùng)

(Ursa Minor)

3. Sao Bắc Cực.

The Pole Star.

4. Chòm sao Thất Nữ.

4. The Pleiades.

5. Chòm sao Ma Kết.

5. Constellation Capricorn.

6. Chòm sao Thiên Long.

6. Draco.

[12] And all the other constellations and allied stars of the zodiac. [13] The mystery is hidden *in esoteric astrology* and until the subject of energy, working through the etheric body, of radio-activity and of the transmutation of all bodies from a lower

[12] Và tất cả các chòm sao khác cùng những ngôi sao liên hệ thuộc hoàng đạo. [13] Huyền nhiệm ẩn giấu *trong chiêm tinh học nội môn* và chừng nào vấn đề năng lượng hoạt động qua thể dĩ thái, tính phóng xạ và sự chuyển hoá mọi thân thể từ trạng thái thấp lên trạng

state into a higher is better comprehended, the true mystery of the "influence of (641) these various bodies upon each other will remain at its present stage—an unrevealed secret." (C.F. 795.)

thái cao chưa được thấu hiểu rõ hơn, thì huyền nhiệm đích thực về "ảnh hưởng của (641) các thiên thể khác nhau này lên nhau vẫn sẽ ở tình trạng hiện nay—một bí mật chưa được mặc khải." (C.F. 795.)

Esoteric Astrology Adventure 150C — Mythology the Pleiades and Cosmic Triangles – Chiêm Tinh Học Nội Môn Cuộc Khám Phá 150C — Thần thoại, Thất Nữ và các Tam Giác Vũ Trụ

Friends, this is the beginning of Esoteric Astrology Adventure number 150C, page 639, and we are looking at H. P. B.'s statements about astrology from *The Secret Doctrine*. This is a great compendium, this index for cross-referencing great sources concerning the primeval, or as H. P. B. calls it, primitive astrology, which was much greater than our own, much more cosmic than our own, and which was a truly spiritual astrology, dealing with the science of relationships as modern astrology fails yet to do.

Thưa các bạn, đây là phần mở đầu của Chiêm Tinh Học Nội Môn, Cuộc Khám Phá số 150C, trang 639, và chúng ta đang xem xét những phát biểu của H. P. B. về chiêm tinh học trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*. Đây là một bản tổng hợp lớn, một bảng chỉ mục giúp đối chiếu những nguồn tư liệu quan trọng về chiêm tinh học nguyên sơ, hay như H. P. B. gọi là chiêm tinh học nguyên thủy, vốn vĩ đại hơn nhiều so với chiêm tinh học của chúng ta, mang tính vũ trụ hơn nhiều và thực sự là một nền chiêm tinh học tinh thần, đề cập đến khoa học về các mối quan hệ, điều mà chiêm tinh học hiện đại vẫn chưa làm được.

[1] NOTE: All the travels of all the Heroes of antiquity through the signs of the sun and the heavens... are in each individual case, the personification of the sufferings, triumphs, and miracles of an adept before and after initiation.

[1] LƯU Ý: Mọi cuộc hành trình của tất cả các Anh Hùng thời cổ đại qua các dấu hiệu của Mặt Trời và các tầng trời... trong từng trường hợp riêng biệt, đều là sự nhân cách hóa những khổ đau, chiến thắng và phép lạ của một chân sư trước và sau điểm đạo.

I guess we have the greatest example of that in something that DK considered to be really important, even though we have the unfortunate truth that that book could not be completed by the combination of DK and Alice Bailey. It is *The Labours of Hercules*. The heroes are personifications. They are dramatic renderings of the tests and trials

Tôi cho rằng chúng ta có ví dụ tiêu biểu nhất về điều đó trong một tác phẩm mà Chân sư DK xem là thực sự quan trọng, dù đáng tiếc là Chân sư DK và Alice Bailey đã không thể cùng nhau hoàn thành cuốn sách ấy. Đó là *Các Kỳ Công của Hercules*. Các anh hùng là những hình tượng nhân cách hóa. Họ diễn tả bằng kịch tính những trắc nghiệm, thử

and tasks which have to be undergone under the influence of each of these great Lords of constellations who are seeing to the building of the human being. The human being is built in its complete twelvefoldness, we might say, the twelvefoldness represented by the twelvefold zodiacal grouping, being rounded out, so to speak, with Jupiter as the ruler of the twelfth sign, Pisces, Jupiter ruling also the expansion of consciousness and the rounding dynamic within the causal body.

thách và nhiệm vụ mà con người phải trải qua dưới ảnh hưởng của từng Đấng Chúa Tể vĩ đại của các chòm sao này, những Đấng chăm lo việc kiến tạo con người. Có thể nói, con người được kiến tạo với đầy đủ tính thập nhị phân, tính thập nhị phân mà tập hợp mười hai phần của Hoàng đạo biểu trưng; và có thể nói, quá trình ấy được hoàn thiện với Sao Mộc là chủ tinh của dấu hiệu thứ mười hai, Song Ngư. Sao Mộc cũng cai quản sự mở rộng tâm thức và động lực làm cho thể nguyên nhân trở nên viên mãn.

I mean, no causal body is like any other, of course, every causal body has its uniqueness in quality and color and radiation and so forth, but there is generally a fullness which is sought in the causal body, and so, we have to go through all of the signs of the zodiac and the rulerships at several different levels and build in a responsive capacity to those much higher energies and thereby attain quality which is stored in some mysterious manner within the causal body. It's stored as vibratory potential that can be evoked or invoked and evoked within the causal body.

Dĩ nhiên, không thể nguyên nhân nào giống thể nguyên nhân nào; mỗi thể nguyên nhân đều có nét độc đáo về phẩm tính, màu sắc, sự phát xạ, v.v. Nhưng nhìn chung, điều người ta tìm kiếm là sự viên mãn trong thể nguyên nhân. Vì thế, chúng ta phải đi qua tất cả các dấu hiệu của Hoàng đạo và các quyền chủ quản ở nhiều cấp độ khác nhau, xây dựng khả năng đáp ứng với những năng lượng cao hơn rất nhiều ấy, qua đó đạt được phẩm tính được lưu giữ theo một cách huyền nhiệm nào đó trong thể nguyên nhân. Phẩm tính ấy được lưu giữ dưới dạng tiềm năng rung động có thể được gợi lên, hoặc được khẩn cầu rồi gợi lên trong thể nguyên nhân.

I guess Hercules is our great example, and it's presented in such a straightforward manner that we can see the relation to the signs of the zodiac. Let's just say that Hercules is our best example of such a hero. Heracles, the bright son of Hera, which is, of course, the disciple on his way to becoming radiant, as we all hope to be as we approach the fourth initiation.

Tôi cho rằng Hercules là ví dụ tiêu biểu của chúng ta, và câu chuyện được trình bày trực tiếp, rõ ràng đến mức chúng ta có thể thấy mối liên hệ với các dấu hiệu của Hoàng đạo. Hercules là ví dụ điển hình nhất về một anh hùng như thế. Heracles, người con rạng ngời của Hera, dĩ nhiên chính là người đệ tử đang trên đường trở nên rạng ngời, như tất cả chúng ta đều hy vọng khi tiến gần đến lần điểm đạo thứ tư.

The Labours of Hercules, did it take us beyond the fourth initiation, really? Maybe not, but in the labours of Aquarius and of Pisces, we might wonder if an initiate beyond the

Các Kỳ Công của Hercules có thực sự đưa chúng ta vượt quá lần điểm đạo thứ tư không? Có lẽ không, nhưng trong các kỳ công của Bảo Bình và Song Ngư, chúng ta có

fourth degree perhaps could apply all that he has accumulated to accomplishing this task of cleansing mankind and civilization, the stables of Augeas, Augean stables, however that may be pronounced, and of saving humanity, the red cattle of Geryon. The red cattle, because still affected by the red of desire and therefore unintelligent and subject to their instincts, but still they are being saved by the Piscean saviour. Perhaps we could go into other mythologies and see whether they have a direct correlation here with the zodiac.

thể tự hỏi liệu một điểm đạo đồ đã vượt quá cấp độ thứ tư có thể vận dụng tất cả những gì mình tích lũy để hoàn thành nhiệm vụ thanh lọc nhân loại và nền văn minh — những chuồng gia súc của Augeas, các chuồng Augeas, dù tên ấy được phát âm thế nào — và cứu vớt nhân loại, đàn bò đỏ của Geryon. Đàn bò mang màu đỏ vì vẫn chịu ảnh hưởng của sắc đỏ dục vọng, do đó thiếu trí tuệ và chịu sự chi phối của bản năng; tuy vậy, chúng vẫn được đấng cứu thế Song Ngư cứu vớt. Có lẽ chúng ta có thể tìm hiểu những thần thoại khác để xem chúng có mối tương quan trực tiếp với Hoàng đạo ở đây hay không.

I'm thinking of the *Kalevala* here in Finland, and there are many ways that you can connect the different characters. I can see that, there is a figure called Ilmarinen, he is a blacksmith, and his connection with Taurus seems pretty clear. There's another figure called Lemminkäinen, and he's a Christ-like figure.

Tôi đang nghĩ đến *Kalevala* ở Phần Lan này, và có nhiều cách để liên kết các nhân vật khác nhau. Tôi thấy có một nhân vật tên là Ilmarinen, ông là thợ rèn, và mối liên hệ của ông với Kim Ngưu có vẻ khá rõ. Có một nhân vật khác tên là Lemminkäinen, một hình tượng giống Đức Christ.

He's one who expresses love in many ways and on many levels, and there might be a connection with Leo, I'm not sure. Certainly the oldest of the figures, he's called Väinämöinen. He's the Gandalf-like figure.

Ông biểu lộ tình thương theo nhiều cách và ở nhiều cấp độ, và có thể có mối liên hệ với Sư Tử, tôi không chắc. Nhân vật cao tuổi nhất có tên là Väinämöinen. Ông là hình tượng giống Gandalf.

As a matter of fact, Tolkien studied Finnish in order to create the language in *The Lord of the Rings* called Elvish, but that's interesting, and he's a very Capricorn figure. He's an old, old man who is a magician, and also a musician, and he represents the spirit, and interestingly enough, the soul of Finland is ruled by Capricorn. So, we probably could look in various mythologies, the Wagnerian mythology, too.

Thật ra, Tolkien đã học tiếng Phần Lan để sáng tạo ra ngôn ngữ trong *Chúa Tể Những Chiếc Nhẫn* được gọi là tiếng Tiên. Điều ấy thật thú vị, và nhân vật Väinämöinen mang đậm đặc tính Ma Kết. Ông là một ông lão rất, rất già, vừa là nhà huyền thuật, vừa là nhạc sĩ, và ông đại diện cho tinh thần. Điều khá thú vị là linh hồn của Phần Lan do Ma Kết cai quản. Vì vậy, có lẽ chúng ta có thể tìm hiểu nhiều thần thoại khác nhau, kể cả thần thoại trong các tác phẩm của Wagner.

We look to Wotan and Fricka, is it called, and Siegmund, kind of interesting, *Siegfried* the Hero. Would we find him as Aries? And, Siegmund and Sieglinde, they were brother and sister. Would we find a relation to Gemini? Would we find *Siegfried* as the soul of Germany, in a way, which is ruled by Aries, interestingly enough? And there's all this imagery about the sword, and of course, he has to rescue Brünnhilde from the circle of fire.

Chúng ta xét đến Wotan và Fricka, có phải tên như vậy không, rồi Siegmund, khá thú vị, và *Siegfried*, người Anh Hùng. Liệu chúng ta có thấy chàng tương ứng với Bạch Dương không? Siegmund và Sieglinde là anh trai và em gái. Liệu chúng ta có thấy mối liên hệ với Song Tử không? Liệu chúng ta có thấy *Siegfried*, theo một nghĩa nào đó, là linh hồn của nước Đức, mà khá thú vị là do Bạch Dương cai quản không? Và có tất cả những hình ảnh về thanh kiếm; dĩ nhiên, chàng phải giải cứu Brünnhilde khỏi vòng lửa.

You can understand what really inspired Wagner to make these great creations, and how it captured the attention of the world, and especially of certain exalted but glamorous elements in Germany. The old story goes, my friend Keith told this to me, that maybe it's in the book on music by Cyril Scott, I'm not sure, but the idea that Wagner's music was so transcendent in its own right, that the members of the Hierarchy wondered how any human being could ever compose such music. I think, he was inspired by our great devas, I think.

Các bạn có thể thấu hiểu điều gì đã thực sự truyền cảm hứng cho Wagner tạo nên những tác phẩm vĩ đại này, và chúng đã thu hút sự chú ý của thế giới như thế nào, đặc biệt là một số thành phần ở Đức tuy có lý tưởng cao cả nhưng chịu ảnh hưởng của ảo cảm. Có một câu chuyện xưa mà người bạn Keith đã kể cho tôi; có lẽ câu chuyện nằm trong cuốn sách về âm nhạc của Cyril Scott, tôi không chắc. Đại ý là âm nhạc của Wagner tự nó đã siêu việt đến mức các thành viên của Thánh đoàn tự hỏi làm sao một con người lại có thể sáng tác thứ âm nhạc như thế. Tôi nghĩ ông đã được các thiên thần vĩ đại của chúng ta truyền cảm hứng.

But, of course, the music itself was put to uses which inspired National Socialism. So, even though it was of the highest kind, the awakening of the, reawakening of the Norse gods, which DK said was a definite evil, the reawakening of the ancient gods was rather inspired and furthered by Wagner's music. Maybe even his music was part of that movement towards the reawakening of the ancient gods.

Nhưng dĩ nhiên, chính âm nhạc ấy đã được sử dụng để khơi dậy chủ nghĩa Quốc xã. Vì thế, dù thuộc loại cao quý nhất, âm nhạc của Wagner đã phần nào khơi dậy và thúc đẩy sự tái thức tỉnh của các vị thần Bắc Âu, điều mà Chân sư DK nói rõ là một điều ác. Có lẽ ngay cả âm nhạc của ông cũng là một phần của phong trào hướng đến việc tái thức tỉnh các vị thần cổ xưa ấy.

The line between good and evil is very subtle and very sinuous and not always easy to detect. But, anyway, the heroes are the Sun. They are the Sun, and they are the Sun going

Ranh giới giữa thiện và ác rất tinh tế, rất quanh co và không phải lúc nào cũng dễ nhận ra. Dù sao đi nữa, các anh hùng chính là Mặt Trời. Họ là Mặt Trời, là Mặt Trời đi qua

through life experiences and triumphing in those experiences, and the life experiences will relate directly to these zodiacal constellations, at least in our system.

những trải nghiệm trong cuộc sống và chiến thắng trong những trải nghiệm ấy; những trải nghiệm cuộc sống này sẽ liên hệ trực tiếp với các chòm sao hoàng đạo, ít nhất là trong hệ thống của chúng ta.

I mean, these zodiacal constellations are simply aggregates of Solar Logoi in our local cosmos system. They probably wouldn't mean much in some other system beyond our local cosmos system, but maybe since they fulfill an archetype of 12 in cosmos, there would be other beings to take their place. The number gods, in a way, seem to be the greatest of all the gods, and the integer gods, I sometimes call them in my infinitization book.

Ý tôi là, các chòm sao hoàng đạo này chỉ là những tập hợp các Thái dương Thượng đế trong hệ vũ trụ địa phương của chúng ta. Có lẽ chúng không có nhiều ý nghĩa trong một hệ thống nào khác ngoài hệ vũ trụ địa phương này; nhưng có lẽ vì chúng thể hiện một nguyên mẫu của số 12 trong vũ trụ, nên sẽ có những sinh mệnh khác thay thế chúng. Theo một nghĩa nào đó, các vị thần của những con số dường như vĩ đại nhất trong tất cả các vị thần; đôi khi tôi gọi Các Ngài là các vị thần số nguyên trong cuốn sách của tôi về sự vô hạn hóa.

The great numbers are the primeval cosmic deities, universal deities, let me say. The 1, the 2, the 3, the 7, the 12, every number is derivable, and those are the prototypes of all subsidiaries connected with them, including the 12 of our zodiac.

Những con số vĩ đại là các vị thần vũ trụ nguyên sơ, có thể nói là các vị thần phổ quát. Số 1, số 2, số 3, số 7, số 12 — mọi con số đều có thể được suy ra, và đó là những nguyên mẫu của tất cả những gì thứ cấp có liên hệ với chúng, kể cả số 12 của Hoàng đạo chúng ta.

There's a much, much, much, much, I would guess, higher twelve than our zodiacal twelve.

Tôi đoán có một bộ mười hai cao hơn rất, rất, rất, rất nhiều so với bộ mười hai hoàng đạo của chúng ta.

[2] 5. The signs of the zodiac: Each a double sign in ancient astrological magic—namely: it was Taurus-Eve;

[2] 5. Các dấu hiệu hoàng đạo: Trong huyền thuật chiêm tinh cổ đại, mỗi dấu hiệu là một dấu hiệu kép—cụ thể: Kim Ngưu là Kim Ngưu-Eve;

There's the garden, I suppose.

Tôi cho rằng ở đó có khu vườn.

[3] and Scorpio was Mars-Lupa,

[3] và Hổ Cáp là Sao Hỏa-Lupa,

Interesting here, the wolf, right?

Ở đây thật thú vị, con sói, phải không?

[4] or Mars with the female wolf....

Here we don't have the word Scorpio used, but the name of a planet and a mythological animal figure.

[5] So as these signs were opposites of each other, yet met in the centre they are connected;... (*SD* III, tr. 154; dẫn theo *EA*)

In one way, she's saying something obvious.

They were connected, because all oppositions are connected, and these two signs are especially connected, at least in this world period, whatever a world period may be, by the transmission of the fourth ray, and both are deeply connected with desire, with the ending of desire, and with illumination.

Now you kind of wonder here, the female wolf has a good reputation in one sense, that was that Romulus and Remus, the founders of Rome, there's the Rom, the Rome there, were suckled by a female wolf, I believe. From another point of view, you might wonder whether somehow the instinctual, bestial nature of man is here being represented, and whether it's not another substitute for the dragon, which is the empowerment of the instinctual nature of man. There are all different kinds of ways of representing these ongoingly important lords of constellations who manage to change the form by which they are represented in each civilization, though they are obviously not changing their stellar spiritual nature.

It's just how we see them. Eve is related to the mental plane, we're told, Isis to the astral

[4] hay Sao Hỏa cùng con sói cái....

Ở đây chúng ta không thấy dùng từ Hổ Cáp, mà là tên một hành tinh và một hình tượng động vật thần thoại.

[5] Vì vậy, dù các dấu hiệu này đối lập nhau, chúng vẫn *gặp nhau* ở trung tâm nên chúng liên kết với nhau;... (S.D. III. 154.)

Theo một nghĩa nào đó, Bà đang nói một điều hiển nhiên.

Chúng có liên hệ với nhau vì mọi đối vị đều có liên hệ, và hai dấu hiệu này đặc biệt gắn bó với nhau, ít nhất là trong thời kỳ thế giới này, bất kể một thời kỳ thế giới là gì, qua sự truyền dẫn cung bốn. Cả hai đều liên hệ sâu sắc với dục vọng, với sự chấm dứt dục vọng và với sự soi sáng.

Ở đây, người ta có thể tự hỏi: theo một nghĩa nào đó, con sói cái có danh tiếng tốt. Tôi tin rằng Romulus và Remus, những người sáng lập thành Rome — ở đây có âm Rom, Rome — đã được một con sói cái cho bú. Từ một quan điểm khác, người ta có thể tự hỏi liệu ở đây có phải bản chất thú tính, bản năng của con người đang được biểu trưng hay không, và liệu đó có phải là một hình tượng khác thay cho con rồng, vốn biểu thị sự gia tăng sức mạnh của bản chất bản năng trong con người hay không. Có đủ mọi cách để biểu trưng những Đấng Chúa Tể các chòm sao luôn có vai trò quan trọng này; trong mỗi nền văn minh, hình tướng biểu trưng cho Các Ngài lại thay đổi, dù rõ ràng bản chất tinh thần thuộc các vì sao của Các Ngài không thay đổi.

Đó chỉ là cách chúng ta nhìn Các Ngài. Chúng ta được cho biết Eve liên hệ với cõi trí,

plane, and Mary with the child to the physical plane, and one wonders about the mental illumination here, in relation to Eve, since she encouraged the picking of the apples of knowledge.

Isis với cõi cảm dục, còn Mary cùng hài nhi với cõi hồng trần. Và người ta tự hỏi về sự soi sáng trí tuệ ở đây trong mối liên hệ với Eve, vì bà đã khuyến khích việc hái những quả táo tri thức.

It's the tree of knowledge, but not the tree of life. So there's something here about Taurus and knowledge. I definitely, because DK really talked about that, it's close connection to the acquisition of knowledge.

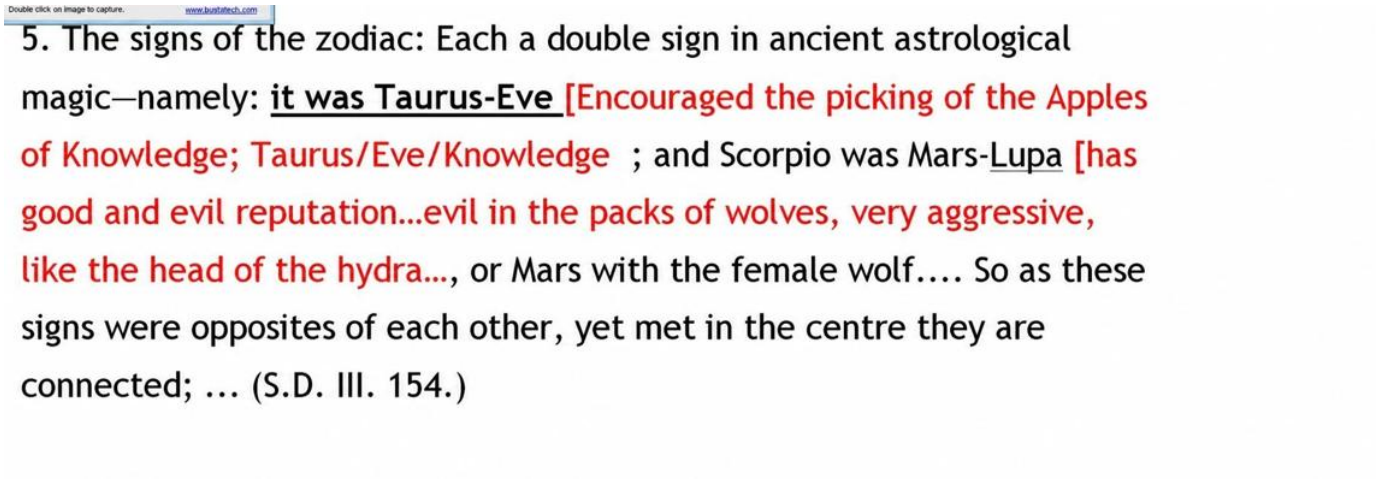
Đó là cây tri thức, chứ không phải cây sự sống. Vì vậy, ở đây có điều gì đó liên quan đến Kim Ngưu và tri thức. Tôi tin chắc điều này, vì Chân sư DK đã thực sự nói về mối liên hệ mật thiết của dấu hiệu ấy với việc thu nhận tri thức.

Taurus-Eve and knowledge. Scorpio, the wolf also has an evil reputation, the packs of wolves, which are very aggressive. This has a good and evil reputation, evil in the packs of wolves, very aggressive, like the heads of the Hydra. I was reading that there are these huge grey wolves now. Maybe, I think they're Canadian grey wolves, but they're now in the state of Idaho in the United States, They're all out of control in terms of the way they're reproducing, and they are as big as a man and weigh as much as a man. in pounds, 185 pounds, there was this wolf that had been killed and was held up.

Kim Ngưu–Eve và tri thức. Hổ Cáp: con sói cũng có tiếng xấu; những bầy sói rất hung hãn. Hình tượng này mang cả danh tiếng tốt lẫn xấu; mặt xấu thể hiện ở những bầy sói rất hung hãn, giống như các đầu của rắn Hydra. Tôi đã đọc rằng hiện nay có những con sói xám khổng lồ. Có lẽ, tôi nghĩ, chúng là sói xám Canada, nhưng hiện đang ở bang Idaho của Hoa Kỳ. Việc sinh sản của chúng hoàn toàn mất kiểm soát, và chúng to bằng một người, nặng bằng một người. Có một con sói nặng 185 pao đã bị giết và được người ta nâng lên.

It was just as tall as a six foot man, and they hunt in packs and they kill for the pleasure of killing and not just to eat. Now that's a bit hydra-like, isn't it? Well, eventually the symbols by which the great lords of constellations are represented will become ever more adequate.

Nó cao bằng một người đàn ông cao sáu bộ. Chúng săn theo bầy và giết vì thích giết, chứ không chỉ để ăn. Điều ấy có phần giống Hydra, phải không? Rồi cuối cùng, những biểu tượng dùng để biểu trưng các Đấng Chúa Tể vĩ đại của các chòm sao sẽ ngày càng thích đáng hơn.



[EAA-150C-F01] Màn hình nguồn về các biểu tượng Zodiac và ghi chú MDR. — video 00:15:36.

[EAA-150C-F01] Màn hình nguồn về các biểu tượng Hoàng đạo và ghi chú MDR. — video 00:15:36.

As in the question of the Sabian symbols, as you look at them, you realize that the symbols used for the 360 degrees of the zodiac are very culturally based in the early twentieth century. They had meaning for that particular cultural context, and some of them less meaning now. No really adequate symbol, I think, is yet extant for the qualitative and energetic nature of each one of the degrees of the zodiac.

Cũng như với các biểu tượng Sabian, khi nhìn vào chúng, các bạn nhận ra rằng những biểu tượng dùng cho 360 độ của Hoàng đạo mang đậm nền tảng văn hóa đầu thế kỷ hai mươi. Chúng có ý nghĩa trong bối cảnh văn hóa cụ thể ấy, và hiện nay một số biểu tượng đã ít ý nghĩa hơn. Tôi nghĩ hiện vẫn chưa có biểu tượng nào thực sự thích đáng với bản chất phẩm tính và năng lượng của từng độ trong Hoàng đạo.

Each one of those degrees has an energetic specificity, which I think must be scientifically determined. For right now, we simply have the symbols which can give at least an indication. Some of those symbols are really wonderful.

Mỗi độ ấy có một đặc tính năng lượng riêng mà tôi nghĩ phải được xác định bằng khoa học. Hiện giờ, chúng ta chỉ có những biểu tượng ít nhất có thể đưa ra một chỉ dấu. Một số biểu tượng ấy thực sự tuyệt vời.

Some of them seem a little bit trivial, but a great mind like Dane Rudhyar, he got into it and worked it around so that even the trivial symbols revealed something of value for the person who was working with the energy of that particular degree. Remember, it had to go through the mind of a particular psychic. The fact that it came out in a rather coherent manner is itself remarkable.

Một số có vẻ hơi tầm thường, nhưng một trí tuệ lớn như Dane Rudhyar đã đi sâu nghiên cứu và triển khai chúng, đến mức ngay cả những biểu tượng tầm thường cũng bộc lộ điều có giá trị cho người đang làm việc với năng lượng của độ cụ thể ấy. Hãy nhớ rằng chúng phải đi qua thể trí của một người thông linh cụ thể. Việc chúng được biểu đạt một cách khá mạch lạc tự nó đã đáng chú ý.

Dane Rudhyar, in his book, *An Astrological Mandala*, was able to see the relationships between these symbols in certain series, even though the symbols themselves might seem very, very different. He somehow caught the process that was at work beneath them. But better is to come.

Trong cuốn sách *Một Mạn Đà La Chiêm Tinh*, Dane Rudhyar đã có thể thấy những mối quan hệ giữa các biểu tượng này trong một số chuỗi nhất định, mặc dù bản thân các biểu tượng có vẻ rất, rất khác nhau. Bằng cách nào đó, ông đã nắm bắt được tiến trình đang vận hành bên dưới chúng. Nhưng những điều tốt đẹp hơn vẫn còn ở phía trước.

If we can divide a sign into thirds, into sixths, into twelfths, we can certainly divide it into thirtieths in a significant manner, and one day it will be an astro-scientific manner. We'll know exactly what we're dealing with.

Nếu chúng ta có thể chia một dấu hiệu thành ba phần, sáu phần, mười hai phần, thì chắc chắn có thể chia nó thành ba mươi phần một cách có ý nghĩa; và một ngày nào đó, đó sẽ là một phương pháp khoa học chiêm tinh. Chúng ta sẽ biết chính xác mình đang đề cập đến điều gì.

I suppose one of the ways to do it, it just occurred to me, is to take, to start with the first degree with Aries, the second degree of Aries, Taurus, the third degree is Gemini, and so forth, until we would have 30 repetitions of the zodiac around, by the time we completed the entire round of the zodiac. We could work with that and see if it comes up with anything. The Dwadashamsha, which is the division of the zodiac by 12, does seem to work.

Tôi cho rằng một trong những cách thực hiện — điều này vừa nảy ra trong tôi — là bắt đầu với độ thứ nhất của Bạch Dương ứng với Bạch Dương, độ thứ hai của Bạch Dương ứng với Kim Ngưu, độ thứ ba ứng với Song Tử, v.v., cho đến khi chúng ta có 30 lần lặp lại Hoàng đạo khi hoàn tất toàn bộ vòng Hoàng đạo. Chúng ta có thể thử làm như vậy và xem có thu được điều gì không. Phép chia mười hai, tức chia Hoàng đạo theo số 12, quả thật có vẻ hiệu quả.

The first two and a half degrees, Aries, Aries. The second two and a half degrees, Aries, Taurus. From five to seven and a half degrees, Aries, Gemini.

Hai độ rưỡi đầu tiên: Bạch Dương, Bạch Dương. Hai độ rưỡi tiếp theo: Bạch Dương, Kim Ngưu. Từ năm đến bảy độ rưỡi: Bạch Dương, Song Tử.

There is a subtone that is found there. What if we were to take—I'm sure this has been thought of before, obviously, probably, the 12 planets, once there are 12, which have been fully defined, will also be capable of being laid out on those degrees. But let's just say that the 12th degree of Aries would be

Ở đó có một âm điệu phụ. Nếu chúng ta thử — tôi chắc điều này đã có người nghĩ đến trước đây — rất có thể 12 hành tinh, một khi có đủ 12 hành tinh đã được xác định hoàn toàn, cũng sẽ có thể được phân bố trên những độ ấy. Nhưng giả sử độ thứ 12 của Bạch Dương sẽ là Bạch Dương, Song Ngư. Độ thứ 13 sẽ lại là Bạch Dương, Bạch Dương.

Aries, Pisces. The 13th degree would be Aries, Aries again.

The 24th degree would be, from 23 to 24, so the twenty-fourth degree, would be Aries, Pisces again, and the 25th degree would be Aries, Aries, and so we would end at 30 degrees, we'd be ending at Aries, Virgo.

Độ thứ 24, tức từ 23 đến 24, sẽ lại là Bạch Dương, Song Ngư; độ thứ 25 sẽ là Bạch Dương, Bạch Dương. Và như vậy, khi kết thúc ở 30 độ, chúng ta sẽ kết thúc tại Bạch Dương, Xử Nữ.

The very first degree of Taurus would be Taurus, Libra. Well, you have to have a love of minutiae in order to get into that kind of thing. But one day the energies, detectable energies will be so fine-tuned that it will be possible to discern the qualities involved, even in minute sources.

Độ đầu tiên của Kim Ngưu sẽ là Kim Ngưu, Thiên Bình. Phải yêu thích những chi tiết nhỏ nhặt mới có thể đi sâu vào loại công việc ấy. Nhưng một ngày nào đó, khả năng phát hiện năng lượng sẽ trở nên tinh tế đến mức có thể phân biện các phẩm tính liên quan, ngay cả trong những nguồn cực nhỏ.

I'm looking forward to that at some point. So anyway, this was HPB's method, or maybe she took it from somebody, where we can relate the signs to each other because of their duality. Now, oftentimes we've forgotten duality.

Tôi mong chờ điều đó vào một lúc nào đó. Dù sao, đây là phương pháp của H. P. B., hoặc có lẽ Bà đã tiếp nhận từ ai đó, theo đó chúng ta có thể liên hệ các dấu hiệu với nhau nhờ tính nhị nguyên của chúng. Chúng ta thường quên tính nhị nguyên.

We might almost say that Aries-Libra is a dual process, but that Aries itself is the very masculine side of that, and Libra more receptive, more feminine, except in that it has so many hard-line rays connected with it. Nothing is so easily categorizable as we might hope, or dichotomizable, if I can say that. It seems that reality will confound us when we try to lay out a mental map on reality.

Chúng ta gần như có thể nói rằng Bạch Dương–Thiên Bình là một tiến trình kép, trong đó chính Bạch Dương là phía rất nam tính, còn Thiên Bình thì tiếp nhận hơn, nữ tính hơn, ngoại trừ việc dấu hiệu này liên hệ với rất nhiều cung thuộc tuyến cương mãnh. Không điều gì dễ phân loại, hay phân đôi, như chúng ta có thể hy vọng, nếu tôi có thể nói như vậy. Dường như thực tại sẽ khiến chúng ta bối rối khi cố áp đặt một bản đồ trí tuệ lên thực tại.

From reality should arise such maps as we can use, and not maybe the other way around. But I suppose there is a way to look at the positive and negative of every sign, and to work out the invocation and evocation, invocational and evocational

Những bản đồ hữu dụng cho chúng ta nên nảy sinh từ thực tại, thay vì có lẽ làm ngược lại. Nhưng tôi cho rằng có một cách xem xét cực dương và cực âm của mỗi dấu hiệu, rồi theo đó triển khai việc khẩn cầu và gợi lên, các tiến trình khẩn cầu và gợi lên trong

processes of astrological magic accordingly. I think the principle is clear, though.

huyền thuật chiêm tinh. Dù sao, tôi nghĩ nguyên khí ấy đã rõ.

We're looking for double signs. There are double planets, really. It's just obvious, but if the Moon is the principle of the feminine, why is there the so-called man in the Moon? And HPB points out that Venus had a beard.

Chúng ta đang tìm những dấu hiệu kép. Thật ra cũng có những hành tinh kép. Điều ấy thật hiển nhiên, nhưng nếu Mặt Trăng là nguyên khí của nữ tính, tại sao lại có cái gọi là người đàn ông trên Mặt Trăng? Và H. P. B. chỉ ra rằng thần Vệ Nữ có râu.

We could go looking for the polarities. It may be the truly androgynous planet, or neutral planet, which is neither masculine or feminine, although he is a boy-like masculine figure, is Mercury. But maybe we can find the male and female.

Chúng ta có thể đi tìm các cực tính. Có lẽ hành tinh thực sự lưỡng tính, hay hành tinh trung tính, không nam cũng không nữ, là Sao Thủy, mặc dù vị thần này là một hình tượng nam tính giống một cậu bé. Nhưng có lẽ chúng ta có thể tìm thấy cả nam lẫn nữ.

We certainly—this is the whole question of, let's call it, the consorts of the gods. In Buddhism, this is very pronounced. Maybe every siddhi has its Shakti, or every deity has its Shakti.

Đây là toàn bộ vấn đề về những gì có thể gọi là các vị phối ngẫu của chư thần. Trong Phật giáo, điều này rất rõ nét. Có lẽ mỗi quyền năng đều có nữ lực của nó, hoặc mỗi vị thần đều có nữ lực của mình.

We can put it that way. So there's always the female power associated. We do not escape duality.

Chúng ta có thể diễn đạt như vậy. Vì thế, luôn có quyền năng nữ tính đi kèm. Chúng ta không thoát khỏi tính nhị nguyên.

Even in the soul, this time with Mercury representing the masculine, we have Hermes-Aphrodite, the Hermaphrodite. We have the male and female potencies within the soul, and I suppose that that is very appropriate. I mean, it is both the soul as that which assertively gathers impression, and the soul as that which receives impression. It's like the search for impression, and the attraction of impression.

Ngay cả trong linh hồn, lần này với Sao Thủy đại diện cho nam tính, chúng ta có Hermes–Aphrodite, hình tượng lưỡng tính. Chúng ta có các tiềm lực nam và nữ trong linh hồn, và tôi cho rằng điều đó rất thích hợp. Ý tôi là, linh hồn vừa chủ động thu nhận ấn tượng, vừa tiếp nhận ấn tượng. Điều đó giống như việc tìm kiếm ấn tượng và thu hút ấn tượng.

Trying to put this in terms of consciousness. There are all kinds of relations in the great science of relations, and we sometimes have

Tôi đang cố diễn đạt điều này theo tâm thức. Có đủ mọi loại quan hệ trong khoa học vĩ đại về các mối quan hệ, và đôi khi cách chúng ta biểu trưng những điều này còn khá thô sơ.

some pretty crude ways of representing these things.

Here are some references in *A Treatise on Cosmic Fire*.

We do go back to the *The Secret Doctrine*. Some of these I may have referred to along the way. And, I begin to wish it had been possible to treat *A Treatise on Cosmic Fire* in this less formal, more conversational manner.

It would be a long series of programs, and I don't know if I have time in my life to do that, but I'd almost like to go back and do that. For about a thousand or eleven hundred pages, I was fairly meticulous in writing these *A Treatise on Cosmic Fire* commentaries for the group called the Fellowship of *Cosmic Fire*.

But, it's difficult to free associate when you are trying to put things exactly into words, and many ideas escape. Of course, the clarity of the presentation is greater, but ideas escape, which otherwise could be captured.

They are captured by words and thoughts rather than by thoughts and writing, let us say. If I had another thirty years, living to be a hundred, I would do that kind of thing and try to offer those tendrils of connection, as I described earlier.

[6] 6. "Until the mystery of the Great Bear is revealed and is known as it is,

Đây là một số đoạn tham khảo trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*.

Chúng ta thực sự quay lại với *Giáo Lý Bí Nhiệm*. Có lẽ tôi đã đề cập đến một số đoạn này trong quá trình trình bày. Và tôi bắt đầu ước rằng trước đây mình có thể trình bày *Luận về Lửa Vũ Trụ* theo cách ít trang trọng và mang tính trò chuyện hơn như thế này.

Đó sẽ là một loạt chương trình dài, và tôi không biết đời mình có đủ thời gian để làm điều ấy không, nhưng tôi gần như muốn quay lại và làm như vậy. Trong khoảng một nghìn hoặc một nghìn một trăm trang, tôi đã khá tỉ mỉ khi viết những bài bình giảng *Luận về Lửa Vũ Trụ* này cho nhóm có tên là Hội Ái Hữu *Lửa Vũ Trụ*.

Nhưng thật khó liên tưởng tự do khi cố diễn đạt mọi thứ thật chính xác bằng lời, và nhiều ý tưởng trôi mất. Dĩ nhiên, cách trình bày rõ ràng hơn, nhưng những ý tưởng lẽ ra có thể nắm bắt lại trôi mất.

Có thể nói, chúng được nắm bắt bằng lời nói và tư tưởng thay vì bằng tư tưởng và việc viết ra. Nếu có thêm ba mươi năm nữa, sống đến một trăm tuổi, tôi sẽ làm việc như vậy và cố đưa ra những nhánh liên kết mảnh mai ấy, như tôi đã mô tả trước đây.

[6] 6. "Chừng nào huyền nhiệm của Đại Hùng chưa được mặc khải và biết đến đúng như bản chất của nó,

Which obviously we don't know yet, do we? To be told it's the head centre in the One About Whom Naught May Be Said, the seven head centres.

Rõ ràng chúng ta vẫn chưa biết điều ấy, phải không? Chúng ta được cho biết đó là trung tâm đầu trong Đấng Bất Khả Tư Nghị, bảy trung tâm đầu.

[7] and until the influence of Pleiades is comprehended, and the true significance of the cosmic Triangle formed by

1. The seven Rishis of the Great Bear,

2. The seven planetary Logoi of our solar system,

3. The seven Pleiades or Sisters,

is revealed, the karma of the seven sacred planets will remain unknown.

[7] và chừng nào ảnh hưởng của Thất Nữ chưa được thấu hiểu, cũng như thâm nghĩa đích thực của Tam Giác vũ trụ do

1. Bảy vị Thánh Hiền của Đại Hùng,

2. Bảy Hành Tinh Thượng đế của hệ mặt trời chúng ta,

3. Bảy ngôi sao Thất Nữ, hay Bảy Chị Em,

tạo thành chưa được mặc khải, thì nghiệp quả của bảy hành tinh thiêng liêng vẫn sẽ chưa được biết đến.

In this relationship lies the mystery of the karma. We're told ours is not one of the seven sacred planets, our Earth, but we are told that there is much of the karma of personality in the present expression and the history of our Planetary Logos.

Chính trong mối quan hệ này có huyền nhiệm của nghiệp quả. Chúng ta được cho biết Trái Đất của mình không phải là một trong bảy hành tinh thiêng liêng; nhưng chúng ta cũng được cho biết rằng trong sự biểu lộ hiện tại và lịch sử của Hành Tinh Thượng đế chúng ta có nhiều nghiệp quả của phàm ngã.

Of course, DK put it better and differently, but that's the idea that there is not yet the solution of the problem of personality, and that problem of personality is part of the karmic legacy of our particular Planetary Logos. But here we have these great prototypes.

Dĩ nhiên, Chân sư DK đã diễn đạt hay hơn và theo cách khác, nhưng ý chính là vấn đề phàm ngã vẫn chưa được giải quyết, và vấn đề phàm ngã ấy là một phần di sản nghiệp quả của Hành Tinh Thượng đế riêng của chúng ta. Nhưng ở đây, chúng ta có những nguyên mẫu vĩ đại này.

The seven stars of the Great Bear are prototypes of the seven sacred planets and the seven stars, major stars of the Pleiades bestow Manas upon them. We know that Manas is ruled by Saturn and the third ray

Bảy ngôi sao của Đại Hùng là những nguyên mẫu của bảy hành tinh thiêng liêng, còn bảy ngôi sao chính của Thất Nữ ban trí tuệ cho các hành tinh ấy. Chúng ta biết rằng trí tuệ do Sao Thổ và cung ba cai quản, và liên hệ

and is directly related to karma. So, we have here the idea of conditions, which is ray three, Saturn, karma, and the will to overcome those conditions found in the will aspect of the rays of the seven rays as transmitted by the seven rishis.

trực tiếp với nghiệp quả. Vì vậy, ở đây chúng ta có ý niệm về những hoàn cảnh, vốn thuộc cung ba, Sao Thổ, nghiệp quả, và ý chí vượt thắng những hoàn cảnh ấy nằm trong phương diện ý chí của bảy cung do bảy vị Thánh Hiền truyền dẫn.

What does it take to overcome karma? Of course, there's also the balancing factor of love, but when you see a condition which has to be changed, it is what has existed because of what we have done. There's the activity aspect, third ray, then we have to apply our focused will to repattern that condition. So, so much of the planetary lore is not understood.

Cần điều gì để vượt thắng nghiệp quả? Dĩ nhiên, cũng có yếu tố cân bằng là tình thương, nhưng khi các bạn thấy một hoàn cảnh cần phải thay đổi, thì đó là điều đã tồn tại do những gì chúng ta đã làm. Ở đó có phương diện hoạt động, cung ba; rồi chúng ta phải vận dụng ý chí tập trung để tái định hình hoàn cảnh ấy. Vì vậy, còn quá nhiều điều trong truyền thuyết về các hành tinh mà chúng ta chưa thấu hiểu.

We understand something about Venus's progress through the solar system as the most rapidly unfolding planet, even if not the planet of highest spiritual status. We understand something about its rays and probably there is implied a great relation with the star Sirius. Very little is given about our planet except that we were retarded through a failure during this solar system, yes, but during the Moon Chain of our planetary expression, just as we are in the Earth Chain now.

Chúng ta thấu hiểu đôi chút về tiến trình của Sao Kim trong hệ mặt trời với tư cách hành tinh khai mở nhanh nhất, dù không phải là hành tinh có địa vị tinh thần cao nhất. Chúng ta thấu hiểu đôi chút về các cung của hành tinh này, và có lẽ có hàm ý về một mối quan hệ lớn với sao Thiên Lang. Rất ít thông tin được đưa ra về hành tinh chúng ta, ngoại trừ việc chúng ta đã chậm tiến do một thất bại, đúng là trong hệ mặt trời này, nhưng vào thời Dãy Mặt Trăng trong sự biểu lộ hành tinh của chúng ta, cũng như hiện nay chúng ta đang ở trong Dãy Địa Cầu.

We understand that the Earth is in a way closely related to cosmic kundalini, that a great station of light will be released here on Earth. So much of human progress has to be understood in terms of light and even planetary progress. So, we will become a sacred lighted sphere when we are a sacred planet and especially when our Solar Logos is passing through a fourth or fifth initiation, where the base of the spine center is so very important to awaken.

Chúng ta thấu hiểu rằng theo một nghĩa nào đó, Trái Đất liên hệ mật thiết với hỏa xà vũ trụ, rằng một trạm ánh sáng lớn sẽ được giải phóng tại đây, trên Trái Đất. Cần thấu hiểu rất nhiều điều về sự tiến bộ của nhân loại, và cả sự tiến bộ của hành tinh, theo ánh sáng. Vì thế, chúng ta sẽ trở thành một khối cầu thiêng liêng được soi sáng khi trở thành một hành tinh thiêng liêng, đặc biệt khi Thái dương Thượng đế của chúng ta trải qua lần điểm đạo thứ tư hoặc thứ năm, lúc việc đánh

thức trung tâm đáy cột sống có tầm quan trọng rất lớn.

But there are little hints here, and probably in mythology there are some hints, at least about the theogony, about the birth of the gods. But there's more about the birth of the gods than about the destiny of the gods, wouldn't you say? There is more about the birth of the gods than the destiny of the gods. Do we need to understand the karma of—what does karma mean here? These are chakras of the Solar Logos, the planets are, and it fits very well with emanation theory. In a way, They are not Themselves. They are Themselves and yet are not Themselves.

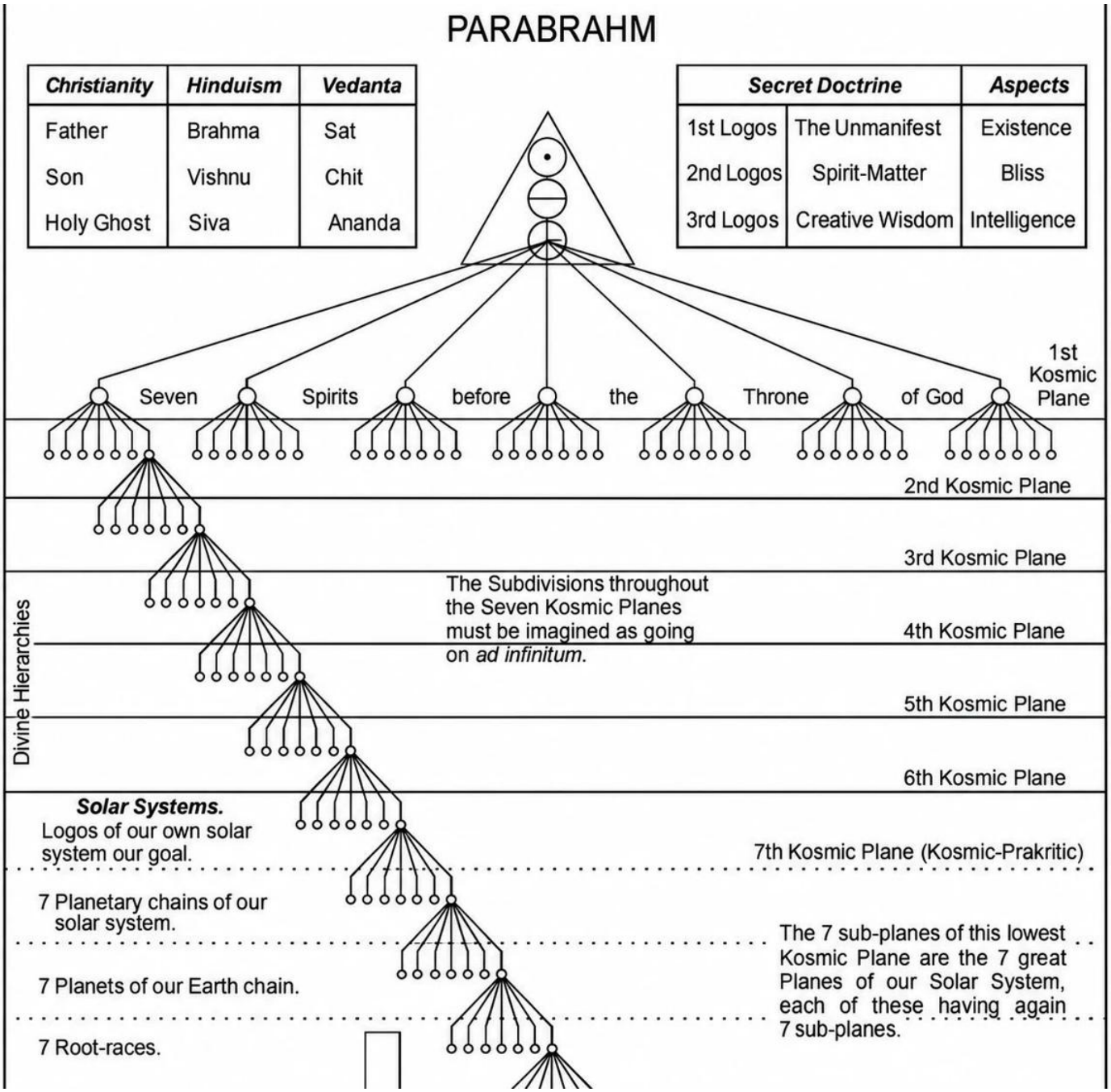
Nhưng ở đây có những gợi ý nhỏ, và có lẽ trong thần thoại cũng có một số gợi ý, ít nhất là về thần phả, về sự ra đời của chư thần. Tuy nhiên, những điều nói về sự ra đời của chư thần nhiều hơn những điều nói về vận mệnh của Các Ngài, các bạn có đồng ý không? Có nhiều điều về sự ra đời của chư thần hơn về vận mệnh của chư thần. Chúng ta có cần thấu hiểu nghiệp quả của — nghiệp quả ở đây có nghĩa là gì? Các hành tinh là những luân xa của Thái dương Thượng đế, và điều đó rất phù hợp với thuyết xuất lộ. Theo một nghĩa nào đó, Các Ngài không phải là chính Các Ngài. Các Ngài là chính Các Ngài, nhưng đồng thời lại không phải là chính Các Ngài.

They are aspects, well all monads are one, they are in a way aspects of the monad of the Solar Logos. Monads create chakras, don't they? So, around 169 of *A Treatise on Cosmic Fire*, it becomes pretty clear that the energy which creates chakras is coming from the Monadic nature. So, they are sent forth from the Sun, but in a way they are also retracted.

Các Ngài là những phương diện; tất cả chân thần đều là một, và theo một nghĩa nào đó, Các Ngài là những phương diện của chân thần của Thái dương Thượng đế. Các chân thần tạo ra luân xa, phải không? Vì vậy, vào khoảng trang 169 của *Luận về Lửa Vũ Trụ*, điều này trở nên khá rõ: năng lượng tạo ra các luân xa đến từ bản chất chân thần. Vì thế, Các Ngài được phóng xuất từ Mặt Trời, nhưng theo một nghĩa nào đó, Các Ngài cũng được thu hồi.

Now you say, well they didn't appear that way on the physical plane. Well, maybe not, but maybe the emanation of their spiritual principles from the Sun occurred on subtler planes. So, by the time they appear in the dense physical, they look like comets, they look like separate entities, and yet they have been sent forth by a greater being.

Các bạn có thể nói rằng Các Ngài đâu có xuất hiện như vậy trên cõi hồng trần. Có lẽ không, nhưng có lẽ sự xuất lộ các nguyên khí tinh thần của Các Ngài từ Mặt Trời đã diễn ra trên những cõi vi tế hơn. Vì vậy, khi xuất hiện trong vật chất hồng trần đậm đặc, Các Ngài trông giống những sao chổi, những thực thể riêng biệt; tuy nhiên, một Sinh Mệnh vĩ đại hơn đã phóng xuất Các Ngài.



[EAA-150C-F02] Chi tiết Chart XII, Parabrahm: các cấp emanation và cosmic planes. — video 00:31:44.

[EAA-150C-F02] Chi tiết Biểu đồ XII, Parabrahm: các cấp xuất lộ và các cõi vũ trụ. — video 00:31:44.

The chart that I would refer to here. This is it. It shows that every being is really somehow an emanation of a still greater being.

Đây là biểu đồ mà tôi muốn dẫn chiếu. Chính là nó. Biểu đồ cho thấy mỗi sinh mệnh thực sự, theo một cách nào đó, là một sự xuất lộ của một sinh mệnh còn vĩ đại hơn.

If we have a Sun, it's going to be an emanation, along with six other major suns, of a still greater type of logos, and on and on and on, how far we do not know. I don't

Nếu chúng ta có một Mặt Trời, thì cùng với sáu mặt trời chính khác, nó sẽ là một sự xuất lộ của một loại Thượng đế còn vĩ đại hơn, và cứ tiếp tục như thế, xa đến đâu thì chúng ta

know if this particular map has any reasonable end to it. Well, there are ten dimensions in cosmos, we are told.

không biết. Tôi không biết bản đồ cụ thể này có điểm kết thúc hợp lý nào không. Chúng ta được cho biết trong vũ trụ có mười chiều.

We don't know how big those dimensions really are, or where they should begin, but perhaps we go from systemic, to cosmic, to super-cosmic, to super-super-cosmic, and so forth, and really, we're in no position to even think beyond the cosmic levels, and there are implications that there are super-cosmic levels, if we consult the, for instance, the origin of the Solar Angels.

Chúng ta không biết các chiều ấy thực sự rộng lớn đến đâu, hoặc nên bắt đầu từ đâu, nhưng có lẽ chúng ta đi từ cấp hệ mặt trời đến cấp vũ trụ, đến cấp siêu vũ trụ, rồi cấp siêu siêu vũ trụ, v.v. Thật ra, chúng ta thậm chí chưa đủ khả năng suy nghĩ vượt quá các cấp độ vũ trụ. Và có những hàm ý rằng các cấp độ siêu vũ trụ thực sự tồn tại, nếu chẳng hạn chúng ta xem xét nguồn gốc của các Thái dương Thiên Thần.

They've already been to the cosmic astral plane, in order to be, schooled on Sirius. So, where do the Solar Angels have their monad? If they've already gone forth from the Monadic level, at maybe, let's say, the fifth initiation in a previous solar system, are Their monads, perhaps, on the cosmic astral plane? So, when we have a super-cosmic, when we have a, a great Solar Angelic being who serves as the Solar Angel for a Solar Logos, maybe its monad is on the super-cosmic astral plane, and so forth. You could just keep on multiplying these planes, it would be good mental gymnastics, but it couldn't lead anywhere, because all we would be doing is expanding, according to the Law of Analogy.

Các Ngài đã đến cõi cảm dục vũ trụ để được đào luyện trên Thiên Lang. Vậy chân thần của các Thái dương Thiên Thần ở đâu? Nếu Các Ngài đã rời cấp độ chân thần, có lẽ vào lần điểm đạo thứ năm trong một hệ mặt trời trước, thì liệu chân thần của Các Ngài có ở trên cõi cảm dục vũ trụ không? Vì thế, khi chúng ta có một Thái dương Thiên Thần vĩ đại ở cấp siêu vũ trụ, phụng sự với tư cách Thái dương Thiên Thần cho một Thái dương Thượng đế, có lẽ chân thần của Ngài ở trên cõi cảm dục siêu vũ trụ, v.v. Các bạn có thể cứ tiếp tục nhân thêm những cõi này; đó sẽ là một bài tập trí tuệ tốt, nhưng không thể dẫn đến đâu, bởi tất cả những gì chúng ta làm chỉ là mở rộng theo định luật tương đồng.

Let's just say that one of the Rishis, and one of the, stars of the Pleiades, major stars of the Pleiades, is connected with each one of the sacred planets. Each one of them forms a triangle, and in the adjustment of that triangle, let's say, in the adjustment of those triangles, formed by a star of the Great Bear, one of the Pleiades, and a sacred planet, lies the story of the spirit-matter relationship on those planets. So, obviously, some need adjustment, and, and maybe, Saturn has got

Một trong các vị Thánh Hiền và một trong các ngôi sao chính của Thất Nữ có liên hệ với từng hành tinh thiêng liêng. Mỗi tổ hợp như thế tạo thành một tam giác, và chính trong sự điều chỉnh các tam giác ấy — do một ngôi sao của Đại Hùng, một ngôi sao của Thất Nữ và một hành tinh thiêng liêng tạo thành — có câu chuyện về mối quan hệ tinh thần–vật chất trên các hành tinh ấy. Vì vậy, rõ ràng một số cần được điều chỉnh. Có lẽ Sao Thổ phải là một trong những hành tinh có một

to be one of those planets that has, a star from the Great Bear, a star from the Pleiades, and we are directly responsive to Saturn, since it is the head center of this, great third-ray being.

ngôi sao từ Đại Hùng và một ngôi sao từ Thất Nữ liên hệ với mình; và chúng ta trực tiếp đáp ứng với Sao Thổ, vì đó là trung tâm đầu của Sinh Mệnh cung ba vĩ đại này.

Do we ourselves, here on Earth, have a direct connection with the same two sponsoring stars that sponsor Saturn, because it's all along the third-ray line, and would we change our sponsors when we move to our second-ray soul? there are questions there about the prototypes, both in will and intelligence, from the Great Bear and the Pleiades, and whether they relate to a planet based upon its personality rays, soul ray, or Monadic ray. These are some of the intricacies which lie ahead when we go to, truly understand, systemic and cosmic interrelationships. We're not in a position to do that yet, and nor are we in a position to understand the karma, but maybe a little bit of the lore through mythology.

Liệu chính chúng ta, tại đây trên Trái Đất, có liên hệ trực tiếp với cùng hai ngôi sao bảo trợ cho Sao Thổ, vì tất cả đều nằm trên tuyến cung ba, và liệu chúng ta có đổi các ngôi sao bảo trợ khi chuyển sang linh hồn cung hai của mình không? Có những câu hỏi ở đây về các nguyên mẫu, cả về ý chí lẫn trí tuệ, từ Đại Hùng và Thất Nữ, và liệu Các Ngài liên hệ với một hành tinh dựa trên các cung phàm ngã, cung linh hồn hay cung chân thần của hành tinh ấy. Đây là một số điều phức tạp đang chờ phía trước khi chúng ta tiến đến chỗ thực sự thấu hiểu các mối tương quan trong hệ mặt trời và vũ trụ. Chúng ta chưa đủ khả năng làm điều đó, cũng chưa đủ khả năng thấu hiểu nghiệp quả, nhưng có lẽ có thể biết đôi chút truyền thuyết qua thần thoại.

I would say the best way to understand at the moment is through the lore, through mythology.

Tôi cho rằng cách tốt nhất để thấu hiểu vào lúc này là qua các truyền thuyết, qua thần thoại.

[8] All that we can see is its working out in the solar system.

[8] Tất cả những gì chúng ta có thể thấy chỉ là sự biểu hiện của nghiệp quả ấy trong hệ mặt trời.

We don't know the original karmic relationship even between the Great Bear and Pleiades, and there's some lack of adjustment there, probably related to the third ray and to matter, which is one of the conditioning factors in making cosmic evil as it affects our system possible.

Chúng ta không biết mối quan hệ nghiệp quả ban đầu, ngay cả giữa Đại Hùng và Thất Nữ. Ở đó có một sự thiếu điều chỉnh nào đó, có lẽ liên quan đến cung ba và vật chất; đây là một trong những yếu tố tác động khiến điều ác vũ trụ có thể ảnh hưởng đến hệ thống của chúng ta.

system. The intricacy of the whole subject will be apparent when it is borne in mind that **not only do these three groups form a cosmic triangle, but that within that triangle many lesser triangles have to be studied.**

[Benetnasch/Alcyone/Vl

Any one of the seven Rishis with one of the seven Sisters may form a subsidiary triangle, and all must thus be studied." (C.F. 801.)

[EAA-150C-F03] Ghi chú MDR về tam giác Benetnash–Alcyone–Vulcan. — video 00:37:18.

[EAA-150C-F03] Ghi chú MDR về tam giác Benetnash–Alcyone–Vulcan. — video 00:37:18.

[9] The intricacy of the whole subject will be apparent when it is borne in mind that not only do these three groups form a cosmic triangle, but that within that triangle many lesser triangles have to be studied.

[9] Tính phức tạp của toàn bộ vấn đề sẽ trở nên rõ ràng khi chúng ta ghi nhớ rằng không chỉ ba nhóm này tạo thành một tam giác vũ trụ, mà bên trong tam giác ấy còn có nhiều tam giác nhỏ hơn cần được nghiên cứu.

As I said before, let's just give you an idea, and I think you can take it from here: something like Benetnash, Alcyone and Vulcan, at least at the present time, because Vulcan is a first ray soul planet, and there are no other sacred planets which are first ray soul planets. Since we're in a soul solar system, Vulcan might be just the one to be connected. Later, if we were in a Monadic system, a first ray system, it might be Benetnash, Alcyone and Uranus, or in the future, the Earth, possibly with its first ray monad. Then we could look at something like this. We could say Mizar, and then what is the second ray star in the Pleiades, whichever one it is? Is it Electra? Then

Như tôi đã nói trước đây, tôi chỉ đưa ra một gợi ý, và tôi nghĩ các bạn có thể tiếp tục từ đó: chẳng hạn Benetnash, Alcyone và Vulcan, ít nhất là vào lúc này, vì Vulcan là một hành tinh có linh hồn cung một, và không có hành tinh thiêng liêng nào khác có linh hồn cung một. Vì chúng ta đang ở trong một hệ mặt trời linh hồn, Vulcan có thể chính là hành tinh cần liên hệ. Sau này, nếu ở trong một hệ thống chân thần, một hệ thống cung một, thì đó có thể là Benetnash, Alcyone và Sao Thiên Vương, hoặc trong tương lai là Trái Đất, có lẽ với chân thần cung một của nó. Rồi chúng ta có thể xem xét một tổ hợp như thế này: Mizar, rồi ngôi sao cung hai trong Thất Nữ, bất kể đó là ngôi sao nào. Có phải Electra không? Rồi Sao Mộc,

Jupiter, like that, and we would have to have a pretty good assignment.

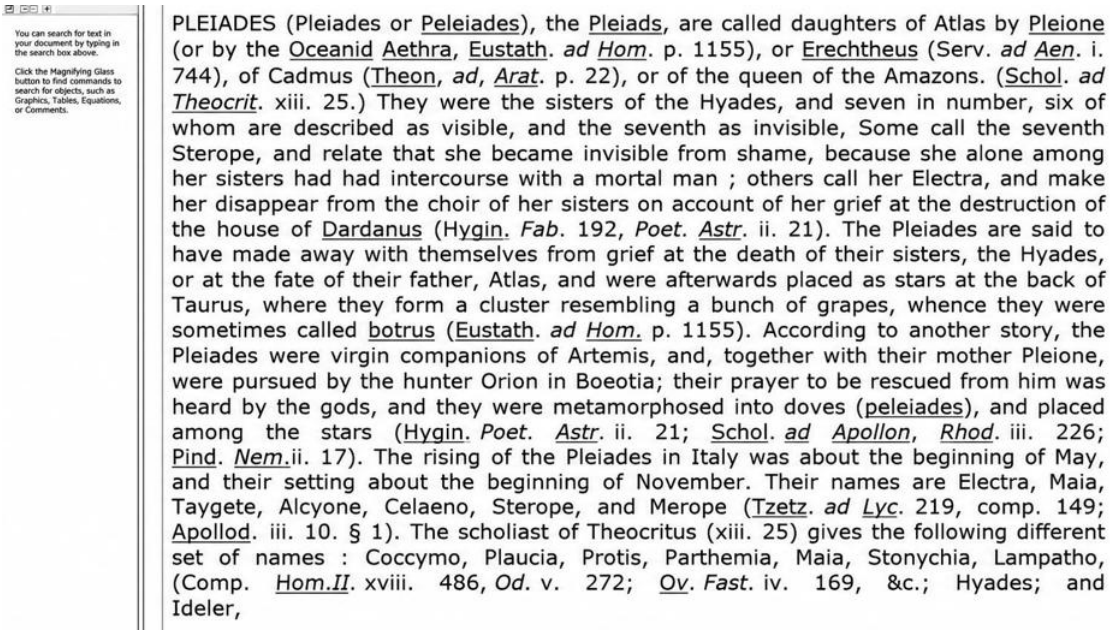
như vậy, và chúng ta sẽ phải xác định các cung khá chắc chắn.

Now, Niklas and I did this in class. We had our reasons, but there's no complete certainty about the ray assignments. All we know is that it's very likely that there are ray assignments, major ray assignments, for the seven stars.

Niklas và tôi đã làm việc này trong lớp. Chúng tôi có những lý do của mình, nhưng chưa có sự chắc chắn hoàn toàn về việc xác định các cung. Tất cả những gì chúng ta biết là rất có thể bảy ngôi sao có các cung tương ứng, những cung chính tương ứng.

Maia, would it be a third ray star? We had this all worked out, and I could go dig for it, but I think the principles are present. If you want to get Niklas Nihlen's idea about which are the ray assignments for the Pleiades, just get in touch with him, and I'm sure he'd be happy to teach you or to have a class where you could learn something of that nature.

Maia, liệu đó có phải là một ngôi sao cung ba không? Chúng tôi đã nghiên cứu tất cả những điều này, và tôi có thể tìm lại, nhưng tôi nghĩ các nguyên khí đã có ở đây. Nếu các bạn muốn biết ý kiến của Niklas Nihlen về các cung tương ứng của Thất Nữ, hãy liên hệ với ông, và tôi chắc ông sẽ vui lòng giảng cho các bạn hoặc tổ chức một lớp để các bạn có thể học những điều như thế.



You can search for text in your document by typing in the search box above.

Click the Magnifying Glass button to find commands to search for objects, such as Graphics, Tables, Equations, or Comments.

PLEIADES (Pleiades or Peleiades), the Pleiads, are called daughters of Atlas by Pleione (or by the Oceanid Aethra, Eustath. *ad Hom.* p. 1155), or Erechtheus (Serv. *ad Aen.* i. 744), of Cadmus (Theon, *ad*, *Arat.* p. 22), or of the queen of the Amazons. (Schol. *ad Theocrit.* xiii. 25.) They were the sisters of the Hyades, and seven in number, six of whom are described as visible, and the seventh as invisible, Some call the seventh Sterope, and relate that she became invisible from shame, because she alone among her sisters had had intercourse with a mortal man ; others call her Electra, and make her disappear from the choir of her sisters on account of her grief at the destruction of the house of Dardanus (Hygin. *Fab.* 192, *Poet. Astr.* ii. 21). The Pleiades are said to have made away with themselves from grief at the death of their sisters, the Hyades, or at the fate of their father, Atlas, and were afterwards placed as stars at the back of Taurus, where they form a cluster resembling a bunch of grapes, whence they were sometimes called botrus (Eustath. *ad Hom.* p. 1155). According to another story, the Pleiades were virgin companions of Artemis, and, together with their mother Pleione, were pursued by the hunter Orion in Boeotia; their prayer to be rescued from him was heard by the gods, and they were metamorphosed into doves (peleiades), and placed among the stars (Hygin. *Poet. Astr.* ii. 21; Schol. *ad Apollon*, *Rhod.* iii. 226; Pind. *Nem.*ii. 17). The rising of the Pleiades in Italy was about the beginning of May, and their setting about the beginning of November. Their names are Electra, Maia, Taygete, Alcyone, Celaeno, Sterope, and Merope (Tzetz. *ad Lyc.* 219, comp. 149; Apollod. iii. 10. § 1). The scholiast of Theocritus (xiii. 25) gives the following different set of names : Coccymo, Plaucia, Protis, Parthemia, Maia, Stonychia, Lampatho, (Comp. *Hom.Il.* xviii. 486, *Od.* v. 272; Ov. *Fast.* iv. 169, &c.; Hyades; and Ideler,

[EAA-150C-F04] Trang nguồn về Pleiades được MDR mở tra cứu. — video 00:40:04.

[EAA-150C-F04] Trang nguồn về Thất Nữ được MDR mở tra cứu. — video 00:40:04.

I think it would be very possible for us to look closely at the Pleiades. Here they are: Taygeta, Electra, Alcyone, Sterope, Celaeno, Maia, Merope, and try to determine Their ray correlations. Obviously, the central one, Alcyone, is the first ray, but there are so

Tôi nghĩ chúng ta hoàn toàn có thể xem xét kỹ Thất Nữ. Đây là các ngôi sao ấy: Taygeta, Electra, Alcyone, Sterope, Celaeno, Maia, Merope, rồi thử xác định các tương quan cung của Các Ngài. Rõ ràng ngôi sao trung tâm, Alcyone, thuộc cung một; nhưng trên

many wonderful documents on the internet, and I'll just say that going through these, it might be possible for us to make some sort of theory concerning Them.

mạng có rất nhiều tài liệu tuyệt vời, và tôi chỉ muốn nói rằng khi khảo sát những tài liệu này, chúng ta có thể xây dựng một giả thuyết nào đó về Các Ngài.

Look at this, 'The Pleiades whose stars are these: Lovely Taygeta.' Does that have to do with the fourth ray? 'And dark-faced Electra,' what ray is that? 'And Alcyone and bright Asterope,' there's possibly a connection there with the fifth ray, the brightest of all. Celaeno, Maia, Merope, different things are said about each one of these Pleiades. 'Atlas fathered her, Maia, outstanding in beauty among his seven dear violet-haired daughters, who are called the Pleiades.'

Hãy xem điều này: "Thất Nữ gồm những ngôi sao sau: Taygeta xinh đẹp." Điều đó có liên quan đến cung bốn không? "Và Electra mặt tối," đó là cung nào? "Và Alcyone cùng Asterope rực sáng," ở đây có thể có mối liên hệ với cung năm, ngôi sao sáng nhất. Celaeno, Maia, Merope — người ta nói những điều khác nhau về từng ngôi sao trong Thất Nữ. "Atlas sinh ra nàng, Maia, nổi bật về nhan sắc giữa bảy người con gái yêu dấu có mái tóc tím của ông, được gọi là Thất Nữ."

The connection to the seventh ray and to the matter aspect is very strong, but Maia is said to be of outstanding beauty. And, it's said of, Maia elsewhere, that she is the good nursing mother. What does that tell us? So, I think, research will need to be done here, and I think hints can be picked up about their nature.

Mối liên hệ với cung bảy và phương diện vật chất rất mạnh, nhưng Maia được cho là có nhan sắc nổi bật. Và ở một nơi khác, người ta nói Maia là người mẹ hiền nuôi dưỡng. Điều đó cho chúng ta biết gì? Vì vậy, tôi nghĩ ở đây cần có sự nghiên cứu, và tôi nghĩ chúng ta có thể thu nhận những gợi ý về bản chất của Các Ngài.

Now, the nature is not looked at uniformly by all the different, authors. Some are poetic. You see, here we have some names.

Các tác giả khác nhau không nhìn nhận bản chất ấy một cách thống nhất. Một số mang tính thi ca. Các bạn thấy đấy, ở đây chúng ta có một số tên gọi.

Maia, 'the good nursing mother'; Taygeta, 'of Mount Taygetus.' We can't tell too much there. Sterope and Asterope have to do with this release of light.

Maia, "người mẹ hiền nuôi dưỡng"; Taygeta, "thuộc núi Taygetus". Ở đó, chúng ta không thể biết được nhiều. Sterope và Asterope liên quan đến sự giải phóng ánh sáng này.

Merope is usually the Pleiade who, hid her face in shame because she married a mortal, Sisyphus. on that high level, a mortal could easily be a non-sacred planet, such as our Earth. Alcyone, strong helper, there's the first ray, obviously.

Merope thường được xem là ngôi sao Thất Nữ đã che mặt vì hổ thẹn do kết hôn với một người phàm, Sisyphus. Ở cấp độ cao ấy, một người phàm rất có thể là một hành tinh không thiêng liêng, như Trái Đất của chúng

ta. Alcyone, người trợ giúp mạnh mẽ — rõ ràng ở đó có cung một.

Electra is amber-coloured, and Celaeno, black or dark, but this is just one of the descriptions. The Pleiades described, star myth.

Electra có màu hổ phách, còn Celaeno màu đen hoặc tối, nhưng đây chỉ là một trong những cách mô tả. Mô tả Thất Nữ, thần thoại các vì sao.

Maybe this is a document that you all would like to read something about, and see if it would be possible to determine the nature of the different Pleiades in terms of Their ray structure. We can probably come up with reasons for all this.

Có lẽ đây là tài liệu mà tất cả các bạn sẽ muốn đọc đôi chút, để xem liệu có thể xác định bản chất của các ngôi sao Thất Nữ khác nhau theo cấu trúc cung của Các Ngài hay không. Có lẽ chúng ta có thể tìm ra những lý do cho tất cả những điều này.

Here we are again at that little chart that I showed: 'Strong Helper,' 'Black, Dark,' etc. Each one of Them will have Their own character, and in the poetry of the ancient Greeks They have been discussed, the relationship to the Hyades as well.

Chúng ta lại trở về biểu đồ nhỏ mà tôi đã cho xem: "Người Trợ Giúp Mạnh Mẽ", "Đen, Tối", v.v. Mỗi Đấng đều có tính cách riêng, và thi ca của người Hy Lạp cổ đại đã bàn về Các Ngài, cũng như mối quan hệ với nhóm sao Hyades.

'Merope wed to Sisyphus bore Glaucus, who as many say was the father of Bellerophon.' Bellerophon. 'Others say Electra does not appear because the Pleiades are thought to lead the circling dance for the stars, but she left them.'

"Merope kết hôn với Sisyphus, sinh ra Glaucus, người mà nhiều người nói là cha của Bellerophon." Bellerophon. "Những người khác nói Electra không xuất hiện vì Thất Nữ được cho là dẫn đầu vũ điệu xoay vòng của các vì sao, nhưng nàng đã rời bỏ họ."

Different character is revealed, and probably the character of each should be put forth and the many references compared. 'The seventh, Merope, wed you, mortal Sisyphus. She regrets it and hides alone in shame.'

Những tính cách khác nhau được bộc lộ, và có lẽ cần trình bày tính cách của từng vị rồi đối chiếu nhiều tài liệu tham khảo. 'Người thứ bảy, Merope, đã kết hôn với ngươi, Sisyphus phàm trần. Nàng hối tiếc và một mình ẩn náu trong hổ thẹn.'

She was discovered relatively late in the process, and we have here the relationship to Troy, but that is a more modern connection. Anyway, I'm going through these, 'I was ever born myself one of those Pleiades, seven girls whom our mother once carried under her

Nàng được phát hiện tương đối muộn trong tiến trình này, và ở đây chúng ta có mối liên hệ với Troy, nhưng đó là một mối liên hệ về sau này. Tôi đang lần lượt xem xét những điều này: 'Chính tôi cũng được sinh ra là một trong những chị em Pleiades ấy, bảy cô con

heart in labour, seven times having called Eileithyia at her lying-in to lighten the pangs of birth after birth—I am witness! For my house is far from my father's;'

gái mà mẹ chúng tôi từng mang dưới tim mình trong những cơn đau chuyển dạ, bảy lần gọi Eileithyia đến bên giường sinh để xoa dịu nỗi đau qua mỗi lần sinh nở—tôi xin làm chứng! Bởi nhà tôi ở xa nhà cha tôi;'

'no Sterope is near me, no Maia my companion.'

'không có Sterope ở gần tôi, cũng chẳng có Maia làm bạn.'

Some factor of isolation is here.

Ở đây có một yếu tố cô lập.

'nor sister Celaeno beside me at my hearth;'

'cũng chẳng có chị em Celaeno bên tôi nơi bếp lửa;'

'I have not danced up and down sister Taygete's Lacedaemon at my breast nor held the merry boy on my cherishing arm.'

'tôi chưa từng ôm Lacedaemon của chị em Taygete vào ngực mà nhún nhảy, cũng chưa từng bế cậu bé vui tươi ấy trên cánh tay âu yếm của mình.'

Some isolation.

Một mức độ cô lập nào đó.

'I do not see Alcyone's house hard by, or hear Merope herself speak some heart-warming word!'

'Tôi không thấy nhà Alcyone ở sát bên, cũng chẳng nghe chính Merope nói một lời ấm lòng nào!'

What ray would speak the heart-warming word?

Cung nào sẽ nói lời ấm lòng ấy?

'I feed a comfortable hope, by the promises of Zeus, that with my other sisters I shall pass from the earth to the stars' Atlantean vault, and dwell in heaven myself a star with my sisters six.'

'Tôi nuôi dưỡng một niềm hi vọng an ủi, dựa vào lời hứa của Zeus, rằng cùng với các chị em khác, tôi sẽ rời mặt đất để đến vòm sao của Atlas, và chính tôi sẽ sống trên trời như một ngôi sao cùng sáu chị em mình.'

But there is a factor of isolation here, and why is that, and what ray would give it? It's a big research project, isn't it? I suppose you can somewhat freeze the screen and perhaps see, if not print, the various things that are here. These are references from various authors in antiquity, Here we have it. Hesiod, Pindar, Greek Lyric, Aeschylus,

Nhưng ở đây có một yếu tố cô lập. Vì sao lại như vậy, và cung nào sẽ tạo ra điều đó? Đây là một công trình nghiên cứu lớn, phải không? Tôi cho rằng các bạn có thể tạm dừng màn hình để xem, nếu không in ra được, những nội dung khác nhau ở đây. Đây là các trích dẫn từ nhiều tác giả thời cổ đại. Chúng ta có Hesiod, Pindar, thơ trữ tình Hy Lạp,

Apollodorus, Philostratus, Ovid, Seneca. They would have had the myths near at hand.

Aeschylus, Apollodorus, Philostratus, Ovid, Seneca. Hẳn họ đã rất gần gũi với những huyền thoại ấy.

Do we know? Here They are, arranged in order. Atlas and Pleione off to the side. Alcyone, very central, 'Strong Helper'; Merope, we've heard of heart-warming words; Electra carrying some degree of isolation; Maia with the name 'Nourishing Mother'; Asterope with the flashing face, Sterope and Asterope, and Taygeta, she was said to be lovely.

Chúng ta có biết không? Đây là các vị, được sắp xếp theo thứ tự. Atlas và Pleione ở một bên. Alcyone ở vị trí rất trung tâm, 'Người Trợ Giúp Mạnh Mẽ'; Merope, chúng ta đã nghe nói đến những lời ấm lòng; Electra mang một mức độ cô lập nào đó; Maia với danh xưng 'Người Mẹ Nuôi Dưỡng'; Asterope với gương mặt lóe sáng, Sterope và Asterope; còn Taygeta thì được cho là xinh đẹp.

We have to know how much of this is poetic licence and how much of it relates to the mythology of these stars. A great deviation there, perhaps.

Chúng ta phải biết trong những điều này, bao nhiêu là sự phóng tác thi ca và bao nhiêu thực sự liên quan đến huyền thoại về những ngôi sao ấy. Có lẽ ở đó có một sự sai lệch lớn.

When it comes to finding out what is the second ray star—the second ray star in the Great Bear is Mizar—but could it be Maia with her strongly nourishing tendencies? Would this then be related somehow to Jupiter or to another second ray planet? But this is the one, Maia. Could it be that? Could it be Maia? It certainly doesn't seem to be Electra, who is also not only considered to be amber-coloured, which interestingly enough is related to orange.

Khi tìm hiểu ngôi sao nào thuộc cung hai—ngôi sao cung hai trong Đại Hùng là Mizar—liệu đó có thể là Maia với khuynh hướng nuôi dưỡng mạnh mẽ của nàng không? Khi ấy, điều này có liên hệ theo cách nào đó với Sao Mộc hay một hành tinh cung hai khác không? Đây chính là Maia. Có thể là vậy không? Có thể là Maia không? Chắc chắn dường như không phải Electra, vị còn được xem là có màu hổ phách, mà điều khá thú vị là màu ấy có liên hệ với màu cam.

Of course, isolation and electricity, Electra. Electra, could be Ray 5. Could be, the isolation factor.

Dĩ nhiên, sự cô lập và điện, Electra. Electra có thể thuộc cung năm. Có thể, do yếu tố cô lập.

On the other hand, the flashing face. See, where do we have the duality? The duality we have with Sterope and Asterope. We have to find the ray six star as well.

Mặt khác là gương mặt lóe sáng. Các bạn thấy đấy, chúng ta tìm thấy tính nhị nguyên ở đâu? Chúng ta có tính nhị nguyên nơi Sterope và Asterope. Chúng ta cũng phải tìm ngôi sao cung sáu.

Here they are. Could this be the second ray star? Where would the third ray star be

Đây là các vị. Liệu đây có thể là ngôi sao cung hai không? Ngôi sao cung ba nằm ở đâu?

found? Could it be connected with Merope? And yet, well, the marrying of the mortals seems rather earthly. It is certainly possible.

Liệu có thể liên hệ với Merope không? Tuy nhiên, việc kết hôn với người phàm có vẻ khá trần thế. Điều đó chắc chắn có thể xảy ra.

When we have two, can it in some respect represent the duality of the fourth ray? We have to find specific qualities for each of these, and that's a big research project. But I've gone through this document, which looks quite good with its quotes from various of the Greek writers, and maybe someone would like to undertake that. Let's see.

Khi có hai vị, liệu theo một phương diện nào đó, điều ấy có thể biểu thị tính nhị nguyên của cung bốn không? Chúng ta phải tìm những phẩm tính cụ thể cho từng vị, và đó là một công trình nghiên cứu lớn. Nhưng tôi đã xem qua tài liệu này; tài liệu có vẻ khá tốt với những trích dẫn từ nhiều tác giả Hy Lạp, và có lẽ ai đó muốn đảm nhận công việc ấy. Hãy xem.

Sterope and Asterope are dual, Ray 4, and yet They have the flashing face. Yes, Electra has this amber quality, orange, possibly Ray 5. I could take it further.

Sterope và Asterope tạo thành một cặp kép, cung bốn, nhưng các vị lại có gương mặt lóe sáng. Đúng vậy, Electra có sắc hổ phách, màu cam, có thể là cung năm. Tôi có thể tìm hiểu sâu hơn.

It would take the entire time, and it would be a days long research project. So, I just pointed out to you as a possibility, and as I say, you can consult with Niklas regarding his estimation of this assignment. But I think what is important is to realize that if there are seven stars in the Great Bear that convey these rays, and the seven sisters are really the seven wives of the seven Rishis, they are going to have a ray correspondence too.

Việc ấy sẽ chiếm toàn bộ thời gian, và sẽ là một công trình nghiên cứu kéo dài nhiều ngày. Vì vậy, tôi chỉ nêu ra với các bạn như một khả năng, và như tôi đã nói, các bạn có thể tham khảo Niklas về đánh giá của ông đối với việc phân định này. Nhưng tôi nghĩ điều quan trọng là nhận ra rằng nếu có bảy ngôi sao trong Đại Hùng truyền tải các cung ấy, và bảy chị em thực sự là bảy người vợ của bảy vị Rishi, thì các vị cũng sẽ có sự tương ứng về cung.

The Benetnash-Alcyone, we know this is the Ray 1 star in the Great Bear, and Alcyone is the strong helper in the centre of everything, very likely the central star, the Ray 1 star. Then we'd have to look for the sacred planet with which these two might be connected. It would be Vulcan, and we'd have to do the same for all, once we assign the Pleiades properly.

Cặp Benetnash–Alcyone: chúng ta biết Benetnash là ngôi sao cung một trong Đại Hùng, còn Alcyone là người trợ giúp mạnh mẽ ở trung tâm của mọi sự, rất có thể là ngôi sao trung tâm, ngôi sao cung một. Khi ấy, chúng ta phải tìm hành tinh thiêng liêng mà hai ngôi sao này có thể liên hệ. Đó sẽ là Vulcan, và chúng ta phải làm tương tự với tất cả các vị, một khi đã phân định đúng các ngôi sao Pleiades.

[10] Any one of the seven Rishis with one of the seven Sisters may form a subsidiary triangle, and all must thus be studied." (*TCF*, tr. 801; dẫn theo *EA*)

[10] Bất kỳ vị nào trong bảy vị Đại Tiên, cùng với một trong bảy Chị Em, cũng có thể tạo thành một tam giác phụ, và do đó tất cả đều phải được nghiên cứu." (C.F. 801.)

He's laying out for us a future of brilliant study that can really lead to revelation. But this is for the future schools, I guess.

Ngài đang mở ra trước chúng ta một tương lai nghiên cứu rực rỡ, thực sự có thể dẫn đến sự mặc khải. Nhưng tôi đoán điều này dành cho các trường học tương lai.

We can study the lore of these sisters, but we will not be able to relate them to the ray language and to occultism, and that's where the study comes in, to enable us to do this.

Chúng ta có thể nghiên cứu những truyền thuyết về các chị em này, nhưng sẽ chưa thể liên hệ các vị với ngôn ngữ của các cung và với huyền bí học; đó chính là lúc việc nghiên cứu phát huy vai trò, giúp chúng ta làm được điều này.

These *Secret Doctrine* references lead off in many directions.

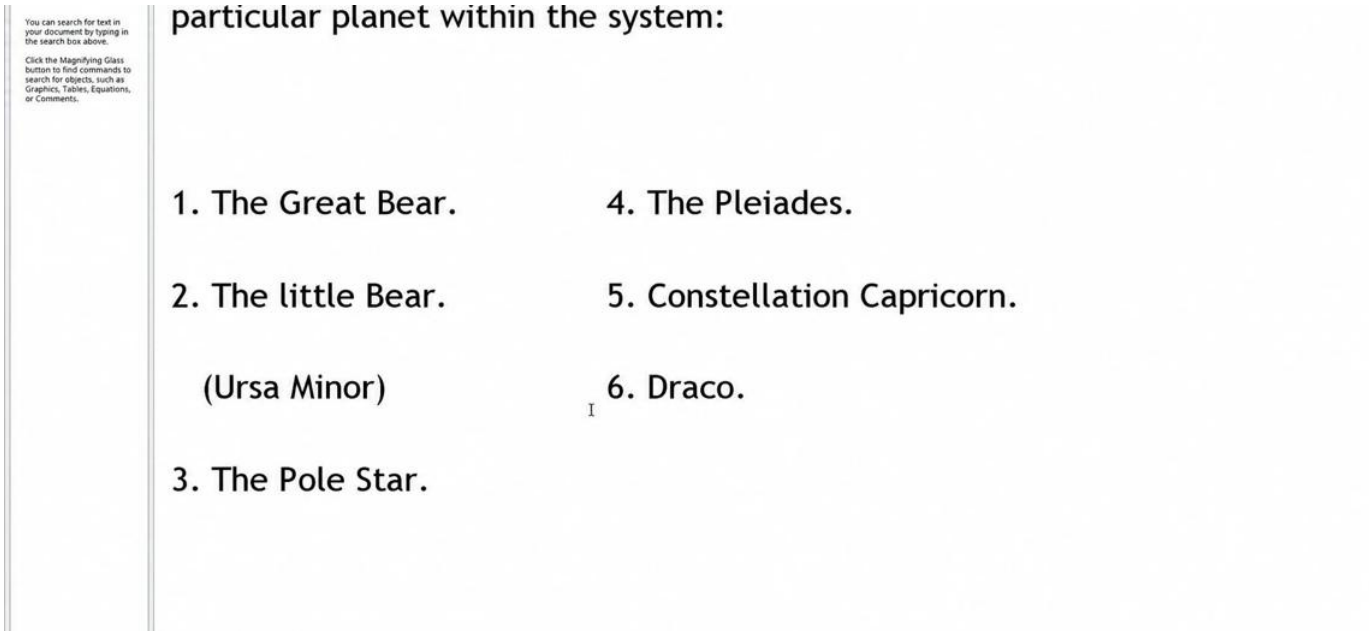
Những dẫn chiếu đến *Giáo Lý Bí Nhiệm* này mở ra nhiều hướng.

[11] 7. "A further factor in cyclic computation lies in the effect of the following stars and constellations upon our system

[11] 7. "Một yếu tố nữa trong việc tính toán chu kỳ nằm ở tác động của các ngôi sao và chòm sao sau đây lên hệ mặt trời của chúng ta và lên bất kỳ hành tinh cụ thể nào trong hệ:

I suppose that's the important part, that They have an effect upon our system and upon any particular planet within the system.

Tôi cho rằng đó là điểm quan trọng: các vị có ảnh hưởng lên hệ thống của chúng ta và lên bất kỳ hành tinh cụ thể nào trong hệ thống.



[EAA-150C-F05] Danh sách sáu stars và constellations có ảnh hưởng trong cyclic computation. — video 00:53:21.

[EAA-150C-F05] Danh sách sáu ngôi sao và chòm sao có ảnh hưởng trong việc tính toán chu kỳ. — video 00:53:21.

1. The Great Bear.

1. Đại Hùng.

2. The little Bear. First and second ray in a way.

2. Tiểu Hùng. Theo một nghĩa nào đó là cung một và cung hai.

3. The Pole Star. Part of the Little Bear, the tail of the Little Bear.

3. Sao Bắc Cực. Một phần của Tiểu Hùng, phần đuôi của Tiểu Hùng.

4. The Pleiades. So central to everything.

4. Pleiades. Giữ vai trò rất trung tâm trong mọi sự.

5. Constellation Capricorn. Here isolated from all the other constellations. It's the only one of the zodiacal constellations which is isolated this way.

5. Chòm sao Ma Kết. Ở đây được tách riêng khỏi tất cả các chòm sao khác. Đây là chòm sao hoàng đạo duy nhất được tách riêng theo cách này.

6. Draco. The great constellation Draco, which operates between the Great Bear and the Little Bear.

6. Thiên Long. Chòm sao Thiên Long vĩ đại, hoạt động giữa Đại Hùng và Tiểu Hùng.

You see, the dragon is between the two. The Great Dragon, he's said to be connected with Cosmic Kundalini, related to the seventh ray, and somehow a connecting factor, I suppose,

Các bạn thấy đấy, con rồng nằm giữa hai chòm sao ấy. Rồng Vĩ Đại được cho là có liên hệ với Kundalini Vũ Trụ, liên quan đến cung bảy, và tôi cho rằng bằng cách nào đó, đóng

in all of this. He has a base of the spine center function.

vai trò kết nối trong toàn bộ điều này. Ngài có chức năng của trung tâm đáy cột sống.

The only single star in all of this is the Pole Star, probably because it's so important now in relation to our Earth, and it will not be later. It may be the first ray star in the Little Bear, but the Little Bear has the aspect of the Son, S-O-N, connected with it, and not the Father. It carries a kind of a second ray, fifth ray meaning, and in that, it's very much like Sirius and very much like Venus. Sirius is the home of Manas, at least on its soul level, but it's also the Cosmic Christ, second-ray and fifth-ray. Venus is, we know, a fifth-ray soul, but a sixth-ray monad, and you can't have a final sixth-ray monad.

Ngôi sao đơn lẻ duy nhất trong tất cả những đối tượng này là Sao Bắc Cực, có lẽ vì hiện nay ngôi sao ấy rất quan trọng đối với Trái Đất của chúng ta, còn về sau sẽ không như vậy. Đó có thể là ngôi sao cung một trong Tiểu Hùng, nhưng Tiểu Hùng gắn với phương diện Người Con, tức Người Con, chứ không phải Người Cha. Tiểu Hùng mang một ý nghĩa thuộc cung hai, cung năm, và về mặt đó rất giống Sirius và rất giống Sao Kim. Sirius là quê hương của Manas, ít nhất ở cấp độ linh hồn, nhưng cũng là Đức Christ Vũ Trụ, thuộc cung hai và cung năm. Như chúng ta biết, Sao Kim có linh hồn cung năm nhưng chân thần cung sáu, và cung sáu không thể là cung cuối cùng của chân thần.

It's more likely that the higher Monadic ray in this case is the second ray. The Great Bear is the Son of the Father, therefore the second ray, but if you check the Tetractys, it's the fifth dot, one, one, two, one, two, three, it's the fifth dot that's immediately under the first. There is a connection here with the fifth ray and with the Ajna centre, and Polaris is the guiding star, and so connecting it with the Ajna centre, I think, would be reasonable.

Trong trường hợp này, nhiều khả năng cung chân thần cao hơn là cung hai. Đại Hùng là Người Con của Người Cha, do đó thuộc cung hai; nhưng nếu các bạn kiểm tra Tetrakys thì đó là chấm thứ năm: một; một, hai; một, hai, ba. Chính chấm thứ năm nằm ngay dưới chấm thứ nhất. Ở đây có mối liên hệ với cung năm và với trung tâm ajna, còn Sao Bắc Cực là ngôi sao dẫn đường; vì vậy, tôi nghĩ việc liên hệ ngôi sao ấy với trung tâm ajna là hợp lý.

Sometimes when I've thought about this, it seems to me that the Little Bear should not necessarily represent the heart center. It could, possibly, but it could easily connect with the Ajna centre with its major guiding star. Of course, if the Little Bear did somehow connect with the heart center, then we'd have to find what we meant by the Ajna Center, and immediately, I suppose, Sirius A and B would become candidates, but if Sirius is also connected with the seven solar systems of which ours is one, it might

Đôi khi, khi suy nghĩ về điều này, tôi thấy Tiểu Hùng không nhất thiết phải biểu thị trung tâm tim. Có thể là vậy, nhưng với ngôi sao dẫn đường chủ yếu của mình, Tiểu Hùng cũng rất có thể liên hệ với trung tâm ajna. Dĩ nhiên, nếu Tiểu Hùng bằng cách nào đó thực sự liên hệ với trung tâm tim, thì chúng ta phải xác định mình muốn nói đến điều gì qua trung tâm ajna; và tôi cho rằng ngay lập tức Sirius A và B sẽ trở thành các ứng viên. Nhưng nếu Sirius cũng liên hệ với bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một trong số

have its place within that configuration, and that configuration could easily be a solar plexus.

đó, thì Sirius có thể có vị trí trong cấu hình ấy, và cấu hình ấy rất có thể là một tùng thái dương.

Of course, there are some who insist that Orion is the solar plexus, and there is a basis for that because of the way Betelgeuse is used as a blind for Orion, and how those on the path of the Planetary Logo pursue a path to Betelgeuse, and how they are connected with the third ray. There is a possibility there, and the brightness of a constellation will tell us something about the stage of development in which the Logos in which it is found has reached. Can it be that the solar plexus is the most developed? It is really a tremendously developed, tremendously developed center if Orion is the solar plexus.

Dĩ nhiên, có những người quả quyết rằng Lạp Hộ là tùng thái dương, và điều đó có cơ sở vì cách người ta dùng Betelgeuse để che giấu Lạp Hộ, vì những vị trên con đường của Hành Tinh Thượng đế đi theo một con đường đến Betelgeuse, và vì mối liên hệ của các vị ấy với cung ba. Đó là một khả năng, và độ sáng của một chòm sao sẽ cho chúng ta biết đôi điều về giai đoạn phát triển mà Thượng đế, trong Ngài chòm sao ấy hiện hữu, đã đạt tới. Liệu tùng thái dương có thể là trung tâm phát triển nhất không? Nếu Lạp Hộ là tùng thái dương, thì đó thực sự là một trung tâm phát triển vô cùng mạnh mẽ, vô cùng mạnh mẽ.

Then, of course, we have to find the sacral center. That could be problematic. The base of the spine is Draco.

Rồi dĩ nhiên, chúng ta phải tìm trung tâm xương cùng. Điều đó có thể khó xác định. Đáy cột sống là Thiên Long.

We do have the seven solar systems of which ours is one, and we do have Taurus and Scorpio connected with it, and Mars. They both have a strong sacral energy, but the whole question of desire is particularly related to our seven solar systems, to the seven solar systems of which ours is one. Let's just say that the Great Bear is the seven centres of the head of the One About Whom Naught May Be Said, either in or above, as I've been trying to say, and the Little Bear is very close.

Chúng ta quả thực có bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một trong số đó, và có Kim Ngưu cùng Hổ Cáp liên hệ với cấu hình ấy, cùng Sao Hỏa. Cả hai dấu hiệu đều có năng lượng xương cùng mạnh mẽ, nhưng toàn bộ vấn đề dục vọng đặc biệt liên quan đến bảy hệ mặt trời của chúng ta, đến bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một trong số đó. Đại Hùng là bảy trung tâm ở đầu của Đấng Bất Khả Tư Nghị, nằm bên trong hoặc phía trên đầu, như tôi đã cố trình bày, còn Tiểu Hùng thì ở rất gần.

The head center itself may well be the entirety of the Pleiades with all of those stars, the many, many stars, and the jewel box of the seven major Pleiades could be that jewel in the center of the heart in the head of the One About Whom Naught May Be Said. I know it seems hopelessly remote.

Bản thân trung tâm đầu rất có thể là toàn bộ Pleiades với tất cả những ngôi sao ấy, rất nhiều, rất nhiều ngôi sao; và hộp châu báu gồm bảy ngôi sao Pleiades chính yếu có thể là bảo ngọc ở trung tâm của tim trong đầu của Đấng Bất Khả Tư Nghị. Tôi biết điều này có vẻ xa vời đến mức không thể với tới.

I would say that the last word in arranging these constellations, there are many good theories, but I would say the last word has not been offered. I would say our seven solar systems, the immediate ones around our Sun, are good candidates for the solar plexus. But that cannot be if Orion is the solar plexus.

Về việc sắp xếp các chòm sao này, có nhiều lý thuyết hay, nhưng tôi cho rằng vẫn chưa có lời giải đáp cuối cùng. Tôi cho rằng bảy hệ mặt trời của chúng ta, những hệ nằm ngay quanh Mặt Trời của chúng ta, là những ứng viên thích hợp cho tùng thái dương. Nhưng điều đó không thể đúng nếu Lạp Hộ là tùng thái dương.

But if Orion were the heart center, then we'd have to bring the Little Bear up into the Ajna area, which I think is reasonable, and as I've said before, the two stars, there's two major centres in a solar plexus, and it could be Sirius and our Sun or Sirius A and Sirius B. Perhaps Sirius and our Sun would be two major points within a solar plexus. Every chakra is going to have seven major centers.

Nhưng nếu Lạp Hộ là trung tâm tim, thì chúng ta phải đưa Tiểu Hùng lên vùng ajna, điều mà tôi nghĩ là hợp lý. Và như tôi đã nói trước đây, hai ngôi sao—có hai trung tâm chính trong một tùng thái dương—có thể là Sirius và Mặt Trời của chúng ta, hoặc Sirius A và Sirius B. Có lẽ Sirius và Mặt Trời của chúng ta sẽ là hai điểm chính trong một tùng thái dương. Mỗi luân xa đều sẽ có bảy trung tâm chính.

That seems to be the analogy, because every chakra is a constellation. So I'm still liking the arrangement of the Pleiades having to do with a great head center in the One About Whom Naught May Be Said. We still need the throat, of course, and the question is what constellation could play that.

Dường như đó là sự tương đồng, bởi mỗi luân xa là một chòm sao. Vì vậy, tôi vẫn nghiêng về cách sắp xếp cho rằng Pleiades liên quan đến một trung tâm đầu vĩ đại trong Đấng Bất Khả Tư Nghị. Dĩ nhiên, chúng ta vẫn cần xác định trung tâm cổ họng, và câu hỏi là chòm sao nào có thể đảm nhiệm vai trò ấy.

Not the entirety of the Pleiades, I think, not the entirety of it, maybe a part of it. We'd have the Great Bear as the seven head centers, the higher head centers, either within or above the head. We'd have Orion as the heart center.

Tôi nghĩ không phải toàn bộ Pleiades, không phải toàn bộ, có lẽ chỉ một phần. Chúng ta sẽ có Đại Hùng là bảy trung tâm đầu, các trung tâm đầu cao hơn, nằm bên trong hoặc phía trên đầu. Chúng ta sẽ có Lạp Hộ là trung tâm tim.

The Little Bear is the Ajna center. We'd have our constellation as the solar plexus center. We'd have the base of the spine center being Draco.

Tiểu Hùng là trung tâm ajna. Chúng ta sẽ có chòm sao của mình là trung tâm tùng thái dương. Chúng ta sẽ có Thiên Long là trung tâm đáy cột sống.

We still have to consider the sacral center, and one wonders, we have wondered whether the centaur could not be considered that sacral center, the constellation of the centaur. But this is not written in stone.

Chúng ta vẫn phải xem xét trung tâm xương cùng, và người ta tự hỏi—chúng ta cũng từng tự hỏi—liệu Nhân Mã, chòm sao Nhân Mã, có thể được xem là trung tâm xương cùng ấy hay không. Nhưng điều này chưa phải là kết luận bất di bất dịch.

Of course not. There are movements and cyclic computation. Let's take a look,

Dĩ nhiên là chưa. Có những chuyển động và việc tính toán chu kỳ. Chúng ta hãy xem,

A further factor in cyclic computation

Một yếu tố nữa trong việc tính toán chu kỳ

Let's go there and see what's the context. A further factor in cyclic computation. There's going to be two contexts.

Chúng ta hãy đến đó xem ngữ cảnh là gì. Một yếu tố nữa trong việc tính toán chu kỳ. Sẽ có hai ngữ cảnh.

has so far admitted, but the significance of this must eventually be interpreted in terms of energy and on etheric levels.

Another factor in computation which must also be considered is the effect of the various moons upon any planetary scheme, and the true meaning of the eighth sphere in connection with dense substance. Every moon is occultly a "point of corruption," or that which is passing off in noxious gases. The transmutation of the form has been proceeded with in their case to a point where all that represents *vital* energy has left, all solar life has passed off, no remnants of pranic energy remain, and that which is to be seen is simply the decay of the physical body,—a decay which is proceeding on etheric levels as well as **[Page 795]** on physical. The decay of a moon has as great an evil effect upon all that contacts it as a decaying body on earth has upon its surroundings. It is occultly "offensive." This will be more truly apprehended when the etheric double of our moon is studied. As the moon becomes small through the process of disintegration, its effect upon the Earth will be correspondingly lessened, and this stage will be paralleled by a consequent greater freedom from evil impulse of the sons of men. Better conditions among the animals will be another result above all else, and the dying out of that which is noxious in the animal kingdom. By the time the seventh round is reached, the evil effect of the then moon (which will have to all intents and purposes practically disappeared) will be finished. During the fifth round, men will discover how to neutralise any remaining effects through scientific achievement and knowledge of the necessary sounds and mantrams, and thus much evil will be offset. The etheric moon is included in these remarks. The greatest effect of moon conditions is to be seen working out predominantly in the terror, and present distress in the animal kingdom.[58]

A further factor in cyclic computation lies in the effect of the following stars and constellations upon our system and upon any particular scheme within the system:

a. The Great Bear.
b. The Little Bear.
c. The Pole Star, especially where our planet is concerned.
d. The Pleiades.

[EAA-150C-F06] Màn hình nguồn A Treatise on Cosmic Fire về cyclic computation. — video 01:02:00.

[EAA-150C-F06] Màn hình nguồn Luận về Lửa Vũ Trụ về việc tính toán chu kỳ. — video 01:02:00.

The first is in *A Treatise on Cosmic Fire*. He's dealing with it here on page 797,

Ngữ cảnh thứ nhất nằm trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*. Ở đây, Ngài đang bàn đến điều này ở trang 797,

By the time the seventh round is reached, the evil effect of the then moon (which will have to all intents and purposes practically disappeared) will be finished. During the fifth round, men will discover how to neutralise any remaining effects through scientific achievement and knowledge of the necessary sounds and mantrams, and thus much evil will be offset. The etheric moon is included in these remarks. The greatest effect of moon conditions is to be seen working out predominantly in the terror, and present distress in the animal kingdom. (*TCF*, tr. 795–796)

Khi đạt đến cuộc tuần hoàn thứ bảy, ảnh hưởng xấu của mặt trăng khi ấy—vốn trên thực tế sẽ gần như hoàn toàn biến mất—sẽ chấm dứt. Trong cuộc tuần hoàn thứ năm, con người sẽ khám phá cách trung hòa mọi ảnh hưởng còn sót lại nhờ thành tựu khoa học và tri thức về những âm thanh cùng các mantram cần thiết, và nhờ đó sẽ hóa giải được nhiều điều xấu. Những nhận định này bao gồm cả mặt trăng dĩ thái. Ảnh hưởng lớn nhất của các điều kiện trên mặt trăng chủ yếu biểu lộ qua nỗi kinh hoàng và tình trạng khốn khổ hiện nay trong giới động vật. (*TCF*, tr. 795–796)

We must have been dealing with cyclic computation a little bit higher.

Hẳn chúng ta đã bàn đến việc tính toán chu kỳ ở phía trên một chút.

Figures must also be computed when the effect of the planets on what is called the asteroids is known.

Các con số cũng phải được tính toán khi đã biết ảnh hưởng của các hành tinh lên những thiên thể gọi là tiểu hành tinh.

The true figures in connection with any planetary scheme and its occult activity are not ascertainable by man.

Những con số thực sự liên quan đến bất kỳ hệ hành tinh nào và hoạt động huyền bí của nó đều nằm ngoài khả năng xác định của con người.

The figures for the planets concerned with the "inner round" differ as to length of time (*TCF*, tr. 794)

Những con số đối với các hành tinh liên quan đến "cuộc tuần hoàn bên trong" khác nhau về độ dài thời gian (*TCF*, tr. 794)

Section seven is about timing.

Mục bảy nói về thời gian.

He's simply saying that these factors of the Great Bear, Little Bear, Pole Star, especially where our planet is concerned, the Pleiades, the constellation Capricorn, Sirius, and the various constellations of the zodiac. Not all

Ngài chỉ đang nói rằng những yếu tố này gồm Đại Hùng, Tiểu Hùng, Sao Bắc Cực—đặc biệt khi xét đến hành tinh của chúng ta—Pleiades, chòm sao Ma Kết, Sirius và các chòm sao khác nhau của hoàng đạo. Không

of this has been included, and it should be in this reference where we are. Only some things have been included.

phải tất cả đều đã được đưa vào, dù lẽ ra phải có trong đoạn trích dẫn mà chúng ta đang xem. Chỉ một số nội dung được đưa vào.

The more full version of this is *TCF*, and it's 795, I guess, 795.

Bản đầy đủ hơn của nội dung này nằm trong *TCF*, và tôi đoán là ở trang 795, trang 795.

Other factors are also involved here in the cyclic computation.

Ở đây còn có những yếu tố khác tham gia vào việc tính toán chu kỳ.

[12] And all the other constellations and allied stars of the zodiac.

[12] Và tất cả các chòm sao khác cùng những ngôi sao liên hệ thuộc hoàng đạo.

All the other constellations and allied stars.

Tất cả các chòm sao khác cùng những ngôi sao liên đới.

[13] The mystery is hidden in esoteric astrology and until the subject of energy, working through the etheric body, of radio-activity and of the transmutation of all bodies from a lower state into a higher is better comprehended, the true mystery of the "influence of these various bodies upon each other will remain at its present stage—an unrevealed secret." (*TCF*, tr. 795; dẫn theo *EA*, nội dung tới trang796 trong *TCF* địa phương)

[13] Huyền nhiệm ẩn giấu *trong chiêm tinh học nội môn* và chừng nào vấn đề năng lượng hoạt động qua thể dĩ thái, tính phóng xạ và sự chuyển hoá mọi thân thể từ trạng thái thấp lên trạng thái cao chưa được thấu hiểu rõ hơn, thì huyền nhiệm đích thực về "ảnh hưởng của (641) các thiên thể khác nhau này lên nhau vẫn sẽ ở tình trạng hiện nay—một bí mật chưa được mặc khải." (C.F. 795.)

At least we see the different bodies, the different heavenly bodies, which are all involved with each other and which play a role in determining important cycles and durations of cycles. Interestingly, Capricorn is singled out here. Notice in the six that are given on page—what is it? Six-forty-something here, some of these are left out of the picture. I think I've gone far enough for the moment here. This will be the place where I will have to say that this is the end of Esoteric Astrology Adventure number 150C, and we are on page 641.

Ít nhất chúng ta thấy những thiên thể khác nhau, tất cả đều liên hệ với nhau và đều góp phần xác định các chu kỳ quan trọng cùng độ dài của chúng. Điều thú vị là Ma Kết được nêu riêng ở đây. Hãy lưu ý rằng trong sáu đối tượng được đưa ra ở trang—trang nào nhỉ? Sáu trăm bốn mươi mấy ở đây—một số đối tượng đã bị bỏ khỏi bức tranh. Tôi nghĩ hiện giờ tôi đã đi đủ xa. Đây sẽ là nơi tôi phải nói rằng chúng ta kết thúc Hành Trình Khám Phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 150C, và chúng ta đang ở trang 641.

It looks like page 641, and we will be beginning Esoteric Astrology Adventure number 151A, page 641. It looks like this is quite a cosmic section dealing with things in general, dealing with mysteries that we cannot really fathom. But maybe little hints will appear which will be of use to us. The etheric body holds the key, and the study of the transmission of energies and the becoming radioactive of the etheric centres are going to tell us a lot about the stages of evolution of the stars, Their degree of development, hence Their radioactivity, the same of constellations, because there's a constant transmutation going on, raising all into a state of radioactivity.

Có vẻ là trang 641, và chúng ta sẽ bắt đầu Hành Trình Khám Phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 151A, trang 641. Dường như đây là một phần mang tầm vũ trụ khá rộng lớn, bàn về những vấn đề tổng quát, về các điều huyền nhiệm mà chúng ta thực sự không thể thấu suốt. Nhưng có lẽ sẽ xuất hiện những gợi ý nhỏ hữu ích cho chúng ta. Thể dĩ thái nắm giữ chìa khóa; việc nghiên cứu sự truyền tải năng lượng và sự phát triển tính phóng xạ của các trung tâm dĩ thái sẽ cho chúng ta biết nhiều điều về các giai đoạn tiến hoá của những ngôi sao, mức độ phát triển của Các Ngài, do đó cả tính phóng xạ của Các Ngài; các chòm sao cũng vậy, bởi một sự chuyển hoá liên tục đang diễn ra, nâng tất cả lên trạng thái phóng xạ.

What is the influence of these various bodies upon each other? There may be some influence which has to do with motion, but there's also going to be an influence which has to do with elevation, and maybe, who knows, even of retardation. They will affect the vibratory—let's call these things vibratory effects.

Ảnh hưởng của những thiên thể khác nhau này lên nhau là gì? Có thể có một ảnh hưởng liên quan đến chuyển động, nhưng cũng sẽ có một ảnh hưởng liên quan đến sự nâng cao, và có lẽ, ai biết được, thậm chí cả sự trì hoãn. Các Ngài sẽ tác động về mặt rung động —chúng ta hãy gọi những điều này là các tác động rung động.

I think that's far enough for the moment, and we're in the land of speculation here, folks. H. P. B. is drawing a very big picture, giving us a kind of overview, and then DK comes in with *A Treatise on Cosmic Fire* and it becomes even more vast. We do want to realize as we look into the heavens that there are great intelligences and Beings who are expressing through the various stars and constellations.

Tôi nghĩ hiện giờ như vậy là đủ, và ở đây chúng ta đang ở trong lĩnh vực suy đoán, thưa các bạn. Bà H. P. B. đang phác họa một bức tranh rất lớn, cho chúng ta một cái nhìn tổng quan; rồi Chân sư DK tiếp nối với *Luận về Lửa Vũ Trụ*, và bức tranh ấy càng trở nên bao la hơn nữa. Khi nhìn lên bầu trời, chúng ta thực sự muốn nhận ra rằng có những Trí Tuệ và những Sinh Mệnh vĩ đại đang biểu lộ qua các ngôi sao và chòm sao khác nhau.

They're all one, part of one great Being, but they have different purposes and qualitative effects and we in this solar system are certainly being influenced by them. we're being guided in the qualities of energy we

Tất cả Các Ngài là một, thuộc về một Sinh Mệnh vĩ đại duy nhất, nhưng Các Ngài có những mục đích và tác động về phẩm tính khác nhau; và trong hệ mặt trời này, chúng ta chắc chắn đang chịu ảnh hưởng của Các Ngài. Qua Đại Hùng, chúng ta được dẫn dắt

express through the Great Bear. The Little Bear is proving to be orienting.

về những phẩm tính của năng lượng mà mình biểu lộ. Tiểu Hùng đang cho thấy vai trò định hướng.

The Pole Star is a great star of orientation at this time on the Earth. The Pleiades seem to be sponsoring everything. The constellation Capricorn is leading to the possibility of elevation.

Hiện nay, Sao Bắc Cực là một ngôi sao định hướng quan trọng trên Trái Đất. Pleiades dường như đang bảo trợ mọi sự. Chòm sao Ma Kết đang dẫn đến khả năng nâng cao.

The Law of Elevation is ruled by Capricorn, hence to initiation. Draco is speaking of the rising of the Kundalini so that we can all become eventually lesser dragons of wisdom who are the Masters and one day full dragons of wisdom. Great things are happening up there and in here because all of this pervades us.

Ma Kết cai quản Định luật Nâng Cao, do đó dẫn đến điểm đạo. Thiên Long nói về sự vươn lên của Kundalini để cuối cùng tất cả chúng ta có thể trở thành những rồng minh triết nhỏ hơn, tức các Chân sư, và một ngày kia trở thành những rồng minh triết trọn vẹn. Những điều vĩ đại đang diễn ra ở trên kia và ở trong đây, bởi tất cả những điều này đều thấm nhuần chúng ta.

I'm certainly being a little less careful about these hour-longs, so I'll just ask my colleague Brett to do what he can with this, and maybe I'll recover and stick to the hour as much as possible in the next discussions. We'll see you a little later with 151A.

Rõ ràng tôi đang hơi ít chú ý hơn đến giới hạn một giờ của những bài này, nên tôi sẽ nhờ đồng nghiệp Brett cố gắng xử lý phần này trong khả năng của mình; và có lẽ tôi sẽ lấy lại nhịp, cố gắng giữ thời lượng trong một giờ ở những buổi thảo luận tiếp theo. Chúng ta sẽ gặp lại nhau sau với bài 151A.

Commentary EAA 151a

Tóm Tắt

Bảy Rishi và bảy sao chính của Thất Nữ

Việc đối chiếu bảy Rishi của Đại Hùng với bảy sao chính của Thất Nữ đòi hỏi phối hợp tên gọi, thần thoại, phẩm tính và các Cung mà mỗi sao có thể truyền dẫn. Maia, người mẹ nuôi dưỡng và đẹp nhất trong các chị em, gợi liên hệ với cung hai; Electra mang màu hổ phách và liên hệ với điện, gợi cung năm; Celaeno kết hôn với Poseidon, tức Sao Hải Vương, nên có thể liên hệ với cung sáu. Tính kép của Asterope–Sterope gợi cung bốn, vì hài hòa và xung đột là hai cực đối lập rõ rệt, trong khi bác ái và minh triết, hoặc ý chí và quyền năng, không phải những cặp đối lập. Merope kết hôn với người phàm Sisyphus, che mặt vì hổ thẹn và có độ sáng yếu; biểu tượng che phủ này gợi câu hỏi về liên hệ với Trái Đất và Sao Thổ, nhưng chưa xác định được.

Giả thuyết đối chiếu các sao theo bảy Cung

Theo giả thuyết riêng của Thầy MDR, chuỗi tương ứng có thể là Alkaid hay Benetnash với Alcyone thuộc cung một; Mizar với Maia thuộc cung hai; Alioth với Merope thuộc cung ba; Megrez với Asterope–Sterope thuộc cung bốn. Ba cặp tiếp theo có thể là Dubhe với Electra thuộc cung năm, Merak với Celaeno thuộc cung sáu và Phecda với Taygeta thuộc cung bảy. Alcyone–Alkaid và Maia–Mizar có vẻ thuyết phục hơn một số cặp khác, nhưng toàn bộ hệ thống vẫn cần kiểm chứng sâu rộng. Quan hệ hôn phối giữa các Rishi và Bảy Chị Em có thể cung cấp thêm manh mối để xác lập các tương ứng.

Các chòm sao như những trung tâm năng lượng vũ trụ

Việc xác định những chòm sao nào biểu thị các luân xa của Đấng Bất Khả Tư Nghị mở rộng phép tương ứng từ con người đến các hệ thống sao. Nếu Betelgeuse che giấu toàn bộ Orion và truyền cung hai như một trung tâm tim, thì Orion cũng có thể biểu thị trung tâm tim; Sirius, với biểu tượng con chó trung thành, có thể mang phẩm tính cung sáu và giữ vai trò tùng thái dương. Polaris nằm ở đuôi Tiểu Hùng và biểu thị sự định hướng, nên có thể liên hệ với trung tâm ajna. Hai sao Sirius A và Sirius B được đặt thành câu hỏi tương ứng với hai điểm cao và thấp trong tùng thái dương; đây đều là những giả thuyết chưa thể giải quyết ở trình độ hiểu biết hiện tại.

Bảy cấp độ tương tác năng lượng

Luận về Lửa Vũ Trụ phân biệt bảy dạng tương tác: giữa các hệ thống vũ trụ tác động lên các chòm sao, giữa các hành tinh, giữa các Dãy, giữa các bầu hành tinh, giữa các giới trong tự nhiên, giữa con người và giữa các nguyên tử. Những đường nối trong sơ đồ hệ hành tinh Trái Đất minh họa sự trao đổi giữa các Dãy và giữa các bầu hành tinh, gồm liên hệ bầu Sao Kim–bầu Trái Đất trong Dãy Địa Cầu. Sự chuyển từ người thú sang con người minh họa việc chuyển dịch mãnh lực giữa các giới. Các tương tác giữa tế bào, cơ quan và luân xa không xuất hiện riêng trong danh sách, nên bảy loại này có thể chỉ là những phân nhóm chính.

Bầu hành tinh và các giới trên nhiều hành tinh

Theo cách diễn giải được đề xuất, mỗi bầu hành tinh là một Sinh Mệnh nhiều cấp độ, vì Chúa Tể của bầu hành tinh phải có Chân Thần, Tam Nguyên Tinh Thần và các phương diện cao hơn trong hệ thống năng lượng của mình. Trật tự tương ứng đi từ Chúa Tể bầu hành tinh đến Chúa Tể Dãy rồi Hành Tinh Thượng đế, Đấng biểu hiện qua toàn bộ hệ hành tinh. Các giới trong tự nhiên hiện diện

khắp hệ mặt trời, chứ không chỉ trên Trái Đất, dù đôi khi tồn tại ở những cấp độ bên trong thay vì biểu hiện bên ngoài. Trong tam giác nhân loại Sao Kim–Vulcan–Trái Đất, nhân loại Sao Kim tiến bộ nhất, tiếp đến Vulcan, còn Trái Đất ít tiến bộ nhất.

Tương tác thiên hà và giới hạn của trí tuệ

Phép tương ứng có thể mở rộng đến quan hệ giữa Ngân Hà và thiên hà Andromeda, thậm chí đến giả thuyết về tương tác nam–nữ giữa các thiên hà trong những lần lâm phàm khác nhau. Các Chúa Tể chòm sao cũng có thể biểu hiện qua những tập hợp sao khác nhau, tương tự các Thái dương Thượng đế trải qua nhiều lần lâm phàm. Những suy luận này vượt xa khả năng bao quát hiện thời của thể trí, nhưng vẫn có thể giữ những đường phân biệt rõ ràng để nghiên cứu quan hệ giữa tiểu thiên địa và quy mô thiên hà.

Nghiệp quả hành tinh và nguồn gốc Chân Thần

Theo đoạn trích ở trang 1052 của Luận về Lửa Vũ Trụ, năng lượng từ mười hai chòm sao hoàng đạo chủ yếu kích thích các Hành Tinh Thượng đế và liên hệ với nghiệp quả chu kỳ của Các Ngài, qua đó cuốn theo những Chân Thần và thiên thần cấu thành thân thể cùng các trung tâm của Các Ngài. Theo diễn giải riêng của Thầy MDR, các Chân Thần hiện thuộc Trái Đất có thể đã xuất phát từ một hành tinh thiêng liêng sau khi đi ra từ Mặt Trời; việc đến một hành tinh chưa thiêng liêng được ví như một thời kỳ lưu đày. Những khả năng như Chân Thần Sao Hỏa đến Sao Diêm Vương hoặc Chân Thần Sao Kim đến Trái Đất chỉ là suy đoán. Trái Đất sẽ trở thành hành tinh thiêng liêng nhưng chưa chắc thuộc bảy hành tinh nguồn gốc ban đầu; cung linh hồn hai của Trái Đất cũng gợi liên hệ mạnh với Sao Mộc.

Hoàng đạo và sự kích thích các hệ mặt trời

Khẳng định rằng mười hai chòm sao chủ yếu kích thích hành tinh đặt ra câu hỏi về tác động của chúng lên chính các Thái dương Thượng đế, vì năng lượng phải đi qua Mặt Trời trước khi đến các hành tinh của hệ mặt trời. Liên hệ giữa dấu hiệu Sư Tử, Mặt Trời và Sirius gợi khả năng mỗi ngôi sao trong bảy hệ mặt trời cũng có quan hệ đặc biệt với một hoặc nhiều chòm sao hoàng đạo. Alpha Centauri, vốn được liên hệ với trung tâm xương cùng, có thể có tương ứng với dấu hiệu Thiên Bình hoặc dấu hiệu Hổ Cáp; Sirius có thể làm kênh dẫn năng lượng Tiểu Hùng. Đây là đề xuất về một cấp độ chiêm tinh cao hơn, chưa phải hệ thống quyền chủ quản đã được xác lập.

Đại Hùng, Thất Nữ và Sirius trong chuyển động xoắn ốc

Luận về Lửa Vũ Trụ xác định Đại Hùng, Thất Nữ và Sirius có ảnh hưởng tối quan trọng đối với hoạt động chu kỳ xoắn ốc của hệ mặt trời. Cách gọi chúng là ba nhóm thiên thể thái dương gợi rằng thuật ngữ "hệ mặt trời" đôi khi có thể chỉ một hệ thống gồm nhiều mặt trời, tức một chòm sao. Chuyển động tự quay thường tương ứng với cung ba, chuyển động vòng quanh và xoắn ốc với cung hai, còn chuyển động tiến thẳng qua không gian với cung một. Chu kỳ hệ mặt trời quay quanh Thất Nữ được nêu là 250.000 năm, trong khi khả năng có quan hệ quay quanh giữa Mặt Trời và Sirius vẫn để ngỏ.

Tam Nguyên Tinh Thần của Thái dương Thượng đế

Đoạn trích liên hệ Đại Hùng, Thất Nữ và Sirius với Tam Nguyên Tinh Thần của Thái dương Thượng đế, đồng thời gắn ảnh hưởng của chúng với sự lâm phàm, tiến hóa và tiến bộ của hệ mặt trời. Theo cách đọc riêng của Thầy MDR, thứ tự nêu tên có thể tương ứng với Đại Hùng–atma, Thất Nữ–Bồ đề và Sirius–manas. Cơ sở được đề xuất là Thất Nữ cung cấp Bồ đề vũ trụ, còn Sirius truyền manas cho Thái dương Thượng đế và có thể đã phân cực trí tuệ vũ trụ. Tuy nhiên, các tương ứng

thay đổi theo góc nhìn: Thất Nữ cũng liên hệ với trí tuệ và trung tâm cổ họng, còn Sirius với trung tâm tim, cho thấy sự đan xen giữa cung hai và cung ba.

Các dòng năng lượng đi vào bảy trung tâm con người

Các trang 1156–1157 của Luận về Lửa Vũ Trụ mô tả nhiều nguồn năng lượng đi vào các trung tâm: bảy Cung qua bảy cung phụ của một cung chân thần, ba phương diện của Hành Tinh Thượng đế và bảy phân bộ của Tâm Thái dương Thượng đế. Năng lượng từ bảy Rishi của Đại Hùng đi qua Chân Thần rồi hòa nhập trên các cấp cao của cõi trí với bảy dòng năng lượng Thất Nữ biểu hiện qua Thái dương Thiên Thần. Những dòng này hội tụ để tiếp sinh lực cho thể xác và hướng dẫn hành động qua bảy trung tâm dĩ thái, với sự lưu thông ngày càng tự do khi tiến hóa tiếp diễn. Cấu trúc ấy cũng gợi một mô hình ba và bảy ở cấp Chân Thần: ba phân nhóm chính, mỗi nhóm có khả năng biểu hiện thất phân.

Thất Nữ, Thái dương Thiên Thần và Draco

Mãnh lực từ Thất Nữ đi qua Thái dương Thiên Thần cho thấy Thất Nữ có phương diện cung hai rõ rệt, bên cạnh liên hệ quen thuộc với trí tuệ. Từ đó xuất hiện giả thuyết rằng Thất Nữ truyền năng lượng Bồ đề đến những "trái tim bác ái rực lửa" là các Thái dương Thiên Thần, còn Draco có thể là nguồn Bồ đề mạnh hơn đứng phía sau Thất Nữ. Draco đồng thời gợi liên hệ với Kundalini vũ trụ, trung tâm đáy cột sống và cung bảy; sự phổ biến của hình tượng rồng trong văn học và điện ảnh được liên hệ với thời kỳ cung bảy đi vào hoạt động. Những tương ứng này minh họa khả năng một Chúa Tể chòm sao biểu hiện nhiều Cung ở những cấp độ khác nhau.

Bảy Thánh Linh và bốn mươi chín nhóm lửa thái dương

Giáo Lý Bí Nhiệm gọi bảy hành tinh chính là những khối cầu của bảy Thánh Linh ngự bên trong, đồng thời liên hệ Các Ngài với bảy nhóm Dhyan Chohan chính và bảy Cung nguyên sơ. Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 879, xác định rằng các thái dương tổ phụ tạo thể nguyên nhân của một người không thể đơn độc trở thành Hành Tinh Thượng đế; bốn mươi chín nhóm lửa thái dương tham gia đại công tác sẽ trở thành bốn mươi chín Hành Tinh Thượng đế liên hệ với bảy hệ mặt trời. Điều này gợi rằng các Hành Tinh Thượng đế hình thành qua những tập hợp Thái dương Thiên Thần. Giả thuyết tiếp theo là tập hợp cấu thành một hành tinh thiêng liêng như Sao Kim có cấp độ cao hơn tập hợp cấu thành Trái Đất, nhưng không thể đồng nhất ngay điều đó với cấp độ của những Thái dương Thiên Thần hiện đang trợ giúp nhân loại trên mỗi hành tinh.

Tái tập hợp và vấn đề xuất lộ

Nguyên lý tái tập hợp đặt ra câu hỏi: những đơn vị đã xuất lộ từ một Sinh Mệnh cao hơn sẽ hợp thành một Sinh Mệnh mới, hay tái lập Sinh Mệnh nguồn gốc khi trở về? Một khả năng khác là tập hợp Thái dương Thiên Thần chỉ tạo vận cụ cho một Sinh Mệnh vốn đã hiện hữu ở cấp độ cao hơn. Sự gia nhập ashram và nhận biết mình thuộc những nhóm Chân Thần lớn có thể là tương ứng thấp hơn của tiến trình tái kết hợp này. Khả năng một người tiến hóa thành một Thái dương Thiên Thần được nêu dè dặt, nhưng việc tiến đến Hành Tinh Thượng đế đòi hỏi tái tập hợp và có thể trải qua các cấp Chúa Tể bầu hành tinh, Chúa Tể Dãy rồi Chúa Tể hành tinh.

Phát xạ hay truyền dẫn Cung

Bảy Cung nguyên sơ đặt ra vấn đề một Hành Tinh Thượng đế phát xạ Cung như phẩm tính vốn có hay truyền dẫn một năng lượng bắt nguồn từ nơi khác; cả hai khả năng có thể đồng thời đúng. Mỗi hệ trong bảy hệ mặt trời cũng có một Cung riêng: Thái dương Thượng đế của chúng ta hiện liên hệ với cung hai, còn Sirius được liên hệ với cả cung hai và cung năm. Vai trò của Vega trong tập hợp

này và trung tâm mà sao ấy có thể biểu thị vẫn chưa rõ. Việc so sánh độ sáng Vega khoảng 40 lần Mặt Trời với Sirius khoảng 26–33 lần cũng nhắc rằng các ước lượng thiên văn có thể thay đổi theo nghiên cứu.

Mười hai góc hợp và các phân chia điều hòa

Phát biểu trong Giáo Lý Bí Nhiệm rằng mỗi hành tinh có thể tạo mười hai góc hợp khác nhau với hành tinh khác chỉ phản ánh một phạm vi phân loại nhất định. Mười hai loại có thể hiểu qua phép chia vòng tròn từ 1 đến 12, gồm đồng vị, đối vị, tam hợp, góc vuông, các góc chia năm và chia bảy, lục hợp, bán vuông, góc 40°, 36°, khoảng 33° và bán lục hợp. Chiêm tinh học điều hòa còn nghiên cứu đến bậc 179, mở ra nhiều quan hệ góc hợp ít được nhận biết. Các phép chia theo số nguyên tố tạo những quan hệ không quy giản về các phép chia thấp hơn, còn những bậc như 18, 20 hoặc 27 liên hệ trở lại với các họ góc hợp đã có.

Bảy hành tinh đặc biệt liên hệ với Trái Đất

Cụm từ "bảy hành tinh đặc biệt liên hệ với Trái Đất" chưa đủ rõ để xác định chắc chắn danh sách, nên trọng tâm nằm ở tính chất "đặc biệt" của mối quan hệ. Những ứng viên được cân nhắc gồm Sao Kim, Sao Hỏa, Sao Diêm Vương đang tiến đến Trái Đất một cách huyền bí, Sao Thiên Vương có cùng cung chân thần và Sao Mộc có cùng cung linh hồn. Sao Thổ liên hệ mạnh vì biểu thị thể trí của một Thực Thể cung ba mà Trái Đất biểu thị thể xác; Sao Thủy cũng có quan hệ rõ rệt, trong khi vai trò Sao Hải Vương và các hành tinh bị che giấu chưa xác định. Cần xét phát biểu của Bà Blavatsky trong bối cảnh trước khi Sao Diêm Vương được phát hiện, đồng thời phân biệt nhóm bảy hành tinh thiêng liêng với tập hợp mười hai hành tinh rộng hơn.

Chu kỳ bảy ngày và năng lượng hành tinh

Thứ tự tên hành tinh trong các ngày của tuần biểu thị một cấu trúc thất phân, nhưng chưa bảo đảm lịch hiện hành chỉnh hợp chính xác với chu kỳ năng lượng hành tinh thực sự. Năm 365 ngày gồm 52 tuần và dư một ngày; câu hỏi còn lại là ngày được gọi là Chủ nhật có thực sự trùng với thời điểm quyền năng Mặt Trời mạnh nhất hay không. Sự nghi vấn này được so sánh với việc lấy âm La 440 Hz làm chuẩn: một quy ước phổ biến chưa tự chứng minh sự chỉnh hợp với chuẩn tự nhiên, dù hình tư tưởng tập thể cũng có thể góp phần định hình quan hệ ấy. Huyền bí học gợi rằng ngày sinh mang phẩm tính hành tinh tương ứng, nhưng việc kiểm chứng cần tính đến tính quy ước trong quá trình hình thành lịch.

Text EAA 151A – Văn bản EAA 151A

Esoteric Astrology – Chiêm Tinh Học Nội Môn

[1] 8. Energy in the universe can be differentiated as follows:	[1] 8. Năng lượng trong vũ trụ có thể biến phân như sau:
"[2] 1. Inter-cosmic—affecting constellations.	"[2] 1. Liên vũ trụ—tác động đến các chòm sao.
[3] 2. Inter-planetary—affecting planets.	

[3] 2. Liên hành tinh—tác động đến các hành tinh.

[4] 3. Inter-chain—affecting the chains in a planetary cycle.

[4] 3. Liên dãy—tác động đến các dãy trong một chu kỳ hành tinh.

[5] 4. Inter-globular—producing interchange of force between the globes of a chain.

[5] 4. Liên bầu hành tinh—tạo ra sự trao đổi mãnh lực giữa các bầu hành tinh của một dãy.

[6] 5. Inter-sectional—affecting the transference of force between the kingdoms in nature.

[6] 5. Liên khu vực—tác động đến sự chuyển dịch mãnh lực giữa các giới trong thiên nhiên.

[7] 6. Inter-human—interplay between men.

[7] 6. Liên nhân loại—sự tương tác giữa người với người.

[8] 7. Inter-atomic—passage of force between atoms." (C.F. 1029.)

[8] 7. Liên nguyên tử—sự lưu chuyển mãnh lực giữa các nguyên tử." (C.F. 1029.)

[9] 9. "There must also be borne in mind the play of energy which emanates from any one of the twelve constellations or signs of the zodiac, with which astrology concerns itself. This type of force is primarily concerned with planetary stimulation, with the planetary Logoi, and is hidden in Their cyclic karma—[10] a karma which will incidentally involve those monads and devas which form Their bodies and centres." (C.F. 1052.)

[9] 9. "Cũng phải ghi nhớ sự vận hành của năng lượng phát xạ từ bất kỳ chòm sao hay dấu hiệu nào trong mười hai chòm sao hay dấu hiệu hoàng đạo mà chiêm tinh học nghiên cứu. Loại mãnh lực này chủ yếu liên quan đến sự kích thích hành tinh, đến các Hành Tinh Thượng đế, và ẩn tàng trong nghiệp quả theo chu kỳ của Các Ngài—[10] một nghiệp quả cũng sẽ liên đới đến những chân thần và thiên thần hợp thành các thể biểu hiện và các trung tâm của Các Ngài." (C.F. 1052.)

[11] 10. "These three groups of solar bodies ([12] The Great Bear, the Pleiades and Sirius) are of paramount influence where the spiral cyclic activity of our system is concerned. [13] Just as in the human atom, the spiral activity is egoic and controlled from the egoic body, [14] so in connection with the solar system these three groups are related to the Logoic Spiritual Triad—atma-buddhi-manas—[15] and their influence is

[11] 10. "Ba nhóm thiên thể thái dương này ([12] Đại Hùng, Thất Nữ và Thiên Lang) có ảnh hưởng tối cao đối với hoạt động theo chu kỳ xoắn ốc của hệ chúng ta. [13] Cũng như trong nguyên tử con người, hoạt động xoắn ốc thuộc chân ngã và do thể chân ngã điều khiển, [14] thì đối với hệ mặt trời, ba nhóm này liên hệ với Tam Nguyên Tinh Thần của Thượng đế—atma-Bồ đề-manas—[15] và ảnh hưởng của chúng giữ vai trò chi

dominant in connection with solar incarnation, with solar evolution and with solar progress." (C.F. 1058.) (642)

phối đối với sự lâm phàm, sự tiến hoá và sự tiến triển của hệ mặt trời." (C.F. 1058.) (642)

THE PLANETS

CÁC HÀNH TINH

[16] 1. "There are seven chief planets, the spheres of the indwelling seven Spirits. [17] These seven Spirits are:

[16] 1. "Có bảy hành tinh chính, là những khối cầu của bảy Đấng Tinh Thần ngự bên trong. [17] Bảy Đấng Tinh Thần này là:

a. The seven chief groups of Dhyan Chohans.

a. Bảy nhóm chính của các Đấng Thiền Định.

[18] b. The seven Primeval Rays." (S.D. I. 626.)

[18] b. Bảy Cung Nguyên Sơ." (S.D. I. 626.)

[19] 2. "There are only seven planets *specially* connected with the Earth, [20] and twelve houses, but the possible combinations of their aspects are countless.... Each planet can stand to each of the other in twelve different aspects." (S.D. I. 626.)

[19] 2. "Chỉ có bảy hành tinh *đặc biệt* liên hệ với Trái Đất, [20] và mười hai nhà, nhưng những tổ hợp có thể có giữa các góc hợp của chúng thì vô số.... Mỗi hành tinh có thể tạo thành mười hai góc hợp khác nhau với từng hành tinh khác." (S.D. I. 626.)

[21] 3. "The names of the Planets are applied in the same order everywhere and always." (S.D. I. 711.)

[21] 3. "Tên gọi của các Hành Tinh được dùng theo cùng một thứ tự ở mọi nơi và vào mọi thời." (S.D. I. 711.)

Esoteric Astrology Adventure 151A — Energy Interplay Planetary Karma and Reaggregation – Chiêm Tinh Học Nội Môn Cuộc phiêu lưu 151A — Sự tương tác năng lượng, nghiệp quả hành tinh và sự tái kết tụ

Hi, friends. We are beginning with Esoteric Astrology Adventure 151A.

Chào các bạn. Chúng ta bắt đầu Chiêm Tinh Học Nội Môn, Cuộc phiêu lưu 151A.

Indian Name	Bayer Designation	Western Name
Kratu	α UMa	Dubhe
Pulaha	β UMa	Merak
Pulastya	γ UMa	Phecda
Atri	δ UMa	Megrez
Angiras	ε UMa	Alioth
Vashista	ζ UMa	Mizar
Bhrigu	η UMa	Alkaid

Greek Name	Transliteration	Latin Spelling	Translation
Μαια	Maia	Maea	Good Nursing Mother
Ταυγετη	Taygetê	Taygeta	Of Mount Taygetus
Στεροπη	Steropê	Sterope	Flashing-Face
Αστεροπη	Asteropê	Asterope	Star-Faced
Μεροπη	Meropê	Merope	Sparkling-Face
Αλκυονη	Alkyonê	Alcyone	Strong Helper
Ηλεκτρη	Êlektrê	Electra	Amber-Coloured

[EAA-151A-F01] Bảng tên Indian, Bayer và Western của bảy Rishis, cùng tên các Pleiades. — video 00:00:33.

We've been talking about the Pleiades and the seven Rishis, among other things. Here are the Indian names and the Western names for the Rishis, and of course our task would be to link these seven Rishis with the seven stars of the Pleiades, the main ones. Maia is called here 'Good Nursing Mother', but also is said to be the most beautiful of the Pleiades.

Taygeta is having to do with the hind with the golden horns and also Mount Taygetus. Sterope and Asterope are doubles, and they have the flashing face and the star face. Merope may be sparkling face, but she hid her face in shame because she married the mortal Sisyphus, who had also committed many crimes.

Alcyone is the strong helper and the central star, and Electra, interestingly enough, is amber-colored, which suggests the fifth ray

[EAA-151A-F01] Bảng tên Ấn Độ, Bayer và phương Tây của bảy Rishi, cùng tên các sao Thất Nữ. — video 00:00:33.

Trong số những điều khác, chúng ta đã nói về Thất Nữ và bảy Rishi. Đây là tên Ấn Độ và tên phương Tây của các Rishi, và dĩ nhiên, nhiệm vụ của chúng ta là liên kết bảy Rishi này với bảy ngôi sao chính của Thất Nữ. Ở đây, Maia được gọi là "Người Mẹ Nuôi Dưỡng Tốt Lành", nhưng cũng được cho là người đẹp nhất trong các nàng Thất Nữ.

Taygeta có liên quan đến con hươu cái có cặp sừng vàng và cả núi Taygetus. Sterope và Asterope là sao đôi, với khuôn mặt lóe sáng và khuôn mặt sao. Merope có thể mang nghĩa khuôn mặt lấp lánh, nhưng nàng đã che mặt vì hổ thẹn do kết hôn với người phàm Sisyphus, người cũng đã phạm nhiều tội ác.

Alcyone là người trợ giúp mạnh mẽ và là ngôi sao trung tâm. Điều khá thú vị là Electra có màu hổ phách, khiến tôi nghĩ đến

to me, and especially because she's connected with electricity. Amber, you can generate electricity from amber. Celaeno married Poseidon, who is Neptune, possibly giving the connection to the sixth ray.

cung năm, nhất là vì nàng có liên quan đến điện. Từ hổ phách, người ta có thể tạo ra điện. Celaeno kết hôn với Poseidon, tức Neptune, có lẽ qua đó tạo nên mối liên hệ với cung sáu.

Unless, I don't know what this 'Black or Dark' means, unless it has to do with the outer plane, in which case it would be the seventh ray. Somehow connecting these will be our task. Here are Pleione and Atlas, Alcyone the central star, Merope, who may have something to do with our Earth, a mortal, although it should be with the seven sacred planets that she is connected. But she's passing through an area here of veiling, part of a nebula. She was also the faintest of the stars, which made the veiling of her face allegorically correct. She could not be detected until later when the telescopes were more powerful, but, of course, the ancient initiates knew of her existence.

Tôi không biết "Đen hay Tối" ở đây có nghĩa gì, trừ khi nó liên quan đến cõi bên ngoài, trong trường hợp ấy thì sẽ là cung bảy. Nhiệm vụ của chúng ta là tìm cách liên kết những điều này. Đây là Pleione và Atlas, Alcyone là ngôi sao trung tâm, còn Merope có thể có liên quan đến Trái Đất của chúng ta, một người phàm, mặc dù lẽ ra nàng phải liên hệ với bảy hành tinh thiêng liêng. Nhưng ở đây, nàng đang đi qua một vùng che phủ, một phần của tinh vân. Nàng cũng là ngôi sao mờ nhất, khiến việc nàng che mặt trở nên phù hợp về mặt ngụ ngôn. Mãi về sau người ta mới có thể phát hiện ngôi sao này, khi kính thiên văn mạnh hơn, nhưng dĩ nhiên, các điểm đạo đồ thời cổ đã biết đến sự tồn tại của nàng.

Is she connected both with Saturn and the Earth through the principle of veiling, here's Electra, color amber, holding herself aloof from the other Pleiades, not dancing, not celebrating, seemingly more serious in some way, Maia, the most beautiful of all, but also the good nursing mother, Celaeno, who married Poseidon, and Asterope being a double. If we look at the fourth ray, the contrast between the two sides is most pronounced. Harmony and conflict are two opposites.

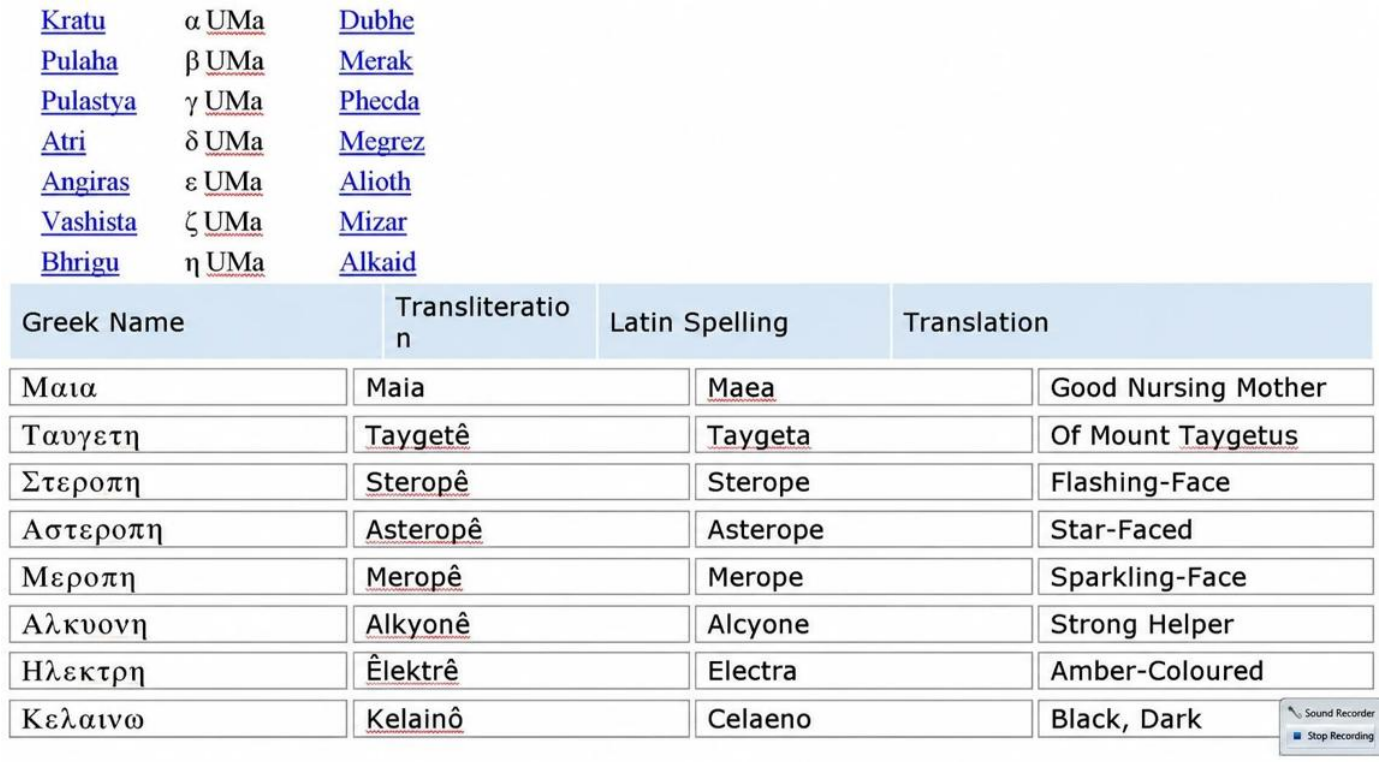
Có phải nàng liên hệ với cả Sao Thổ lẫn Trái Đất qua nguyên khí che phủ không? Đây là Electra, màu hổ phách, giữ khoảng cách với các nàng Thất Nữ khác, không nhảy múa, không vui mừng, dường như nghiêm nghị hơn theo một cách nào đó. Maia, người đẹp nhất trong tất cả, cũng là người mẹ nuôi dưỡng tốt lành. Celaeno kết hôn với Poseidon, còn Asterope là sao đôi. Nếu nhìn vào cung bốn, sự tương phản giữa hai phía là rõ nét nhất. Hài hòa và xung đột là hai mặt đối lập.

Other rays that have ray names, do not have opposites. Love and wisdom are not opposites. Will and power are not opposites, nor is ceremonial magic and organization opposites, but harmony and conflict are opposites, and hence the dualities possibly.

Những cung khác có tên gọi riêng đều không chứa các mặt đối lập. Bác ái và minh triết không đối lập nhau. Ý chí và quyền năng không đối lập nhau, huyền thuật nghi lễ và tổ chức cũng không đối lập nhau, nhưng hài hòa và xung đột thì đối lập nhau, và có lẽ vì thế mà có các tính nhị nguyên.

This would leave us with Taygeta for the seventh ray, but more work has to be done on these particular rays to see. I've been trying to find out who married whom, which of the Rishis were the husbands of the Seven Sisters, and perhaps that will give us an important hint. In any case, one wants to be able to solve this particular problem.

Như vậy, Taygeta sẽ còn lại cho cung bảy, nhưng cần nghiên cứu thêm những cung cụ thể này để xác định. Tôi đã cố tìm hiểu ai kết hôn với ai, những Rishi nào là chồng của Bảy Chị Em, và có lẽ điều đó sẽ cho chúng ta một gợi ý quan trọng. Dù sao, chúng ta vẫn muốn có thể giải quyết vấn đề cụ thể này.



Kratu	α UMa	Dubhe
Pulaha	β UMa	Merak
Pulastya	γ UMa	Phecda
Atri	δ UMa	Megrez
Angiras	ε UMa	Alioth
Vashista	ζ UMa	Mizar
Bhrigu	η UMa	Alkaid

Greek Name	Transliteration	Latin Spelling	Translation
Μαια	Maia	Maea	Good Nursing Mother
Ταυγετη	Taygetê	Taygeta	Of Mount Taygetus
Στεροπη	Steropê	Sterope	Flashing-Face
Αστεροπη	Asteropê	Asterope	Star-Faced
Μεροπη	Meropê	Merope	Sparkling-Face
Αλκυονη	Alkyonê	Alcyone	Strong Helper
Ηλεκτρη	Êlektrê	Electra	Amber-Coloured
Κελαινω	Kelainô	Celaeno	Black, Dark

[EAA-151A-F02] Bảng tên các Pleiades đang được MDR đối chiếu. — video 00:04:07.

[EAA-151A-F02] Bảng tên các sao Thất Nữ đang được MDR đối chiếu. — video 00:04:07.

One has the sense that a particular Pleiad goes with a particular Rishi, such as perhaps Benetnash or Alkaid, Ray 1, with Alcyone, Ray 1, and matching up the stars: perhaps Mizar with Maia, Ray 2; perhaps Alioth of the Great Bear with Merope, Ray 3; perhaps Megrez with Asterope and Sterope, Ray 4, just a speculation; perhaps Dubhe with Electra, Ray 5, both powerful stars in each constellation; perhaps Merak in the Great Bear with Celaeno, Ray 6, possibly.

Ta có cảm giác rằng một ngôi sao Thất Nữ cụ thể tương ứng với một Rishi cụ thể, chẳng hạn có lẽ Benetnash hay Alkaid, cung một, tương ứng với Alcyone, cung một. Khi đối chiếu các ngôi sao, có lẽ Mizar tương ứng với Maia, cung hai. Có lẽ Alioth của Đại Hùng tương ứng với Merope, cung ba. Có lẽ Megrez tương ứng với Asterope và Sterope, cung bốn, đây chỉ là suy đoán. Có lẽ Dubhe tương ứng với Electra, cung năm, cả hai đều là những ngôi sao mạnh mẽ trong chòm sao của mình. Có lẽ Merak trong Đại Hùng tương ứng với Celaeno, cung sáu.

This will require deep, deep confirmation. Perhaps Phecda with Taygeta, perhaps. Some of them one can feel more reasonably confident about, such as Alcyone and Alkaid or Benetnash, two names for the same star in the Great Bear. Maybe if Maia is the Ray 2 star, the most beautiful of all, and in a way the oldest, and the good nourishing mother, good nursing mother, possibly the whole motherhood idea there connecting with the second ray, then Mizar would be connected accordingly.

Điều này cần được kiểm chứng rất, rất sâu. Có lẽ Phecda tương ứng với Taygeta, có lẽ vậy. Với một số mối liên hệ, ta có thể cảm thấy tự tin hơn một cách hợp lý, như Alcyone và Alkaid hay Benetnash, hai tên gọi của cùng một ngôi sao trong Đại Hùng. Nếu Maia là ngôi sao cung hai, đẹp nhất trong tất cả, và theo một nghĩa nào đó là lớn tuổi nhất, là người mẹ nuôi dưỡng tốt lành, người mẹ chăm nuôi tốt lành, thì có lẽ toàn bộ ý tưởng về tình mẫu tử ở đó liên hệ với cung hai, và Mizar sẽ có mối liên hệ tương ứng.

You see the possibilities of the correlation. That's the point. Maybe I'll leave these in this document.

Các bạn thấy những khả năng tương ứng ấy. Đó là điều cần thấy. Có lẽ tôi sẽ để những điều này trong tài liệu này.

Every time I run into these, well, there are a number of correspondences which just have to be made, let's just say, which of the constellations of the One About Whom Naught May Be Said represent which chakras and what rays primarily do they transmit? For instance, if Betelgeuse is a blind for the entire constellation Orion, it transmits the second ray and represents a heart. So maybe Orion represents the heart as well, that kind of thing, and if Sirius is the loyal dog, to Orion, then it has a strong sixth ray nature.

Mỗi khi gặp những điều này, tôi thấy có một số mối tương ứng cần phải xác lập. Chòm sao nào của Đấng Bất Khả Tư Nghị đại diện cho luân xa nào, và chủ yếu truyền cung nào? Chẳng hạn, nếu Betelgeuse là một tên gọi che giấu toàn bộ chòm sao Orion, thì nó truyền cung hai và đại diện cho một trái tim. Vậy có lẽ Orion cũng đại diện cho trái tim, theo kiểu như thế. Và nếu Sirius là con chó trung thành của Orion, thì nó có bản chất cung sáu mạnh mẽ.

If it's in the seven solar systems of which ours is one, then that solar system can well be a loyal solar plexus, so to speak, and if Polaris is a major star of direction, we know that it is in the tail of the Little Bear, Ursa Minor, and we know that directedness is something that comes to us through the Ajna centre.

Nếu Sirius thuộc bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một trong số đó, thì có thể nói hệ mặt trời ấy rất có thể là một trung tâm tùng thái dương trung thành. Và nếu Polaris là một ngôi sao định hướng chủ yếu, chúng ta biết rằng nó nằm ở đuôi chòm Gấu Nhỏ, tức Tiểu Hùng, và chúng ta biết rằng khả năng định hướng đến với chúng ta qua trung tâm ajna.

We're making the analogy there. Maybe the Ajna centre is involved. If there are two points within the solar plexus of the human

Ở đây, chúng ta đang lập phép tương đồng. Có lẽ trung tâm ajna có liên quan. Nếu trong tùng thái dương của con người có hai điểm,

being, a higher and a lower point, can Sirius A and Sirius B be the correspondences of those two points within the general and larger solar plexus center, including our Sun and other neighboring stars? Those are the questions.

một điểm cao hơn và một điểm thấp hơn, thì liệu Sirius A và Sirius B có thể tương ứng với hai điểm ấy trong trung tâm tùng thái dương tổng thể lớn hơn, bao gồm Mặt Trời của chúng ta cùng các ngôi sao lân cận khác không? Đó là những câu hỏi.

Not really soluble at this time, unfortunately, but soluble by someone at some time. At least if we have the question, we may possibly invoke the answer. Going on here in the *The Secret Doctrine* and *A Treatise on Cosmic Fire*, because that's where we are.

Đáng tiếc là hiện nay chưa thực sự có thể giải đáp, nhưng một người nào đó vào một lúc nào đó sẽ có thể giải đáp. Ít nhất, nếu có câu hỏi, chúng ta có thể khẩn cầu câu trả lời. Chúng ta tiếp tục ở đây với *Giáo Lý Bí Nhiệm* và *Luận về Lửa Vũ Trụ*, vì đó là phần chúng ta đang nghiên cứu.

We're in the appendix to the book. We've gone through what Master DK has written in this book, and we're gathering other references.

Chúng ta đang ở phần phụ lục của cuốn sách. Chúng ta đã xem hết những gì Chân sư DK viết trong cuốn sách này và đang tập hợp những tài liệu tham khảo khác.

[1] 8. Energy in the universe can be differentiated as follows:

[1] 8. Năng lượng trong vũ trụ có thể biến phân như sau:

I think this is very interesting.

Tôi nghĩ điều này rất thú vị.

[2] “1. Inter-cosmic—affecting constellations.

[2] 1. Liên vũ trụ—tác động đến các chòm sao.

From another point of view, intergalactic, affecting the relations between galaxies as we now understand galaxies to be. With inter-cosmic, affecting constellations, what is the interplay between the three intimate constellations? What is the interplay between the various signs of the zodiac, such as the polar opposites?

Theo một góc nhìn khác, đó là liên thiên hà, tác động đến các mối quan hệ giữa những thiên hà theo cách chúng ta hiện nay hiểu về thiên hà. Với năng lượng liên vũ trụ tác động đến các chòm sao, sự tương tác giữa ba chòm sao liên hệ mật thiết là gì? Sự tương tác giữa các dấu hiệu khác nhau của hoàng đạo, chẳng hạn những dấu hiệu đối cực, là gì?

[3] 2. Inter-planetary—affecting planets.

[3] 2. Liên hành tinh—tác động đến các hành tinh.

How do Venus and Earth interplay, for instance?

Chẳng hạn, Sao Kim và Trái Đất tương tác với nhau như thế nào?

[4] 3. Inter-chain—affecting the chains

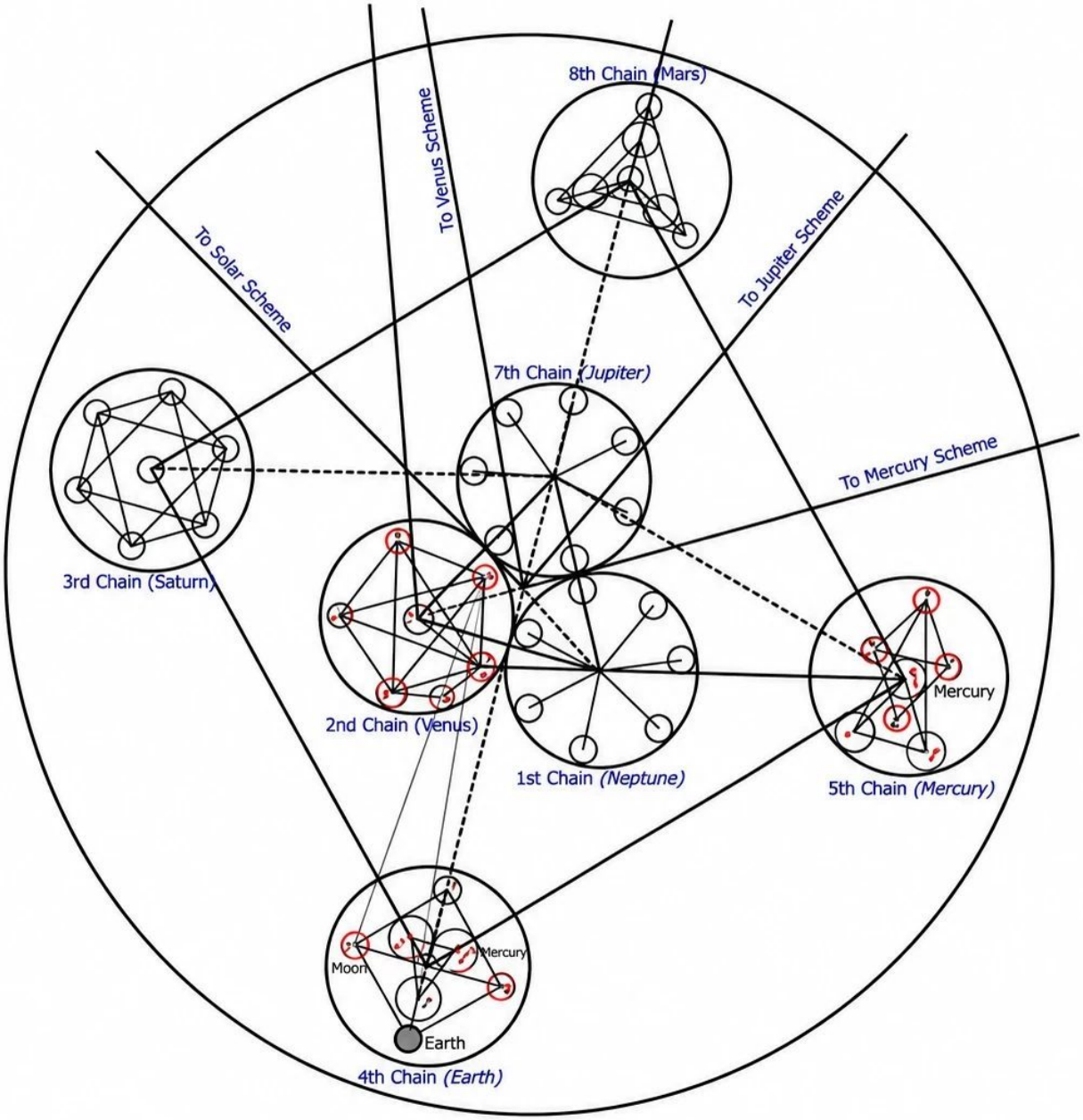
I don't know why He called—maybe a planetary cycle. Maybe the planet endures for a certain length of time.

[4] 3. Liên dãy—tác động đến các dãy trong một chu kỳ hành tinh.

Tôi không biết vì sao Ngài gọi như vậy—có lẽ là một chu kỳ hành tinh. Có lẽ hành tinh tồn tại trong một khoảng thời gian nhất định.

CHART VII

Earth Scheme Nro 4



Detail of Earth Scheme (nº3845)
as known on
SOLAR SEPTENARY CHART

7 1600kms

[EAA-151A-F03] Chart VII: Earth Scheme Nro 4, các chains và đường liên hệ. — video 00:09:25.

[EAA-151A-F03] Sơ đồ VII. Hệ hành tinh Trái Đất số 4, các dãy và đường liên hệ. — video 00:09:25.

Inter-chain. This is the Earth scheme, and between these chains we see various lines of connection, so that is also a possible method of interplay.

Liên dãy. Đây là hệ hành tinh Trái Đất, và giữa những dãy này, chúng ta thấy nhiều đường liên kết khác nhau, vì vậy đây cũng là một phương thức tương tác có thể có.

[5] 4. Inter-globular—producing interchange of force between the globes of a chain.

[5] 4. Liên bầu hành tinh—tạo ra sự trao đổi mãnh lực giữa các bầu hành tinh của một dãy.

We go right back here even to the Earth Chain, and we see that there's been a particular connection here in the Venus Chain between the Mercury globe and presumably the Venus globe, and here, an important connection in the Earth Chain between the Venus globe and the Earth globe.

Chúng ta trở lại đây, đến cả Dãy Địa Cầu, và thấy rằng ở đây, trong Dãy Sao Kim, đã có một mối liên hệ đặc biệt giữa bầu hành tinh Sao Thủy và có lẽ là bầu hành tinh Sao Kim. Còn ở đây, trong Dãy Địa Cầu, có một mối liên hệ quan trọng giữa bầu hành tinh Sao Kim và bầu hành tinh Trái Đất.

These are Globe Lords. They are great Entities, and it is often thought that a globe simply has one type of matter.

Đây là các Chúa Tể Bầu Hành Tinh. Các Ngài là những Thực Thể Vĩ Đại, và người ta thường nghĩ rằng một bầu hành tinh chỉ có một loại vật chất.

But that is not very likely, because you couldn't have a Lord of a globe without a monad and without a Triad and without the higher aspects of the energy system. To me, every globe is a multilevel Being, the embodiment of a Globe Lord who is less than a Chain Lord, who is less than, of course, a Scheme Lord, and the Scheme Lord is the Logos of our entire planetary scheme.

Nhưng điều đó không có nhiều khả năng đúng, vì không thể có một Chúa Tể Bầu Hành Tinh mà không có chân thần, không có Tam nguyên tinh thần và không có các phương diện cao hơn của hệ thống năng lượng. Với tôi, mỗi bầu hành tinh là một Sinh Mệnh đa cấp độ, là hiện thân của một Chúa Tể Bầu Hành Tinh, có cấp bậc thấp hơn một Chúa Tể Dãy. Dĩ nhiên, Chúa Tể Dãy lại có cấp bậc thấp hơn một Chúa Tể Hệ Hành Tinh, và Chúa Tể Hệ Hành Tinh là Thượng đế của toàn bộ hệ hành tinh chúng ta.

[6] 5. Inter-sectional—affecting the transference of force between the kingdoms in nature.

What happened when animal-man became human? That was an inter-sectional change, but we have to also remember that the kingdoms of nature are trans-systemic. No, that's interplay.

The kingdoms of nature are trans-systemic, found throughout the solar system. They're not just confined to our particular planet. We have man on Venus, we have man of a kind on Mercury. We have the beings in all their different kingdoms. Even if not in an outward sense, we have them inwardly present.

Certainly we are told of the humanity on Vulcan and their progress, and the humanity on Earth and the humanity on Venus. There's a triangle there, and Venus has the most advanced humanity, Vulcan more advanced, and Earth within that triangle less advanced.

[7] 6. Inter-human—interplay between men.

That's fairly clear, and

[8] 7. Inter-atomic

Some levels may have been passed here, of course. The possibility of intercellular and inter-organic and inter-chakra and so forth within the human being have not been mentioned. But maybe the seven major types of interplay have been mentioned.

[6] 5. Liên khu vực—tác động đến sự chuyển dịch mãnh lực giữa các giới trong thiên nhiên.

Điều gì đã xảy ra khi người thú trở thành con người? Đó là một sự thay đổi liên giới, nhưng chúng ta cũng phải nhớ rằng các giới trong tự nhiên hiện diện xuyên suốt toàn hệ mặt trời. Không, đó là sự tương tác.

Các giới trong tự nhiên hiện diện xuyên suốt toàn hệ mặt trời, có mặt khắp hệ mặt trời. Chúng không chỉ giới hạn trên hành tinh cụ thể của chúng ta. Có con người trên Sao Kim, có một dạng con người trên Sao Thủy. Có những sinh linh trong tất cả các giới khác nhau của họ. Dù không hiện diện theo nghĩa bên ngoài, họ vẫn hiện diện bên trong.

Chắc chắn chúng ta được cho biết về nhân loại trên Vulcan và tiến trình của họ, cũng như nhân loại trên Trái Đất và nhân loại trên Sao Kim. Ở đó có một tam giác, và Sao Kim có nhân loại tiến hóa nhất, Vulcan tiến hóa hơn, còn Trái Đất trong tam giác ấy thì kém tiến hóa hơn.

[7] 6. Liên nhân loại—sự tương tác giữa người với người.

Điều đó khá rõ ràng, và

[8] 7. Liên nguyên tử—sự lưu chuyển mãnh lực giữa các nguyên tử." (C.F. 1029.)

Dĩ nhiên, ở đây có thể đã bỏ qua một số cấp độ. Những khả năng tương tác giữa các tế bào, giữa các cơ quan, giữa các luân xa, v.v. trong con người vẫn chưa được đề cập đến. Nhưng có lẽ bảy loại tương tác chính đã được nêu ra.

This is in a section of *A Treatise on Cosmic Fire*, which I have not yet been able to comment upon or at least offer suggestions in relation to. The commentary obviously is always going to be less than the original. But at least ways of gaining different perspectives upon the commentary may be available.

Điều này nằm trong một phần của *Luận về Lửa Vũ Trụ* mà tôi vẫn chưa có thể bình giảng, hoặc ít nhất đưa ra những gợi ý liên quan. Hiển nhiên, lời bình giảng luôn kém hơn nguyên tác. Nhưng ít nhất, có thể có những cách để đạt được các góc nhìn khác nhau về lời bình giảng.

That's the point. Very interesting about inter-sectional, inter-globular, inter-chain, inter-planetary, inter-cosmic, and I'm adding intergalactic and things of that nature. Obviously, it can keep going.

Đó là điều cần thấy. Rất thú vị khi xét đến liên giới, liên bầu, liên dãy, liên hành tinh, liên vũ trụ, và tôi đang bổ sung liên thiên hà cùng những loại tương tự. Hiển nhiên, điều này có thể tiếp tục mở rộng.

What is the relationship? There must be. What is the relationship between our Milky Way and the Andromeda Galaxy? There must be.

Mối quan hệ ấy là gì? Hẳn phải có. Mối quan hệ giữa Ngân Hà của chúng ta và thiên hà Tiên Nữ là gì? Hẳn phải có.

They are neighboring galaxies and they have, I think, a male-female, or at least in different incarnations, a male-female kind of interplay, and that's very interesting to consider that the galaxies themselves may have different incarnations in which we are all swept along, just as the Solar Logoi do, and maybe certain constellational groupings with Lords of constellations having different incarnations through various stars. Very interesting and expands the whole picture to an unmanageable degree.

Đó là những thiên hà lân cận, và tôi nghĩ chúng có một kiểu tương tác nam–nữ, hoặc ít nhất là kiểu tương tác nam–nữ trong những lần lâm phàm khác nhau. Thật thú vị khi nghĩ rằng chính các thiên hà cũng có thể có những lần lâm phàm khác nhau, trong đó tất cả chúng ta đều bị cuốn theo, cũng như các Thái dương Thượng đế. Và có lẽ một số nhóm chòm sao, với các Chúa Tể Chòm Sao, cũng có những lần lâm phàm khác nhau qua nhiều ngôi sao. Điều này rất thú vị và mở rộng toàn cảnh đến mức khó bao quát.

Mentally unmanageable. We're in boggledom here. The mind will be boggled, but we can keep some clear lines of delineation, perhaps, that give us a sense of the astrological relationships between the very small, what we are here, and the very large, the galactic level.

Khó bao quát bằng trí tuệ. Ở đây, chúng ta đang ở trong trạng thái choáng ngợp. Thể trí sẽ choáng ngợp, nhưng có lẽ chúng ta vẫn có thể giữ một số đường nét phân định rõ ràng, cho chúng ta cảm nhận về các mối quan hệ chiêm tinh giữa cái rất nhỏ, tức chúng ta ở đây, và cái rất lớn, tức cấp độ thiên hà.

[9] 9. "There must also be borne in mind the play of energy which emanates from

[9] 9. "Cũng phải ghi nhớ sự vận hành của năng lượng phát xạ từ bất kỳ chòm sao hay

any one of the twelve constellations or signs of the zodiac, with which astrology concerns itself. This type of force is primarily concerned with planetary stimulation, with the planetary Logoi, and is hidden in Their cyclic karma

dấu hiệu nào trong mười hai chòm sao hay dấu hiệu hoàng đạo mà chiêm tinh học nghiên cứu. Loại mãnh lực này chủ yếu liên quan đến sự kích thích hành tinh, đến các Hành Tinh Thượng đế, và ẩn tàng trong nghiệp quả theo chu kỳ của Các Ngài—

The karma of the Planetary Logoi, and the way They relate, therefore, to the zodiacal Lords,

Nghiệp quả của các Hành Tinh Thượng đế, và do đó là cách Các Ngài liên hệ với các Chúa Tể Hoàng Đạo,

[10] a karma which will incidentally involve those monads and devas which form Their bodies and centres." (*TCF*, tr. 1052; dẫn theo *EA*)

[10] một nghiệp quả cũng sẽ liên đới đến những chân thần và thiên thần hợp thành các thể biểu hiện và các trung tâm của Các Ngài." (C.F. 1052.)

DK is saying that we are all involved as monads in planetary karma, the karma of the sacred planet in which we originated after coming from the Sun, which was not, after all, either our final source.

Chân sư DK đang nói rằng tất cả chúng ta, với tư cách chân thần, đều liên đới đến nghiệp quả hành tinh, nghiệp quả của hành tinh thiêng liêng nơi chúng ta bắt nguồn sau khi đến từ Mặt Trời, mà xét cho cùng cũng chưa phải là cội nguồn tối hậu của chúng ta.

A karma which incidentally will involve. We are presently monads of the Earth, but since the Earth is not a sacred planet, it cannot have been our planet of origin.

Một nghiệp quả đồng thời cũng sẽ liên đới đến. Hiện nay, chúng ta là những chân thần của Trái Đất, nhưng vì Trái Đất không phải là một hành tinh thiêng liêng, nên nó không thể là hành tinh nguồn gốc của chúng ta.

Maybe monads from Mars find themselves doing time on Pluto, maybe because it's an alter ego situation. Monads of Venus, perhaps on the Earth on occasion. It's like, to go to a non-sacred planet is a bit like going into exile for a while, but eventually, as the principles of the non-sacred planet are absorbed, of course, Earth will become a sacred planet, but this does not necessarily mean that it is one of the original seven.

Có lẽ những chân thần từ Sao Hỏa thấy mình phải chịu một thời hạn lưu đày trên Sao Diêm Vương, có lẽ vì đây là mối quan hệ với một bản ngã khác. Những chân thần của Sao Kim có lẽ đôi khi ở trên Trái Đất. Đến một hành tinh không thiêng liêng hơi giống như bị lưu đày trong một thời gian. Nhưng cuối cùng, khi các nguyên khí của hành tinh không thiêng liêng được hấp thu, dĩ nhiên, Trái Đất sẽ trở thành một hành tinh thiêng liêng. Tuy nhiên, điều này không nhất thiết có nghĩa rằng Trái Đất là một trong bảy hành tinh ban đầu.

It will become a sacred planet, what, on its own soul ray, because in a way the fifth initiation is taken on a combination in terms of human beings, on their soul ray and Monadic ray. That soul ray lasts a long time until, I would say, it's still effective at the fifth initiation, which is on the atmic plane. So then we'd have a quite a strong relationship to Jupiter with its second ray soul.

Trái Đất sẽ trở thành một hành tinh thiêng liêng trên chính cung linh hồn của mình, bởi vì, theo một nghĩa nào đó, xét về con người, lần điểm đạo thứ năm diễn ra trên sự kết hợp giữa cung linh hồn và cung chân thần của họ. Cung linh hồn ấy kéo dài rất lâu. Tôi cho rằng nó vẫn còn tác dụng ở lần điểm đạo thứ năm, diễn ra trên cõi atma. Vậy thì chúng ta sẽ có một mối quan hệ khá mạnh với Sao Mộc, vốn có linh hồn cung hai.

Still, we would not have been one of the originating seven, and I suppose if the monad is that which finds its home within the Sun—we're all monads, and in a sense we must all find our home within the Sun—we would be emanated out to different sacred planets, and then depending on our fate and our Monadic background, maybe to non-sacred planets such as the Earth. Probably each one of us has an origin in a particular sacred planet.

Tuy vậy, chúng ta vẫn không thuộc một trong bảy hành tinh nguồn gốc. Và tôi cho rằng nếu chân thần là cái tìm thấy ngôi nhà của mình trong Mặt Trời—tất cả chúng ta đều là chân thần, và theo một nghĩa nào đó, tất cả chúng ta đều phải tìm thấy ngôi nhà của mình trong Mặt Trời—thì chúng ta sẽ phát xạ đến các hành tinh thiêng liêng khác nhau, rồi tùy theo số phận và nền tảng chân thần của mình, có lẽ đến các hành tinh không thiêng liêng như Trái Đất. Có lẽ mỗi người chúng ta đều bắt nguồn từ một hành tinh thiêng liêng cụ thể.

One of the things that's surprising to me is to say that the twelve constellations primarily concern Themselves with the planetary stimulation. I would think, and I'm putting it up as a question, what about the stimulation of a solar system by the twelve constellations or by any one of the twelve constellations? For instance, what about the constellation Leo and the stimulation which it might give to that lesser Lord called Sol, Helios, our Sun, or to Sirius?

Một trong những điều khiến tôi ngạc nhiên là phát biểu rằng mười hai chòm sao chủ yếu quan tâm đến sự kích thích hành tinh. Tôi nghĩ, và xin nêu điều này như một câu hỏi, vậy còn sự kích thích một hệ mặt trời do mười hai chòm sao hoặc bất kỳ một chòm sao nào trong số đó thì sao? Chẳng hạn, còn chòm Sư Tử và sự kích thích mà nó có thể mang đến cho vị Chúa Tể cấp thấp hơn mang tên Sol, Helios, Mặt Trời của chúng ta, hoặc cho Sirius thì sao?

There's a strong connection there. Why only to the planets of our solar system? I would think the stars will have a connection, probably of the seven solar systems of which ours is one, considering them in a non-constellational sense, considering them just

Ở đó có một mối liên hệ mạnh mẽ. Tại sao chỉ liên quan đến các hành tinh của hệ mặt trời chúng ta? Tôi nghĩ các ngôi sao sẽ có mối liên hệ, có lẽ là những ngôi sao của bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một trong số đó. Khi xét chúng ngoài tư cách chòm sao,

as primarily single stars, each one of them would rule in a way a different constellation of the Zodiac, and probably, there are five lesser stars in our seven solar systems of which ours is one, which correspond to our five non-sacred planets.

chỉ xem chúng chủ yếu là những ngôi sao riêng lẻ, thì mỗi ngôi sao, theo một cách nào đó, sẽ cai quản một chòm sao hoàng đạo khác nhau. Và có lẽ trong bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một trong số đó, có năm ngôi sao cấp thấp hơn tương ứng với năm hành tinh không thiêng liêng của chúng ta.

This would be my guess, but it may be that there is a particular, ruling these Suns as rulers. Now, which one, if our Sun is related to Leo, what Zodiacal constellation, which would be the Zodiacal constellation of which Sirius was the ruler, of which Alpha Centauri was the ruler, and so forth. We had originally nine planets, I guess you could say, and going out to Saturn.

Đó là phỏng đoán của tôi, nhưng có thể có một điều đặc thù nào đó trong việc cai quản các Mặt Trời này với tư cách các chủ tinh. Vậy là chòm sao nào? Nếu Mặt Trời của chúng ta liên hệ với Sư Tử, thì chòm sao hoàng đạo nào sẽ có Sirius làm chủ tinh, chòm sao nào có Alpha Centauri làm chủ tinh, v.v.? Ban đầu chúng ta có chín hành tinh, tôi nghĩ có thể nói như vậy, và kéo dài ra đến Sao Thổ.

How could we number these? We could say these are conventional planets: Mercury, Venus, Earth, Mars, Jupiter, Saturn, Sun and Moon, so that makes eight, which are usually considered to be rulers of the signs of the zodiac. I guess the idea I want to say is that Sirius is very connected with the Little Bear.

Chúng ta có thể đếm những thiên thể này như thế nào? Có thể nói đây là những hành tinh theo quy ước, gồm Sao Thủy, Sao Kim, Trái Đất, Sao Hỏa, Sao Mộc, Sao Thổ, Mặt Trời và Mặt Trăng. Như vậy là tám, thường được xem là các chủ tinh của những dấu hiệu hoàng đạo. Tôi nghĩ ý tôi muốn nói là Sirius có liên hệ rất mật thiết với Tiểu Hùng.

I mean, do you suppose in a certain sense, Sirius could be like a conduit for Little Bear energy? As I said, there's a connection between the two Ajna petals and the two points in the solar plexus. But, looking at the signs of the Zodiac or the constellations, there are seven of them that are major and maybe another one that we could bring into the picture. Would any one of these be considered sort of rulers of Zodiacal constellations? I mean, we oftentimes say Mars is the ruler of Aries, but what about a Sun, which is particularly related to Aries? What about a Sun, which is particularly related to Taurus? This is another level of astrology, which, we can't know much about

Ý tôi là, các bạn có cho rằng, theo một nghĩa nào đó, Sirius có thể giống như một kênh dẫn năng lượng Tiểu Hùng không? Như tôi đã nói, có một mối liên hệ giữa hai cánh hoa ajna và hai điểm trong tùng thái dương. Nhưng khi nhìn vào các dấu hiệu hoàng đạo hay các chòm sao, có bảy chòm sao chính, và có lẽ còn một chòm sao nữa mà chúng ta có thể đưa vào bức tranh này. Liệu bất kỳ ngôi sao nào trong số này có thể được xem như một dạng chủ tinh của các chòm sao hoàng đạo không? Ý tôi là, chúng ta thường nói Sao Hỏa là chủ tinh của Bạch Dương, nhưng còn một Mặt Trời có liên hệ đặc biệt với Bạch Dương thì sao? Còn một Mặt Trời có liên hệ đặc biệt với Kim Ngưu thì sao? Đây là một

this, but we can begin to make certain correspondences.

cấp độ khác của chiêm tinh học mà chúng ta không thể biết nhiều, nhưng có thể bắt đầu xác lập một số mối tương ứng.

Maybe, Alpha Centauri is said to have a lot to do with the sacral center. Could it in some way relate to Libra or to Scorpio? Yeah. In other words, what we'd have to do is just the way we have a certain number of planets which relate to the signs of the Zodiac.

Có lẽ vậy. Alpha Centauri được cho là có liên quan nhiều đến trung tâm xương cùng. Liệu bằng cách nào đó nó có thể liên hệ với Thiên Bình hay Hổ Cáp không? Có thể. Nói cách khác, điều chúng ta cần làm cũng giống như khi xét một số hành tinh nhất định có liên hệ với các dấu hiệu hoàng đạo.

We have higher correspondences to those planets in the Solar Logoi of the seven solar systems of which ours is one. So maybe there would be a kind of attraction between each one of these Suns and one or more of the constellations of the Zodiac. It's just a thought.

Chúng ta có những đối ứng cao hơn của các hành tinh ấy trong các Thái dương Thượng đế của bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một trong số đó. Vì vậy, có lẽ sẽ có một dạng thu hút giữa mỗi Mặt Trời này với một hay nhiều chòm sao hoàng đạo. Đó chỉ là một ý nghĩ.

Anyway, they are of so high a nature that it's hard for me to believe that they involve only planetary stimulation when, in order to reach a planet, they have to go through a Sun. They have to go through our Sun to reach one of our planets. But maybe there are planets in these other stellar systems as well, and then they would have to go through that Sun first.

Dù sao, bản chất của các chòm sao ấy cao siêu đến mức tôi khó tin rằng chúng chỉ liên quan đến sự kích thích hành tinh, trong khi để đến một hành tinh, chúng phải đi qua một Mặt Trời. Chúng phải đi qua Mặt Trời của chúng ta để đến một trong các hành tinh của chúng ta. Nhưng có lẽ trong những hệ sao khác ấy cũng có các hành tinh, và khi đó, trước hết chúng phải đi qua Mặt Trời của hệ ấy.

I'm just trying to put in the missing pieces, if there are missing pieces.

Tôi chỉ đang cố bổ sung những mảnh còn thiếu, nếu quả thực có những mảnh còn thiếu.

[11] 10. “These three groups of solar bodies

[11] 10. “Ba nhóm thiên thể thái dương này (

Notice how interesting this is. This reveals a blind.

Hãy chú ý điều này thú vị biết bao. Nó hé lộ một cách nói che giấu.

This reveals that a term like ‘solar system’ can refer to a constellation, and that I made

Điều này cho thấy một thuật ngữ như “hệ mặt trời” có thể chỉ một chòm sao, và trước

quite a point of earlier, in one of the earlier tapes. I can't tell you which one, but it wasn't too long ago from this one. Three groups of solar bodies, three constellations, a system of solar bodies, a solar system. Let's call it this: a system of solar bodies can refer to a constellation.

đây tôi đã nhấn mạnh khá nhiều đến điều đó trong một bản ghi âm trước. Tôi không thể nói với các bạn là bản nào, nhưng nó không cách bản này quá lâu. Ba nhóm thiên thể mặt trời, ba chòm sao, một hệ thống các thiên thể mặt trời, một hệ mặt trời. Hãy gọi như thế này. Một hệ thống các thiên thể mặt trời có thể chỉ một chòm sao.

[12] (The Great Bear, the Pleiades and Sirius) are of paramount influence where the spiral cyclic activity of our system is concerned.

[12] Đại Hùng, Thất Nữ và Thiên Lang) có ảnh hưởng tối cao đối với hoạt động theo chu kỳ xoắn ốc của hệ chúng ta.

Spiral cyclic activity usually relates to second ray motion. I've seen Him talk about spiral cyclic in relation to the first ray, but usually spiral cyclic is connected with the second ray motion, whereas progress onward or driving forward through space is connected with the first ray motion.

Hoạt động chu kỳ xoắn ốc thường liên quan đến chuyển động cung hai. Tôi đã thấy Ngài nói về chu kỳ xoắn ốc trong mối liên hệ với cung một, nhưng thông thường, chu kỳ xoắn ốc gắn với chuyển động cung hai, trong khi sự tiến tới hay lao về phía trước trong không gian gắn với chuyển động cung một.

Second ray motion is generally some sort of revolving. If rotation is the third ray motion, then revolution is the second ray motion, because that which is the centre of rotation is moving also. As it moves upward, the apparent circular rotation will really be a spiral. Maybe we're talking about revolution of our system, our solar system, around what points? One of the points of the Great Bear, is it Dubhe, is called the pivot? ‘Heaven's Pivot’ seems to suggest something about rotation.

Chuyển động cung hai nói chung là một dạng chuyển động quanh một tâm. Nếu tự quay là chuyển động cung ba, thì chuyển động quanh một tâm là chuyển động cung hai, bởi vì chính tâm tự quay cũng đang chuyển động. Khi tâm ấy chuyển động lên trên, chuyển động tự quay có vẻ tròn sẽ thực sự thành một đường xoắn ốc. Có lẽ chúng ta đang nói về chuyển động của hệ chúng ta, hệ mặt trời của chúng ta, quanh những điểm nào? Một trong những điểm của Đại Hùng, có phải Dubhe không, được gọi là trục xoay? “Trục Xoay của Trời” dường như gợi ý điều gì đó về chuyển động tự quay.

Around the Pleiades we are said to revolve every 250,000 years, and is there any kind of relation between our Sun and Sirius, any kind of rotational relation? I don't think that's been determined or even researched. But at least we say spiral cyclic activity, which suggests rotation.

Người ta nói rằng chúng ta chuyển động quanh Thất Nữ mỗi 250.000 năm. Và liệu có một mối quan hệ nào giữa Mặt Trời của chúng ta với Sirius, một mối quan hệ xoay quanh nào không? Tôi không nghĩ điều đó đã được xác định hay thậm chí được nghiên cứu. Nhưng ít nhất, chúng ta nói đến hoạt

động chu kỳ xoắn ốc, điều gợi ý chuyển động quay.

[13] Just as in the human atom, the spiral activity is egoic and controlled from the egoic body,

[13] Cũng như trong nguyên tử con người, hoạt động xoắn ốc thuộc chân ngã và do thể chân ngã điều khiển,

Because we ever ascend, don't we? As we continue the apparently rotary motion of reincarnation, we also ascend constantly. If all is going well, at least there is a constant rising. One is drawn upward by the presence of the Solar Angel permeating the egoic body.

Bởi vì chúng ta luôn đi lên, phải không? Khi tiếp tục chuyển động có vẻ như xoay vòng của sự luân hồi, chúng ta cũng không ngừng đi lên. Nếu mọi việc diễn ra tốt đẹp, thì ít nhất luôn có sự vươn lên. Sự hiện diện của Thái dương Thiên Thần thấm nhuần thể chân ngã thu hút chúng ta lên cao.

Just as in the human atom, the spiral activity is egoic and controlled from the egoic body,

Cũng như trong nguyên tử con người, hoạt động xoắn ốc thuộc chân ngã và chịu sự kiểm soát từ thể chân ngã,

[14] so in connection with the solar system these three groups are related to the Logoic Spiritual Triad

[14] thì đối với hệ mặt trời, ba nhóm này liên hệ với Tam Nguyên Tinh Thần của Thượng đế—atma-Bồ đề-manas—

Whoa, and I must say, I think in the order given. I think in the order given. In other words, the Great Bear to Atma, the Pleiades to Buddhi, because it is the source of cosmic Buddhi, as we learn in *A Treatise on Cosmic Fire* 1162, and Sirius to the manasic level, because there is much of the cosmic mind, and Sirius is cosmically mentally polarized, as far as I can understand, whereas our Sun is not yet. Just the way Venus has tranquillized its astral body and is probably, in a lower sense, cosmically mentally polarized, where our Earth Logos has not tranquillized His astral body and is not yet, by any means, cosmically mentally polarized. You even wonder whether He is cosmically astrally polarized, because He has not yet achieved the second cosmic initiation, and there's so much of an earthy, instinctual, material nature going on,

Và tôi phải nói rằng tôi nghĩ các mối liên hệ tuân theo thứ tự đã nêu. Tôi nghĩ là theo thứ tự đã nêu. Nói cách khác, Đại Hùng liên hệ với Atma, Thất Nữ với Bồ đề, vì đó là cội nguồn của Bồ đề vũ trụ, như chúng ta được biết trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, trang 1162, còn Sirius với cấp độ manas, bởi vì ở đó có rất nhiều yếu tố của trí tuệ vũ trụ. Theo mức độ tôi có thể thấu hiểu, Sirius phân cực trí tuệ ở cấp vũ trụ, trong khi Mặt Trời của chúng ta thì chưa. Cũng như Sao Kim đã làm cho thể cảm dục của mình trở nên tĩnh lặng và có lẽ, theo một nghĩa thấp hơn, đã phân cực trí tuệ ở cấp vũ trụ, trong khi Thượng đế Trái Đất của chúng ta chưa làm cho thể cảm dục của Ngài trở nên tĩnh lặng và hoàn toàn chưa phân cực trí tuệ ở cấp vũ trụ. Thậm chí ta còn tự hỏi liệu Ngài đã phân cực cảm dục ở cấp vũ trụ hay chưa, bởi vì Ngài chưa đạt lần điểm đạo vũ trụ thứ hai, và vẫn còn quá

nhiều hoạt động mang bản chất trần tục, bản năng và vật chất,

[15] and their influence is dominant in connection with solar incarnation, with solar evolution and with solar progress." (*TCF*, tr. 1058 theo *EA*; đoạn tương ứng ở *TCF* trang1059)

[15] và ảnh hưởng của chúng giữ vai trò chi phối đối với sự lâm phàm, sự tiến hoá và sự tiến triển của hệ mặt trời." (C.F. 1058.) (642)

Anyway, He told us an important quaternary here. Earlier in the book He told us. We have an important quaternary, with our solar system being the recipient of the triangle above.

Dù sao, ở đây Ngài đã cho chúng ta biết về một bộ bốn quan trọng. Trước đó trong cuốn sách, Ngài đã cho chúng ta biết. Chúng ta có một bộ bốn quan trọng, trong đó hệ mặt trời của chúng ta là bên tiếp nhận từ tam giác phía trên.

What's interesting, Atma, the head centre is connected with Atma, and so is the Great Bear. The heart centre is connected with the Pleiades, in this case, when They distribute cosmic Buddhi. But there are other correspondences.

Điều thú vị là trung tâm đầu liên hệ với Atma, và Đại Hùng cũng vậy. Trong trường hợp này, trung tâm tim liên hệ với Thất Nữ khi Các Ngài phân phối Bồ đề vũ trụ. Nhưng còn có những mối tương ứng khác.

From another perspective, the throat center is connected with intelligence, and thus with the Pleiades, and Sirius with the heart centre. However, there's always this funny interchange going on between Rays 2 and Ray 3. Is Sirius strictly the cosmic Christ, or does it have a great deal of Manas, because it confers Manas upon our Solar Logos? Are the Pleiades strictly manasic and intelligent, conferring Manas upon the Planetary Logoi, or do they have a very strong cosmic Buddhic connection? As a matter of fact, they are stimulators of the love nature of the Solar Angels. There is a reference to that, and if we go through the *A Treatise on Cosmic Fire*, the end of *A Treatise on Cosmic Fire*, as I hope to do, then we would run into that reference.

Theo một góc nhìn khác, trung tâm cổ họng liên hệ với trí thông minh, và do đó với Thất Nữ, còn Sirius liên hệ với trung tâm tim. Tuy nhiên, luôn có sự hoán đổi kỳ lạ này giữa cung hai và cung ba. Sirius có hoàn toàn là Đức Christ vũ trụ không, hay nó có rất nhiều Manas, bởi vì nó ban Manas cho Thái dương Thượng đế của chúng ta? Thất Nữ có hoàn toàn thuộc manas và trí thông minh, ban Manas cho các Hành Tinh Thượng đế, hay có một mối liên hệ Bồ đề vũ trụ rất mạnh? Thực tế, Thất Nữ kích thích bản chất bác ái của các Thái dương Thiên Thần. Có một đoạn đề cập đến điều đó, và nếu chúng ta nghiên cứu *Luận về Lửa Vũ Trụ*, phần cuối của *Luận về Lửa Vũ Trụ*, như tôi hy vọng sẽ làm, thì chúng ta sẽ gặp đoạn ấy.

1. "b. Force from the Pleiades, via the solar Angel or Ego." (TCF 1157)

[EAA-151A-F04] Màn hình nguồn về Forces from the Pleiades qua Solar Angel hoặc Ego. — video 00:31:58.

Having the typical energies of impatience of an Aries person, I did look it up, or at least this is one of the important references,

b. Force from the Pleiades, via the solar Angel or Ego. (*TCF*, tr. 1157)

There is definite connection with these hearts of fiery love, and I'll just bet that the Pleiades carry this kind of buddhic energy to the Solar Angels. Interestingly enough, Draco seems to be even more powerful and the source of buddhic energy to the Pleiades.

Now that brings us directly to the idea that these great constellational lords have more than one ray, and if there is cosmic Kundalini connected in the base of the spine center, possibly cosmic Kundalini with the dragon, notice how as the seventh ray comes in, more and more about dragons appears in literature and the movies, then the seventh ray is going to be there with the dragon. It's a pretty clear association, but also the second ray of a very cosmic kind of buddhi. So the

[EAA-151A-F04] Màn hình nguồn về các mãnh lực từ Thất Nữ qua Thái dương Thiên Thần hoặc chân ngã. — video 00:31:58.

Mang những năng lượng nôn nóng điển hình của một người Bạch Dương, tôi đã tra cứu điều đó, hoặc ít nhất đây là một trong những đoạn tham khảo quan trọng,

b. Mãnh lực từ Thất Nữ, qua Thái dương Thiên Thần hay chân ngã. (*TCF*, tr. 1157)

Có một mối liên hệ rõ ràng với những trái tim bác ái rực lửa này, và tôi dám chắc rằng Thất Nữ mang loại năng lượng Bồ đề này đến các Thái dương Thiên Thần. Điều khá thú vị là Thiên Long dường như còn mạnh mẽ hơn và là cội nguồn năng lượng Bồ đề cho Thất Nữ.

Điều đó đưa chúng ta thẳng đến ý tưởng rằng những Chúa Tể Chòm Sao vĩ đại này có nhiều hơn một cung. Và nếu có Kundalini vũ trụ liên hệ với trung tâm đáy cột sống, có lẽ Kundalini vũ trụ liên hệ với rồng—hãy chú ý rằng khi cung bảy đi vào, rồng xuất hiện ngày càng nhiều trong văn học và điện ảnh —thì cung bảy sẽ hiện diện cùng rồng. Đó là một mối liên kết khá rõ ràng, nhưng còn có cả cung hai của một loại Bồ đề mang tính vũ trụ rất cao. Vì thế, những mối tương quan

interrelationships in this vast science of relation are staggering for us.

trong khoa học bao la về các mối quan hệ này khiến chúng ta choáng ngợp.

Let's see if there's anything else here. There's all kinds of interesting things in these references, but I think that's the one that I was looking for, the connection to the Solar Angels, and we know what the purpose of the Solar Angels is. This is on *A Treatise on Cosmic Fire* 1157, so it might be worth just going there.

Hãy xem ở đây còn điều gì khác không. Có đủ mọi điều thú vị trong những đoạn tham khảo này, nhưng tôi nghĩ đó là đoạn tôi đang tìm, mối liên hệ với các Thái dương Thiên Thần, và chúng ta biết mục đích của các Thái dương Thiên Thần là gì. Đoạn này ở *Luận về Lửa Vũ Trụ*, trang 1157, nên có lẽ đáng để đến xem ngay.

I realize I'm taking a synthetic approach at this moment, and you may wonder, is this really astrology? But it does become cosmology by the time you get into the kind of collections we have at the end of the appendix.

Tôi nhận ra rằng lúc này mình đang tiếp cận theo lối tổng hợp, và các bạn có thể tự hỏi, đây có thực sự là chiêm tinh học không? Nhưng khi đi vào những tập hợp tư liệu ở cuối phần phụ lục, nó quả thực trở thành vũ trụ học.

The seven centres with which man is concerned

Bảy trung tâm có liên quan đến con người

These energy centres are transmitters of energy from many and varied sources

Những trung tâm năng lượng này truyền năng lượng từ nhiều nguồn đa dạng

a. From the seven Rays, via the seven subrays of any specific monadic ray.

a. Từ bảy cung, qua bảy cung phụ của bất kỳ cung chân thần cụ thể nào.

Notice that, *seven subrays of any specific monadic ray.* I've already said there's a three and a seven involved in this Monadic picture, three major, and each one of Them having the possibility of seven Monadic rays.

Hãy chú ý điều đó, *bảy cung phụ của bất kỳ cung chân thần cụ thể nào.* Tôi đã nói rằng bức tranh chân thần này có cả số ba và số bảy, ba cung chính, và mỗi cung trong số đó đều có khả năng bao hàm bảy cung chân thần.

b. From the triple aspects of the planetary Logos as He manifests through a scheme.

b. Từ các phương diện tam phân của Hành Tinh Thượng đế khi Ngài biểu hiện qua một hệ hành tinh.

c. From what are called "the sevenfold divisions of the logoic Heart," or the sun in its sevenfold essential nature, as it is seen

c. Từ cái được gọi là "những phần phân chia thất phân của Tâm Thượng đế", hay mặt trời trong bản chất cốt yếu thất phân, được

lying esoterically behind the outer physical solar form.

nhìn thấy về mặt huyền bí nằm sau hình tướng mặt trời hồng trần bên ngoài.

d. From the seven Rishis of the Great Bear; this pours in via the Monad and is transmitted downward, merging on the higher levels of the mental plane with seven streams of energy from the Pleiades which come in as the psychical force demonstrating through the solar Angel.

d. Từ bảy Rishi của Đại Hùng. Năng lượng này tuôn vào qua chân thần và truyền xuống dưới, hòa nhập trên các cấp độ cao của cõi trí với bảy dòng năng lượng từ Thất Nữ, vốn đi vào dưới dạng mãnh lực thông linh biểu lộ qua Thái dương Thiên Thần.

Right? Here's definitely the true psychic is found on the second ray, and here is a definite connection of that psychic energy with the Pleiades, isn't it?

Phải không? Ở đây, rõ ràng năng lực thông linh chân chính thuộc cung hai, và ở đây có một mối liên hệ rõ ràng giữa năng lượng thông linh ấy với Thất Nữ, phải không?

All these various streams of energy are passed through certain groups or centres, becoming more active and demonstrating with a freer flow as the course of evolution is pursued. As far as man is concerned at present, this energy all converges, and seeks to energise his physical body, and direct his action via the seven etheric centres. These centres receive the force in a threefold manner:

Tất cả những dòng năng lượng khác nhau này đều đi qua một số nhóm hay trung tâm nhất định, trở nên hoạt động mạnh hơn và biểu lộ với dòng chảy tự do hơn khi tiến trình tiến hóa tiếp diễn. Đối với con người hiện nay, tất cả năng lượng này hội tụ và tìm cách tiếp năng lượng cho thể xác của y, đồng thời định hướng hành động của y qua bảy trung tâm dĩ thái. Những trung tâm này tiếp nhận mãnh lực theo cách tam phân:

a. Force from the Heavenly Man and, therefore, from the seven Rishis of the Great Bear via the Monad. (*TCF*, tr. 1156–1157)

a. Mãnh lực từ Đấng Thiên Nhân, và do đó từ bảy Rishi của Đại Hùng, qua chân thần. (*TCF*, tr. 1156–1157)

That's an interesting triangle. One of the stars of the Great Bear—let's see, it's Heavenly Man, therefore from the Rishis—and the centres are always the last, probably the head and the base of the spine. But we have the Great Bear star, the monad, and the head centre, maybe base of the spine,

Đó là một tam giác thú vị. Một trong những ngôi sao của Đại Hùng—hãy xem, đó là Đấng Thiên Nhân, do đó là từ các Rishi—và các trung tâm luôn ở cuối cùng, có lẽ là trung tâm đầu và trung tâm đáy cột sống. Nhưng chúng ta có ngôi sao Đại Hùng, chân thần và trung tâm đầu, có lẽ là trung tâm đáy cột sống,

b. Force from the Pleiades, via the solar Angel (*TCF*, tr. 1157)

There's a definite second ray aspect to the Pleiades. No question about that.

I think it would be quite daunting, wouldn't it, to take up the last part of this book, including the seven cosmic Paths, which are spoken of as well in a greater extension in *The Rays and the Initiations*. All this lies in the future, and hopefully we can begin to think somewhat about these things.

Going on, let's see what else lies ahead. We may have even conquered a page, 642, and it's about the planets. We've been dealing with the signs of the zodiac, constellations of the zodiac, the Lords of constellations, the Regent of the constellation, and Lords and Regents of planets.

It's all a hierarchy ever ascending unto the one, and that one, as I say, is as far removed from the infinity of infinities as it can possibly be. I always spin off into the third ray here, but every definite quantity or definite entity is an ultimate negligibility and they're all equal.

In one sense, all definite quantities are equal. They are ever less than the smallest named quantity that is in comparison with the absolute, which in a way is incomparable. Well, let's just hope that there are so many paradoxes that it can break the mind free of its present limitations, maybe.

It'll come. It'll have to come. It has to come.

b. Mãnh lực từ Thất Nữ, qua Thái dương Thiên Thần (*TCF*, tr. 1157)

Thất Nữ có một phương diện cung hai rõ ràng. Điều đó là chắc chắn.

Tôi nghĩ việc nghiên cứu phần cuối của cuốn sách này hẳn sẽ khá khó khăn, phải không, kể cả bảy Con Đường vũ trụ, vốn cũng được bàn đến rộng hơn trong *Các Cung và Các Cuộc Điểm Đạo*. Tất cả những điều này còn nằm ở tương lai, và hy vọng chúng ta có thể bắt đầu phần nào suy nghĩ về chúng.

Tiếp tục, hãy xem phía trước còn gì khác. Có lẽ chúng ta thậm chí đã chinh phục được một trang, trang 642, và trang này nói về các hành tinh. Chúng ta đã bàn đến các dấu hiệu hoàng đạo, các chòm sao hoàng đạo, các Chúa Tể Chòm Sao, Đấng Nhiếp Chính của chòm sao, cùng các Chúa Tể và các Đấng Nhiếp Chính của hành tinh.

Tất cả đều là một hệ thống thứ bậc không ngừng vươn lên đến cái một, và như tôi đã nói, cái một ấy vẫn cách xa vô tận của những vô tận đến mức xa nhất có thể. Ở đây, tôi luôn bị cuốn sang cung ba, nhưng mọi đại lượng xác định hay thực thể xác định rốt cuộc đều nhỏ bé đến mức không đáng kể, và tất cả đều ngang bằng nhau.

Theo một nghĩa nào đó, mọi đại lượng xác định đều ngang bằng nhau. Chúng luôn nhỏ hơn cả đại lượng nhỏ nhất có tên gọi khi so với tuyệt đối, vốn theo một nghĩa nào đó là bất khả so sánh. Chúng ta hãy hy vọng rằng có nhiều nghịch lý đến mức có lẽ chúng có thể giải phóng thể trí khỏi những giới hạn hiện tại.

Điều đó sẽ đến. Nó sẽ phải đến. Nó phải đến.

[16] 1. "There are seven chief planets, the spheres of the indwelling seven Spirits.

Seven Spirits before the Throne, right? We're talking about the sacred planets.

1. "There are seven chief planets, the spheres of the indwelling seven Spirits. (*SD* I, tr. 626; dẫn theo *EA*)

[17] These seven Spirits are:

a. The seven chief groups of Dhyan Chohans.

There's a tremendous hint in this, because Dhyan—each in its own way is a Dhyan Chohan, in a way, a Master of meditation. But the Solar Angels which together become a Planetary Logos are called also Dhyan Chohans.

There are seven chief groups of these Solar Angels, amalgamated Solar Angels, seven chief groups of these amalgamated Solar Angels.

Solar Angels in seven groups, Solar Angels with the buddhic force. Here it is,

[16] 1. "Có bảy hành tinh chính, là những khối cầu của bảy Đấng Tinh Thần ngự bên trong.

Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai, phải không? Chúng ta đang nói về các hành tinh thiêng liêng.

1. "Có bảy hành tinh chính, những khối cầu nơi bảy Thánh Linh ngự bên trong. (*SD* I, tr. 626; dẫn theo *EA*)

[17] Bảy Đấng Tinh Thần này là:

a. Bảy nhóm Dhyan Chohan chính.

Trong điều này có một gợi ý vô cùng quan trọng, bởi vì Dhyan—mỗi vị, theo cách riêng của mình, đều là một Dhyan Chohan, theo một nghĩa nào đó là một Chân sư tham thiền. Nhưng những Thái dương Thiên Thần cùng nhau trở thành một Hành Tinh Thượng đế cũng được gọi là các Dhyan Chohan.

Có bảy nhóm chính gồm những Thái dương Thiên Thần này, những Thái dương Thiên Thần đã hợp nhất, bảy nhóm chính gồm những Thái dương Thiên Thần đã hợp nhất này.

Các Thái dương Thiên Thần trong bảy nhóm, các Thái dương Thiên Thần với mãnh lực Bồ đề. Đây rồi,

49 Groups of Pitris or Solar Angels Become Planetary Logoi

The Pitris who formed the egoic body of a human being do not—alone and isolated—form planetary Logoi. The **forty-nine groups** of solar fires concerned in the great work are those spoken of, and they become the forty-nine planetary Logoi in connexion with seven solar systems. In them is hid the mystery of the three who become the sixteen—united or synthesised by the seventeenth—a correspondence upon cosmic levels of the seven with the eighth sphere. [48 Plus One.... This must remain practically an insoluble mystery to man at present. (TCF 879)

[EAA-151A-F05] Đoạn AAB Extracts về các nhóm Pitris và solar Angels. — video 00:41:11.

[EAA-151A-F05] Đoạn trích AAB về các nhóm Tổ phụ và Thái dương Thiên Thần. — video 00:41:11.

They're called Solar Pitris.

Các Ngài được gọi là thái dương tổ phụ.

The Pitris who formed the egoic body of a human being do not—alone and isolated—form planetary Logoi. The forty-nine groups of solar fires concerned in the great work are those spoken of, and they become the forty-nine planetary Logoi in connexion with seven solar systems. (*TCF*, tr. 879)

Các Tổ phụ đã tạo thành thể chân ngã của một con người không tạo thành các Hành Tinh Thượng đế một cách đơn độc và biệt lập. Bốn mươi chín nhóm lửa thái dương tham gia vào công việc vĩ đại là những nhóm được nói đến, và các nhóm này trở thành bốn mươi chín Hành Tinh Thượng đế trong mối liên hệ với bảy hệ mặt trời. (*TCF*, tr. 879)

You realize what this indicates is that in these different planets connected with the seven solar systems, or different stars rather connected with the solar systems, there are planets. This is really occult, very, very deep. But anyway, this is what we're talking about, groups of solar fires. These are the Dhyan Chohans that we're speaking of.

Các bạn nhận ra rằng điều này hàm ý có những hành tinh khác nhau liên hệ với bảy hệ mặt trời này, hay nói chính xác hơn, có những ngôi sao khác nhau liên hệ với các hệ mặt trời ấy, và có các hành tinh trong đó. Điều này thực sự mang tính huyền bí, vô cùng sâu xa. Dù sao, đây là điều chúng ta đang bàn đến, các nhóm lửa thái dương. Đây

là các Đấng Thiền Định mà chúng ta đang nói đến.

Forty-nine groups of Solar Angels concerned in the great work are those spoken of, and They become the forty-nine Planetary Logoi. The seven. We're talking about Planetary Logoi right now and the seven chief groups of Dhyan Chohans.

Bốn mươi chín nhóm Thái dương Thiên Thần tham gia vào công việc vĩ đại là những nhóm được nói đến, và Các Ngài trở thành bốn mươi chín Hành Tinh Thượng đế. Bảy nhóm. Lúc này, chúng ta đang nói về các Hành Tinh Thượng đế và bảy nhóm chính của các Đấng Thiền Định.

In a way, what this means is that our Planetary Logos and every other Planetary Logos has been formed of a collection of Solar Angels. Our Planetary Logos and all other Planetary Logoi are formed of amalgamations of Solar Angels, or at least maybe they are a regathering.

Theo một nghĩa nào đó, điều này hàm ý rằng Hành Tinh Thượng đế của chúng ta và mọi Hành Tinh Thượng đế khác đều hình thành từ một tập hợp các Thái dương Thiên Thần. Hành Tinh Thượng đế của chúng ta và tất cả các Hành Tinh Thượng đế khác đều hình thành từ sự hợp nhất của các Thái dương Thiên Thần, hoặc ít ra, có lẽ đó là sự tái quy tụ của Các Ngài.

Because, in a way, the Planetary Logos has already emanated from a superior source, and the Solar Angel is an inferior source. Here is where we have to deal with emanation theory and the degree to which an emanated factor remains on its own level and then emanates further rays, so to speak, to descend to lower levels. I just begin to sense that it's a really dense subject, or at least maybe impenetrable to us.

Bởi vì, theo một nghĩa nào đó, Hành Tinh Thượng đế đã xuất lộ từ một nguồn cao hơn, còn Thái dương Thiên Thần là một nguồn thấp hơn. Đây là chỗ chúng ta phải bàn đến lý thuyết xuất lộ và mức độ một yếu tố đã xuất lộ vẫn lưu lại ở cấp độ riêng của nó, rồi tiếp tục phát xạ những tia khác, có thể nói như vậy, để đi xuống các cấp độ thấp hơn. Tôi chỉ mới bắt đầu cảm nhận rằng đây là một chủ đề thực sự khó lĩnh hội, hoặc ít ra, có lẽ chúng ta chưa thể thấu triệt.

We'll just have to take DK's word here that there are forty-nine groups of solar fires and seven per solar system, and there are chief ones. These sacred planets are composed of the chief ones of the groups of Dhyan Chohans, and I suppose that a planet like ours is composed of those Dhyan Chohans which are not chief.

Ở đây, chúng ta đành phải tin lời Chân sư DK rằng có bốn mươi chín nhóm lửa thái dương, mỗi hệ mặt trời có bảy nhóm, và có những nhóm chính. Các hành tinh thiêng liêng này cấu thành từ những nhóm chính trong các nhóm Đấng Thiền Định, và tôi cho rằng một hành tinh như hành tinh của chúng ta cấu thành từ những Đấng Thiền Định không thuộc các nhóm chính.

In other words, somehow the solar angelic aggregation for Venus or for Jupiter or for Saturn is of a higher order. It's a higher-order group than the solar angelic aggregation which has produced the Logos, apparently, in respect to our planet. Let's say that the solar angelic aggregation for Venus is of a higher order than the solar angelic aggregation for Earth.

Nói cách khác, bằng cách nào đó, tập hợp các Thái dương Thiên Thần của Sao Kim, Sao Mộc hay Sao Thổ thuộc một cấp cao hơn. Đó là một nhóm ở cấp cao hơn tập hợp các Thái dương Thiên Thần dường như đã tạo nên Thượng đế của hành tinh chúng ta. Có thể nói rằng tập hợp các Thái dương Thiên Thần của Sao Kim thuộc một cấp cao hơn tập hợp các Thái dương Thiên Thần của Trái Đất.

By this I mean it's not necessarily that the present Solar Angels that have come to Venus are higher in nature than those who have come to Earth. Indeed, they probably are. But I'm saying that out of the Solar Logos are breathed forth these streams of Solar Angels who unite and in essence, become a group being.

Qua đó, tôi muốn nói rằng không nhất thiết các Thái dương Thiên Thần hiện nay đã đến Sao Kim có bản chất cao hơn những vị đã đến Trái Đất. Quả thực, có lẽ Các Ngài cao hơn. Nhưng điều tôi đang nói là Thái dương Thượng đế thở ra những dòng Thái dương Thiên Thần này, Các Ngài hợp nhất và về bản chất trở thành một sinh mệnh nhóm.

The question in emanation theory is, is this a new group being? Or is it, in a sense, the vehicle of a group being that already exists on a higher level than using the aggregated Solar Angels as the vehicle? Well, that's one I don't think I can solve. I can barely articulate the difference. There is just a problem in emanation theory about how the lesser units, rise along their lines of emanation.

Câu hỏi trong lý thuyết xuất lộ là liệu đây có phải một sinh mệnh nhóm mới hay không? Hay theo một nghĩa nào đó, đây là hiện thể của một sinh mệnh nhóm vốn đã hiện hữu ở cấp độ cao hơn, rồi sử dụng các Thái dương Thiên Thần đã tập hợp lại làm hiện thể? Tôi không nghĩ mình có thể giải đáp điều đó. Tôi hầu như chỉ có thể diễn đạt được sự khác biệt ấy. Trong lý thuyết xuất lộ có một vấn đề về cách các đơn vị nhỏ hơn đi lên theo những tuyến xuất lộ của chúng.

If they've all split off from, say, some sort of Planetary Logos or a Solar Logos, do they re-aggregate in such a way as to re-become the being from which they have split off or from which they have, emanated? Well, one gets into abstract thoughts here, or at least thoughts that are not connected with everyday sensory reality, but of course the, analogy can be drawn from our everyday sensory reality. Suffice it to say, we do have this amazing statement by DK about the 49 groups. yes, the 49 groups.

Nếu tất cả các đơn vị ấy đều tách ra từ, chẳng hạn, một Hành Tinh Thượng đế hay một Thái dương Thượng đế nào đó, liệu chúng có tái tập hợp theo cách trở lại thành sinh mệnh mà từ đó chúng đã tách ra, hay đã xuất lộ hay không? Ở đây, người ta đi vào những tư tưởng trừu tượng, hoặc ít ra là những tư tưởng không gắn với thực tại giác quan thường ngày, nhưng dĩ nhiên vẫn có thể rút ra sự tương đồng từ thực tại giác quan thường ngày của chúng ta. Chỉ cần nói rằng chúng ta thực sự có lời khẳng định

đáng kinh ngạc này của Chân sư DK về 49 nhóm. Đúng vậy, 49 nhóm.

That's in *A Treatise on Cosmic Fire* 879. What's important here is that a human being becomes a Solar Angel, maybe, and that Solar Angel, which is a multipart Solar Angel, doesn't just go along a certain Path and become a Planetary Logos or a Solar Logos.

Điều đó nằm trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, trang 879. Điều quan trọng ở đây là một con người có lẽ trở thành một Thái dương Thiên Thần, và Thái dương Thiên Thần ấy, vốn gồm nhiều thành phần, không chỉ đơn thuần đi theo một Đường Đạo nào đó rồi trở thành một Hành Tinh Thượng đế hay một Thái dương Thượng đế.

Re-aggregation is needed. The re-aggregation of the Solar Angels is needed in the retraction of emanations which have come from higher sources. I know I'm being a little vague there, but I guess I just want to point out the necessity of studying the principle of re-aggregation, how emanations recombine. How emanations recombine. Maybe some of the recombining goes on even on the level of men when they enter an Ashram and realize themselves again as part of maybe seven great Monadic groupings and so forth.

Cần có sự tái tập hợp. Các Thái dương Thiên Thần cần tái tập hợp trong tiến trình thu hồi những gì đã xuất lộ từ các nguồn cao hơn. Tôi biết mình đang diễn đạt hơi mơ hồ, nhưng tôi nghĩ tôi chỉ muốn nêu ra sự cần thiết phải nghiên cứu nguyên khí tái tập hợp, cách những gì đã xuất lộ tái kết hợp với nhau. Cách những gì đã xuất lộ tái kết hợp với nhau. Có lẽ một phần sự tái kết hợp ấy diễn ra ngay ở cấp độ con người, khi họ gia nhập một ashram và lại nhận ra mình là một phần của có lẽ bảy nhóm chân thần vĩ đại, v.v.

But it seems to be the Solar Angels, that men can still become Solar Angels, one to one, looks like. Don't know yet, but looks like one human being developing to one Solar Angel. Can a Solar Angel go beyond being a Solar Angel? the next step is really some sort of Globe Lord or Chain Lord or, for those Solar Angels, I mean there are a number of different paths a Solar Angel can take, I suppose.

Nhưng dường như con người vẫn có thể trở thành các Thái dương Thiên Thần theo tương ứng một đối một. Chưa biết chắc, nhưng có vẻ một con người phát triển thành một Thái dương Thiên Thần. Một Thái dương Thiên Thần có thể vượt qua trạng thái Thái dương Thiên Thần hay không? Bước kế tiếp thực sự là trở thành một Chúa Tể Bầu Hành Tinh hay Chúa Tể Dãy nào đó, hoặc đối với các Thái dương Thiên Thần ấy, ý tôi là, tôi cho rằng có một số con đường khác nhau mà một Thái dương Thiên Thần có thể đi theo.

But one of the Paths is the Path of the Planetary Logoi, and there are several steps: Globe Lords, Chain Lords, finally Planetary Lords. Just because you step on a Path

Nhưng một trong các Con Đường ấy là Con Đường của các Hành Tinh Thượng đế, và có nhiều bước, từ các Chúa Tể Bầu Hành Tinh, các Chúa Tể Dãy, cuối cùng là các Chúa Tể

doesn't mean that that Path doesn't have parts to it, and you don't have to go up through the ranks.

Hành Tinh. Việc bước lên một Con Đường không hàm ý rằng Con Đường ấy không có những chặng riêng và các bạn không phải đi lên qua các cấp bậc.

I think you do have to go up through the ranks. If our Planetary Logoi are part of the Sun, Solar Logos, and if the Solar Angels are part of the Sun, They may also be part of the part in the Sun that is the Planetary Logos. When They become Planetary Logoi, do They become new Planetary Logoi, or do They re-become the Planetary Logos from which They emanated within a certain Solar Logos or star? There, I think I've expressed that a little better.

Tôi nghĩ các bạn thực sự phải đi lên qua các cấp bậc. Nếu các Hành Tinh Thượng đế của chúng ta là một phần của Mặt Trời, Thái dương Thượng đế, và nếu các Thái dương Thiên Thần là một phần của Mặt Trời, thì Các Ngài cũng có thể thuộc về phần trong Mặt Trời vốn là Hành Tinh Thượng đế. Khi trở thành các Hành Tinh Thượng đế, liệu Các Ngài trở thành những Hành Tinh Thượng đế mới, hay trở lại thành Hành Tinh Thượng đế mà từ đó Các Ngài đã xuất lộ trong một Thái dương Thượng đế hay một ngôi sao nào đó? Tôi nghĩ lần này mình đã diễn đạt rõ hơn một chút.

But still, there are the veils. In the interest of making this kind of material available to more people, I'd rather not linger or languish on a particular difficult, insoluble question forever, but move on.

Nhưng vẫn còn những bức màn che. Để đưa loại tài liệu này đến với nhiều người hơn, tôi muốn tiếp tục, thay vì cứ mãi dừng lại hay sa lầy vào một câu hỏi khó khăn, không thể giải đáp.

[18] b. The seven Primeval Rays." (*SD* I, tr. 626; dẫn theo *EA*)

[18] b. Bảy Cung Nguyên Sơ." (S.D. I. 626.)

Coming through the Planetary Logoi.

Đi qua các Hành Tinh Thượng đế.

The question is, does the Planetary Logos have a ray or does It transmit a ray? Dragon of Wisdom, nice to show up. Does a Planetary Logos emit a ray or transmit a ray? That's not really easy to answer. It's a bit like asking a human being, 'Look, are you emitting a ray or transmitting a ray?' In other words, is a ray such an inherent part of you that it is an emission through radiation, or are you simply transmitting something that originated somewhere else? Maybe both are true, in a way. The seven primeval rays, as far as intrasystemic matters go, but every

Câu hỏi là Hành Tinh Thượng đế có một cung hay Ngài truyền dẫn một cung? Rồng Minh Triết, thật vui khi thấy bạn có mặt. Một Hành Tinh Thượng đế phát ra một cung hay truyền dẫn một cung? Câu hỏi ấy thực sự không dễ trả lời. Điều đó hơi giống như hỏi một người, 'Bạn đang phát ra một cung hay truyền dẫn một cung?' Nói cách khác, liệu một cung có phải là một phần cố hữu của các bạn đến mức nó phát ra qua sự bức xạ, hay các bạn chỉ truyền dẫn một điều gì đó bắt nguồn từ nơi khác? Theo một nghĩa nào đó, có lẽ cả hai đều đúng. Bảy cung

one of the seven solar systems of which ours is one also has a particular ray.

nguyên sơ xét trong phạm vi nội bộ hệ mặt trời, nhưng mỗi hệ trong bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một trong số đó cũng có một cung riêng.

Let's say at the present moment our Solar Logos has a second ray, and Sirius too has a second ray and a fifth ray. But in the context of the seven solar systems, what centre does It represent? Is Vega involved, really? Niklas and I had been thinking about that. Is Vega involved, and if Vega is involved, what centre is involved with Vega? It's a more powerful star actually than Sirius, as far as I think, something like forty solar luminosities rather than the twenty-six-some, or maybe some people say thirty-three, of Sirius.

Có thể nói rằng hiện nay Thái dương Thượng đế của chúng ta có cung hai, và sao Thiên Lang cũng có cung hai cùng cung năm. Nhưng trong bối cảnh bảy hệ mặt trời, Ngài đại diện cho trung tâm nào? Sao Chức Nữ có thực sự liên quan không? Niklas và tôi đã suy nghĩ về điều đó. Sao Chức Nữ có liên quan không, và nếu có, trung tâm nào liên quan với sao Chức Nữ? Theo tôi nghĩ, trên thực tế đây là một ngôi sao mạnh hơn sao Thiên Lang, với độ sáng khoảng bốn mươi lần Mặt Trời, so với hơn hai mươi sáu lần, hoặc có người nói là ba mươi ba lần, của sao Thiên Lang.

Human knowledge about these things is really fallible, and we can say, with apparent scientific authority that the solar luminosity of this star is less than so. How many solar luminosities does it have? But then some other investigator comes along and changes the whole picture.

Tri thức của con người về những điều này thực sự dễ sai lầm, và chúng ta có thể nói với vẻ đầy thẩm quyền khoa học rằng độ sáng của ngôi sao này tính theo Mặt Trời thấp hơn một mức nào đó. Độ sáng của nó bằng bao nhiêu lần Mặt Trời? Nhưng rồi một nhà nghiên cứu khác xuất hiện và thay đổi toàn bộ bức tranh.

[19] 2. "There are only seven planets specially connected with the Earth,

[19] 2. "Chỉ có bảy hành tinh *đặc biệt* liên hệ với Trái Đất,

We've gone over this one before,

Chúng ta đã xem xét điều này trước đây,

[20] and twelve houses, but the possible combinations of their aspects are countless.... Each planet can stand to each of the other in twelve different aspects." (*SD* I, tr. 626; dẫn theo *EA*)

[20] và mười hai nhà, nhưng những tổ hợp có thể có giữa các góc hợp của chúng thì vô số.... Mỗi hành tinh có thể tạo thành mười hai góc hợp khác nhau với từng hành tinh khác." (S.D. I. 626.)

That I may not have discussed, and it is only partially true. because, in the study of

Có lẽ tôi chưa bàn đến điều đó, và điều ấy chỉ đúng một phần, vì trong nghiên cứu họa âm

harmonics, in astrology, there are, aspects, going up to the 179th harmonic.

In other words, any kind of relationship has this mathematical significance. from one point of view, we could maybe number what is meant, the conjunction. Well, 12 different aspects.

I see what they're driving at: the conjunction; the opposition, divided by two; the trine, divided by three; the square, divided by four; the quintile, divided by five; the sextile, divided by six; the septile, divided by seven; the semi-square, divided by eight; the novile of forty degrees, divided by nine; the decile of thirty-six degrees, divided by ten; the undecile, some thirty-three degrees, divided by eleven; and the semi-sextile, divided by 12.

But, the sort of a 5th ray, 3rd ray researching astrologers say, now divide by 13. Now divide by 14.

You'll find a relationship to a septile. Now divide by 15. When you have prime numbers, you won't find a, you won't find a connection.

Divide by 16, there will be a relationship to some of the earlier aspects. Divide by 18, relationships to the novile. Divide by 19, prime number. No other relationships.

Divide by 20. Well, it'll relate to the decile of, divided by 10, and the decile will relate to the quintile, which is division by 5, but that's a prime number and that's as far as it can go.

của chiêm tinh học, có những góc hợp lên đến họa âm thứ 179.

Nói cách khác, bất kỳ loại quan hệ nào cũng có thâm nghĩa toán học này. Từ một quan điểm nào đó, có lẽ chúng ta có thể đánh số các góc hợp được nói đến, bắt đầu với đồng vị. Mười hai góc hợp khác nhau.

Tôi hiểu họ muốn nói gì. Đồng vị, đối vị khi chia cho hai, tam hợp khi chia cho ba, góc vuông khi chia cho bốn, góc ngũ phân khi chia cho năm, lục hợp khi chia cho sáu, góc thất phân khi chia cho bảy, bán vuông khi chia cho tám, góc cửu phân bốn mươi độ khi chia cho chín, góc thập phân ba mươi sáu độ khi chia cho mười, góc thập nhất phân khoảng ba mươi ba độ khi chia cho mười một, và bán lục hợp khi chia cho 12.

Nhưng các nhà chiêm tinh nghiên cứu thuộc kiểu cung năm, cung ba nói rằng, bây giờ hãy chia cho 13. Bây giờ hãy chia cho 14.

Các bạn sẽ tìm thấy mối liên hệ với góc thất phân. Bây giờ hãy chia cho 15. Khi gặp các số nguyên tố, các bạn sẽ không tìm thấy mối liên hệ.

Chia cho 16 sẽ có mối liên hệ với một số góc hợp trước đó. Chia cho 18 thì có các mối liên hệ với góc cửu phân. Chia cho 19, một số nguyên tố. Không có mối liên hệ nào khác.

Chia cho 20. Nó sẽ liên hệ với góc thập phân, tức chia cho 10, và góc thập phân sẽ liên hệ với góc ngũ phân, tức chia cho 5, nhưng đó là một số nguyên tố và chỉ có thể đi đến đó.

Then, 21, 22, 23, prime number, 24, no. It'll certainly relate to the, sort of to 15 degree aspects, sort of to half a semi-sextile.

Rồi 21, 22, 23 là số nguyên tố, 24 thì không. Nó chắc chắn sẽ liên hệ với các góc hợp 15 độ, tức khoảng một nửa góc bán lục hợp.

25, no. But, it will have its relation. It's not prime.

25 thì không. Nhưng nó sẽ có mối liên hệ riêng. Nó không phải số nguyên tố.

26 is not prime. It's divisible by 13. 13 is prime.

26 không phải số nguyên tố. Nó chia hết cho 13. 13 là số nguyên tố.

27, not prime, but important. It'll relate again to the novile, and the novile will relate to the, well, there's binoviles, and a binovile is 80 degrees.

27 không phải số nguyên tố, nhưng quan trọng. Nó lại liên hệ với góc cửu phân, và góc cửu phân sẽ liên hệ với… có các góc nhị cửu phân, và một góc nhị cửu phân là 80 độ.

Trinovile is a trine, three times forty. See how it goes.

Góc tam cửu phân là một tam hợp, ba lần bốn mươi. Các bạn thấy cách tính rồi đấy.

You can get into harmonic divisions, and there will be unsuspected aspects. Normally we just stop it and say each planet can stand to each of the other in twelve different aspects, for different types of interaction. Only seven planets specially connected to the Earth.

Các bạn có thể đi sâu vào các phép phân chia họa âm, và sẽ có những góc hợp không ngờ tới. Thông thường, chúng ta chỉ dừng lại và nói rằng mỗi hành tinh có thể tạo với từng hành tinh khác mười hai góc hợp khác nhau, ứng với các kiểu tương tác khác nhau. Chỉ có bảy hành tinh liên hệ đặc biệt với Trái Đất.

Now, I wonder what is meant by that, because is that a special relation to the Earth, and which are those 7? In my view, the word specially is what's important. But let's just say that the 7 eventual sacred planets all form a group. The 12 planets, 2 veiled, 1 hidden, still form a group, and in a group, each member knows the other, especially in a group of this nature.

Bây giờ, tôi tự hỏi điều đó muốn nói gì, bởi vì liệu đó có phải một mối liên hệ đặc biệt với Trái Đất, và bảy hành tinh ấy là những hành tinh nào? Theo tôi, từ "đặc biệt" mới là điều quan trọng. Nhưng cứ cho rằng bảy hành tinh rốt cuộc sẽ trở thành thiêng liêng đều tạo thành một nhóm. Mười hai hành tinh, hai hành tinh được che phủ, một hành tinh ẩn giấu, vẫn tạo thành một nhóm, và trong một nhóm, mỗi thành viên đều biết các thành viên khác, nhất là trong một nhóm có bản chất như vậy.

But there's still among these 12 probably those that are especially connected with the Earth. Venus would be one, Mars would be

Nhưng trong số 12 hành tinh này, có lẽ vẫn có những hành tinh liên hệ đặc biệt với Trái Đất. Sao Kim là một, Sao Hỏa là một hành

another, Pluto would be another. It's said to be making its esoteric approach to the Earth.

tinh khác, Sao Diêm Vương cũng vậy. Người ta nói rằng Sao Diêm Vương đang tiến đến gần Trái Đất theo nghĩa nội môn.

Uranus has the same Monadic ray, Jupiter has the same soul ray. Saturn has a very strong connection, because Saturn is the mental body of that great 3rd ray entity, in which the Earth is a physical body. Neptune, I don't know what kind of relationship it might have.

Sao Thiên Vương có cùng cung chân thần, Sao Mộc có cùng cung linh hồn. Sao Thổ có mối liên hệ rất mạnh, vì Sao Thổ là thể trí của Thực Thể cung ba vĩ đại ấy, mà trong đó Trái Đất là một thể xác. Còn Sao Hải Vương, tôi không biết có thể có mối liên hệ nào.

I mean, they all are related, for sure. Mercury has a very definite connection, and we don't know about those veiled planets. We're not exactly sure here what Blavatsky is saying, and of course, she's writing at a time before the discovery of Pluto, which is making its esoteric approach to the Earth.

Ý tôi là tất cả chắc chắn đều có liên hệ với nhau. Sao Thủy có một mối liên hệ rất rõ rệt, còn chúng ta chưa biết về những hành tinh được che phủ ấy. Ở đây, chúng ta chưa hoàn toàn chắc Bà Blavatsky muốn nói gì, và dĩ nhiên Bà viết vào thời điểm trước khi người ta phát hiện Sao Diêm Vương, vốn đang tiến đến gần Trái Đất theo nghĩa nội môn.

[21] 3. "The names of the Planets are applied in the same order everywhere and always." (*SD* I, tr. 711; dẫn theo *EA*)

[21] 3. "Tên gọi của các Hành Tinh được dùng theo cùng một thứ tự ở mọi nơi và vào mọi thời." (S.D. I. 711.)

We talked about Sunday, Sun; Moon Day, Lundi, the Moon, and related also to Uranus; and Mardi, Mars. Everywhere there is this progression of the days. Our days are divided into seven, and there's always a little bit left over, right? Because you divide that into 365, and you get fifty-two weeks in the year, with a little left over.

Chúng ta đã nói về Chủ nhật, Mặt Trời, về ngày Mặt Trăng, thứ Hai trong tiếng Pháp, Mặt Trăng, và cũng liên hệ với Sao Thiên Vương, rồi thứ Ba trong tiếng Pháp, Sao Hỏa. Ở khắp nơi đều có trình tự các ngày như vậy. Các ngày của chúng ta chia thành từng nhóm bảy ngày, và luôn có một chút dư ra, phải không? Bởi vì lấy 365 chia cho bảy, các bạn được năm mươi hai tuần trong năm, còn dư một chút.

true... because in the study of harmonics in astrology, there are aspects going up the 179th harmonic...

3. "The names of the Planets are applied in the same order everywhere and always." (S.D. I. 711.)

4. "The Seven Planetary Regents (Planetary Logoi) are `the Seven Sons of Sophia (Wisdom)'." (S.D. II. 221. Note.)

[EAA-151A-F06] Màn hình nguồn ở phần đối chiếu bảy planetary Regents. — video 00:59:23.

[EAA-151A-F06] Màn hình nguồn ở phần đối chiếu bảy Đấng Nhiếp Chính Hành Tinh. — video 00:59:23.

It's going to be seven goes into thirty-six five times, and then twelve, and then seven goes in one time with—it's almost fifty-two. When in doubt, this is what you do. You say we have 365 days, and we're going to divide by seven, and that's going to equal 52.14, not very much left over.

Lấy ba mươi sáu chia cho bảy được năm lần, rồi đến mười hai, rồi bảy vào được một lần với... gần năm mươi hai. Khi nghi ngờ, các bạn làm thế này. Các bạn nói chúng ta có 365 ngày, đem chia cho bảy, kết quả là 52,14, dư ra không nhiều.

Is that so? A little bit more, fifty-two times. That's interesting, 365, thirty-six, so we have five times and then twelve. But I'm surprised at that. What's wrong? Is it just so late in the day, and have I been doing too much? Let's see what seven times fifty-two is. We should be able to do that.

Có đúng vậy không? Hơn một chút, năm mươi hai lần. Thật thú vị, 365, ba mươi sáu, vậy chúng ta được năm lần rồi đến mười hai. Nhưng tôi ngạc nhiên về điều đó. Có gì sai nhỉ? Có phải chỉ vì đã quá muộn trong ngày và tôi đã làm việc quá nhiều không? Hãy xem bảy nhân năm mươi hai bằng bao nhiêu. Chúng ta hẳn có thể tính được.

Seven times fifty-two is 364. I get it. 365 has that much left over, about maybe one-seventh.

Bảy nhân năm mươi hai bằng 364. Tôi hiểu rồi. 365 còn dư ra chừng ấy, khoảng một phần bảy.

Anyway, this septem. Who knows whether —is Sunday the right Sunday? According to the calendar, is Sunday, as we call it, really,

Dù sao, bộ bảy này. Ai biết được liệu Chủ nhật có đúng là ngày của Mặt Trời không? Theo lịch, ngày mà chúng ta gọi là Chủ nhật

with all accuracy, the day on which the Sun power is paramount? In other words, is our calendrical Sunday the real Sunday? It's just like, I wonder how calendrical—no, I guess I'll just have to leave it at that.

có thực sự, hoàn toàn chính xác, là ngày quyền năng Mặt Trời chiếm ưu thế không? Nói cách khác, Chủ nhật theo lịch của chúng ta có phải Chủ nhật đích thực không? Cũng giống như, tôi tự hỏi theo lịch thì… có lẽ tôi đành dừng ở đó.

Is our calendrical Sunday the real Sunday? It's just like asking, is our A440, to which pitch many orchestras tune, the real A, and is the Sunday we call Sunday the real Sunday? Did it start in a way that's really lined up, or are thought forms so powerful that they can shape the relationship between the day we name Sunday and the power of the Sun? It goes on.

Chủ nhật theo lịch của chúng ta có phải Chủ nhật đích thực không? Cũng giống như hỏi liệu nốt La 440 của chúng ta, cao độ mà nhiều dàn nhạc dùng để chỉnh âm, có phải nốt La đích thực không, và ngày Chủ nhật mà chúng ta gọi là Chủ nhật có phải Chủ nhật đích thực không? Nó có khởi đầu theo cách thực sự chỉnh hợp không, hay các hình tư tưởng mạnh đến mức có thể định hình mối quan hệ giữa ngày mà chúng ta gọi là Chủ nhật và quyền năng của Mặt Trời? Vấn đề còn tiếp diễn.

But still, I'm not entirely assured that our calendrical Sunday is the day on which the Sun has greatest power. Apparently, every seven days, one of the planets has great power. Most people look at this as simply a calendrical convenience, but occultism is going to tell us that the people who are born on these days really do have that particular quality of energy.

Nhưng tôi vẫn chưa hoàn toàn chắc rằng Chủ nhật theo lịch của chúng ta là ngày Mặt Trời có quyền năng lớn nhất. Dường như cứ mỗi bảy ngày, một trong các hành tinh lại có quyền năng lớn. Phần lớn mọi người chỉ xem đây là một cách sắp lịch cho thuận tiện, nhưng huyền bí học sẽ cho chúng ta biết rằng những người sinh vào các ngày ấy thực sự có phẩm tính năng lượng tương ứng đó.

I quoted before, ‘Wednesday's child is full of woe; Thursday's child has far to go; Friday's child is loving and giving; Saturday's child works hard for a living.’ There does seem to be some kind of psychological influence in relation to those days, if they were properly lined up with the planetary source.

Trước đây, tôi đã trích, ‘Đứa trẻ sinh ngày thứ Tư đầy ưu phiền, đứa trẻ sinh ngày thứ Năm còn phải đi xa, đứa trẻ sinh ngày thứ Sáu giàu tình thương và lòng sẻ chia, đứa trẻ sinh ngày thứ Bảy làm lụng vất vả để mưu sinh.’ Dường như thực sự có một dạng ảnh hưởng tâm lý nào đó liên quan đến những ngày ấy, nếu chúng được chỉnh hợp đúng với nguồn hành tinh.

But that would be problematic, and I'm sure there's a lot of arbitrariness in the formation of a calendar. This is far enough for me to go, and I'll say that this is the end of Esoteric

Nhưng điều đó sẽ gây khó khăn, và tôi chắc rằng việc hình thành lịch có rất nhiều yếu tố tùy ý. Tôi chỉ bàn đến đây, và xin nói rằng đây là phần kết của Hành trình Khám phá

Astrology Adventure number 151A. We're not really making a whole lot of progress on pages here, because the material is so interesting. Looks like page 642.

Chiêm Tinh Học Nội Môn số 151A. Chúng ta thực sự chưa đi được nhiều trang, vì tài liệu quá thú vị. Hình như là trang 642.

What are we going to do, just have one program per page? Beginning of Esoteric Astrology Adventure number 151B, page 642. Thank you.

Chúng ta sẽ làm gì đây, mỗi trang một chương trình sao? Bắt đầu Hành trình Khám phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 151B, trang 642. Xin cảm ơn.

Commentary EAA 151b

Tóm Tắt

Trật tự hành tinh và nguồn minh triết chung

Các tên gọi tương đương của hành tinh trong những ngôn ngữ khác nhau được hiểu là cùng tuân theo trật tự hành tinh tính từ Mặt Trời, thay vì chủ yếu nói đến thứ tự các ngày trong tuần. Giả thuyết được đề xuất là những nền văn minh cổ có thể tiếp nhận tên gọi từ một nguồn minh triết chung tại Shamballa rồi điều chỉnh theo ngôn ngữ riêng; khả năng quan sát của các nhà thiên văn cổ cũng được tính đến. Cách đọc này điều chỉnh lối diễn giải trước đó vốn tập trung vào việc xác định ngày Chủ nhật thực sự.

Bảy Hành Tinh Thượng đế và phương diện minh triết

Giáo Lý Bí Nhiệm gọi Bảy Đấng Cai Quản Hành Tinh là "Bảy Người Con của Sophia", tức Minh Triết; danh xưng này tương ứng với các Rồng Minh Triết và nhấn mạnh phương diện thứ hai của thiên tính, Bác Ái – Minh Triết. Trong cách diễn giải được đề xuất, các Ngài chưa phát triển ý chí vũ trụ như Thái dương Thượng đế, Đấng mang danh Sư Tử của Ý Chí Vũ Trụ. Việc Thái dương Thượng đế mới hướng tới lần điểm đạo thứ ba được liên hệ với khả năng năng lượng ý chí gia tăng khi sự tập trung và phân cực trí tuệ phát triển.

Pythagoras và các trí tuệ điều khiển hành tinh

Theo đoạn trích về Pythagoras, các mãnh lực là những Thực Thể tinh thần cai quản bầu trời sao, vượt quá vật chất và hành tinh như con người nhận biết trên Trái Đất. Các mãnh lực vì thế không mù quáng: những trí tuệ bên trong điều khiển chúng và sử dụng hành tinh làm hiện thể. Theo cách hiểu riêng của Thầy MDR, Chân sư DK từng là Clinias trong trường phái Pythagoras, và giáo huấn hiện nay tổng hợp di sản ấy với tri thức Phật giáo, Ấn Độ giáo qua nhiều kiếp sống. Pythagoras và Plato đại diện rõ cho chiều sâu minh triết này, trong khi Aristotle được liên hệ nhiều hơn với trí năng thuộc cung ba và cung năm, dù vẫn tin vào các thần.

Bảy Người Con của Ánh sáng và sự che giấu hành tinh

Danh sách Bảy Người Con của Ánh sáng gồm Sao Thổ, Sao Mộc, Sao Thủy, Sao Hỏa, Sao Kim và hai nguồn sáng Mặt Trời, Mặt Trăng, nhưng bỏ Trái Đất ra ngoài. Mặt Trời và Mặt Trăng thực sự che giấu những hành tinh khác; khả năng chúng lần lượt che giấu một hành tinh không thiêng liêng thuộc cung hai và một hành tinh không thiêng liêng thuộc cung bốn vẫn là giả thuyết cần chứng minh. Mặt Trăng còn được xem là một biểu hiện hồng trần trước kia của Đấng Chúa Tể hệ hành tinh chúng ta, nhưng quan hệ tồn tại đồng thời giữa Mặt Trăng và Trái Đất chưa được xác định. Việc các Dãy hình thành tuần tự cũng được đặt thành vấn đề, vì sự hình thành cấu trúc luân xa và trình tự khai mở luân xa không nhất thiết là cùng một tiến trình.

Các cấp Chúa Tể Cung và định luật tương ứng

Các Hành Tinh Thượng đế được xem là những trí tuệ vĩ đại biểu hiện các cung trong phạm vi hệ mặt trời. Các Chúa Tể Cung bên trong một hành tinh thuộc cấp khác, được liên hệ với Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai tại Shamballa. Khả năng những cấu trúc tương ứng hiện diện trong mỗi Dãy và mỗi bầu hành tinh được nêu ra nhưng chưa xác lập. Định luật tương đồng, hay chính xác hơn là định luật tương ứng, có thể giúp nghiên cứu những khoảng trống giữa các cấp sự sống hiện chỉ được biết rời rạc.

Tiến hóa hành tinh và sự tái hợp về nguồn

Giáo Lý Bí Nhiệm khẳng định các hành tinh có tăng trưởng, biến đổi, phát triển và tiến hóa dần dần như những Sinh Mệnh khác trong vũ trụ. Từ đó xuất hiện câu hỏi liệu các Hành Tinh Thượng đế có thể tái hợp thành một Thái dương Thượng đế, và sự tái hợp ấy liên hệ thế nào với nguồn đã phát xạ các Ngài. Hình ảnh các Thái dương Thiên Thần phát xạ rồi thu hồi, tái hợp về nguồn được dùng để suy xét vấn đề này. Quan điểm được triển khai là không có Sinh Mệnh nào phát sinh độc lập: mọi sự sống đều có nguồn cao hơn và thuộc về Đấng Duy Nhất.

Ngã chấp và quan niệm thiên đường bất biến

Khát vọng giữ mãi một bản ngã biệt lập được liên hệ với trí tuệ chia rẽ chịu ảnh hưởng Sao Hỏa, nguyên khí ahamkara quá mạnh và phản ứng của tùng thái dương. Quan niệm tồn tại vĩnh viễn trong thiên đường mà không tiếp tục tiến hóa bị chất vấn vì hàm chứa sự đình trệ. Những thiên đường chỉ thỏa mãn dục vọng cũng phải được xét theo cấp độ của chính các dục vọng ấy. Câu nói được nhớ là của Omar Khayyam, rằng bản thân mình là thiên đường và địa ngục của mình, diễn tả hướng suy ngẫm này.

Chân Thần-trong-sự-mở-rộng

Plato mô tả Đấng Cai Quản bên trong hành tinh như người lái thuyền trong chiếc thuyền của mình: hành tinh là hiện thể sống động, còn chủ thể tối hậu sử dụng hiện thể là Chân Thần. Khái niệm Chân Thần-trong-sự-mở-rộng được mở rộng để bao gồm jiva, linh hồn đang nhập thể và mọi hình thức tâm thức. Theo cách nhìn này, tất cả đều là sự mở rộng của Chân Thần phổ quát duy nhất, dù đang tự che phủ trong vô minh. Hành tinh vì vậy vừa là tập hợp các sự sống vật chất, vừa là hiện thể của một Sinh Mệnh lớn hơn.

Minh Triết Ngàn Đời và tính tuyệt đối

Dòng minh triết được truy nguyên qua Pythagoras, Atlantis, Lemuria, Shamballa và Mặt Trời, rồi tiếp tục tới những nguồn cao hơn. Theo suy luận riêng của Thầy MDR, chỉ trong tính Tuyệt Đối mới có sự viên mãn hoàn toàn của Minh Triết Ngàn Đời; ngay cả toàn bộ minh triết vũ trụ vẫn vô cùng nhỏ bé khi đối chiếu với vô hạn. Tính phổ quát vì thế được phân biệt với sự hiểu biết đầy đủ: bao quát một toàn thể không đồng nghĩa với đạt đến sự viên mãn tuyệt đối. Nguyên nhân không do nguyên nhân nào tạo thành được xem là nền tảng vĩnh viễn, vô hạn của lập luận này.

Vận số, vận mệnh và ba loại lửa

Đoạn trích về bảy hành tinh nêu hai quyền năng Vận số và Vận mệnh duy trì sự ổn định của các định luật tự nhiên giữa biến đổi và xáo động không ngừng. Khả năng liên hệ hai quyền năng ấy với Sao Thổ và Sao Mộc được cân nhắc nhưng chưa chốt: Sao Thổ có thể biểu thị giới hạn và số phận, còn Sao Mộc biểu thị tiềm năng viên mãn gắn với Chân Thần. Xung đột giữa các thành phần của một Sinh Mệnh được xem là vấn đề có thể xuất hiện ở nhiều cấp tiến hóa trong vòng-giới-hạn của Sinh Mệnh ấy. Lửa ma sát diễn tả giai đoạn va chạm, Lửa Thái dương đem lại hài hòa, còn Lửa Điện làm nhiều thành một.

Dĩ thái ở nhiều cấp vũ trụ

Mệnh đề "dĩ thái là công cụ hay môi trường qua đó mọi sự được tạo thành" dẫn tới câu hỏi đang nói đến dĩ thái hệ mặt trời, dĩ thái vũ trụ hay những cấp cao hơn. Theo mô hình tương ứng được đề xuất, bốn cõi phụ cao của mỗi hệ thống thất phân giữ vai trò dĩ thái đối với hệ thống ấy. Bốn cõi phụ cao của cõi hồng trần hệ mặt trời là dĩ thái quen thuộc, còn bốn cõi hệ mặt trời cao nhất giữ vai

trò dĩ thái vũ trụ. Các hiện thể vi tế cũng có thể thiếu hài hòa, nên vấn đề xáo động không chỉ giới hạn trong vật chất đậm đặc.

Hai bộ ba hành tinh và hành tinh Mặt Trăng che giấu

Một phân loại cổ chia bảy thần thành bộ ba thấp gồm Sao Hỏa, Sao Thủy, Sao Kim; bộ ba cao gồm Mặt Trăng, Sao Mộc, Sao Thổ; và Mặt Trời ở vị trí riêng. Bộ ba thấp được liên hệ lần lượt với thể xác, thể trí và thể cảm dục. Nếu Mặt Trăng che giấu Vulcan, bộ ba cao có thể tương ứng với ý chí tinh thần hay atma, Bồ đề và thượng trí thuộc cung ba. Tuy nhiên, danh tính hành tinh bị che giấu phụ thuộc thời kỳ của văn bản: Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương cũng từng chưa được biết đến, nên cách ghép này vẫn là giả thuyết.

Tính kép của các cung và phương pháp suy đoán

Theo giả thuyết nghiên cứu riêng của Thầy MDR, cung chân thần, cung của Tam Nguyên Tinh Thần và cung linh hồn đều có cấu trúc kép gồm cung chính và cung phụ; các hiện thể thấp cũng có thể được khảo sát tương tự. Khả năng Sao Thổ đồng thời có linh hồn và Chân Thần thuộc cung ba được chấp nhận về mặt suy luận; Thái dương Thượng đế cũng có thể mang cấu trúc cung hai ở cả hai cấp. Cung thể dĩ thái được xem chính là cung thể xác, thay vì một cung tách biệt. Trắc nghiệm TARA do Thầy MDR và Rick Good xây dựng được giới thiệu như phương tiện khảo sát các phân biệt này, nhưng quá nhiều chi tiết có thể làm mất cái nhìn toàn thể. Suy đoán được ví như tìm điểm neo khi leo núi: một giả thuyết có nền tảng có thể giúp tiến tới chứng nghiệm trực giác về điều ban đầu chỉ mới hình dung.

Bốn hành tinh công truyền và ba hành tinh không nêu tên

Giáo Lý Bí Nhiệm nêu Sao Thổ, Sao Mộc, Sao Thủy và Sao Kim cùng ba hành tinh không nêu tên có quan hệ giao tiếp cảm dục, thông linh, đạo đức và hồng trần trực tiếp với Trái Đất cùng các Đấng Hướng Dẫn, Giám Sát của nó. Tam giác Vulcan–Sao Hỏa–Sao Diêm Vương được đề xuất như một khả năng, nhất là vì Sao Hỏa và Sao Diêm Vương có liên hệ mạnh với đời sống cảm dục và tùng thái dương, nhưng vấn đề chưa được giải quyết. “Không nêu tên” không đồng nghĩa với “ẩn giấu” hay “chưa khám phá”, và “công truyền” cũng không đồng nghĩa với “không thiêng liêng”, vì bốn hành tinh đã nêu đều thiêng liêng. Việc đối chiếu cần tính đến thời điểm khám phá hành tinh và những cách che giấu giáo huấn trong cả văn bản Blavatsky lẫn Chân sư DK.

Nguồn gốc Chân Thần và mức độ chuyển hoá

Đoạn trích phân biệt các bầu hành tinh hữu hình cung cấp đặc điểm bên ngoài, bên trong của nhân loại với các Đấng Cai Quản cung cấp Chân Thần và năng lực tinh thần. Khả năng Chân Thần từ Vulcan hiện diện trên Trái Đất được ủng hộ trong phần bình luận, với liên hệ giữa tên gọi người tốt nghiệp hai trường hành tinh: “đá lửa” của Vulcan và “đá sống” của Trái Đất. Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 403, nêu hệ Địa Cầu có khoảng một phần năm đang trong tiến trình chuyển hoá tại một hay nhiều bầu hành tinh, còn Vulcan gần hai phần năm; khi đạt ba phần năm, sự chuyển hoá quy mô lớn hơn bắt đầu. Trái Đất, Sao Hỏa, Sao Mộc, Sao Thổ và Vulcan vẫn đang phát triển manas; nhận định Sao Kim đã chuyển hoá gần như toàn bộ nhân loại của mình được nêu như điều nhớ lại, không phải dữ kiện xác nhận trong đoạn trích này.

Ba Ngôi qua Mặt Trời, Sao Thủy và Sao Kim

Một biểu tượng lịch sử trình bày Mặt Trời là Cha, Sao Thủy là Con và Sao Kim là Chúa Thánh Thần. Sao Thủy có liên hệ với Con của Trí Tuệ và tâm thức linh hồn; Sao Kim có liên hệ với manas, Nguyên tử trường tồn trí tuệ, vẻ đẹp và sự hài hòa. Tuy nhiên, cách ghép này gây khó giải thích vì

liên hệ cung ba của Sao Thủy rõ hơn Sao Kim, trong khi Mặt Trời thường biểu thị phương diện thứ hai. Một bộ ba khác dễ hình dung hơn là Sao Thiên Vương–Cha, Sao Hải Vương–Con và Sao Thổ–Chúa Thánh Thần, nhưng biểu tượng được trích vẫn cần đặt trong bối cảnh lịch sử chưa xác định.

Bảy đền tạm và bảy nhóm Chân Thần

"Bảy đền tạm" dành cho Chân Thần dưới bảy điều kiện nghiệp quả khác nhau có thể chỉ bảy loại lớp vỏ bên ngoài hoặc bảy loại thể nguyên nhân hình thành khi biệt ngã hóa; cách hiểu đây là bảy nguyên khí bị nghi ngờ. Thư Về Tham thiền Huyền môn, trang 39, nêu bảy nhóm lớn trên cõi Chân Thần, làm cơ sở cho nhận định có bảy loại Chân Thần. Giả thuyết được đề xuất xem chúng là bảy loại cung phụ trong một phân loại tam phân cao hơn. Những mô tả người xanh, đỏ và các màu khác trong Giáo Lý Bí Nhiệm có thể liên quan đến màu sắc thực sự của các hình tướng cổ, nhưng chưa đủ căn cứ để xác nhận hay đồng nhất với sắc da các nhóm người hiện nay.

Nguyên tắc liên hệ hành tinh với giống dân gốc

Giáo Lý Bí Nhiệm nói mỗi giống dân ra đời dưới ảnh hưởng của một hành tinh, nhưng đoạn được khảo sát không chỉ rõ toàn bộ các tương ứng. Việc ghép hành tinh vì thế được tiến hành như suy luận dựa trên cung, mức độ phân cực, sự biệt ngã hóa và mục tiêu phát triển tâm thức. Cách phân bổ tuần tự theo cung linh hồn của hành tinh có thể hữu ích nhưng tạo ra những điểm bất nhất. Một giống dân cũng trải qua nhiều giai đoạn và giống dân phụ, nên nhiều hành tinh có thể cùng giữ vai trò quan trọng dù văn bản nguồn nói đến một ảnh hưởng khai sinh.

Lemuria và Atlantis

Giống dân gốc Lemuria được liên hệ với Sao Thổ và Trái Đất qua sự đậm đặc hóa, giới hạn hồng trần và phân cực nơi thể xác; Mặt Trăng che giấu Vulcan cũng là một khả năng do tính cụ thể và vật chất. Sao Kim giữ vai trò thiết yếu trong nửa sau của giống dân gốc thứ ba, khi các Thái dương Thiên Thần đến, biệt ngã hóa diễn ra và tia lửa trí tuệ được cấy vào. Sự phân chia giới tính được liên hệ theo giả thuyết với chức năng phân tách của Sao Thổ. Atlantis phù hợp hơn với Sao Hỏa và Sao Hải Vương vì sự phân cực cảm dục, chiến tranh và nguyên tố nước; sự hủy diệt Atlantis bởi nước và Lemuria bởi núi lửa lần lượt gợi liên hệ Sao Hải Vương và Vulcan.

Các giống dân gốc thứ năm, thứ sáu và thứ bảy

Giống dân gốc Arya được liên hệ nổi bật với Sao Thủy do phát triển tư duy và tập trung trí tuệ, đồng thời Sao Kim góp phần qua cung năm, thượng trí và tiếp xúc Thái dương Thiên Thần. Giống dân gốc thứ sáu có thể chịu ảnh hưởng mạnh của Sao Hải Vương và Sao Kim về tình thương, cùng Sao Thủy và Sao Mộc về trực giác, Bồ đề và sự viên mãn của Bác ái. Sao Thiên Vương là ứng viên rõ cho giống dân gốc thứ bảy nhờ phân phối cung bảy, nhưng Vulcan và Sao Thổ cũng có thể tham gia qua ý chí tinh thần và atma. Những tương ứng này vẫn là các phương án nghiên cứu, chưa phải bảng chủ quản đã xác lập; việc tiếp tục đưa ra nhiều khả năng được liên hệ với khuynh hướng cung ba tìm một cái nhìn toàn diện.

Giáo Lý Bí Nhiệm và nền tảng chiêm tinh học nội môn

Các quan điểm cổ truyền trong Giáo Lý Bí Nhiệm gợi mở những điều còn chưa biết và cung cấp manh mối về hệ thống chiêm tinh học nội môn hiện đại, đầy đủ hơn do Chân sư DK trình bày. Theo cách diễn giải của Thầy MDR, hệ thống này đã được hàm ý hoặc phần nào chứa đựng trong lời văn của Bà Blavatsky. Việc nghiên cứu cần xuyên qua những lớp che giấu có chủ ý trong văn bản để nhận ra mối liên hệ ấy.

Text EAA 151B – Văn bản EAA 151B

Esoteric Astrology – Chiêm Tinh Học Nội Môn

3. "The names of the Planets are applied in the same order everywhere and always." (S.D. I. 711.)

3. "Tên của các Hành Tinh được dùng theo cùng một thứ tự ở mọi nơi và mọi thời." (S.D. I. 711.)

[1] 4. "The Seven Planetary Regents (Planetary Logoi) [2] are `the Seven Sons of Sophia (Wisdom)'." (S.D. II. 221. Note.)

[1] 4. "Bảy Đấng Nhiếp Chính Hành Tinh (các Hành Tinh Thượng đế) [2] là `Bảy Người Con của Sophia (Minh Triết)'." (S.D. II. 221. Chú thích.)

[3] 5. "For Pythagoras the forces were Spiritual Entities, Gods, independent of planets and Matter as we see and know them on Earth, who are the rulers of the Sidereal Heaven." (S.D. I. 535.)

[3] 5. "Đối với Pythagoras, các mãnh lực là những Thực Thể Tinh Thần, những Thượng đế, độc lập với các hành tinh và Vật Chất như chúng ta thấy và biết trên Trái Đất; Các Ngài là những chủ tinh của Bầu Trời Tinh Tú." (S.D. I. 535.)

[4] 6. "The seven Sons of Light—[5] called after their planets and often even identified with them—namely, Saturn, Jupiter, Mercury, Mars, Venus and *presumably* the Sun and the Moon." (S.D. I. 628.)

[4] 6. "Bảy Người Con của Ánh Sáng—[5] được gọi theo tên các hành tinh của Các Ngài và thậm chí thường được đồng nhất với các hành tinh ấy—cụ thể là Sao Thổ, Sao Mộc, Sao Thủy, Sao Hỏa, Sao Kim và *có lẽ* Mặt Trời và Mặt Trăng." (S.D. I. 628.)

[6] 7. "The planets have their growth, changes, development and gradual evolution." (S.D. I. 667.)

[6] 7. "Các hành tinh có sự tăng trưởng, biến đổi, phát triển và tiến hoá dần dần." (S.D. I. 667.)

[7] 8. "Plato represented the planets as moved by an intrinsic Rector... one with his dwelling, like a `boatman in his boat'." (S.D. I. 535.)

[7] 8. "Plato mô tả các hành tinh chuyển động nhờ một Đấng Cai Quản nội tại... hợp nhất với nơi cư ngụ của Ngài, như một `người chèo thuyền trong thuyền của mình'." (S.D. I. 535.)

[8] a. "The planets were not inanimate masses but acting and living bodies."

[8] a. "Các hành tinh không phải là những khối vô tri mà là những cơ thể sống và hoạt động."

[9] b. “The planets were rational intelligences circulating around the sun.” (S.D. I. 535.) (643)

[10] 9. “The seven planets have for supreme Spirits, Fortune and Destiny, who uphold the eternal stability of the laws of Nature throughout incessant transformation and perpetual agitation. [11] The ether is the instrument or medium by which all is produced.” (S.D. I. 735.)

[12] 10. “The seven Gods were divided into two triads and the sun.

[13] a. Lower Triad—Mars, Mercury and Venus.

[14] b. Higher Triad—Moon, Jupiter and Saturn.

(the Moon standing for a hidden planet.) (S.D. II. 484, 5.)

[15] 11. “Saturn, Jupiter, Mercury and Venus are the four exoteric planets and three others which must remain nameless (Pluto and the two hidden planets. A.A.B.) [16] were the heavenly bodies in direct astral and psychic communication—morally and physically—with the Earth, its Guides and Watchers. [17] The visible orbs furnish our humanity with its outward and inward characteristics and their Regents or Rectors with our Monads and spiritual faculties.” (S.D. I. 628.)

[18] 12. “The Trinity was represented by the Sun (the Father), Mercury (the Son), [19] and Venus (the Holy Spirit).” (S.D. II. 569.)

[9] b. “Các hành tinh là những trí tuệ hữu lý chuyển động quanh mặt trời.” (S.D. I. 535.) (643)

[10] 9. “Bảy hành tinh có các Tinh Thần tối cao là Vận May và Định Mệnh, những Đấng duy trì sự ổn định vĩnh cửu của các định luật Tự Nhiên xuyên suốt sự chuyển đổi không ngừng và biến động liên tục. [11] Dĩ thái là công cụ hay trung gian để tạo ra mọi sự.” (S.D. I. 735.)

[12] 10. “Bảy Thượng đế được chia thành hai tam nguyên tinh thần và mặt trời.

[13] a. Tam nguyên tinh thần thấp—Sao Hỏa, Sao Thủy và Sao Kim.

[14] b. Tam nguyên tinh thần cao—Mặt Trăng, Sao Mộc và Sao Thổ.

(Mặt Trăng đại diện cho một hành tinh ẩn giấu.) (S.D. II. 484, 5.)

[15] 11. “Sao Thổ, Sao Mộc, Sao Thủy và Sao Kim là bốn hành tinh công truyền, cùng ba hành tinh khác phải được giữ kín tên (Sao Diêm Vương và hai hành tinh ẩn giấu. A.A.B.) [16] là những thiên thể giao tiếp trực tiếp về mặt cảm dục và thông linh—về đạo đức và hồng trần—với Trái Đất, với các Đấng Hướng Dẫn và các Đấng Canh Giữ của Trái Đất. [17] Các thiên thể hữu hình ban cho nhân loại chúng ta những đặc tính bên ngoài và bên trong, còn các Đấng Nhiếp Chính hay Cai Quản của chúng ban cho chúng ta các Chân Thần và những năng lực tinh thần.” (S.D. I. 628.)

[18] 12. “Ba Ngôi được biểu trưng bằng Mặt Trời (Chúa Cha), Sao Thủy (Chúa Con), [19]

và Sao Kim (Chúa Thánh Thần)." (S.D. II. 569.)

[20] 13. "There were seven tabernacles ready to be inhabited by Monads under seven different karmic conditions." (S.D. II. 223.)

[20] 13. "Có bảy đền tạm sẵn sàng cho các Chân Thần cư ngụ trong bảy điều kiện nghiệp quả khác nhau." (S.D. II. 223.)

[21] 14. "Every race in its evolution is said to be born under the influence of one of the planets." (S.D. II. 27.)

[21] 14. "Người ta nói rằng mỗi giống dân trong quá trình tiến hoá đều ra đời dưới ảnh hưởng của một trong các hành tinh." (S.D. II. 27.)

Esoteric Astrology Adventure 151B — Planetary Regents Emanation and Root Race Correspondences – Chiêm Tinh Học Nội Môn Hành Trình Khám Phá 151B — Các Đấng Nhiếp Chính Hành Tinh, Sự Xuất Lộ và Những Tương Ứng với Giống Dân Gốc

Part 105. This is the beginning of Esoteric Astrology Adventure number 151B. We're on page 642, and we are reviewing *The Secret Doctrine* and *A Treatise on Cosmic Fire*.

Phần 105. Đây là phần mở đầu của Chiêm Tinh Học Nội Môn, Hành Trình Khám Phá số 151B. Chúng ta đang ở trang 642 và đang ôn lại *Giáo Lý Bí Nhiệm* cùng *Luận về Lửa Vũ Trụ*.

He put them both together, since one is a sequel of the other, first on the signs of the zodiac and then on the planets. We're in the section on the planets, and we've just said,

Ngài đã đặt cả hai tác phẩm cạnh nhau, vì tác phẩm này là phần tiếp nối của tác phẩm kia, trước hết về các dấu hiệu hoàng đạo, rồi đến các hành tinh. Chúng ta đang ở phần nói về các hành tinh, và vừa nói rằng,

3. "The names of the Planets are applied in the same order everywhere

3. "Tên của các Hành Tinh được dùng theo cùng một thứ tự ở khắp mọi nơi

Of course, this can have to do—I see that I took a bit of a tangent and talked about the weekdays, but the equivalent names apparently also apply to the planets in order from the Sun.

Dĩ nhiên, điều này có thể liên quan đến—tôi thấy mình đã đi hơi xa khỏi chủ đề và nói về các ngày trong tuần, nhưng dường như những tên tương đương cũng áp dụng cho các hành tinh theo thứ tự tính từ Mặt Trời.

There's going to be an equivalent of Mercury in various languages and then the next

Trong các ngôn ngữ khác nhau sẽ có tên tương đương với Sao Thủy, rồi hành tinh kế

planet will be all equivalents of Venus and then all equivalents of the Earth and so forth. I see I gave kind of a particular interpretation in terms of the days of the week, looking for what the real Sunday might be, but now I see he's just dealing with the order, and so perhaps there were the astronomers of ancient days that were able to observe these things and perhaps also from the Shamballic archives the names of the planets came out and were given maybe adapted names in different civilizations which were all fed by the same Shamballic source of wisdom.

tiếp sẽ mang những tên tương đương với Sao Kim, tiếp đến là những tên tương đương với Trái Đất, v.v. Tôi thấy mình đã đưa ra một cách diễn giải khá riêng theo các ngày trong tuần, tìm xem ngày Chủ nhật thực sự có thể là ngày nào, nhưng giờ đây tôi thấy Ngài chỉ đang bàn đến thứ tự. Vì vậy, có lẽ các nhà thiên văn thời cổ đã có thể quan sát những điều này, và có lẽ tên của các hành tinh cũng được lấy từ kho lưu trữ Shamballa rồi được đặt thành những tên gọi có thể đã điều chỉnh cho phù hợp với các nền văn minh khác nhau, tất cả đều nhận sự nuôi dưỡng từ cùng một nguồn minh triết Shamballa.

This is a bit like doing *A Treatise on Cosmic Fire*. Maybe I'm just getting warmed up.

Điều này hơi giống với việc nghiên cứu *Luận về Lửa Vũ Trụ*. Có lẽ tôi chỉ mới bắt đầu khởi động.

[1] 4. "The Seven Planetary Regents (Planetary Logoi)

[1] 4. "Bảy Đấng Nhiếp Chính Hành Tinh (các Hành Tinh Thượng đế)

That seems to be what A. A. B. or some editor inserted,

Dường như đó là phần Bà A. A. B. hoặc một biên tập viên nào đó đã chèn vào,

[2] are `the Seven Sons of Sophia (Wisdom)'." (*SD* II, tr. 221, note; dẫn theo *EA*)

[2] là `Bảy Người Con của Sophia (Minh Triết)'." (S.D. II. 221. Chú thích.)

This is interesting, because They are called Dragons of Wisdom, and They emphasize the second aspect, the second aspect of divinity.

Điều này thật thú vị, vì Các Ngài được gọi là những Con Rồng Minh Triết, và Các Ngài nhấn mạnh phương diện thứ hai, phương diện thứ hai của thiên tính.

This is Their emphasis. We have love and wisdom going together, and Sophia is wisdom, and it will go as part of the second ray. Let's just say that the Dragons of Wisdom have not yet developed cosmic will, as has the Lion of Cosmic Will, our Solar Logos.

Đây là điều Các Ngài nhấn mạnh. Chúng ta có bác ái và minh triết đi cùng nhau, và Sophia là minh triết, thuộc về cung hai. Những Con Rồng Minh Triết chưa phát triển ý chí vũ trụ như Sư Tử của Ý Chí Vũ Trụ, Thái dương Thượng đế của chúng ta.

He's called the Lion of Cosmic Will. Interestingly enough, He's moving only to the third initiation, but I suppose as you move closer to mental focus, mental polarization, then the will energy comes in stronger. Seven Sons of Sophia, seven Sons of Wisdom, seven Dragons of Wisdom.

Ngài được gọi là Sư Tử của Ý Chí Vũ Trụ. Điều khá thú vị là Ngài chỉ đang tiến đến lần điểm đạo thứ ba, nhưng tôi cho rằng khi tiến gần hơn đến sự tập trung trí tuệ, sự phân cực trí tuệ, thì năng lượng ý chí đi vào mạnh mẽ hơn. Bảy Người Con của Sophia, bảy Người Con của Minh Triết, bảy Con Rồng Minh Triết.

That makes sense. This is from a note, *The Secret Doctrine* II, 221.

Điều đó hợp lý. Đây là từ một chú thích trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* II, 221.

[3] 5. "For Pythagoras the forces were Spiritual Entities, Gods, independent of planets and Matter as we see and know them on Earth, who are the rulers of the Sidereal Heaven." (*SD* I, tr. 535; dẫn theo *EA*)

[3] 5. "Đối với Pythagoras, các mãnh lực là những Thực Thể Tinh Thần, những Thượng đế, độc lập với các hành tinh và Vật Chất như chúng ta thấy và biết trên Trái Đất; Các Ngài là những chủ tinh của Bầu Trời Tinh Tú." (S.D. I. 535.)

In other words, let's just say more than matter and the forces, which we had in a materialistic sense considered to be blind, are not blind at all, but are directed by these inner spiritual entities who use the planets as vehicles. So much of our work has come through Pythagoras. He was the great teacher of Master DK who was an important figure in his academy.

Nói cách khác, có nhiều hơn vật chất, và các mãnh lực mà theo quan điểm duy vật chúng ta từng cho là mù quáng thực ra hoàn toàn không mù quáng, mà do những thực thể tinh thần bên trong này chỉ đạo; Các Ngài sử dụng các hành tinh làm hiện thể. Rất nhiều điều trong công việc của chúng ta đã được truyền đến qua Pythagoras. Ông là vị huấn sư vĩ đại của Chân sư DK, người từng là một nhân vật quan trọng trong học viện của ông.

Clinias, he is usually called, Pythagoras and Clinias. Clinias, the just Greek connected with the Pythagoreans. That's how I understand it at the present moment.

Clinias là tên Ngài thường được gọi, Pythagoras và Clinias. Clinias, người Hy Lạp công chính gắn bó với những người theo trường phái Pythagoras. Hiện nay tôi hiểu như vậy.

There was definitely not just a rational side to Greek philosophy, when it began to deal only with the third ray, but there was a wisdom side to all of this, and Pythagoras emphasized this especially, Plato also, to a great degree. By the time we got to Aristotle, who was very devoted to Plato, it turns out,

Chắc chắn triết học Hy Lạp không chỉ có phương diện duy lý, khi nó bắt đầu chỉ bàn đến cung ba, mà trong tất cả những điều này còn có phương diện minh triết. Pythagoras đặc biệt nhấn mạnh điều ấy, và Plato cũng nhấn mạnh ở mức độ lớn. Đến thời Aristotle, người hóa ra rất tận tụy với Plato và chắc

and who definitely believed in the gods, we do have a more third ray, fifth ray emphasis upon the pure intellect, without that interior mystical, deific connection.

chắn tin vào các vị thần, chúng ta quả thực có sự nhấn mạnh nhiều hơn của cung ba, cung năm vào trí năng thuần túy, thiếu sự kết nối thần bí với thần tính ở bên trong ấy.

So much of what we're studying right now is coming from the Pythagorean academy and basically Pythagorean school and basically DK has retranslated all that, plus his knowledge of Buddhism and of Hinduism, in the many subsequent incarnations. He's delivering all of that to us now. So what a rich synthesis we have as a result.

Rất nhiều điều chúng ta đang nghiên cứu hiện nay đến từ học viện Pythagoras, về cơ bản là trường phái Pythagoras. Về cơ bản, Chân sư DK đã chuyển dịch lại tất cả những điều đó, cùng với tri thức của Ngài về Phật giáo và Ấn giáo, qua nhiều kiếp lâm phàm tiếp theo. Giờ đây Ngài đang truyền lại tất cả cho chúng ta. Nhờ vậy, chúng ta có được một sự tổng hợp phong phú biết bao.

[4] 6. "The seven Sons of Light

[4] 6. "Bảy Người Con của Ánh Sáng—

We're talking about the Planetary Logoi here,

Ở đây chúng ta đang nói về các Hành Tinh Thượng đế,

[5] called after their planets and often even identified with them—namely, Saturn, Jupiter, Mercury, Mars, Venus and presumably the Sun and the Moon." (*SD* I, tr. 628; dẫn theo *EA*)

[5] được gọi theo tên các hành tinh của Các Ngài và thậm chí thường được đồng nhất với các hành tinh ấy—cụ thể là Sao Thổ, Sao Mộc, Sao Thủy, Sao Hỏa, Sao Kim và *có lẽ* Mặt Trời và Mặt Trăng." (S.D. I. 628.)

Note that someone knows something here, 'presumably the Sun and the Moon.'

Hãy lưu ý rằng ở đây có người biết điều gì đó: 'có lẽ là Mặt Trời cùng Mặt Trăng.'

We've left Earth out of the picture. Pluto has not been discovered. Vulcan is a hidden planet.

Chúng ta đã để Trái Đất ra ngoài bức tranh này. Sao Diêm Vương vẫn chưa được phát hiện. Vulcan là một hành tinh ẩn giấu.

Saturn, Jupiter in order, Mars, Earth is left out. Venus and Mercury and presumably the Sun and Moon, but there seems to be a knowledge of veiling here. We don't know how much DK told his student HPB about this intricate process by which the Sun and Moon should not really be considered planets at all, but they are the lights.

Sao Thổ, Sao Mộc theo thứ tự, Sao Hỏa, còn Trái Đất thì bị bỏ qua. Sao Kim và Sao Thủy, rồi có lẽ là Mặt Trời cùng Mặt Trăng, nhưng dường như ở đây có sự hiểu biết về việc che giấu. Chúng ta không biết Chân sư DK đã nói với đệ tử của Ngài là Bà HPB đến đâu về tiến trình phức tạp này, theo đó thực ra hoàn toàn không nên xem Mặt Trời và Mặt Trăng là các hành tinh, mà là các nguồn sáng.

The Moon, in fact, is no planet in a way. It's simply a physical externalization, a former physical externalization of the Lord of our planetary scheme, and we don't know whether the Moon and the Earth existed simultaneously.

Thực ra, theo một nghĩa nào đó, Mặt Trăng không phải là hành tinh. Nó chỉ là một sự ngoại hiện ở cõi hồng trần, một sự ngoại hiện trước đây ở cõi hồng trần của Đấng Chúa Tể hệ hành tinh của chúng ta, và chúng ta không biết liệu Mặt Trăng và Trái Đất có từng tồn tại đồng thời hay không.

There are a lot of theories about this, as if the chains form themselves in a sequential manner. But there's a problem about that because the chakras don't form themselves in a sequential manner, although developmentally, they may unfold in somewhat of a sequential manner.

Có nhiều lý thuyết về điều này, như thể các dãy hình thành theo trình tự nối tiếp. Nhưng điều đó có một vấn đề, vì các luân xa không hình thành theo trình tự nối tiếp, mặc dù xét về mặt phát triển, chúng có thể khai mở phần nào theo trình tự.

but are direct by these inner spiritual Entities who use the planets as vehicles. (S.D. I. 535.)

6. "The seven Sons of Light—called after their planets and often even identified with them—namely, Saturn, Jupiter, Mercury, Mars, Venus and presumably the Sun [a non-sacred planet on the second ray and the Moon. [a non-sacred planet on the [there seems to be a knowledge of veiling here... (S.D. I. 628.)

[EAA-151B-F01] Màn hình nguồn về Seven Sons of Light và các hành tinh. — video 00:08:34.

[EAA-151B-F01] Màn hình nguồn về Bảy Người Con của Ánh Sáng và các hành tinh. — video 00:08:34.

I mean, chakras have a complex structure. So does the chakra spring out full blown or is it kind of like that shallow disc that Leadbeater describes? And does it undergo a sequential developmental process? That could have an analogy in the development of the planetary chains. But, it's not really the Sun and the Moon.

Ý tôi là các luân xa có cấu trúc phức tạp. Vậy luân xa xuất hiện ngay với hình thái hoàn chỉnh, hay nó phần nào giống một cái đĩa nông như Ông Leadbeater mô tả? Và nó có trải qua một tiến trình phát triển theo trình tự không? Điều đó có thể có một sự tương đồng trong sự phát triển của các dãy hành tinh. Nhưng thực ra đó không phải là Mặt Trời và Mặt Trăng.

It's planets which the Sun and Moon veil, and they're both considered to be non-sacred planets, one on the second ray and one on the fourth ray, most likely. So a non-sacred planet on the second ray and here for the Moon, possibly, I think Dr. Baker, Douglas Baker, talked about this. A non-sacred planet on the fourth ray, I think.

Đó là những hành tinh mà Mặt Trời và Mặt Trăng che giấu, và cả hai đều được xem là những hành tinh không thiêng liêng, rất có thể một thuộc cung hai và một thuộc cung bốn. Vậy một hành tinh không thiêng liêng thuộc cung hai, còn ở đây với Mặt Trăng thì có thể, tôi nghĩ Tiến sĩ Baker, Douglas Baker, đã nói về điều này. Một hành tinh không thiêng liêng thuộc cung bốn, tôi nghĩ vậy.

At least that remains to be seen and to be proven. Seven Sons of Light, called after Their planets, because actually They are gods. These are gods, great intelligences.

Ít nhất điều đó vẫn còn cần được xác định và chứng minh. Bảy Người Con của Ánh Sáng, được gọi theo tên các hành tinh của Các Ngài, vì thực sự Các Ngài là những vị thần. Đây là những vị thần, những trí tuệ vĩ đại.

They are, in a way, systemic ray lords, ray lords. In other words, they exist within the solar system. The planetary ray lords or intraplanetary ray lords are within the planet itself and are Seven Spirits before the Throne of Shamballa.

Theo một nghĩa nào đó, Các Ngài là những đấng chúa tể cung trong hệ mặt trời, những đấng chúa tể cung. Nói cách khác, Các Ngài tồn tại bên trong hệ mặt trời. Những đấng chúa tể cung hành tinh, hay những đấng chúa tể cung nội hành tinh, ở bên trong chính hành tinh và là Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai Shamballa.

But I think have their replicas in all chains and on all globes. Just how much analogous structure there is remains to be seen. Sometimes when you look at the entire range of possible beings, we are pointed to a being here, a being there, a being here, and all the spaces on Jacob's ladder are not filled in.

Nhưng tôi nghĩ Các Ngài có những bản sao tương ứng trong mọi dãy và trên mọi bầu hành tinh. Cấu trúc tương đồng ấy có đến mức nào thì vẫn còn cần xác định. Đôi khi, nhìn vào toàn bộ phạm vi các sinh linh có thể tồn tại, chúng ta được chỉ cho một sinh linh ở đây, một sinh linh ở kia, một sinh linh ở đây, nhưng mọi khoảng trống trên chiếc thang Jacob vẫn chưa được lấp đầy.

There are all these Entities that we can fill in one day, and maybe the Law of Analogy, or maybe even more accurately the Law of Correspondences, will help us do that.

Có tất cả những Thực Thể này mà một ngày nào đó chúng ta có thể điền vào, và có lẽ Định luật Tương Đồng, hay có lẽ chính xác hơn là Định luật Tương Ứng, sẽ giúp chúng ta làm điều đó.

[6] 7. "The planets have their growth, changes, development and gradual evolution." (*SD* I, tr. 667; dẫn theo *EA*)

[6] 7. "Các hành tinh có sự tăng trưởng, biến đổi, phát triển và tiến hoá dần dần." (S.D. I. 667.)

Indeed, They are Beings just like other Beings in cosmos, just like other Beings in cosmos have a life cycle, and They are evolving on Their way to becoming what? Maybe what? Recombining as a Solar Logos. But then what are the Solar Logoi out of which They emanate? These are problems with emanation theory, this question of retractive recombination.

Quả thực, Các Ngài là những Sinh Mệnh giống như các Sinh Mệnh khác trong vũ trụ; cũng như các Sinh Mệnh khác trong vũ trụ, Các Ngài có một chu kỳ sống, và Các Ngài đang tiến hoá trên con đường trở thành gì? Có thể là gì? Tái hợp thành một Thái dương Thượng đế. Nhưng khi ấy, các Thái dương Thượng đế mà từ đó Các Ngài xuất lộ là gì? Đây là những vấn đề của thuyết xuất lộ, vấn đề tái hợp bằng cách thu hồi này.

I just want to use those words because they kind of accurately describe retractive recombination, recombination of emanated entities of the same class. So, the Solar Angels are emanated, but they can retractively combine in relation to the planet within the Sun from which they are emanated. Now you see the whole idea, here's the question.

Tôi chỉ muốn dùng những từ ấy vì chúng mô tả khá chính xác sự tái hợp bằng cách thu hồi, sự tái hợp của những thực thể cùng loại đã xuất lộ. Vậy các Thái dương Thiên Thần xuất lộ, nhưng các Ngài có thể tái hợp bằng cách thu hồi trong mối liên hệ với hành tinh bên trong Mặt Trời mà từ đó các Ngài xuất lộ. Giờ đây các bạn thấy toàn bộ ý tưởng; câu hỏi là thế này.

Are the planets really within the Sun or Solar Logos, or are They independent Beings? My impression about cosmos is there just are no independent Beings. Nothing comes out of nothing. Except everything comes out of no thing, but nothing comes out of nothing.

Các hành tinh thực sự ở bên trong Mặt Trời hay Thái dương Thượng đế, hay Các Ngài là những Sinh Mệnh độc lập? Cảm nhận của tôi về vũ trụ là hoàn toàn không có những Sinh Mệnh độc lập. Không có gì sinh ra từ hư vô. Ngoại trừ việc mọi sự đều sinh ra từ cái không phải là một vật, nhưng không có gì sinh ra từ hư vô.

There are no isolated Beings who arise independently. They all have a higher source, and all things are the One.

Không có những Sinh Mệnh cô lập phát sinh một cách độc lập. Tất cả đều có một nguồn cội cao hơn, và vạn vật đều là Đấng Duy Nhất.

This is the prevailing view of esotericism, hotly contested and fought to the point of death by those who under Mars have a separative egoistic mind and want to be

Đây là quan điểm chủ đạo của huyền bí học, bị những người dưới ảnh hưởng của Sao Hỏa phản đối gay gắt và chống lại đến chết; họ có thể trí chia rẽ, vị ngã và muốn mãi mãi là

what they are, exactly what they are, in isolation forever. It's the superheated ahamkara principle. The solar plexus rushes right to it and says, 'I will be what I am forever in heaven, and ever and ever, just what I am.'

chính họ, đúng như họ đang là, trong sự cô lập. Đó là nguyên khí chấp ngã bị nung nóng quá mức. Tùng thái dương lập tức lao vào đó và nói: 'Tôi sẽ mãi mãi là chính tôi trên thiên đàng, đời đời kiếp kiếp, đúng như tôi đang là.'

The whole idea of spiritual evolution, it must be pretty static in heaven. I mean, many jokes have been made about getting tired of playing the harp, getting tired of doing any one thing, no progression in heaven. Or maybe some people think you would have all your wishes satisfied, but at what level are those wishes really occurring? Sometimes in the material heavens conceived by the adherents of various religions, you wouldn't want to go there.

Toàn bộ ý tưởng về tiến hoá tinh thần—trên thiên đàng hẳn phải khá tĩnh tại. Ý tôi là người ta đã kể nhiều chuyện đùa về việc chán chơi đàn hạc, chán làm mãi bất cứ một việc gì, không có sự tiến triển trên thiên đàng. Hoặc có lẽ một số người nghĩ rằng mọi ước muốn của mình sẽ được thoả mãn, nhưng những ước muốn ấy thực sự nảy sinh ở cấp độ nào? Đôi khi, với những thiên đàng vật chất trong quan niệm của tín đồ các tôn giáo khác nhau, người ta sẽ chẳng muốn đến đó.

Fortunately, I think it was Omar Khayyam, I think, something to this effect: 'I myself am my own heaven and hell.'

May thay, tôi nghĩ đó là Omar Khayyam, tôi nghĩ ông đã nói đại ý thế này: 'Chính tôi là thiên đàng và địa ngục của mình.'

[7] 8. "Plato represented the planets as moved by an intrinsic Rector... one with his dwelling, like a `boatman in his boat'." (*SD* I, tr. 535; dẫn theo *EA*)

[7] 8. "Plato mô tả các hành tinh chuyển động nhờ một Đấng Cai Quản nội tại... hợp nhất với nơi cư ngụ của Ngài, như một `người chèo thuyền trong thuyền của mình'." (S.D. I. 535.)

The planet as we can apprehend it is a vehicle.

Hành tinh, như chúng ta có thể nhận biết, là một hiện thể.

Of course, the vehicle is complex and not just an outer vehicle, and the true boatman is the monad, ultimately, or the monad in extension.

Dĩ nhiên, hiện thể ấy phức tạp và không chỉ là một hiện thể bên ngoài, và xét đến cùng, người lái thuyền thực sự là chân thần, hay Chân Thần-trong-sự-mở-rộng.

The monad in extension. Who is that monad in extension? It's all of us.

Chân Thần-trong-sự-mở-rộng. Chân Thần-trong-sự-mở-rộng ấy là ai? Đó là tất cả chúng ta.

The monad in extension is the jiva, is even the soul in incarnation, is any form of consciousness. In a way, one would have to say any form of consciousness is the monad in extension. The One universal monad in extension.

Chân Thần-trong-sự-mở-rộng là sinh hồn, thậm chí là linh hồn đang nhập thể, là bất kỳ hình thái tâm thức nào. Theo một nghĩa nào đó, phải nói rằng bất kỳ hình thái tâm thức nào cũng là Chân Thần-trong-sự-mở-rộng. Chân thần vũ trụ Duy Nhất trong sự mở rộng.

In great self-veiled ignorance as well. Going on,

Đồng thời cũng ở trong sự vô minh sâu dày do tự che giấu chính mình. Tiếp tục,

[8] a. "The planets were not inanimate masses but acting and living bodies."

[8] a. "Các hành tinh không phải là những khối vô tri mà là những cơ thể sống và hoạt động."

Not just material aggregations, but acting, living bodies.

Không chỉ là những tập hợp vật chất, mà là những cơ thể sống và hoạt động.

Even every aggregated material life, every material life is still an aggregation, but also, of course, the great Entity using such living aggregations as Their vehicles.

Ngay cả mỗi sự sống vật chất hợp thành từ nhiều thành phần, mỗi sự sống vật chất vẫn là một tập hợp, nhưng dĩ nhiên còn có Thực Thể vĩ đại sử dụng những tập hợp sống ấy làm hiện thể của Ngài.

[9] b. "The planets were rational intelligences circulating around the sun." (*SD* I, tr. 535; dẫn theo *EA*)

[9] b. "Các hành tinh là những trí tuệ hữu lý chuyển động quanh mặt trời." (S.D. I. 535.) (643)

This is our philosophy, this is our Pythagorean philosophy. But it goes on, of course, came from Atlantean and Lemurian sources and finally came from Shamballa, which came from where? From the Sun, which finally came from where? On and on and on. The wisdom really is ageless, but I begin to think that the only place where the completeness of the Ageless Wisdom exists is within the Absoluteness, because, when you add a bunch of ultimate negligibilities together, you don't get very much. So, even the complete wisdom of the cosmos would be an ultimate negligibility. We'd have to go

Đây là triết học của chúng ta, đây là triết học Pythagoras của chúng ta. Nhưng dĩ nhiên, nguồn gốc của nó còn xa hơn, đến từ các nguồn Atlantis và Lemuria, và cuối cùng đến từ Shamballa; mà Shamballa đến từ đâu? Từ Mặt Trời; mà cuối cùng Mặt Trời đến từ đâu? Cứ thế mãi, mãi, mãi. Minh triết thực sự là ngàn đời, nhưng tôi bắt đầu nghĩ rằng nơi duy nhất tồn tại sự trọn vẹn của Minh Triết Ngàn Đời là trong Tính Tuyệt Đối, vì khi cộng nhiều cái rốt cuộc đều nhỏ bé không đáng kể lại với nhau, chúng ta chẳng được bao nhiêu. Vậy ngay cả toàn bộ minh triết của vũ trụ cũng sẽ là một cái rốt cuộc nhỏ bé không đáng kể. Chúng ta phải đi đến sự vô

to the infinity of infinities to find the ultimate wisdom.

hạn của những vô hạn mới tìm được minh triết tối hậu.

Don't get me off on that. I know it's not your fault. I'm always ready to tangentialize, because I have this passion for wholeness and to understand with completeness. Impossible, of course, but the passion still exists, and one day—I can't ever say that it'll ever happen.

Đừng khiến tôi đi xa vào chuyện đó. Tôi biết đó không phải lỗi của các bạn. Tôi luôn sẵn sàng đi lệch khỏi chủ đề, vì tôi có niềm say mê tính toàn thể và sự thấu hiểu trọn vẹn. Dĩ nhiên là bất khả, nhưng niềm say mê ấy vẫn tồn tại, và một ngày nào đó—tôi không bao giờ có thể nói rằng điều ấy sẽ xảy ra.

One can understand universality without understanding completeness, because for me, universality can never be complete. There is this great negation of all ultimate negligibilities. We call this the absoluteness.

Người ta có thể thấu hiểu tính phổ quát mà không thấu hiểu tính trọn vẹn, vì đối với tôi, tính phổ quát không bao giờ có thể trọn vẹn. Có sự phủ định lớn lao này đối với mọi cái rốt cuộc đều nhỏ bé không đáng kể. Chúng ta gọi đó là tính tuyệt đối.

There only is the non-caused cause, which is infinitely complete forever. At least that's the great assumption and faith and led to by rational thought, even though to many, it seems irrational.

Chỉ có nguyên nhân vô nguyên, mãi mãi trọn vẹn vô hạn. Ít nhất đó là giả định và niềm tin lớn lao mà tư duy hữu lý dẫn đến, dù đối với nhiều người, điều ấy có vẻ phi lý.

[10] 9. "The seven planets have for supreme Spirits, Fortune and Destiny, who uphold the eternal stability of the laws of Nature throughout incessant transformation and perpetual agitation.

[10] 9. "Bảy hành tinh có các Tinh Thần tối cao là Vận May và Định Mệnh, những Đấng duy trì sự ổn định vĩnh cửu của các định luật Tự Nhiên xuyên suốt sự chuyển đổi không ngừng và biến động liên tục.

I wonder if this is Jupiter, in a sense, or the higher correspondence to it, and Saturn.

Tôi tự hỏi liệu đây, theo một nghĩa nào đó, có phải là Sao Mộc, hoặc đối phần tương ứng cao hơn của nó, cùng với Sao Thổ hay không.

Maybe we should not be quite so concrete as we look at that possibility.

Có lẽ chúng ta không nên quá cụ thể khi xem xét khả năng ấy.

9. "The seven planets have for supreme Spirits, Fortune and Destiny, who uphold the eternal stability of the laws of Nature

9. "Bảy hành tinh có những Tinh Thần tối cao là Vận May và Thiên Mệnh, những Đấng duy trì sự ổn định vĩnh cửu của các định luật Tự Nhiên

In other words, fortune, maybe it's the other way around, because fortune is sometimes fate, or fortune is fate, which is Saturn, in that sense, and destiny is the full possibility. Destiny belongs to the monad, which is Jupiterian in our system. Maybe, but both of Them, there are the possibilities that lie ahead and also the obstacles to those possibilities.

Nói cách khác, vận may—có lẽ phải đảo ngược lại, vì vận may đôi khi là số phận, hay vận may chính là số phận, mà theo nghĩa ấy là Sao Thổ, còn thiên mệnh là toàn bộ khả năng có thể đạt tới. Thiên mệnh thuộc về chân thần, vốn mang tính chất Sao Mộc trong hệ thống của chúng ta. Có lẽ vậy, nhưng ở cả hai Ngài đều có những khả năng nằm phía trước và cả những trở ngại đối với những khả năng ấy.

There is perpetual motion and even friction and agitation before harmony is achieved, and it looks like we human beings are not the only ones who are going to have our parts and pieces at war with each other. It seems that whatever being is conceived, as it works its way up from the lower consciousness within its own ring pass not, to the higher consciousness of its ring pass not and beyond, there's going to be agitation, friction.

Có chuyển động liên tục, thậm chí có ma sát và xáo động trước khi đạt được sự hài hòa. Dường như loài người chúng ta không phải là những sinh linh duy nhất có các thành phần trong mình xung đột với nhau. Dường như bất kỳ sinh linh nào mà người ta hình dung, khi tiến từ tâm thức thấp bên trong vòng-giới-hạn của mình lên tâm thức cao hơn của vòng-giới-hạn ấy và vượt ra ngoài, đều sẽ có xáo động, ma sát.

There's always going to be a fire by friction phase, wouldn't you say? Always a fire by friction phase, and then a Solar Fire phase, which is more harmonizing, and then an Electric Fire, which is homogenizing. Solar Fire is harmonizing, and Electric Fire is homogenizing, making one thing out of many.

Luôn sẽ có một giai đoạn Lửa ma sát, các bạn có đồng ý không? Luôn có một giai đoạn Lửa ma sát, rồi đến một giai đoạn Lửa Thái dương, có tác dụng hài hòa hơn, rồi đến Lửa Điện, có tác dụng đồng nhất hóa. Lửa Thái dương tạo sự hài hòa, còn Lửa Điện tạo sự đồng nhất, làm cho nhiều thứ trở thành một.

[11] The ether is the instrument or medium by which all is produced." (*SD* I, tr. 735; dẫn theo *EA*)

[11] Dĩ thái là công cụ hay trung gian để tạo ra mọi sự." (S.D. I. 735.)

But what is the ether? Is it simply systemic ether? Is this simply the systemic ether, or is it cosmic ethers and supercosmic ethers and so forth? In other words, always the higher four subplanes in any seven-plane system. You've got a systemic physical plane, the higher four subplanes are the ether. You've

Nhưng dĩ thái là gì? Nó chỉ là dĩ thái của hệ mặt trời sao? Đây chỉ là dĩ thái của hệ mặt trời, hay là các dĩ thái vũ trụ và các dĩ thái siêu vũ trụ, v.v.? Nói cách khác, luôn là bốn cõi phụ cao hơn trong bất kỳ hệ thống bảy cõi nào. Có một cõi hồng trần của hệ mặt trời, thì bốn cõi phụ cao hơn là dĩ thái. Có

got a systemic cosmic plane, the higher four subplanes, which we call our systemic planes, are the ethers.

một cõi vũ trụ của hệ mặt trời, thì bốn cõi phụ cao hơn, mà chúng ta gọi là các cõi của hệ mặt trời, là các dĩ thái.

You've got a higher super cosmic plane, it's an etheric physical plane, and the higher four of those cosmic planes, which are really subplanes of a super cosmic plane, are the ethers, and what I mean by that. That's it.

Có một cõi siêu vũ trụ cao hơn; đó là một cõi hồng trần dĩ thái, và bốn cõi cao hơn trong những cõi vũ trụ ấy, vốn thực ra là các cõi phụ của một cõi siêu vũ trụ, là các dĩ thái; đó là điều tôi muốn nói. Chính là như vậy.

These higher four are the ethers, and on it goes, on it goes. So what really are the ethers? Well, maybe we have to be self-contained in any particular system.

Bốn cõi cao hơn này là các dĩ thái, và cứ thế tiếp diễn, cứ thế tiếp diễn. Vậy thực sự các dĩ thái là gì? Có lẽ chúng ta phải giới hạn mình trong một hệ thống cụ thể nào đó.

We're talking about kinds of agitations within the lower worlds, I suppose, and then it's enough for us to deal with our systemic ether. Are there agitations?

Tôi cho rằng chúng ta đang nói về các loại xáo động bên trong những cõi thấp, và khi ấy, chỉ cần bàn đến dĩ thái của hệ mặt trời chúng ta là đủ. Có những xáo động không?

Are there internal agitations, as well as agitations within the more material substances? Maybe. It's not easy to harmonize the vehicles and principles of any Being. I'll just say this, even the subtle vehicles can be out of harmony. I think that is true.

Có những xáo động bên trong, cũng như những xáo động trong các chất liệu mang tính vật chất hơn không? Có thể. Không dễ hài hòa các hiện thể và nguyên khí của bất kỳ Sinh Mệnh nào. Tôi chỉ nói thế này: ngay cả những hiện thể vi tế cũng có thể thiếu hài hòa. Tôi nghĩ điều đó đúng.

[12] 10. “The seven Gods were divided into two triads and the sun.

[12] 10. “Bảy Thượng đế được chia thành hai tam nguyên tinh thần và mặt trời.

Well, we're dealing with the historical approach to astrology, and fortunately, Master DK has taken all that, given it to us in many ways, and also expanded greatly upon it. So two triads with the Sun, as it were, in the middle.

Chúng ta đang bàn đến cách tiếp cận chiêm tinh học từ góc độ lịch sử, và may thay, Chân sư DK đã tiếp nhận tất cả những điều ấy, truyền lại cho chúng ta bằng nhiều cách, đồng thời mở rộng rất nhiều. Vậy là hai tam nguyên tinh thần với Mặt Trời, có thể nói là, ở giữa.

Notice we're not including Vulcan, and we're not going beyond Saturn. But the Moon is standing for a hidden planet. Is that hidden planet a fourth ray planet of its own nature?

Hãy lưu ý rằng chúng ta không tính Vulcan và cũng không đi xa hơn Sao Thổ. Nhưng Mặt Trăng đang đại diện cho một hành tinh

ẩn giấu. Hành tinh ẩn giấu ấy có bản chất là một hành tinh cung bốn không?

Then what about the planet veiled by the Sun?

Vậy còn hành tinh mà Mặt Trời che giấu thì sao?

[13] a. Lower Triad—Mars, Mercury and Venus.

[13] a. Tam nguyên tinh thần thấp—Sao Hỏa, Sao Thủy và Sao Kim.

We know there is a relationship between those. Mars, Mercury and Venus, we have, in a way, the mental body, Mercury; the emotional body, Venus; the physical body, Mars. But here's a higher triad,

Chúng ta biết có mối liên hệ giữa các hành tinh ấy. Sao Hỏa, Sao Thủy và Sao Kim; theo một nghĩa nào đó, chúng ta có thể trí, Sao Thủy; thể cảm xúc, Sao Kim; thể xác, Sao Hỏa. Nhưng đây là một tam nguyên tinh thần cao hơn,

[14] b. Higher Triad—Moon, Jupiter and Saturn.

[14] b. Tam nguyên tinh thần cao—Mặt Trăng, Sao Mộc và Sao Thổ.

It's Jupiter, Saturn and what? What's veiled by the Moon? 'Standing for a hidden planet.' Was it hidden at the time, or is it hidden now? Let's say if it was hidden at the time of the ancients, it could be Uranus, Neptune and Vulcan. All those were hidden.

Đó là Sao Mộc, Sao Thổ và gì nữa? Mặt Trăng che giấu điều gì? 'Đại diện cho một hành tinh ẩn giấu.' Hành tinh ấy ẩn giấu vào thời đó, hay hiện nay vẫn ẩn giấu? Nếu nó ẩn giấu vào thời cổ đại, thì có thể là Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Vulcan. Khi ấy tất cả đều ẩn giấu.

But if it is hidden at the time of HPB's writing, then it is probably Vulcan. Well, Vulcan would be the first-ray planet, Jupiter the second, and Saturn the third. We could have, very well, Vulcan's association with spiritual will and Atma, even though Saturn is connected with it.

Nhưng nếu nó ẩn giấu vào thời Bà HPB viết tác phẩm này, thì có lẽ đó là Vulcan. Vulcan sẽ là hành tinh cung một, Sao Mộc cung hai và Sao Thổ cung ba. Rất có thể chúng ta có mối liên hệ của Vulcan với ý chí tinh thần và Atma, dù Sao Thổ cũng có liên hệ với điều ấy.

Jupiter's connection with Buddhi, and Saturn definitely with the third-ray higher mind. This is possible. If Uranus was the hidden planet, it's always hard to say whether, Uranus does represent the brilliant abstract mentality in one way, and Saturn does represent Atma.

Mối liên hệ của Sao Mộc với Bồ đề, còn Sao Thổ chắc chắn với thượng trí cung ba. Điều này có thể xảy ra. Nếu Sao Thiên Vương là hành tinh ẩn giấu ấy thì luôn khó xác định; theo một cách nào đó, Sao Thiên Vương quả thực biểu thị năng lực tư duy trừu tượng sáng chói, còn Sao Thổ quả thực biểu thị Atma.

We're not sure which this should be. But anyway, we do get the idea that we're dealing with all Saturn and the intra-Saturnian planets, and the Sun in a category by itself, and there are no more, if we're dealing only with intra-Saturnian planets, then it has to be Vulcan.

Chúng ta không chắc ở đây phải là hành tinh nào. Nhưng dù sao, chúng ta cũng hiểu rằng mình đang bàn đến Sao Thổ cùng tất cả các hành tinh nằm phía trong quỹ đạo Sao Thổ, và Mặt Trời thuộc một loại riêng. Không còn hành tinh nào khác; nếu chỉ bàn đến các hành tinh nằm phía trong quỹ đạo Sao Thổ, thì đó phải là Vulcan.

Vulcan fits well, with its first-ray soul, Jupiter, second-ray soul, and Saturn, most probably third-ray soul. The question is, can it have a third-ray soul and a third-ray monad? And in a way, why not? If our Sun in the next solar system, in order to generate a first-ray solar system of will, should have a first-ray personality, because it can't change its soul ray from two to one, and if our Sun is right now a fourth-ray monad, or emphasizing the fourth sub-ray of the monad, it's likely a second-ray monad as well.

Vulcan rất phù hợp, với linh hồn cung một, Sao Mộc có linh hồn cung hai, còn Sao Thổ rất có thể có linh hồn cung ba. Câu hỏi là: hành tinh ấy có thể có cả linh hồn cung ba lẫn chân thần cung ba không? Theo một nghĩa nào đó, tại sao không? Nếu trong hệ mặt trời kế tiếp, Mặt Trời của chúng ta, để tạo ra một hệ mặt trời cung một của ý chí, phải có phàm ngã cung một, vì nó không thể đổi cung linh hồn từ hai sang một; và nếu hiện nay Mặt Trời của chúng ta có chân thần cung bốn, hay đang nhấn mạnh cung phụ thứ tư của chân thần, thì rất có thể nó cũng có chân thần cung hai.

Probably even our Solar Logos has a two-two when we consider Its soul and monad, ultimate monad, not a final monad. One of my researches here, or my thoughts, is really that the Monadic ray is dual. The triadal ray is dual, the soul ray is dual. About the personality ray, well, look at the Sun sign and its ray. Maybe for a dual ray of the personality, and every other vehicle is dual.

Có lẽ ngay cả Thái dương Thượng đế của chúng ta cũng có cấu hình hai–hai khi xét linh hồn và chân thần của Ngài, chân thần tối hậu, không phải một chân thần cuối cùng. Một hướng nghiên cứu, hay một suy nghĩ của tôi ở đây, thực sự là cung chân thần có tính kép. Cung của Tam nguyên tinh thần có tính kép, cung linh hồn có tính kép. Về cung phàm ngã, hãy xem dấu hiệu mặt trời

và cung của nó. Có lẽ phàm ngã có một cung kép, và mọi hiện thể khác đều có tính kép.

There is a mental ray and a mental subray, astral and astral sub and the etheric and etheric sub. Really the etheric ray is the physical ray. Some people differentiate, but I don't think that's correct.

Có một cung thể trí và một cung phụ thể trí, cung thể cảm dục và cung phụ thể cảm dục, cùng cung dĩ thái và cung phụ dĩ thái. Thực ra cung dĩ thái chính là cung thể xác. Một số người phân biệt chúng, nhưng tôi không nghĩ điều đó đúng.

But, lest we get lost in the trees and don't see the forest, it's a little dangerous to throw around too many distinctions, because the distinctions can become so plentiful that we become lost in the complexity and cannot see the whole. Of course, I'm very guilty of that.

Nhưng để tránh vì cây mà không thấy rừng, việc đưa ra quá nhiều phân biệt có phần nguy hiểm, vì những phân biệt có thể trở nên nhiều đến mức chúng ta lạc trong sự phức tạp và không thể thấy toàn thể. Dĩ nhiên, tôi rất hay mắc điều đó.

But when I get into these fine distinctions, I would hope or suggest you take the TARA test that Rick Good and I have created, and it will be an opportunity to explore intuitively, I suppose, rationally, but hopefully intuitively, these higher distinctions in your nature. Of course, sometimes we have to reach out to a place where we do not yet stand.

Nhưng khi đi vào những phân biệt tinh tế này, tôi mong, hoặc đề nghị, các bạn làm bài trắc nghiệm TARA mà Rick Good và tôi đã tạo ra. Đó sẽ là cơ hội để khám phá bằng trực giác, tôi cho là cũng bằng lý trí, nhưng hy vọng bằng trực giác, những phân biệt cao hơn này trong bản chất của các bạn. Dĩ nhiên, đôi khi chúng ta phải vươn tới một nơi mà mình chưa đứng được.

But then we do that, and then one day we will stand.

Nhưng rồi chúng ta làm như thế, và một ngày nào đó sẽ đứng được ở đó.

It's like—I know very little about mountain climbing. I'd be a terrible mountain climber, except I always wanted to when I was a kid. But when you throw, this is called a piton, it has hooks in it that can grab onto rocks in a steady manner. You pull yourself up, speculation is the throwing of the piton, and maybe you'll find a place to anchor.

Điều đó giống như—tôi biết rất ít về leo núi. Tôi sẽ là một người leo núi rất tệ, dù hồi nhỏ tôi luôn muốn leo núi. Nhưng khi ném ra thứ này, gọi là một móc leo núi, nó có những móc có thể bám chắc vào đá. Các bạn kéo mình lên; suy đoán chính là việc ném móc leo núi, và có lẽ các bạn sẽ tìm được một chỗ neo.

If it's no place to anchor, it's all probably bad idea. If there is a place to anchor, there's probably some kind of connection between

Nếu không có chỗ neo, có lẽ toàn bộ điều đó là một ý tưởng sai. Nếu có chỗ neo, có lẽ có một mối liên hệ nào đó giữa suy đoán và

the speculation and the higher reality. Then you pull on that rope and pull yourself up to the point where you can realize intuitively the thing about which you simply speculated at first.

thực tại cao hơn. Khi ấy các bạn kéo sợi dây ấy và kéo mình lên đến nơi có thể nhận biết bằng trực giác điều mà ban đầu mình chỉ suy đoán.

[15] 11. "Saturn, Jupiter, Mercury and Venus are the four exoteric planets and three others which must remain nameless

[15] 11. "Sao Thổ, Sao Mộc, Sao Thủy và Sao Kim là bốn hành tinh công truyền, cùng ba hành tinh khác phải được giữ kín tên (Sao Diêm Vương và hai hành tinh ẩn giấu. A.A.B.)

This is *The Secret Doctrine*.

Đây là *Giáo Lý Bí Nhiệm*.

Neptune had been discovered. Right. They are exoteric.

Sao Hải Vương đã được phát hiện. Đúng vậy. Chúng là các hành tinh công truyền.

Well, of course, Saturn, Venus, Mercury, Jupiter are all as well planets of a sacred nature. But three others are also considered exoteric.

Dĩ nhiên, Sao Thổ, Sao Kim, Sao Thủy và Sao Mộc cũng đều là những hành tinh có bản chất thiêng liêng. Nhưng ba hành tinh khác cũng được xem là công truyền.

It looks like we cannot count Uranus and Neptune among these exoteric planets. They were known at the time of this writing, Uranus and Neptune. Pluto was not known.

Dường như chúng ta không thể tính Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương vào số những hành tinh công truyền này. Vào thời điểm tác phẩm này được viết, người ta đã biết Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương. Sao Diêm Vương vẫn chưa được biết đến.

A. A. B. inserts that. Vulcan is not known, and in a way Saturn should be considered a great synthesizer.

Bà A. A. B. chèn điều đó vào. Vulcan chưa được biết đến, và theo một nghĩa nào đó, nên xem Sao Thổ là một đấng tổng hợp vĩ đại.

Let's read the whole thing and see if then we can speculate.

Chúng ta hãy đọc toàn bộ đoạn này rồi xem có thể suy đoán được không.

and three others which must remain nameless

và ba hành tinh khác phải được giữ kín tên

[16] were the heavenly bodies in direct astral and psychic communication—morally and physically—with the Earth, its Guides and Watchers.

[16] là những thiên thể giao tiếp trực tiếp về mặt cảm dục và thông linh—về đạo đức và hồng trần—với Trái Đất, với các Đấng

And two hidden planets.

Và hai hành tinh ẩn giấu.

You kind of wonder why Mars is not considered to be an exoteric planet. It's very exoteric. Unless he just doesn't want to list them.

Người ta có phần thắc mắc tại sao Sao Hỏa không được xem là một hành tinh công truyền. Nó rất công truyền. Trừ phi Ngài chỉ không muốn liệt kê chúng.

Pluto and Mars are certainly possible, and Vulcan also, and there is a Pluto-Mars-Vulcan connection.

Sao Diêm Vương và Sao Hỏa chắc chắn là những khả năng, và Vulcan cũng vậy; có một mối liên hệ giữa Sao Diêm Vương–Sao Hỏa–Vulcan.

I think we're not talking here, I suspect not talking about the non-sacred planets veiled by the Sun and Moon. I think that's just too far a stretch. But Pluto had not been discovered.

Tôi nghĩ ở đây chúng ta không nói đến, tôi ngờ rằng không nói đến những hành tinh không thiêng liêng mà Mặt Trời và Mặt Trăng che giấu. Tôi nghĩ suy diễn như vậy là quá xa. Nhưng Sao Diêm Vương khi ấy chưa được phát hiện.

Vulcan had not been discovered. Maybe we're really dealing again with intra. No, no, we can't be dealing with intra-Saturnian planets if Pluto is to be mentioned.

Vulcan chưa được phát hiện. Có lẽ thực ra chúng ta lại đang bàn đến những hành tinh nằm phía trong. Không, không, chúng ta không thể đang bàn đến các hành tinh nằm phía trong quỹ đạo Sao Thổ nếu nhắc đến Sao Diêm Vương.

There is a definite connection with Earth. You kind of wonder whether Earth is not the other planet. Pluto and the two hidden planets.

Có một mối liên hệ rõ rệt với Trái Đất. Người ta có phần thắc mắc liệu Trái Đất có phải là hành tinh còn lại không. Sao Diêm Vương và hai hành tinh ẩn giấu.

What are the hidden planets? Vulcan is definitely one hidden planet. Is there another specifically hidden planet at this time, or maybe this cannot be resolved?

Những hành tinh ẩn giấu là gì? Vulcan chắc chắn là một hành tinh ẩn giấu. Vào thời điểm ấy còn có một hành tinh ẩn giấu cụ thể nào khác không, hay có lẽ điều này không thể giải quyết được?

were the heavenly bodies in direct astral and psychic communication—morally and physically—with the Earth,

là những thiên thể có sự giao tiếp trực tiếp về cảm dục và thông linh—về đạo đức và hồng trần—với Trái Đất,

It can't be the Earth.

Không thể là Trái Đất.

No, I would suspect that what we've got here is the triangle of Vulcan, Mars, and Pluto, and certainly there is much of astrality. Both Mars and Pluto have a strong astrality.

Không, tôi ngờ rằng điều chúng ta có ở đây là tam giác Vulcan, Sao Hỏa và Sao Diêm Vương, và chắc chắn có rất nhiều tính chất cảm dục. Cả Sao Hỏa lẫn Sao Diêm Vương đều có tính chất cảm dục mạnh.

We understand that Pluto has a direct connection with the solar plexus center. Mars rules the solar plexus center, but also the sacral center, and Vulcan is a hidden planet.

Chúng ta hiểu rằng Sao Diêm Vương có mối liên hệ trực tiếp với trung tâm tùng thái dương. Sao Hỏa cai quản trung tâm tùng thái dương, nhưng cũng cai quản trung tâm xương cùng, còn Vulcan là một hành tinh ẩn giấu.

were the heavenly bodies in direct astral and psychic communication—morally and physically—with the Earth, its Guides and Watchers.

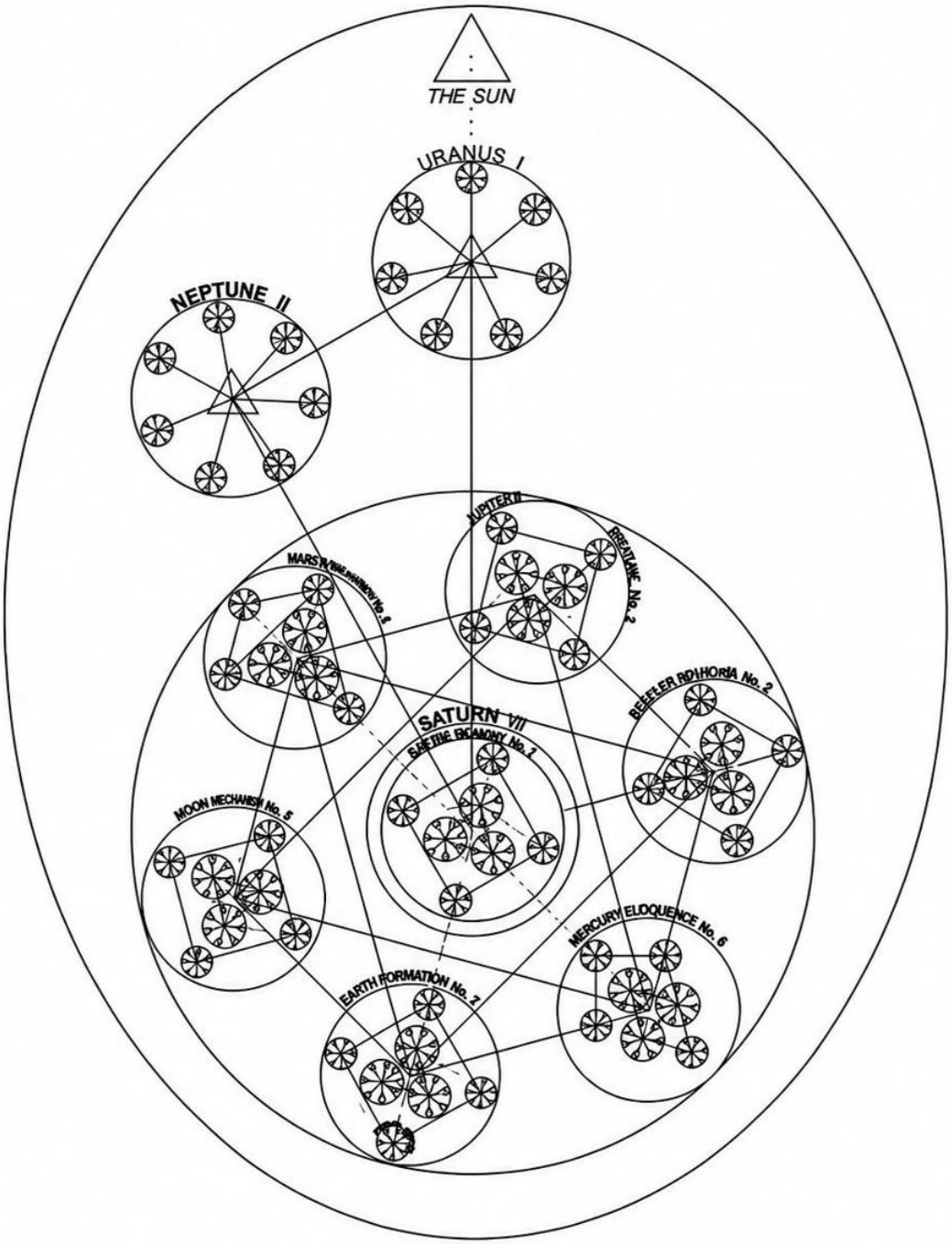
là những thiên thể có sự giao tiếp trực tiếp về cảm dục và thông linh—về đạo đức và hồng trần—với Trái Đất, các Đấng Hướng Dẫn và các Đấng Giám Sát của nó.

We have somehow eliminated the two higher of the synthesizing planets, and maybe we can do that.

Bằng cách nào đó chúng ta đã loại ra hai hành tinh cao hơn trong số những hành tinh tổng hợp, và có lẽ chúng ta có thể làm như vậy.

CHART VI

The Divine Septenary hanging from the Triad thus forming the Decad and its permutations 7, 5, 4, 3. (S.D. Vol. I, pp. 259)



Solar Septenary Chart.-From the middle of the Third Root Race, at the Fourth Round to the "Judgement Day" in the middle of the Fifth Round

THE DENSE PHYSICAL PLANETS

Earth	4th Chain, 4th Globe	Mars	4th Chain, 4th Globe
Jupiter	3rd Chain, 4th Globe	Vulcan	3rd Chain, 4th Globe
Saturn	3rd Chain, 4th Globe	Venus	5th Chain, 5th Globe
			5th Chain, 5th Globe

[EAA-151B-F02] Chart VI: The Divine Septenary với các schemes và synthesizing planets. — video 00:35:15.

[EAA-151B-F02] Sơ đồ VI: Bộ Bảy Thiêng Liêng với các hệ hành tinh và các hành tinh tổng hợp. — video 00:35:15.

Here's how they look, and they are in a way separated off from these seven in which Pluto is not mentioned, but Vulcan is, and really there are only, yeah, there are seven here, one surrounded by the six.

Đây là hình dạng của chúng, và theo một nghĩa nào đó, chúng được tách riêng khỏi bảy hành tinh này, trong đó Sao Diêm Vương không được nhắc đến nhưng Vulcan thì có. Thực ra ở đây có bảy, một hành tinh được sáu hành tinh bao quanh.

Let's see if we've, he just has not mentioned Mars, but Mars is such an important planet. So exoteric and so involved with the astral psychic condition of the Earth, and very physically related to the logos of our Earth.

Hãy xem liệu chúng ta đã—Ngài chỉ chưa nhắc đến Sao Hỏa, nhưng Sao Hỏa là một hành tinh quan trọng đến thế. Rất công truyền và liên quan sâu sắc đến tình trạng cảm dục, thông linh của Trái Đất, đồng thời có mối liên hệ rất rõ về mặt hồng trần với Thượng đế của Trái Đất chúng ta.

There's such a close connection between Venus, Earth and Mars, Venus pulling in one direction, Mars in a way pulling in another.

Có một mối liên hệ rất mật thiết giữa Sao Kim, Trái Đất và Sao Hỏa; Sao Kim kéo về một hướng, còn Sao Hỏa, theo một nghĩa nào đó, kéo về một hướng khác.

[17] The visible orbs furnish our humanity with its outward and inward characteristics and their Regents or Rectors with our Monads and spiritual faculties." (*SD* I, tr. 628; dẫn theo *EA*)

[17] Các thiên thể hữu hình ban cho nhân loại chúng ta những đặc tính bên ngoài và bên trong, còn các Đấng Nhiếp Chính hay Cai Quản của chúng ban cho chúng ta các Chân Thần và những năng lực tinh thần." (S.D. I. 628.)

This is another way of saying that our monads come from the Logoi of the visible planets. Now basically, does this mean that they do not come from Pluto or from Vulcan? I would say no in the case of Vulcan because I can see every reason for Vulcanian lotuses and Vulcanian monads to be here on Earth, and even the names of the graduates of these two planetary schools are so similar.

Đây là một cách khác để nói rằng các chân thần của chúng ta đến từ các Thượng đế của những hành tinh hữu hình. Về cơ bản, điều này có nghĩa là các chân thần không đến từ Sao Diêm Vương hay Vulcan sao? Tôi cho rằng không phải vậy trong trường hợp Vulcan, vì tôi thấy có đầy đủ lý do để những hoa sen và chân thần mang tính chất Vulcan hiện diện ở đây trên Trái Đất; ngay cả tên gọi của những vị tốt nghiệp hai trường hành tinh này cũng rất giống nhau.

Fiery stones for Vulcan and living stones for the Earth. Each one of us is attempting to become a living stone. So the visible orbs, they would include Uranus and Neptune, both of which were visible at the time of this writing.

Những viên đá rực lửa đối với Vulcan và những viên đá sống đối với Trái Đất. Mỗi người chúng ta đều đang cố gắng trở thành một viên đá sống. Vậy các thiên thể hữu hình sẽ bao gồm Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương, cả hai đều đã có thể quan sát được vào thời điểm tác phẩm này được viết.

But Pluto was to become visible. So maybe this is saying that our monads do not come from the etheric or astral planets and only from the visible planets. Well, Vulcan too one day will be visible by some means at least.

Nhưng Sao Diêm Vương rồi sẽ trở nên quan sát được. Vì vậy, có lẽ điều này muốn nói rằng các chân thần của chúng ta không đến từ các hành tinh dĩ thái hay cảm dục, mà chỉ đến từ các hành tinh hữu hình. Vulcan rồi cũng sẽ trở nên quan sát được một ngày nào đó, ít nhất bằng một phương tiện nào đó.

We already have that strong sense that there is a humanity on Vulcan which has developed twice as far as the humanity on Earth. Two-fifths of its humanity have achieved—what have they achieved?—some status, and about five-fifths, almost the whole thing on Venus, and only one-fifth on the Earth. Just to digress for a moment, two-fifths Vulcan,

Chúng ta đã có cảm nhận mạnh mẽ rằng trên Vulcan có một nhân loại đã phát triển xa gấp đôi nhân loại trên Trái Đất. Hai phần năm nhân loại của nó đã đạt được—họ đã đạt được gì?—một địa vị nào đó, và khoảng năm phần năm, gần như toàn bộ trên Sao Kim, còn trên Trái Đất chỉ có một phần năm. Xin tạm đi ra ngoài chủ đề một chút, hai phần năm trên Vulcan,

Again, it must be noted that Earth, Mars

Một lần nữa, cần lưu ý rằng Trái Đất, Sao Hỏa

seven of our manifested system.

Third. Mercury and Venus are in process of transmutation, and the manasic principle in both these schemes, having reached a high stage of development, is being transmuted into Love-Wisdom. When three fifths of the units (deva and human) that go to the composition of the vehicles of any planetary Logos are entering upon the Path, then the process of transmutation is entered upon. The faculty of MIND is then an instrument for creative use, and not the "slayer of the real," and a barrier to the free life of the Spirit.

Again, it must be noted that Earth, Mars, Jupiter, Saturn, and Vulcan are as yet developing manas, and the stage achieved in each varies, and is not for exoteric publication. The Heavenly Men of these schemes have not yet succeeded in bringing Their bodies to the stage where transmutation on a large scale is possible. They are approaching it, and when the necessary three fifths is reached, then They will begin to transmute on a larger scale. The Earth scheme has about one fifth in process of transmutation in one or other of the globes at this time and Vulcan has very nearly two fifths.

We might here point out that though we are concerned primarily with manas in the *human* cells in the body of a planetary Logos, yet we must remember that the deva units in some schemes preponderate. Although from the standpoint of a human being the devas are in no way considered as coming under the influence of manas, as we understand it, yet from another angle they *are* manas itself, the active creative force, the fifth and the sixth [Page 404] Hierarchies in full display. We should ponder upon the relationship (a necessarily close relationship) between the fifth deva Hierarchy and the fifth logoic principle, and we should also bear in mind that—viewing the whole matter from the angle of vision of a Heavenly Man—the devas are a corporate part of His nature, and He is a Manasaputra, a creative Builder, and the fivefold aspect of Brahma. The sumtotal of manas is pure deva essence, and it is only as union is made between this fivefold third aspect and the other two aspects that what we understand as MAN—whether Heavenly Man or human—comes into being. The devas are united with these other two factors and the result is:

a. A solar Logos.

[EAA-151B-F03] Màn hình nguồn về transmutation được MDR mở tra cứu. — video 00:39:02.

[EAA-151B-F03] Màn hình nguồn về chuyển hoá được MDR mở tra cứu. — video 00:39:02.

Here it goes,

Đây rồi,

Again, it must be noted that Earth, Mars

Một lần nữa, cần lưu ý rằng Trái Đất, Sao Hỏa

Jupiter, Saturn, and Vulcan are as yet developing manas, and the stage achieved in each varies, and is not for exoteric publication. The Heavenly Men of these schemes have not yet succeeded in bringing Their bodies to the stage where transmutation on a large scale is possible.

Sao Mộc, Sao Thổ và Vulcan hiện vẫn đang phát triển manas; giai đoạn đạt được ở mỗi hành tinh khác nhau và chưa thể công bố ra bên ngoài. Các Đấng Thiên Nhân của những hệ hành tinh này vẫn chưa thành công trong việc đưa các thân thể của Các Ngài đến giai đoạn có thể chuyển hoá trên quy mô lớn.

At least we're dealing with transmutation which could be considered a kind of success,

Ít nhất, chúng ta đang bàn đến sự chuyển hoá có thể xem là một dạng thành công,

maybe even the need no longer to return.

thậm chí có lẽ không còn cần phải trở lại nữa.

They are approaching it, and when the necessary three fifths is reached, then They will begin to transmute on a larger scale. The Earth scheme has about one fifth in process of transmutation in one or other of the globes at this time and Vulcan has very nearly two fifths. (*TCF*, tr. 403)

Các Ngài đang tiến gần đến giai đoạn ấy, và khi đạt đủ ba phần năm cần thiết, Các Ngài sẽ bắt đầu chuyển hoá trên quy mô lớn hơn. Hiện nay, hệ hành tinh Trái Đất có khoảng một phần năm đang trong tiến trình chuyển hoá trên bầu hành tinh này hay bầu hành tinh khác, còn Vulcan có gần hai phần năm. (*TCF*, tr. 403)

Somehow I'm recalling that Venus really has transmuted her humanity. Vulcan has gone twice as far.

Không hiểu sao tôi nhớ rằng Sao Kim thực sự đã chuyển hoá nhân loại của mình. Vulcan đã tiến xa gấp đôi.

I think you have here human beings, or those who are in the fourth kingdom in Vulcan as well. The units are the Monadic units, and they have to be transmuted, probably to be on one or other stage of the Path.

Tôi nghĩ ở đây cũng có những con người, hay những sinh linh thuộc giới thứ tư trên Vulcan. Các đơn vị này là những đơn vị chân thần, và họ phải trải qua chuyển hoá, có lẽ để bước vào giai đoạn này hay giai đoạn khác của Đường Đạo.

Oh, this is such a marvelous book, and if you think that the astrology book has to be read with meticulous entirety, good Lord, just think about what you have to do with A Treatise on *A Treatise on Cosmic Fire*. To translators, one thing: we're grateful to the many translators who have put it in other languages and so forth.

Đây quả là một cuốn sách tuyệt diệu, và nếu các bạn nghĩ rằng phải đọc cuốn sách chiêm tinh một cách tỉ mỉ và toàn diện, thì trời ơi, hãy nghĩ xem các bạn phải làm gì với Luận về *Luận về Lửa Vũ Trụ*. Với các dịch giả, tôi muốn nói một điều: chúng ta biết ơn rất nhiều dịch giả đã chuyển dịch tác phẩm này sang các ngôn ngữ khác.

But to understand it. It, it evades everything but initiate understanding, and what level of initiate? I'm sure there are things there that initiates to the third degree will not understand.

Nhưng để thấu hiểu tác phẩm này thì sao? Chỉ sự thấu hiểu của điểm đạo đồ mới có thể nắm bắt được nó, mà là điểm đạo đồ ở cấp độ nào? Tôi chắc rằng trong đó có những điều mà các điểm đạo đồ bậc ba cũng sẽ không thấu hiểu.

It's probably stratified in that way. So anyway, our monads come from the visible orbs. But what is visible? Well, that depends on the period about which we're talking.

Có lẽ tác phẩm được phân tầng theo cách ấy. Dù sao, các chân thần của chúng ta đến từ những thiên thể hữu hình. Nhưng thế nào là hữu hình? Điều đó phụ thuộc vào thời kỳ mà chúng ta đang nói tới.

Do we have here a connection which is in astral and psychic communication morally and physically with the Earth? Have we and are we justified in leaving Uranus and Neptune out of the picture as the two highest of the synthesizing planets? And somehow including Vulcan? Although Alice Bailey is talking about the two hidden planets. The only planets, well, there are three planets that she could call hidden planets. Vulcan is one.

Ở đây, liệu chúng ta có một mối liên hệ giao tiếp về mặt cảm dục và thông linh với Trái Đất, cả về phương diện đạo đức lẫn hồng trần không? Chúng ta đã loại Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương ra khỏi bức tranh với tư cách là hai hành tinh cao nhất trong số các hành tinh tổng hợp, và liệu điều đó có chính đáng không? Rồi bằng cách nào đó lại đưa Vulcan vào? Mặc dù Alice Bailey đang nói về hai hành tinh ẩn giấu. Có ba hành tinh mà Bà có thể gọi là những hành tinh ẩn giấu. Vulcan là một.

But the Sun veiling a non-sacred second ray planet and the Moon veiling a non-sacred fourth ray planet could also be considered hidden planets. So then in that case, it would not be justification for saying the two hidden planets because there would be three, and of course, at the time of this writing, Pluto would have been considered with at least an undiscovered planet.

Nhưng hành tinh không thiêng liêng thuộc cung hai mà Mặt Trời che giấu, cùng hành tinh không thiêng liêng thuộc cung bốn mà Mặt Trăng che giấu, cũng có thể được xem là những hành tinh ẩn giấu. Như vậy, trong trường hợp đó, sẽ không có cơ sở để nói là hai hành tinh ẩn giấu, vì sẽ có ba; và dĩ nhiên, vào thời điểm viết tác phẩm này, ít nhất Sao Diêm Vương cũng được xem là một hành tinh chưa được khám phá.

Maybe four were undiscovered. So putting together the astronomical views of this earlier time and our present understanding of astronomy, we run into some questions. Simply because they remain nameless does not mean they're hidden or undiscovered.

Có lẽ có bốn hành tinh chưa được khám phá. Vì vậy, khi kết hợp quan điểm thiên văn học của thời kỳ trước ấy với sự thấu hiểu thiên văn học hiện nay, chúng ta gặp một số câu hỏi. Chỉ vì chúng vẫn chưa được nêu tên không có nghĩa là chúng bị ẩn giấu hay chưa được khám phá.

Just because these planets remain nameless does not mean they are necessarily hidden or undiscovered, because there were certainly enough planets which have to remain nameless.

Chỉ vì những hành tinh này vẫn chưa được nêu tên không có nghĩa là chúng nhất thiết bị ẩn giấu hay chưa được khám phá, bởi chắc chắn có đủ những hành tinh phải giữ kín tên.

But, what makes a planet exoteric? Is it, it can't be just that it's a non-sacred planet because Saturn, Jupiter, Mercury, and Venus are sacred planets and still exoteric. So when we're searching among these exoteric planets, for exoteric planets, do we necessarily have to search only among the non-sacreds? Well, there's only how many non-sacreds are left? Well, Mars is not mentioned. Pluto wasn't discovered.

Nhưng điều gì khiến một hành tinh trở thành hành tinh công truyền? Không thể chỉ vì đó là một hành tinh không thiêng liêng, bởi Sao Thổ, Sao Mộc, Sao Thủy và Sao Kim đều là những hành tinh thiêng liêng mà vẫn thuộc công truyền. Vậy khi tìm kiếm các hành tinh công truyền này, chúng ta có nhất thiết chỉ tìm trong số các hành tinh không thiêng liêng không? Còn lại bao nhiêu hành tinh không thiêng liêng? Sao Hỏa không được nhắc đến. Sao Diêm Vương chưa được khám phá.

It's a non-sacred Mars is non-sacred, and the two really hidden planets are veiled by the Sun and Moon respectively. But if we include such sacred planets as Mercury and Venus, Venus being far ahead of most and certainly

Đó là một hành tinh không thiêng liêng; Sao Hỏa cũng không thiêng liêng, còn hai hành tinh thực sự ẩn giấu lần lượt được Mặt Trời và Mặt Trăng che giấu. Nhưng nếu chúng ta đưa vào những hành tinh thiêng liêng như

of Vulcan, why not include Vulcan? It's hidden.

Sao Thủy và Sao Kim, mà Sao Kim tiến xa hơn phần lớn các hành tinh và chắc chắn hơn Vulcan, thì tại sao lại không đưa Vulcan vào? Nó bị ẩn giấu.

It's sacred. But it's not more sacred than Venus, which is considered to be an exoteric planet. So we have to match the astrological perspective of Blavatsky with that which is laid out perhaps in a somewhat clearer manner and less blinded manner, I would say, than Master DK, though he certainly does preserve his blinds.

Nó là một hành tinh thiêng liêng. Nhưng nó không thiêng liêng hơn Sao Kim, vốn được xem là một hành tinh công truyền. Vì vậy, chúng ta phải đối chiếu quan điểm chiêm tinh của Blavatsky với những gì Chân sư DK trình bày, có lẽ theo cách phần nào rõ ràng hơn và ít che giấu hơn, theo tôi là vậy, dù Ngài chắc chắn vẫn giữ lại những cách che giấu của mình.

[18] 12. "The Trinity was represented by the Sun (the Father), Mercury (the Son),

[18] 12. "Ba Ngôi được biểu trưng bằng Mặt Trời (Chúa Cha), Sao Thủy (Chúa Con),

There it's masculine,

Ở đây mang tính nam,

[19] and Venus (the Holy Spirit)." (*SD* II, tr. 569; dẫn theo *EA*)

[19] và Sao Kim (Chúa Thánh Thần)." (S.D. II. 569.)

This is very interesting. In this case, Mercury is masculine.

Điều này rất thú vị. Trong trường hợp này, Sao Thủy mang tính nam.

The Sun is masculine, and the Sun, though masculine, is associated with the second aspect of divinity. But Venus is often manasic.

Mặt Trời mang tính nam, và dù mang tính nam, Mặt Trời lại gắn với phương diện thứ hai của thiên tính. Nhưng Sao Kim thường thuộc về manas.

Venus is often manasic and is certainly as they call it, a comforter. Bringing harmony in the sense of well-being and beauty and so forth. A strange association with the Holy Spirit.

Sao Kim thường thuộc về manas và chắc chắn là một đấng an ủi, như người ta vẫn gọi, mang lại sự hài hoà qua cảm giác an lạc, vẻ đẹp, v.v. Một mối liên hệ kỳ lạ với Chúa Thánh Thần.

In a way, one would expect, in one way, Uranus, the father, Neptune, the Son, among the synthesizing planets, and Saturn, the third ray, Holy Spirit. But the connection of Venus, not with the third ray, but at least with Manas and with the mental permanent

Theo một cách nhìn, trong số các hành tinh tổng hợp, người ta có thể nghĩ đến Sao Thiên Vương là Chúa Cha, Sao Hải Vương là Chúa Con, còn Sao Thổ thuộc cung ba là Chúa Thánh Thần. Nhưng mối liên hệ của Sao Kim, tuy không phải với cung ba, nhưng ít

atom, not the mental unit, but with the mental permanent atom, is pretty strong. So I don't know in what day and era this used to be.

nhất với manas và với Nguyên tử trường tồn trí tuệ, không phải đơn vị hạ trí mà là Nguyên tử trường tồn trí tuệ, khá mạnh. Vì vậy, tôi không biết cách biểu trưng này từng thuộc về thời đại nào.

But there is a representation here, yes. I'm just trying to see how far progressed we may be. Pretty far progressed.

Nhưng đúng là ở đây có một cách biểu trưng. Tôi chỉ đang cố xem chúng ta đã tiến đến đâu rồi. Đã tiến khá xa.

A little bit of an unlikely representation, because you normally think in a way, although Mercury is connected with the Son of Mind, and it's also connected with soul consciousness in a certain sense, an aspect of mind that belongs to the soul, but it also has all of this third ray connected with it, and Venus does not. The connection of Mercury with the third ray is much more solid than Venus. Although Venus, as I say, does often represent the mental, the manasic permanent atom.

Cách biểu trưng này có phần khó ngờ, bởi thông thường người ta nghĩ rằng, mặc dù Sao Thủy gắn với Con của Trí Tuệ và, theo một nghĩa nào đó, cũng gắn với tâm thức linh hồn, một phương diện trí tuệ thuộc về linh hồn, nhưng nó còn có toàn bộ mối liên hệ với cung ba, còn Sao Kim thì không. Mối liên hệ của Sao Thủy với cung ba vững chắc hơn nhiều so với mối liên hệ của Sao Kim. Tuy nhiên, như tôi đã nói, Sao Kim quả thực thường biểu trưng cho Nguyên tử trường tồn trí tuệ, tức Nguyên tử trường tồn manas.

We'll just, we don't know what period this comes from. It was represented. So this is a historical factor.

Chúng ta không biết điều này xuất phát từ thời kỳ nào. Đã từng có cách biểu trưng như thế. Vì vậy, đây là một yếu tố lịch sử.

The Sun is the Father, and Mercury is the Son, S-O-N, and Venus, the magnetic Holy Spirit.

Mặt Trời là Chúa Cha, Sao Thủy là Chúa Con, chữ "Con", và Sao Kim là Chúa Thánh Thần mang từ tính.

I wouldn't know how to go into that any more than I already have.

Tôi không biết phải đi sâu vào điều đó thêm thế nào ngoài những gì mình vừa nói.

[20] 13. "There were seven tabernacles ready to be inhabited by Monads under seven different karmic conditions." (*SD* II, tr. 223; dẫn theo *EA*)

[20] 13. "Có bảy đền tạm sẵn sàng cho các Chân Thần cư ngụ trong bảy điều kiện nghiệp quả khác nhau." (S.D. II. 223.)

I suppose these are outer vestures.

Tôi cho rằng đây là những lớp áo bên ngoài.

There were seven different types of human beings in the early days. Now, was the

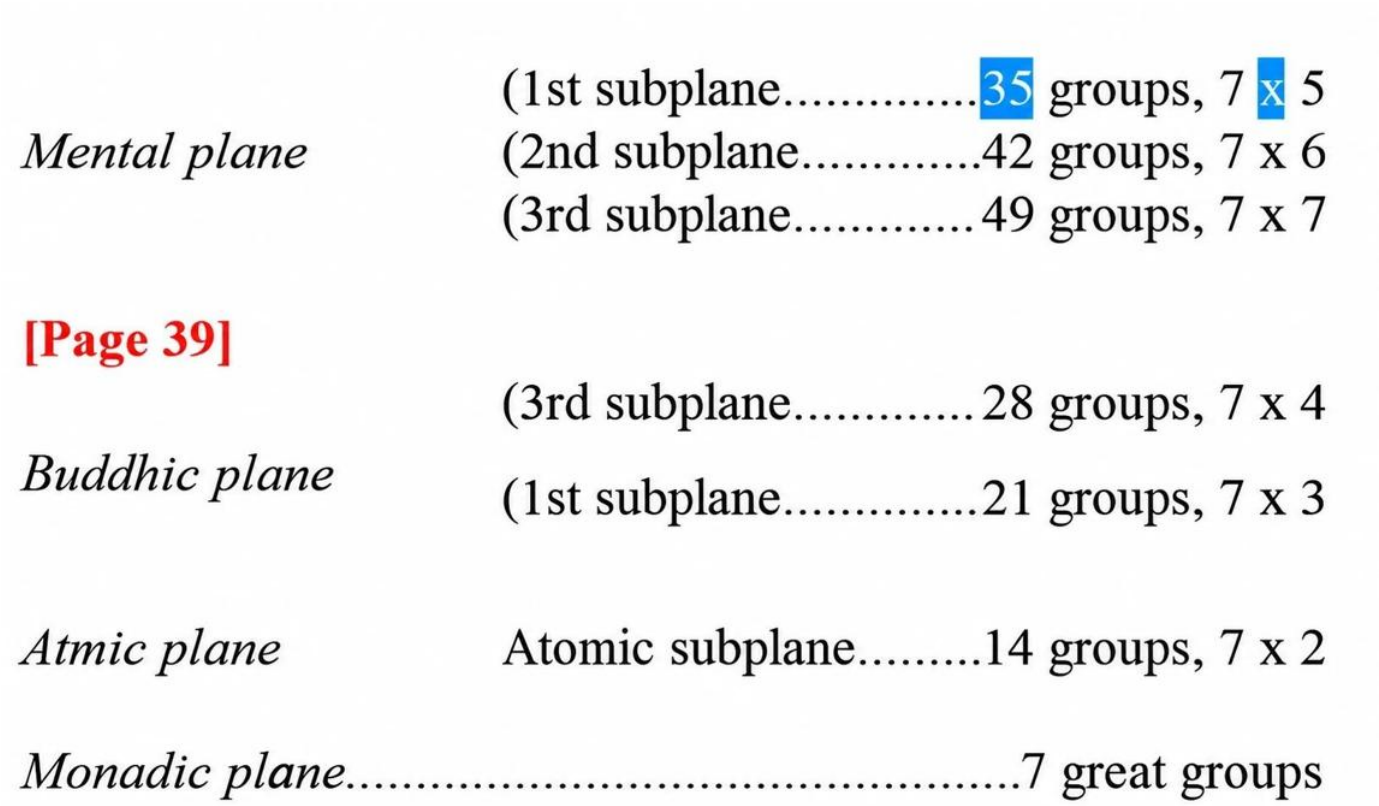
Vào những thời kỳ đầu đã có bảy loại người khác nhau. Vậy chân thần có liên hệ với hai

monad connected with the first two root races? Probably in a kind of supervisory condition, but there was no individualization of the monads. So we'd have to look at the context for that.

giống dân gốc đầu tiên không? Có lẽ trong một trạng thái giám sát nào đó, nhưng các chân thần chưa biệt ngã hóa. Vì vậy, chúng ta cần xem xét ngữ cảnh của điều đó.

I don't think we're talking here of the seven principles. I doubt that. But seven distinct types of vehicles under seven different conditions.

Tôi không nghĩ ở đây chúng ta đang nói về bảy nguyên khí. Tôi nghi ngờ điều đó. Mà là bảy loại hiện thể riêng biệt dưới bảy điều kiện khác nhau.



[EAA-151B-F04] Bảng các nhóm mental, buddhic, atmic và monadic trong Letters on Occult Meditation. — video 00:49:05.

[EAA-151B-F04] Bảng các nhóm trí tuệ, Bồ đề, atma và chân thần trong Thư Về Tham thiền Huyền môn. — video 00:49:05.

Another way of looking at this, not sure about the context in which HPB is talking about it, is the seven types of causal bodies, which were created at individualization and which were the vessels of the seven types of monads, and indeed there are seven types of monads. You just have to look at the seven Monadic groupings that are found in *Letters on Occult Meditation*.

Một cách nhìn khác, dù tôi không chắc ngữ cảnh mà HPB đang nói tới, là bảy loại thể nguyên nhân, hình thành vào lúc biệt ngã hóa và là những bình chứa của bảy loại chân thần; quả thực có bảy loại chân thần. Các bạn chỉ cần xem bảy nhóm chân thần trong *Thư Về Tham thiền Huyền môn*.

You definitely get that idea. Here, 35X. There are, on the Monadic plane, seven great groups.

Các bạn chắc chắn sẽ thấy được ý ấy. Ở đây, 35X. Trên cõi chân thần có bảy nhóm lớn.

If there were not seven types of monads, which are really, I think, subray types of a greater and higher threefold typology, you wouldn't have seven great groups on the Monadic plane. That's page 39 of *Letters on Occult Meditation*.

Nếu không có bảy loại chân thần, mà theo tôi thực chất là những loại cung phụ thuộc một hệ thống phân loại tam phân lớn hơn và cao hơn, thì sẽ không có bảy nhóm lớn trên cõi chân thần. Đó là trang 39 của *Thư Về Tham thiền Huyền môn*.

They are under seven different karmic conditions. But it's interesting how Blavatsky talked in *The Secret Doctrine* of the men of different colors, and there were blue men, and there were red men, and maybe there were yellow men.

Các chân thần ấy ở dưới bảy điều kiện nghiệp quả khác nhau. Nhưng điều thú vị là trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*, Blavatsky nói về những người có màu sắc khác nhau: có người màu xanh lam, có người màu đỏ, và có lẽ có cả người màu vàng.

You begin to think that those colors are a little bit closer to the colors we begin to think about. I mean, in other words, when we talk about yellow men today, we sometimes mean the Oriental races. But of course, it's not really yellow at all.

Các bạn bắt đầu nghĩ rằng những màu ấy có phần gần hơn với những màu sắc mà chúng ta hình dung. Nói cách khác, ngày nay khi nói đến người da vàng, đôi khi chúng ta muốn nói đến các dân tộc phương Đông. Nhưng dĩ nhiên, màu da ấy thực sự hoàn toàn không phải màu vàng.

It just is verging towards, it has that type of pigment, and when you maybe talk about some of the members of the black race, some are so very dark that there's almost a bluish tint. But he's not talking about that as well.

Nó chỉ hơi ngả về màu ấy, có loại sắc tố ấy; và khi nói đến một số người thuộc chủng tộc da đen, có những người da sẫm đến mức gần như ánh lên sắc xanh lam. Nhưng ở đây cũng không nói về điều đó.

When he talks about the red men, well, the Native Americans are not red, necessarily, not at all. But maybe in those ancient days, when we were talking about the early forms of the tabernacles, we may have had colors that were closer to the colors as we recognize them now. I cannot say for sure.

Khi nói về những người màu đỏ, người Mỹ bản địa không nhất thiết có màu đỏ, hoàn toàn không. Nhưng có lẽ trong những thời đại xa xưa ấy, khi nói về những hình tướng ban đầu của các đền tạm, chúng ta có thể đã có những màu sắc gần hơn với những màu mà ngày nay chúng ta nhận biết. Tôi không thể nói chắc.

Maybe, it would take a psychic like Leadbeater or someone very reliable to be

Có lẽ cần một người có năng lực thông linh như Ông Leadbeater, hoặc một người rất

able to see that for certain. We wonder whether HPB actually could do that. Maybe she could.

đáng tin cậy, mới có thể nhìn thấy chắc chắn điều đó. Chúng ta tự hỏi liệu HPB có thực sự làm được điều ấy không. Có lẽ Bà có thể.

I mean, she was considered a woman of rare ability. Maybe she could. Anyway, seven different types of monads, seven tabernacles, whether we're talking about the causal tabernacle, or go back even earlier before the creation of the causal tabernacle, looking at the outer sheath and its different colors.

Ý tôi là, Bà được xem là một phụ nữ có năng lực hiếm có. Có lẽ Bà có thể. Dù sao cũng có bảy loại chân thần khác nhau, bảy đền tạm, dù chúng ta đang nói về đền tạm nguyên nhân hay quay về sớm hơn nữa, trước khi đền tạm nguyên nhân hình thành, để xem xét lớp vỏ bên ngoài cùng những màu sắc khác nhau của nó.

One could look up even the word 'blue' in *The Secret Doctrine* and find that.

Người ta thậm chí có thể tra từ "xanh lam" trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* để tìm thấy điều ấy.

[21] 14. "Every race in its evolution is said to be born under the influence of one of the planets." (*SD* II, tr. 27; dẫn theo *EA*)

[21] 14. "Người ta nói rằng mỗi giống dân trong quá trình tiến hoá đều ra đời dưới ảnh hưởng của một trong các hành tinh." (S.D. II. 27.)

What can we say? Mercury is a good planet for the Aryan race in consciousness.

Chúng ta có thể nói gì? Xét về tâm thức, Sao Thủy là một hành tinh phù hợp với giống dân Arya.

[Another way of looking at this—is the seven types of causal bodies...which were created at individualization an\d which were the vessels of the seven types of Monad...

14. "Every race in its evolution is said to be born under the influence of one of the planets." (S.D. II. 27.) [Mercury is a good planet for the Aryan Race; Venus would be useful for the sixth rootrace; Neptune possibly in relation to the sixth rootrace ; [under Saturn the third root race was born;

[EAA-151B-F05] Ghi chú MDR về các rootraces và các hành tinh liên hệ. — video 00:53:40.

[EAA-151B-F05] Ghi chú MDR về các giống dân gốc và các hành tinh liên hệ. — video 00:53:40.

For the Aryan race, Mercury is a good planet, because it's essentially a fifth ray monad, I think, with a third ray monad, and we're developing the great fifth ray.

Đối với giống dân Arya, Sao Thủy là một hành tinh phù hợp, bởi về bản chất, đó là một chân thần cung năm, tôi nghĩ vậy, cùng với một chân thần cung ba, và chúng ta đang phát triển cung năm vĩ đại.

Is it in the Monadic nature that this is happening? I don't know. Venus would be useful for the sixth root race, and we can imagine that a greater deal of a greater Buddhic harmony will come.

Có phải điều này đang diễn ra trong bản chất chân thần không? Tôi không biết. Sao Kim sẽ hữu ích cho giống dân gốc thứ sáu, và chúng ta có thể hình dung rằng một sự hài hoà Bồ đề lớn lao hơn sẽ đến, với mức độ dồi dào hơn.

Of course, from the fifth ray perspective, we could say Venus is good for the Aryan race, and because of its Buddhic connection, we could say that Mercury is good for the sixth root race. Because, it's a star of intuition in a sense.

Dĩ nhiên, từ góc nhìn cung năm, chúng ta có thể nói Sao Kim phù hợp với giống dân Arya; và vì mối liên hệ với Bồ đề, chúng ta có thể nói Sao Thủy phù hợp với giống dân gốc thứ sáu. Bởi theo một nghĩa nào đó, đây là một ngôi sao của trực giác.

In a sense, I have the feeling that under Saturn, the third root race was born, and maybe, he may describe this further, but some of the greater planets may be involved in the pre-individualized races like Jupiter, Uranus, and so forth. Neptune would be another good planet for the sixth root race with its strong sixth ray, Neptune, possibly, in relation to the sixth root race.

Theo một nghĩa nào đó, tôi có cảm giác rằng giống dân gốc thứ ba ra đời dưới ảnh hưởng của Sao Thổ; và có lẽ Ngài có thể mô tả thêm điều này, nhưng một số hành tinh lớn hơn, như Sao Mộc, Sao Thiên Vương, v.v., có thể liên quan đến các giống dân trước khi biệt ngã hóa. Sao Hải Vương, với cung sáu mạnh mẽ của mình, sẽ là một hành tinh khác phù hợp với giống dân gốc thứ sáu. Có thể là Sao Hải Vương trong mối liên hệ với giống dân gốc thứ sáu.

When it comes to the seventh root race, it's pretty obvious that Uranus, being the seventh ray planet, unless another seventh ray planet is discovered meanwhile, would be a good finale here. But Jupiter also has much of the seventh ray.

Khi nói đến giống dân gốc thứ bảy, khá rõ ràng rằng Sao Thiên Vương, với tư cách là hành tinh cung bảy, sẽ là một sự kết thúc phù hợp ở đây, trừ khi trong thời gian ấy người ta khám phá ra một hành tinh cung bảy khác. Nhưng Sao Mộc cũng có nhiều năng lượng cung bảy.

For the seventh root race, Uranus distributing Ray 7 would be a good candidate, and maybe even Venus can rule

Đối với giống dân gốc thứ bảy, Sao Thiên Vương, vốn phân phối cung bảy, sẽ là một ứng viên phù hợp; và có lẽ ngay cả Sao Kim

the Lemurian stage, because we are becoming individualized.

cũng có thể cai quản giai đoạn Lemuria, bởi chúng ta đang biệt ngã hóa.

But before that, we were not individualized. In a certain way, Saturn is the entry into real concretion. The first two root races, which were not especially intelligent, they didn't have the mind, they didn't have individualization.

Nhưng trước đó, chúng ta chưa biệt ngã hóa. Theo một cách nào đó, Sao Thổ đánh dấu sự bước vào trạng thái kết tụ thực sự. Hai giống dân gốc đầu tiên không đặc biệt thông minh; họ chưa có thể trí, chưa có sự biệt ngã hóa.

They were densifying all the time, moving towards Saturn. So, you begin to wonder whether some sort of Jupiterian or Neptunian possibility existed there, and of course, the subraces also would be present.

Họ liên tục trở nên đậm đặc hơn, tiến về phía Sao Thổ. Vì vậy, các bạn bắt đầu tự hỏi liệu khi ấy có một khả năng nào đó liên quan đến Sao Mộc hoặc Sao Hải Vương hay không; và dĩ nhiên, các giống dân phụ cũng hiện diện.

They would have to come under planets that were appropriate to them. With second subrace possibilities under Jupiter, perhaps, and third subrace possibility under Saturn.

Họ hẳn phải chịu ảnh hưởng của những hành tinh phù hợp với mình. Có lẽ giống dân phụ thứ hai có thể thuộc Sao Mộc, còn giống dân phụ thứ ba có thể thuộc Sao Thổ.

Maybe fourth under Mercury, from that point of view, and fifth, what, under Venus? Sixth under Neptune? Is that possible if we just deal with the soul rays, and seventh under Uranus? Another way of looking at this is to simply take the soul rays of the planets and assign the planets sequentially to the root races accordingly.

Theo góc nhìn ấy, có lẽ giống dân phụ thứ tư thuộc Sao Thủy, còn thứ năm thì sao, thuộc Sao Kim chăng? Thứ sáu thuộc Sao Hải Vương? Điều đó có thể đúng không nếu chúng ta chỉ bàn đến các cung linh hồn, còn thứ bảy thuộc Sao Thiên Vương? Một cách nhìn khác là chỉ lấy các cung linh hồn của các hành tinh rồi theo đó lần lượt gán các hành tinh cho các giống dân gốc.

But we would get some anomalies here. I think the general principle is important. Both Mercury and Venus are very important in the fifth root race.

Nhưng ở đây chúng ta sẽ gặp một số điều bất thường. Tôi nghĩ nguyên tắc chung mới là điều quan trọng. Cả Sao Thủy lẫn Sao Kim đều rất quan trọng trong giống dân gốc thứ năm.

Venus and Neptune will be very important in the sixth. Mercury will also be important in its more intuitive guise. I wonder if she talks about, if she actually offers what planets the root races are under.

Sao Kim và Sao Hải Vương sẽ rất quan trọng trong giống dân gốc thứ sáu. Sao Thủy cũng sẽ quan trọng trong vai trò thiên về trực giác hơn. Tôi tự hỏi liệu Bà có thực sự nêu rõ các giống dân gốc chịu ảnh hưởng của những hành tinh nào hay không.

Seems to me that there was so much physical limitation in the Lemurian root race. Now, what about the Atlantean root race? Well, Atlantean root race could have Mars for the astral body, Neptune for the water. I think so.

Theo tôi, giống dân gốc Lemuria có rất nhiều giới hạn về thể chất. Vậy còn giống dân gốc Atlantis thì sao? Giống dân gốc Atlantis có thể có Sao Hỏa cho thể cảm dục, Sao Hải Vương cho nước. Tôi nghĩ vậy.

Not Mercury. No, and not Venus. I think not.

Không phải Sao Thủy. Không, và cũng không phải Sao Kim. Tôi nghĩ là không.

Mars and Neptune are more likely, even though Mercury distributes the fourth ray and there was plenty of conflict. But it was an astral race, and that's why it was an astral race. It was an astral root race.

Sao Hỏa và Sao Hải Vương có khả năng hơn, dù Sao Thủy phân phối cung bốn và khi ấy có rất nhiều xung đột. Nhưng đó là một giống dân cảm dục, và chính vì vậy đó là một giống dân cảm dục. Đó là một giống dân gốc cảm dục.

So again, we're not going to come up with exactly what she meant unless it's in the book somewhere and someone can do the research on this. But we're reasoning about how to do this.

Vì vậy, một lần nữa, chúng ta sẽ không xác định chính xác điều Bà muốn nói, trừ khi điều ấy nằm ở đâu đó trong sách và có người nghiên cứu vấn đề này. Nhưng chúng ta đang suy luận về cách thực hiện việc đó.

Saturn, Mars, Saturn, third root race, third ray, then Venus for individualization. Atlantis, Mercury, no, even though it's a fourth ray planet.

Sao Thổ, Sao Hỏa, Sao Thổ, giống dân gốc thứ ba, cung ba, rồi Sao Kim cho sự biệt ngã hóa. Atlantis, Sao Thủy, không, dù đó là một hành tinh cung bốn.

Mars, sixth ray, Neptune, sixth ray. Astral polarization, I think so. Physical polarization in the first root race is very Saturnian.

Sao Hỏa, cung sáu; Sao Hải Vương, cung sáu. Sự phân cực cảm dục, tôi nghĩ vậy. Sự phân cực hồng trần trong giống dân gốc thứ nhất mang đậm tính chất Sao Thổ.

I think we all have to agree about that. Mental polarization in the, or mental focus at least in the fifth root race is very Mercurian. Mercury is a far more mental planet ultimately than Venus.

Tôi nghĩ tất cả chúng ta đều phải đồng ý về điều đó. Sự phân cực trí tuệ, hoặc ít nhất sự tập trung trí tuệ trong giống dân gốc thứ năm, mang đậm tính chất Sao Thủy. Xét cho cùng, Sao Thủy là một hành tinh thiên về trí tuệ hơn Sao Kim rất nhiều.

Sự phân cực trong Bồ đề, trong trực giác. Theo một nghĩa, điều đó thuộc Sao Thủy.

The polarization in Buddhi, in intuition. Well, that is Mercurian in one sense. It's Neptunian in another sense.

Theo một nghĩa khác, nó thuộc Sao Hải Vương.

What is the most likely possibility? Lemurian, Saturn, physical plane polarization, and also the planet Earth, of course, would be important in Lemuria. It's still very important among those who are the remnants of the Lemurian root races who are among us now. Atlantean, Mars, war, let's say, astral plane polarization. We'll have also the Aryan race, I think under Mercury, mental polarization. But also maybe later Buddhic, some Venus for the Solar Angel contact.

Khả năng nào có vẻ hợp lý nhất? Lemuria, Sao Thổ, sự phân cực trên cõi hồng trần; và dĩ nhiên, hành tinh Trái Đất cũng quan trọng trong thời Lemuria. Nó vẫn rất quan trọng đối với những người còn sót lại từ các giống dân gốc Lemuria hiện đang sống giữa chúng ta. Atlantis, Sao Hỏa, chiến tranh, sự phân cực trên cõi cảm dục. Chúng ta cũng có giống dân Arya, tôi nghĩ là dưới ảnh hưởng của Sao Thủy, sự phân cực trí tuệ. Nhưng có lẽ về sau cũng có yếu tố Bồ đề, một phần ảnh hưởng của Sao Kim cho sự tiếp xúc với Thái dương Thiên Thần.

The sixth root race, Neptune and Venus for the love energy, and this is intuitive, and then we have the seventh root race, which will involve Uranus.

Giống dân gốc thứ sáu, Sao Hải Vương và Sao Kim cho năng lượng tình thương, và điều này thuộc về trực giác; rồi chúng ta có giống dân gốc thứ bảy, sẽ liên quan đến Sao Thiên Vương.

But Vulcan can also be involved. Polarization in spiritual will. So there may be some shared space here.

Nhưng Vulcan cũng có thể liên quan. Sự phân cực trong ý chí tinh thần. Vì vậy, ở đây có thể có phần giao thoa.

We really, shouldn't eliminate Saturn as well. Saturn does rule Atma from a certain perspective. If we go earlier, well, I also want to include Jupiter as well.

Chúng ta thực sự cũng không nên loại bỏ Sao Thổ. Từ một góc nhìn nào đó, Sao Thổ quả thực cai quản Atma. Nếu quay về sớm hơn, tôi cũng muốn đưa cả Sao Mộc vào.

Here, because of its intuitive nature, Jupiter, second ray, and intuitive. So Uranus and Vulcan, yes, and there's a funny relation here of Lemuria to the, I would say, Moon veiling Vulcan.

Ở đây, vì bản chất trực giác của nó, Sao Mộc, cung hai và trực giác. Vậy Sao Thiên Vương và Vulcan, đúng; và ở đây có một mối liên hệ lạ giữa Lemuria với, tôi cho là, Mặt Trăng che giấu Vulcan.

It's very concrete, very physical. But DK—or let's see, HPB—seems to have in mind that the root race is said to be born under the influence of one of the planets. Even if we

Điều đó rất cụ thể, rất hồng trần. Nhưng Chân sư DK—hay để xem, HPB—dường như muốn nói rằng giống dân gốc được cho là ra đời dưới ảnh hưởng của một trong các hành

look at Lemuria, without Venus it would not have been born; there would have been no individualization, no coming of the Solar Angels, no implanting of the spark of mind and so forth. But that's only the latter half of the Lemurian root race. What was the other half? The division of the sexes is more a cleaving Saturnian thing, the divine separator.

tinh. Ngay cả khi xét Lemuria, nếu không có Sao Kim thì giống dân ấy đã không ra đời; sẽ không có sự biệt ngã hóa, không có sự giáng lâm của các Thái dương Thiên Thần, không có việc cấy tia lửa trí tuệ, v.v. Nhưng đó chỉ là nửa sau của giống dân gốc Lemuria. Nửa còn lại là gì? Sự phân chia giới tính thiên về tính chất chia tách của Sao Thổ, đấng phân chia thiêng liêng.

Venus does have a role to play. Venus has a role in the second part of the third root race, and it's hard to exclude Neptune from the Atlantean root race.

Sao Kim quả thực có một vai trò. Sao Kim có vai trò trong phần thứ hai của giống dân gốc thứ ba, và thật khó loại Sao Hải Vương khỏi giống dân gốc Atlantis.

Neptune related. After all, it did succumb to the great waters, which is not Martian, it is Neptunian, and Lemuria succumbed to volcanoes, which is Vulcanian.

Có liên hệ với Sao Hải Vương. Xét cho cùng, giống dân ấy đã bị những dòng nước lớn nhấn chìm; điều này không thuộc Sao Hỏa mà thuộc Sao Hải Vương, còn Lemuria bị núi lửa huỷ diệt, điều này thuộc Vulcan.

The Aryan race, yes, Mercury, the thinker, the rational thinker. But some of the higher mind coming in under Venus, the sixth root race, not Martian in the sixth race sense. Neptunian and the love energy of Venus.

Giống dân Arya, đúng, Sao Thủy, nhà tư tưởng, nhà tư tưởng duy lý. Nhưng một phần thượng trí đi vào dưới ảnh hưởng của Sao Kim; giống dân gốc thứ sáu không thuộc Sao Hỏa theo ý nghĩa giống dân thứ sáu. Mà thuộc Sao Hải Vương và năng lượng tình thương của Sao Kim.

But don't forget the fulfillment in love of Jupiter, possible. Well, people with the strong, I think, third ray, the way I have it, they have trouble on settling, trouble settling on only one option. Problematic.

Nhưng đừng quên khả năng thành tựu viên mãn trong tình thương của Sao Mộc. Theo cách tôi nhìn nhận, những người có cung ba mạnh, tôi nghĩ vậy, thường khó quyết định, khó chọn lấy chỉ một phương án. Thật nan giải.

She says one, and I'm coming up with other alternatives. There's a joke that if you ask a first ray type a question, you get an answer; if you ask a third ray type a question, you get an option. Could be this, could be that. I have to offer you lots of options as we try to gather a holistic vision in meticulous

Bà nói một hành tinh, còn tôi lại đưa ra những phương án khác. Có một câu đùa rằng nếu hỏi một người cung một, các bạn sẽ nhận được một câu trả lời; nếu hỏi một người cung ba, các bạn sẽ nhận được một phương án. Có thể là điều này, có thể là điều kia. Tôi phải đưa ra cho các bạn nhiều phương án khi chúng ta cố gắng có được một

entirety of our planet, system, local cosmos, etc.

tầm nhìn tổng thể, tỉ mỉ và toàn diện về hành tinh, hệ thống, vũ trụ địa phương của chúng ta, v.v.

There are many possibilities. If I could give you some kind of initiate understanding from the higher perspective, one day to be possible, what an initiate of the high degrees would know. Sometimes Sinnett, was it A. P. Sinnett? Anyway, his name was Sinnett, he was asking Master KH questions pertaining to the fifth or sixth initiation. If I could give those kinds of perspectives, obviously I couldn't, because it wouldn't be allowed. Meanwhile, speculation is required.

Có nhiều khả năng. Giá như tôi có thể mang đến cho các bạn một sự thấu hiểu nào đó của điểm đạo đồ từ góc nhìn cao hơn, điều một ngày kia sẽ khả thi, những gì một điểm đạo đồ bậc cao sẽ biết. Đôi khi Sinnett, có phải A. P. Sinnett không? Dù sao, tên ông là Sinnett, ông đã đặt cho Chân sư KH những câu hỏi liên quan đến lần điểm đạo thứ năm hoặc thứ sáu. Nếu tôi có thể đưa ra những góc nhìn như thế, thì hiển nhiên tôi cũng không thể làm vậy, bởi điều đó sẽ không được phép. Trong lúc này, cần phải suy đoán.

Here we are then, friends. This is the end of Esoteric Astrology Adventure number 151B, page something. I'm getting a little discouraged when I look at the pages, because they're not going by very fast. We're spending plenty of time on these things. Maybe I'm going to have to find the page. Is it 645?

Vậy là đến đây, các bạn. Đây là phần kết của cuộc khám phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 151B, trang bao nhiêu đó. Tôi hơi nản khi nhìn vào số trang, vì chúng không tiến nhanh lắm. Chúng ta đang dành rất nhiều thời gian cho những điều này. Có lẽ tôi phải tìm lại trang. Có phải 645 không?

It looks like page 640, 644, I guess. That'll have to do, wherever 644 is. Is there any place that says 644? 644. We're almost there.

Có vẻ là trang 640, 644, tôi đoán vậy. Tạm lấy số đó, dù trang 644 ở đâu đi nữa. Có chỗ nào ghi 644 không? 644. Chúng ta gần đến rồi.

It's still 643. It was right in front of my nose. Page 643, and beginning with Esoteric Astrology Adventure number 152A, I think it's best to do that, page 643.

Vẫn là 643. Nó ở ngay trước mắt tôi. Trang 643, và bắt đầu với cuộc khám phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 152A, tôi nghĩ làm như vậy là tốt nhất, trang 643.

For me, very, very interesting things. Pointing out to me what I don't know and what so many may not know either, but offering perspectives of the ancients when this comes from the *The Secret Doctrine* and how it was in these perspectives that the more modern and complete presentation of esoteric astrology was somehow hinted or contained. We have to break through HPB's

Đối với tôi, đây là những điều rất, rất thú vị. Chúng chỉ cho tôi thấy những gì mình chưa biết và có lẽ rất nhiều người cũng chưa biết, đồng thời đưa ra những quan điểm của người xưa, vì chúng xuất phát từ *Giáo Lý Bí Nhiệm*, và cho thấy bằng cách nào, ngay trong những quan điểm ấy, đã có sự gợi ý hoặc hàm chứa một cách trình bày chiêm tinh học nội môn hiện đại hơn và đầy đủ

blinds here in order to see how the astrology that DK is presenting us with actually was implied in what she said. That's what we want to do. We'll go on before long, and let's keep studying this great subject. See you soon. Bye-bye.

hơn. Ở đây, chúng ta phải xuyên qua những cách che giấu của HPB để thấy rằng chiêm tinh học mà Chân sư DK đang trình bày cho chúng ta thực ra đã được hàm ý trong những điều Bà nói như thế nào. Đó là điều chúng ta muốn làm. Chúng ta sẽ sớm tiếp tục, và hãy cùng tiếp tục nghiên cứu bộ môn vĩ đại này. Hẹn sớm gặp lại các bạn. Tạm biệt.

Commentary EAA 152a

Tóm Tắt

Bảy, mười và bảy mươi hành tinh

Truyền thống về 70 hành tinh chi phối vận mệnh các quốc gia trong Giáo Lý Bí Nhiệm gợi mở rằng hệ mặt trời chứa nhiều thiên thể hơn những hành tinh thường được biết đến. Một cách lý giải được đề xuất là mỗi hệ hành tinh có bảy Dãy, mỗi Dãy gồm bảy bầu hành tinh, tạo thành 49; nếu kể thêm ba Dãy ẩn thì tổng số đạt 70. Các con số ba, bảy và mười có thể biểu thị những giai đoạn triển khai rồi tái hấp thu các Dãy, với Hành Tinh Thượng đế giữ vai trò tổng hợp trong hệ của Ngài. Đây là suy luận đối chiếu giữa các nguồn, chưa phải sự xác định chắc chắn về cấu trúc của mọi hệ hành tinh.

Những thiên thể chưa được tính đến

Luận về Lửa Vũ Trụ nêu hơn 115 thiên thể cần được xem xét trong vòng-giới-hạn thái dương; mỗi thiên thể có quỹ đạo, chuyển động tự quay, mức rung động và ảnh hưởng riêng đối với toàn thể. Con số 115 có thể chỉ một loại thiên thể nhất định, chứ chưa bao quát mọi hành tinh và tiểu hành tinh. Những cách đếm khác nhau cũng tạo ra bảy hành tinh thiêng liêng, mười hành tinh khi kể Vulcan, hoặc mười hai nếu tính hai hành tinh còn được Mặt Trời và Mặt Trăng che giấu. Theo định luật tương đồng, bảy hệ mặt trời thuộc một Thượng đế vũ trụ cũng có thể chỉ là bảy trung tâm nổi bật giữa nhiều ngôi sao khác.

Các hành tinh dĩ thái và trao đổi năng lượng

Luận về Lửa Vũ Trụ dự báo việc nhận biết bản sao dĩ thái của mọi hình tướng sẽ làm thay đổi thiên văn học, dẫn đến nghiên cứu các hành tinh dĩ thái. Các thiên thể là những cơ quan năng lượng xuyên thấm hình tướng đậm đặc, tham gia quá trình trao đổi năng lượng với Mặt Trời và với nhau. Một số thiên thể hấp thu, một số phát xạ, còn một số biểu hiện cả hai hoạt động trong quá trình chuyển hoá; nghiên cứu chu kỳ phải tính đến những khác biệt này. Việc phát hiện các nguồn phát sóng vô tuyến không nhìn thấy được được liên hệ với hướng nghiên cứu ấy, nhưng chưa được xác lập là bằng chứng trực tiếp về hành tinh dĩ thái.

Tiểu hành tinh và ý nghĩa của quỹ đạo

Giả thuyết ban đầu xem tiểu hành tinh như những thiên thể nhỏ quay quanh một hành tinh lớn được điều chỉnh sau khi đối chiếu Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 1176: các tiểu hành tinh có quỹ đạo quanh trung tâm thái dương. Chúng thuộc thân thể biểu hiện của Thái dương Thượng đế, có những vấn đề tiến hoá riêng, chịu cùng các định luật như những hành tinh lớn và có các Thực Thể vũ trụ phú linh. Một cách diễn giải riêng xem quỹ đạo là phương tiện để thiên thể nhỏ tuần tự tiếp nhận, hấp thu và đồng hoá ảnh hưởng của thiên thể lớn. Sự phân biệt giữa hành tinh và tiểu hành tinh còn liên quan đến nghiệp quả và manh mối về điều ác vũ trụ mà Chân sư DK đề cập.

Những trung tâm phụ trong thân thể thái dương

Một số hệ hành tinh giữ vị trí tương ứng với tuyến tùng, tuyến yên và trung tâm alta major, nhưng không thuộc những hệ thường được nhận diện là các trung tâm do Hành Tinh Thượng đế thấm nhuần. Một số tiểu hành tinh có vai trò trong cấu trúc này, cùng một hệ đã ngừng hoạt động, tương ứng với con mắt thứ ba teo lại trong giới nhân loại. Khả năng hệ ấy hoạt động trở lại được nêu như một giả thuyết dựa trên sự tái hoạt động tương lai của con mắt thứ ba. Ngoài bảy hoặc

mười trung tâm chủ yếu còn có nhiều trung tâm phụ và các hệ chỉ tồn tại trong chất liệu dĩ thái; cuối cùng, các hệ tổng hợp sẽ hấp thu sự sống của những hành tinh không thiêng liêng và nhiều tiểu hành tinh.

Giới hạn mặc khải và trách nhiệm sử dụng tri thức

Tri thức huyền bí không thể công bố đồng loạt vì quyền năng đi kèm tri thức đòi hỏi khả năng sử dụng có tính xây dựng; việc chế tạo vũ khí nguyên tử cho thấy sự thấu hiểu tinh thần của nhân loại còn thiếu hụt. Theo Chân sư DK, nội dung Luận về Lửa Vũ Trụ sẽ thu hút sự quan tâm đáng kể vào đầu cuộc tuần hoàn thứ năm và trở thành kiến thức giáo khoa vào cuối cuộc tuần hoàn ấy. Nhân loại hiện ở cuộc tuần hoàn thứ tư, nên khoảng cách này có thể kéo dài hàng trăm triệu năm theo những con số của Bà Blavatsky. Tuy nhiên, một phần giáo lý vẫn có thể được tiếp nhận ngay, chẳng hạn Bốn Quyền Tự Do biểu đạt phương diện Ý Chí Shamballa mà nhân loại hiện có khả năng lĩnh hội.

Tự do và những giới hạn của cách nhìn văn hoá

Khát vọng giải phóng được liên hệ với ảnh hưởng mạnh của Sao Thiên Vương trong dấu hiệu mà hành tinh này giữ quyền chủ quản huyền giai. Những cuộc nổi dậy chống quyền lực thực dân, các nhóm đầu sỏ và chính quyền bị xem là bóc lột con người cùng tài nguyên biểu hiện sức mạnh của ý tưởng tự do. Tuy nhiên, việc thấu hiểu chiều sâu của các phong trào ấy đòi hỏi sự am hiểu văn hoá và hoàn cảnh sống của những cộng đồng liên quan; cách nhìn từ bên ngoài khó bao quát đầy đủ.

Tinh linh hành tinh và Hành Tinh Thượng đế

"Tinh linh hành tinh" trong những đoạn được đối chiếu chỉ Thực Thể Hành Tinh, tổng thể các tinh chất hành khí trên con đường giáng hạ tiến hoá, còn "Chân Linh Hành Tinh" chỉ Hành Tinh Thượng đế trên con đường thăng thượng tiến hoá. Thực Thể Hành Tinh chưa có tâm thức theo nghĩa được mô tả trong nguồn và giữ vai trò đối với Đấng Thiên Nhân tương tự các hành khí cấu thành thể xác, thể cảm dục và thể trí của con người. Con người cùng các thiên thần, phân biệt với những vị tiểu kiến tạo, cấu thành phương diện linh hồn của Đấng Thiên Nhân; các sự sống khác cấu thành thân thể của Ngài. Sự phân biệt này cũng tương ứng với lửa của vật chất và lửa của trí tuệ: con người bắc cầu trong tinh chất, còn thiên thần bắc cầu trong vật chất.

Hai lá số tạo thành mô hình hành tinh

Trong Chiêm Tinh Học Nội Môn, quan hệ giữa Tinh Linh Địa Cầu và Hành Tinh Thượng đế của Trái Đất tương ứng với quan hệ giữa phàm ngã và linh hồn con người. Lá số của tinh linh hành tinh và lá số của Sự Sống thấm nhuần phải được chồng lên nhau để làm xuất hiện mô hình hành tinh cùng sự tương tác giữa hai phương diện. Nhân loại đã mất tâm thức dưới nhân loại từng cho phép tiếp xúc với tinh linh hành tinh, vốn là nền tảng của tín ngưỡng vật linh, nhưng chưa phát triển tâm thức để đi vào Sự Sống và Trí của Hành Tinh Thượng đế. Khoảng trống ấy được liên hệ với tình trạng con người bị cuốn vào những quan tâm nhỏ hẹp, trong khi những cơ hội phát triển rộng lớn vẫn hiện hữu.

Các hành tinh là huynh đệ của Mặt Trời

Giáo Lý Bí Nhiệm gọi bảy hành tinh là huynh đệ của Mặt Trời, không phải các con của Ngài, và mô tả sự xuất hiện ban đầu của chúng dưới dạng những sao chổi có quy mô khác nhau. Điều này đặt ra vấn đề dung hoà với giáo lý xem các hành tinh là luân xa của Thái dương Thượng đế. Theo giả thuyết của Thầy MDR, các luân xa có thể là những phát xạ chân thần, vận hành như các xoáy lực bắt nguồn từ năng lượng tương tự Fohat của Sự Sống cao hơn. Vì vậy, các hành tinh có thể xuất

hiện như những huynh đệ riêng biệt trên cõi hồng trần, đồng thời vẫn thuộc một Sự Sống chung trên các cõi tinh tế; quan hệ chính xác ấy vẫn chưa được giải quyết.

Chân Linh Hành Tinh và vận mệnh con người

Đoạn trích của Bà Blavatsky mô tả các Chân Linh Hành Tinh là những Đấng thấm nhuần các ngôi sao và đặc biệt là các hành tinh, đồng thời cai quản vận mệnh con người. Từ "ngôi sao" có thể chỉ hành tinh, như trong một số danh xưng của Sao Thủy, nên không thể mặc định mọi trường hợp đều nói về một thiên thể phát sáng như Mặt Trời. Ví dụ, người có Mặt Trời hoặc dấu hiệu mọc ở dấu hiệu Song Tử có liên hệ với Sao Thủy theo quyền chủ quản ngoại môn. Hệ thống chủ tinh nội môn và huyền giai do Chân sư DK trình bày mở rộng đáng kể cách nhìn này; cách gọi riêng cho các Chân Linh của những ngôi sao cũng được đề xuất để tránh lẫn với Chân Linh Hành Tinh.

Cấu trúc thất phân và ba loại lửa

Mỗi hành tinh là một cấu trúc thất phân gồm các nguyên khí và những hiện thể tương ứng; bảy hành tinh được gọi là thiêng liêng vì chịu sự cai quản của những Đấng Nhiếp Chính cao nhất. Cấu trúc bảy có thể đi cùng ba phương diện cao hơn để tạo thành mười, như trong quan hệ giữa bảy hành tinh thiêng liêng và Ba Ngôi. Bảng tương ứng liên kết Thượng đế Ngôi Cha, Thượng đế thứ nhất và Lửa Điện với Đại Hùng Tinh cùng Mặt Trời; Thượng đế Ngôi Con, Thượng đế thứ hai và Lửa Thái dương với Sirius, Sao Kim và Sao Thủy. Thượng đế Ngôi Thánh Thần, Thượng đế thứ ba và Lửa ma sát tương ứng với Thất Nữ và Sao Thổ. Sao Kim và Sao Thủy đều cai quản dấu hiệu Song Tử ở những cấp độ khác nhau, gợi liên hệ với Sirius, cung hai và Bảo Ngọc Trong Hoa Sen; liên tưởng giữa tên Song Tử trong tiếng Anh và "bảo ngọc" chỉ là một gợi ý chưa được kiểm chứng về từ nguyên.

Hai nhóm bảy và ý nghĩa của số mười bốn

Cần phân biệt Ba Ngôi hoạt động bên trong hệ mặt trời với Đại Hùng Tinh, Sirius và Thất Nữ là những trung tâm vũ trụ thuộc Đấng Bất Khả Tư Nghị. Theo giả thuyết của Thầy MDR, có thể tồn tại một nhóm bảy cao hơn gồm Sanat Kumara, ba vị Phật Hoạt Động và ba vị Phật nội môn, tương ứng với một nhóm bảy thấp hơn của các Đấng Chúa Tể Cung. Mô hình này gợi sự tương ứng giữa bảy trung tâm trong vùng đầu và bảy trung tâm của hiện thể, đồng thời mở ra khả năng có những Kumara thái dương quanh Thái dương Thượng đế. Liên hệ với bảy Mặt Trời cháy lên khi hệ mặt trời kết thúc vẫn thuộc phạm vi suy đoán, chưa có dẫn chứng đủ để xác lập.

Các con số và những cấu trúc vũ trụ

Các số bảy, tám, mười, mười hai và mười bốn được xem xét như những biểu hiện khả hữu của cấu trúc vũ trụ, thay vì chỉ là những con số tượng trưng độc lập. Các nhóm người trong những tôn giáo huyền nhiệm cổ có thể đã được tổ chức để phản ánh những tập hợp sự sống cao hơn. Cấu trúc chín của Thất Nữ được liên hệ với các nhóm chín do Chân sư Tây Tạng tổ chức và chín Con đường Tiến Hóa Cao Siêu. Khả năng các sự sống trên những con đường ấy cuối cùng quy tụ vào Thất Nữ được nêu rõ như một suy đoán về chiêm tinh học vũ trụ.

Bảy Thánh Linh và cấp độ của Hành Tinh Thượng đế

Luận về Lửa Vũ Trụ xác định Chân Linh Hành Tinh là Hành Tinh Thượng đế, một trong Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai và bảy Đấng Thiên Nhân, đã vượt qua nhiều giai đoạn trên nhân loại. Trong đoạn này, các danh xưng ấy tương đương; quan điểm xem Đấng Thiên Nhân chỉ là phương diện linh hồn, còn Hành Tinh Thượng đế biểu thị phương diện Chân Thần, được nhắc đến nhưng chưa có trích dẫn xác nhận. Bảy Thánh Linh chủ yếu dường như tương ứng với các Hành

Tinh Thượng đế của bảy hành tinh thiêng liêng. Khả năng Trái Đất trở thành thiêng liêng trong khi một hành tinh thiêng liêng hiện tại chuyển sang cấp độ cao hơn được đặt ra như một giả thuyết.

Từ các tập hợp nhỏ đến Sự Sống lớn hơn

Vấn đề trung tâm là một Hành Tinh Thượng đế tự trở thành Thái dương Thượng đế, hay nhiều Hành Tinh Thượng đế phải hợp nhất để hình thành Sự Sống ấy. Câu hỏi tương tự xuất hiện trong liên hệ giữa 49 nhóm Thái dương Thiên Thần hoặc thái dương tổ phụ với các Hành Tinh Thượng đế trong bảy hệ mặt trời, và giữa các Thái dương Thượng đế với một Thượng đế vũ trụ. Những sự hợp nhất này có thể không tạo ra một Sự Sống hoàn toàn mới, mà biểu hiện việc các phát xạ tái quy tụ vào nguồn đã phát sinh chúng. Cơ chế cụ thể và sự kết hợp giữa tiến hoá cá thể với tiến hoá tập thể vẫn chưa sáng tỏ.

Con Đường Trở Về và sự tái hấp thu tuần tự

Mệnh đề "cái Nhiều được hấp thu vào Đấng Duy Nhất" được triển khai thành mô hình: bảy quy tụ vào một, nhưng một ấy lại thuộc một nhóm bảy cao hơn, tiếp tục quy tụ lên các cấp kế tiếp. Theo giả thuyết của Thầy MDR, khi Sự Sống bảo trợ rút về nguồn cao hơn, nhóm bảy bên dưới có thể hợp nhất để đảm nhiệm vị trí mà Sự Sống ấy vừa rời khỏi. Các thành viên khi ấy có thể nhận biết mình chính là Đấng Duy Nhất mà chúng vốn thuộc về nhưng đã quên trong quá trình phát xạ, thay vì chỉ mất đi cá thể tính. Khó khăn chưa giải quyết là trình tự thời gian: sự tái hấp thu phải diễn ra từng bước để những sự sống nhỏ hơn thực sự trải nghiệm trạng thái của Sự Sống lớn hơn.

Text EAA 152A – Văn bản EAA 152A

Esoteric Astrology – Chiêm Tinh Học Nội Môn

[1] 15. "The Tradition of the 70 planets that preside over the destiny of nations is based on the occult cosmogonical teaching that besides our own systemic chain of World (644) Planets there are many more in the solar system." (S.D. I. 718, note.)

[1] 15. "Truyền thống về 70 hành tinh chi phối vận mệnh của các quốc gia dựa trên giáo huấn huyền bí về nguồn gốc vũ trụ, theo đó, ngoài dãy các Hành Tinh Thế Giới thuộc hệ của chúng ta (644) còn có nhiều hành tinh khác trong hệ mặt trời." (S.D. I. 718, chú thích.)

[2] 16. "The spirit of the planet is as much a creator in his own realm as the Spirit of the heavens (i.e. the form life and the soul life of the planet. A.A.B.)." (S.D. II. 500.)

[2] 16. "Tinh thần của hành tinh cũng là một đấng sáng tạo trong cõi riêng của mình như Tinh thần của các cõi trời (tức là sự sống hình tướng và sự sống linh hồn của hành tinh. A.A.B.)." (S.D. II. 500.)

[3] 17. "The seven planets are the Sun's brothers and not his sons." (S.D. I. 483.)

[3] 17. "Bảy hành tinh là các huynh đệ của Mặt Trời chứ không phải các con của Mặt Trời." (S.D. I. 483.)

[4] 18. “The Planetary Spirits, are the informing spirits of the stars in general and of the planet especially. They rule the destinies of men who are all born under one or other of their constellations.” (S.D. I. 153.)

[4] 18. “Các Chân Linh Hành Tinh là những tinh thần thấm nhuần các ngôi sao nói chung và hành tinh nói riêng. Các Ngài cai quản vận mệnh của con người, tất cả đều sinh ra dưới chòm sao này hay chòm sao khác của Các Ngài.” (S.D. I. 153.)

[5] 19. “Each of the planets (of which seven only are called sacred because ruled by the highest Regents or Gods)... is a septenary”.... (S.D. I. 176.)

[5] 19. “Mỗi hành tinh (trong số đó chỉ có bảy hành tinh được gọi là thiêng liêng vì do các Đấng Nhiếp Chính hay các Thượng đế tối cao cai quản)... là một hệ thất phân”.... (S.D. I. 176.)

[6] 20. The following tabulation is suggestive:

[6] 20. Bảng liệt kê sau đây có tính gợi mở:

[7] a. God the Father—1st Logos—Electric Fire. Great Bear. Sun.

[7] a. Đức Chúa Cha—Thượng đế thứ nhất—Lửa Điện. Đại Hùng. Mặt Trời.

b. God the Son—2nd Logos—Solar Fire—Sirius. Venus and Mercury.

b. Đức Chúa Con—Thượng đế thứ hai—Lửa Thái dương—Thiên Lang. Sao Kim và Sao Thủy.

[8] c. God the Holy Spirit—3rd Logos—Fire by friction—Pleiades. Saturn (C.F. 96.)

[8] c. Đức Chúa Thánh Thần—Thượng đế thứ ba—Lửa ma sát—Thất Nữ. Sao Thổ (C.F. 96.)

[9] 21. “*The planetary Spirit* is another term for the Logos of a planet, [10] Who is one of the “seven Spirits before the Throne of God” and therefore one of the seven Heavenly Men. [11] He is on the evolutionary arc of the Universe and has passed many stages beyond the human. [12] *The planetary Entity* is on the involutionary arc and is a very low grade entity. [13] He is the sum total of all the elemental lives of the planet.” (C.F. 105, note.)

[9] 21. “*Chân Linh Hành Tinh* là một thuật ngữ khác chỉ Thượng đế của một hành tinh, [10] Ngài là một trong “Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai của Thượng đế” và do đó là một trong bảy Đấng Thiên Nhân. [11] Ngài ở trên vòng cung thăng thượng tiến hoá của Vũ Trụ và đã vượt qua nhiều giai đoạn cao hơn giai đoạn nhân loại. [12] *Thực Thể Hành Tinh* ở trên vòng cung giáng hạ tiến hoá và là một thực thể có cấp độ rất thấp. [13] Thực Thể này là tổng thể của mọi sự sống hành khí trên hành tinh.” (C.F. 105, chú thích.)

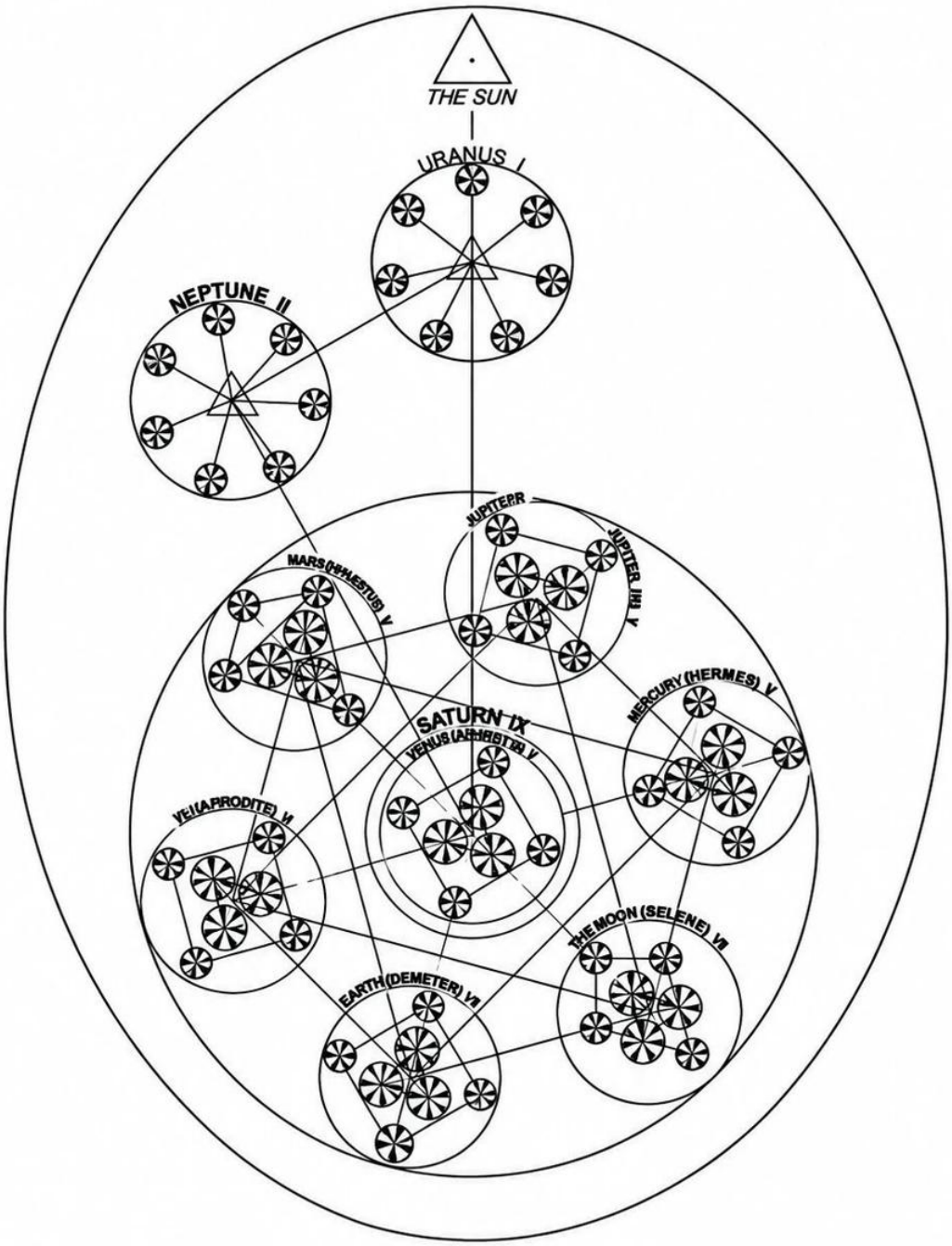
Esoteric Astrology Adventure 152A — Planetoids Planetary Spirits and Emanation – Chiêm Tinh Học Nội Môn Hành trình khám phá 152A — Các tiểu hành tinh, Chân Linh Hành Tinh và sự xuất lộ

Good morning, friends. This is Esoteric Astrology Adventure number 152A, and we are in the appendix of the Esoteric Astrology book on page 643.

Chào buổi sáng, các bạn. Đây là Chiêm Tinh Học Nội Môn, Hành trình khám phá số 152A, và chúng ta đang ở phần phụ lục của sách Chiêm Tinh Học Nội Môn, trang 643.

CHART VI

The Divine Septenary hanging from the Triad thus forming the Decad
and its permutations 7, 5, 4, 3. (S.D. Vol. I, pp. 259)



Solar Septenary Chart--From the middle of the Third Root Race, at the Fourth Round to the "Judgement Day" in the middle of the Fifth Round

THE DENSE PHYSICAL PLANETS

Earth	4th Chain, 4th Globe	Mars	4th Chain, 4th Globe
Jupiter	3rd Chain, 4th Globe	Vulcan	3rd Chain, 4th Globe
Saturn	3rd Chain, 4th Globe	Venus	5th Chain, 5th Globe
		Mercury	4th Chain, 5th Globe

[EAA-152A-F01] Chart VI: The Divine Septenary với các schemes, chains và globes. — video 00:01:05.

[EAA-152A-F01] Sơ đồ VI: Bộ bảy thiêng liêng với các hệ hành tinh, dãy và bầu hành tinh. — video 00:01:05.

These have been somewhat isolated statements about zodiacal constellations and now about the planets. They're taken both from the *The Secret Doctrine* and also taken from A Treatise on *A Treatise on Cosmic Fire*. We come to an interesting statement here.

Đây là những phát biểu có phần rời rạc về các chòm sao hoàng đạo, và giờ đây là về các hành tinh. Chúng được trích từ cả *Giáo Lý Bí Nhiệm* và cả Luận về *Luận về Lửa Vũ Trụ*. Ở đây, chúng ta gặp một phát biểu thú vị.

[1] 15. "The Tradition of the 70 planets that preside over the destiny of nations is based on the occult cosmogonical teaching that besides our own systemic chain of World Planets there are many more in the solar system." (*SD* I, tr. 718, note; dẫn theo *EA*)

[1] 15. "Truyền thống về 70 hành tinh chi phối vận mệnh của các quốc gia dựa trên giáo huấn huyền bí về nguồn gốc vũ trụ, theo đó, ngoài dãy các Hành Tinh Thế Giới thuộc hệ của chúng ta (644) còn có nhiều hành tinh khác trong hệ mặt trời." (S.D. I. 718, chú thích.)

If we had, for instance, in our chain, or in our scheme, seven chains with seven each, we'd have forty-nine.

Chẳng hạn, nếu trong dãy của chúng ta, hay trong hệ hành tinh của chúng ta, có bảy dãy, mỗi dãy có bảy bầu hành tinh, thì chúng ta sẽ có bốn mươi chín.

But if there were three hidden chains to make ten in all, which is an enumeration that is sometimes given in *A Treatise on Cosmic Fire*, then ten times the seven would be seventy. We have this discussion of the movement between ten chains, seven chains, three chains and so forth. It seems to go from three to seven to ten, and then from ten to seven and back again to three, as absorption of the chains takes place within the scheme, which is a process I suspect similar to absorption of the planetary schemes into the synthesizing planets.

Nhưng nếu có thêm ba dãy ẩn để tổng cộng thành mười, một cách tính đôi khi được nêu trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, thì mười nhân bảy sẽ là bảy mươi. Chúng ta có phần bàn luận này về sự chuyển dịch giữa mười dãy, bảy dãy, ba dãy, v.v. Dường như tiến trình đi từ ba đến bảy rồi đến mười, sau đó từ mười về bảy rồi trở lại ba, khi các dãy được hấp thu bên trong hệ hành tinh; tôi cho rằng tiến trình này tương tự sự hấp thu các hệ hành tinh vào các hành tinh tổng hợp.

But in this particular case, the Planetary Logos serves as the one synthesizer. So we might have as many as 70 planets in our planetary scheme, or what does he call it

Nhưng trong trường hợp cụ thể này, Hành Tinh Thượng đế giữ vai trò Đấng tổng hợp duy nhất. Vì vậy, chúng ta có thể có tới 70 hành tinh trong hệ hành tinh của mình, hay

here? He calls it our own systemic chain of worlds. The word scheme is not so much used in the *The Secret Doctrine*.

ở đây tác giả gọi đó là gì? Tác giả gọi đó là dãy các thế giới thuộc hệ của chúng ta. Từ "hệ hành tinh" không được dùng nhiều trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*.

We talk about the planetary chains, but we have not looked at those schemes in which there are seven planetary chains, or maybe ten, or depending upon the stage of development, perhaps three. Here is an interesting paragraph from *A Treatise on Cosmic Fire*,

Chúng ta nói về các dãy hành tinh, nhưng chưa xem xét những hệ hành tinh có bảy dãy hành tinh, hoặc có thể là mười, hay tùy theo giai đoạn phát triển, có lẽ là ba. Đây là một đoạn thú vị trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*,

The true figures in connection with any planetary scheme and its occult activity are not ascertainable by the man who cannot be trusted with the significance of the other planetary bodies (of great number)

Người chưa đủ đáng tin cậy để được trao hiểu biết về thâm nghĩa của các thiên thể hành tinh khác (vốn rất đông đảo) không thể xác định những con số thực sự liên quan đến bất kỳ hệ hành tinh nào và hoạt động huyền bí của hệ ấy

Of great number,

Vốn rất đông đảo,

within the solar ring-pass-not.

bên trong vòng-giới-hạn của hệ mặt trời.

Of course, that gives us the analogy that within any seven solar systems, a cosmic Logos, for instance, of seven solar systems, those seven may simply be the most prominent, and there may be many other stars with Their planets within such a cosmic Logos.

Dĩ nhiên, điều đó cho chúng ta một sự tương đồng: trong bất kỳ nhóm bảy hệ mặt trời nào, chẳng hạn một Thượng đế Vũ Trụ gồm bảy hệ mặt trời, thì bảy hệ ấy có thể chỉ là những hệ nổi bật nhất, và có thể còn nhiều ngôi sao khác cùng các hành tinh của Các Ngài bên trong một Thượng đế Vũ Trụ như thế.

The entire solar sphere is full of such bodies, characterised by the same features as are the seven and the ten,

Toàn bộ khối cầu của hệ mặt trời chứa đầy những thiên thể như thế, có cùng những đặc điểm như nhóm bảy và nhóm mười,

Wherever there is a seven, we do find a ten as well, and it's the kabbalistic format. From the point of view of the seven sacred planets in our solar system, we also have the three Persons of the Trinity who could be considered to round out the ten. But from

Ở đâu có một bộ bảy, chúng ta cũng thấy có một bộ mười, và đó là mô hình của truyền thống huyền học Do Thái. Xét từ quan điểm bảy hành tinh thiêng liêng trong hệ mặt trời của chúng ta, chúng ta còn có ba Ngôi của Ba Ngôi, có thể xem là bổ sung cho đủ mười.

another perspective, at the present time, if we include Vulcan, we have ten planets. From yet another perspective, we have a planet veiled by the Sun and one veiled by the Moon, and that will make twelve, eventually twelve planets to be revealed of a major kind, and many other planets and planetoids.

Nhưng từ một góc nhìn khác, hiện nay, nếu tính cả Vulcan, chúng ta có mười hành tinh. Từ một góc nhìn khác nữa, chúng ta có một hành tinh do Mặt Trời che giấu và một hành tinh do Mặt Trăng che giấu, như vậy sẽ thành mười hai; cuối cùng sẽ có mười hai hành tinh chủ yếu được tiết lộ, cùng nhiều hành tinh và tiểu hành tinh khác.

and each of them in some degree has an effect upon the whole. Figures, therefore, cannot be considered as final until the effect of the lesser planetary bodies upon their immediate neighbours is known, and the extent of their planetary radiation has been gauged. There are more than 115 of such bodies to be reckoned with,

và mỗi thiên thể ấy đều tác động lên toàn thể ở một mức độ nào đó. Vì vậy, không thể xem các con số là chung cuộc cho đến khi biết được tác động của các thiên thể hành tinh nhỏ hơn lên những thiên thể lân cận trực tiếp, và đo được phạm vi bức xạ hành tinh của chúng. Có hơn 115 thiên thể như thế cần tính đến,

Of course, He has chosen that 115 for a reason.

Dĩ nhiên, Ngài chọn con số 115 ấy là có lý do.

It probably marks 115 of a certain type of body, and then there are more as well.

Có lẽ con số ấy chỉ 115 thiên thể thuộc một loại nhất định, và ngoài ra còn có những thiên thể khác nữa.

There are more than 115 of such bodies to be reckoned with,

Có hơn 115 thiên thể như thế cần tính đến,

and all are at varying stages of vibratory impulse. They have definite orbits, they turn upon their axis, they draw their "life" and substance from the sun, but owing to their relative insignificance, they have not yet been considered factors of moment.

và tất cả đều ở những giai đoạn khác nhau của xung lực rung động. Chúng có quỹ đạo xác định, tự quay quanh trục, nhận "sự sống" và chất liệu từ mặt trời; nhưng vì tương đối nhỏ bé, chúng chưa được xem là những yếu tố quan trọng.

Notice He does not necessarily say they revolve upon a centre, but they turn upon their axis. This means that planetoids could be included, because they revolve around their own planet.

Hãy lưu ý rằng Ngài không nhất thiết nói chúng chuyển động quanh một trung tâm, mà nói chúng tự quay quanh trục. Điều này có nghĩa là có thể bao gồm cả các tiểu hành tinh, vì chúng chuyển động quanh hành tinh riêng của mình.

This attitude of mind will change when etheric vision is a fact, and the reality of the existence of an etheric double of all that is in manifestation will be recognised by scientists. This fact will be demonstrated towards the close of the century, and, during the early part of the next century a revolution in astronomical circles will occur which will result in the study of the "etheric planets."

Thái độ trí tuệ này sẽ thay đổi khi linh thị dĩ thái trở thành một thực tế, và các nhà khoa học thừa nhận sự tồn tại thực sự của một bản sao dĩ thái của tất cả những gì đang biểu hiện. Sự thật này sẽ được chứng minh vào cuối thế kỷ, và trong phần đầu của thế kỷ tiếp theo, một cuộc cách mạng trong giới thiên văn học sẽ diễn ra, dẫn đến việc nghiên cứu các "hành tinh dĩ thái".

There are already studies of planets that emit radio waves even though they cannot be seen.

Đã có những nghiên cứu về các hành tinh phát sóng vô tuyến dù không thể nhìn thấy chúng.

As these bodies are organs of energy, permeating the dense form, the study of the interaction of solar energy, and the occult "give and take" of planetary bodies will assume a new significance. Certain planetary bodies (both greater and lesser) are "absorbers," others are "radiators," while some are in the stage of demonstrating a dual activity, and are being "transmuted." All these circumstances require to be considered by the initiate who is dealing with cycles. (*TCF*, tr. 794)

Vì những thiên thể này là các cơ quan năng lượng thấm khắp hình tướng đậm đặc, việc nghiên cứu sự tương tác của năng lượng mặt trời và sự "cho và nhận" huyền bí giữa các thiên thể hành tinh sẽ có một thâm nghĩa mới. Một số thiên thể hành tinh (cả lớn lẫn nhỏ) là những thiên thể "hấp thu", những thiên thể khác là những thiên thể "phát xạ", trong khi một số đang ở giai đoạn biểu lộ hoạt động kép và đang được "chuyển hoá". Điểm đạo đồ đang xử lý các chu kỳ cần xem xét tất cả những hoàn cảnh này. (*TCF*, tr. 794)

I think what we should do is copy this and put it into the text we are using. This is *A Treatise on Cosmic Fire*, 790—is it 793 and 794?

Tôi nghĩ chúng ta nên sao chép đoạn này và đưa vào văn bản đang dùng. Đây là *Luận về Lửa Vũ Trụ*, 790—có phải là 793 và 794 không?

One has to cover this.

Cần đề cập đến điều này.

That's the statement there about the number of planets, and they all have their attractions and repulsions. I think what I have said before, They have definite orbits. It doesn't mean that the orbit is around the Sun. This is something that I want to say. They have definite orbits.

Đó là phát biểu về số lượng các hành tinh, và tất cả chúng đều có lực hút và lực đẩy riêng. Tôi nghĩ trước đây tôi đã nói: chúng có quỹ đạo xác định. Điều đó không có nghĩa là quỹ đạo ấy quay quanh Mặt Trời. Đây là điều tôi muốn nói rõ. Chúng có quỹ đạo xác định.

It may not mean that they have orbits around the Sun, but they have orbits around planets, so are the planetoids included? Do these definitely have orbits around the Sun, or some of them perhaps around their central planet? Because if the planetoids are included, then, of course, they will go with their major planet around the Sun, but their first orbit will be around their first planet, where there is always an orbit of a lesser body around a greater body, so that sequential absorption of the influence of the greater body can be achieved by the lesser body.

Điều đó có thể không hàm ý chúng có quỹ đạo quanh Mặt Trời, mà có quỹ đạo quanh các hành tinh; vậy có bao gồm các tiểu hành tinh không? Chắc chắn chúng có quỹ đạo quanh Mặt Trời, hay có lẽ một số quay quanh hành tinh trung tâm của mình? Bởi vì nếu bao gồm các tiểu hành tinh, thì dĩ nhiên chúng sẽ cùng hành tinh chính của mình quay quanh Mặt Trời, nhưng quỹ đạo thứ nhất của chúng sẽ quanh hành tinh đầu tiên của mình; luôn có một thiên thể nhỏ hơn chuyển động trên quỹ đạo quanh một thiên thể lớn hơn, để thiên thể nhỏ hơn có thể tuần tự hấp thu ảnh hưởng của thiên thể lớn hơn.

That is the purpose of the orbit, sequential reception, absorption, assimilation. It's quite a thing, 115 bodies to be reckoned with.

Đó là mục đích của quỹ đạo: tuần tự tiếp nhận, hấp thu, đồng hoá. Thật đáng chú ý, có tới 115 thiên thể cần tính đến.

I think we should look in *A Treatise on Cosmic Fire* for the term planetoids, and there are seven references, the many planets and planetoids in the solar system. We have to see whether, when He talks about planets, He actually does discriminate between planetoids, because it is also possible that by the term planets He does mean precisely planets, and that planetoids are in a different category, lesser, and having for their centre a central planet rather than the Sun itself.

Tôi nghĩ chúng ta nên tra thuật ngữ "tiểu hành tinh" trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, và có bảy chỗ đề cập đến nhiều hành tinh và tiểu hành tinh trong hệ mặt trời. Chúng ta phải xem khi Ngài nói về các hành tinh, Ngài có thực sự phân biện chúng với các tiểu hành tinh hay không, vì cũng có thể với thuật ngữ "hành tinh", Ngài muốn nói chính xác là các hành tinh, còn các tiểu hành tinh thuộc một loại khác, nhỏ hơn, và có trung tâm là một hành tinh trung tâm thay vì chính Mặt Trời.

We do see DK distinguishing here between planets and planetoids,

Ở đây, chúng ta thực sự thấy Chân sư DK phân biệt giữa các hành tinh và các tiểu hành tinh,

a clue to the mystery of cosmic evil may be found in the difference existing between the sacred and non-sacred planets, and in the purpose and place, hitherto unrecognised, of the lives of the informing existences of the many planets and planetoids in the solar system. (*TCF*, tr. 1128)

có thể tìm thấy một manh mối về bí nhiệm của cái ác vũ trụ trong sự khác biệt giữa các hành tinh thiêng liêng và không thiêng liêng, cũng như trong mục đích và vị trí—cho đến nay vẫn chưa được nhận biết—của các sự sống thuộc những hiện hữu thấm nhuần nhiều hành tinh và tiểu hành tinh trong hệ mặt trời. (*TCF*, tr. 1128)

j. Human units, egoic groups, monadic lives, and myriads of other forms, objective and subjective, planetary and interplanetary, in connection with the Sun, and in connection with the planetoids. (*TCF*, tr. 1144)

j. Các đơn vị nhân loại, các nhóm chân ngã, các sự sống chân thần và vô số hình tướng khác, khách quan và chủ quan, thuộc hành tinh và liên hành tinh, liên quan đến Mặt Trời và liên quan đến các tiểu hành tinh. (*TCF*, tr. 1144)

There are agents of every kind who are concerned with karmic adjustment, and obviously the planetoids are vehicles for intelligences.

Có đủ loại tác nhân đảm trách việc điều chỉnh nghiệp quả, và rõ ràng các tiểu hành tinh là những hiện thể cho các trí tuệ.

Saturn is of interest to us here because the Logos of Saturn holds a position in the body logicc similar to that held by the throat centre in the microcosm. Three centres towards the close of manifestation will become aligned in the same way as the centre at the base of the spine, the throat centre and the alta major centre. Here it must be pointed out that there are three planetary schemes which **[Page 1164]** hold a place analogous to that held by the pineal gland, the pituitary body, and the alta major centre, but they are not the schemes referred to as centres, or known to us as informed by planetary Logoi. Certain of the planetoids have their place here, and one scheme which has passed out of activity, and is in a condition of quiescence and nonactivity. This latter scheme is the correspondence in the logeic body to the atrophied third eye in the fourth kingdom of nature. When man has developed etheric vision and thus has expanded his range of vision, he will become aware of these facts, for he will see. Many planetary schemes which are found only in etheric matter will be revealed to his astonished gaze, and he will find that (as in the body microcosmic) there are seven (or ten), paramount centres but numbers of other centres for the purpose of energising various organs. So likewise the body macrocosmic has myriads of energy focal points or feeders which have their place, their function, and their felt effects. These centres, with no dense physical globe, constitute what has sometimes been called "the inner round" and transmit their force through those greater centres which have been spoken of in occult books as having a connection with the inner round.

Each of these planetary schemes can be seen as a lotus having seven major petals, of which each chain forms one petal, but having also subsidiary petals of a secondary colour according to the nature and karma of the Entity concerned. It is in the enumeration of these solar lotuses that occult students go astray. It is, for instance, correct to say that the planetary scheme corresponding to the microcosmic base of the spine is a fourfold lotus and has, therefore, four petals. There are four

[EAA-152A-F02] Màn hình nguồn về các centres, planetary và solar correspondences. — video 00:13:31.

[EAA-152A-F02] Màn hình nguồn về các trung tâm và những tương ứng hành tinh, thái dương. — video 00:13:31.

Certain of the planetoids have a place,

Một số tiểu hành tinh có một vị trí,

Here it must be pointed out that there are three planetary schemes which hold a place analogous to that held by the pineal gland, the pituitary body, and the alta major centre, but they are not the schemes referred to as centres, or known to us as informed by planetary Logoi. Certain of the planetoids have their place here, and one scheme which has passed out of activity, and is in a condition of quiescence and nonactivity.

Ở đây cần chỉ ra rằng có ba hệ hành tinh giữ vị trí tương tự vị trí của tuyến tùng, tuyến yên và trung tâm alta major, nhưng chúng không phải là những hệ hành tinh được gọi là các trung tâm, hay những hệ mà chúng ta biết có các Hành Tinh Thượng đế thấm nhuần. Một số tiểu hành tinh có vị trí ở đây, cùng một hệ hành tinh đã ngừng hoạt động và đang ở trạng thái tĩnh lặng, bất hoạt.

There's a profound knowledge here.

Ở đây có một tri thức sâu xa.

I think we cannot speculate,

Tôi nghĩ chúng ta không thể suy đoán,

This latter scheme is the correspondence in the logoic body to the atrophied third eye in the fourth kingdom of nature.

Hệ hành tinh sau cùng này là phần tương ứng trong thân thể của Thượng đế với con mắt thứ ba đã thoái hoá trong giới thứ tư của thiên nhiên.

But if it is, then perhaps there will be a coming back into activity of this, because there will be a coming back into activity of the third eye.

Nhưng nếu đúng như vậy, thì có lẽ hệ này sẽ hoạt động trở lại, vì con mắt thứ ba sẽ hoạt động trở lại.

He tells us,

Ngài cho chúng ta biết,

Many planetary schemes which are found only in etheric matter will be revealed to his astonished gaze, and he will find that (as in the body microcosmic) there are seven (or ten), paramount centres but numbers of other centres for the purpose of energising various organs. (*TCF*, tr. 1164–1165)

Nhiều hệ hành tinh chỉ tồn tại trong vật chất dĩ thái sẽ hiển lộ trước ánh mắt kinh ngạc của y, và y sẽ thấy rằng (cũng như trong thân thể tiểu thiên địa) có bảy (hoặc mười) trung tâm chủ yếu, cùng nhiều trung tâm khác nhằm cung cấp năng lượng cho các cơ quan khác nhau. (*TCF*, tr. 1164–1165)

Perhaps we will be discussing this somewhat, as maybe some of these references have been taken out and put into the appendix.

Có lẽ chúng ta sẽ bàn phần nào về điều này, vì có thể một số đoạn trích dẫn này đã được lấy ra và đưa vào phụ lục.

As we know, the planetary schemes will eventually synthesise, or absorb the life of the planets which are not termed sacred and the numerous planetoids, (*TCF*, tr. 1173)

Như chúng ta biết, cuối cùng các hệ hành tinh sẽ tổng hợp, hay hấp thu sự sống của các hành tinh không được gọi là thiêng liêng cùng vô số tiểu hành tinh, (*TCF*, tr. 1173)

That makes sense, because there will be absorption not only of the planets by still greater planets, but of the planetoids which may be involved either with the lesser planets or, I suppose, with the greater.

Điều đó hợp lý, vì không chỉ các hành tinh sẽ được những hành tinh lớn hơn nữa hấp thu, mà cả các tiểu hành tinh có thể liên hệ với những hành tinh nhỏ hơn hoặc, tôi cho là, với những hành tinh lớn hơn.

4. The circle of the planetoids.

4. Vòng các tiểu hành tinh.

There's quite a mention of these,

Các tiểu hành tinh được đề cập khá nhiều,

Students of the Ageless Wisdom are apt to forget that the Life of the Logos manifests itself through those circling spheres which (though not large enough to be regarded as planets) pursue their orbital paths around the solar centre and have their own evolutionary problems and are functioning as part of the solar Body. They are informed—as are the planets—by a cosmic Entity and are under the influence of the Life impulses of the solar Logos as are the greater bodies. The evolutions upon them are analogous to, though not identical with, those of our planet, and they swing through their cycles in the Heavens under the same laws as do the greater planets. (*TCF*, tr. 1176)

Các đạo sinh Minh Triết Ngàn Đời thường quên rằng Sự Sống của Thượng đế biểu hiện qua những khối cầu chuyển động theo vòng ấy; dù không đủ lớn để được xem là hành tinh, chúng vẫn đi theo quỹ đạo quanh trung tâm thái dương, có những vấn đề tiến hoá riêng và hoạt động như một phần của Thân Thể thái dương. Cũng như các hành tinh, chúng có một Thực Thể vũ trụ thấm nhuần và chịu ảnh hưởng của những xung lực Sự Sống của Thái dương Thượng đế, giống như các thiên thể lớn hơn. Những tiến trình tiến hoá trên chúng tương tự, dù không đồng nhất với những tiến trình trên hành tinh của chúng ta, và chúng vận hành qua các chu kỳ trên bầu trời theo cùng những định luật như các hành tinh lớn hơn. (*TCF*, tr. 1176)

That is the descriptive paragraph we're looking for from 1176. That's the one.

Đó là đoạn mô tả ở trang 1176 mà chúng ta đang tìm. Chính là đoạn ấy.

Let's add that, from *TCF* 1176.

Hãy thêm đoạn đó, từ *TCF*, trang 1176.

The planetoids pursue their orbital paths around the solar centre and have their own

Các tiểu hành tinh đi theo quỹ đạo quanh trung tâm thái dương, có những vấn đề tiến

evolutionary problems and are functioning as part of the solar body. Around the solar centre, and some of these planetoids do that and are not considered the ones who simply are related, the ones who simply are related to the—

hoá riêng và hoạt động như một phần của thân thể thái dương. Quanh trung tâm thái dương; một số tiểu hành tinh làm như vậy và không được xem là những thiên thể chỉ đơn thuần có liên hệ, những thiên thể chỉ đơn thuần có liên hệ với—

It's not that planetoids only revolve around their own planetary centre, but also pursue orbital paths around the solar centre. This is important.

Các tiểu hành tinh không chỉ chuyển động quanh trung tâm hành tinh riêng của mình, mà còn đi theo quỹ đạo quanh trung tâm thái dương. Điều này quan trọng.

We're learning a lot about our local solar system, aren't we? Planetoids are in a different category, lesser, but as we see, pursuing their own path around our solar centre.

Chúng ta đang học được nhiều điều về hệ mặt trời địa phương của mình, phải không? Các tiểu hành tinh thuộc một loại khác, nhỏ hơn, nhưng như chúng ta thấy, chúng vẫn đi theo đường riêng quanh trung tâm thái dương của chúng ta.

Let us continue then.

Vậy chúng ta hãy tiếp tục.

It's so intriguing, and what we have to realize is that not all knowledge can be released simultaneously. We may be on our way to planetary omniscience, but can we use in a constructive manner the knowledge we are given? Knowledge is power, and we already see a tremendous misuse of the atomic power that we have been given in the creation of weapons which can destroy the entire human race and many other kingdoms upon our planet, the animals and the vegetables particularly, and work great changes in the mineral kingdom as well. We see that we are still motivated by a misconception as to what our real human nature is, and that the inner spiritual understanding is across the board largely missing.

Thật hấp dẫn, và điều chúng ta phải nhận ra là không phải mọi tri thức đều có thể được tiết lộ cùng một lúc. Chúng ta có thể đang trên đường tiến đến sự toàn tri về hành tinh, nhưng liệu có thể sử dụng tri thức được trao cho mình theo cách có tính xây dựng không? Tri thức là quyền năng, và chúng ta đã thấy sự lạm dụng ghê gớm năng lượng nguyên tử được trao cho mình để chế tạo những vũ khí có thể hủy diệt toàn bộ nhân loại cùng nhiều giới khác trên hành tinh của chúng ta, đặc biệt là động vật và thực vật, đồng thời gây ra những biến đổi lớn trong giới kim thạch. Chúng ta thấy mình vẫn bị thúc đẩy bởi một quan niệm sai lầm về bản chất thực sự của con người, và nhìn chung, sự thấu hiểu tinh thần bên trong vẫn còn thiếu vắng trên diện rộng.

There are, of course, some millions of people for whom it is somewhat in place, but this is a very small number when compared to the masses of people who are still motivated by

Dĩ nhiên, có vài triệu người đã phần nào có được sự thấu hiểu ấy, nhưng đó là một con số rất nhỏ so với đông đảo những người vẫn sống theo sự đồng nhất mình với một con

the identity of being a physical human being and strictly that, possibly with the possession of a soul about which nothing is known except that it survives death. We have a lot of educational work to do here, don't we? All right, so not all of this knowledge can be revealed immediately. DK hints at many things which will be disclosed.

người hồng trần và chỉ như thế mà thôi, có thể có một linh hồn mà họ chẳng biết gì ngoài việc nó vẫn tồn tại sau cái chết. Chúng ta còn rất nhiều công việc giáo dục phải làm ở đây, phải không? Vì vậy, không phải tất cả tri thức này đều có thể được tiết lộ ngay lập tức. Chân sư DK gợi ý về nhiều điều sẽ được công bố.

To give you some idea, about the information in *A Treatise on Cosmic Fire*, he tells us that by the beginning of the fifth round there will be considerable interest in such information. It's a long time away, and by the end of the fifth round all of this will be reduced to textbook form. So here we are in the fourth round, which can be even hundreds of millions of years before a comparable point in the fifth round, according to the figures given by HPB about the duration of rounds.

Để các bạn có đôi chút hình dung về thông tin trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, Ngài cho chúng ta biết rằng vào đầu cuộc tuần hoàn thứ năm, người ta sẽ quan tâm đáng kể đến thông tin như thế. Đó là một thời điểm còn rất xa, và đến cuối cuộc tuần hoàn thứ năm, tất cả những điều này sẽ được trình bày dưới dạng sách giáo khoa. Vậy chúng ta đang ở cuộc tuần hoàn thứ tư, có thể còn cách một thời điểm tương ứng trong cuộc tuần hoàn thứ năm đến hàng trăm triệu năm, theo những con số Bà HPB đưa ra về thời lượng của các cuộc tuần hoàn.

We have a book presented to us in *A Treatise on Cosmic Fire* in which there will not be general interest or textbook form until various points in the next round. So we have information which is not about to be widely assimilated. That is pretty clear.

Chúng ta được trao một cuốn sách là *Luận về Lửa Vũ Trụ*, mà phải đến những thời điểm khác nhau trong cuộc tuần hoàn tiếp theo, nội dung của nó mới được quan tâm rộng rãi hoặc trình bày dưới dạng sách giáo khoa. Vì vậy, chúng ta có những thông tin chưa thể sớm được tiếp thu rộng rãi. Điều đó khá rõ.

However, there is much in occultism which can be assimilated, just as the Four Freedoms represent the will of Shamballa and are something that humanity can assimilate at this time and maybe all that they can assimilate about the will of Shamballa in relation to, I suppose, one of the Lords of Liberation who connects with the concept of freedom. Freedom is in the air right now, and Uranus is very strong in the sign which it rules hierarchically. Liberation is a great idea in the minds of many, many

Tuy nhiên, trong huyền bí học có nhiều điều có thể tiếp thu, cũng như Bốn Quyền Tự Do biểu thị ý chí của Shamballa và là điều nhân loại có thể tiếp thu lúc này; có lẽ đó cũng là tất cả những gì họ có thể tiếp thu về ý chí của Shamballa trong mối liên hệ, tôi cho là, với một trong các Đấng Giải Thoát gắn với khái niệm tự do. Tự do đang lan tỏa trong bầu không khí hiện nay, và Sao Thiên Vương rất mạnh trong dấu hiệu mà nó cai quản trên phương diện huyền giai. Giải thoát là một ý tưởng lớn trong thể trí của rất nhiều người

people who are trying to throw off the yoke of colonialistic powers and, at least they used to be called that, or let's just say oligarchies and governments that seek to, as they understand it, exploit them and their natural resources.

đang cố gắng rũ bỏ ách thống trị của các thế lực thực dân—ít nhất trước đây người ta từng gọi như vậy—hay của các tập đoàn đầu sỏ và những chính phủ mà theo nhận định của họ, đang tìm cách bóc lột họ và khai thác tài nguyên thiên nhiên của họ.

There is a rebellion against such things perceived. I suppose it's impossible to fathom the depth of it unless one were deeply acquainted with the cultures involved, and actually perhaps born into those cultures and raised with a certain perspective.

Có sự nổi dậy chống lại những điều mà người ta nhìn nhận như thế. Tôi cho rằng không thể hiểu thấu chiều sâu của điều này trừ khi am hiểu sâu sắc các nền văn hoá liên quan, và có lẽ thực sự sinh ra trong những nền văn hoá ấy, lớn lên với một góc nhìn nhất định.

[2] 16. "The spirit of the planet is as much a creator in his own realm as the Spirit of the heavens

[2] 16. "Tinh thần của hành tinh cũng là một đấng sáng tạo trong cõi riêng của mình như Tinh thần của các cõi trời (tức là sự sống hình tướng và sự sống linh hồn của hành tinh. A.A.B.)." (S.D. II. 500.)

That is, the form life and the soul life of our planet.

Nghĩa là đời sống hình tướng và đời sống linh hồn của hành tinh chúng ta.

The spirit of the planet, sometimes we call this the planetary Entity, but sometimes the spirit of the planet is considered to be the Planetary Logos. We seem to be talking about two different types of creators, one a heavenly creator, and the other working more in the realm of matter-form. If we go to the Alice Bailey books and we say 'spirit of the planet,' we will have seven references, and no, the spirit of the planet is actually here considered, in this reference at least, to be the planetary Entity, a great unconscious Entity working through the outer form.

Tinh linh của hành tinh, đôi khi chúng ta gọi là Thực Thể Hành Tinh, nhưng đôi khi tinh linh của hành tinh lại được xem là Hành Tinh Thượng đế. Dường như chúng ta đang nói về hai loại đấng sáng tạo khác nhau, một là đấng sáng tạo thuộc cõi trời, còn một hoạt động nhiều hơn trong lĩnh vực vật chất–hình tướng. Nếu chúng ta tra trong các sách của Alice Bailey và tìm cụm từ "tinh linh của hành tinh", chúng ta sẽ có bảy chỗ đề cập; và không, ở đây tinh linh của hành tinh thực sự được xem là Thực Thể Hành Tinh, ít nhất trong đoạn trích này, một Thực Thể vô thức vĩ đại hoạt động qua hình tướng bên ngoài.

At least there it is,

Ít nhất, điều đó được nêu ở đây,

All the involutionary lives, as earlier pointed out, form the vehicles for the spirit of the planet,

Như đã chỉ ra trước đây, tất cả những sự sống giáng hạ tiến hoá tạo thành các hiện thể cho tinh linh của hành tinh,

It's when we call it the 'planetary Spirit' that we have the perspective of the Logos of the planet, and when it's called 'spirit of the planet,' it is this involutionary essence Entity,

Khi gọi là "Chân Linh Hành Tinh", chúng ta nhìn từ góc độ Thượng đế của hành tinh; còn khi gọi là "tinh linh của hành tinh", thì đó là Thực Thể tinh chất giáng hạ tiến hoá này,

who is the sumtotal of the elemental essences in process of involution.

vốn là tổng thể các tinh chất hành khí đang trong tiến trình giáng hạ tiến hoá.

This is the Being who is as yet unconscious and will come to the surface and into its own in a later system.

Đây là Sinh Mệnh hiện vẫn còn vô thức, sẽ nổi lên và phát huy đầy đủ vai trò của mình trong một hệ mặt trời về sau.

He holds a position (in relation to a Heavenly Man) analogous to that held by the different elementals that go to the make-up of man's three bodies, physical, astral and mental, and he is—like all manifesting beings—threefold in his nature, but involutionary.

Trong mối quan hệ với một Đấng Thiên Nhân, sinh mệnh này giữ vị trí tương tự vị trí của các hành khí khác nhau cấu thành ba thể của con người—thể xác, thể cảm dục và thể trí—và cũng như mọi sinh linh đang biểu hiện, bản chất của sinh mệnh này là tam phân, nhưng thuộc giáng hạ tiến hoá.

We have tiny elemental lives, don't we, and these tiny elemental lives form part of our different elemental vehicles, which are aggregates of them.

Chúng ta có những sự sống hành khí nhỏ bé, phải không, và những sự sống hành khí nhỏ bé ấy tạo thành một phần của các hiện thể hành khí khác nhau của chúng ta, vốn là những tập hợp của chúng.

For the Heavenly Man, analogous to the different elementals, although he is the sum total of the elemental essences which are serving the vehicles of the Heavenly Man. He is a great Being, and we human beings have two different kinds of elementals: we have the tiny atomic lives and their various aggregations, and the larger aggregations into elemental vehicles.

Đối với Đấng Thiên Nhân, sinh mệnh này tương tự các hành khí khác nhau, dù là tổng thể các tinh chất hành khí đang phụng sự các hiện thể của Đấng Thiên Nhân. Đó là một Sinh Mệnh vĩ đại, và chúng ta, những con người, có hai loại hành khí khác nhau: những sự sống nguyên tử nhỏ bé cùng các tập hợp khác nhau của chúng, và những tập hợp lớn hơn tạo thành các hiện thể hành khí.

That should be noted.

Cần lưu ý điều đó.

Therefore, man and devas (differentiating the devas from the lesser Builders) form the SOUL of a Heavenly Man. Other lives form his BODY, and it is with body and soul that we are concerned in these two divisions of our thesis on FIRE.

Vì vậy, con người và các thiên thần (phân biệt các thiên thần với các vị tiểu kiến tạo) tạo thành LINH HỒN của một Đấng Thiên Nhân. Những sự sống khác tạo thành THÂN THỂ của Ngài, và chính thân thể cùng linh hồn là điều chúng ta quan tâm trong hai phần này của khảo luận về LỬA.

I can understand how some groups of my friends have been in a group studying *A Treatise on Cosmic Fire* for a long time, and they repeat the study when they finish.

Tôi có thể hiểu vì sao một số nhóm bạn của tôi đã cùng nhau nghiên cứu *Luận về Lửa Vũ Trụ* trong một thời gian dài, và khi học xong, họ lại nghiên cứu từ đầu.

One group manifests the fire of matter, the other group the fire of mind, for the devas are the personification of the active universal mind, even though man is considered manasic in a different sense. Man bridges in essence; the devas bridge in matter. (*TCF*, tr. 302–303)

Một nhóm biểu hiện lửa của vật chất, nhóm kia biểu hiện lửa của trí tuệ, vì các thiên thần là hiện thân của Vũ Trụ Trí hoạt động, dù con người được xem là thuộc manas theo một nghĩa khác. Con người bắc cầu trong tinh chất; các thiên thần bắc cầu trong vật chất. (*TCF*, tr. 302–303)

Man has here apparently a higher function, as essence will always be, when put in juxtaposition with matter, of a higher nature. We're not going to get off on that, but the idea is that the spirit of the planet is very much the planetary Entity, as it is called. DK goes on,

Ở đây, con người dường như có một chức năng cao hơn, vì khi đặt cạnh vật chất, tinh chất luôn có bản chất cao hơn. Chúng ta sẽ không đi sâu vào điều đó, nhưng ý ở đây là tinh linh của hành tinh chính là cái được gọi là Thực Thể Hành Tinh. Chân sư DK nói tiếp,

For the involutionary entity, whom we call the "spirit of the planet" it is simply the third. (*TCF*, tr. 425–426)

Đối với thực thể giáng hạ tiến hoá mà chúng ta gọi là "tinh linh của hành tinh", đó đơn giản là phương diện thứ ba. (*TCF*, tr. 425–426)

Hold the key to the first aspect. There are many, many aspects going on here.

Nắm giữ chìa khóa của phương diện thứ nhất. Ở đây có rất nhiều phương diện đang được đề cập.

1. The horoscope of the planet itself as the expression of the life of the planetary

1. Lá số chiêm tinh của chính hành tinh, như biểu hiện sự sống của Hành Tinh

Logos. This involves the studying of the horoscope of the spirit of the planet

Thượng đế. Điều này bao hàm việc nghiên cứu lá số chiêm tinh của tinh linh của hành tinh

All the involutionary Entities and essences as part of a great aggregated Life,

Tất cả các Thực Thể và tinh chất giáng hạ tiến hoá như những thành phần của một Sự Sống tập hợp vĩ đại,

as well as of the informing Life and their joint relationship and interplay.

cũng như của Sự Sống thấm nhuần, cùng mối quan hệ và sự tương tác giữa cả hai.

The Life, of course, is the Logos on the evolutionary arc.

Dĩ nhiên, Sự Sống ấy là Thượng đế trên cung thăng thượng tiến hoá.

The spirit of the Earth is to the planetary Logos of the Earth, for instance, what the personality (or form nature) is to the soul of man. The two horoscopes are superimposed and the "planetary pattern" then emerges. (*EA*, tr. 59)

Chẳng hạn, Tinh Linh Địa Cầu đối với Hành Tinh Thượng đế của Trái Đất cũng như phàm ngã (hay bản chất hình tướng) đối với linh hồn con người. Hai lá số chiêm tinh được chồng lên nhau, và khi ấy "mô hình hành tinh" xuất hiện. (*EA*, tr. 59)

I think we human beings should cease our foolishness, our bad human relations, our addiction to lesser things, and get on with the tremendous opportunities offered on our planet and in our solar system. Life is extraordinary and magnificent, and we are preoccupied with the many lesser things which are served up to us by the continuing power of the mass consciousness. Anything else here that should be noted? There is a differentiation here of the word soul,

Tôi nghĩ chúng ta, những con người, nên chấm dứt sự dại dột, những mối quan hệ tồi tệ giữa người với người, sự mê đắm những điều nhỏ nhặt, và tận dụng những cơ hội to lớn mà hành tinh và hệ mặt trời của chúng ta mang lại. Sự sống thật phi thường và tráng lệ, còn chúng ta lại mải mê với biết bao điều nhỏ nhặt mà quyền lực dai dẳng của tâm thức quần chúng bày ra trước mắt. Ở đây còn điều gì cần lưu ý không? Có sự phân biệt về từ "linh hồn" ở đây,

which expresses itself as a personality (a correspondence to the spirit of the planet) and finally as a spiritual soul (a correspondence to the planetary Logos).

biểu hiện như một phàm ngã (tương ứng với tinh linh của hành tinh) và cuối cùng như một linh hồn tinh thần (tương ứng với Hành Tinh Thượng đế).

We are looking at pretty much the same thing here.

Ở đây, chúng ta đang xem xét gần như cùng một điều.

Humanity, having lost the consciousness which permits contact with the spirit of

Nhân loại, sau khi mất đi tâm thức cho phép tiếp xúc với tinh linh của hành tinh

the planet (sub-human consciousness, and which was the basis of animism) and having not yet developed the consciousness which permits him to enter into the Life and Mind of the planetary Logos, has dealt only with the second division and that in its lowest aspect. (*EA*, tr. 113–114)

(tâm thức dưới nhân loại, vốn là nền tảng của thuyết vạn vật hữu linh), và chưa phát triển tâm thức cho phép bước vào Sự Sống và Thể Trí của Hành Tinh Thượng đế, chỉ mới đề cập đến phần thứ hai, và ở phương diện thấp nhất của phần ấy. (*EA*, tr. 113–114)

We'd have to trace this back to the point.

Chúng ta cần truy ngược lại đến điểm này.

That's where we are right now, having looked at this on page 644, the spirit of the planet. We go on further and let's see what we have.

Đó là chỗ chúng ta đang dừng lại, sau khi xem xét điều này ở trang 644: tinh linh của hành tinh. Chúng ta đi tiếp và hãy xem có gì.

[3] 17. "The seven planets are the Sun's brothers and not his sons." (*SD* I, tr. 483; dẫn theo *EA*)

[3] 17. "Bảy hành tinh là các huynh đệ của Mặt Trời chứ không phải các con của Mặt Trời." (S.D. I. 483.)

They have not achieved the status of Solar Logoi, but They are on Their way, and here's the question: will They achieve this status together or separately? This has to do with emanation theory, as I said before, the aggregation of the lesser emanations into a greater Being, or the re-aggregation, as it were. In *The Secret Doctrine* we have Them all appearing as comets of different scope, intensity, power.

Các Ngài chưa đạt địa vị Thái dương Thượng đế, nhưng đang trên đường tiến tới đó; và đây là câu hỏi: Các Ngài sẽ cùng nhau đạt địa vị này hay từng vị riêng rẽ? Như tôi đã nói trước đây, điều này liên quan đến thuyết xuất lộ: sự tập hợp các xuất lộ nhỏ hơn thành một Sinh Mệnh lớn hơn, hay có thể nói là sự tái tập hợp. Trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*, chúng ta thấy tất cả Các Ngài xuất hiện như những sao chổi khác nhau về quy mô, cường độ và quyền năng.

The Sun apparently is the greatest of the comets, and His brothers are lesser ones. But those are appearances, and we have to wonder about the degree to which They are part of the same Life when on the subtler planes. Suffice it to say, He's telling us that planets are, in a way, not quite Solar Logoi.

Dường như Mặt Trời là sao chổi lớn nhất, còn những huynh đệ của Ngài là những sao chổi nhỏ hơn. Nhưng đó là những biểu hiện bên ngoài, và chúng ta phải tự hỏi Các Ngài là những thành phần của cùng một Sự Sống đến mức nào khi ở trên các cõi thanh vi hơn. Chỉ cần nói rằng Ngài đang cho chúng ta biết, theo một nghĩa nào đó, các hành tinh chưa hoàn toàn là các Thái dương Thượng đế.

Some of them are actually very close. Maybe the logos of the planet Jupiter, we are told in science, almost became a Sun or at least Jupiter almost became a Sun, and what does that say about the logos of that planet? But what is the Sun? Is the Sun an emanation? Because we are told that these planets are actually the chakras of the Solar Logos.

Một số vị thực sự đã rất gần địa vị ấy. Có lẽ Thượng đế của hành tinh Sao Mộc—khoa học cho chúng ta biết rằng Ngài gần như đã trở thành một Mặt Trời, hoặc ít nhất Sao Mộc gần như đã trở thành một Mặt Trời—và điều đó nói lên điều gì về Thượng đế của hành tinh ấy? Nhưng Mặt Trời là gì? Mặt Trời có phải là một xuất lộ không? Bởi chúng ta được cho biết rằng các hành tinh này thực sự là những luân xa của Thái dương Thượng đế.

If they are chakras, they are Monadic emanations working in a vorticular manner through different types of matter. Every vortex has its original motion from a Fohat-like energy which is part of the Monadic nature of its superior. So let's just say that our vortexes come from our monads.

Nếu là các luân xa, thì chúng là những xuất lộ chân thần hoạt động theo dạng xoáy qua các loại vật chất khác nhau. Mỗi xoáy đều nhận chuyển động ban đầu từ một năng lượng giống Fohat, vốn là một phần của bản chất chân thần của đấng cao hơn nó. Vì vậy, có thể nói các xoáy của chúng ta xuất phát từ các chân thần của chúng ta.

What are our chakras to us? They are part of us, are they not? They are part of our Monadic nature. What are the chakras to the Solar Logos? Are They part of His Monadic nature in terms of Their origin? But there is a way in which the emanation can be considered a kind of a son or a ray of the Sun, and so we have to compare these two ways of looking at things.

Các luân xa là gì đối với chúng ta? Chúng là một phần của chúng ta, phải không? Chúng là một phần của bản chất chân thần của chúng ta. Các luân xa là gì đối với Thái dương Thượng đế? Xét về nguồn gốc, Các Ngài có phải là một phần của bản chất chân thần của Ngài không? Nhưng có một cách nhìn theo đó xuất lộ có thể được xem như một người con hay một cung của Mặt Trời, và vì vậy chúng ta phải so sánh hai cách nhìn này.

In the *The Secret Doctrine*, these comets appear together and they are the precursors of our solar system, and is it Martanda, the name of the Sun as he is given, and his seven brothers, kind of eight appear. Of course this does not tell us about the many other planetoids and planets.

Trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*, những sao chổi này xuất hiện cùng nhau và là những tiền thân của hệ mặt trời chúng ta; có phải Martanda là tên gọi dành cho Mặt Trời, cùng với bảy huynh đệ của Ngài, tức là có khoảng tám vị xuất hiện? Dĩ nhiên, điều này không cho chúng ta biết về nhiều tiểu hành tinh và hành tinh khác.

Maybe it is, but it appears that the seven sacred ones appear as comets with the Sun

Có thể là như vậy, nhưng dường như bảy vị thiêng liêng xuất hiện dưới dạng sao chổi

as a comet. However, it appears that the Earth is one of those appearing and yet the Earth is said not to have its duration throughout the entire Mahamanvantara as Venus does. There is something quite elegant about thinking that the seven sacred brothers appear with the Sun and not the lesser brothers.

cùng với Mặt Trời cũng dưới dạng sao chổi. Tuy nhiên, có vẻ Trái Đất là một trong những vị xuất hiện ấy, trong khi người ta nói Trái Đất không tồn tại suốt toàn bộ Đại giai kỳ sinh hóa như Sao Kim. Có một vẻ hài hòa tinh tế trong ý tưởng rằng bảy huynh đệ thiêng liêng xuất hiện cùng Mặt Trời, còn các huynh đệ nhỏ hơn thì không.

But then how do they appear? Do they appear as emanations from the lesser brothers in some way and then be reabsorbed into them? And is there a sense in which on the subtler planes the lesser brothers are emanations of the greater brother and yet appear simultaneously with him as if differentiated when emerging onto the physical plane. So this has to be studied with means that we do not yet have. What is the real relation of the planets to the Solar Logos? What is the real relation of the Solar Angels to the Planetary Logos? And we've seen how in their aggregation there are going to be 49 groups which will coalesce into Planetary Logoi in the seven solar systems.

Nhưng rồi họ xuất hiện như thế nào? Liệu bằng một cách nào đó, họ xuất hiện như những xuất lộ từ các huynh đệ nhỏ hơn, rồi lại được tái hấp thu vào các vị ấy? Và liệu có thể hiểu rằng trên các cõi thanh vi hơn, những huynh đệ nhỏ hơn là các xuất lộ của vị huynh đệ lớn hơn, nhưng vẫn xuất hiện đồng thời với Ngài, như thể đã biến phân khi đi vào cõi hồng trần? Vì vậy, điều này cần được nghiên cứu bằng những phương tiện mà chúng ta chưa có. Mối quan hệ thực sự giữa các hành tinh và Thái dương Thượng đế là gì? Mối quan hệ thực sự giữa các Thái dương Thiên Thần và Hành Tinh Thượng đế là gì? Và chúng ta đã thấy trong sự tập hợp của Các Ngài sẽ có 49 nhóm, kết tụ thành các Hành Tinh Thượng đế trong bảy hệ mặt trời.

Again, there's a lot that we don't know. We're deeply in the veil of ignorance, and, of course, realizing that will adjust our sense of values.

Một lần nữa, có rất nhiều điều chúng ta chưa biết. Chúng ta đang ở sâu trong bức màn vô minh, và dĩ nhiên, nhận ra điều đó sẽ điều chỉnh ý thức của chúng ta về các giá trị.

[4] 18. "The Planetary Spirits, are the informing spirits of the stars in general and of the planet especially. They rule the destinies of men who are all born under one or other of their constellations." (*SD* I, tr. 153; dẫn theo *EA*)

[4] 18. "Các Chân Linh Hành Tinh là những tinh thần thấm nhuần các ngôi sao nói chung và hành tinh nói riêng. Các Ngài cai quản vận mệnh của con người, tất cả đều sinh ra dưới chòm sao này hay chòm sao khác của Các Ngài." (S.D. I. 153.)

We do seem to be dealing with Planetary Logoi, I believe. Planetary Logoi.

Tôi tin rằng ở đây dường như chúng ta đang đề cập đến các Hành Tinh Thượng đế. Các Hành Tinh Thượng đế.

‘Are the informing spirits of the stars’? Sometimes planets are called by the name ‘star.’ Mercury is called the star of Sirius or the star of conflict. The term star does not necessarily mean actually a stellar orb in all contexts.

“Là những tinh thần thấm nhuần các ngôi sao”? Đôi khi các hành tinh được gọi bằng tên “ngôi sao”. Sao Thủy được gọi là ngôi sao của Sirius hay ngôi sao xung đột. Thuật ngữ “ngôi sao” không nhất thiết thực sự chỉ một thiên thể sao trong mọi ngữ cảnh.

‘And of the planet especially,’ ‘the informing spirits of the stars.’ Why should They be called Planetary Spirits unless the stars are Themselves in some mode of revolution? Because it's the revolution that gives us the planet.

“Và hành tinh nói riêng”, “những tinh thần thấm nhuần các ngôi sao”. Tại sao Các Ngài lại được gọi là Chân Linh Hành Tinh, trừ khi chính các ngôi sao đang chuyển động theo một dạng quỹ đạo nào đó? Bởi chính chuyển động trên quỹ đạo làm nên hành tinh.

There's confusing language here. We can understand how the planetary spirits will be the informing Spirits of the planets in all the subtle grades as well as the physical. But in terms of the informing spirits of the stars we have to say that planets are sometimes called stars.

Ở đây, cách dùng từ gây bối rối. Chúng ta có thể hiểu các Chân Linh Hành Tinh là những Tinh thần thấm nhuần các hành tinh ở mọi cấp độ thanh vi cũng như hồng trần. Nhưng khi nói đến những tinh thần thấm nhuần các ngôi sao, chúng ta phải nói rằng đôi khi các hành tinh được gọi là các ngôi sao.

Or that a star can be planetary when it revolves around a centre. That's another possibility,

Hoặc một ngôi sao có thể mang tính hành tinh khi chuyển động quanh một trung tâm. Đó là một khả năng khác,

They rule the destinies of men who are all born under one or other of their constellations.”

Các Ngài cai quản vận mệnh của con người, tất cả đều sinh ra dưới chòm sao này hay chòm sao khác của Các Ngài.”

The term ‘under,’ it could mean the rising sign, but I don't think HPB has been quite so specific.

Từ “dưới” có thể chỉ dấu hiệu mọc, nhưng tôi không nghĩ Bà HPB đã nói cụ thể đến thế.

When one is born under a constellation that constellation is the rising sign. When one is born in a constellation really a sign. Then the Sun is found as it were in that sign.

Khi một người sinh ra dưới một chòm sao, chòm sao ấy là dấu hiệu mọc. Khi một người sinh ra trong một chòm sao—thực ra là một dấu hiệu—thì có thể nói Mặt Trời nằm trong dấu hiệu ấy.

The Planetary Spirits have everything to do with our destiny, and each one of us is

Các Chân Linh Hành Tinh liên quan mật thiết đến vận mệnh của chúng ta, và mỗi

connected with a particular Planetary Spirit, maybe more than one. We are each connected with a Planetary Spirit.

người trong chúng ta đều liên hệ với một Chân Linh Hành Tinh cụ thể, có thể là hơn một vị. Mỗi người chúng ta đều liên hệ với một Chân Linh Hành Tinh.

If we are born, let us say, with the Sun in Gemini, the Planetary Spirit concerned is Mercury. Maybe if we are born with Mercury rising—the Gemini rising—the Planetary Spirit is also Mercury.

Chẳng hạn, nếu chúng ta sinh ra với Mặt Trời ở Song Tử, thì Chân Linh Hành Tinh liên quan là Sao Thủy. Có lẽ nếu chúng ta sinh ra với Sao Thủy đang mọc—Song Tử đang mọc—thì Chân Linh Hành Tinh cũng là Sao Thủy.

But the non-sacred planets—or let's just say, the sacred planets—are not taken into consideration here. In other words, the sacred planets as esoteric rulers, and even the non-sacred planets as esoteric rulers, are not taken into consideration here. DK expanded the picture, did He not, giving us greater detail on esoteric astrology.

Nhưng các hành tinh không thiêng liêng—hay nói đúng hơn là các hành tinh thiêng liêng—không được tính đến ở đây. Nói cách khác, các hành tinh thiêng liêng trong vai trò chủ tinh nội môn, và ngay cả các hành tinh không thiêng liêng trong vai trò chủ tinh nội môn, cũng không được tính đến ở đây. Chân sư DK đã mở rộng bức tranh, phải không, khi cung cấp cho chúng ta những chi tiết sâu hơn về chiêm tinh học nội môn.

For me, I would prefer to call Them by this name, the Stellar Spirits, to differentiate Them from the Planetary Spirits.

Về phần mình, tôi thích gọi Các Ngài bằng danh xưng Chân Linh Tinh Tú, để phân biệt Các Ngài với các Chân Linh Hành Tinh.

Let's call these Planetary Spirits, as maybe HPB will be mentioning Them fairly often. She seems to use the word Spirits, and DK used the word Logoi.

Chúng ta hãy gọi Các Ngài là các Chân Linh Hành Tinh, vì có lẽ Bà HPB sẽ đề cập đến Các Ngài khá thường xuyên. Dường như Bà dùng từ Chân Linh, còn Chân sư DK dùng từ Các Thượng đế.



not taken into consideration here..

[I would say the 'Stellar Spirits' to differentiate them from the Planetary Spirits.

19. "Each of the planets (of which seven only are called sacred because ruled by the highest Regents or Gods) ... is a septenary".... (S.D. I. 176.)

[This stands to reason—we are talking about

20. The following tabulation is suggestive:

[EAA-152A-F03] Ghi chú về các planets và highest Regents. — video 00:40:26.

[EAA-152A-F03] Ghi chú về các hành tinh và những Đấng Nhiếp Chính tối cao. — video 00:40:26.

[5] 19. "Each of the planets (of which seven only are called sacred because ruled by the highest Regents or Gods)... is a septenary".... (*SD* I, tr. 176; dẫn theo *EA*)

[5] 19. "Mỗi hành tinh (trong số đó chỉ có bảy hành tinh được gọi là thiêng liêng vì do các Đấng Nhiếp Chính hay các Thượng đế tối cao cai quản)... là một hệ thất phân".... (S.D. I. 176.)

This does stand to reason, does it not? This stands to reason. We are talking about seven principles, and the vehicles for those principles. You can say, is it a septenary? Yes, or is it—I don't know what the name would be—decenary? Is it tenfold? With every seven there is a ten, and we can find that as well with the Solar Logos, which has the seven sacred, but It has the three Persons of the Trinity. We might find that also with the planets Themselves, who have always the superior three above the seven, and I think there is a chart which reveals that always the superior three are found above the seven.

Điều này quả là hợp lý, phải không? Điều này hợp lý. Chúng ta đang nói về bảy nguyên khí và các hiện thể của những nguyên khí ấy. Có thể hỏi: đó có phải là một cấu trúc thất phân không? Phải, hay đó là—tôi không biết nên gọi là gì—một cấu trúc thập phân? Nó có gồm mười phần không? Với mỗi bộ bảy đều có một bộ mười, và chúng ta cũng có thể thấy điều đó nơi Thái dương Thượng đế: Ngài có bảy hành tinh thiêng liêng, nhưng cũng có ba Ngôi của Ba Ngôi. Chúng ta cũng có thể thấy điều đó nơi chính các hành tinh, vốn luôn có bộ ba cao hơn ở trên bộ bảy; và tôi nghĩ có một biểu đồ cho thấy bộ ba cao hơn luôn nằm ở trên bộ bảy.

Here under the Spiritual Hierarchy, it's hard to break things down into a seven, but

Ở đây, dưới mục Thánh đoàn, khó phân chia thành một bộ bảy, nhưng về cơ bản, Các Ngài

basically They are in this manner broken down. One, two, three, four, five, six, seven. One, two, three, four, five, six, seven. The lesser Masters are perhaps, well, perhaps They are not considered as part of the seven, but as aspects of those seven or as constituents of those seven.

được phân chia theo cách này. Một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy. Một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy. Có lẽ các Chân sư ở cấp thấp hơn không được xem là thuộc bộ bảy, mà là những phương diện hoặc những thành phần của bộ bảy ấy.

[6] 20. The following tabulation is suggestive:

[6] 20. Bảng liệt kê sau đây có tính gợi mở:

This may come from, yes, *A Treatise on Cosmic Fire*. Sounds like it.

Điều này có thể trích từ *Luận về Lửa Vũ Trụ*. Nghe có vẻ như vậy.

[7] a. God the Father—1st Logos—Electric Fire. Great Bear. Sun.

[7] a. Đức Chúa Cha—Thượng đế thứ nhất—Lửa Điện. Đại Hùng. Mặt Trời.

b. God the Son—2nd Logos—Solar Fire—Sirius. Venus and Mercury.

b. Thượng đế Ngôi Con—Thượng đế thứ hai—Lửa Thái dương—Sirius. Sao Kim và Sao Thủy.

Interestingly enough, two rulers of Gemini, which is so connected with Sirius. I just noticed the 'gem' in Gemini. It may have something to do—I don't know the etymology here—but the suggestion is pretty strong that there is something of great value that is produced by the second ray which passes through Gemini.

Khá thú vị, đây là hai chủ tinh của Song Tử, dấu hiệu có mối liên hệ mật thiết với Sirius. Tôi vừa nhận thấy phần 'gem' trong Gemini. Có thể điều đó có liên quan đến điều gì đó—tôi không biết từ nguyên ở đây—nhưng nó gợi ý khá rõ rằng có một thứ vô cùng quý giá do cung hai, vốn đi qua Song Tử, tạo ra.

We're thinking about the Egoic Lotus and the great gem that is found therein.

Chúng ta đang nghĩ đến Hoa Sen Chân Ngã và viên ngọc quý vĩ đại nằm trong đó.

[8] c. God the Holy Spirit—3rd Logos—Fire by friction—Pleiades. Saturn (*TCF*, tr. 96; dẫn theo *EA*)

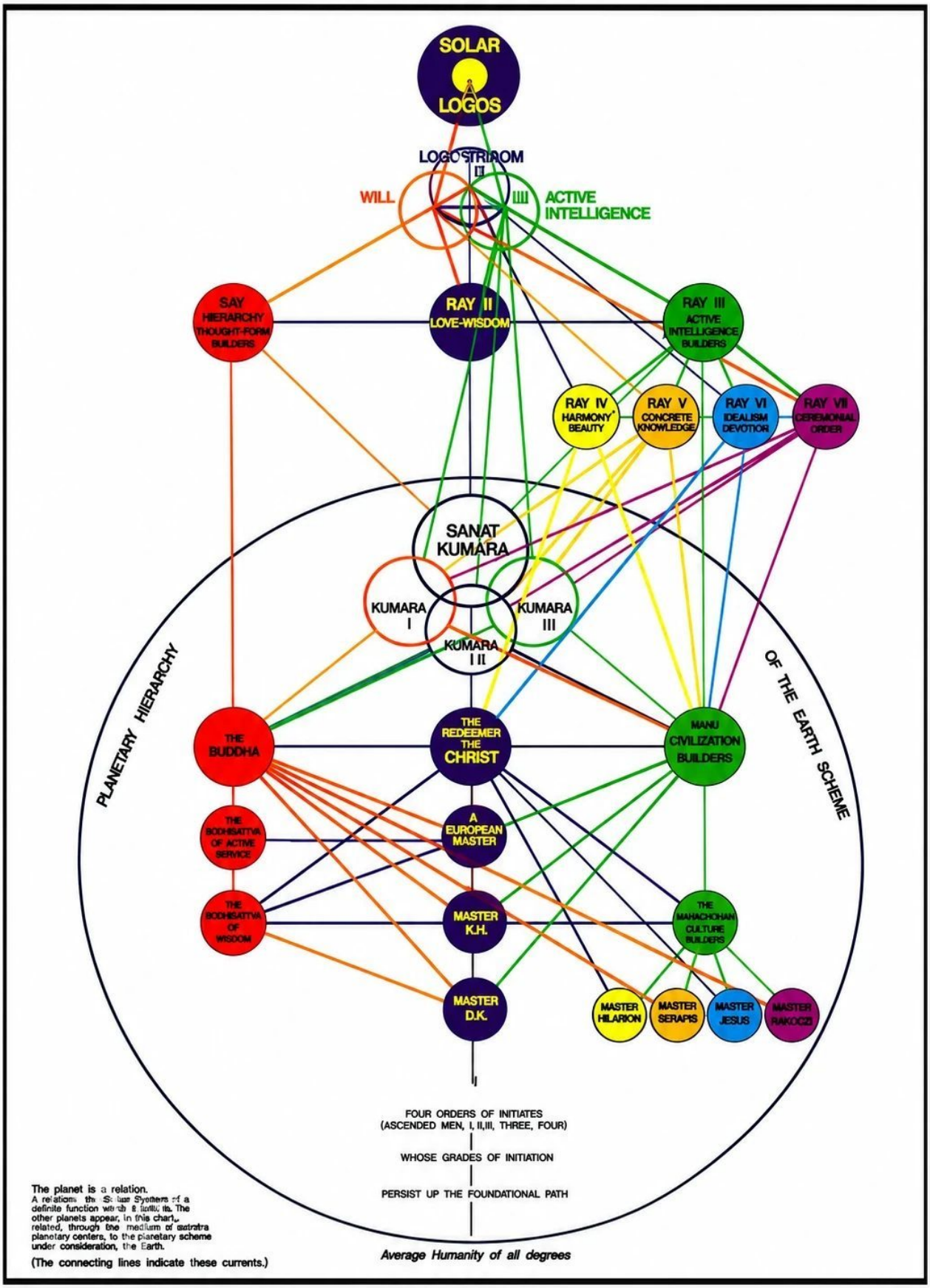
[8] c. Đức Chúa Thánh Thần—Thượng đế thứ ba—Lửa ma sát—Thất Nữ. Sao Thổ (C.F. 96.)

This is pretty much as we have been considering Them.

Điều này khá phù hợp với cách chúng ta vẫn xem xét Các Ngài.

A.U.M. Chart IX

SOLAR AND PLANETARY HIERARCHIES



[EAA-152A-F04] Biểu đồ IX: Các Huyền Giai Thái Dương và Hành Tinh được MDR mở khi

[EAA-152A-F04] Chart IX: Solar and Planetary Hierarchies được MDR mở khi đối chiếu Logoic Trinity. — video 00:43:37.

đối chiếu Ba Ngôi Thượng đế. — video 00:43:37.

I guess we have to see a little bit in what context these Logoi are occurring. In what context are these Logoi occurring? They are not intrasystemic, because if we go back to this picture, here are Logoi, the Logos of Will, of Love-Wisdom, of Active Intelligence. But They are intrasystemic, They are within the body of expression of the Solar Logos. However, if we are speaking of the Great Bear and Sirius and the Pleiades, these are definitely cosmic centres within the One About Whom Naught May Be Said.

Tôi nghĩ chúng ta phải xem xét đôi chút bối cảnh xuất hiện của các Thượng đế này. Các Thượng đế này xuất hiện trong bối cảnh nào? Các Ngài không thuộc nội bộ hệ mặt trời, bởi nếu quay lại hình này, đây là các Thượng đế: Thượng đế của Ý Chí, của Bác Ái – Minh Triết, của Trí Tuệ Hoạt Động. Nhưng Các Ngài thuộc nội bộ hệ mặt trời, Các Ngài nằm trong thân thể biểu hiện của Thái dương Thượng đế. Tuy nhiên, nếu chúng ta đang nói về Đại Hùng Tinh, Sirius và Pleiades, thì đó chắc chắn là các trung tâm vũ trụ bên trong Đấng Bất Khả Tư Nghị.

I have wondered, does the One About Whom have a first, second and third Logos corresponding to the three Persons of the Trinity, three Persons of the Trinity? Is this possible? Remember the idea that for every seven we also find a ten. In fact, we may find more. We may actually find, in a sense, a kind of fourteen, because when you look at it, there are going to be three esoteric Buddhas here, and if we count Sanat Kumara Himself, then we're going to have a fourteen.

Tôi từng tự hỏi: Đấng Bất Khả Tư Nghị có Thượng đế thứ nhất, thứ hai và thứ ba tương ứng với ba Ngôi của Ba Ngôi hay không, ba Ngôi của Ba Ngôi? Điều này có thể xảy ra không? Hãy nhớ ý tưởng rằng với mỗi bộ bảy, chúng ta cũng tìm thấy một bộ mười. Thực ra, chúng ta có thể tìm thấy nhiều hơn nữa. Theo một nghĩa nào đó, chúng ta có thể thực sự tìm thấy một dạng bộ mười bốn, bởi khi nhìn vào đây, sẽ có ba Đức Phật nội môn ở đây, và nếu tính cả chính Sanat Kumara, thì chúng ta sẽ có một bộ mười bốn.

If to ten—let's just say here are ten—we add three esoteric Buddhas, three exoteric higher correspondences to the Buddhas of Activity, and we have the Solar Logos and three others, then we have a fourteen altogether. We have a higher seven, basically, and a lower seven, and we may have a picture here of Ray Lords and Kumaras. This strikes me as very possible.

Nếu vào bộ mười—ở đây là mười—chúng ta thêm ba Đức Phật nội môn, ba đối phần tương ứng công truyền cao hơn của các Đức Phật Hoạt Động, và chúng ta có Thái dương Thượng đế cùng ba Đấng khác, thì tổng cộng chúng ta có một bộ mười bốn. Về cơ bản, chúng ta có một bộ bảy cao hơn và một bộ bảy thấp hơn, và ở đây có thể là một hình ảnh về các Đấng Chúa Tể Cung và các Kumara. Tôi thấy điều này rất có thể đúng.

Could the Kumaras with the central Kumara represent a higher seven, and the sacred

Liệu các Kumara cùng với vị Kumara trung tâm có thể đại diện cho một bộ bảy cao hơn,

planets a lower seven? You know what I'm saying. In other words, in Shamballa, let's say that in Shamballa there are seven Ray Lords.

còn các hành tinh thiêng liêng đại diện cho một bộ bảy thấp hơn không? Các bạn hiểu điều tôi đang nói. Nói cách khác, tại Shamballa, giả sử tại Shamballa có bảy Đấng Chúa Tể Cung.

They are like Seven Spirits before the Throne, but then there are the three Buddhas of Activity who are great Kumaras, or three esoteric Buddhas who are Kumaras, and then there is Sanat Kumara, the central Kumara. That's a higher seven, and there has to be then a correspondence with the lower seven. Maybe what we have here is a correspondence to the centres, the seven centres in the region of the head and the seven centres which are considered to be in the vehicle itself.

Các Ngài giống như Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai, nhưng rồi có ba Đức Phật Hoạt Động là những Kumara vĩ đại, hoặc ba Đức Phật nội môn là các Kumara, và rồi có Sanat Kumara, vị Kumara trung tâm. Đó là một bộ bảy cao hơn, và do đó phải có một sự tương ứng với bộ bảy thấp hơn. Có lẽ điều chúng ta có ở đây là một sự tương ứng với các trung tâm: bảy trung tâm ở vùng đầu và bảy trung tâm được xem là nằm trong chính hiện thể.

The number fourteen is very important, and I think we have a structure here to demonstrate it. The number fourteen is very important, and the structure of the Ray Lords plus the Kumaras demonstrates it. I think I've come upon this idea before, I had this idea before, but I guess I'm formulating it now as if it were new.

Con số mười bốn rất quan trọng, và tôi nghĩ ở đây chúng ta có một cấu trúc để minh chứng điều đó. Con số mười bốn rất quan trọng, và cấu trúc gồm các Đấng Chúa Tể Cung cộng với các Kumara minh chứng điều đó. Tôi nghĩ trước đây tôi đã từng gặp ý tưởng này, đã từng có ý tưởng này, nhưng có lẽ giờ đây tôi đang trình bày nó như thể đó là điều mới.

We're not shown the esoteric Kumaras here, and perhaps by inference we can imagine esoteric Persons of the Logoic Trinity, including the Solar Logos. Here the difference between Sanat Kumara and the three Buddhas of Activity is not all that great. They are all Kumaras, They are all holy youths, as it were. We have nothing to suggest that such exists, but there are seven Suns. I think I'm on to something here.

Ở đây chúng ta không thấy các Kumara nội môn, và có lẽ bằng suy luận, chúng ta có thể hình dung các Ngôi nội môn của Ba Ngôi Thượng đế, bao gồm Thái dương Thượng đế. Ở đây, sự khác biệt giữa Sanat Kumara và ba Đức Phật Hoạt Động không lớn đến thế. Các Ngài đều là Kumara, có thể nói Các Ngài đều là những thanh niên thánh thiện. Chúng ta không có điều gì gợi ý rằng một cấu trúc như vậy tồn tại, nhưng có bảy Mặt Trời. Tôi nghĩ ở đây mình đang tìm ra điều gì đó.

There are the seven Suns which burn up at the conclusion of the solar system. Can these involve not only the planets as a major

Có bảy Mặt Trời bùng cháy vào lúc kết thúc hệ mặt trời. Liệu những Mặt Trời này có thể bao gồm không chỉ các hành tinh với tư cách

seven, but also the Logoic Trinity, and let's call Them Solar Kumaras who surround the Solar Logos? I think that's really an interesting idea.

một bộ bảy chủ yếu, mà còn cả Ba Ngôi Thượng đế, và hãy gọi Các Ngài là những Kumara Thái Dương bao quanh Thái dương Thượng đế? Tôi nghĩ đó thực sự là một ý tưởng thú vị.

We have these numbers of importance, the ten, the twelve, the fourteen. Why are they important? The eight, Martanda and his seven brothers and so forth. The seven, the six surrounding the one.

Chúng ta có những con số quan trọng này: mười, mười hai, mười bốn. Vì sao chúng quan trọng? Số tám, Martanda và bảy huynh đệ của Ngài, vân vân. Số bảy, sáu vị bao quanh một vị.

Why are they important? And they have to correspond with certain cosmic structures which are detectable. Of course archetypically they may simply exist with the cosmic structures having arisen because archetypically they do exist. But it's always good to be able to say here is a cosmic structure or aggregation which corresponds to our belief in the importance of or the value of this number.

Vì sao chúng quan trọng? Và chúng phải tương ứng với những cấu trúc vũ trụ nhất định mà chúng ta có thể nhận biết. Dĩ nhiên, trên bình diện nguyên mẫu, chúng có thể đơn giản là hiện hữu, còn các cấu trúc vũ trụ đã phát sinh vì chúng hiện hữu trên bình diện nguyên mẫu. Nhưng lúc nào cũng hữu ích khi có thể nói rằng đây là một cấu trúc hay một tập hợp vũ trụ tương ứng với niềm tin của chúng ta vào tầm quan trọng hoặc giá trị của con số này.

It's enough, one can say, human beings were aggregated in those groupings in early mystery religions, but why? Because they would have to be reflections of some higher aggregations, because the priests are always imitating higher structures as they group human beings. If you think about it, here we have a ninefoldness in the Pleiades, and we have these groups of nine that are being organized by the Tibetan. We have also now the nine Paths on the Way of Higher Evolution.

Có thể nói, chỉ cần biết rằng con người đã được tập hợp thành những nhóm như vậy trong các tôn giáo huyền nhiệm thời sơ khai là đủ, nhưng vì sao? Bởi những nhóm ấy phải là sự phản chiếu của những tập hợp cao hơn nào đó, vì khi tập hợp con người thành nhóm, các tư tế luôn mô phỏng những cấu trúc cao hơn. Nếu suy nghĩ về điều này, ở đây chúng ta có một cấu trúc cửu phân trong Pleiades, và chúng ta có những nhóm chín người mà Chân sư Tây Tạng đang tổ chức. Giờ đây, chúng ta còn có chín Con Đường trên Con đường Tiến Hóa Cao Siêu.

Surely there must be a correspondence here, because the Pleiades are, in a way, the central system, and all the Lives which go on the Way of Higher Evolution will probably terminate within the Pleiades. Perhaps these nine Lives are very important points in that

Chắc chắn phải có một sự tương ứng ở đây, bởi theo một cách nào đó, Pleiades là hệ trung tâm, và tất cả các Sự Sống đi trên Con đường Tiến Hóa Cao Siêu có lẽ sẽ kết thúc hành trình trong Pleiades. Có lẽ chín Sự Sống này là những điểm rất quan trọng ở nơi kết

termination. Of course, this is speculative, and it begins to deal with a kind of cosmic astrology which is not our province.

thúc ấy. Dĩ nhiên, đây là suy đoán, và nó bắt đầu đề cập đến một loại chiêm tinh học vũ trụ nằm ngoài phạm vi của chúng ta.

Still, we can briefly speculate upon possible correspondential or analogical structures in cosmos, and it does draw our conception of the cosmos much closer together. There's a more closely related picture, I guess we could say that.

Dẫu vậy, chúng ta có thể suy đoán đôi chút về những cấu trúc tương ứng hoặc tương đồng có thể có trong vũ trụ, và điều đó quả thực khiến quan niệm của chúng ta về vũ trụ trở nên gắn kết hơn nhiều. Tôi nghĩ có thể nói rằng đó là một bức tranh trong đó các phần liên hệ chặt chẽ hơn.

[9] 21. "The planetary Spirit is another term for the Logos of a planet,

[9] 21. "*Chân Linh Hành Tinh* là một thuật ngữ khác chỉ Thượng đế của một hành tinh,

But not the spirit of the planet,

Nhưng không phải tinh linh của hành tinh,

[10] Who is one of the "seven Spirits before the Throne of God" and therefore one of the seven Heavenly Men.

[10] Ngài là một trong "Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai của Thượng đế" và do đó là một trong bảy Đấng Thiên Nhân.

In this particular case, Logos, Planetary Logos and Heavenly Man are considered to be the Seven Spirits, equivalent terms. Elsewhere, those who like to differentiate believe that the term Heavenly Man is somehow lesser than a Planetary Logos. Some have said, maybe with justification, that the Heavenly Man represents the soul nature of a Planetary Logos, and the Planetary Logos per se represents the Monadic nature.

Trong trường hợp cụ thể này, Thượng đế, Hành Tinh Thượng đế và Đấng Thiên Nhân được xem là Bảy Thánh Linh, là những thuật ngữ tương đương. Ở những nơi khác, những người thích phân biệt cho rằng thuật ngữ Đấng Thiên Nhân phần nào chỉ một cấp thấp hơn Hành Tinh Thượng đế. Một số người đã nói, có lẽ có căn cứ, rằng Đấng Thiên Nhân đại diện cho bản chất linh hồn của một Hành Tinh Thượng đế, còn chính Hành Tinh Thượng đế đại diện cho bản chất chân thần.

I would have to see references which back that up, but I respect the people from whom the idea comes.

Tôi cần xem những tài liệu tham chiếu xác nhận điều đó, nhưng tôi tôn trọng những người đưa ra ý tưởng ấy.

[11] He is on the evolutionary arc of the Universe and has passed many stages beyond the human.

[11] Ngài ở trên vòng cung thăng thượng tiến hoá của Vũ Trụ và đã vượt qua nhiều giai đoạn cao hơn giai đoạn nhân loại.

Some of these may be Mahamanvantaric stages, I suspect, because the humans, to what extent did we exist in a previous solar system? Let's say those who were born as human beings in this solar system.

Tôi ngờ rằng một số giai đoạn ấy có thể là những giai đoạn thuộc Đại giai kỳ sinh hóa, bởi đối với loài người, chúng ta đã tồn tại đến mức nào trong một hệ mặt trời trước? Hãy xét những người sinh ra làm người trong hệ mặt trời này.

There never was a time when we were not, but as part of what did we exist? That's the question.

Chưa bao giờ có một thời điểm mà chúng ta không tồn tại, nhưng chúng ta đã tồn tại như một phần của cái gì? Đó là câu hỏi.

[12] The planetary Entity is on the involutionary arc and is a very low grade entity.

[12] *Thực Thể Hành Tinh* ở trên vòng cung giáng hạ tiến hoá và là một thực thể có cấp độ rất thấp.

Or at least not yet much unfolded,

Hoặc ít nhất vẫn chưa khai mở được bao nhiêu,

[13] He is the sum total of all the elemental lives of the planet." (*TCF*, tr. 105, note; dẫn theo *EA*)

[13] Thực Thể này là tổng thể của mọi sự sống hành khí trên hành tinh." (C.F. 105, chú thích.)

There we have the statement very precisely given in a memorable way.

Ở đó, chúng ta có lời khẳng định được trình bày rất chính xác theo một cách dễ ghi nhớ.

Is our planet one of the Seven Spirits before the Throne? Are any non-sacred planets to be numbered among the Seven Spirits before the Throne? I don't think so, but in a subsidiary way They are all before the Throne of the Solar Logos. The major Seven Spirits seem to be the sacred planets, the Logoi of the sacred planets. But maybe there will be a moving on, and our planet will become one of the sacred planets, and one of those occupying a very high level among the sacred planets will move on to another category altogether, and then will no longer be one of the Seven Spirits before the Throne. I suppose the question arises, does a Planetary Logos in and of Itself become a

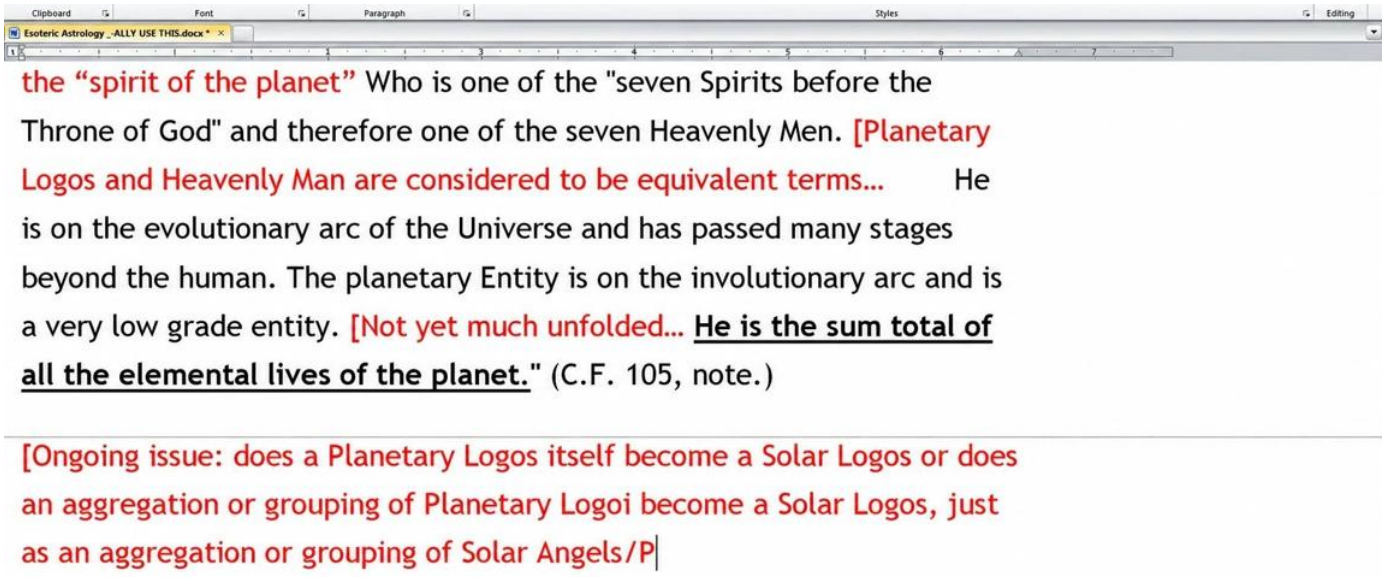
Hành tinh của chúng ta có phải là một trong Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai không? Có hành tinh không thiêng liêng nào được kể vào Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai không? Tôi không nghĩ vậy, nhưng theo một nghĩa phụ thuộc, tất cả Các Ngài đều ở trước Thánh Ngai của Thái dương Thượng đế. Bảy Thánh Linh chủ yếu dường như là các hành tinh thiêng liêng, các Thượng đế của những hành tinh thiêng liêng. Nhưng có lẽ sẽ có sự tiến lên, và hành tinh của chúng ta sẽ trở thành một trong những hành tinh thiêng liêng, còn một vị đang ở cấp độ rất cao trong số các hành tinh thiêng liêng sẽ tiến sang một loại hoàn toàn khác, và khi ấy sẽ không còn là một trong Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai nữa. Tôi cho rằng câu hỏi đặt ra là: một Hành Tinh Thượng đế có tự mình trở

Solar Logos, or only through aggregation with other Planetary Logoi?

thành một Thái dương Thượng đế hay không, hay chỉ qua sự tập hợp với các Hành Tinh Thượng đế khác?

That is an ongoing issue. The obvious thing seems to say, the Planetary Logos becomes a Solar Logos, and even a man one day treading the Path of the Solar Logoi becomes a Solar Logos, the man himself. But it seems that there are re-aggregations along the way of a similar class of Entities which make a greater group Entity possible.

Đó là một vấn đề vẫn còn bỏ ngỏ. Điều hiển nhiên dường như là nói rằng Hành Tinh Thượng đế trở thành một Thái dương Thượng đế, và ngay cả một con người, một ngày kia bước trên Con Đường của các Thái dương Thượng đế, cũng trở thành một Thái dương Thượng đế, chính con người ấy. Nhưng dường như trên đường đi có những sự tái tập hợp các Thực Thể thuộc cùng một loại, qua đó một Thực Thể nhóm lớn hơn có thể hình thành.


Clipboard Font Paragraph Styles Editing

Esoteric Astrology _-ALLY USE THIS.docx *

the "spirit of the planet" Who is one of the "seven Spirits before the Throne of God" and therefore one of the seven Heavenly Men. [Planetary Logos and Heavenly Man are considered to be equivalent terms... He is on the evolutionary arc of the Universe and has passed many stages beyond the human. The planetary Entity is on the involutionary arc and is a very low grade entity. [Not yet much unfolded... **He is the sum total of all the elemental lives of the planet.**" (C.F. 105, note.)

[Ongoing issue: does a Planetary Logos itself become a Solar Logos or does an aggregation or grouping of Planetary Logoi become a Solar Logos, just as an aggregation or grouping of Solar Angels/P

[EAA-152A-F05] Ghi chú về Planetary Spirit, Planetary Logos và Solar Logos. — video 00:55:02.

[EAA-152A-F05] Ghi chú về Chân Linh Hành Tinh, Hành Tinh Thượng đế và Thái dương Thượng đế. — video 00:55:02.

Does a Planetary Logos Itself become a Solar Logos, or does an aggregation or grouping of Planetary Logoi become a Solar Logos, just as an aggregation or grouping of Solar Angels or Pitris becomes a Planetary Logos? The mechanism of this, of course, is not easy to fathom. Everything is moving on. Everything that is being retracted along the emanated line is moving on.

Liệu chính một Hành Tinh Thượng đế trở thành một Thái dương Thượng đế, hay một tập hợp hoặc một nhóm các Hành Tinh Thượng đế trở thành một Thái dương Thượng đế, cũng như một tập hợp hoặc một nhóm các Thái dương Thiên Thần hay các tổ phụ trở thành một Hành Tinh Thượng đế? Dĩ nhiên, bộ máy vận hành của điều này không dễ thấu hiểu. Mọi thứ đều đang tiến

lên. Mọi thứ đang được thu hồi dọc theo đường phát xạ đều đang tiến lên.

It makes me wonder about the formation of cosmic Logoi. Do They occur in Their own right, or are They re-aggregations of Solar Logoi in some sense? It all has to do with this particular diagram that I refer to many times and has captured my imagination. It is a picture of emanation and also shows how the pattern of re-aggregation works.

Điều đó khiến tôi tự hỏi về sự hình thành các Thượng đế vũ trụ. Các Ngài xuất hiện độc lập, hay theo một nghĩa nào đó, Các Ngài là những sự tái tập hợp của các Thái dương Thượng đế? Tất cả đều liên quan đến biểu đồ cụ thể này, mà tôi đã nhắc đến nhiều lần và đã cuốn hút sự tưởng tượng của tôi. Đó là một hình ảnh về sự phát xạ và cũng cho thấy mô hình tái tập hợp vận hành như thế nào.

At the end of the book *Esoteric Astrology*, we go to page 635, I think, and we have the Tibetan's statement,

Ở cuối sách *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, tôi nghĩ chúng ta đến trang 635, và có lời khẳng định của Chân sư Tây Tạng,

And so the Many are absorbed into the One.

Và như thế, Cái Đa được thu nhiếp vào Đấng Duy Nhất.

But this is done in a sequential manner. The seven are absorbed into the One, but the One which absorbs Them is only one of seven, and these seven are absorbed into another One which is one of seven, and so forth until all of the emanations are retracted.

Nhưng điều này diễn ra theo một trình tự. Bảy Đấng được thu nhiếp vào Đấng Duy Nhất, nhưng Đấng Duy Nhất thu nhiếp Các Ngài chỉ là một trong bảy Đấng, và bảy Đấng này lại được thu nhiếp vào một Đấng Duy Nhất khác, vốn là một trong bảy Đấng, và cứ như vậy cho đến khi tất cả các phát xạ đều được thu hồi.

When the seven are absorbed into the One, what happens to the individuality of the seven? They are somehow, it seems to me, re-related in a form of consciousness where They actually do, or realize Themselves to be, the One in which They were absorbed. This question of re-becoming what one is and what one has forgotten, re-becoming what one is, the One which one has forgotten. I can make it a little clearer by using a capital there. It's a question of emanated retraction, and the re-becoming of a Solar Logos. In other words, we have the possibility of either starting fresh Planetary Logoi, as if from an aggregation of Solar

Khi bảy Đấng được thu nhiếp vào Đấng Duy Nhất, điều gì xảy ra với cá tính của bảy Đấng ấy? Theo tôi, dường như bằng cách nào đó Các Ngài được liên kết lại trong một dạng tâm thức mà trong đó Các Ngài thực sự trở thành, hoặc nhận ra mình là, Đấng Duy Nhất đã thu nhiếp Các Ngài. Đây là vấn đề lại trở thành điều mình vốn là và đã quên mất, lại trở thành điều mình vốn là, Đấng Duy Nhất mà mình đã quên mất. Tôi có thể làm rõ hơn một chút bằng cách viết hoa ở đó. Đây là vấn đề thu hồi những gì đã phát xạ và lại trở thành một Thái dương Thượng đế. Nói cách khác, chúng ta có khả năng hoặc bắt đầu hình thành những Hành Tinh Thượng đế

Angels, or we consider that somehow these Solar Angels are already a part within the Sun of the Planetary Logos, who is itself but an emanation of the Sun. But how to combine the idea of successive time units with this picture of a retractive emanation is something which for the moment escapes me.

mới, như thể từ một tập hợp các Thái dương Thiên Thần, hoặc xem rằng bằng cách nào đó, những Thái dương Thiên Thần này đã là một phần bên trong Mặt Trời của Hành Tinh Thượng đế, mà bản thân Ngài chỉ là một phát xạ của Mặt Trời. Nhưng làm thế nào kết hợp ý tưởng về các đơn vị thời gian nối tiếp với hình ảnh phát xạ rồi thu hồi này thì hiện giờ tôi vẫn chưa nắm được.

Maybe I can say this: assuming that Planetary Logoi together merge and amalgamate to become a Solar Logos, when the Solar Logos Itself is retracted and is re-becoming a cosmic Logos, perhaps those that have amalgamated together are the ones that are re-becoming—that is, planets who have joined together are left in the place of a Solar Logos. Everything moves up one step, and the Solar Logos is absorbed into the cosmic Logos and realizes Itself to be that cosmic Logos.

Có lẽ tôi có thể nói thế này: giả sử các Hành Tinh Thượng đế cùng nhau hòa nhập và hợp nhất để trở thành một Thái dương Thượng đế, thì khi chính Thái dương Thượng đế được thu hồi và lại trở thành một Thượng đế vũ trụ, có lẽ những vị đã hợp nhất với nhau chính là những vị đang lại trở thành—nghĩa là các hành tinh đã kết hợp với nhau ở lại vị trí của một Thái dương Thượng đế. Mọi thứ đều tiến lên một bậc, còn Thái dương Thượng đế được thu nhiếp vào Thượng đế vũ trụ và nhận ra mình là Thượng đế vũ trụ ấy.

There's a constant moving up of the sponsoring Entity. I call any one the sponsoring Entity, but it's almost as if the seven move into Its place, and It as one of the seven moves into the place of Its sponsoring Entity, and so forth. As I say, the time issue has to be worked out here.

Thực Thể bảo trợ không ngừng tiến lên. Tôi gọi bất kỳ vị nào như vậy là Thực Thể bảo trợ, nhưng gần như thể bảy vị tiến vào vị trí của Ngài, còn Ngài, với tư cách một trong bảy vị, tiến vào vị trí của Thực Thể bảo trợ của mình, và cứ như thế. Như tôi đã nói, ở đây cần giải quyết vấn đề thời gian.

In other words, this doesn't occur all at once. There's a sequentiality occurring here, and everything is really a part of everything else. But how do those who are the seven Planetary Logoi, or seven groups of Solar Angels, how do the seven get the experience of being as their Sponsor was? How do the seven get the experience of being as the One? Only if this One is Itself retracted into a higher One, and the seven are taking the place of the One that was retracted.

Nói cách khác, điều này không xảy ra đồng loạt. Ở đây có một trình tự diễn ra, và mọi thứ thực sự đều là một phần của mọi thứ khác. Nhưng bảy Hành Tinh Thượng đế, hoặc bảy nhóm Thái dương Thiên Thần, làm thế nào bảy vị ấy có được trải nghiệm hiện hữu như Đấng Bảo Trợ của mình đã từng hiện hữu? Làm thế nào bảy vị có được trải nghiệm hiện hữu như Đấng Duy Nhất? Chỉ khi chính Đấng Duy Nhất này được thu hồi vào một Đấng Duy Nhất cao hơn, và bảy vị

tiếp nhận vị trí của Đấng Duy Nhất đã được thu hồi.

At a certain point, you have to pull up your emanations. We cannot be forever emanating. During the time of retraction, there has to be the process of reabsorption.

Đến một thời điểm nhất định, phải thu hồi các phát xạ của mình. Chúng ta không thể phát xạ mãi mãi. Trong thời gian thu hồi, phải có tiến trình tái thu nhiếp.

This is really quite intricate. I wonder if we can make a general statement about it: that on the Path of Return the many are absorbed into one through the process of the absorption of septenates into a one which itself is a part of another septenate.

Điều này thực sự khá phức tạp. Tôi tự hỏi liệu chúng ta có thể đưa ra một nhận định khái quát về điều đó hay không: rằng trên Con Đường Trở Về, cái đa được thu nhiếp vào một qua tiến trình thu nhiếp các bộ bảy vào một vị, mà chính vị ấy lại là một phần của một bộ bảy khác.

There is the experience of re-becoming a greater One which one has always been, and has forgotten that one has been when going forth into emanation. I know there is a way to reconcile the idea that lesser Beings become greater Beings without having to resort to the idea that lesser Beings become greater Beings who never were before. In a way, the function of Solar Logos is taken over by the seven who amalgamate together and enter the state of Solar Logos,

Có trải nghiệm lại trở thành một Đấng Duy Nhất vĩ đại hơn mà mình vốn luôn là, nhưng đã quên mất khi đi vào sự phát xạ. Tôi biết có một cách dung hòa ý tưởng rằng những Sinh Mệnh nhỏ hơn trở thành những Sinh Mệnh vĩ đại hơn mà không phải viện đến ý tưởng rằng những Sinh Mệnh nhỏ hơn trở thành những Sinh Mệnh vĩ đại hơn chưa từng hiện hữu trước đó. Theo một cách nào đó, bảy vị hợp nhất với nhau và đi vào trạng thái Thái dương Thượng đế tiếp nhận chức năng của Thái dương Thượng đế,

but the Being who was the Solar Logos is entering the state of cosmic Logos, and so it goes on and on. I know that's not sufficient, but it gives some kind of idea of how there can be forty-nine groups of Solar Pitris, and these groups of Solar Pitris, which are probably sevenfold in Themselves, amalgamate to become a Planetary Logos. But in a way, They are related to the Planetary Logos from whom They emanated.

nhưng Sinh Mệnh vốn là Thái dương Thượng đế đang đi vào trạng thái Thượng đế vũ trụ, và cứ tiếp diễn như vậy. Tôi biết điều đó chưa đủ, nhưng nó phần nào gợi ra cách có thể có bốn mươi chín nhóm thái dương tổ phụ, và những nhóm thái dương tổ phụ này, vốn có lẽ tự chúng là thất phân, hợp nhất để trở thành một Hành Tinh Thượng đế. Nhưng theo một cách nào đó, Các Ngài có liên hệ với Hành Tinh Thượng đế mà từ đó Các Ngài đã phát xạ.

This needs to be put forward in a visual form, and I suppose the closest visual image we have is this chart of the cosmic

Điều này cần được trình bày dưới dạng trực quan, và tôi cho rằng hình ảnh trực quan gần nhất mà chúng ta có là biểu đồ về

Parabrahm. I think it's time to close this one off. This is the end of Esoteric Astrology Adventure number 152A, and we are on page 644.

Parabrahm vũ trụ này. Tôi nghĩ đã đến lúc kết thúc phần này. Đây là phần cuối của Hành Trình Khám Phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 152A, và chúng ta đang ở trang 644.

Again, I don't think we moved very far, because each one of these paragraphs really demands careful, careful thought. We'll say that we are at the beginning of Esoteric Astrology Adventure number 152B, page 644. We'll see you shortly.

Một lần nữa, tôi không nghĩ chúng ta đã đi được xa lắm, bởi mỗi đoạn này thực sự đều đòi hỏi phải suy ngẫm kỹ lưỡng, rất kỹ lưỡng. Chúng ta sẽ nói rằng mình đang ở phần đầu của Hành Trình Khám Phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 152B, trang 644. Hẹn sớm gặp lại các bạn.

Commentary EAA 152b

Tóm Tắt

Chân Linh Hành Tinh và bản chất dĩ thái của hành tinh

Chân Linh Hành Tinh là Hành Tinh Thượng đế, khác với Thực Thể Hành Tinh bao gồm các sự sống hành khí của một hành tinh. Theo Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 121, bảy hành tinh thiêng liêng cấu thành từ vật chất của dĩ thái thứ tư, còn bảy Đấng Thiên Nhân hoạt động bình thường trên cõi Bồ đề, cõi thứ tư của hệ mặt trời. Thể dĩ thái mới là thể xác thực sự; vật chất đậm đặc được diễn giải như một dạng ứ đọng còn liên hệ với hệ mặt trời trước, vốn đậm đặc hơn.

Các dĩ thái vũ trụ và vị trí của luân xa

Bốn cõi Bồ đề, atma, chân thần và Thượng đế tương ứng lần lượt với dĩ thái thứ tư, thứ ba, thứ hai và thứ nhất ở cấp vũ trụ. Ở cấp con người, trung tâm cổ họng nằm trên dĩ thái thứ ba, trung tâm tim trên dĩ thái thứ hai và trung tâm đầu trên dĩ thái thứ nhất; vị trí ajna trên một phân tầng thấp hơn của dĩ thái thứ nhất chỉ là phỏng đoán. Theo suy luận riêng của Thầy MDR từ định luật tương đồng, các Hành Tinh Thượng đế hoạt động bình thường trên cõi Bồ đề vẫn có thể có những luân xa cao hơn trên các dĩ thái vũ trụ cao hơn. Với cùng cách đối chiếu, trung tâm tim của Thái dương Thượng đế có thể tập trung trên cõi chân thần, còn các luân xa cảm dục có thể nằm trên bốn cõi phụ cao của cõi cảm dục vũ trụ. Những tương ứng này chưa xác định được điểm khởi đầu chung cho Hành Tinh Thượng đế và Thái dương Thượng đế, nên vẫn cần sự xác nhận của các điểm đạo đồ cao cấp.

Rung động, ánh sáng, âm thanh và màu sắc

Bảng đối chiếu đặt rung động điện, ánh sáng điện, âm thanh điện và màu sắc điện của Thái dương Thượng đế lần lượt trên các cõi Thượng đế, chân thần, atma và Bồ đề. Với Đấng Thiên Nhân, bộ bốn này dịch xuống các cõi chân thần, atma, Bồ đề và trí; với con người, chúng nằm trên các cõi Bồ đề, trí, cảm dục và hồng trần. Sự dịch chuyển gợi ý rằng nguồn phát sinh của bốn yếu tố phụ thuộc vào cấp độ của Sinh Mệnh, nên không thể mặc nhiên đặt chúng trên cùng bốn cõi trong mọi trường hợp. Giả thuyết bổ sung một Chúa Tể Dãy có rung động điện trên cõi atma giúp lấp khoảng trống trong bảng, nhưng chưa giải quyết được vị trí của các Chúa Tể Bầu hành tinh. Một khả năng được đề xuất là Chúa Tể Dãy và Chúa Tể Bầu hành tinh tập trung trên những cõi phụ khác nhau của cùng một cõi.

Những phạm vi ảnh hưởng chồng lấn

Sanat Kumara, ba vị Phật Hoạt Động và những Đấng cao cấp như Đức Christ có điểm tập trung trên cõi phụ thứ nhất của cõi Thượng đế, vượt trên vị trí rung động điện được gán cho Đấng Thiên Nhân. Điều này gợi khả năng Các Ngài tham dự vào phạm vi hoạt động thái dương, đồng thời giúp lý giải mối liên hệ trực tiếp giữa Sanat Kumara và Thái dương Thượng đế. Theo cách diễn giải này, biển lửa vẫn thuộc cấu trúc hành tinh nhưng chịu ảnh hưởng thái dương đặc biệt, tương tự lần điểm đạo thứ ba vừa là lần thứ ba của hành tinh vừa là lần thứ nhất của thái dương. Các phạm vi của những Sinh Mệnh lớn và nhỏ vì thế chồng lấn; ngay cả ảnh hưởng của trái tim Mặt Trời cũng có thể vươn tới cõi thượng trí.

Các hành tinh và Nguyên tử trường tồn

Theo Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 299, một số hành tinh đối với Thượng đế có vai trò tương tự các Nguyên tử trường tồn đối với con người và thể hiện những nguyên khí, trong khi một số khác chỉ cung cấp nơi trú ngụ tạm thời cho các nguyên khí ấy. Trang 406 xác định Sao Thổ tương ứng với Nguyên tử trường tồn hồng trần của Thái dương Thượng đế, còn Sao Hải Vương và Sao Thiên Vương là những phản chiếu của các Nguyên tử trường tồn cảm dục và trí tuệ; thứ tự Hải Vương–cảm dục, Thiên Vương–trí tuệ là cách diễn giải được đề xuất. Ba hành tinh tổng hợp này sẽ hấp thu tinh túy của sự biểu hiện, nhưng ý nghĩa đầy đủ đòi hỏi xem xét cả cấu trúc vũ trụ lớn hơn hệ hành tinh. Từ "phản chiếu" có thể là chìa khóa để phân biệt biểu hiện hồng trần của hành tinh với điểm tập trung cao hơn của Sinh Mệnh hành tinh.

Các siêu nguyên khí và hai hệ tương ứng

Sao Kim, Sao Mộc và Sao Thổ hiện là những hiện thể của ba siêu nguyên khí, được liên hệ lần lượt với Manas, Bồ đề và Atma; Sao Thủy, Trái Đất và Sao Hỏa có quan hệ mật thiết với bộ ba này. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, cần phân biệt hệ tương ứng hành tinh–Nguyên tử trường tồn với hệ tương ứng hành tinh–luân xa, dù một hành tinh có thể đảm nhiệm cả hai vai trò ở những cấp độ khác nhau. Từ đó xuất hiện những câu hỏi như Sao Kim có tương ứng với Nguyên tử trường tồn manas, Trái Đất với đơn vị hạ trí, và Vulcan với Nguyên tử trường tồn hồng trần hay nguyên khí Atma hay không. Sự phát triển tương đối hạn chế của Sao Hải Vương và Sao Thiên Vương cũng được liên hệ giả thuyết với những hiện thể cao chưa phối hợp đầy đủ của Thái dương Thượng đế. Ngài được trình bày là điểm đạo đồ bậc hai, đang tiến tới phân cực trí tuệ; khả năng antahkarana vũ trụ chưa hoàn thành chỉ là một suy đoán bổ sung.

Mức độ khai mở của các hệ hành tinh

Trái Đất, Sao Hỏa, Sao Mộc, Sao Thổ và Vulcan vẫn đang phát triển nguyên khí trí tuệ, với mức độ cụ thể không được công bố công truyền. Bảng đối chiếu đặt Trái Đất và Sao Hỏa ở Dãy thứ tư, bầu hành tinh thứ tư; Sao Mộc, Sao Thổ và Vulcan ở Dãy thứ ba, bầu hành tinh thứ tư; Sao Kim ở Dãy thứ năm, bầu hành tinh thứ năm; Sao Thủy ở Dãy thứ tư, bầu hành tinh thứ năm. Sự xuất hiện của số năm được liên hệ với mức hoàn tất cao hơn của Manas, khiến Sao Kim và Sao Thủy nổi bật về độ khai mở, trong đó Sao Kim tiến xa hơn. Cần phân biệt cuộc tuần hoàn của Dãy với cuộc tuần hoàn của toàn hệ hành tinh; giả thuyết Sao Kim và có thể cả Sao Thủy đang ở cuộc tuần hoàn thứ năm của hệ hành tinh chưa được xác lập từ bảng. Cả hai đều gần giai đoạn che khuất, tức quá trình rút lui và hấp thu chậm chạp, với Sao Kim gần hơn; mối liên hệ của Sao Thủy với Bồ đề nơi con người còn gợi khả năng phát triển Bồ đề ở cấp hành tinh.

Ngưỡng chuyển hoá và sự hoàn tất Manas

Theo đoạn đầy đủ ở trang 403, các Đấng Thiên Nhân của năm hệ hành tinh đang phát triển Manas chưa đưa các hiện thể của mình tới mức cho phép chuyển hoá trên quy mô lớn. Khi đạt ngưỡng ba phần năm, sự chuyển hoá rộng lớn hơn sẽ bắt đầu; hiện hệ Địa Cầu có khoảng một phần năm đang chuyển hoá trên một hay nhiều bầu hành tinh, còn Vulcan gần đạt hai phần năm. Ngưỡng ba phần năm được đối chiếu với lần điểm đạo thứ ba, còn tiến trình chuyển hoá được diễn giải là chuyển Lửa ma sát thành Lửa Thái dương. Sự hoàn tất Manas gắn với việc xây dựng đầy đủ thể nguyên nhân, làm chín muồi điều kiện hủy bỏ thể nguyên nhân và chuyển điểm tập trung sang Tam Nguyên Tinh Thần. Một cách diễn giải bổ sung liên hệ lần điểm đạo thứ tư với sự tinh luyện các hiện thể bằng chất liệu nguyên tử, chuẩn bị cho việc hoàn toàn bước vào phạm vi Lửa Thái dương.

Sao Kim, Orion và trung tâm tùng thái dương

Giả thuyết các trung tâm cao khai mở muộn hơn giúp lý giải vì sao Sao Mộc, Sao Thổ và Vulcan có thể mới tập trung ở Dãy thứ ba dù đảm nhiệm những chức năng cao. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, mức khai mở gần hoàn tất của Sao Kim phù hợp với vai trò trung tâm tùng thái dương của Thái dương Thượng đế trong hệ mặt trời mang đặc trưng cảm dục–Bồ đề và có sự phân cực cảm dục. Vai trò trung tâm tim được dành cho một giai đoạn tương lai, vì mức phát triển Bồ đề hiện tại của Thái dương Thượng đế chưa tương xứng với một trung tâm tim hoàn toàn khai mở. Mối liên hệ giữa Sao Kim và Orion gợi sự tương đồng về ánh sáng và độ khai mở, nhưng Orion tương ứng với tùng thái dương hay tim vẫn chưa rõ. Betelgeuse, vốn được liên hệ với tim, có thể đại diện cho toàn chòm Orion qua một cách trình bày che giấu ý nghĩa, song đây vẫn là vấn đề bỏ ngỏ.

Công việc của các nhóm Thái dương Thiên Thần

Đoạn trích trang 777 bàn về Agnishvatta, tức các Thái dương Thiên Thần, hoạt động khác nhau trong các hệ hành tinh chứ không nói chung về cư dân những hành tinh ấy. Nhóm cao nhất điều chỉnh các đơn vị chân ngã trong nhóm và phát triển tâm thức nhóm; nhóm giữa kiến tạo chín cánh hoa của Hoa Sen Chân Ngã và luôn hoạt động mạnh nhất. Nhóm giữa phối hợp với nhóm thấp, vốn trực tiếp truyền năng lượng tới tam giác nguyên tử. Các Thái dương Thiên Thần hoạt động trong nhiều hệ hành tinh, nhưng công việc của Các Ngài thay đổi theo đặc điểm và cấp độ tiến hoá của từng hệ.

Sao Thổ nội môn và Sao Thổ ngoại môn

Nguồn phân biệt công việc trong các hệ Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ với công việc trong các hệ Sao Kim, Vulcan, Sao Hỏa, Sao Thủy, Sao Mộc, Trái Đất và Sao Thổ ngoại môn. Sự phân biệt này đặt ra câu hỏi về bản chất của hệ Sao Thổ nội môn và quan hệ của nó với Sao Thổ ngoại môn. Một số nhà chiêm tinh đồng nhất Sao Thổ nội môn với hành tinh chưa được khám phá mang tên Sigma, nhưng cách đồng nhất ấy không được xem là chắc chắn. Giả thuyết riêng được đề xuất là toàn bộ cấu trúc bảy hệ nhỏ, với Sao Thổ ngoại môn ở trung tâm trong sơ đồ, hợp thành hệ Sao Thổ nội môn có chức năng tổng hợp.

Cuộc tuần hoàn bên trong và các hành tinh thu hoạch

Các Thái dương Thiên Thần của cuộc tuần hoàn bên trong tạo thành một nhóm có phương thức hoạt động khác nữa, khiến nguồn nói tới ba nhóm tương ứng với ba mãnh lực. Một giả thuyết liên hệ nhóm này với ba cấu trúc tinh tế nằm trên bộ bảy, tương ứng Kether, Chokmah và Binah trong Kabbalah, có thể còn tinh tế hơn ba hệ hành tinh tổng hợp. Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ được gọi là các hành tinh "thu hoạch", vì cung cấp điều kiện thích hợp cho những giai đoạn tiến hoá rất cao. Cách dùng cụm "các hệ khác" trong đoạn trích khiến phạm vi áp dụng chưa rõ; cách hiểu tạm thời là các nhóm Agnishvatta cao và giữa chiếm ưu thế trên các hành tinh thiêng liêng, đặc biệt các hành tinh tổng hợp, nhưng không chiếm ưu thế trên Sao Hỏa, Trái Đất và có thể Sao Thổ ngoại môn. Việc khôi phục ngữ cảnh đầy đủ là thiết yếu để phân biệt ba nhóm Thái dương Thiên Thần với ba loại môi trường hành tinh mà Các Ngài hoạt động.

Ba nhóm Thái dương Thiên Thần

Nhóm giữa trong ba nhóm Manasadeva, tức Thái dương Thiên Thần, không tạo thành ba cánh hoa tổng hợp mà phối hợp với nhóm thấp, vốn trực tiếp truyền năng lượng qua tam giác nguyên tử. Một giả thuyết được đề xuất là nhóm thấp hoạt động mạnh nhất trên những hành tinh nơi phàm ngã vẫn là trung tâm chi phối, gồm Sao Hỏa và Trái Đất, và có thể cả Sao Diêm Vương. Khả năng

liên quan đến Sao Diêm Vương vẫn chưa chắc chắn; khi văn bản được viết, hành tinh này chưa được phát hiện nên không được đề cập.

Các loại hành tinh và công việc của Manasadeva

Các loại hành tinh khác nhau gắn với những công việc khác nhau của các Manasadeva, đồng thời đặt ra câu hỏi về những yếu tố tham gia cuộc tuần hoàn bên trong. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, sự phân biệt này giúp tháo gỡ phần nào vấn đề ban đầu tưởng như không thể giải quyết, do thiếu các tài liệu tham chiếu mà phần văn bản bị lược bỏ đã dẫn tới.

Text EAA 152B – Văn bản EAA 152B

Esoteric Astrology – Chiêm Tinh Học Nội Môn

[1] 22. "The seven sacred Planets are composed of matter of (645) the fourth ether and the planetary Logoi (the seven Heavenly Men) whose bodies the planets are, function normally on the fourth plane of the system, the buddhic plane." (C.F. 121.)

[1] 22. "Bảy Hành Tinh thiêng liêng cấu thành từ vật chất thuộc (645) tầng dĩ thái thứ tư, và các Hành Tinh Thượng đế (bảy Đấng Thiên Nhân), mà các hành tinh là thân thể của Các Ngài, thường hoạt động trên cõi thứ tư của hệ, tức cõi Bồ đề." (C.F. 121.)

[2] 23. "Certain of the planets are to the Logos what the permanent atoms are to man. They embody principles. Certain planets afford only temporary homes to these principles. This is one of the distinctions between a sacred and a non-sacred planet." (C.F. 299.)

[2] 23. "Một số hành tinh có vai trò đối với Thượng đế tương tự như các nguyên tử trường tồn đối với con người. Chúng là hiện thân của các nguyên khí. Một số hành tinh chỉ cung cấp nơi cư ngụ tạm thời cho các nguyên khí này. Đây là một trong những điểm khác biệt giữa một hành tinh thiêng liêng và một hành tinh không thiêng liêng." (C.F. 299.)

[3] 24. "Earth, Mars, Jupiter, Saturn and Vulcan are still developing the mind principle." (C.F. 403.)

[3] 24. "Trái Đất, Sao Hỏa, Sao Mộc, Sao Thổ và Vulcan vẫn đang phát triển nguyên khí trí tuệ." (C.F. 403.)

[4] 25. "Those who are working in the Uranus, the Neptune and the Saturn scheme work somewhat differently to those functioning in the Venus, the Vulcan, the Mars, the Mercury, the Jupiter, the Earth and the exoteric Saturn scheme, [5] and so do the Manasadevas (the solar Angels) of the inner round. [6] We should note here that we again have a triplicity of groups, [7] representing a

[4] 25. "Những vị đang làm việc trong các hệ hành tinh Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ làm việc có phần khác với những vị hoạt động trong các hệ hành tinh Sao Kim, Vulcan, Sao Hỏa, Sao Thủy, Sao Mộc, Trái Đất và hệ hành tinh Sao Thổ công truyền (phổ truyền), [5] và các thiên thần trí tuệ (các Thái dương Thiên Thần) của cuộc tuần hoàn bên trong cũng vậy. [6] Ở đây,

triplicity of forces and herein lies a hint. [8] In the others, the higher group and the middle group hold sway as these planets are the most occult and sacred in manifestation, and are concerned with egos who are on the Path, and who are therefore group-active. [9] In connection with Uranus, Neptune and Saturn, this might be expected as they are the synthesising planetary schemes, and provide conditions suitable only for the very advanced stages. They are called the `reaping' planets." (C.F. 777.)

chúng ta cần lưu ý rằng một lần nữa chúng ta có một bộ ba nhóm, [7] đại diện cho một bộ ba mãnh lực, và chính trong điều này có một gợi ý. [8] Trong các hệ khác, nhóm cao hơn và nhóm trung gian nắm quyền chi phối, vì các hành tinh này mang tính huyền bí và thiêng liêng nhất trong biểu hiện, đồng thời liên quan đến những chân ngã đang ở trên Đường Đạo và do đó hoạt động theo nhóm. [9] Đối với Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ, có thể dự liệu điều này vì chúng là những hệ hành tinh tổng hợp, và cung cấp những điều kiện chỉ thích hợp cho các giai đoạn rất cao. Chúng được gọi là các hành tinh `gặt hái'." (C.F. 777.)

Esoteric Astrology Adventure 152B — Cosmic Ethers Permanent Atoms and Solar Angel Groups – Chiêm Tinh Học Nội Môn Hành Trình Khám Phá 152B — Các Dĩ Thái Vũ Trụ, Các Nguyên Tử Trường Tồn và Các Nhóm Thái Dương Thiên Thần

This is the beginning of Esoteric Astrology Adventure number 152B, page 644, and we've been talking about Planetary Spirits and spirits of planets, really this great paragraph about the Planetary Spirit being a Logos, and a spirit of a planet being an Entity which subsumes within itself all the elemental lives of a planet.

Đây là phần mở đầu của Chiêm Tinh Học Nội Môn, Hành Trình Khám Phá số 152B, trang 644. Chúng ta đang bàn về các Chân Linh Hành Tinh và các tinh linh của hành tinh, cụ thể là đoạn văn quan trọng này nói rằng Chân Linh Hành Tinh là một Thượng đế, còn tinh linh của một hành tinh là một Thực Thể bao hàm trong chính nó mọi sự sống hành khí của hành tinh ấy.

[1] 22. "The seven sacred Planets are composed of matter of the fourth ether and the planetary Logoi (the seven Heavenly Men) whose bodies the planets are, function normally on the fourth plane of the system, the buddhic plane." (*TCF*, tr. 121; dẫn theo *EA*)

[1] 22. "Bảy Hành Tinh thiêng liêng cấu thành từ vật chất thuộc (645) tầng dĩ thái thứ tư, và các Hành Tinh Thượng đế (bảy Đấng Thiên Nhân), mà các hành tinh là thân thể của Các Ngài, thường hoạt động trên cõi thứ tư của hệ, tức cõi Bồ đề." (C.F. 121.)

Basically, He's telling us here that the etheric body is the real physical body.

Về cơ bản, ở đây Ngài đang nói với chúng ta rằng thể dĩ thái mới là thể xác thực sự.

The seven sacred Planets are composed of matter of the fourth ether

Bảy Hành Tinh thiêng liêng cấu thành từ vật chất của dĩ thái thứ tư

The planets themselves appear to be physical, so we're not talking about other globes.

Bản thân các hành tinh dường như thuộc về hồng trần, nên chúng ta không nói đến những bầu hành tinh khác.

What we term by the name 'planet' is physical, but ether is the true physicality in our solar system, because the dense matter, the sort of congestion, as it is called, pertains to an earlier and apparently denser solar system.

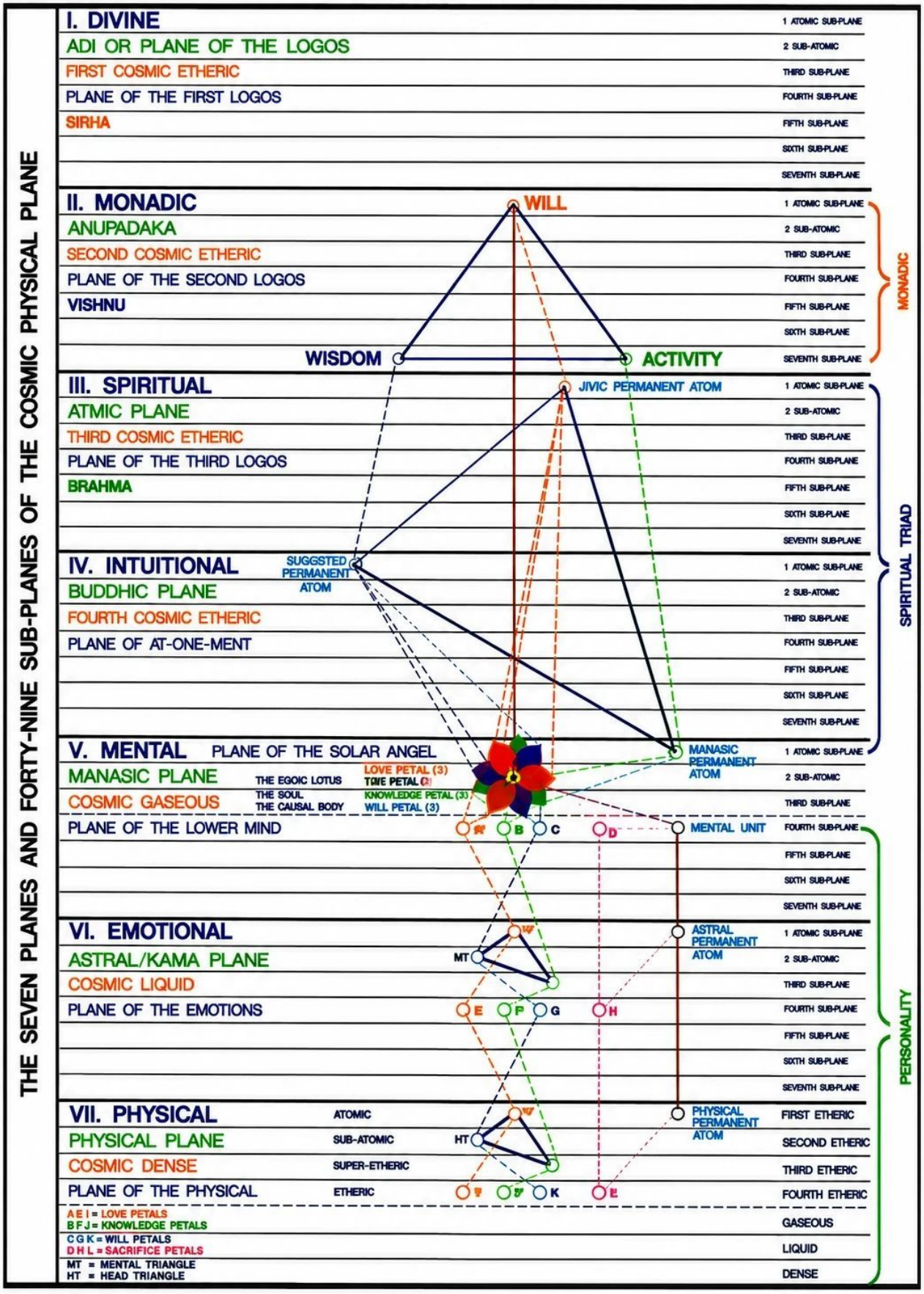
Những gì chúng ta gọi bằng tên "hành tinh" thuộc về hồng trần, nhưng dĩ thái mới là thực tại hồng trần đích thực trong hệ mặt trời của chúng ta, vì vật chất đậm đặc, dạng ứ đọng như người ta gọi, thuộc về một hệ mặt trời trước đây và dường như đậm đặc hơn.

The seven sacred Planets are composed of matter of the fourth ether and the planetary Logoi (the seven Heavenly Men) whose bodies the planets are, function normally on the fourth plane of the system, the buddhic plane." (*TCF*, tr. 121; dẫn theo *EA*)

Bảy Hành Tinh thiêng liêng cấu thành từ vật chất của dĩ thái thứ tư, và các Hành Tinh Thượng đế (bảy Đấng Thiên Nhân), mà các hành tinh là thân thể của Các Ngài, thường hoạt động trên cõi thứ tư của hệ, tức cõi Bồ đề." (*TCF*, tr. 121; dẫn theo *EA*)

A.U.M. Chart VI

THE EGOIC LOTUS AND THE CENTERS



[EAA-152B-F01] The Egoic Lotus and the Centers: các cosmic ethers và centres. — video 00:02:16.

[EAA-152B-F01] Hoa Sen Chân Ngã và các Trung Tâm: các dĩ thái vũ trụ và các trung tâm. — video 00:02:16.

These seven sacred planets, we assume that that's what they are, are functioning normally on the intuitional or Buddhic plane, and maybe on different levels of that plane. But, I mean, in other words, subdividing the plane for the functions of various types of chakras, subdividing the planes is important, because there are strata of elevation on each one of these planes, and just as there are certain monads that focus on the third subplane of the Monadic plane or the second subplane, that focus has to do with their vibratory status and also with their ray.

Bảy hành tinh thiêng liêng này, chúng ta giả định đó chính là các Ngài, thường hoạt động trên cõi trực giác hay cõi Bồ đề, và có lẽ ở những cấp độ khác nhau của cõi ấy. Nói cách khác, việc phân chia cõi thành các cõi phụ tương ứng với hoạt động của các loại luân xa khác nhau là điều quan trọng, vì trên mỗi cõi này đều có những tầng cao thấp khác nhau. Cũng như có những chân thần tập trung trên cõi phụ thứ ba hoặc cõi phụ thứ hai của cõi chân thần, sự tập trung ấy liên quan đến trạng thái rung động cũng như cung của các Ngài.

Now, going back, and this is something I pointed out and something which maybe cannot be solved, but should be at least remembered. Notice that on the ethers, on both the etheric physical plane and on the astral plane, for the astral plane has ethers too, every plane does, the four higher planes, the four above the three. Notice that the chakras, the higher chakras are found in different ethers.

Bây giờ, quay lại một điều tôi đã chỉ ra, có lẽ chúng ta không thể giải quyết được, nhưng ít nhất cũng nên ghi nhớ. Hãy lưu ý rằng trên các dĩ thái, cả trên cõi hồng trần dĩ thái lẫn trên cõi cảm dục—vì cõi cảm dục cũng có các dĩ thái, cõi nào cũng vậy, tức bốn cõi phụ cao hơn, bốn cõi phụ nằm trên ba cõi phụ thấp—các luân xa cao hiện diện trong những dĩ thái khác nhau.

The throat in the third, the heart in the second, the head in the first, and I suppose the Ajna centre also on a lower subplane of the first subplane would be my guess, maybe the fourth, fourth subplane possibly. But here, They function normally on the fourth plane of the system, the buddhic plane.

Luân xa cổ họng ở dĩ thái thứ ba, luân xa tim ở dĩ thái thứ hai, luân xa đầu ở dĩ thái thứ nhất. Tôi đoán trung tâm ajna cũng ở một cõi phụ thấp hơn trong cõi phụ thứ nhất, có lẽ là cõi phụ thứ tư. Nhưng ở đây, Các Ngài thường hoạt động trên cõi thứ tư của hệ, tức cõi Bồ đề.

But do They not also have chakras functioning on the still higher cosmic ethers? That's the question. I hope you understand what I mean, I hope I understand what I mean. When we look at

Nhưng chẳng phải Các Ngài cũng có những luân xa hoạt động trên các dĩ thái vũ trụ còn cao hơn sao? Đó là câu hỏi. Tôi hy vọng các bạn thấu hiểu điều tôi muốn nói; tôi cũng hy vọng chính tôi thấu hiểu điều mình muốn

this, suppose that this were the buddhic plane, and the Planetary Logos would be functioning largely on the ethers of the buddhic plane.

nói. Khi xem hình này, giả sử đây là cõi Bồ đề, thì Hành Tinh Thượng đế sẽ hoạt động chủ yếu trên các dĩ thái của cõi Bồ đề.

Maybe we can go up higher and do it this way. This is the buddhic plane, and the Planetary Logos functions normally here. This is interesting, I just thought of this: Will certain higher chakras be found functioning only on the buddhic plane, or will—this is the correspondence here to the lowest of the ethers. This intuitional plane is the correspondence simply to this fourth subplane. We notice that only lower centres are found on the fourth subplane.

Có lẽ chúng ta có thể đi lên cao hơn và trình bày theo cách này. Đây là cõi Bồ đề, và Hành Tinh Thượng đế thường hoạt động ở đây. Điều này thú vị, tôi vừa nghĩ ra: liệu một số luân xa cao chỉ hoạt động trên cõi Bồ đề, hay sẽ—ở đây là phần tương ứng với dĩ thái thấp nhất. Cõi trực giác này đơn giản là phần tương ứng với cõi phụ thứ tư này. Chúng ta nhận thấy chỉ có các trung tâm thấp hiện diện trên cõi phụ thứ tư.

Now the entire next plane, which is the atmic, is the correspondence to the third ether, and we notice that one of the chakras does function on the third ether, doesn't it? And so it goes. The Monadic plane is the correspondence to the second ether, and the logoic plane to the first ether, and there are chakras apparently functioning, chakras of greater entities, that is, solar and Planetary Logoi, on these cosmic ethers, which are simply a higher correspondence of the lower four ethers that we have right down here.

Toàn bộ cõi kế tiếp, tức cõi atma, tương ứng với dĩ thái thứ ba, và chúng ta nhận thấy một trong các luân xa quả thực hoạt động trên dĩ thái thứ ba, phải không? Cứ thế tiếp tục. Cõi chân thần tương ứng với dĩ thái thứ hai, còn cõi thượng đế tương ứng với dĩ thái thứ nhất. Dường như có những luân xa hoạt động trên các dĩ thái vũ trụ này, tức các luân xa của những thực thể cao cả hơn, là các Thái dương Thượng đế và Hành Tinh Thượng đế. Các dĩ thái vũ trụ này đơn giản là phần tương ứng cao hơn của bốn dĩ thái thấp mà chúng ta có ngay dưới đây.

I think I also see that we will have to go to another plane in order to get the astral chakras. The astral chakras will function on the etheric levels of the cosmic astral plane. This is not at all delineated or articulated, but you can imagine a similar structure here.

Tôi nghĩ tôi cũng thấy rằng chúng ta sẽ phải sang một cõi khác để tìm các luân xa cảm dục. Các luân xa cảm dục sẽ hoạt động trên những cấp độ dĩ thái của cõi cảm dục vũ trụ. Điều này hoàn toàn chưa được phác họa hay trình bày rõ ràng, nhưng các bạn có thể hình dung một cấu trúc tương tự ở đây.

We're going to be dealing with four higher cosmic astral subplanes, and the astral chakras will function there. It's an exact correspondence, the Law of Analogy is helping us understand this. That's why

Chúng ta sẽ đề cập đến bốn cõi phụ cao hơn của cõi cảm dục vũ trụ, và các luân xa cảm dục sẽ hoạt động ở đó. Đây là một sự tương ứng chính xác; Định luật Tương Đồng đang giúp chúng ta thấu hiểu điều này. Vì vậy, khi

when I run into a sentence like, planets function normally on the fourth plane, the buddhic plane, I think, yes, They do.

gặp một câu như "các hành tinh thường hoạt động trên cõi thứ tư, tức cõi Bồ đề", tôi nghĩ: đúng vậy, Các Ngài quả thực hoạt động ở đó.

They have some sort of etheric body there. But the etheric body exists on more levels than the fourth plane of the system. That's what I'm saying.

Các Ngài có một dạng thể dĩ thái nào đó ở đó. Nhưng thể dĩ thái tồn tại trên nhiều cấp độ hơn là chỉ cõi thứ tư của hệ. Đó là điều tôi muốn nói.

Of course, one can have the correspondences, but one has to really discuss this with a Master or some high initiate who actually knows. Right now, we have speculation, and that's what we can do, try to offer intelligent and reasoned speculation. The correspondence is really pretty clear, that one of our little systemic subplanes is as one of our entire systemic planes, considered from a cosmic perspective.

Dĩ nhiên, người ta có thể xác lập các mối tương ứng, nhưng thực sự phải thảo luận điều này với một Chân sư hoặc một điểm đạo đồ cao cấp nào đó có hiểu biết thực sự. Hiện giờ, chúng ta chỉ có những suy đoán, và đó là điều chúng ta có thể làm: cố gắng đưa ra những suy đoán sáng suốt và có lý lẽ. Sự tương ứng thực ra khá rõ ràng: xét từ góc nhìn vũ trụ, một trong những cõi phụ nhỏ bé thuộc hệ của chúng ta tương đương với cả một cõi thuộc hệ.

Our systemic fourth ether is the same as the fourth cosmic ether, which is in the entire Buddhic plane, and if chakras function on other ethers than the fourth, when they do so systemically, then they're going to do that cosmically as well, and so that's what leads me to the idea that the heart center of our, let's say, Solar Logos for the time being, is going to function on that ether which cosmically corresponds to the second ether systemic, which is where the heart center functions.

Dĩ thái thứ tư thuộc hệ của chúng ta tương đương với dĩ thái vũ trụ thứ tư, vốn bao trùm toàn bộ cõi Bồ đề. Nếu các luân xa hoạt động trên những dĩ thái khác ngoài dĩ thái thứ tư trong phạm vi hệ, thì ở quy mô vũ trụ chúng cũng sẽ như vậy. Chính điều đó dẫn tôi đến ý tưởng rằng trung tâm tim của Thái dương Thượng đế chúng ta, tạm lấy Ngài làm ví dụ, sẽ hoạt động trên dĩ thái tương ứng ở quy mô vũ trụ với dĩ thái thứ hai thuộc hệ, là nơi trung tâm tim hoạt động.

If we're going to look for a heart of a Solar Logos, let us say, we're going to look at the Monadic plane, because that Monadic plane is an ether where the heart chakra would focus. There is a problem, of course, where do we really begin? Are these the cosmic ethers for all, both the Solar Logos and the Planetary Logos, or in some sense does the cosmic ether for the Planetary Logos begin here and work its way down, and somehow

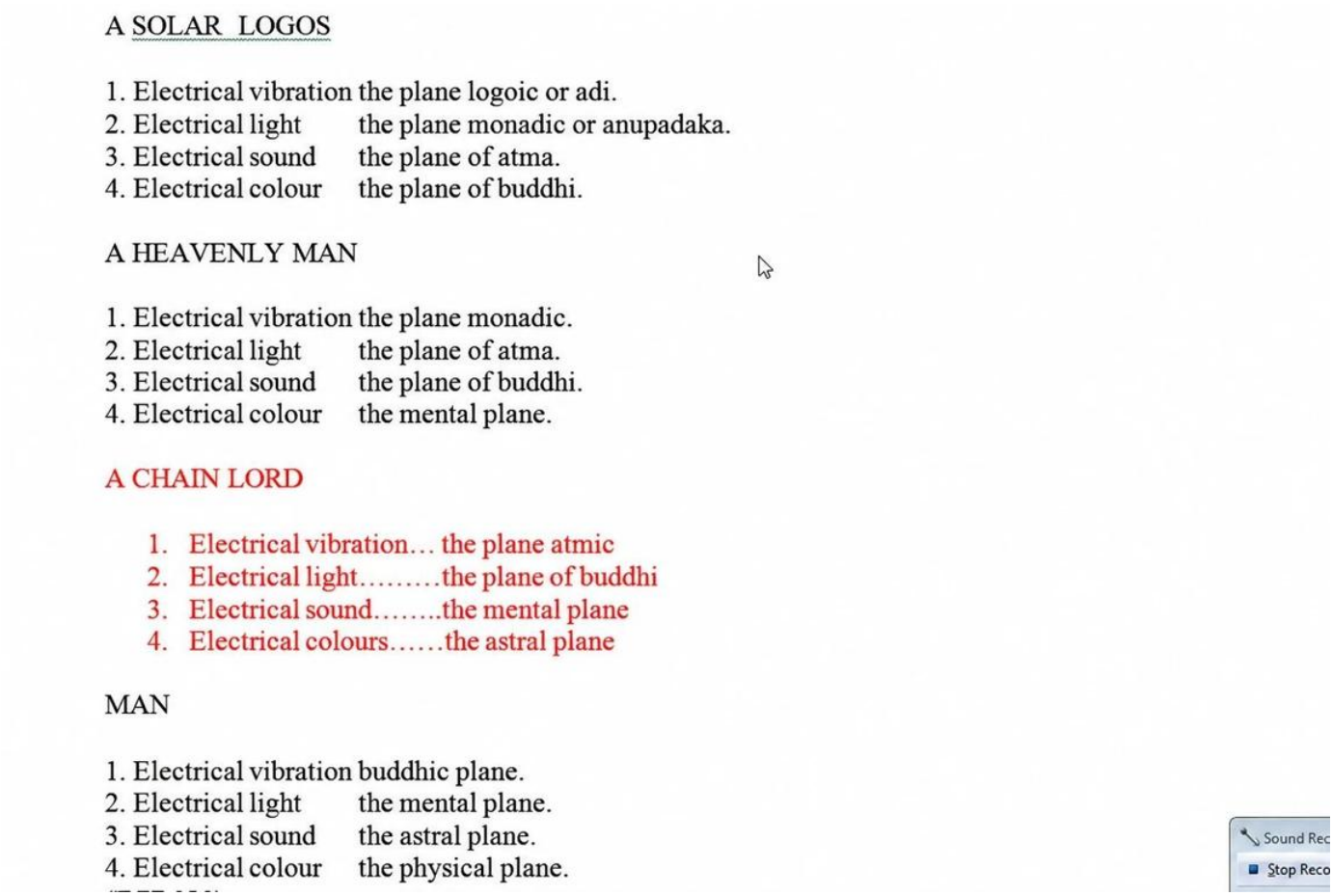
Nếu muốn tìm một trung tâm tim của một Thái dương Thượng đế, chúng ta sẽ nhìn vào cõi chân thần, vì cõi chân thần ấy là một dĩ thái nơi luân xa tim sẽ tập trung. Dĩ nhiên, có một vấn đề: chúng ta thực sự bắt đầu từ đâu? Đây có phải là các dĩ thái vũ trụ đối với tất cả, cả Thái dương Thượng đế lẫn Hành Tinh Thượng đế, hay theo một nghĩa nào đó, dĩ thái vũ trụ đối với Hành Tinh Thượng đế bắt đầu ở đây rồi đi xuống, và bằng cách nào

include the higher ethers, the ethers of the mental plane where the causal body is found? But that would get me off into *A Treatise on Cosmic Fire*, and the reason I ask that question is because of the quaternary called vibration, light, sound and colour, and the way that is placed on the different planes. I don't think I better go there.

đó bao gồm các dĩ thái cao hơn, tức các dĩ thái của cõi trí nơi thể nguyên nhân hiện diện? Nhưng điều đó sẽ đưa tôi sang *Luận về Lửa Vũ Trụ*. Lý do tôi đặt câu hỏi ấy là vì bộ bốn gọi là rung động, ánh sáng, âm thanh và màu sắc, cùng cách bố trí chúng trên các cõi khác nhau. Tôi nghĩ tốt hơn là mình không đi vào đó.

It's very tempting. You can always feel when I'm undergoing a temptation to ramify off into a subject which is large and which has a tangential relationship to what we're talking about, but which would involve quite a bit of time. Well, as you see, I could not resist temptation.

Điều đó rất cám dỗ. Các bạn luôn có thể cảm nhận được khi tôi đang bị cám dỗ rẽ sang một chủ đề rộng lớn, có liên hệ gián tiếp với điều chúng ta đang bàn, nhưng sẽ đòi hỏi khá nhiều thời gian. Như các bạn thấy, tôi đã không cưỡng lại được sự cám dỗ.


A SOLAR LOGOS

1. Electrical vibration the plane logoic or adi.
2. Electrical light the plane monadic or anupadaka.
3. Electrical sound the plane of atma.
4. Electrical colour the plane of buddhi.

A HEAVENLY MAN

1. Electrical vibration the plane monadic.
2. Electrical light the plane of atma.
3. Electrical sound the plane of buddhi.
4. Electrical colour the mental plane.

A CHAIN LORD

1. Electrical vibration… the plane atmic
2. Electrical light……the plane of buddhi
3. Electrical sound……..the mental plane
4. Electrical colours……the astral plane

MAN

1. Electrical vibration buddhic plane.
2. Electrical light the mental plane.
3. Electrical sound the astral plane.
4. Electrical colour the physical plane.

Sound Rec
Stop Reco

[EAA-152B-F02] Bảng MDR đối chiếu vibration, light, sound và colour ở các cấp Logoi. — video 00:11:59.

[EAA-152B-F02] Bảng MDR đối chiếu rung động, ánh sáng, âm thanh và màu sắc ở các cấp Thượng đế. — video 00:11:59.

I found this tabulation, which I made, and it tells us where these four really vibratory

Tôi tìm thấy bảng do mình lập này, cho chúng ta biết bốn yếu tố thực sự mang tính

factors are found. Electrical vibration is found on the logoic plane for the Solar Logos, electrical light on the Monadic plane, electrical sound on the atmic plane, and electrical colour on the buddhic plane. But notice it moves downward.

rung động ấy hiện diện ở đâu. Đối với Thái dương Thượng đế, rung động điện hiện diện trên cõi thượng đế, ánh sáng điện trên cõi chân thần, âm thanh điện trên cõi atma, và màu sắc điện trên cõi Bồ đề. Nhưng hãy lưu ý rằng trình tự này đi xuống.

For a Heavenly Man, and this has to be significant, electrical vibration, which is in a way the originating vibration from which light, sound and colour arise, occurs on the Monadic plane; electrical light on the atmic, electrical sound on the buddhic, and electrical colour on the mental plane. Is it the entire mental plane, or just the higher levels of that mental plane? I threw a Chain Lord in here because I thought there had been a jump.

Đối với một Đấng Thiên Nhân, và điều này hẳn phải có ý nghĩa, rung động điện, theo một cách nào đó là rung động khởi nguyên mà từ đó ánh sáng, âm thanh và màu sắc phát sinh, xuất hiện trên cõi chân thần; ánh sáng điện trên cõi atma, âm thanh điện trên cõi Bồ đề, và màu sắc điện trên cõi trí. Đó là toàn bộ cõi trí, hay chỉ những cấp độ cao hơn của cõi trí ấy? Tôi đưa một Chúa Tể Dãy vào đây vì nghĩ rằng đã có một bước nhảy.

We needed a Being for whom electrical vibration occurred on the atmic plane, because for man, we're told that electrical vibration occurs on the buddhic plane, electrical light on the mental plane, electrical sound on the astral plane and electrical colour on the physical plane. We have here a quaternary that seems, from the solar logoic perspective, to be related to the four cosmic ethers, vibration, light, sound, colour, and always to four higher subplanes, I would say.

Chúng ta cần một Sinh Mệnh mà đối với Ngài, rung động điện xuất hiện trên cõi atma, vì chúng ta được cho biết rằng đối với con người, rung động điện xuất hiện trên cõi Bồ đề, ánh sáng điện trên cõi trí, âm thanh điện trên cõi cảm dục và màu sắc điện trên cõi hồng trần. Ở đây, chúng ta có một bộ bốn —rung động, ánh sáng, âm thanh, màu sắc— mà từ góc nhìn của Thái dương Thượng đế, dường như liên quan đến bốn dĩ thái vũ trụ, và tôi cho rằng luôn liên quan đến bốn cõi phụ cao hơn.

But the subplanes seem to change for a Heavenly Man, and they certainly change for a man. So the vibratory source, which is responsible for so much that goes on in terms of the light of the mental plane, the sound of the astral, and the color of the physical, originates on the buddhic plane for man. Here, we do not have an exact correspondence to the four higher ethers.

Nhưng các cõi phụ dường như thay đổi đối với một Đấng Thiên Nhân, và chắc chắn thay đổi đối với một con người. Vì vậy, đối với con người, nguồn rung động chi phối rất nhiều những gì diễn ra qua ánh sáng của cõi trí, âm thanh của cõi cảm dục và màu sắc của cõi hồng trần bắt nguồn trên cõi Bồ đề. Ở đây, chúng ta không có sự tương ứng chính xác với bốn dĩ thái cao hơn.

But I'm just wondering if the four higher ethers are always in the same position for

Nhưng tôi đang tự hỏi liệu bốn dĩ thái cao hơn có luôn ở cùng một vị trí đối với mọi loại

every type of entity, depending on the scope of the entity. So there is a kind of a correspondence here. If we have a Solar Logos that has electric vibration on the logoic plane, and electric light on the Monadic, and so forth, then when we look at the human being, we would say, from the etheric perspective, there's a way to say that electric vibration has a lower correspondence on the first subplane of the etheric physical systemic plane, that electric light on the second ether subplane, subatomic, electric sound on the third, and electric color on the fourth.

thực thể hay không, tùy theo phạm vi của thực thể ấy. Vậy ở đây có một dạng tương ứng. Nếu chúng ta có một Thái dương Thượng đế với rung động điện trên cõi thượng đế, ánh sáng điện trên cõi chân thần, vân vân, thì khi nhìn vào con người từ góc độ dĩ thái, có thể nói rằng rung động điện có một phần tương ứng thấp hơn trên cõi phụ thứ nhất của cõi hồng trần dĩ thái thuộc hệ; ánh sáng điện trên cõi phụ dĩ thái thứ hai, tức cõi dưới nguyên tử; âm thanh điện trên dĩ thái thứ ba; và màu sắc điện trên dĩ thái thứ tư.

I'm reminded of those waves and bands of color that DK tells us can sometimes be seen by the individual who is falling asleep, and first, he would encounter the first ether in the process of falling asleep, and then perhaps would encounter sounds, and then would encounter great areas of light, and then perhaps, who knows, how vibration would manifest itself on the first subplane.

Tôi nhớ đến những làn sóng và dải màu mà Chân sư DK cho chúng ta biết rằng đôi khi người đang chìm vào giấc ngủ có thể nhìn thấy. Trước tiên, trong quá trình chìm vào giấc ngủ, y sẽ gặp dĩ thái thứ nhất, rồi có lẽ gặp những âm thanh, rồi những vùng ánh sáng rộng lớn, và sau đó có lẽ, ai biết được, rung động sẽ biểu hiện ra sao trên cõi phụ thứ nhất.

Anyway, these are analogies which will have to be taken into consideration, because they suggest that the four vibratory factors have different points of origin for different types of entity, depending on the status of the entity, and yet, it must be said that on the first subplane of the first subplane of our systemic planes, which is the logoic plane, Sanat Kumara, the three Buddhas of Activity, and even high chohans, such as the Christ and others, have their focus. Does this mean that in some sense they have become solar beings, because there's an overlap here? But they are definitely beyond the electrical vibratory domain of a Heavenly Man.

Dù sao, đây là những phép tương đồng cần được xem xét, vì chúng gợi ý rằng bốn yếu tố rung động có những điểm khởi nguyên khác nhau đối với các loại thực thể khác nhau, tùy theo địa vị của thực thể ấy. Tuy nhiên, phải nói rằng trên cõi phụ thứ nhất của cõi phụ thứ nhất trong các cõi thuộc hệ của chúng ta, tức cõi thượng đế, Đức Sanat Kumara, ba Đức Phật Hoạt Động, và cả những vị Chohan cao cấp như Đức Christ cùng các vị khác đều có tiêu điểm tập trung. Điều này có nghĩa là theo một nghĩa nào đó Các Ngài đã trở thành những sinh mệnh thái dương chăng, vì ở đây có sự chồng lấn? Nhưng chắc chắn Các Ngài đã vượt ra ngoài phạm vi rung động điện của một Đấng Thiên Nhân.

They've entered into a plane which is only found as part of the Solar Logos, into the

Các Ngài đã đi vào một cõi chỉ hiện diện như một phần của Thái dương Thượng đế, đi vào

vibratory level of the Solar Logos. So when we hear that Sanat Kumara is a direct disciple of the Solar Logos, maybe that has something to do with the plane whereon he is primarily focusing, related to Leo, which rules the Sun, the divine flames are found there. So the sea of fire is really, in a sense, more a solar plane or a solar influence plane than it is a planetary plane, although it is really, as initiations are, initiations overlap too.

cấp độ rung động của Thái dương Thượng đế. Vì vậy, khi nghe nói Đức Sanat Kumara là một đệ tử trực tiếp của Thái dương Thượng đế, có lẽ điều đó liên quan đến cõi nơi Ngài chủ yếu tập trung, liên hệ với Sư Tử, dấu hiệu cai quản Mặt Trời; các ngọn lửa thiêng liêng hiện diện ở đó. Vì thế, theo một nghĩa nào đó, biển lửa thực sự thiên về một cõi thái dương hay một cõi chịu ảnh hưởng thái dương hơn là một cõi hành tinh, dù thực ra cũng như các cuộc điểm đạo, các cuộc điểm đạo cũng chồng lấn nhau.

The third initiation is the third planetary and first solar, there's an overlap. The logoic plane has to be still considered to be part of the planetary system, but the solar factor is then influencing there. I suppose there's a place where the solar factor does not entirely influence, and we might consider that to be any plane lower than the buddhic.

Lần điểm đạo thứ ba là lần điểm đạo hành tinh thứ ba và lần điểm đạo thái dương thứ nhất; có sự chồng lấn. Cõi thượng đế vẫn phải được xem là một phần của hệ hành tinh, nhưng khi ấy yếu tố thái dương đang tác động ở đó. Tôi cho rằng có một nơi mà yếu tố thái dương không hoàn toàn tác động, và chúng ta có thể xem đó là bất kỳ cõi nào thấp hơn cõi Bồ đề.

Yet the heart of the Sun, I think, has an influence on the higher mental plane. So as I say, it's very intricate, and what we are really studying here is the overlapping domains of influence of greater and lesser beings. There are some areas where both a lesser and a greater being are focused, both of them are focused, but there are some areas where the lesser being is no longer focused and the greater being is.

Tuy nhiên, tôi nghĩ tâm của Mặt Trời có ảnh hưởng trên cõi thượng trí. Vì thế, như tôi đã nói, vấn đề rất phức tạp, và điều chúng ta thực sự đang nghiên cứu ở đây là các phạm vi ảnh hưởng chồng lấn của những sinh mệnh lớn hơn và nhỏ hơn. Có những vùng mà cả một sinh mệnh nhỏ hơn lẫn một sinh mệnh lớn hơn đều tập trung, cả hai đều tập trung ở đó; nhưng cũng có những vùng mà sinh mệnh nhỏ hơn không còn tập trung nữa, còn sinh mệnh lớn hơn thì có.

We're trying to study those overlaps of beings within beings. Although I thought there must be a place where electrical vibration occurs in relation to the atmic plane, and thought that a Chain Lord would be the most convincing entity to place there as one of the major chakras of a Heavenly Man, we do have another problem because there are also Globe Lords who are part of a

Chúng ta đang cố gắng nghiên cứu những vùng chồng lấn ấy của các sinh mệnh nằm trong những sinh mệnh khác. Tôi đã nghĩ hẳn phải có một nơi mà rung động điện xuất hiện trong mối liên hệ với cõi atma, và cho rằng một Chúa Tể Dãy sẽ là thực thể thuyết phục nhất để đặt ở đó, như một trong những luân xa chính của một Đấng Thiên Nhân. Nhưng chúng ta lại có một vấn đề khác, vì

septenate that descends from a Chain Lord, and there seems to be no place for them as man is given electrical vibration on the Buddhic plane, unless of course some share a different level of that plane, a different level of, let us say, the atmic plane for a Chain Lord, with a Chain Lord being higher in its focus upon the atmic plane and a Globe Lord being lower. But as I say, there's no way we can solve this, we're just looking at the indicative pattern.

còn có các Chúa Tể Bầu Hành Tinh thuộc một bộ bảy đi xuống từ một Chúa Tể Dãy. Dường như không còn chỗ cho Các Ngài, vì rung động điện của con người được đặt trên cõi Bồ đề, trừ phi, dĩ nhiên, một số cùng hiện diện ở những cấp độ khác nhau của cõi ấy, chẳng hạn những cấp độ khác nhau của cõi atma đối với một Chúa Tể Dãy, với Chúa Tể Dãy có tiêu điểm cao hơn trên cõi atma, còn Chúa Tể Bầu Hành Tinh thì thấp hơn. Nhưng như tôi đã nói, chúng ta không có cách nào giải quyết điều này; chúng ta chỉ đang xem xét mô hình mang tính gợi ý.

We'll let that one go, and we'll look over here.

Chúng ta sẽ tạm gác điều đó và nhìn sang đây.

[2] 23. "Certain of the planets are to the Logos what the permanent atoms are to man. They embody principles. Certain planets afford only temporary homes to these principles. This is one of the distinctions between a sacred and a non-sacred planet." (*TCF*, tr. 299; dẫn theo *EA*)

[2] 23. "Một số hành tinh có vai trò đối với Thượng đế tương tự như các nguyên tử trường tồn đối với con người. Chúng là hiện thân của các nguyên khí. Một số hành tinh chỉ cung cấp nơi cư ngụ tạm thời cho các nguyên khí này. Đây là một trong những điểm khác biệt giữa một hành tinh thiêng liêng và một hành tinh không thiêng liêng." (C.F. 299.)

Basically, what He's saying here is the non-sacred planets afford only temporary homes for the principles of a Solar Logos. I've done this in the *A Treatise on Cosmic Fire* commentary, so a lot of this is repetition in terms of that written document. But we are sometimes told that Saturn is a correspondence to the physical permanent atom of the Solar Logos, and that Neptune and Uranus also have Their associations, not a direct correspondence, with the astral permanent atom and perhaps with the mental permanent atom.

Về cơ bản, ở đây Ngài đang nói rằng các hành tinh không thiêng liêng chỉ cung cấp nơi trú ngụ tạm thời cho các nguyên khí của một Thái dương Thượng đế. Tôi đã bàn về điều này trong phần bình giảng *Luận về Lửa Vũ Trụ*, nên phần lớn những điều này lặp lại những gì trong tài liệu viết ấy. Nhưng đôi khi chúng ta được cho biết rằng Sao Thổ tương ứng với nguyên tử trường tồn hồng trần của Thái dương Thượng đế, và Sao Hải Vương cùng Sao Thiên Vương cũng có những mối liên hệ, chứ không phải sự tương ứng trực tiếp, với nguyên tử trường tồn cảm dục và có lẽ với nguyên tử trường tồn trí tuệ.

This is found in *A Treatise on Cosmic Fire*, I believe on page 406, and here we have it, I

Điều này có trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, tôi tin là ở trang 406, và tôi nghĩ chúng ta đã tìm

think. This is obviously for advanced students in another century.

thấy nó ở đây. Rõ ràng điều này dành cho những đạo sinh tiến bộ trong một thế kỷ khác.

Uranus and Neptune are reflections of the logoic astral and mental permanent atoms.

Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương là những phản ảnh của các nguyên tử trường tồn cảm dục và trí tuệ của Thượng đế.

But not in that order. I think Neptune for the astral and Uranus for the mental.

Nhưng không theo thứ tự ấy. Tôi nghĩ Sao Hải Vương ứng với cảm dục, còn Sao Thiên Vương ứng với trí tuệ.

Saturn is in fact the correspondence to the logoic physical permanent atom.

Thực ra, Sao Thổ tương ứng với nguyên tử trường tồn hồng trần của Thượng đế.

This is an occult mystery and must not be separated from its allied truth in the cosmic scheme. (*TCF*, tr. 406)

Đây là một huyền nhiệm và không được tách rời khỏi chân lý liên hệ với nó trong hệ vũ trụ. (*TCF*, tr. 406)

I've gone into this, I don't think I will now. It's a very intricate consideration, not to say that I've fathomed it fully. But what really is a cosmic scheme? A planetary scheme has a Planetary Logos supervising it and uses Chain Lords as chakras.

Tôi đã đi sâu vào điều này; tôi nghĩ bây giờ mình sẽ không làm vậy. Đây là một vấn đề rất phức tạp, và tôi không có ý nói rằng mình đã thấu triệt hoàn toàn. Nhưng một hệ vũ trụ thực sự là gì? Một hệ hành tinh có một Hành Tinh Thượng đế giám sát và sử dụng các Chúa Tể Dãy làm các luân xa.

A solar scheme, I suppose, would have a Solar Logos supervising it and would have planetary schemes as Its chakras. A cosmic scheme might be that of a cosmic Logos, and would have Solar Logoi and Their systems as Its chains. In a way, we are here in the—or would it be Solar Logoi, or would it be the globes? We are in a kind of a solar chain.

Tôi cho rằng một hệ thái dương sẽ có một Thái dương Thượng đế giám sát, với các hệ hành tinh làm các luân xa của Ngài. Một hệ vũ trụ có thể thuộc về một Thượng đế vũ trụ, với các Thái dương Thượng đế cùng các hệ của Các Ngài làm những dãy của Ngài. Theo một cách nào đó, chúng ta ở đây trong —hay đó sẽ là các Thái dương Thượng đế, hay sẽ là các bầu hành tinh? Chúng ta đang ở trong một dạng dãy thái dương.

Our planetary schemes are as chains to our Solar Logos, and the entire solar system is as a chain to a cosmic logos, and maybe we have to investigate what he has said here by considering some of those greater

Các hệ hành tinh của chúng ta giống như những dãy đối với Thái dương Thượng đế của chúng ta, và toàn bộ hệ mặt trời giống như một dãy đối với một Thượng đế vũ trụ. Có lẽ chúng ta phải khảo sát điều Ngài đã nói

structures, and not just our planetary scheme and its chains. Yeah, I think definitely we have to get into a cosmic structure to deal with this.

ở đây bằng cách xem xét một số cấu trúc lớn hơn ấy, chứ không chỉ hệ hành tinh của chúng ta cùng các dãy của nó. Tôi nghĩ chắc chắn chúng ta phải đi vào một cấu trúc vũ trụ để xử lý vấn đề này.

Neptune, Uranus, and Saturn will, therefore, have absorbed the essence of manifestation

Do đó, Sao Hải Vương, Sao Thiên Vương và Sao Thổ sẽ hấp thu tinh túy của sự biểu hiện

In connection with the Solar Logos, yes,

Đúng vậy, trong mối liên hệ với Thái dương Thượng đế,

and (in connection with the solar Logos) they correspond to the three permanent atoms in the causal body of a man. (*TCF*, tr. 406)

và (trong mối liên hệ với Thái dương Thượng đế) các Ngài tương ứng với ba nguyên tử trường tồn trong thể nguyên nhân của một con người. (*TCF*, tr. 406)

Saturn, there's something else here, because Uranus and Neptune are reflections perhaps on a physical level of an astral permanent atom and a mental permanent atom, respectively on the cosmic astral and cosmic mental planes.

Về Sao Thổ, ở đây còn một điều khác, vì Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương có lẽ là những phản ảnh trên một cấp độ hồng trần của một nguyên tử trường tồn cảm dục và một nguyên tử trường tồn trí tuệ, lần lượt trên cõi cảm dục vũ trụ và cõi trí vũ trụ.

But in a way, there has to be a cosmic astral part of Neptune, and a cosmic mental part of Uranus as well. So, any one of these could provide a thesis for a student in a new school, and I don't want to dishonor the subject by saying too much about it, because I haven't got the penetration really to figure this out the way it should be. We also have other sacred planets.

Nhưng theo một cách nào đó, hẳn cũng phải có một phần cảm dục vũ trụ của Sao Hải Vương và một phần trí tuệ vũ trụ của Sao Thiên Vương. Vì vậy, bất kỳ điều nào trong số này cũng có thể trở thành một luận đề cho một đạo sinh ở một trường học mới. Tôi không muốn làm giảm giá trị của chủ đề bằng cách nói quá nhiều về nó, vì tôi thực sự chưa đủ khả năng thâm nhập để lý giải điều này cho đúng mức. Chúng ta còn có những hành tinh thiêng liêng khác.

You see, there are higher permanent atoms in the triadal nature of a Solar Logos, and these permanent atoms will be found on planes superior to the cosmic causal. So we might also have to look for other sacred planets with a cosmic causal.

Các bạn thấy đấy, có những nguyên tử trường tồn cao hơn trong bản chất tam nguyên tinh thần của một Thái dương Thượng đế, và những nguyên tử trường tồn này sẽ hiện diện trên các cõi cao hơn cấp độ nguyên nhân vũ trụ. Vì thế, có lẽ chúng ta

cũng phải tìm những hành tinh thiêng liêng khác có yếu tố nguyên nhân vũ trụ.

Which correspond in some way to the lower permanent atoms. See, I'm a little bit surprised to see the three synthesizing planets correspond to what are the lower permanent atoms, and we're leaving out the Buddhic permanent atom and the Logoic permanent atom, and maybe we don't really have a mental unit here.

Những hành tinh này tương ứng theo một cách nào đó với các nguyên tử trường tồn thấp hơn. Tôi hơi ngạc nhiên khi thấy ba hành tinh tổng hợp tương ứng với những nguyên tử trường tồn thấp hơn, trong khi chúng ta lại bỏ qua nguyên tử trường tồn Bồ đề và nguyên tử trường tồn thượng đế, và có lẽ ở đây chúng ta thực sự không có một đơn vị hạ trí.

But there are ways of assigning the lesser of the sacred planets, perhaps, to the lower permanent atoms, and I think, I don't know what else would take the place of those higher permanent atoms in the case of the logos. But they would be found on cosmic Buddhic and cosmic Atmic levels.

Nhưng có lẽ có những cách để quy các hành tinh thiêng liêng ở cấp thấp hơn cho các nguyên tử trường tồn thấp hơn. Tôi nghĩ mình không biết còn điều gì khác có thể đảm nhận vị trí của những nguyên tử trường tồn cao hơn ấy trong trường hợp của Thượng đế. Nhưng chúng sẽ hiện diện trên các cấp độ Bồ đề vũ trụ và atma vũ trụ.

As a result, we would really know nothing about them. So anyway, we'll just have to let that pass. A few things have been mentioned.

Do đó, chúng ta thực sự sẽ chẳng biết gì về chúng. Dù sao, chúng ta đành phải để điều đó qua một bên. Một vài điều đã được đề cập.

It says, *Certain planets afford only temporary homes to these principles.* He seems to be saying that the sacred planets afford permanent homes to the principles. What are the principles? We have etheric, we have the pranic principle, kamic principle, we have maybe Kama-Manas, where Venus might—it's a combined principle, in a way, but sometimes it's considered a principle, and Venus is often associated with Kama-Manas, just as Sirius in a larger cosmic sense is. We have the manasic principle. We have the causal factor, which is sometimes listed as a principle.

Đoạn văn nói: *Một số hành tinh chỉ cung cấp nơi trú ngụ tạm thời cho những nguyên khí này.* Dường như Ngài đang nói rằng các hành tinh thiêng liêng cung cấp nơi trú ngụ lâu dài cho các nguyên khí. Các nguyên khí ấy là gì? Chúng ta có nguyên khí dĩ thái, nguyên khí prana, nguyên khí dục vọng; có lẽ có nguyên khí trí-cảm, mà Sao Kim có thể—đó là một nguyên khí kết hợp, theo một cách nào đó, nhưng đôi khi vẫn được xem là một nguyên khí. Sao Kim thường gắn với nguyên khí trí-cảm, cũng như Sirius trong một ý nghĩa vũ trụ rộng lớn hơn. Chúng ta có nguyên khí manas. Chúng ta có yếu tố nguyên nhân, đôi khi được liệt kê như một nguyên khí.

We have the factor of Manas, which relates to the higher mental body. The factor of Buddhi, which relates to the Buddhic body, and the factor of Atma, which relates to the higher Atmic vehicle, or to the Atmic vehicle. But our Solar Logos is not to the point where he has really organized his Buddhic vehicle.

Chúng ta có yếu tố Manas, liên quan đến thể thượng trí; yếu tố Bồ đề, liên quan đến thể Bồ đề; và yếu tố Atma, liên quan đến hiện thể atma cao hơn, hay hiện thể atma. Nhưng Thái dương Thượng đế của chúng ta chưa đạt đến mức thực sự tổ chức được hiện thể Bồ đề của Ngài.

He's not even cosmically mentally polarized. So there are going to be higher principles of a Solar Logos, which are not yet ready for expression, and the fact that Uranus and Neptune are so relatively un-unfolded, they are not really unfolded yet, the way Venus is very unfolded, may tell us something about the lack of coordination at this time of the higher vehicles of the Solar Logos, and maybe they really will be permanent atoms of a higher kind, around which are organized the truly higher vehicles of the Solar Logos.

Ngài thậm chí còn chưa phân cực trí tuệ ở quy mô vũ trụ. Vì vậy, sẽ có những nguyên khí cao hơn của một Thái dương Thượng đế chưa sẵn sàng biểu lộ. Việc Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương tương đối chưa khai mở, thực sự chưa khai mở như Sao Kim vốn đã khai mở rất nhiều, có thể cho chúng ta biết đôi điều về sự thiếu phối hợp giữa các hiện thể cao hơn của Thái dương Thượng đế vào lúc này. Có lẽ các Ngài thực sự sẽ là những nguyên tử trường tồn thuộc loại cao hơn, mà quanh đó các hiện thể thực sự cao hơn của Thái dương Thượng đế được tổ chức.

But what could we say about the cosmic Atmic and cosmic Buddhic plane? We can't say anything, and because of the status of our Solar Logos, he does not really have access to those vehicles, because he is an initiate of the second degree, verging upon mental polarization, but probably maybe not having achieved it yet, he may not have the antahkarana built in the cosmic sense, which would allow access to his higher vehicles, and so hence the lack of development of the planets which might correspond to those vehicles, namely Uranus and Neptune. Now Saturn, there's a way in which I would like to see Saturn not just as a physical permanent atom, I'd like to see it in relation to the Triad, to the Solar Logoic Triad.

Nhưng chúng ta có thể nói gì về cõi atma vũ trụ và cõi Bồ đề vũ trụ? Chúng ta không thể nói gì cả. Do địa vị của Thái dương Thượng đế chúng ta, Ngài chưa thực sự tiếp cận được những hiện thể ấy, vì Ngài là một điểm đạo đồ bậc hai, đang tiến gần đến sự phân cực trí tuệ nhưng có lẽ chưa đạt được. Có thể Ngài chưa xây dựng antahkarana theo nghĩa vũ trụ để tiếp cận các hiện thể cao hơn của mình. Do đó, các hành tinh có thể tương ứng với những hiện thể ấy, tức Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương, còn thiếu phát triển. Còn Sao Thổ, theo một cách nào đó, tôi muốn nhìn Sao Thổ không chỉ như một nguyên tử trường tồn hồng trần; tôi muốn nhìn nó trong mối liên hệ với Tam Nguyên Tinh Thần, tức Tam Nguyên Tinh Thần của Thái dương Thượng đế.

I think the word 'reflection' may be one of the words which reveals, or at least could throw light upon, the mystery,

Tôi nghĩ từ "phản ảnh" có thể là một trong những từ hé lộ, hoặc ít nhất có thể soi sáng huyền nhiệm này,

Uranus and Neptune are reflections of the logoic astral and mental permanent atoms.

Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương là những phản ảnh của các nguyên tử trường tồn cảm dục và trí tuệ của Thượng đế.

What would these planets be in Their astral and mental nature? Is it still the same Entity, the Uranian Entity and Neptunian Entity? Is He talking about—too many thoughts come at once.

Những hành tinh này sẽ là gì trong bản chất cảm dục và trí tuệ của Các Ngài? Đó vẫn là cùng một Thực Thể, Thực Thể Sao Thiên Vương và Thực Thể Sao Hải Vương, hay sao? Có phải Ngài đang nói về—quá nhiều ý nghĩ cùng đến một lúc.

Is He talking about Their appearance on the dense physical plane? Because They appear on the dense physical plane, They are really reflections of something higher, because Their original focus is really as a higher permanent atom?

Có phải Ngài đang nói về sự xuất hiện của Các Ngài trên cõi hồng trần đậm đặc? Vì Các Ngài xuất hiện trên cõi hồng trần đậm đặc, nên Các Ngài thực sự là những phản ảnh của điều gì đó cao hơn, bởi tiêu điểm nguyên thủy của Các Ngài thực sự là một nguyên tử trường tồn cao hơn chăng?

Saturn is in fact the correspondence to the logoic physical permanent atom.

Thực ra, Sao Thổ tương ứng với nguyên tử trường tồn hồng trần của Thượng đế.

But I would like to see, as the Triad corresponds to the personality, I would like to see that Saturn associated with one of the triadal permanent atoms of the Solar Logos. Sometimes planets have correspondences to permanent atoms, but sometimes they have correspondences to chakras, and sometimes to both, and we have to sort out those two different streams of correspondences.

Nhưng vì Tam Nguyên Tinh Thần tương ứng với phàm ngã, tôi muốn thấy Sao Thổ ấy gắn với một trong những nguyên tử trường tồn thuộc Tam Nguyên Tinh Thần của Thái dương Thượng đế. Đôi khi các hành tinh có những mối tương ứng với các nguyên tử trường tồn, nhưng đôi khi lại có những mối tương ứng với các luân xa, và đôi khi với cả hai. Chúng ta phải phân định hai dòng tương ứng khác nhau ấy.

For instance, well, it might be possible within the Solar Logos to see, for instance, Venus correspond to the manasic permanent atom, because at the present time the three super-principles have their home in Saturn, Jupiter, and Venus, and the

Chẳng hạn, trong Thái dương Thượng đế, có lẽ có thể xem Sao Kim tương ứng với nguyên tử trường tồn manas, vì hiện nay ba siêu nguyên khí trú ngụ trong Sao Thổ, Sao Mộc và Sao Kim, và theo một cách nào đó, ba siêu nguyên khí là Atma, Bồ đề và Manas. Vậy Sao

three super-principles, in a way, are Atma, Buddhi, and Manas. So Venus has the correspondence then to the manasic permanent atom. Then, does the Earth, in some strange way, have a correspondence to the mental unit of the Solar Logos? See, the correspondences in permanent atoms and units is different from the correspondences as chakras.

Kim tương ứng với nguyên tử trường tồn manas. Khi ấy, theo một cách kỳ lạ nào đó, Trái Đất có tương ứng với đơn vị hạ trí của Thái dương Thượng đế hay không? Các bạn thấy đấy, các mối tương ứng về nguyên tử trường tồn và đơn vị khác với các mối tương ứng về luân xa.

We're touching on the fringes of what to this day is called the human intellect, is really mysterious. But Jupiter, temporarily is the home of the Buddhic principle of our Solar Logos, and I suppose Saturn temporarily, now, at this time, the home of the first aspect, or Atmic principle of our Solar Logos. So, it seems that some of these planets can do double duty, and can represent themselves in different levels of the Solar Logos.

Chúng ta đang chạm đến rìa của điều mà đối với cái đến nay được gọi là trí năng con người vẫn thực sự đầy bí ẩn. Nhưng Sao Mộc tạm thời là nơi trú ngụ của nguyên khí Bồ đề của Thái dương Thượng đế chúng ta. Và tôi cho rằng vào thời điểm hiện nay, Sao Thổ tạm thời là nơi trú ngụ của phương diện thứ nhất, hay nguyên khí atma, của Thái dương Thượng đế chúng ta. Vì vậy, dường như một số hành tinh này có thể đảm nhiệm hai vai trò và có thể biểu hiện ở những cấp độ khác nhau của Thái dương Thượng đế.

We've been talking about this when we've described the chakras that They can be connected to. I don't want to torture the subject. Of course, part of me really does; I'd like to just sit here with it until it presents some very convincing realization. But that's not going to be my privilege at this particular time, and probably not in this particular life. The non-sacred planets, we really do have to find a place for Vulcan.

Chúng ta đã bàn về điều này khi mô tả những luân xa mà Các Ngài có thể liên kết. Tôi không muốn vắt kiệt chủ đề này. Dĩ nhiên, một phần trong tôi thực sự muốn làm vậy; tôi muốn cứ ngồi đây với nó cho đến khi có được một nhận thức thật thuyết phục. Nhưng tôi sẽ không có đặc ân ấy vào thời điểm này, và có lẽ cũng không trong kiếp sống này. Các hành tinh không thiêng liêng, chúng ta thực sự phải tìm một vị trí cho Vulcan.

It is a sacred planet, and is the home of a Logoic principle. Will it relate to the physical permanent atom? Will it, in some way, relate to Atma? Because spiritual will is involved, Logoic spiritual will. We have to find a place for Venus.

Đó là một hành tinh thiêng liêng và là nơi trú ngụ của một nguyên khí của Thượng đế. Nó sẽ liên quan đến nguyên tử trường tồn hồng trần chăng? Theo một cách nào đó, nó sẽ liên quan đến Atma chăng? Vì ở đây có ý chí tinh thần, ý chí tinh thần của Thượng đế. Chúng ta phải tìm một vị trí cho Sao Kim.

We won't worry about Mars and the Earth. They are non-sacred, although the mental unit might be involved here. We have to find a place for Jupiter, and as I say, it's the home of the, the home of one of the three super-principles.

Chúng ta sẽ không bận tâm đến Sao Hỏa và Trái Đất. Các Ngài không thiêng liêng, dù đơn vị hạ trí có thể có liên quan ở đây. Chúng ta phải tìm một vị trí cho Sao Mộc, và như tôi đã nói, đó là nơi trú ngụ của một trong ba siêu nguyên khí.

Let's look at the word. Is there such a word here as super-principles? Three super-principles,

Hãy xem từ này. Ở đây có từ "siêu nguyên khí" không? Ba siêu nguyên khí,

Venus, Jupiter and Saturn might be considered as the vehicles of the three super-principles at this time. Mercury, the Earth and Mars are closely allied to these three, but a hidden mystery lies here. (*TCF*, tr. 299)

Hiện nay, có thể xem Sao Kim, Sao Mộc và Sao Thổ là các hiện thể của ba siêu nguyên khí. Sao Thủy, Trái Đất và Sao Hỏa liên hệ mật thiết với ba hành tinh này, nhưng ở đây ẩn chứa một huyền nhiệm. (*TCF*, tr. 299)

I've dealt with this, but I'd have to restudy it.

Tôi đã bàn về điều này, nhưng sẽ phải nghiên cứu lại.

Two of Them are non-sacred planets, as we see, and we could probably correlate the three below with the three above, and there are different modes of correlation. Yes, I got into that before. Maybe just go through my *A Treatise on Cosmic Fire* commentaries, which are written out with fairly great care, and see what is said there.

Như chúng ta thấy, hai trong số các Ngài là những hành tinh không thiêng liêng. Có lẽ chúng ta có thể liên hệ ba hành tinh bên dưới với ba hành tinh bên trên, và có những cách liên hệ khác nhau. Tôi đã đi vào điều đó trước đây. Có lẽ các bạn hãy xem qua các phần bình giảng *Luận về Lửa Vũ Trụ* của tôi, vốn được viết ra khá cẩn thận, để xem ở đó nói gì.

[3] 24. "Earth, Mars, Jupiter, Saturn and Vulcan are still developing the mind principle." (*TCF*, tr. 403; dẫn theo *EA*)

[3] 24. "Trái Đất, Sao Hỏa, Sao Mộc, Sao Thổ và Vulcan vẫn đang phát triển nguyên khí trí tuệ." (C.F. 403.)

We talked about that somewhat in terms of Vulcan and the Earth. When we look at the stages of these planets, we can do that, I think, maybe at the very end of the book here.

Chúng ta đã bàn phần nào về điều đó đối với Vulcan và Trái Đất. Tôi nghĩ chúng ta có thể xem xét các giai đoạn của những hành tinh này ở phần cuối cuốn sách.

Here are the schools, and I found the progressions of the chains.

Đây là các trường học, và tôi đã tìm thấy tiến trình của các dãy.

Earth	4th Chain	4th Globe
Jupiter	3rd Chain	4th Globe
Saturn	3rd Chain	4th Globe
Mars	4th Chain	4th Globe
Vulcan	3rd Chain	4th Globe
Venus	5th Chain	5th Globe
Mercury	4th Chain	5th Globe"

(Cosmic Fire, p. 373.)

[EAA-152B-F03] Bảng The Dense Physical Planets: các chains và globes. — video 00:36:54.

[EAA-152B-F03] Bảng Các Hành Tinh Hồng Trần Đậm Đặc: các dãy và các bầu hành tinh. — video 00:36:54.

Earth is four-four; Jupiter is third chain, four, not very developed; Saturn, third chain, four, or let's just say not very unfolded; Mars, fourth chain, four, same as the Earth; Vulcan, third chain, four, and it's only Venus and Mercury where the number five appears, and where it can be said that the completeness of mental development is more likely to have appeared, because number five is directly connected with the complete development of Manas. Basically, what I'm going to do is copy this from page 373, and I'll make it a little bit of a smaller tabulation, and then we'll see it. The most highly unfolded of the planets are, in fact, Venus and Mercury, and Venus the most unfolded.

Trái Đất là bốn–bốn; Sao Mộc ở dãy thứ ba, bầu thứ tư, chưa phát triển nhiều; Sao Thổ ở dãy thứ ba, bầu thứ tư, hay có thể nói là chưa khai mở nhiều; Sao Hỏa ở dãy thứ tư, bầu thứ tư, giống Trái Đất; Vulcan ở dãy thứ ba, bầu thứ tư. Chỉ có Sao Kim và Sao Thủy là nơi con số năm xuất hiện, và có thể nói rằng sự phát triển trí tuệ trọn vẹn có nhiều khả năng đã xuất hiện hơn ở đó, vì con số năm liên hệ trực tiếp với sự phát triển hoàn chỉnh của Manas. Về cơ bản, tôi sẽ sao chép bảng này từ trang 373 và thu nhỏ lại một chút, rồi chúng ta sẽ xem. Thực ra, những hành tinh khai mở cao nhất là Sao Kim và Sao Thủy, trong đó Sao Kim khai mở cao nhất.

It's in its 5th chain, and 5th globe, and it doesn't tell us what round. But, remember, what I've been trying to say is that there are

Sao Kim ở dãy thứ năm và bầu hành tinh thứ năm, nhưng không có thông tin cho biết ở cuộc tuần hoàn nào. Tuy nhiên, hãy nhớ

chain rounds and there are scheme rounds. So, I believe what we have here, we may be looking at, at, scheme rounds, although they are not listed.

điều tôi vẫn cố gắng nói: có các cuộc tuần hoàn của dãy và có các cuộc tuần hoàn của hệ hành tinh. Vì thế, tôi tin rằng ở đây có lẽ chúng ta đang xem xét các cuộc tuần hoàn của hệ hành tinh, dù chúng không được liệt kê.

In other words, what we would have is Venus in its 5th scheme round. Mercury may also be in its 5th scheme round, because it is preparing for obscuration as well, but is focused a little, not quite as advanced as Venus. It hasn't moved to its fifth chain and fifth globe.

Nói cách khác, Sao Kim sẽ ở cuộc tuần hoàn thứ năm của hệ hành tinh. Sao Thủy cũng có thể ở cuộc tuần hoàn thứ năm của hệ hành tinh, vì nó cũng đang chuẩn bị bước vào giai đoạn che khuất, nhưng tiêu điểm của nó chưa tiến xa bằng Sao Kim. Nó chưa chuyển sang dãy thứ năm và bầu hành tinh thứ năm.

It's in the 4th chain and 5th globe. All the rest are less unfolded. We don't know what rounds some of these other planets are in.

Nó ở dãy thứ tư và bầu hành tinh thứ năm. Tất cả những hành tinh còn lại đều ít khai mở hơn. Chúng ta không biết một số hành tinh khác đang ở những cuộc tuần hoàn nào.

We know Earth is in its 4th round. Maybe we can assume that Mars is also in its 4th round. Is there a correspondence here between the chain in which they are focused and the round which they are presently in? Well, when, when, when we speak of a planet as a whole, I think we have to think of the larger round, which is the scheme round.

Chúng ta biết Trái Đất đang ở cuộc tuần hoàn thứ tư. Có lẽ chúng ta có thể giả định Sao Hỏa cũng ở cuộc tuần hoàn thứ tư. Ở đây có sự tương ứng giữa dãy nơi các Ngài tập trung và cuộc tuần hoàn mà các Ngài hiện đang trải qua hay không? Khi nói về một hành tinh xét như một toàn thể, tôi nghĩ chúng ta phải nghĩ đến cuộc tuần hoàn lớn hơn, tức cuộc tuần hoàn của hệ hành tinh.

When we are discussing a planet as a whole and not a planetary chain, then we are probably dealing with scheme rounds. If we discuss the planetary chain, then we'd probably be dealing with chain rounds.

Khi bàn về một hành tinh xét như một toàn thể, thay vì một dãy hành tinh, có lẽ chúng ta đang đề cập đến các cuộc tuần hoàn của hệ hành tinh. Nếu bàn về dãy hành tinh, thì có lẽ chúng ta đang đề cập đến các cuộc tuần hoàn của dãy.

In any case, these five are still developing Manas. These five, Manas, and the others obviously have, and we know that Venus is working on buddhic development, and we

Dù sao, năm hành tinh này vẫn đang phát triển Manas. Năm hành tinh này đang phát triển Manas, còn những hành tinh khác rõ ràng đã phát triển nguyên khí ấy. Chúng ta biết Sao Kim đang phát triển Bồ đề, và cũng

know also that Mercury is the planet deeply associated with Buddhi in the human being.

biết Sao Thủy là hành tinh gắn bó sâu sắc với Bồ đề trong con người.

There may be a higher correspondence there which tells us that there is Buddhic development unfolding on the planet Mercury. Both Venus and Mercury are closely related to obscuration. So, we have to look at that and mention it.

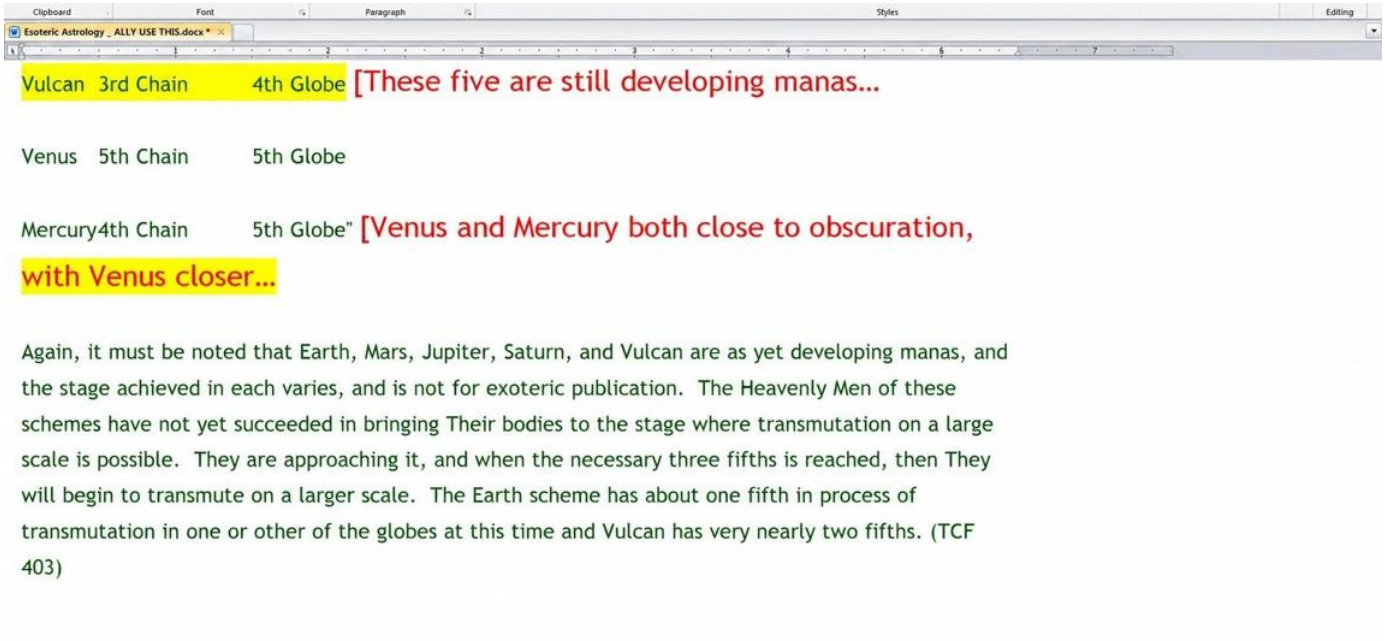
Có thể ở đó có một sự tương ứng cao hơn cho chúng ta biết rằng sự phát triển Bồ đề đang khai mở trên hành tinh Sao Thủy. Cả Sao Kim và Sao Thủy đều liên hệ mật thiết với sự che khuất. Vì thế, chúng ta phải xem xét và đề cập đến điều đó.

Venus and Mercury both close to obscuration, with Venus closer. On some of these other planets, the obscuration process, which is a very slow withdrawal and absorption, has already begun as well. I did discuss this other factor about Vulcan, two-fifths.

Cả Sao Kim và Sao Thủy đều gần đến giai đoạn che khuất, trong đó Sao Kim gần hơn. Trên một số hành tinh khác, tiến trình che khuất, vốn là một sự triệt thoái và hấp thu rất chậm, cũng đã bắt đầu. Tôi đã bàn về yếu tố khác này liên quan đến Vulcan: hai phần năm.

Here it is. This is the entire paragraph from 403, and I think it should have been included in order to get a better view. This is *TCF* 403.

Đây rồi. Đây là toàn bộ đoạn văn ở trang 403, và tôi nghĩ lẽ ra nên đưa cả đoạn vào để có cái nhìn rõ hơn. Đây là *TCF*, trang 403.



Vulcan 3rd Chain 4th Globe [These five are still developing manas...

Venus 5th Chain 5th Globe

Mercury4th Chain 5th Globe" [Venus and Mercury both close to obscuration, with Venus closer...

Again, it must be noted that Earth, Mars, Jupiter, Saturn, and Vulcan are as yet developing manas, and the stage achieved in each varies, and is not for exoteric publication. The Heavenly Men of these schemes have not yet succeeded in bringing Their bodies to the stage where transmutation on a large scale is possible. They are approaching it, and when the necessary three fifths is reached, then They will begin to transmute on a larger scale. The Earth scheme has about one fifth in process of transmutation in one or other of the globes at this time and Vulcan has very nearly two fifths. (TCF 403)

[EAA-152B-F04] Đoạn về các planets phát triển manas và tiến trình transmutation. — video 00:42:20.

[EAA-152B-F04] Đoạn về các hành tinh phát triển manas và tiến trình chuyển hoá. — video 00:42:20.

Again, it must be noted that Earth, Mars, Jupiter, Saturn, and Vulcan are as yet developing manas, and the stage achieved in each varies, and is not for exoteric publication. The Heavenly Men of these schemes have not yet succeeded in bringing Their bodies to the stage where transmutation on a large scale is possible.

Một lần nữa, cần lưu ý rằng Trái Đất, Sao Hỏa, Sao Mộc, Sao Thổ và Vulcan vẫn đang phát triển manas; giai đoạn đạt được ở mỗi hành tinh khác nhau và không dành để công bố công truyền. Các Đấng Thiên Nhân của những hệ hành tinh này vẫn chưa thành công trong việc đưa thân thể của Các Ngài đến giai đoạn có thể chuyển hoá trên quy mô lớn.

In other words, elevation, I suppose, into Their soul nature.

Nói cách khác, tôi cho rằng đó là sự nâng lên vào bản chất linh hồn của Các Ngài.

They are approaching it, and when the necessary three fifths is reached,

Các Ngài đang tiến gần đến giai đoạn ấy, và khi đạt được ba phần năm cần thiết,

This is, in a way, reminiscent, there's a parallel there with the third initiation,

Theo một cách nào đó, điều này gợi nhớ đến lần điểm đạo thứ ba; ở đó có một sự song hành,

then They will begin to transmute on a larger scale. The Earth scheme has about one fifth in process of transmutation in one or other of the globes at this time and Vulcan has very nearly two fifths. (*TCF*, tr. 403)

thì Các Ngài sẽ bắt đầu chuyển hoá trên quy mô lớn hơn. Hiện nay, hệ hành tinh Trái Đất có khoảng một phần năm đang trong tiến trình chuyển hoá ở bầu hành tinh này hay bầu hành tinh khác, còn Vulcan có gần hai phần năm. (*TCF*, tr. 403)

I think we're talking about the transmutation of fire by friction into Solar Fire. But this is the paragraph from which the sentence which we began considering originates, and without this paragraph we cannot really get the idea of how to approach this.

Tôi nghĩ chúng ta đang nói về sự chuyển hoá lửa ma sát thành Lửa Thái dương. Nhưng đây là đoạn văn chứa câu mà chúng ta đã bắt đầu xem xét; thiếu đoạn này, chúng ta thực sự không thể nắm được cách tiếp cận vấn đề.

Let's just say transmutation and the full development of Manas are allied. Transmutation and the full development of Manas are closely related, because we're talking about having built that manasic structure we call the causal body, and having built it fully so we can graduate into the Triad. I think that's what we mean by

Có thể nói rằng sự chuyển hoá và sự phát triển trọn vẹn của Manas gắn liền với nhau. Sự chuyển hoá và sự phát triển trọn vẹn của Manas liên hệ mật thiết với nhau, vì chúng ta đang nói đến việc đã xây dựng cấu trúc manas mà chúng ta gọi là thể nguyên nhân, và đã xây dựng nó hoàn chỉnh để có thể tiến vào Tam Nguyên Tinh Thần. Tôi nghĩ đó là

achievement here, because, in a way, think about it, the initiation process signals the flowering of the causal body on the higher mental plane, and the one who is ready to destroy the causal body has transmuted Manas. When Manas is entirely transmuted into higher Manas, then the causal body is ripe for destruction, and there's a change of planar focus. I'm getting some sense of what it's like to work in *A Treatise on Cosmic Fire* doing verbal commentaries.

điều chúng ta muốn nói khi dùng từ thành tựu ở đây. Vì theo một cách nào đó, hãy suy ngẫm điều này: tiến trình điểm đạo báo hiệu sự nở rộ của thể nguyên nhân trên cõi thượng trí, và người sẵn sàng hủy bỏ thể nguyên nhân đã chuyển hoá Manas. Khi Manas được chuyển hoá hoàn toàn thành Manas cao hơn, thể nguyên nhân đã chín muồi để hủy bỏ, và tiêu điểm tập trung chuyển sang một cõi khác. Tôi đang phần nào cảm nhận được việc thực hiện những bài bình giảng bằng lời về *Luận về Lửa Vũ Trụ* là như thế nào.

I'm glad I have in back of me having done the written work on this, never enough and never deep enough, of course, but at least ideas can be suggested. Another way of looking at transmutation is to consider that the vehicles will all have atomic etheric matter as their major composition by the time the fourth initiation is reached. We will have atomic etheric substance and very refined physical substance, atomic astral substance in the astral body, and then the lower mind will also have been elevated, and there will be, I suppose, some infusion of or connection with atomic mental substance. Then there will be a readiness for the destruction of the causal body, and this will be considered the achievement that we are talking about here. We will fully enter the realm of Solar Fire, which from the perspective of Agni is found on most of the cosmic ethers, not on the logoic subplane, but on the others.

Tôi mừng vì đã có nền tảng từ công việc viết về chủ đề này; dĩ nhiên, công việc ấy chưa bao giờ đủ nhiều hay đủ sâu, nhưng ít nhất cũng có thể gợi ra những ý tưởng. Một cách khác để nhìn sự chuyển hoá là xem xét rằng khi đạt đến lần điểm đạo thứ tư, tất cả các hiện thể sẽ có thành phần chủ yếu là vật chất dĩ thái nguyên tử. Chúng ta sẽ có chất liệu dĩ thái nguyên tử và chất liệu hồng trần rất tinh luyện, chất liệu cảm dục nguyên tử trong thể cảm dục; rồi hạ trí cũng sẽ được nâng lên, và tôi cho rằng sẽ có một sự thấm nhuần hay liên kết nào đó với chất liệu trí tuệ nguyên tử. Khi ấy sẽ có sự sẵn sàng cho việc hủy bỏ thể nguyên nhân, và đây sẽ được xem là thành tựu mà chúng ta đang nói đến. Chúng ta sẽ hoàn toàn bước vào phạm vi Lửa Thái dương, mà từ góc nhìn của Agni, hiện diện trên phần lớn các dĩ thái vũ trụ, không phải trên cõi phụ thượng đế mà trên những cõi phụ còn lại.

In the Triad, we are also entering the realm of Solar Fire. It's the fiery world. It reflects Electric Fire, but it's still, from the Agni perspective, the domain of Solar Fire.

Trong Tam Nguyên Tinh Thần, chúng ta cũng đang bước vào phạm vi Lửa Thái dương. Đó là thế giới lửa. Nó phản chiếu Lửa Điện, nhưng từ góc nhìn của Agni, nó vẫn là phạm vi Lửa Thái dương.

These are difficult matters, and I begin to think that only the person who's interested in *A Treatise on Cosmic Fire* and the relation of astrology to cosmology will be interested in exploring this particular area of the commentaries and these particular references in the appendix, because some of the astrologically related parts of *A Treatise on Cosmic Fire*, I think, are among the most difficult. I think so.

Đây là những vấn đề khó, và tôi bắt đầu nghĩ rằng chỉ những ai quan tâm đến *Luận về Lửa Vũ Trụ* và mối liên hệ giữa chiêm tinh học với vũ trụ học mới quan tâm đến việc khám phá lĩnh vực cụ thể này trong các bài bình giảng và những tài liệu tham chiếu cụ thể này trong phụ lục, vì tôi nghĩ một số phần liên quan đến chiêm tinh học trong *Luận về Lửa Vũ Trụ* thuộc vào những phần khó nhất. Tôi nghĩ vậy.

I always leave unsatisfied. But let's just say that some of these other planets, like, Jupiter, Saturn, and Vulcan, they're only in their third chain, and you wonder, are they involved only in their third scheme round? Since they do represent the higher centers, the higher centers naturally unfold later than the lower centers. So, the degree of development of those chakras would be slower, and hence the number of scheme rounds that they would have experienced would be less than that which has already unfolded.

Mỗi lần dừng lại, tôi đều chưa thấy thỏa mãn. Một số hành tinh khác như Sao Mộc, Sao Thổ và Vulcan mới chỉ ở dãy thứ ba của mình, và chúng ta tự hỏi liệu các hành tinh ấy cũng mới chỉ đang ở cuộc tuần hoàn thứ ba của hệ hành tinh hay không. Vì các hành tinh ấy quả thực đại diện cho những trung tâm cao, mà các trung tâm cao tự nhiên khai mở muộn hơn các trung tâm thấp. Vì vậy, những luân xa ấy sẽ phát triển chậm hơn, và do đó số cuộc tuần hoàn của hệ hành tinh mà các hành tinh ấy đã trải qua sẽ ít hơn so với những gì đã khai mở.

As I've said, it makes sense to me for Venus to represent the solar plexus chakra of the Solar Logos, and Venus is almost entirely unfolded. That unfoldment tells us that the solar plexus of our astral buddhic solar system is very, very great.

Như tôi đã nói, đối với tôi, việc Sao Kim đại diện cho luân xa tùng thái dương của Thái dương Thượng đế là hợp lý, và Sao Kim đã gần như khai mở hoàn toàn. Sự khai mở ấy cho chúng ta biết rằng tùng thái dương của hệ mặt trời cảm dục–Bồ đề của chúng ta rất, rất lớn.

We have a Solar Logos with an astral polarization. It's an astral-buddhic system, and I just thought, there is one way that we might—Venus and Orion are very connected.

Thái dương Thượng đế của chúng ta có sự phân cực cảm dục. Đây là một hệ cảm dục–Bồ đề, và tôi vừa nghĩ rằng có một cách mà chúng ta có thể—Sao Kim và Lạp Hộ có mối liên hệ rất mật thiết.

In other words, the great light of Orion within our local area of stars may correspond to the great light of Venus in our local system, and it looks like They are both

Nói cách khác, ánh sáng vĩ đại của Lạp Hộ trong vùng sao lân cận của chúng ta có thể tương ứng với ánh sáng vĩ đại của Sao Kim trong hệ mặt trời của chúng ta, và dường

equally unfolded. It strikes me, there's this argument, does Orion really represent the solar plexus, or does It represent the heart? If there was the fully unfolded heart centre, we can't say anything about the One About Whom, we say we don't know.

như cả hai đều khai mở ở mức độ ngang nhau. Tôi chợt nghĩ đến cuộc tranh luận này, liệu Lạp Hộ thực sự đại diện cho tùng thái dương hay đại diện cho tim? Nếu đó là trung tâm tim đã khai mở hoàn toàn, thì chúng ta không thể nói gì về Đấng Bất Khả Tư Nghị, chúng ta nói rằng mình không biết.

But if Venus represented the heart center of our Solar Logos, then its connection with Buddhi would be farther developed than it is, since it's not even an initiate of the third degree cosmically. It cannot have that full development with Buddhi. So, I think it's for later that Venus will represent the heart center of our Solar Logos.

Nhưng nếu Sao Kim đại diện cho trung tâm tim của Thái dương Thượng đế chúng ta, thì mối liên hệ của hành tinh này với Bồ đề hẳn đã phát triển xa hơn hiện nay, vì xét trên bình diện vũ trụ, hành tinh này thậm chí còn chưa phải là một điểm đạo đồ bậc ba. Hành tinh này không thể có sự phát triển trọn vẹn ấy với Bồ đề. Vì vậy, tôi nghĩ phải đến sau này Sao Kim mới đại diện cho trung tâm tim của Thái dương Thượng đế chúng ta.

I think that's coming. What about Orion? Orion is going to be either the solar plexus, as some have theorized, or it's going to be the heart because of the Betelgeuse blind, with Betelgeuse representing a heart and standing for the entire constellation.

Tôi nghĩ điều đó đang đến. Còn Lạp Hộ thì sao? Lạp Hộ sẽ đại diện cho tùng thái dương, như một số người đã đưa ra giả thuyết, hoặc sẽ đại diện cho tim do ẩn ngữ về Betelgeuse, trong đó Betelgeuse đại diện cho một trái tim và thay mặt cho toàn bộ chòm sao.

We have to leave some things for another life, don't we? Don't we have to do that? I spent quite a bit of time on that one, I realize. It took a long time to work out. This is a very long paragraph, and it makes me wonder, should we? We will begin it.

Chúng ta phải để lại một số điều cho một kiếp sống khác, phải không? Chẳng phải chúng ta phải làm thế sao? Tôi nhận ra rằng mình đã dành khá nhiều thời gian cho vấn đề ấy. Phải mất nhiều thời gian mới tìm ra được cách lý giải. Đây là một đoạn rất dài, khiến tôi tự hỏi liệu chúng ta có nên bắt đầu không. Chúng ta sẽ bắt đầu.

[4] 25. “Those who are working in the Uranus, the Neptune and the Saturn scheme work somewhat differently to those functioning in the Venus, the Vulcan, the Mars, the Mercury, the Jupiter, the Earth and the exoteric Saturn scheme,

[4] 25. “Những vị đang làm việc trong các hệ hành tinh Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ làm việc có phần khác với những vị hoạt động trong các hệ hành tinh Sao Kim, Vulcan, Sao Hỏa, Sao Thủy, Sao Mộc, Trái Đất và hệ hành tinh Sao Thổ công truyền (phổ truyền),

Because there is an esoteric Saturn scheme,

Vì có một hệ hành tinh Sao Thổ nội môn,

[5] and so do the Manasadevas (the solar Angels) of the inner round.

[5] và các thiên thần trí tuệ (các Thái dương Thiên Thần) của cuộc tuần hoàn bên trong cũng vậy.

I guess what we can learn here is there are Solar Angels in many different parts of our solar system and in relation to other Planetary Logoi. These, of course, are the three synthesizing planets, and when He talks about the Saturn scheme, I suppose He means the esoteric Saturn scheme.

Tôi đoán điều chúng ta có thể học được ở đây là có các Thái dương Thiên Thần tại nhiều phần khác nhau trong hệ mặt trời của chúng ta và trong mối liên hệ với các Hành Tinh Thượng đế khác. Dĩ nhiên, đây là ba hành tinh tổng hợp, và khi Ngài nói về hệ hành tinh Sao Thổ, tôi cho rằng Ngài muốn nói đến hệ hành tinh Sao Thổ nội môn.

The exoteric Saturn scheme simply has a type of functioning going on within it that is similar to that of lesser Planetary Logoi, the type of activity within lesser Planetary Logoi. Let's turn here to 777 of *A Treatise on Cosmic Fire*.

Trong hệ hành tinh Sao Thổ công truyền chỉ diễn ra một kiểu hoạt động tương tự hoạt động của các Hành Tinh Thượng đế cấp thấp hơn, kiểu hoạt động bên trong các Hành Tinh Thượng đế cấp thấp hơn. Chúng ta hãy chuyển đến trang 777 của *Luận về Lửa Vũ Trụ*.

We're talking about Solar Pitris. That's what we're talking about. You see, when we just isolate the paragraph without knowing what we're talking about, the three activities, the main work of the Solar Pitris,

Chúng ta đang nói về các thái dương tổ phụ. Đó là điều chúng ta đang nói đến. Các bạn thấy đấy, khi chúng ta chỉ tách riêng đoạn văn mà không biết mình đang nói về điều gì, ba hoạt động, công việc chính của các thái dương tổ phụ,

Where the group, and not the individual, is concerned, their work lies along the line of adjusting the egoic units in their groups, and of making them group conscious,

Khi xét đến nhóm thay vì cá nhân, công việc của Các Ngài là điều chỉnh các đơn vị chân ngã trong các nhóm của chúng, và làm cho các đơn vị ấy có tâm thức nhóm,

The middle group who form the nine petals are always the most active. They work in connection with the lower group who are the direct transmitters of energy to the atomic triangle,

Nhóm ở giữa, tạo thành chín cánh hoa, luôn hoạt động tích cực nhất. Các Ngài làm việc trong mối liên hệ với nhóm thấp hơn, là những vị trực tiếp truyền năng lượng đến tam giác nguyên tử,

Et cetera,

Vân vân,

More of their work it is not possible to detail, for the work of the Agnishvattas is vast and intricate, and differs also in the various schemes in certain particulars. (*TCF*, tr. 777)

Không thể trình bày chi tiết hơn về công việc của Các Ngài, vì công việc của các Agnishvatta rất rộng lớn và phức tạp, đồng thời cũng khác nhau ở một số điểm cụ thể trong các hệ hành tinh khác nhau. (*TCF*, tr. 777)

We would not know what 'Those' refers to if we did not go back and read. It's those Agnishvattas who are working in the Uranus, Neptune and Saturn schemes. Going on a little further, with such voice as I have at the moment.

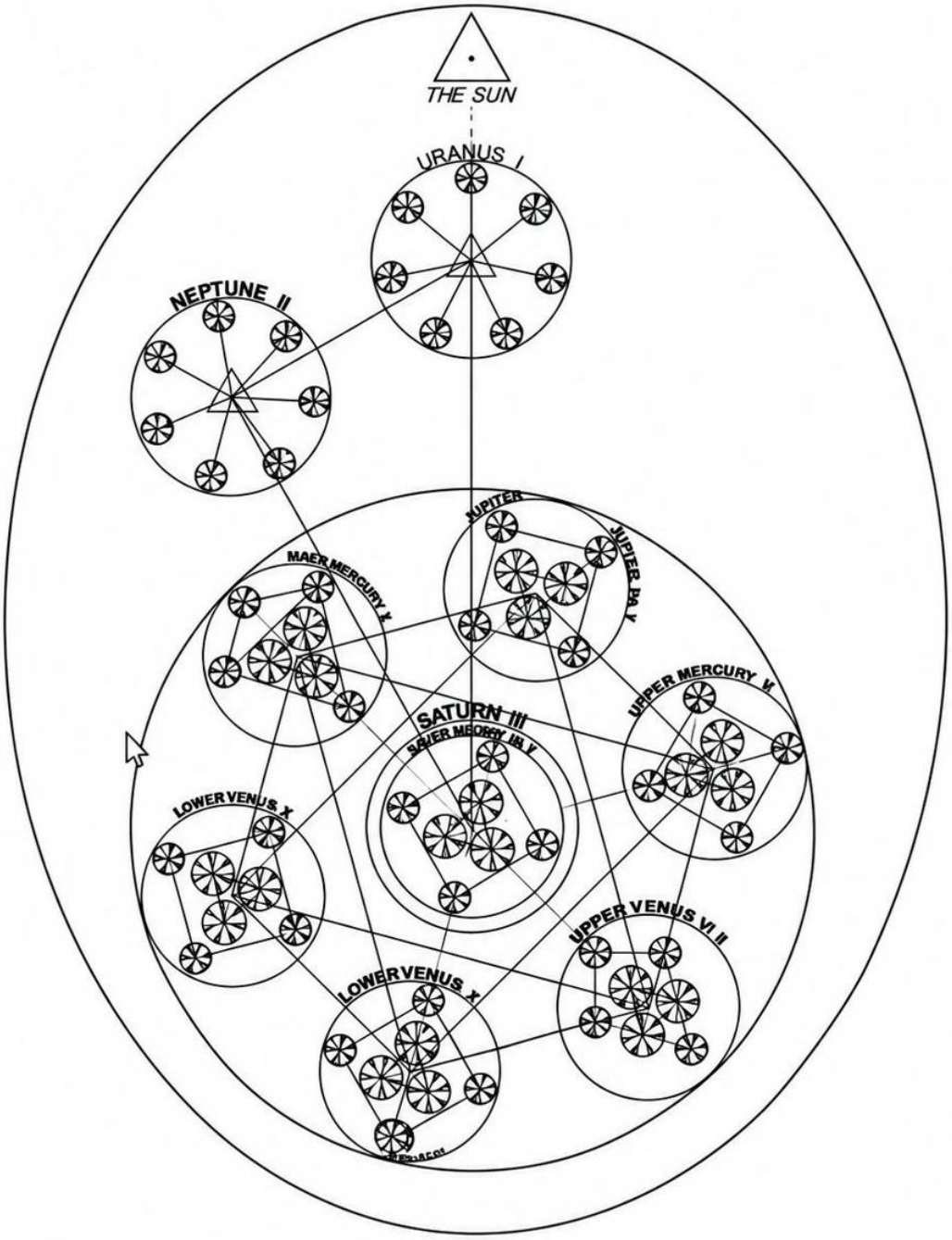
Chúng ta sẽ không biết từ "Những vị" chỉ ai nếu không quay lại đọc. Đó là những Agnishvatta đang làm việc trong các hệ hành tinh Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ. Tôi sẽ tiếp tục thêm một chút với giọng nói hiện có của mình.

They work differently from the Agnishvattas in these more exoteric schemes. Then we have, of course, the question of the esoteric Saturn and the exoteric Saturn. Some people have thought that the esoteric Saturn should be called the planet Sigma.

Các Ngài làm việc khác với các Agnishvatta trong những hệ hành tinh mang tính công truyền hơn này. Rồi dĩ nhiên, chúng ta có vấn đề về Sao Thổ nội môn và Sao Thổ công truyền. Một số người cho rằng nên gọi Sao Thổ nội môn là hành tinh Sigma.

CHART VI

The Divine Septenary hanging from the Trad thus forming the Decad and its permutations 7, 5, 4, 3. (S.D. Vol. I, pp. 259)



Solar Septenary Chart--From the middle of the Third Root Race, at the Fourth Round to the "Judgement Day" in the middle of the Fifth Round

THE DENSE PHYSICAL PLANETS

Earth	4th Chain, 4th Globe	Mars	4th Chain, 4th Globe
Jupiter	3rd Chain, 4th Globe	Vulcan	3rd Chain, 4th Globe
Saturn	3rd Chain, 4th Globe	Venus	5th Chain, 5th Globe
	Mercury . . . . . 4th Chain, 5th Globe		

[EAA-152B-F05] Chart VI: Divine Septenary với Saturn ở trung tâm. — video 00:55:40.

[EAA-152B-F05] Sơ đồ VI về Thất nguyên thiêng liêng với Sao Thổ ở trung tâm. — đoạn phim 00:55:40.

I'm not sure whether this is strictly speaking the case. Perhaps this entire greater scheme, consisting of a number of lesser planetary schemes, is in a way the synthesizing esoteric Saturn scheme.

Tôi không chắc, nói một cách chặt chẽ, liệu có đúng như vậy hay không. Có lẽ toàn bộ hệ hành tinh lớn hơn này, gồm một số hệ hành tinh nhỏ hơn, theo một cách nào đó, chính là hệ hành tinh Sao Thổ nội môn có chức năng tổng hợp.

This is one way to look at it with exoteric Saturn being at the very center of it. But there is an entirety here which is esoteric in nature and might not be suspected. We have to do more research.

Đây là một cách nhìn nhận, trong đó Sao Thổ công truyền nằm ngay chính giữa. Nhưng ở đây có một tổng thể mang bản chất nội môn mà có thể chúng ta chưa ngờ tới. Chúng ta phải nghiên cứu thêm.

Can a planet like Saturn ever be considered to be entirely exoteric since it has such, well, it is related to the, to Brahma and to the five lower planes and to the five, I suppose, lower principles. So from that point of view, it could be considered exoteric. But it has done such great things in connection with our solar system and is a very old deity as well.

Liệu có thể xem một hành tinh như Sao Thổ là hoàn toàn công truyền không, vì hành tinh này có—hành tinh này liên hệ với Brahma, với năm cõi thấp và với năm nguyên khí thấp, tôi cho là vậy. Do đó, từ góc nhìn ấy, có thể xem hành tinh này là công truyền. Nhưng hành tinh này đã làm những việc lớn lao trong mối liên hệ với hệ mặt trời của chúng ta, và cũng là một Thượng đế rất cổ xưa.

It could be that the undiscovered planet Sigma, which many excellent astrologers credit as existing, could be considered exoteric Saturn, but maybe not—as the esoteric Saturn, but maybe not. Esoteric Saturn.

Có thể hành tinh Sigma chưa được khám phá, mà nhiều nhà chiêm tinh xuất sắc tin là có thật, có thể được xem là Sao Thổ công truyền, nhưng có lẽ không—là Sao Thổ nội môn, nhưng có lẽ không. Sao Thổ nội môn.

This would leave the planet Saturn in quite an unfavorable position and Saturn is, after all, a sacred planet. So I think we may be talking about an internal structure here with the entire grouping of these seven being the esoteric Saturn scheme. At least that is something that I would propose for consideration.

Điều này sẽ đặt hành tinh Sao Thổ vào một vị thế khá bất lợi, và dù sao Sao Thổ cũng là một hành tinh thiêng liêng. Vì vậy, tôi nghĩ có lẽ ở đây chúng ta đang nói về một cấu trúc bên trong, với toàn bộ nhóm bảy hệ hành tinh này hợp thành hệ hành tinh Sao Thổ nội môn. Ít nhất, đó là một điều tôi muốn đề xuất để cùng xem xét.

It may not be correct, but I would propose it at least. 'We should note here again,' and 'the Manasadevas,' the Solar Angels, 'of the inner round.'

Điều ấy có thể không đúng, nhưng ít nhất tôi vẫn muốn đề xuất. "Ở đây, một lần nữa chúng ta nên lưu ý", và "các Manasadeva", các Thái dương Thiên Thần, "của cuộc tuần hoàn bên trong".

The Manasadevas, the Solar Angels of the inner round, also function differently than the Manasadevas or Solar Angels of these other schemes, Venus, Vulcan, Mars, Mercury, Jupiter and the Earth.

Các Manasadeva, các Thái dương Thiên Thần của cuộc tuần hoàn bên trong, cũng hoạt động khác với các Manasadeva hay các Thái dương Thiên Thần của những hệ hành tinh khác này, Sao Kim, Vulcan, Sao Hỏa, Sao Thủy, Sao Mộc và Trái Đất.

[6] We should note here that we again have a triplicity of groups,

[6] Ở đây, chúng ta cần lưu ý rằng một lần nữa chúng ta có một bộ ba nhóm,

Because the inner round group is included,

Vì có cả nhóm của cuộc tuần hoàn bên trong,

[7] representing a triplicity of forces and herein lies a hint.

[7] đại diện cho một bộ ba mãnh lực, và chính trong điều này có một gợi ý.

You wonder about the status of the Manasadevas that are working in the inner round, because basically we have a synthesizing—inner round. When speaking of the inner round, we may be talking about the three that hover above the seven, and then still more above the lower five.

Chúng ta tự hỏi về địa vị của các Manasadeva đang làm việc trong cuộc tuần hoàn bên trong, vì về cơ bản chúng ta có một cuộc tuần hoàn tổng hợp—cuộc tuần hoàn bên trong. Khi nói về cuộc tuần hoàn bên trong, có thể chúng ta đang nói đến bộ ba ở phía trên bộ bảy, và còn cao hơn nữa so với bộ năm thấp.

In other words, above the seven there are always the three, and we wonder whether there are some hidden planets. For instance, when we have chains, we may have three subtler chains that are inner.

Nói cách khác, phía trên bộ bảy luôn có bộ ba, và chúng ta tự hỏi liệu có những hành tinh ẩn giấu nào hay không. Chẳng hạn, khi có các dãy, có thể chúng ta có ba dãy tinh tế hơn nằm bên trong.

When we have planets, we may have three subtler groupings which are to be considered inner. The correspondences in the Kabbalah to the Kether, Chokmah and Binah. So, there is a hint here and of course

Khi có các hành tinh, có thể chúng ta có ba nhóm tinh tế hơn cần được xem là thuộc bên trong. Những tương ứng trong Kabbalah với Kether, Chokmah và Binah. Vì vậy, ở đây có một gợi ý, và dĩ nhiên Sao Thiên Vương, Sao

Uranus, Neptune and Saturn, in a way, represent synthesizing schemes.

Hải Vương và Sao Thổ, theo một cách nào đó, đại diện cho các hệ hành tinh tổng hợp.

Can we say that invisible planets, schemes or aggregations which are in the Kabbalah, which are maybe the three Persons of the Trinity in this case, are still more subtle than the synthesizing planets? Maybe we can say that. There seems to be here four categories, really. There may be four categories.

Liệu chúng ta có thể nói rằng những hành tinh, hệ hành tinh hay tập hợp vô hình trong Kabbalah, có lẽ trong trường hợp này chính là Ba Ngôi, còn tinh tế hơn các hành tinh tổng hợp hay không? Có lẽ chúng ta có thể nói như vậy. Thực ra, dường như ở đây có bốn loại. Có thể có bốn loại.

Let's start from the outermost: the non-sacred planets, the sacred planets, the synthesizing planets and the inner round aggregations which take the place of the three above the seven. Although, interestingly enough, in this listing, non-sacred and sacred planets are all included together, but not synthesizing. We have a threefoldness here, really, of the normal sacreds and non-sacreds, the synthesizing planets and maybe a still higher group.

Chúng ta hãy bắt đầu từ ngoài cùng, gồm các hành tinh không thiêng liêng, các hành tinh thiêng liêng, các hành tinh tổng hợp và các tập hợp thuộc cuộc tuần hoàn bên trong, giữ vị trí của bộ ba phía trên bộ bảy. Tuy nhiên, điều khá thú vị là trong danh sách này, các hành tinh không thiêng liêng và thiêng liêng đều được xếp chung với nhau, còn các hành tinh tổng hợp thì không. Thực ra, ở đây chúng ta có một cấu trúc tam phân, gồm các hành tinh thiêng liêng và không thiêng liêng thông thường, các hành tinh tổng hợp và có lẽ một nhóm còn cao hơn nữa.

'In the others,'

"Trong các hệ hành tinh khác,"

We should note here that we again have a triplicity of groups, representing a triplicity of forces and herein lies a hint.

Ở đây chúng ta nên lưu ý rằng một lần nữa chúng ta có một bộ ba nhóm, đại diện cho một bộ ba mãnh lực, và chính trong đó có một gợi ý.

[8] In the others, the higher group and the middle group hold sway as these planets are the most occult and sacred in manifestation, and are concerned with egos who are on the Path, and who are therefore group-active.

[8] Trong các hệ khác, nhóm cao hơn và nhóm trung gian nắm quyền chi phối, vì các hành tinh này mang tính huyền bí và thiêng liêng nhất trong biểu hiện, đồng thời liên quan đến những chân ngã đang ở trên Đường Đạo và do đó hoạt động theo nhóm.

The others are the non-sacred groups, I suppose.

Tôi cho rằng các nhóm khác ấy là những nhóm không thiêng liêng.

the higher group and the middle group hold sway

nhóm cao hơn và nhóm ở giữa giữ vai trò chi phối

[9] In connection with Uranus, Neptune and Saturn, this might be expected as they are the synthesising planetary schemes, and provide conditions suitable only for the very advanced stages. They are called the `reaping' planets." (*TCF*, tr. 777; dẫn theo *EA*)

[9] Đối với Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ, có thể dự liệu điều này vì chúng là những hệ hành tinh tổng hợp, và cung cấp những điều kiện chỉ thích hợp cho các giai đoạn rất cao. Chúng được gọi là các hành tinh `gặt hái'." (C.F. 777.)

I'm not exactly sure. This has been so divided up,

Tôi không hoàn toàn chắc chắn. Phần này đã bị chia cắt quá nhiều,

We should note here that we again have a triplicity of groups, representing a triplicity of forces and herein lies a hint.

Ở đây chúng ta nên lưu ý rằng một lần nữa chúng ta có một bộ ba nhóm, đại diện cho một bộ ba mãnh lực, và chính trong đó có một gợi ý.

In the others,

Trong các hệ hành tinh khác,

Which others is He referring to?

Ngài đang nói đến những hệ hành tinh nào khác?

the higher group and the middle group hold sway as these planets are the most occult and sacred in manifestation, and are concerned with egos who are on the Path, and who are therefore group-active.

nhóm cao hơn và nhóm ở giữa giữ vai trò chi phối, vì các hành tinh này mang tính huyền bí và thiêng liêng nhất trong biểu hiện, và có liên hệ với những chân ngã đang ở trên Đường Đạo, do đó hoạt động tích cực trong nhóm.

In connection with Uranus, Neptune and Saturn, this might be expected

Đối với Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ, có thể dự liệu điều này

Is He including Uranus, Neptune and Saturn in the others, or is He differentiating Them from all that He has listed? There's a higher group and a middle group, and then there's the inner round group.

Ngài có bao gồm Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ trong số các hệ hành tinh khác ấy, hay Ngài đang phân biệt các hành tinh ấy với tất cả những gì Ngài đã liệt kê? Có một nhóm cao hơn và một nhóm ở giữa, rồi có nhóm của cuộc tuần hoàn bên trong.

What choice do I have at this point but to throw up my hands and say, I think not.

Đến lúc này, tôi còn lựa chọn nào khác ngoài việc giơ tay chịu thua và nói rằng tôi nghĩ là

We're not going to solve this. I'm not going to solve it at the moment.

không. Chúng ta sẽ không giải quyết được điều này. Lúc này tôi sẽ không giải quyết được.

This is the end of Esoteric Astrology Adventure 152B, and we really haven't made a whole lot of progress. I think we're on page 645, and we'll begin with Esoteric Astrology Adventure number 153A on page 645. Being of the somewhat stubborn type, I think, the trouble with these references at the end of the book is that they are out of context.

Đây là phần kết thúc của Hành Trình Khám Phá Chiêm Tinh Học Nội Môn 152B, và chúng ta thực sự chưa tiến được bao nhiêu. Tôi nghĩ chúng ta đang ở trang 645, và chúng ta sẽ bắt đầu Hành Trình Khám Phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 153A ở trang 645. Vốn thuộc kiểu người hơi cứng đầu, tôi nghĩ vấn đề với những tài liệu tham chiếu ở cuối sách này là chúng đã bị tách khỏi ngữ cảnh.

We are talking about different types of Solar Angels who are working in different types of planets. We say here that in the others, the higher group of Agnishvattas and the middle group of Agnishvattas hold sway, as these planets are the most occult and sacred in manifestation, and are concerned with egos who are on the Path and who are therefore group-active. It looks like Uranus, Neptune and Pluto and Saturn are included in this group of others, for They are the synthesizing schemes.

Chúng ta đang nói về những loại Thái dương Thiên Thần khác nhau, làm việc trong những loại hành tinh khác nhau. Ở đây chúng ta nói rằng trong các hệ hành tinh khác, nhóm Agnishvatta cao hơn và nhóm Agnishvatta ở giữa giữ vai trò chi phối, vì các hành tinh này mang tính huyền bí và thiêng liêng nhất trong biểu hiện, và có liên hệ với những chân ngã đang ở trên Đường Đạo, do đó hoạt động tích cực trong nhóm. Dường như Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Diêm Vương cùng Sao Thổ nằm trong nhóm các hệ hành tinh khác này, vì đây là những hệ hành tinh tổng hợp.

We don't know whether They are included, but let's put it like this, that when it comes to the Mars and the Earth schemes, and maybe what is called here, who knows, the exoteric Saturn scheme, then the highest two groups of Manasadevas, Agnishvattas, do not hold sway. In the Mars and Earth schemes, and maybe for exoteric Saturn, whatever that is, the higher groups of Agnishvattas do not hold sway. But in the sacred planets, and especially in the synthesizing planets, They do.

Chúng ta không biết liệu các hành tinh ấy có nằm trong đó hay không, nhưng hãy diễn đạt như thế này, khi nói đến các hệ hành tinh Sao Hỏa và Trái Đất, và có lẽ cả cái được gọi ở đây là hệ hành tinh Sao Thổ công truyền, ai mà biết được, thì hai nhóm Manasadeva, Agnishvatta cao nhất không giữ vai trò chi phối. Trong các hệ hành tinh Sao Hỏa và Trái Đất, và có lẽ đối với Sao Thổ công truyền, dù đó là gì đi nữa, các nhóm Agnishvatta cao hơn không giữ vai trò chi phối. Nhưng trong các hành tinh thiêng liêng, đặc biệt là các hành tinh tổng hợp, Các Ngài giữ vai trò ấy.

This has been a section on the development of the Solar Angels. Of course, the fuller text has to be brought into relation with this excised text in order to understand what the groupings really are. In any case, Solar Angels are working on all of the planets, and They are working in different areas.

Đây là một phần nói về sự phát triển của các Thái dương Thiên Thần. Dĩ nhiên, phải đặt văn bản đầy đủ hơn trong mối liên hệ với đoạn trích tách riêng này để thấu hiểu các nhóm thực sự là gì. Dù sao đi nữa, các Thái dương Thiên Thần đang làm việc trên tất cả các hành tinh, và Các Ngài làm việc trong những lĩnh vực khác nhau.

We find that the highest group of Agnishvattas is in order, it comes later, and Their work lies along the lines of adjusting the egoic units in the group and of making them group-conscious. The middle group forms the nine petals, and They are always the most active.

Chúng ta thấy rằng nhóm Agnishvatta cao nhất có vị trí trong trình tự, xuất hiện muộn hơn, và công việc của Các Ngài là điều chỉnh các đơn vị chân ngã trong nhóm và làm cho các đơn vị ấy có tâm thức nhóm. Nhóm ở giữa tạo thành chín cánh hoa, và Các Ngài luôn hoạt động tích cực nhất.

They don't form the three synthesizing petals. This middle group works in connection with the lower group, who are the direct transmitters of energy through the atomic triangle. We have three groups of Manasadevas or Solar Angels, and it seems that the lowest group would be most active in those planets where the personality is still the predominant centre, and Mars and Earth would have to be included, and maybe Pluto as well.

Các Ngài không tạo thành ba cánh hoa tổng hợp. Nhóm ở giữa này làm việc trong mối liên hệ với nhóm thấp hơn, là những vị trực tiếp truyền năng lượng qua tam giác nguyên tử. Chúng ta có ba nhóm Manasadeva hay Thái dương Thiên Thần, và dường như nhóm thấp nhất sẽ hoạt động tích cực nhất trong những hành tinh mà phàm ngã vẫn là trung tâm chiếm ưu thế, trong đó phải bao gồm Sao Hỏa và Trái Đất, và có lẽ cả Sao Diêm Vương.

We don't know. At the time this was written, Pluto had not been discovered and so was not mentioned. We have different categories of planets, and we have to wonder about what's involved in the inner round.

Chúng ta không biết. Vào thời điểm viết đoạn này, Sao Diêm Vương chưa được khám phá nên không được nhắc đến. Chúng ta có những loại hành tinh khác nhau, và phải tự hỏi cuộc tuần hoàn bên trong bao hàm những gì.

We have different categories of planets and different work of the Manasadevas within those different categories of planets. There, I feel a little better about that. It seemed to be at first an insoluble problem because we did not have the references to which the excised portion referred.

Chúng ta có những loại hành tinh khác nhau và công việc khác nhau của các Manasadeva trong những loại hành tinh ấy. Đến đây, tôi cảm thấy yên tâm hơn một chút về điều đó. Lúc đầu, đây dường như là một vấn đề không thể giải quyết, vì chúng ta không có

những đoạn tham chiếu mà phần trích tách riêng ấy nói đến.

Now I will end this. I'm running a little bit over, and I'll just say that this in fact is the end of Esoteric Astrology Adventure number 152B, and we'll begin with 153. See you then.

Bây giờ tôi sẽ kết thúc phần này. Tôi đã hơi quá giờ, và tôi chỉ xin nói rằng đây thực sự là phần kết thúc của Hành Trình Khám Phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 152B, và chúng ta sẽ bắt đầu với phần 153. Hẹn gặp lại các bạn khi ấy.

Commentary EAA 153a

Tóm Tắt

Ba nhóm Agnishvatta và các hành tinh tổng hợp

Đoạn trích trong Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 777, đặt ra khó khăn về đối tượng mà các đại từ quy chiếu đến khi phân biệt những nhóm Thái dương Thiên Thần. Một cách lý giải được đề xuất là ba nhóm hành tinh gồm các hệ hành tinh tổng hợp Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương, Sao Thổ; nhóm Sao Kim, Vulcan, Sao Hỏa, Sao Thủy, Sao Mộc, Trái Đất và Sao Thổ ngoại môn; cùng các hành tinh thuộc cuộc tuần hoàn bên trong, vốn chưa rõ nghĩa chính xác. Nhóm Agnishvatta cao liên hệ với Nguyên tử trường tồn manas và điều chỉnh các nhóm Hoa Sen Chân Ngã, còn nhóm giữa đặc biệt phụ trách chín cánh hoa. Hai nhóm này được hiểu là chi phối các hành tinh tổng hợp, nơi chỉ thích hợp với những chân ngã rất tiến hóa, hoạt động nhóm và các giai đoạn cao trên Đường Đạo; vì vậy chúng mang tên những hành tinh "gặt hái". Tuy nhiên, cách quy chiếu ấy vẫn là giả thuyết, và đoạn văn có thể còn bao hàm một số hành tinh thiêng liêng khác.

Bốn vị bảo hộ và các Đấng Nghiệp Quả

Giáo Lý Bí Nhiệm gọi Sao Thủy, Sao Kim, Mặt Trời và Mặt Trăng là những thiên thần bảo hộ bốn góc Trái Đất, đồng thời xác định Mặt Trời và Mặt Trăng che giấu các hành tinh ẩn. Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn, trang 116–117, nêu bốn danh xưng biểu tượng của các Đấng Nghiệp Quả: Mối Quan Hệ, Giác Ngộ, Đau Khổ và Trở Về. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, có thể đối chiếu hai bộ bốn này và xem những Đấng ấy là các Hành Tinh Thượng đế, trong đó Sao Kim tương ứng khá rõ với Mối Quan Hệ và Sao Thủy với Giác Ngộ. "Trở Về" có thể chỉ sự trở về của người con hoang đàng với linh hồn và phương diện sự sống.

Các tổng lãnh thiên thần và Thập Giá Cố Định

Những liên hệ được khảo sát gồm Michael với Mặt Trời và dấu hiệu Sư Tử, Gabriel với Mặt Trăng và dấu hiệu Hổ Cáp, Raphael với Sao Thủy và dấu hiệu Bảo Bình, Uriel với Sao Kim và dấu hiệu Kim Ngưu. Các đối chiếu này chưa hoàn toàn nhất quán: Gabriel mang chức năng truyền tin nên cũng gợi đến Sao Thủy, chủ tinh huyền giai của dấu hiệu Hổ Cáp, còn Sao Thủy liên hệ với các dĩ thái vũ trụ và dấu hiệu Bảo Bình. Hình tượng Enoch, kiểu mẫu con người Bảo Bình đứng giữa một cấu trúc tam giác trong ngôi sao sáu cánh, gợi câu hỏi chưa giải quyết về quan hệ giữa Enoch và Raphael. Danh xưng Maharajah có thể chỉ nhiều cấp Sinh Mệnh; các Maharajah trấn giữ bốn góc hệ mặt trời có lẽ cao hơn các Hành Tinh Thượng đế và liên hệ với ba Đấng Lipika từ Sirius quản trị nghiệp quả của hệ mặt trời.

Vulcan, Sao Diêm Vương và hai hành tinh ẩn

Một giả thuyết liên hệ hai danh xưng Đau Khổ và Trở Về với Sao Diêm Vương và Vulcan, hai hành tinh còn ẩn vào thời Giáo Lý Bí Nhiệm ra đời. Mặt Trời có thể che giấu Vulcan, biểu thị ý chí tinh thần trở về, tính bền bỉ và sự bất tử của tinh thần; Mặt Trăng có thể che giấu Sao Diêm Vương, gắn với cõi cảm dục, thanh lọc và phân rã. Sao Thổ cũng là ứng viên hợp lý cho Đau Khổ vì bản chất nghiệp quả của nó, nhưng không đáp ứng điều kiện "hành tinh ẩn". Hai hành tinh không thiêng liêng chưa được nêu tên mà Mặt Trời và Mặt Trăng che giấu là một khả năng khác; chúng không nhất thiết đồng nhất với Sigma.

Đau khổ, cái chết và bản năng bất tử

Trong đoạn viết thời Chiến tranh Thế giới thứ hai, Chân sư DK trình bày đau khổ như tác nhân thanh lọc mà các Đấng Định Mệnh sử dụng để đem lại giải thoát. Đau khổ tích lũy từ năm 1914 và cuộc chiến tiếp theo đang chuyển đổi tâm thức thế giới, đồng thời kích thích bản năng tự bảo tồn mà phương diện cao là bản năng bất tử. Hình ảnh "Chúa Tể Đau Khổ rời khỏi ngai" gợi liên tưởng đến Sao Diêm Vương trên ngai đen tuyền, nhất là khi đau khổ và cái chết xuất hiện cùng nhau trong đoạn văn. Một cách diễn giải là tiến trình phân rã đau đớn của Sao Diêm Vương nhường chỗ cho sự chứng nghiệm tính bất tử và sức kiên trì của Vulcan; sự loại bỏ chất liệu không thích hợp được so sánh với việc cơ thể tống xuất những gì gây khó chịu.

Cách truyền đạt giáo lý qua Blavatsky và Alice Bailey

Theo nhận định riêng của Thầy MDR, cung chân thần ba của Chân sư DK có thể giúp giải thích sự cộng tác giàu tri thức với bà Blavatsky, trong khi quan hệ với bà Alice Bailey có thể dựa nhiều hơn trên cung linh hồn. Bà Blavatsky tiếp nhận thông tin rồi viết lại theo cách riêng, còn bà Alice Bailey ghi nhận trung thành hơn từng tư tưởng, đôi khi từng lời. Trí tuệ giải phóng thể hiện trong tác phẩm của bà Blavatsky được liên hệ với nguyên lý sử dụng đúng thể trí để đạt giải thoát mà Đức Phật minh chứng, dù linh hồn của bà thuộc cung một. Những liên hệ sâu với Chân sư R., Chân sư Morya và Chân sư KH cũng được nhắc đến, cùng giả thuyết về một tiền kiếp Cagliostro từng được điểm đạo trong hội quán của Bá tước Saint-Germain.

Sao Thổ và năng lực sùng tín

Giáo Lý Bí Nhiệm gán cho Sao Thổ quyền cai quản năng lực sùng tín, một liên hệ không hiển nhiên nếu chỉ xét các cung thường gắn với hành tinh này. Sao Thổ liên hệ với cây cầu đến Hoa Sen Chân Ngã và cây cầu lớn hơn từ hệ mặt trời trước sang hệ mặt trời hiện tại; hành tinh này cũng từng đem lại sự cứu vớt cho những sự sống còn bám chặt vào phương diện Mẹ. Một cách lý giải là sự trung thành với nguyên mẫu, tính kiên định và cam kết nghiệp quả không lay chuyển của Sao Thổ có thể được xem như sùng tín. Cách hiểu ấy khác với biểu hiện sùng tín quen thuộc của Sao Hỏa và Sao Hải Vương, đồng thời bổ sung một góc nhìn cho những liên hệ cung chủ yếu thuộc tuyến cứng của Sao Thổ.

Sao Thủy và Sao Mộc trong trí tuệ và cảm thông

Sao Thủy cai quản năng lực trí tuệ, phù hợp với giả thuyết về cung chân thần năm và, ở cấp sâu hơn, cung chân thần ba của hành tinh này. Đức Phật, được liên hệ với cung chân thần ba, mang quan hệ với Sao Thủy qua tên Budha và chức năng trung gian từ Shamballa trong lễ Wesak. Sao Mộc cai quản năng lực cảm thông, phù hợp với linh hồn cung hai, quan hệ với dấu hiệu Song Ngư, cõi Bồ đề và sự mở rộng tâm thức. Khi vòng-giới-hạn mở rộng để bao gồm trạng thái của người khác, cảm xúc của họ trở thành một phần trải nghiệm của chính mình, tạo nền tảng cho cảm thông và lòng từ bi.

Mặt Trời và năng lực cai quản

Mặt Trời cai quản năng lực cai quản vì giữ vị trí trung tâm và lãnh đạo toàn bộ các hành tinh trong hệ mặt trời. Vulcan có thể đứng sau biểu tượng Mặt Trời, liên hệ với những con người của ý chí mà Chân sư DK mô tả. Sao Thiên Vương cũng có thể thay thế Mặt Trời trong một số ngữ cảnh, biểu thị quyền kiểm soát bên trong và bên ngoài. Khả năng cai quản của Sao Thiên Vương được liên hệ với cung chân thần một.

Sao Hỏa, Mặt Trăng và quyền lực của phàm ngã

Sao Hỏa cai quản năng lực ích kỷ, toàn bộ sự sống hành khí của phàm ngã và cả hành khí phàm ngã; Mặt Trăng cũng biểu thị phương diện sự sống vật chất này. Ở lần điểm đạo thứ hai, Vulcan chiến thắng Sao Hỏa bằng ý chí và giáng một đòn mạnh vào tính ích kỷ; sự chấm dứt quyền uy cổ xưa của phàm ngã có lẽ đặc biệt hoàn tất ở lần điểm đạo thứ ba. Khi ấy, năng lượng Sirius ảnh hưởng đến điểm đạo đồ, khiến việc bước trên Đường Đạo trở nên bất khả đảo ngược và loại trừ khả năng chuyển sang tả đạo, dù vẫn có thể gặp những thất bại khác. Mặt Trăng tượng trưng cho hình tướng hồng trần đậm đặc và những thôi thúc tiềm thức nhằm bảo tồn hoặc thỏa mãn hình tướng, vốn không nhất thiết phù hợp với mục đích của sự sống ngự bên trong.

Sao Kim và sức bền của tình thương

Việc Giáo Lý Bí Nhiệm gán năng lực bền bỉ cho Sao Kim gây bất ngờ, vì đặc tính này thường gợi đến Vulcan, Sao Thổ hoặc xu hướng bám giữ của dấu hiệu Cự Giải. Một cách lý giải là từ tính của tình thương không buông bỏ đối tượng trước khi đạt sự viên mãn. Theo nghĩa đó, sức hút yêu thương của Sao Kim biểu lộ tính kiên trì không ngơi nghỉ, tương tự phẩm tính cung hai mà Chân sư DK mô tả. Giả thuyết về cung chân thần sáu của Sao Kim còn khiến năng lực sùng tín trở thành một liên hệ dễ hiểu hơn, nhưng không thay thế lời gán định trong văn bản nguồn.

Bảy thiên thần và phạm vi của hệ hành tinh

Giáo Lý Bí Nhiệm gọi bảy thiên thần chủ trì bảy hành tinh là các Đấng Kiến Tạo Vũ Trụ và những vị bảo hộ tự nhiên của bảy vùng trong hệ hành tinh. Trong ngữ cảnh này, "vũ trụ" có thể chỉ hệ mặt trời, còn "bảy vùng" có thể là bảy Dãy hoặc bảy bầu hành tinh; những bộ bảy về lục địa và trung tâm cũng có các tương ứng. Các thiên thần hay tổng lãnh thiên thần ở cấp này được xem là tương đương với các Hành Tinh Thượng đế, và mỗi Dãy chịu sự cai quản của một hành tinh. Tuy nhiên, những cách gán tên không thống nhất giữa các truyền thống, chẳng hạn Michael đôi khi lại liên hệ với Sao Thổ, đòi hỏi phải xác định ngữ cảnh trước khi đối chiếu.

Hai cuộc "ghép" và sự nâng cao các giới

Theo Giáo Lý Bí Nhiệm, trong mỗi cuộc tuần hoàn thứ hai, bảy Đấng Kiến Tạo ghép các mãnh lực thiêng liêng và tốt lành vào bản chất vật chất thô của giới thực vật và giới kim thạch. Cuộc tuần hoàn thứ hai liên hệ với phương diện thứ hai của thiên tính, nên sự truyền năng lượng này có thể nâng cao phẩm tính, tinh luyện chất liệu và thúc đẩy tiến hóa của hai giới. Một phép tương đồng được đề xuất với cuộc tuần hoàn thứ tư, khi một phần tinh chất Thái dương Thiên Thần được ghép vào bộ máy người thú, đem lại biệt ngã hóa và khả năng bước vào giới nhân loại. Các Thái dương Thiên Thần được giả định đã khảo sát tình trạng ở cuộc tuần hoàn thứ hai nhưng thấy chưa đủ chín muồi; những hình tướng tạo sai từ tàn dư động vật cuộc tuần hoàn thứ ba có thể thuộc cuộc tuần hoàn thứ tư và liên hệ với các Chân Linh Hành Tinh thiếu hiểu biết. Nhân loại biệt ngã hóa trên Dãy Địa Cầu hiện biểu lộ kết quả tiến hóa của sự ghép tinh chất Thái dương Thiên Thần này.

Những danh xưng tương đương và sự che giấu giáo lý

Bảy Chân Linh Hành Tinh hay thiên thần được Giáo Lý Bí Nhiệm đồng nhất với các Dhyan Chohan; những tên gọi như tổng lãnh thiên thần và các Chân Linh của Hiện Diện cũng có thể chỉ các cấu trúc tương ứng dưới ngôn ngữ tôn giáo khác nhau. Tuy nhiên, mỗi danh xưng có thể áp dụng ở cấp vũ trụ, hệ mặt trời hoặc bên trong một hành tinh; Thái dương Thiên Thần cũng là Dhyan Chohan nhưng không vì thế đồng cấp với Hành Tinh Thượng đế. Sự chuyển đổi phạm vi trong tác phẩm của bà Blavatsky và Chân sư DK được diễn giải như một phương thức che giấu thông tin đối với người chưa sẵn sàng. Việc mặc khải phải cân nhắc cả nội dung, những hệ luận có thể suy ra và hậu quả khi tri thức ấy rơi vào tay người chưa đủ khả năng sử dụng.

Hợp nhất vô biên và giới hạn của Thượng đế Vũ Trụ

Mệnh đề "bảy Thượng đế chính là các tia của Hợp nhất Duy nhất Vô biên" có thể chuyển từ phạm vi hành tinh sang một phạm vi gần như siêu vũ trụ. Theo cách diễn giải riêng, Hợp nhất Duy nhất Vô biên nên được liên hệ với Nguyên lý Vô biên Bất biến, thay vì đồng nhất với Thượng đế Vũ Trụ. Lập luận đi kèm là một vũ trụ có chu kỳ tái diễn không thể vô hạn theo cùng nghĩa tuyệt đối, và tính vô biên không thể bị giới hạn trong một đơn vị hữu hạn. Vì vậy, bảy Đấng ở cấp tối cao có thể là bộ bảy nguyên thủy, tạm gọi là những "Thượng đế số", trong khi các Hành Tinh Thượng đế chỉ là những tương ứng thấp hơn.

Bảy phòng kim tự tháp và điểm đạo

Giáo Lý Bí Nhiệm cho biết mỗi phòng trong bảy phòng của kim tự tháp mang tên một hành tinh. Điều này gợi cách hiểu kim tự tháp như đền điểm đạo, nơi ứng viên lần lượt tiếp nhận những phẩm tính và năng lượng của bộ bảy hành tinh, chứ không tiếp nhận tất cả cùng lúc. Những cuộc điểm đạo khác nhau liên hệ với những hành tinh và chòm sao hoàng đạo khác nhau, nên các phòng có thể phục vụ những nghi thức và sự truyền ban khác nhau. Cấu trúc ấy được xem như tiền thân của Hội Tam Điểm hiện đại, trong đó ứng viên vừa chịu thử thách vừa tiếp nhận các năng lượng cần cho sự phát triển toàn diện; tên và chức năng cụ thể của cả bảy phòng vẫn chưa được xác định.

Kabiri và bộ tám hành tinh–Mặt Trời

Bảy Kabiri được đồng nhất với bảy hành tinh, cùng người Cha là Mặt Trời hợp thành một bộ tám đầy quyền năng. Cấu trúc này gợi liên hệ với các Prajapati và hình tượng Martanda cùng bảy huynh đệ. Một liên tưởng hình học được nêu là khối bát diện có tám mặt và sáu đỉnh, nhưng đây chỉ là cách hình dung được đề xuất.

Những hành tinh bí nhiệm và bài toán đếm bảy

Mệnh đề người xưa biết bảy hành tinh ngoài Mặt Trời, trong đó hành tinh thứ bảy cùng hai hành tinh khác là những hành tinh bí nhiệm, vẫn chưa có cách giải quyết dứt khoát. Sao Thiên Vương chắc chắn thuộc nhóm bí nhiệm; Sao Hải Vương cũng là ứng viên rõ, còn vị trí còn lại phụ thuộc vào việc có tính Mặt Trăng, Vulcan hay Sao Diêm Vương hay không. Nếu không tính Mặt Trăng và "bảy" chỉ các hành tinh từ Sao Thổ trở vào, danh sách sẽ gồm Sao Thổ, Sao Mộc, Sao Hỏa, Trái Đất, Sao Kim, Sao Thủy và Vulcan; khi đó bộ ba bí nhiệm hợp lý là Vulcan, Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương, còn Sao Diêm Vương nằm ngoài danh sách. Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Diêm Vương lần lượt được phát hiện vào thế kỷ XVIII, XIX và XX, nhưng các điểm đạo đồ có thể đã biết những sự sống hành tinh ấy từ trước. Các sơ đồ trong Luận về Lửa Vũ Trụ có Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương nhưng không có Sao Diêm Vương; lời dạy rằng Sao Hải Vương không thuộc hệ mặt trời dù là một hành tinh tổng hợp cũng còn là vấn đề cần khảo sát.

Text EAA 153A – Văn bản EAA 153A

Esoteric Astrology – Chiêm Tinh Học Nội Môn

25. "Those who are working in the Uranus, the Neptune and the Saturn scheme work	25. "Những vị đang hoạt động trong các hệ hành tinh Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương

somewhat differently to those functioning in the Venus, the Vulcan, the Mars, the Mercury, the Jupiter, the Earth and the exoteric Saturn scheme, and so do the Manasadevas (the solar Angels) of the inner round. We should note here that we again have a triplicity of groups, representing a triplicity of forces and herein lies a hint. In the others, the higher group and the middle group hold sway as these planets are the most occult and sacred in manifestation, and are concerned with egos who are on the Path, and who are therefore group-active. In connection with Uranus, Neptune and Saturn, this might be expected as they are the synthesising planetary schemes, and provide conditions suitable only for the very advanced stages. They are called the `reaping' planets." (C.F. 777.)

và Sao Thổ làm việc có phần khác với những vị hoạt động trong các hệ hành tinh Sao Kim, Vulcan, Sao Hỏa, Sao Thủy, Sao Mộc, Trái Đất và Sao Thổ công truyền, và các Manasadevas (các Thái dương Thiên Thần) của cuộc tuần hoàn bên trong cũng vậy. Ở đây, chúng ta cần lưu ý rằng một lần nữa chúng ta có một bộ ba nhóm, đại diện cho một bộ ba mãnh lực, và chính trong đó có một gợi ý. Trong các hệ hành tinh còn lại, nhóm cao và nhóm giữa nắm quyền chi phối, vì các hành tinh này có tính huyền bí và thiêng liêng nhất trong sự biểu hiện, và có liên hệ với những chân ngã đang ở trên Đường Đạo, do đó hoạt động theo nhóm. Đối với Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ, có thể dự kiến điều này vì đó là các hệ hành tinh tổng hợp, và cung cấp những điều kiện chỉ thích hợp cho các giai đoạn tiến hóa rất cao. Chúng được gọi là các hành tinh 'thu hoạch'." (C.F. 777.)

[1] 26. "Mercury and Venus, the Sun and the Moon constitute the `Guardian angels of the four corners of the Earth'."(646)

[1] 26. "Sao Thủy và Sao Kim, Mặt Trời và Mặt Trăng tạo thành các 'Thiên thần hộ vệ bốn góc Trái Đất'."(646)

NOTE:

GHI CHÚ:

[2] a. (The sun and moon veil hidden planets).

[2] a. (Mặt Trời và Mặt Trăng che giấu những hành tinh ẩn tàng).

[3] b. These are the four Maharajahs, connected with karma, humanity, cosmos and man.

[3] b. Đây là bốn vị Maharajah, có liên hệ với nghiệp quả, nhân loại, vũ trụ và con người.

[4] c. They are the Sun or its substitute—Michael.

[4] c. Đó là Mặt Trời hoặc vị thay thế của Mặt Trời—Michael.

[5] They are the Moon or its substitute—Gabriel.

[5] Đó là Mặt Trăng hoặc vị thay thế của Mặt Trăng—Gabriel.

[6] They are Mercury or its substitute—Raphael.

They are Venus or its substitute—Uriel. (S.D. III. 459.)

[7] 27. “Saturn—governs the devotional faculties.

[8] Mercury—governs the intellectual faculties.

[9] Jupiter—governs the sympathetic faculties.

[10] The Sun—governs the governing faculties.

[11] Mars—governs the selfish faculties.

[12] Venus—governs the tenacious faculties.

Moon—governs the instinctual faculties.” (S.D. III. 463.)

[13] 28. “The seven Angels Who preside over the seven planets are the Builders of the Universe. [14] They are the natural Guardians of the seven regions of our planetary system.” (S.D. III. 115.)

[15] 29. “The seven Builders graft the divine and the beneficent forces on to the gross material nature of the vegetable and mineral kingdoms every Second Round.” (S.D. III. 162; Note, I.)

[16] 30. “The seven planetary Spirits or Angels... [17] are identical with the Dhyan Chohans of the esoteric doctrine and have been transformed into the archangels and

[6] Đó là Sao Thủy hoặc vị thay thế của Sao Thủy—Raphael.

Đó là Sao Kim hoặc vị thay thế của Sao Kim—Uriel. (S.D. III. 459.)

[7] 27. “Sao Thổ—cai quản các năng lực sùng tín.

[8] Sao Thủy—cai quản các năng lực trí tuệ.

[9] Sao Mộc—cai quản các năng lực cảm thông.

[10] Mặt Trời—cai quản các năng lực cai trị.

[11] Sao Hỏa—cai quản các năng lực ích kỷ.

[12] Sao Kim—cai quản các năng lực kiên trì.

Mặt Trăng—cai quản các năng lực bản năng.” (S.D. III. 463.)

[13] 28. “Bảy vị Thiên Thần chủ trì bảy hành tinh là các Đấng Kiến Tạo Vũ Trụ. [14] Các Ngài là những Đấng Hộ Vệ tự nhiên của bảy vùng trong hệ hành tinh của chúng ta.” (S.D. III. 115.)

[15] 29. “Vào mỗi cuộc tuần hoàn thứ hai, bảy Đấng Kiến Tạo ghép các mãnh lực thiêng liêng và mang lại lợi ích vào bản chất vật chất thô trược của giới thực vật và giới kim thạch.” (S.D. III. 162; Ghi chú, I.)

[16] 30. “Bảy Chân Linh Hành Tinh hay Thiên Thần... [17] đồng nhất với các Dhyan Chohan của giáo lý nội môn, và Giáo hội Cơ Đốc đã chuyển đổi Các Ngài thành các tổng

the Spirits of the Presence by the Christian Church." (S.D. III. 160.)

lãnh thiên thần và các Chân Linh của Hiện Diện." (S.D. III. 160.)

[18] 31. "The seven chief Deities... are the rays of the One Boundless Unity." (S.D. III. 229.) (647)

[18] 31. "Bảy Thượng đế chính yếu... là các cung của Nhất Thể Vô Biên Duy Nhất." (S.D. III. 229.) (647)

[19] 32. "Each of the seven chambers of the Pyramid was known by the name of one of the planets." (S.D. III. 247.)

[19] 32. "Mỗi phòng trong số bảy phòng của Kim Tự Tháp đều mang tên một trong các hành tinh." (S.D. III. 247.)

[20] 33. "The Kabiri were always the seven planets... who together with their Father, the Sun... composed a powerful ogdoad." (S.D. III. 316.)

[20] 33. "Các Kabiri luôn là bảy hành tinh... cùng với Cha của Các Ngài là Mặt Trời... hợp thành một bộ tám hùng mạnh." (S.D. III. 316.)

[21] 34. "The Ancients knew of seven planets besides the sun.... The seventh with two others were mystery planets." (S.D. III. 316. Note.)

[21] 34. "Người xưa biết đến bảy hành tinh ngoài Mặt Trời.... Hành tinh thứ bảy cùng với hai hành tinh khác là những hành tinh huyền nhiệm." (S.D. III. 316. Ghi chú.)

Esoteric Astrology Adventure 153A — Lords of Karma Planetary Faculties and Mystery Planets – Chiêm Tinh Học Nội Môn Hành trình khám phá 153A — Các Chúa Tể Nghiệp Quả, Các Năng Lực Hành Tinh và Những Hành Tinh Bí Ẩn

Hello, friends. We are now in Esoteric Astrology Adventure number 153A. We are continuing with some very, I think, difficult stanzas from *A Treatise on Cosmic Fire* that relate to astronomical and astrological factors. There was a paragraph about three different types of Solar Angels, and it was difficult to tell what the antecedents were.

Xin chào các bạn. Hiện chúng ta đang ở Chiêm Tinh Học Nội Môn, Hành trình khám phá số 153A. Chúng ta tiếp tục với một số bài kệ mà tôi nghĩ là rất khó trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, liên quan đến các yếu tố thiên văn và chiêm tinh. Có một đoạn nói về ba loại Thái dương Thiên Thần khác nhau, và thật khó xác định những từ được dùng để nhắc lại đang chỉ đối tượng nào.

However, we talked about the Uranus, Neptune and Saturn scheme, and then that the Agnishvattas functioning there function

Tuy nhiên, chúng ta đã nói về các hệ hành tinh Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ, rồi nói rằng các Agnishvatta hoạt động

differently from those in—here's a mixture of sacred and non-sacred planets—Venus, Vulcan, Mars, Mercury, Jupiter, Earth and the exoteric Saturn scheme, as do the Manasadevas of the inner round. They are the second to be mentioned, and I suspect that when we get down to the point where we are talking about having a triplicity of groups, we have a triplicity of groups of planets: the synthesizing planets, the ones that were mentioned above, and also the planets of the inner round, or whatever the inner round really means. There's a triplicity of forces in the others, and namely, this is the highest planets, I believe.

ở đó theo cách khác với các Agnishvatta trên —ở đây có cả hành tinh thiêng liêng lẫn hành tinh không thiêng liêng—Sao Kim, Vulcan, Sao Hỏa, Sao Thủy, Sao Mộc, Trái Đất và hệ hành tinh Sao Thổ ngoại môn; các thiên thần trí tuệ của cuộc tuần hoàn bên trong cũng hoạt động khác như vậy. Họ là nhóm thứ hai được nhắc đến, và tôi ngờ rằng khi đến chỗ nói về một bộ ba nhóm, chúng ta có một bộ ba nhóm hành tinh: các hành tinh tổng hợp, những hành tinh đã nêu ở trên, cùng các hành tinh của cuộc tuần hoàn bên trong, bất kể cuộc tuần hoàn bên trong thực sự có nghĩa là gì. Có một bộ ba mãnh lực trong những hành tinh còn lại, cụ thể là những hành tinh cao nhất, theo tôi nghĩ.

I didn't get that before, but now I think so: the synthesizing planets. The higher group of Agnishvattas and the middle group of Agnishvattas—see, the higher group are connected with the manasic permanent atom, and they make adjustments in the egoic group of egoic lotuses, and the middle group deals with the nine petals particularly. The higher group and the middle group hold sway in the highest of all the planets, and because they are the most occult and sacred in manifestation, they're concerned with Egos on the Path, and therefore with group activity. In connection with Uranus, Neptune and Saturn, this might be expected.

Trước đây tôi chưa hiểu ra điều đó, nhưng giờ tôi nghĩ là như vậy: các hành tinh tổng hợp. Nhóm Agnishvatta cao hơn và nhóm Agnishvatta trung gian—các bạn thấy đấy, nhóm cao hơn liên hệ với nguyên tử trường tồn manas, và họ thực hiện những điều chỉnh trong nhóm chân ngã gồm các Hoa Sen Chân Ngã, còn nhóm trung gian đặc biệt đề cập đến chín cánh hoa. Nhóm cao hơn và nhóm trung gian chi phối những hành tinh cao nhất trong tất cả các hành tinh; vì đây là những hành tinh huyền bí nhất và thiêng liêng nhất trong biểu hiện, nên họ quan tâm đến các Chân ngã trên Đường Đạo, và do đó đến hoạt động nhóm. Đối với Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ, có thể dự liệu điều này.

The word ‘others’ seems to refer to the highest group of planets, the synthesizing planets. It's an antecedent like this which is difficult to decipher; there are so many things to which it might refer.

Từ “những hành tinh còn lại” dường như chỉ nhóm hành tinh cao nhất, tức các hành tinh tổng hợp. Những từ nhắc lại như thế này rất khó giải nghĩa; có quá nhiều đối tượng mà chúng có thể chỉ đến.

this might be expected as they are the synthesising planetary schemes, and provide conditions suitable only for the very advanced

có thể dự liệu điều này vì chúng là các hệ hành tinh tổng hợp, và cung cấp những điều kiện chỉ thích hợp với các giai đoạn rất cao. Chúng

stages. They are called the `reaping' planets. (*TCF*, tr. 777; dẫn theo *EA*)

được gọi là những hành tinh 'gặt hái'. (*TCF*, tr. 777; dẫn theo *EA*)

It may be that 'others' also refers to some of the sacred planets as well that are not synthesizing planets. This would have to be worked out, but certainly on Uranus, Neptune and Saturn, only very advanced Egos are found there. So the higher and middle group of Agnishvattas, and not the lowest group of Agnishvattas, which has more to do with the personality expression —only the higher two groups would hold sway, I think is what we're being told.

Có thể "những hành tinh còn lại" cũng chỉ một số hành tinh thiêng liêng không phải là hành tinh tổng hợp. Điều này cần phải được làm sáng tỏ, nhưng chắc chắn trên Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ chỉ có những Chân ngã rất tiến hóa. Vì vậy, nhóm Agnishvatta cao hơn và nhóm trung gian, chứ không phải nhóm Agnishvatta thấp nhất vốn liên quan nhiều hơn đến sự biểu hiện của phàm ngã—chỉ hai nhóm cao hơn mới chi phối; tôi nghĩ đó là điều chúng ta đang được cho biết.

This is, of course, the disadvantage of taking these excised paragraphs out of context, because we don't have the entire reading of what went before. Maybe that will clarify the issue just a little bit for those who want to get more deeply into the study. We're told in number 26:

Dĩ nhiên, đây là bất lợi khi tách những đoạn trích này khỏi ngữ cảnh, bởi chúng ta không có toàn bộ phần văn bản trước đó. Có lẽ điều ấy sẽ làm sáng tỏ vấn đề thêm đôi chút cho những ai muốn nghiên cứu sâu hơn. Trong mục số 26, chúng ta được cho biết:

[1] 26. "Mercury and Venus, the Sun and the Moon constitute the `Guardian angels of the four corners of the Earth'." (*SD* III, tr. 459; dẫn theo *EA*)

[1] 26. "Sao Thủy và Sao Kim, Mặt Trời và Mặt Trăng tạo thành các 'Thiên thần hộ vệ bốn góc Trái Đất'."(646)

I was thinking of a section in *The Externalisation of the Hierarchy*, pages 116 and 117, where we have:

Tôi đang nghĩ đến một phần trong *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*, trang 116 và 117, nơi có đoạn:

The names of the Lords of Karma signify, symbolically and from the angle of their inner meaning, Relationship, Enlightenment, Pain and Return. (EXH, tr. 116–117)

Theo nghĩa biểu tượng và xét từ góc độ ý nghĩa bên trong, danh xưng của các Chúa Tể Nghiệp Quả biểu thị Mối Quan Hệ, Giác Ngộ, Đau Khổ và Trở Về. (EXH, tr. 116–117)

Ponder on this. They are all peculiarly active at this time, and in their activity lies the hope of humanity. (EXH, tr. 117)

Hãy suy ngẫm về điều này. Vào lúc này, tất cả Các Ngài đều hoạt động hết sức mạnh mẽ, và chính trong hoạt động của Các Ngài

có niềm hy vọng của nhân loại. (EXH, tr. 117)

I noticed that these Lords of Karma are actually, I believe, Planetary Logoi.

Tôi nhận thấy các Chúa Tể Nghiệp Quả này thực ra là các Hành Tinh Thượng đế, theo tôi nghĩ.

This is in *The Externalisation of the Hierarchy*.

Đoạn này nằm trong *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*.

The Lord of Pain has descended from His throne

Chúa Tể Đau Khổ đã bước xuống khỏi ngai của Ngài

There also is the re-stimulation of the instinct to self-preservation, which in its highest aspect is the instinct to immortality, and it tends to focus humanity's attention upon the life aspect and not upon the form.

Cũng có sự tái kích thích bản năng tự bảo tồn, mà ở phương diện cao nhất là bản năng hướng đến sự bất tử; điều này có xu hướng tập trung sự chú ý của nhân loại vào phương diện sự sống thay vì hình tướng.

The names of the Lords of Karma signify, symbolically and from the angle of their inner meaning, Relationship, Enlightenment, Pain and Return. (EXH, tr. 116–117)

Theo nghĩa biểu tượng và xét từ góc độ ý nghĩa bên trong, danh xưng của các Chúa Tể Nghiệp Quả biểu thị Mối Quan Hệ, Giác Ngộ, Đau Khổ và Trở Về. (EXH, tr. 116–117)

Maybe we would find a connection between these four as listed, and the names of the inner meanings of the lords of karma. At least two of them suggest relationship, Venus, Mercury, enlightenment. When it comes to return, what could be the meaning? Return of the prodigal son to the soul and life aspect, possibly that.

Có lẽ chúng ta sẽ tìm thấy một mối liên hệ giữa bốn thiên thể được liệt kê này với các danh xưng biểu thị ý nghĩa bên trong của các Chúa Tể Nghiệp Quả. Ít nhất hai thiên thể gợi lên mối quan hệ: Sao Kim; giác ngộ: Sao Thủy. Còn trở về thì có thể mang ý nghĩa gì? Có thể là sự trở về của người con hoang đàng với linh hồn và phương diện sự sống.

But he elaborates on that a little bit more:

Nhưng Ngài giải thích thêm đôi chút về điều đó:

[2] a. (The sun and moon veil hidden planets). (*SD* III, tr. 459; dẫn theo *EA*)

[2] a. (Mặt Trời và Mặt Trăng che giấu những hành tinh ẩn tàng).

Again, written before Pluto was discovered.

Một lần nữa, đoạn này được viết trước khi Sao Diêm Vương được phát hiện.

[3] b. These are the four Maharajahs, connected with karma, humanity, cosmos and man. (*SD* III, tr. 459; dẫn theo *EA*)

So Planetary Lords can be considered as Maharajahs, connected with karma, humanity, cosmos and man.

The usual four Maharajahs are greater Beings, but when he starts to mention these following names:

[4] c. They are the Sun or its substitute—Michael. (*SD* III, tr. 459; dẫn theo *EA*)

Thus associated, I think, with Leo.

[5] They are the Moon or its substitute—Gabriel. (*SD* III, tr. 459; dẫn theo *EA*)

I believe associated with Scorpio.

[6] They are Mercury or its substitute—Raphael. (*SD* III, tr. 459; dẫn theo *EA*)

This is to be associated, I believe, with Aquarius, and Mercury has a close connection with Aquarius and with the cosmic ethers, over which Aquarius, Uranus and Mercury, I think, preside.

[3] b. Đây là bốn vị Maharajah, có liên hệ với nghiệp quả, nhân loại, vũ trụ và con người.

Vì vậy, các Chúa Tể Hành Tinh có thể được xem là các vị Đại Vương, liên hệ với nghiệp quả, nhân loại, vũ trụ và con người.

Bốn vị Đại Vương thường được nói đến là những Sinh Mệnh cao cả hơn, nhưng khi Ngài bắt đầu nhắc đến các danh xưng sau đây:

[4] c. Đó là Mặt Trời hoặc vị thay thế của Mặt Trời—Michael.

Như vậy, theo tôi nghĩ, có liên hệ với Sư Tử.

[5] Đó là Mặt Trăng hoặc vị thay thế của Mặt Trăng—Gabriel.

Tôi cho rằng có liên hệ với Hổ Cáp.

[6] Đó là Sao Thủy hoặc vị thay thế của Sao Thủy—Raphael.

Theo tôi nghĩ, điều này liên hệ với Bảo Bình; Sao Thủy có mối liên hệ mật thiết với Bảo Bình và các tầng dĩ thái vũ trụ, mà tôi nghĩ Bảo Bình, Sao Thiên Vương và Sao Thủy chủ trì.

a. (The sun and moon veil hidden planets). [Written before Pluto was discovered...

b. These are the four Maharajahs, connected with karma, humanity, cosmos and man. [The usual four Maharajas are greater Beings...

c. They are the Sun or its substitute—Michael. [Leo

They are the Moon or its substitute—Gabriel. [Scorpio

They are Mercury or its substitute—Raphael. [Aquarius

They are Venus or its substitute—Uriel. [Taurus

(S.D. III. 459.)

[EAA-153A-F01] Các ghi chú MDR đối chiếu archangels, planets và zodiacal signs. — video 00:08:31.

Venus, as the ruler of Taurus—and Venus, this is usually considered to be Taurus. I'll put these down as at least these speculative titles. Gabriel is Scorpio, although you think that Gabriel should be connected with hierarchical Mercury, since he is the one who announces. There are different assignments of the archangels, but usually they are connected with planetary logoi, and this is Leo.

'Maharajahs' is also one of these protean terms, a flexible, mutable term, and can relate to different orders of Beings. Maharajahs take their place at the four corners of our solar system. In a way, these planets do not, so perhaps we can think of the Maharajahs as still greater Beings connected with the three Lipika Lords from Sirius, who administer all that is transpiring karmically in our solar system.

[EAA-153A-F01] Các ghi chú MDR đối chiếu các tổng lãnh thiên thần, các hành tinh và các dấu hiệu hoàng đạo. — video 00:08:31.

Sao Kim, với tư cách chủ tinh của Kim Ngưu —và Sao Kim ở đây thường được xem là Kim Ngưu. Tôi sẽ ghi lại những danh xưng này, ít nhất như những giả thuyết. Gabriel là Hổ Cáp, mặc dù người ta có thể nghĩ Gabriel hẳn phải liên hệ với Sao Thủy, chủ tinh huyền giai, vì Ngài là vị loan báo. Có nhiều cách quy gán khác nhau đối với các tổng lãnh thiên thần, nhưng thông thường Các Ngài liên hệ với các Hành Tinh Thượng đế, và đây là Sư Tử.

"Đại Vương" cũng là một trong những thuật ngữ đa nghĩa, linh hoạt, có thể thay đổi và có thể chỉ những cấp Sinh Mệnh khác nhau. Các vị Đại Vương giữ vị trí tại bốn góc của hệ mặt trời chúng ta. Theo một nghĩa nào đó, những hành tinh này không giữ các vị trí ấy, nên có lẽ chúng ta có thể nghĩ các vị Đại Vương là những Sinh Mệnh còn cao cả hơn, liên hệ với ba Chúa Tể Lipika từ Sirius, Các Ngài quản lý mọi diễn biến nghiệp quả trong hệ mặt trời chúng ta.

Hidden planets: this is a note. Let's turn to 646 in *Esoteric Astrology* and see in what manner this is presented. This may be a note from *The Secret Doctrine*; it looks like it, because I remember this discussion of the Sun and its substitute. I don't think that we can locate these in *Esoteric Astrology* or *A Treatise on Cosmic Fire* as belonging to some other book than *The Secret Doctrine*.

Các hành tinh ẩn giấu: đây là một ghi chú. Chúng ta hãy mở trang 646 trong *Chiêm Tinh Học Nội Môn* và xem điều này được trình bày như thế nào. Đây có thể là một ghi chú từ *Giáo Lý Bí Nhiệm*; có vẻ là như vậy, vì tôi nhớ phần bàn luận này về Mặt Trời và vị thay thế của Mặt Trời. Tôi không nghĩ chúng ta có thể tìm thấy những điều này trong *Chiêm Tinh Học Nội Môn* hay *Luận về Lửa Vũ Trụ* với xuất xứ từ một cuốn sách nào khác ngoài *Giáo Lý Bí Nhiệm*.

I think only one reference, and that is, yes, this is *The Secret Doctrine*. We don't know whether the sentences in *The Secret Doctrine* are exactly what they are here, or whether this is the information gleaned from *The Secret Doctrine*. We have possibly hidden planets, but I would tend to think that when we're dealing with pain and return, if we want to find a substitute for pain and return, we might say that the Sun veils Vulcan, a hidden planet, and that the Moon veils Pluto, another hidden planet.

Tôi nghĩ chỉ có một nguồn dẫn, và đúng vậy, đây là *Giáo Lý Bí Nhiệm*. Chúng ta không biết liệu các câu trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* có giống hệt như ở đây hay đây là thông tin được rút ra từ *Giáo Lý Bí Nhiệm*. Có thể chúng ta đang nói đến những hành tinh ẩn giấu, nhưng tôi thiên về suy nghĩ rằng khi bàn về đau khổ và trở về, nếu muốn tìm những hành tinh thay thế tương ứng với đau khổ và trở về, chúng ta có thể nói Mặt Trời che khuất Vulcan, một hành tinh ẩn giấu, còn Mặt Trăng che khuất Sao Diêm Vương, một hành tinh ẩn giấu khác.

I have seen some derivations of the glyph of Pluto which seem based upon the Moon, and the connection between the Moon and the astral plane and Pluto and the astral plane is pretty clear. When we're dealing with four Lords of Karma whose names are Relationship, Enlightenment, Pain and Return, there are different ways of looking at this, but I think it's pretty clear that Relationship and Enlightenment are related respectively to Venus and to Mercury.

Tôi đã thấy một số cách lý giải nguồn gốc ký hiệu Sao Diêm Vương dường như dựa trên Mặt Trăng, và mối liên hệ giữa Mặt Trăng với cõi cảm dục, cũng như giữa Sao Diêm Vương với cõi cảm dục, là khá rõ ràng. Khi bàn về bốn Chúa Tể Nghiệp Quả có danh xưng là Mối Quan Hệ, Giác Ngộ, Đau Khổ và Trở Về, chúng ta có thể nhìn nhận theo nhiều cách khác nhau, nhưng tôi nghĩ khá rõ rằng Mối Quan Hệ và Giác Ngộ lần lượt liên hệ với Sao Kim và Sao Thủy.

Definitely a planet of enlightenment, conferring sight to the blind, so yes, a planet of enlightenment, and then when it comes to pain, I think the best candidates are either, Pluto, which was hidden at that time, and return, which could be considered, in a

Chắc chắn là một hành tinh của sự giác ngộ, ban thị giác cho người mù; vì vậy, đúng là một hành tinh của sự giác ngộ. Còn về đau khổ, tôi nghĩ những ứng viên thích hợp nhất có thể là Sao Diêm Vương, vốn còn ẩn giấu vào thời đó; và trở về có thể được xem, theo

way, Vulcan, a return to the Sun, self, Leo. The Sun is often the ruler of Vulcan, it is a planet which promotes illumination, but also the spiritual will to return. Now when I look at pain, I think Saturn would be a very good candidate for pain, it is a definitely karmic planet, but it is not a hidden planet.

một nghĩa nào đó, là Vulcan: trở về với Mặt Trời, với bản ngã, với Sư Tử. Mặt Trời thường là chủ tinh của Vulcan; đó là một hành tinh thúc đẩy sự soi sáng, nhưng cũng thúc đẩy ý chí tinh thần hướng đến sự trở về. Giờ đây, khi xét đến đau khổ, tôi nghĩ Sao Thổ sẽ là một ứng viên rất thích hợp: đó chắc chắn là một hành tinh nghiệp quả, nhưng không phải là hành tinh ẩn giấu.

We're told that the Sun and Moon veil hidden planets. If this is from *The Secret Doctrine*, well and good, and at that time both Vulcan and Pluto were hidden, but now there's only one of those hidden planets. There's also a Sun and Moon veiling two planets which are non-sacred and are not given names.

Chúng ta được cho biết Mặt Trời và Mặt Trăng che khuất những hành tinh ẩn giấu. Nếu điều này xuất phát từ *Giáo Lý Bí Nhiệm* thì hợp lý, vì vào thời đó cả Vulcan lẫn Sao Diêm Vương đều còn ẩn giấu, nhưng hiện nay chỉ còn một trong hai hành tinh ấy vẫn ẩn giấu. Cũng có trường hợp Mặt Trời và Mặt Trăng che khuất hai hành tinh không thiêng liêng, không được nêu tên.

I don't think either one of these is Sigma per se. The Sun and Moon veil hidden planets in the days of *The Secret Doctrine*: Vulcan and Pluto, two first ray planets, pain and return.

Tôi không nghĩ một trong hai hành tinh này chính là Sigma. Vào thời của *Giáo Lý Bí Nhiệm*, Mặt Trời và Mặt Trăng che khuất những hành tinh ẩn giấu: Vulcan và Sao Diêm Vương, hai hành tinh cung một, đau khổ và trở về.

Vulcan gives us the sense of the immortality of the being, a planet of great will and persistence, and Pluto, of course, can be associated with pain because in the illumination process, a type of cleansing and disintegration of less valuable or even substances that are irritating and do not belong, that illumination is undertaken. An ejection from your system is often a very wretched experience, as we know.

Vulcan cho chúng ta cảm nhận về sự bất tử của sinh linh, một hành tinh có ý chí và sức bền bỉ lớn lao; còn Sao Diêm Vương dĩ nhiên có thể liên hệ với đau khổ, vì trong tiến trình soi sáng, một kiểu thanh lọc và phân rã những chất liệu ít giá trị hơn, hoặc thậm chí gây kích ứng và không thuộc về hệ thống, được tiến hành. Như chúng ta biết, việc tống xuất thứ gì đó khỏi cơ thể thường là một trải nghiệm rất khổ sở.

I mean, when people throw up, they're not very happy, are they? So let's just say Pluto can rule a wretched ejection from the system, which is always painful. So are we dealing here with lords of karma? Pluto has made its esoteric approach to the Earth or is

Ý tôi là khi nôn mửa, người ta chẳng vui vẻ gì, phải không? Vì vậy, Sao Diêm Vương có thể cai quản việc tống xuất đầy khổ sở khỏi cơ thể, một việc luôn gây đau đớn. Vậy ở đây chúng ta có đang bàn về các Chúa Tể Nghiệp Quả không? Sao Diêm Vương đã hoặc đang

making that. The guardian angels of the four corners of the Earth and then, in a way, one is death.

tiếp cận Trái Đất theo cách nội môn. Các thiên thần hộ vệ bốn góc Trái Đất, và theo một nghĩa nào đó, một vị là cái chết.

DK talks about death and pain in this section of *The Externalisation of the Hierarchy*. Dying and the painful process of it: it looks to me like dying and pain are going together.

Chân sư DK nói về cái chết và đau khổ trong phần này của *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*. Sự chết và tiến trình đau đớn của nó: đối với tôi, dường như sự chết và đau khổ đi cùng nhau.

Pain has always been the purifying agent, employed by the Lords of Destiny, to bring about liberation. The accumulated pain of the present war and the inherited pain of the earlier stage (begun in 1914)

Đau khổ luôn là tác nhân thanh lọc mà các Chúa Tể Định Mệnh sử dụng để đem lại sự giải thoát. Nỗi đau khổ tích tụ của cuộc chiến hiện tại và nỗi đau khổ kế thừa từ giai đoạn trước đó (bắt đầu năm 1914)

This was written during the Second World War.

Đoạn này được viết trong Chiến tranh Thế giới thứ Hai.

is bringing about a salutary and changing world consciousness. The Lord of Pain has descended from His throne (EXH, tr. 116)

đang đem lại một tâm thức thế giới lành mạnh và đang chuyển đổi. Chúa Tể Đau Khổ đã bước xuống khỏi ngai của Ngài (EXH, tr. 116)

Is Pluto on his jet-black throne, perhaps?

Có lẽ là Sao Diêm Vương trên ngai đen tuyền của Ngài chăng?

bringing distress, agony and terror to those who cannot interpret His ends, but bringing also a re-stimulation of the instinct to self-preservation which—in its higher aspect—is the instinct to immortality (EXH, tr. 116)

đem đến khốn khổ, thống khổ và kinh hoàng cho những ai không thể hiểu được mục đích của Ngài, nhưng cũng đem đến sự tái kích thích bản năng tự bảo tồn, mà—ở phương diện cao hơn—là bản năng hướng đến sự bất tử (EXH, tr. 116)

There is where Pluto may give over to Vulcan with this tremendous sense of the persistence of the immortal spirit and the being.

Chính ở đó Sao Diêm Vương có thể nhường chỗ cho Vulcan, với cảm nhận mãnh liệt này về sự trường tồn của tinh thần bất tử và của sinh linh.

When it says, *The Lord of Pain has descended from His throne*, I do think about Pluto on his jet-black throne, as it is called.

Khi đoạn văn nói, *Chúa Tể Đau Khổ đã bước xuống khỏi ngai của Ngài*, tôi thực sự nghĩ đến Sao Diêm Vương trên ngai đen tuyền của Ngài, như người ta gọi.

The Lord of Pain has descended from His throne

Are we dealing with Pluto on his jet-black throne? Definitely pain and dying are mentioned in one breath, mentioned together in this section.

b. These are the four Maharajahs, connected with karma, humanity, cosmos and man. (*SD* III, tr. 459; dẫn theo *EA*)

It's hard to believe that Saturn would be left out, but of course Saturn is not a hidden planet.

We have to understand that we are dealing with two hidden planets, hidden at the time. Uriel of the archangels is usually associated with the ox, and hence with Venus as the ruler of Taurus.

This is problematic. Michael is associated with the Sun. No problem there, and with Leo.

But the rulership here—Gabriel is usually Mercury, the annunciator, and that would be the hierarchical ruler of Scorpio. Why should the Moon be included at all? Anyway, Mercury is connected in this assignment of rulerships with Raphael, which is to be connected with Aquarius.

Chúa Tể Đau Khổ đã bước xuống khỏi ngai của Ngài

Chúng ta có đang nói đến Sao Diêm Vương trên ngai đen tuyền của Ngài không? Rõ ràng đau khổ và sự chết được nhắc liền nhau, cùng nhau trong phần này.

b. Đây là bốn vị Đại Vương, liên hệ với nghiệp quả, nhân loại, vũ trụ và con người. (*SD* III, tr. 459; dẫn theo *EA*)

Khó mà tin rằng Sao Thổ lại bị bỏ ra ngoài, nhưng dĩ nhiên Sao Thổ không phải là một hành tinh ẩn giấu.

Chúng ta phải thấu hiểu rằng mình đang bàn về hai hành tinh ẩn giấu, còn ẩn giấu vào thời đó. Trong số các tổng lãnh thiên thần, Uriel thường liên hệ với con bò, và do đó với Sao Kim, chủ tinh của Kim Ngưu.

Điều này có vấn đề. Michael liên hệ với Mặt Trời. Điều đó không có gì khó hiểu, và cũng liên hệ với Sư Tử.

Nhưng quyền chủ quản ở đây—Gabriel thường là Sao Thủy, vị loan báo, và đó sẽ là chủ tinh huyền giai của Hổ Cáp. Tại sao lại đưa Mặt Trăng vào? Dù sao, trong cách quy gán quyền chủ quản này, Sao Thủy liên hệ với Raphael, vị liên hệ với Bảo Bình.

c. They are the Sun or its substitute—Michael. [Leo

They are the Moon or its substitute—Gabriel. [Scorpio

They are Mercury or its substitute—Raphael. [Aquarius

They are Venus or its substitute—Uriel. [Taurus

(S.D. III. 459.)

[EAA-153A-F02] Ghi chú MDR tại phần so sánh Raphael, Aquarius và Enoch. — video 00:19:04.

[EAA-153A-F02] Ghi chú MDR tại phần so sánh Raphael, Bảo Bình và Enoch. — video 00:19:04.

Now, we, we remember, there's always a connection of Gabriel with Scorpio. We remember that picture of the cross, which is really a six pointed star, and there is a triangle connecting Scorpio at the top most point, and presumably Taurus at the bottom with Leo at the side. Anyway, a triangle is created with Enoch, the type of the Aquarian man, in the very center.

Giờ đây, chúng ta nhớ rằng Gabriel luôn có mối liên hệ với Hổ Cáp. Chúng ta nhớ hình thập giá ấy, thực ra là một ngôi sao sáu cánh; có một tam giác nối Hổ Cáp ở đỉnh cao nhất, có lẽ với Kim Ngưu ở phía dưới và Sư Tử ở bên cạnh. Dù sao, một tam giác hình thành với Enoch, hình mẫu con người Bảo Bình, ở ngay chính giữa.

We have to see whether Raphael and Enoch are to be connected. Are Raphael and Enoch to be connected? You can see what a tremendous learning AAB had. Although she's a first ray soul, what would be her Monadic ray? She has a tremendous accumulation of knowledge, also fed by the Tibetan.

Chúng ta phải xem liệu Raphael và Enoch có liên hệ với nhau hay không. Raphael và Enoch có liên hệ với nhau không? Các bạn có thể thấy AAB uyên bác đến mức nào. Mặc dù Bà là một linh hồn cung một, cung chân thần của Bà sẽ là gì? Bà có một kho tri thức tích lũy đồ sộ, cũng được Chân sư Tây Tạng bồi đắp.

Maybe it was, I think, the Tibetan's third ray monad which allowed him to work so closely informationally with HPB, so she could take what he gave her and write it up in her own form. With AAB, the relationship was different, I think, and on the basis of the soul ray.

Tôi nghĩ có lẽ chính chân thần cung ba của Chân sư Tây Tạng đã cho phép Ngài cộng tác mật thiết đến thế với HPB về mặt thông tin, để Bà có thể tiếp nhận những gì Ngài trao và viết lại theo cách riêng của mình. Với AAB, tôi nghĩ mối quan hệ khác đi và dựa trên cung linh hồn.

There was a much more faithful taking down, thought by thought, word for word in some cases, than in the case of HPB, who took the information and wrote it up in her own way. Sometimes you feel the tremendous intelligence, liberating intelligence behind HPB.

Việc ghi chép trung thành hơn nhiều, từng tư tưởng một, trong một số trường hợp là từng từ một, so với trường hợp HPB, người tiếp nhận thông tin rồi viết lại theo cách riêng của Bà. Đôi khi người ta cảm nhận được trí thông tuệ phi thường, trí thông tuệ đem lại giải thoát, phía sau HPB.

The right use of the mind can bring liberation. This we know, and this the Buddha showed. In her own way, HPB seems to be doing the same thing, even though her soul would be on the first ray.

Sử dụng thể trí đúng đắn có thể đem lại sự giải thoát. Chúng ta biết điều này, và Đức Phật đã chứng tỏ điều này. Theo cách riêng của mình, HPB dường như cũng đang làm điều tương tự, mặc dù linh hồn Bà có lẽ thuộc cung một.

Her connection with Master R was very deep, as Cagliostro apparently, and Cagliostro was initiated into Master R's lodge, as the Count of St. Germain at that time. There is a very close connection between the soul, that is HPB, and the Tibetan and Master R, and also, in a very deep sense, with Master M and KH, although perhaps the delivery of many items of information was made by Master DK.

Mối liên hệ của Bà với Chân sư R. rất sâu sắc, dường như khi Bà là Cagliostro, và Cagliostro đã được điểm đạo vào đạo viện của Chân sư R., khi ấy là Bá tước St. Germain. Có một mối liên hệ rất mật thiết giữa linh hồn là HPB với Chân sư Tây Tạng và Chân sư R., và theo một nghĩa rất sâu xa, cả với Chân sư M. và Chân sư KH, mặc dù có lẽ Chân sư DK là vị truyền đạt nhiều thông tin.

There are many things to correlate in *The Secret Doctrine* with what the Tibetan has said. Here are some really strange things—some of this.

Có nhiều điều trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* cần đối chiếu với những gì Chân sư Tây Tạng đã nói. Ở đây có một số điều thực sự lạ lùng.

[7] 27. "Saturn—governs the devotional faculties. (*SD* III, tr. 463; dẫn theo *EA*)

[7] 27. "Sao Thổ—cai quản các năng lực sùng tín.

We wouldn't think so, not according to the rays. So why? What mystery is here? The rays do not give this.

Chúng ta sẽ không nghĩ như vậy, nếu xét theo các cung. Vậy tại sao? Có điều bí ẩn gì ở đây? Các cung không cho thấy điều này.

But Saturn governs the bridge to the Egoic Lotus, and also the greater bridge from the previous solar system to the present solar system, and salvation for many, who at the

Nhưng Sao Thổ cai quản cây cầu dẫn đến Hoa Sen Chân Ngã, và cả cây cầu lớn hơn nối hệ mặt trời trước với hệ mặt trời hiện tại; chúng ta được cho biết Sao Thổ đã đem lại sự

time had clung to the mother, we are told, was given by Saturn.

cứu rỗi cho nhiều người khi ấy còn bám víu vào mẹ.

Is there something? The rays of Saturn seem to be all on the hard line, and the planets, or the signs that it rules, have many hard-line rays as well. Capricorn has all hard-line rays and maybe even the fifth ray to be added.

Có điều gì đó chăng? Các cung của Sao Thổ dường như đều thuộc tuyến cứng, và những hành tinh, hay những dấu hiệu mà Sao Thổ cai quản, cũng có nhiều cung thuộc tuyến cứng. Ma Kết có toàn bộ các cung thuộc tuyến cứng, và thậm chí có lẽ còn thêm cung năm.

At times it seems so. Libra has only the third ray, another hard line ray, but the third ray is kind of a swing ray, in a way, between the hard line and the soft line. But there is a great conformity to the archetype in Saturn.

Đôi khi dường như là vậy. Thiên Bình chỉ có cung ba, một cung khác thuộc tuyến cứng, nhưng theo một nghĩa nào đó, cung ba là một cung có tính chuyển tiếp giữa tuyến cứng và tuyến mềm. Tuy nhiên, ở Sao Thổ có sự tuân theo nguyên mẫu rất cao.

A great conformity to the archetype is found in Saturn, and can we call this devotion? Normally, we would think that Mars and Neptune ruled the devotional faculties, but the adherence to the archetype which Saturn gives can be considered devotion.

Ở Sao Thổ có sự tuân theo nguyên mẫu rất cao, và chúng ta có thể gọi điều này là sùng tín không? Thông thường, chúng ta sẽ nghĩ Sao Hỏa và Sao Hải Vương cai quản các năng lực sùng tín, nhưng sự gắn bó với nguyên mẫu mà Sao Thổ đem lại có thể được xem là sùng tín.

But other than that, why HPB should have said this—of course, there is a certain adhering loyalty in Saturn, a kind of a relentless, karmic commitment. There is that.

Nhưng ngoài điều đó, tại sao HPB lại nói như vậy—dĩ nhiên, ở Sao Thổ có một lòng trung thành bền chặt nào đó, một kiểu cam kết nghiệp quả không lay chuyển. Quả có điều ấy.

[8] Mercury—governs the intellectual faculties. (*SD* III, tr. 463; dẫn theo *EA*)

[8] Sao Thủy—cai quản các năng lực trí tuệ.

Clear enough. It seems to be a fifth ray monad, and maybe ultimately a third ray monad, given that it is perhaps the most strictly intellectual of the planets. The Buddha, who has the third ray monad, is called—is associated with Mercury, and the word 'Budha' also means Mercury. His present function, coming from Shamballa at

Khá rõ ràng. Dường như đó là một chân thần cung năm, và có lẽ xét đến cùng là một chân thần cung ba, vì có lẽ đây là hành tinh thuần trí tuệ nhất. Đức Phật, Đấng có chân thần cung ba, được gọi là—có liên hệ với Sao Thủy, và từ "Budha" cũng có nghĩa là Sao Thủy. Chức năng hiện tại của Ngài, khi từ

the time of the Wesak Festival, means Mercury.

Shamballa đến vào dịp Lễ Wesak, có nghĩa là Sao Thủy.

It is a Mercurian function of intermediary-ship. Interesting, HPB's perspective on these things. A little different angle than the Tibetan, but intellectual seems reasonable enough.

Đó là chức năng trung gian của Sao Thủy. Góc nhìn của HPB về những điều này thật thú vị. Một góc nhìn hơi khác với Chân sư Tây Tạng, nhưng năng lực trí tuệ thì có vẻ khá hợp lý.

A fifth ray, third ray monad, with the third ray being the highest of the Monadic rays, the major one.

Một chân thần cung năm, cung ba, trong đó cung ba là cung cao nhất trong các cung chân thần, là cung chính.

[9] Jupiter—governs the sympathetic faculties. (*SD* III, tr. 463; dẫn theo *EA*)

[9] Sao Mộc—cai quản các năng lực cảm thông.

A second ray soul, second ray soul.

Một linh hồn cung hai, linh hồn cung hai.

Associated with the ruler of the sign Pisces, compassion, and associated with Buddhi, one of the rulers of the buddhic plane, and associated also with the expansion of consciousness, and associated with inclusion. When you take in, as it were, the condition of others, this is the prelude to sympathy.

Liên hệ với chủ tinh của dấu hiệu Song Ngư, với lòng từ bi, và liên hệ với Bồ đề, là một trong những chủ tinh của cõi Bồ đề; cũng liên hệ với sự mở rộng tâm thức và với sự bao gồm. Có thể nói, khi các bạn tiếp nhận hoàn cảnh của người khác vào trong mình, đó là bước mở đầu cho sự đồng cảm.

When you include others in your ring-pass-not, you have sympathy because their feelings are now within your feelings, in a way. Things are not happening to others, but to yourself, because you have included the states of others within yourself, i.e., within your ring-pass-not. That's possible.

Khi bao gồm người khác trong vòng-giới-hạn của mình, các bạn có sự đồng cảm, vì theo một nghĩa nào đó, cảm xúc của họ giờ đây nằm trong cảm xúc của các bạn. Những điều xảy ra không còn xảy đến với người khác mà với chính các bạn, vì các bạn đã bao gồm trạng thái của người khác trong chính mình, tức là trong vòng-giới-hạn của mình. Điều đó có thể xảy ra.

[10] The Sun—governs the governing faculties. (*SD* III, tr. 463; dẫn theo *EA*)

[10] Mặt Trời—cai quản các năng lực cai trị.

Behind it, let's look for Vulcan, and the men of will, as DK talks about them, who wield governance. Mars—clearly enough, the Sun

Đằng sau Mặt Trời, chúng ta hãy tìm Vulcan, và những người có ý chí, như Chân sư DK nói đến, những người nắm quyền cai trị. Sao Hỏa

is certainly the central factor in our solar system, and the great leader of all the planetary host.

—khá rõ ràng, Mặt Trời chắc chắn là yếu tố trung tâm trong hệ mặt trời chúng ta, và là vị lãnh đạo vĩ đại của toàn thể các hành tinh.

The Sun is the hyparxis, the height of any hierarchy, the height of our solar systemic hierarchy. But Vulcan, of course, is often substituted for the Sun, and Uranus is substituted for the Sun as well.

Mặt Trời là nguyên lý tối thượng, đỉnh cao của bất kỳ hệ thống thứ bậc nào, đỉnh cao của hệ thống thứ bậc trong hệ mặt trời chúng ta. Nhưng dĩ nhiên Vulcan thường thay thế cho Mặt Trời, và Sao Thiên Vương cũng thay thế cho Mặt Trời.

Uranus too can be substituted for the Sun. Uranus has a great control: inner control, and I suppose outer control.

Sao Thiên Vương cũng có thể thay thế cho Mặt Trời. Sao Thiên Vương có sức kiểm soát lớn: kiểm soát bên trong, và tôi cho rằng cả kiểm soát bên ngoài.

It is a planet of governance; it has a first ray monad. When it comes to Mars:

Đó là một hành tinh của sự cai trị; có một chân thần cung một. Còn khi nói đến Sao Hỏa:

[11] Mars—governs the selfish faculties. (*SD* III, tr. 463; dẫn theo *EA*)

[11] Sao Hỏa—cai quản các năng lực ích kỷ.

No question about it.

Không còn nghi ngờ gì về điều đó.

At the second initiation Mars is overcome by Vulcan, the will, and a great blow at selfishness is struck. Mars is the personality.

Ở lần điểm đạo thứ hai, Vulcan, tức ý chí, chế ngự Sao Hỏa, và giáng một đòn mạnh vào tính ích kỷ. Sao Hỏa là phàm ngã.

Mars is the entire elemental life; so is the Moon. Mars rules every elemental in the personality and also the personality elemental itself, and these are overcome, ending the ancient authority of the personality. I suppose especially at the third degree is Mars overcome.

Sao Hỏa là toàn bộ sự sống hành khí; Mặt Trăng cũng vậy. Sao Hỏa cai quản mọi hành khí trong phàm ngã và cả chính hành khí phàm ngã; những hành khí này bị chế ngự, chấm dứt quyền lực lâu đời của phàm ngã. Tôi cho rằng đặc biệt ở cấp độ thứ ba, Sao Hỏa bị chế ngự.

Then the individual is influenced by the Sirian energy and is definitely and irrevocably on the Path, and cannot take the left-hand path anymore. Failures may loom ahead of certain kinds, but never a great

Khi đó, cá nhân chịu ảnh hưởng của năng lượng Sirius và dứt khoát bước trên Đường Đạo, không thể quay lui, cũng không thể đi theo tả đạo nữa. Một số dạng thất bại có thể còn chờ phía trước, nhưng sẽ không bao giờ có sự lệch hướng lớn khỏi Thiên Cơ của Thái

deviation from the Plan of the Solar Logos, or of the Planetary Logos.

dương Thượng đế hay của Hành Tinh Thượng đế.

This is interesting. Let's just go to the Moon first, and we say yes, of course, everything rooted in matter.

Điều này thật thú vị. Trước hết hãy chuyển sang Mặt Trăng, và chúng ta nói: đúng vậy, dĩ nhiên, mọi thứ đều bắt rễ trong vật chất.

The tendencies of matter towards its own fulfillment are known as instincts, and the Moon represents the dense physical form. All of the subconscious promptings which have their own purpose, which are not necessarily the purpose of the indwelling life —

Những khuynh hướng của vật chất hướng đến sự thỏa mãn chính nó được gọi là bản năng, và Mặt Trăng đại diện cho hình tướng hồng trần đậm đặc. Tất cả những thôi thúc tiềm thức đều có mục đích riêng, không nhất thiết là mục đích của sự sống nội tại—

All of the subconscious promptings leading to the preservation or gratification of the form are rooted in matter which the Moon symbolizes.

Tất cả những thôi thúc tiềm thức dẫn đến việc bảo tồn hoặc thỏa mãn hình tướng đều bắt rễ trong vật chất mà Mặt Trăng tượng trưng.

[12] Venus—governs the tenacious faculties. (*SD* III, tr. 463; dẫn theo *EA*)

[12] Sao Kim—cai quản các năng lực kiên trì.

These are unusual words.

Đây là những từ ngữ khác thường.

Tenacity: you would think of Vulcan, persisting throughout the gestation period, or you might think of the Moon and Cancer. The sign Cancer seems to prompt human beings to hold on to conditions.

Sự kiên trì: người ta sẽ nghĩ đến Vulcan, bền bỉ suốt thời kỳ thai nghén, hoặc có thể nghĩ đến Mặt Trăng và Cự Giải. Dấu hiệu Cự Giải dường như thôi thúc con người bám giữ các hoàn cảnh.

You might even think of Saturn. If he had said that Venus governs the devotional faculties, I would have said yes, it's got a sixth ray monad, and it's highly magnetic.

Thậm chí người ta có thể nghĩ đến Sao Thổ. Nếu Bà nói rằng Sao Kim cai quản các năng lực sùng tín, tôi sẽ đồng ý, vì Sao Kim có chân thần cung sáu và có từ tính rất mạnh.

But let's call it like this: magnetic faculties which will not release until consummation. We might say that the magnetism of Venus, the magnetism of love, shows no respite, no let-up, as the Tibetan has described the second ray. In its loving magnetism, it shows tenacity. Perhaps that's the way we can

Nhưng hãy gọi như thế này: những năng lực từ tính không buông bỏ cho đến khi đạt sự viên mãn. Chúng ta có thể nói rằng từ điện của Sao Kim, từ điện của tình thương, không hề ngơi nghỉ, không hề giảm sút, như Chân sư Tây Tạng đã mô tả về cung hai. Trong từ điện yêu thương của mình, Sao Kim thể hiện

understand that particular assignment, those ideas.

sự kiên trì. Có lẽ đó là cách chúng ta có thể thấu hiểu sự quy gán cụ thể ấy, những ý tưởng ấy.

Some very different ones are here from HPB, and I suppose in conversation with her, we could understand what she was driving at.

Ở đây có một số ý tưởng rất khác biệt của HPB, và tôi cho rằng nếu trò chuyện với Bà, chúng ta có thể hiểu điều Bà muốn nói đến.

[13] 28. "The seven Angels Who preside over the seven planets are the Builders of the Universe. (*SD* III, tr. 115; dẫn theo *EA*)

[13] 28. "Bảy vị Thiên Thần chủ trì bảy hành tinh là các Đấng Kiến Tạo Vũ Trụ.

Let's be careful about how we define 'universe'. In those days, the view of the universe was very different from what it is at this time. What is a universe? Space had not been explored in the same way.

Chúng ta hãy thận trọng khi định nghĩa "vũ trụ". Vào thời đó, quan niệm về vũ trụ rất khác với hiện nay. Vũ trụ là gì? Không gian chưa được khám phá theo cách như bây giờ.

The galaxies had not been located. Although these island universes were probably known to the initiate. The term universe is oftentimes meant as our solar system.

Các thiên hà chưa được xác định vị trí. Mặc dù các điểm đạo đồ có lẽ đã biết đến những vũ trụ đảo này. Thuật ngữ vũ trụ thường được dùng để chỉ hệ mặt trời chúng ta.

A strange deflation of the word, in a way, collapsing of the word. The term 'universe' often means our solar system.

Theo một nghĩa nào đó, đây là sự thu hẹp kỳ lạ của từ này, sự co rút ý nghĩa của từ. Thuật ngữ "vũ trụ" thường có nghĩa là hệ mặt trời chúng ta.

[14] They are the natural Guardians of the seven regions of our planetary system." (*SD* III, tr. 115; dẫn theo *EA*)

[14] Các Ngài là những Đấng Hộ Vệ tự nhiên của bảy vùng trong hệ hành tinh của chúng ta." (S.D. III. 115.)

own fulfillment are known as instincts...Moon represents the dense physical form—subconscious leading to the preservation or gratification of the form are rooted in matter which the Moon symbolizes...

28. "The seven Angels Who preside over the seven planets are the **Builders of the Universe.** [the term "Universe" often means our solar system They are the natural Guardians of the seven regions of our planetary system." [[the regions are the seven chains, or the seven globes...(S.D. III. 115.)

29. "The seven Builders graft the divine and the beneficent forces on to the gross material nature of the vegetable and mineral kingdoms every

[EAA-153A-F03] Ghi chú về bảy regions, chains và globes. — video 00:35:52.

[EAA-153A-F03] Ghi chú về bảy vùng, các dãy và các bầu hành tinh. — video 00:35:52.

What are regions? In a way, we have to ask that. What are the regions? The regions are the seven chains or the seven globes, and regions mean localization, in a way.

Các vùng là gì? Theo một nghĩa nào đó, chúng ta phải đặt câu hỏi ấy. Những vùng này là gì? Các vùng là bảy dãy hoặc bảy bầu hành tinh, và theo một nghĩa nào đó, vùng hàm ý một vị trí xác định.

All of the different continents and the different centers on the globe, they all correspond to these septenates. So they can all be considered to be regions. But when we're talking about our planetary system, it is a sevenfold system.

Tất cả các lục địa khác nhau và các trung tâm khác nhau trên bầu hành tinh đều tương ứng với những bộ bảy này. Vì vậy, tất cả đều có thể được xem là các vùng. Nhưng khi nói về hệ hành tinh của chúng ta, đó là một hệ thống thất phân.

There are chains; each one of the chains is definitely ruled by one of the planets. What is interesting here, this tells us of the archangelship—strange word, angelship—of the Planetary Logoi. HPB calls them angels, and Saturn is considered, for instance, the archangel Michael.

Có các dãy; mỗi dãy chắc chắn do một hành tinh cai quản. Điều thú vị ở đây là đoạn này cho chúng ta biết về địa vị tổng lãnh thiên thần—một từ lạ, địa vị thiên thần—của các Hành Tinh Thượng đế. HPB gọi Các Ngài là thiên thần, và chẳng hạn, Sao Thổ được xem là tổng lãnh thiên thần Michael.

The idea that Planetary Logoi are really archangels is advanced in *The Secret Doctrine*. We see the seven angels who preside over the seven planets. We might as

Ý tưởng cho rằng các Hành Tinh Thượng đế thực sự là các tổng lãnh thiên thần được nêu ra trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*. Chúng ta thấy bảy thiên thần chủ trì bảy hành tinh. Chúng ta

well have said the seven Planetary Logoi who preside over the seven planets.

cũng hoàn toàn có thể nói bảy Hành Tinh Thượng đế chủ trì bảy hành tinh.

In sum, angels and Planetary Logoi in this context are equivalent. The seven Builders: this is an interesting one. How it is done would be hard to say.

Như vậy, trong ngữ cảnh này, các thiên thần và các Hành Tinh Thượng đế là tương đương. Bảy Đấng Kiến Tạo: đây là một điểm thú vị. Khó mà nói việc ấy được thực hiện như thế nào.

[15] 29. "The seven Builders graft the divine and the beneficent forces on to the gross material nature of the vegetable and mineral kingdoms every Second Round." (*SD* III, tr. 162; dẫn theo *EA*)

[15] 29. "Vào mỗi cuộc tuần hoàn thứ hai, bảy Đấng Kiến Tạo ghép các mãnh lực thiêng liêng và mang lại lợi ích vào bản chất vật chất thô trược của giới thực vật và giới kim thạch." (S.D. III. 162; Ghi chú, I.)

The second round has to do with the coming of the second aspect of divinity, and the 'beneficent forces' are part of that second aspect of divinity.

Cuộc tuần hoàn thứ hai liên quan đến sự xuất hiện của phương diện thứ hai của thiên tính, và các "mãnh lực ban phúc" là một phần của phương diện thứ hai ấy của thiên tính.

Jupiter, the planet of beneficence, is at this time primarily expressing the second ray. So, there must be, in the second round, a great augmentation, refinement, elevation of these kingdoms through the beneficent forces. In the second round, these kingdoms must receive quite an energy conferral, which raises their quality and speeds them along their evolution.

Sao Mộc, hành tinh của lòng nhân từ, hiện nay chủ yếu biểu lộ cung hai. Vì vậy, trong cuộc tuần hoàn thứ hai, hẳn phải có một sự tăng cường, tinh luyện và nâng cao lớn lao cho các giới này thông qua những mãnh lực nhân từ. Trong cuộc tuần hoàn thứ hai, các giới này hẳn phải nhận được một lượng năng lượng đáng kể, giúp nâng cao phẩm tính và đẩy nhanh tiến trình tiến hoá của chúng.

The second round is that round in which the great Lords, who I think are Solar Angels, looked in on the process that was to eventually make the human being, and they determined that there was no readiness yet. Things had not advanced far enough for them to do their work, the developmental process.

Cuộc tuần hoàn thứ hai là cuộc tuần hoàn trong đó các Đấng Chúa Tể vĩ đại, mà tôi nghĩ là các Thái dương Thiên Thần, đã xem xét tiến trình cuối cùng sẽ tạo nên con người, và Các Ngài xác định rằng chưa có sự sẵn sàng. Mọi sự chưa tiến triển đủ xa để Các Ngài thực hiện công việc của mình, tức tiến trình phát triển ấy.

There was also the miscreation, which I suspect came under the ignorant Planetary

Cũng đã có sự sáng tạo sai lệch, mà tôi ngờ là nằm dưới sự cai quản của các Chân Linh

Spirits, and this, I think, took place more in the fourth round, where the remnants of the third-round animals were recombined into forms which were supposed to be the vehicles for the race of human beings. That was not possible. There is such a connection between the Solar Angels, the reptile kingdom, or let's just say the Serpents of Fire from a higher perspective, and the second ray and beneficence.

Hành Tinh vô minh; tôi nghĩ điều này diễn ra chủ yếu trong cuộc tuần hoàn thứ tư, khi những tàn dư của các loài động vật thuộc cuộc tuần hoàn thứ ba được tái kết hợp thành các hình tướng vốn được dự định làm hiện thể cho nhân loại. Điều đó đã không thể thực hiện. Có một mối liên hệ như thế giữa các Thái dương Thiên Thần, giới bò sát, hay các Hỏa Xà khi nhìn từ một góc độ cao hơn, với cung hai và lòng nhân từ.

If we're talking about beneficent forces, the grafting would definitely relate to the descent of beneficent forces. But a different kind of grafting occurred in the fourth round.

Nếu chúng ta đang nói về những mãnh lực nhân từ, thì việc ghép chắc chắn sẽ liên quan đến sự giáng xuống của những mãnh lực nhân từ. Nhưng một kiểu ghép khác đã diễn ra trong cuộc tuần hoàn thứ tư.

Interesting: this is a sort of a botanical term. You combine two plants, you graft one onto another, and the whole continues to grow. A different kind of grafting in the fourth round, when the Solar Angels shot forth from the bow, as it were.

Thật thú vị: đây là một thuật ngữ thuộc thực vật học. Khi kết hợp hai cây, ghép cây này vào cây kia, toàn bộ vẫn tiếp tục sinh trưởng. Một kiểu ghép khác đã diễn ra trong cuộc tuần hoàn thứ tư, khi các Thái dương Thiên Thần phóng ra, có thể nói là từ cánh cung.

This is the individualization process, and the solar angelic essence was grafted onto the animal man of the period. ‘Having pervaded the entire universe with a fraction of myself, I remain.’

Đây là tiến trình biệt ngã hóa, và tinh chất Thái dương Thiên Thần đã được ghép vào người thú của thời kỳ ấy. ‘Sau khi thấm nhuần toàn thể vũ trụ bằng một phần của chính mình, Ta vẫn tồn tại.’

That fraction of the Solar Angel was grafted into the mechanism of the animal man, allowing a much more rapid growth. There must be an analogy here, and an analogy must be present about the better advancement between or concerning the two types of graftings: improvement in the vegetable kingdom and even mineral kingdom, and later, through the coming of the beneficent forces, the improvement in the condition of animal man, so he could enter the fourth kingdom of nature.

Phần ấy của Thái dương Thiên Thần đã được ghép vào bộ máy của người thú, cho phép sự phát triển diễn ra nhanh hơn nhiều. Hẳn phải có một sự tương đồng ở đây, một sự tương đồng về bước tiến lớn hơn giữa, hoặc liên quan đến, hai kiểu ghép: sự cải thiện trong giới thực vật và ngay cả giới kim thạch, rồi sau đó, nhờ sự xuất hiện của những mãnh lực nhân từ, là sự cải thiện tình trạng của người thú để y có thể bước vào giới thứ tư của tự nhiên.

A little thought, a little statement, goes a long way towards suggesting possibilities. This word ‘graft’, meaning to take a portion of something of a transformative nature and combine it with the life process of a lesser being—generally, the grafts are meant to improve the condition of the lesser being.

Một suy nghĩ nhỏ, một phát biểu ngắn, có thể gợi mở rất nhiều khả năng. Từ ‘ghép’ này có nghĩa là lấy một phần của một thứ có bản chất chuyển đổi rồi kết hợp nó với tiến trình sống của một sinh linh thấp hơn—nhìn chung, việc ghép nhằm cải thiện tình trạng của sinh linh thấp hơn ấy.

Those who are individualized on the Earth Chain are presently expressing a stage of evolution which is a result of a grafting of solar angelic essence into their nature, a grafting of solar angelic essence into their nature—those who are members of Earth humanity.

Những người đã biệt ngã hóa trên Dãy Địa Cầu hiện đang biểu lộ một giai đoạn tiến hoá là kết quả của việc ghép tinh chất Thái dương Thiên Thần vào bản chất của họ, ghép tinh chất Thái dương Thiên Thần vào bản chất của họ—đó là những người thuộc nhân loại Trái Đất.

[16] 30. “The seven planetary Spirits or Angels

[16] 30. “Bảy Chân Linh Hành Tinh hay Thiên Thần...

She does it again, right?

Bà lại làm như vậy, phải không?

[17] are identical with the Dhyan Chohans of the esoteric doctrine (*SD* III, tr. 160; dẫn theo *EA*)

[17] đồng nhất với các Dhyan Chohan của giáo lý nội môn, và Giáo hội Cơ Đốc đã chuyển đổi Các Ngài thành các tổng lãnh thiên thần và các Chân Linh của Hiện Diện.” (S.D. III. 160.)

This is so important. What an important equivalence. Planetary Spirits: let's write the equivalence right down there.

Điều này rất quan trọng. Thật là một sự tương đương quan trọng. Các Chân Linh Hành Tinh: chúng ta hãy ghi ngay sự tương đương này xuống đó.

Planetary Spirits, angels, Dhyan Chohans, archangels, Spirits of the Presence—Christian terminology. The truth abides, and the structures created by the Deity or emanated by the Deity abide, but different cultures, civilizations and religious movements rename these ongoing structural factors according to their own design.

Các Chân Linh Hành Tinh, các thiên thần, các Dhyan Chohan, các tổng lãnh thiên thần, các Chân Linh của Hiện Diện—đó là thuật ngữ Kitô giáo. Chân lý vẫn tồn tại, và những cấu trúc do Thượng đế tạo ra hay phát xạ cũng vẫn tồn tại, nhưng các nền văn hóa, văn minh và phong trào tôn giáo khác nhau lại đặt tên mới cho những yếu tố cấu trúc luôn hiện hữu này theo cách riêng của mình.

Dhyan Chohans: we can look at all of these as having an intraplanetary correspondence, a lower correspondence. The Solar Angels are Dhyan Chohans, and I suppose are Spirits of a planetary Presence, and so forth. Whatever we have here on a systemic level—that's what we're talking, we're talking a systemic level here—we have also in an intraplanetary sense, an intraplanetary level as well.

Các Dhyan Chohan: chúng ta có thể xem tất cả những vị này đều có một sự tương ứng bên trong hành tinh, một sự tương ứng thấp hơn. Các Thái dương Thiên Thần là các Dhyan Chohan, và tôi cho rằng Các Ngài là những Chân Linh của một Hiện Diện hành tinh, v.v. Bất cứ điều gì chúng ta có ở đây trên cấp độ hệ mặt trời—đó là điều chúng ta đang nói đến, chúng ta đang nói đến cấp độ hệ mặt trời—thì cũng có theo nghĩa bên trong hành tinh, trên cấp độ bên trong hành tinh.

When studying *The Secret Doctrine*, always the question is: What level am I dealing with? Am I dealing with something that is totally cosmic and has to do with the entirety of the cosmos? Am I dealing within my solar system? Am I dealing within my planet? Sometimes HPB switches contexts on us. The Tibetan also does this, and the switching of contexts is also a means of blinding.

Khi nghiên cứu *Giáo Lý Bí Nhiệm*, câu hỏi luôn là: Tôi đang đề cập đến cấp độ nào? Tôi đang đề cập đến điều gì hoàn toàn mang tính vũ trụ và liên quan đến toàn thể vũ trụ chăng? Tôi đang đề cập đến phạm vi bên trong hệ mặt trời của mình chăng? Tôi đang đề cập đến phạm vi bên trong hành tinh của mình chăng? Đôi khi Bà HPB chuyển đổi ngữ cảnh khi chúng ta đang theo dõi. Chân sư Tây Tạng cũng làm như vậy, và việc chuyển đổi ngữ cảnh cũng là một phương thức che giấu.

What an extraordinary wariness it must take on the part of these great Teachers to sense what could be gathered and learned from the knowledge revealed, and whether that type of acquisition is in line with the Plan or not.

Các vị huấn sư vĩ đại này hẳn phải thận trọng phi thường đến mức nào mới cảm nhận được những gì người ta có thể thu thập và học hỏi từ tri thức được tiết lộ, cũng như liệu việc tiếp thu tri thức theo cách ấy có phù hợp với Thiên Cơ hay không.

There's, there's a instantaneous kind of realization maybe coming from attunement with the still higher initiates and even Sanat Kumara about what can be permitted, what can be revealed. It's not just the statement, it's the implications of the statement and what the statement may cause when received or assimilated by the unready. So, people who are not into the esoteric world view, are very frustrated by what they consider to be a confusion of terms.

Có một dạng nhận biết tức thời, có lẽ đến từ sự hòa điệu với các điểm đạo đồ còn cao hơn và ngay cả với Sanat Kumara, về những gì có thể cho phép, những gì có thể tiết lộ. Không chỉ là bản thân lời phát biểu, mà còn là những hàm ý của nó và những gì nó có thể gây ra khi những người chưa sẵn sàng tiếp nhận hoặc đồng hóa. Vì vậy, những người không theo thế giới quan nội môn rất bực bội trước điều họ cho là sự lẫn lộn thuật ngữ.

Not realizing that the Teachers are speaking to those who have the eyes and ears to penetrate the terms. But they are definitely veiling their information through blinding from those who do not have the eyes and ears, and thus from those who are not permitted yet to see.

Họ không nhận ra rằng các vị huấn sư đang nói với những người có mắt có tai để thấu suốt các thuật ngữ. Nhưng chắc chắn Các Ngài đang dùng cách che giấu để phủ màn lên thông tin của mình đối với những người không có mắt có tai ấy, và do đó đối với những người chưa được phép thấy.

[18] 31. "The seven chief Deities... are the rays of the One Boundless Unity." (*SD* III, tr. 229; dẫn theo *EA*)

[18] 31. "Bảy Thượng đế chính yếu... là các cung của Nhất Thể Vô Biên Duy Nhất." (S.D. III. 229.) (647)

If we are talking about the Prajapatis, then we are working in an intra-systemic manner. The One Boundless Unity is utterly universal in scope.

Nếu đang nói về các Prajapati, thì chúng ta đang xem xét trong phạm vi nội bộ hệ mặt trời. Nhất Thể Vô Biên Duy Nhất có phạm vi hoàn toàn bao trùm vũ trụ.

Now, we could say that the Universal Logos is the one boundless unity, but, but the word boundless contradicts this. If we have boundlessness, we can't have a one. We can only have a zero, in a way.

Giờ đây, chúng ta có thể nói rằng Thượng đế Vũ Trụ là Nhất Thể Vô Biên Duy Nhất, nhưng từ vô biên lại mâu thuẫn với điều này. Nếu có tính vô biên, thì không thể có số một. Theo một nghĩa nào đó, chúng ta chỉ có thể có số không.

Or we can have nothing finite, and in a system of recurring universes, you cannot have recurring universes which are infinite. Otherwise, the time processes within them would not allow recurrence. We might have to consider the One Boundless Unity as the Boundless Immutable Principle, the Boundless Immutable Principle.

Hoặc chúng ta không thể có bất cứ điều gì hữu hạn; và trong một hệ thống các vũ trụ tái diễn, không thể có những vũ trụ tái diễn mà lại vô hạn. Nếu không, các tiến trình thời gian bên trong chúng sẽ không cho phép sự tái diễn. Có lẽ chúng ta phải xem Nhất Thể Vô Biên Duy Nhất là Nguyên Khí Vô Biên Bất Biến, Nguyên Khí Vô Biên Bất Biến.

Then, what are the chief Deities? The chief Deities cannot be planetary; they have to be almost ultra-cosmic, the original septenate of—well, I call them number gods. Again, HPB switches context on us.

Vậy những Đấng Thượng đế chủ yếu là ai? Các Đấng Thượng đế chủ yếu không thể thuộc cấp hành tinh; Các Ngài hẳn phải gần như thuộc cấp siêu vũ trụ, bộ bảy nguyên thủy của những vị mà tôi gọi là các vị thần con số. Một lần nữa, Bà HPB chuyển đổi ngữ cảnh khi chúng ta đang theo dõi.

It's talking about planets, but then she goes to the chief Deities, which, of course, has a

Đoạn này đang nói về các hành tinh, nhưng rồi Bà chuyển sang các Đấng Thượng đế chủ

planetary correspondence, but at the same time, it can point to a universal context. When I use the word 'universe', I do mean the grand totality, the grand entirety. Earlier, the word 'universe' may have referred only to our particular solar system, but I try to look for the Being who is the One of our entire universe, including all of the various dimensions which people sometimes call other universes.

yếu; dĩ nhiên, điều ấy có một sự tương ứng ở cấp hành tinh, nhưng đồng thời cũng có thể chỉ đến một bối cảnh bao trùm vũ trụ. Khi dùng từ 'vũ trụ', tôi muốn nói đến tổng thể vĩ đại, toàn thể vĩ đại. Trước đây, từ 'vũ trụ' có thể chỉ nói đến hệ mặt trời riêng của chúng ta, nhưng tôi cố tìm hiểu Đấng là Đấng Duy Nhất của toàn thể vũ trụ chúng ta, bao gồm mọi chiều kích khác nhau mà đôi khi người ta gọi là những vũ trụ khác.

You have to be so careful about the way a term is actually used and the thoughts that it connects with. The Universal Logos, the one Logos of all the universe, but not the same as the One Boundless Unity, nor the Boundless Immutable Principle, nor the Absolute, nor any of these other names which we give to That which really cannot be named.

Cần hết sức cẩn thận với cách một thuật ngữ thực sự được sử dụng và những tư tưởng mà nó liên kết. Thượng đế Vũ Trụ, Thượng đế duy nhất của toàn thể vũ trụ, nhưng không đồng nhất với Nhất Thể Vô Biên Duy Nhất, cũng không phải Nguyên Khí Vô Biên Bất Biến, không phải Đấng Tuyệt Đối, cũng không phải bất kỳ danh xưng nào khác mà chúng ta gán cho Cái thực sự không thể gọi tên.

[19] 32. "Each of the seven chambers of the Pyramid was known by the name of one of the planets." (*SD* III, tr. 247; dẫn theo *EA*)

[19] 32. "Mỗi phòng trong số bảy phòng của Kim Tự Tháp đều mang tên một trong các hành tinh." (S.D. III. 247.)

This is an amazing thought. Pyramids were initiation chambers, or almost temples, and to be an initiate, one must assimilate the gifts of the planetary septenate.

Đây là một ý tưởng đáng kinh ngạc. Các kim tự tháp là những gian phòng điểm đạo, hoặc gần như những đền thờ, và để trở thành một điểm đạo đồ, người ta phải đồng hóa những tặng phẩm của bộ bảy hành tinh.

Not all at once, of course. The different initiations seem to be ruled by different planets, or have them associated with them. The initiations have certain planets associated with them, and certain zodiacal constellations.

Dĩ nhiên, không phải tất cả cùng một lúc. Những cuộc điểm đạo khác nhau dường như do những hành tinh khác nhau cai quản, hoặc có liên hệ với các hành tinh ấy. Các cuộc điểm đạo có những hành tinh nhất định và những chòm sao hoàng đạo nhất định liên hệ với chúng.

It doesn't happen all at once, but probably different chambers were involved in different types of initiations. Some people study the Egyptian mythology. It's a lifelong

Điều đó không diễn ra cùng một lúc, nhưng có lẽ những gian phòng khác nhau dành cho những loại điểm đạo khác nhau. Có những người nghiên cứu thần thoại Ai Cập. Đó là

study, and it's considered, I think, a very legitimate study.

một công cuộc nghiên cứu suốt đời, và tôi nghĩ người ta xem đó là một lĩnh vực nghiên cứu rất chính đáng.

I don't know what the seven chambers are. One usually hears of the king's chamber, for instance, and the queen's chamber, and so forth. I really don't know what are the names, but the idea that there should be a septenate of areas within the pyramid where different kinds of rites and conferrals are occurring makes sense to me.

Tôi không biết bảy gian phòng ấy là những phòng nào. Chẳng hạn, người ta thường nghe nói đến phòng của vua, phòng của hoàng hậu, v.v. Tôi thực sự không biết tên của chúng, nhưng ý tưởng rằng bên trong kim tự tháp có một bộ bảy khu vực, nơi diễn ra những loại nghi lễ và sự truyền ban khác nhau, là hợp lý đối với tôi.

This is, in a way, the precursor of modern Masonry, and through the initiations therein, energies needed for the rounded-out individual are conferred upon the candidate. To be a candidate is to undergo trials and tests, but also great receptions.

Theo một nghĩa nào đó, đây là tiền thân của Hội Tam Điểm hiện đại; qua những cuộc điểm đạo trong đó, ứng viên nhận được các năng lượng cần thiết để trở thành một cá nhân phát triển toàn diện. Là một ứng viên có nghĩa là trải qua những thử thách và khảo nghiệm, đồng thời cũng có những sự tiếp nhận lớn lao.

[20] 33. "The Kabiri were always the seven planets... who together with their Father, the Sun... composed a powerful ogdoad." (*SD* III, tr. 316; dẫn theo *EA*)

[20] 33. "Các Kabiri luôn là bảy hành tinh... cùng với Cha của Các Ngài là Mặt Trời... hợp thành một bộ tám hùng mạnh." (S.D. III. 316.)

Which is the eight-sided figure.

Tức là hình có tám cạnh.

I suppose this is kind of like an octahedron, I would suspect. It has six vertices and eight sides. The Kabiri are like the Prajapati.

Tôi cho rằng hình này có lẽ gần giống một khối bát diện. Nó có sáu đỉnh và tám mặt. Các Kabiri giống như các Prajapati.

How is it pronounced, Prajapati, Prajapati? The emphasis on the syllable: one would have to know that. But as we look at that from our English perspective, it looks more like Prajapati. Again, we have Martanda and his seven brothers.

Tên này phát âm thế nào, Prajapati, Prajapati? Cần phải biết trọng âm rơi vào âm tiết nào. Nhưng khi nhìn từ góc độ tiếng Anh, chúng ta thấy nó có vẻ nên được đọc là Prajapati hơn. Một lần nữa, chúng ta có Martanda và bảy huynh đệ của Ngài.

[21] 34. "The Ancients knew of seven planets besides the sun.... The seventh

[21] 34. "Người xưa biết đến bảy hành tinh ngoài Mặt Trời.... Hành tinh thứ bảy cùng

with two others were mystery planets." (*SD* III, tr. 316; dẫn theo *EA*)

với hai hành tinh khác là những hành tinh huyền nhiệm." (S.D. III. 316. Ghi chú.)

How are we going to look at this? These were the ancients.

Chúng ta sẽ xem xét điều này như thế nào? Đây là những người thời cổ đại.

Vulcan was not discovered, nor was Uranus and Neptune. Eighteenth century for Uranus and nineteenth century for Neptune and twentieth century for Pluto. One can see how the mysteries are emerging.

Vulcan chưa được khám phá, Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương cũng vậy. Sao Thiên Vương được khám phá vào thế kỷ mười tám, Sao Hải Vương vào thế kỷ mười chín và Sao Diêm Vương vào thế kỷ hai mươi. Có thể thấy những điều bí nhiệm đang dần lộ diện như thế nào.

The heavenly one, that was a mystery planet. It was Uranus. Vulcan has made his way into mythology, but we would have nine planets, and with Vulcan, there are always ten. Maybe Vulcan was not included here.

Đấng thuộc về trời ấy là một hành tinh bí nhiệm. Đó là Sao Thiên Vương. Vulcan đã đi vào thần thoại, nhưng chúng ta sẽ có chín hành tinh, và với Vulcan thì luôn có mười. Có lẽ Vulcan không được tính ở đây.

Maybe the Sun, Vulcan, are considered a unit. Definitely, Uranus was mentioned as a mystery planet, the heavenly planet, and he's even now known as the heavenly one.

Có lẽ Mặt Trời và Vulcan được xem là một đơn vị. Chắc chắn Sao Thiên Vương đã được nhắc đến như một hành tinh bí nhiệm, hành tinh thuộc về trời, và ngay cả hiện nay Ngài vẫn được biết đến là Đấng thuộc về trời.

What do we have? We have Mercury, visible at times; Venus, visible; Earth, we live on it; Mars, visible; Saturn, visible. That is five. Oh, Jupiter. Let's start again: Mercury, Venus, Earth, Mars, Jupiter, Saturn—that is six.

Chúng ta có những gì? Chúng ta có Sao Thủy, đôi lúc có thể nhìn thấy; Sao Kim, có thể nhìn thấy; Trái Đất, nơi chúng ta sinh sống; Sao Hỏa, có thể nhìn thấy; Sao Thổ, có thể nhìn thấy. Như vậy là năm. À, còn Sao Mộc. Hãy bắt đầu lại: Sao Thủy, Sao Kim, Trái Đất, Sao Hỏa, Sao Mộc, Sao Thổ—như vậy là sáu.

I suppose the Moon would have been considered a planet, which would have made seven, and that's all that's visible. The Sun is the center.

Tôi cho rằng Mặt Trăng hẳn đã được xem là một hành tinh, như vậy sẽ thành bảy, và đó là tất cả những gì có thể nhìn thấy. Mặt Trời là trung tâm.

The seventh with two others were mystery planets." (*SD* III, tr. 316; dẫn theo *EA*)

Hành tinh thứ bảy cùng với hai hành tinh khác là những hành tinh bí nhiệm." (*SD* III, tr. 316; dẫn theo *EA*)

The other possibility here is that Vulcan is the mystery planet, and Pluto was not considered, and then Uranus and Neptune were added as mystery planets.

Khả năng khác ở đây là Vulcan chính là hành tinh bí nhiệm, còn Sao Diêm Vương không được tính đến, rồi Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương được thêm vào như những hành tinh bí nhiệm.

If Pluto was not considered, although he, he did appear in the Egyptian mythology, and maybe as Anubis, and maybe other mythologies as well. I mean, obviously the initiates know the names of these beings, as well as the names of many, many undiscovered beings that even now remain undiscovered. If Pluto's not considered, then the three mystery planets would be Vulcan, Uranus, and Neptune, and that seems fair enough.

Nếu Sao Diêm Vương không được tính đến, mặc dù Ngài đã xuất hiện trong thần thoại Ai Cập, có lẽ dưới hình tượng Anubis, và có lẽ cả trong những hệ thần thoại khác nữa. Ý tôi là, hiển nhiên các điểm đạo đồ biết tên của những sinh mệnh này, cũng như tên của rất, rất nhiều sinh mệnh chưa được khám phá mà ngay cả hiện nay vẫn chưa được khám phá. Nếu không tính Sao Diêm Vương, thì ba hành tinh bí nhiệm sẽ là Vulcan, Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương, và điều đó có vẻ khá hợp lý.

Pluto was way beyond the possibility of discovery, and the seventh planet, what could that be? I mean, if you think we really only have, what could be the seventh planet? Mercury, Venus, Earth, Mars, Jupiter, Saturn, that gives us six. We have to have a seventh.

Sao Diêm Vương nằm quá xa ngoài khả năng khám phá; còn hành tinh thứ bảy, đó có thể là hành tinh nào? Ý tôi là, nếu nghĩ rằng chúng ta thực sự chỉ có, thì hành tinh thứ bảy có thể là gì? Sao Thủy, Sao Kim, Trái Đất, Sao Hỏa, Sao Mộc, Sao Thổ, như vậy là sáu. Chúng ta phải có hành tinh thứ bảy.

We cannot have seen the planets beyond. So Uranus and Neptune are definitely mystery planets. Poseidon and Uranus.

Chúng ta không thể đã nhìn thấy những hành tinh ở xa hơn. Vì vậy, Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương chắc chắn là những hành tinh bí nhiệm. Poseidon và Uranus.

Then we have to have one other. What could be the seventh? The seventh intra-Saturnian planet—Saturn was definitely visible—would have been Vulcan, but it would be undiscovered. If the word 'seven' means intra-Saturnian, we must include Vulcan.

Vậy chúng ta phải có thêm một hành tinh nữa. Hành tinh thứ bảy có thể là gì? Hành tinh thứ bảy ở phía trong quỹ đạo Sao Thổ—Sao Thổ thì chắc chắn có thể nhìn thấy—hẳn phải là Vulcan, nhưng nó chưa được khám phá. Nếu từ 'bảy' hàm ý phía trong quỹ đạo Sao Thổ, thì chúng ta phải tính cả Vulcan.

If the seven suggests an intra-Saturnian state, then Vulcan must be included. Pluto would be left out. Now we have ten planets and only nine are here listed.

Nếu con số bảy gợi ý phạm vi phía trong quỹ đạo Sao Thổ, thì phải tính cả Vulcan. Sao Diêm Vương sẽ bị bỏ ra. Hiện nay chúng ta có mười hành tinh, còn ở đây chỉ liệt kê chín.

I think we are at that point. We can say then that this is the end of Esoteric Astrology Adventure number 153A, and we're on page 647. I guess there's such a heavy dose of *A Treatise on Cosmic Fire* in this section that the going is not particularly easy or speedy.

Tôi nghĩ chúng ta đã đến chỗ đó. Vậy có thể nói rằng đây là phần kết thúc của Hành Trình Khám Phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 153A, và chúng ta đang ở trang 647. Tôi đoán phần này chứa quá nhiều nội dung từ *Luận về Lửa Vũ Trụ* nên việc tiến bước không thật dễ dàng hay nhanh chóng.

I don't know, I think I took five years to do the commentaries on *A Treatise on Cosmic Fire*, and that was most of the book, five years. It's a long time.

Tôi không rõ, tôi nghĩ mình đã mất năm năm để thực hiện các bài bình giảng về *Luận về Lửa Vũ Trụ*, và đã bình giảng phần lớn cuốn sách, năm năm. Đó là một thời gian dài.

Just a drop in the bucket when it comes to the type of wisdom we're dealing with here, and so I know how much thought it took to ponder over some of these more cosmic statements made in *A Treatise on Cosmic Fire*, and we are being presented with them here, and I am trying to look for an overview which can make discussion of them meaningful. Definitely Uranus is one of the mystery planets.

Chỉ là một giọt nước trong biển cả khi xét đến loại minh triết mà chúng ta đang đề cập ở đây; vì vậy tôi biết cần phải suy nghĩ nhiều đến mức nào để suy ngẫm một số phát biểu mang tính vũ trụ hơn trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*. Giờ đây, những phát biểu ấy được đưa ra trước chúng ta ở đây, và tôi đang cố tìm một cái nhìn tổng quan có thể khiến việc thảo luận về chúng trở nên có ý nghĩa. Chắc chắn Sao Thiên Vương là một trong những hành tinh bí nhiệm.

It is, it, it says the ancients had their mystery planet and this was Uranus. Now Neptune is said not even to belong to our solar system and yet it is one of the synthesizing planets.

Đoạn này nói rằng người xưa có hành tinh bí nhiệm của họ, và đó là Sao Thiên Vương. Giờ đây, người ta nói Sao Hải Vương thậm chí không thuộc hệ mặt trời của chúng ta, thế

What does that mean that it doesn't belong to our solar system? I think for the other one of the mystery planets, we will have to choose between Pluto and Neptune and Vulcan.

nhưng nó lại là một trong những hành tinh tổng hợp. Việc nó không thuộc hệ mặt trời của chúng ta có nghĩa là gì? Tôi nghĩ đối với hành tinh bí nhiệm còn lại, chúng ta sẽ phải lựa chọn giữa Sao Diêm Vương, Sao Hải Vương và Vulcan.

This is if the Moon is considered. If the Moon is not considered, then with Vulcan, a mystery planet, we have, counting inward from Saturn: Saturn, Jupiter, Mars, Earth, Venus, Mercury, Vulcan—that's seven. Then Vulcan will have to be that planet, and then we look at the three trans-Saturnian planets, and Uranus and Neptune are listed in our charts, *A Treatise on Cosmic Fire* charts. Interestingly, Pluto is not.

Đó là nếu có tính Mặt Trăng. Nếu không tính Mặt Trăng, thì với Vulcan, một hành tinh bí nhiệm, khi đếm từ Sao Thổ vào phía trong, chúng ta có: Sao Thổ, Sao Mộc, Sao Hỏa, Trái Đất, Sao Kim, Sao Thủy, Vulcan—như vậy là bảy. Khi ấy, Vulcan sẽ phải là hành tinh đó; rồi chúng ta xét ba hành tinh ngoài quỹ đạo Sao Thổ, và Sao Thiên Vương cùng Sao Hải Vương có tên trong các biểu đồ của chúng ta, các biểu đồ trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*. Điều thú vị là Sao Diêm Vương lại không có.

We'll come back to it. We'll come back to it shortly.

Chúng ta sẽ trở lại vấn đề này. Chúng ta sẽ sớm trở lại vấn đề này.

Commentary EAA 153b

Tóm Tắt

Hệ mặt trời như một hoa sen xanh

Theo đoạn trích từ Luận về Lửa Vũ Trụ, hệ mặt trời xuất hiện từ các cõi vũ trụ cao như một hoa sen xanh vĩ đại; cùng mô hình ấy tiếp tục xuống đến nguyên tử chất liệu nhỏ bé. Thái dương Thượng đế của chúng ta được gọi là Thượng đế xanh. Nhận định rằng góc nhìn này tối thiểu phải đến từ cõi trí vũ trụ trở lên là suy luận riêng, dựa trên lời giảng rằng ngay cả Đức Christ cũng chỉ mới bắt đầu tiếp xúc với cõi cảm dục vũ trụ.

Mười hai cánh hoa và cấu trúc các hệ hành tinh

Hoa sen hệ mặt trời có 12 cánh, mỗi cánh gồm 49 cánh nhỏ, tổng cộng 588 cánh. Mỗi cánh lớn được liên hệ với một hệ hành tinh, nhưng cách tích hợp tất cả các hệ hành tinh vào cấu trúc 12 phần vẫn là câu hỏi mở; viễn cảnh được nêu là cuối cùng có 12 hành tinh thiêng liêng, mỗi hành tinh cai quản một dấu hiệu hoàng đạo. Con số 12 được giải thích bằng chức năng trung tâm tim của Thái dương Thượng đế trong một Thượng đế vũ trụ lớn hơn. Theo phép tương ứng, việc xác định các ngôi sao giữ những chức năng luân xa khác nhau trong Thượng đế vũ trụ sẽ giúp làm sáng tỏ số cánh và phẩm tính của từng hoa sen.

Số cánh hoa và chức năng của các trung tâm

Số cánh hoa biểu thị chức năng, đồng thời hé lộ điều gì đó về phẩm tính và quy mô của sự sống sử dụng trung tâm ấy. Các đối chiếu ở con người gồm đáy cột sống có 4 cánh, có thể thành 5 trong tương lai; xương cùng và lá lách có 6, tùng thái dương 10, tim 12 và cổ họng 16. Trung tâm ajna có thể được mô tả bằng 2 cánh lớn hoặc 96 cánh nhỏ, còn trung tâm đầu có 960 cánh cùng 12 cánh của trung tâm tim trong đầu. Những khác biệt này cung cấp cơ sở cho việc suy xét các trung tâm trong hệ mặt trời và những hệ thống sao lớn hơn, nhưng không bảo đảm phép tương ứng đúng ở mọi chi tiết.

Trái Đất và Sao Kim trong hệ thống trung tâm

Văn bản cho biết một bí mật điểm đạo liên quan đến số cánh hoa của Trái Đất, hành tinh đối cực và hành tinh bổ sung có chức năng cân bằng của chúng ta. Trái Đất được liên hệ với chức năng đáy cột sống, vì vậy giả thuyết 4 cánh được đặt ra theo mô hình con người. Sao Kim, hành tinh đối cực của Trái Đất, được liên hệ với tùng thái dương của Thái dương Thượng đế và có thể tương ứng với 10 cánh; mối liên hệ này còn được củng cố bằng cung năm và việc hoàn tất công việc trong 5 cuộc tuần hoàn của hệ hành tinh. Sao Kim được dự kiến sẽ đảm nhiệm chức năng trung tâm tim: chức năng vẫn tồn tại, còn sự sống đảm nhiệm chức năng có thể chuyển sang một vị trí rộng lớn hơn.

Sao Thủy và giả thuyết về trung tâm ajna

Theo nhận định riêng của Thầy MDR, Sao Thủy phù hợp với vai trò hành tinh bổ sung có chức năng cân bằng hơn Sao Hỏa, vì Sao Hỏa thường phá vỡ thế quân bình để mở một hướng hoạt động mới, như trong dấu hiệu Bạch Dương. Sao Thủy có thể đại diện cho trung tâm ajna của Thái dương Thượng đế, vừa liên hệ với cung bốn vừa gợi lên hoạt động của đáy cột sống. Cấu trúc ajna được phân tích thành 2 cánh lớn, mỗi cánh có 2 phần, với 24 cánh nhỏ trong mỗi phần, tạo thành 96 cánh; hai cặp màu được nêu là xanh lam–tím và vàng–hồng. Việc gán cấu trúc này cho Sao Thủy,

cùng giả thuyết cung chân thần tối hậu của hành tinh là cung ba và vai trò mạnh trong hệ mặt trời trước, vẫn thuộc phạm vi suy luận.

Phép tương ứng và sự liên kết của tâm thức

Những cấu trúc vũ trụ xa rộng có thể liên hệ với đời sống trên Trái Đất qua định luật tương đồng và các mô hình tương ứng. Việc đặt những yếu tố đã biết vào quan hệ với nhau giúp trường tâm thức dần trở nên liên kết, thay vì chỉ chứa các dữ kiện rời rạc. Những cấu trúc còn giả định cũng có giá trị định hướng, vì thông tin xuất hiện về sau có thể làm rõ hoặc điều chỉnh chúng.

Phòng Minh triết và bộ phận chiêm tinh của Thánh đoàn

Theo văn bản, trong Phòng Minh triết có một bộ phận mà các tổ chức chiêm tinh hiện đại chỉ phản ánh một cách mờ nhạt và thiếu chắc chắn. Phòng Minh triết ở đây được diễn giải theo nghĩa rộng là Thánh đoàn, vượt quá giai đoạn cá nhân khai mở các cánh hoa thứ 7, 8 và 9 của Hoa Sen Chân Ngã. Một hệ tương ứng được đề xuất giữa nhân loại với Phòng Vô Minh và cung ba, Thánh đoàn với Phòng Minh triết và cung hai, Shamballa với Phòng Sự Sống và cung một. Theo cách nhìn này, lần điểm đạo thứ nhất mở lối vào một phạm vi minh triết ngày càng rộng lớn.

Lá số của các Sự sống lớn và các giới

Các Chân sư thuộc bộ phận này lập lá số chiêm tinh cho những Sự sống lớn thấm nhuần các giới, đồng thời xác định ảnh hưởng nghiệp quả trong biểu hiện của ba Hành Tinh Thượng đế liên hệ với Trái Đất, hành tinh đối cực và hành tinh bổ sung có chức năng cân bằng. Các lá số được tính tiến trình cho chu kỳ kế tiếp đã xác định, và hồ sơ của bộ phận có giá trị sâu sắc. Công việc ấy được suy luận là có liên quan đến việc định thời các hoạt động của Thánh đoàn trên ba hành tinh liên kết chặt chẽ. Khả năng Chân sư DK có quan hệ gần gũi với bộ phận này, thậm chí là một thành viên, chỉ được nêu như phỏng đoán.

Giới nhân loại trên các hành tinh khác

Các Sự sống thấm nhuần những giới được hiểu là có phạm vi toàn hệ mặt trời và có những biểu hiện tương ứng trên từng hành tinh. Trường hợp Vulcan được viện dẫn với 2/5 nhân loại đã hoàn tất giai đoạn chuyển hoá; việc đồng nhất thành tựu ấy với sự sẵn sàng hủy diệt thể nguyên nhân là một cách diễn giải. Những tham chiếu về Hoa Sen Chân Ngã đến từ Sao Mộc và Sao Kim, cùng khả năng từ Vulcan, củng cố quan niệm rằng giới nhân loại tồn tại ngoài Trái Đất. Sự hiện diện của các giới thực vật và động vật dưới những hình thức tương ứng được đề xuất theo phép tương đồng, chưa được đặt ngang mức chắc chắn với giới nhân loại.

Giới hạn của việc tính toán chu kỳ

Chân sư DK khuyến cáo đạo sinh tránh tự tính toán các chu kỳ, vì còn nhiều chòm sao chỉ tồn tại bằng vật chất dĩ thái, tuy chưa được thấy nhưng vẫn gây ảnh hưởng mạnh. Khi chưa phát triển thị giác dĩ thái, mọi tính toán đều có thể chứa sai số do thiếu những hành tinh và chòm sao tham gia vào mạng lưới tác động. Các chu kỳ 100, 500, 700, 900, khoảng 25.000 và 250.000 năm được nhắc như những dữ kiện đã cung cấp, trong đó hai con số cuối liên hệ lần lượt với tuế sai và một chu kỳ chân thần rộng lớn. Việc nghiên cứu vì vậy cần khiêm tốn, kiên nhẫn, nhận biết thời điểm và giới hạn của điều hiện có thể xác định.

Hai dòng mãnh lực hội tụ nơi Hành Tinh Thượng đế

Theo đoạn trích ở trang 1162 của Luận về Lửa Vũ Trụ, Hành Tinh Thượng đế là nơi hội tụ của mãnh lực tinh thần hay mãnh lực Thượng đế từ bảy Rishi của Đại Hùng trên cõi riêng của Các

Ngài, và mãnh lực Bồ đề từ Thiên Long truyền qua bảy chị em của Thất Nữ. Danh xưng Rồng Minh Triết được liên hệ với nguồn mãnh lực thứ hai này. Do quy mô của các sự sống tham gia, mãnh lực Bồ đề ấy được diễn giải là Bồ đề vũ trụ, thay vì chỉ thuộc cõi Bồ đề của hệ mặt trời. Thiên Long vì vậy giữ vai trò quan trọng trong việc kích thích phương diện Bác Ái – Minh Triết của các Hành Tinh Thượng đế, những Rồng Minh Triết nhỏ hơn.

Đại Hùng và giả thuyết về cõi atma vũ trụ

Theo nhận định riêng của Thầy MDR, cụm "trên cõi riêng của Các Ngài" gợi ý rằng bảy Rishi của Đại Hùng có nguồn hoạt động ở cõi atma vũ trụ, khác với nguồn Bồ đề vũ trụ liên hệ đến Thất Nữ. Cách hiểu này dựa trên chức năng phân phối phương diện ý chí của các cung và sự tương ứng giữa trung tâm đầu với atma. Nó có vẻ không khớp với sơ đồ V ở trang 344, nơi bảy Rishi liên hệ với cõi Bồ đề vũ trụ; một khả năng được đề xuất là xoáy lực trên cõi cao biểu hiện rõ hơn ở cõi thấp. Đây được xem là một điểm có thể được che giấu có chủ đích hoặc đòi hỏi khảo sát kỹ, chưa phải kết luận đã xác lập.

Nhiều cung và nhiều chức năng của các chòm sao

Một Thượng đế chòm sao có thể biểu hiện nhiều cung và đảm nhiệm nhiều chức năng, nên Thất Nữ vừa truyền mãnh lực manas vừa tham gia truyền mãnh lực Bồ đề. Mãnh lực manas đến Thái dương Thượng đế qua Sirius, trong khi đến các Đấng Thiên Nhân qua Thất Nữ; mãnh lực Bồ đề của Thất Nữ còn liên hệ với các Thái dương Thiên Thần dưới hình thức giảm cường độ rất nhiều. Phương diện mẹ được diễn giải là sự phối hợp của phương diện ba và hai, với liên hệ đến bảy người mẹ, dấu hiệu Xử Nữ và cung hai. Sirius, hoặc theo một giả thuyết riêng là Tiểu Hùng, có thể liên hệ với nguồn phương diện bác ái; khả năng chọn Orion cũng được cân nhắc nhưng đặt chòm sao này ở vùng thân mình trong hình tượng Đấng Bất Khả Tư Nghị.

Thất Nữ và cấu trúc số học của trung tâm đầu

Thất Nữ gồm bảy sao chính, thêm Atlas và Pleione thành nhóm chín, cùng hàng trăm sao khác; câu hỏi đặt ra là những chức năng khác nhau phát xuất từ phần nào của tập hợp rộng lớn ấy. Phép đối chiếu với trung tâm đầu dùng tổng số 972 cánh, gồm 960 cánh và 12 cánh lớn, cũng bằng 108 × 9. Một giả thuyết khác đặt Bảo Ngọc thất phân vào bên trong cấu trúc 12 cánh, liên hệ bảy cung với 12 dấu hiệu hoàng đạo, Bảo Ngọc Trong Hoa Sen và Chân Thần. Những đối chiếu này cho thấy tiềm năng của số học huyền bí, nhưng cấu trúc cụ thể vẫn chưa được xác định.

Những con số và chìa khóa toán học

Bồ đề, cung hai và các trung tâm tim được liên hệ với số 12; atma được gợi ý liên hệ với số 10, quy về 1, còn 7 là một phản ánh của 1. Tổng 7 và 12 tạo thành 19; thêm ba siêu trung tâm được đề cập trong các sơ đồ sẽ tạo thành 22. Số 14 cùng 42 vị phán xét sau khi chết trong truyền thống huyền bí Ai Cập được đưa vào như những đầu mối so sánh. Các liên hệ này gợi ra một chìa khóa toán học của Giáo Lý Bí Nhiệm, đồng thời cho thấy sự nóng vội dễ dẫn đến nhầm lẫn trong một lĩnh vực quá rộng lớn.

Sự tích lũy tri thức và các giả thuyết về tiền kiếp

Tri thức sâu rộng của Chân sư DK được đặt trong viễn cảnh tích lũy lâu dài, với những liên hệ được nêu đến thời Pythagoras và Arya Sangha trong truyền thống Phật giáo sơ kỳ. Khả năng Ngài từng là Plotinus chỉ được trình bày như một giả thuyết, phù hợp với truyền thống Pythagoras–Plato và vai trò học giả của nhà Tân Plato này. Chi tiết Ngài từng có hai kiếp sống ở châu Âu được dùng làm bối cảnh suy xét, không đủ để xác nhận sự đồng nhất ấy.

Bảng cung và hành tinh của Bà Besant

Bảng của Bà Besant nối bảy cung với phương pháp tu tập, hành tinh và màu sắc, nhưng được đọc dưới lưu ý của Chân sư DK rằng một số quy thuộc liên quan đến hệ mặt trời trước. Vì vậy, những điểm phù hợp với hệ hiện tại cần được phân biệt với các chỗ lệch khỏi những tương ứng đang học. Bảng vẫn có giá trị gợi mở, song không có cơ sở xác nhận đầy đủ những quy thuộc của hệ mặt trời trước bằng hiểu biết hiện nay.

Cung một, Sao Thiên Vương và phương pháp lửa

Hàng ý chí hay quyền năng liên hệ với Sao Thiên Vương, màu ngọn lửa và Raja Yoga, nhưng đề xuất riêng là thay phương pháp này bằng Agni Yoga. Lý do gồm tính chất cung một của Agni Yoga, quan hệ của Sao Thiên Vương với vai trò chủ tinh huyền giai của dấu hiệu Bạch Dương, cùng liên hệ của dấu hiệu này với Chân sư Morya. Màu ngọn lửa được hiểu là sự pha trộn đỏ và cam, gợi cung một và cuộc tuần hoàn thứ nhất; Sao Thiên Vương ở đây được diễn giải theo cung chân thần. Việc Agni Yoga chỉ được công bố sau công trình của Bà Besant được nêu như một lý do có thể giải thích cách ghi trong bảng.

Cung hai, Sao Thủy và trực giác

Hàng Bác Ái – Minh Triết nối Raja Yoga với Sao Thủy cùng hai màu vàng và hồng, được liên hệ với một phía của trung tâm ajna. Sao Thủy có thể phân phối năng lượng cung hai qua quyền chủ quản đối với dấu hiệu Song Tử và dấu hiệu Xử Nữ, đồng thời có chức năng trực giác và liên hệ với cõi Bồ đề. Thái độ quan sát tách rời của Sao Thủy hỗ trợ Raja Yoga; khi thể trí lắng yên, trực giác có thể phản chiếu. Sự tương ứng này cũng gắn với quan niệm con người là Sao Thủy và đang tiến đến biểu hiện Bác Ái – Minh Triết qua linh hồn cung hai.

Cung ba, Sao Kim và thượng trí

Hàng thượng trí nối toán học cao cấp và triết học với Sao Kim, màu chàm và màu đồng thiếc. Sao Kim được xem là phù hợp ở mức độ nhất định vì liên hệ với trí tuệ, cõi thượng trí và khả năng đại diện cho Nguyên tử trường tồn manas, nhưng vai trò của hành tinh trong Tam Nguyên Tinh Thần vẫn bị đặt câu hỏi. Màu đồng thiếc được khảo sát qua các khả năng pha vàng, cam, đỏ hoặc nâu và qua thành phần hợp kim; mối liên hệ chắc hơn là đồng thuộc Sao Kim, còn quy thuộc hành tinh của kẽm chưa rõ. Việc kiểm tra vai trò Sao Kim trong lá số của các nhà toán học và triết gia được đề xuất như một hướng khảo sát thực nghiệm.

Cung bốn, xung đột và Sao Thổ

Hàng cung bốn được gọi là xung đột, với phương pháp tạo sức căng giữa các đối cực, liên hệ Hatha Yoga, Sao Thổ và màu xanh lá. Sao Thổ có thể phù hợp qua chức năng điều chỉnh, xây cầu và mối liên hệ với sự ra đời của con người trong giới thứ tư, nơi nhóm động vật cao và nhóm Thái dương Thiên Thần gặp nhau. Màu xanh lá chỉ có thể được giải thích phần nào bằng vị trí giữa quang phổ, tương tự vị trí giữa của cung bốn, hoặc bằng những tương ứng thuộc hệ mặt trời trước. Việc gán màu xanh lá cho trung tâm tim bị chất vấn vì đây được xem là màu của phương diện ba, trong khi trung tâm tim biểu hiện phương diện hai.

Cung năm, khoa học thực hành và Mặt Trăng

Hàng hạ trí nối khoa học thực hành với Mặt Trăng và màu tím. Mặt Trăng được liên hệ với những gì giác quan tiết lộ, cõi hồng trần đậm đặc và các sự sống hành khí, trong khi màu tím phù hợp hơn với cõi dĩ thái và cung bảy. Một cách giải thích là hạ trí kiểm soát phần lớn hoạt động của thể dĩ

thái, nên mối liên hệ này đi qua bộ máy vật chất hơn là biểu thị màu trực tiếp của hạ trí. Khoa học thực hành trong bảng được xem như một hình thức yoga tập trung vào thế giới cụ thể.

Cung sáu, sùng tín và Sao Hỏa

Hàng sùng tín nối Bhakti Yoga với Sao Hỏa và hai màu hồng, xanh lam, một tổ hợp được đánh giá là phù hợp với tính chất cảm dục của phương pháp này. Sao Hỏa biểu hiện lòng sùng tín bừng cháy, tạo một tương ứng dễ nhận thấy với cung sáu. Tuy nhiên, sự vắng mặt của Sao Hải Vương đặt ra câu hỏi về phạm vi hành tinh mà bảng lựa chọn.

Cung bảy, nghi lễ và Sao Mộc

Hàng huyền thuật nối nghi lễ với Sao Mộc và màu xanh lam sáng, phù hợp phần nào với vai trò của Sao Mộc trong thờ phụng nghi lễ. Nghi lễ được hiểu là chuỗi hành động có ý nghĩa, được tổ chức đúng, với thái độ thích hợp và vào đúng thời điểm. Tuy nhiên, huyền thuật thuộc cung bảy thường liên hệ với màu tím hơn là xanh lam sáng; màu trong bảng có thể đi theo hành tinh hoặc theo hệ tương ứng của hệ mặt trời trước. Sao Mộc có một phương diện cung bảy, nhưng sự phân biệt giữa xanh lam sáng, cung sáu và màu tím của cung bảy vẫn cần được giữ rõ.

Mặc khải tiếp theo và điều kiện thế giới

Những bảng quy thuộc ban đầu chỉ thể hiện một phần bức tranh, trong khi giáo lý của Chân sư DK đã mở rộng đáng kể phạm vi hiểu biết. Một mặc khải tương lai có thể cung cấp những liên hệ hiện còn vượt ngoài tầm nắm bắt, nhưng khả năng tiếp nhận ấy được gắn với nhu cầu thế giới ổn định hơn. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, những căng thẳng trong thập niên 2010 có thể gợi sự tương đồng với thời kỳ dẫn đến Chiến tranh Thế giới thứ nhất, dù vẫn hy vọng chúng không ngưng tụ thành xung đột hồng trần. Khả năng Chân sư Tây Tạng hoặc các thành viên Thánh đoàn xuất hiện rõ ràng hơn sau một cuộc khủng hoảng như vậy được nêu như dự đoán, không phải sự kiện đã được xác nhận.

Text EAA 153B — Esoteric Astrology – Văn bản EAA 153B — Chiêm Tinh Học Nội Môn

[1] 35. “The solar system is (from the higher cosmic planes), seen as a vast blue lotus **[2]** and so on down the scale; even the tiny atom of substance can be so considered.... **[3]** The solar system is a twelve-petalled lotus, each petal being formed of forty-nine lesser petals. **[4]** The planetary lotuses differ in each scheme and one of the secrets of initiation is revealed when the number of petals of:

[5] a. Our earth planet

[6] b. Our planetary polar opposite

[7] c. Our complementary equilibrising planet

[8] is committed to the initiate.” (C.F. 1018.).

[9] 36. “Within the Hall of Wisdom, there exists a department of which the modern astrological organisations are dim and uncertain reflections. **[10]** The Adepts connected with it work not with humanity but concern Themselves specifically with “casting the horoscopes” of the various great lives who inform... **[11]** the kingdoms of nature, with ascertaining the nature of the karmic influences working out in the manifestation of the three planetary Logoi (mentioned under point 35 above).... **[12]** They progress these various horoscopes for the next stated cycle and Their records are of profound interest. **[13]** I would conjure students to refrain from attempting to form cyclic computations of any kind for as yet the many constellations which exist only in

[1] 35. “Từ các cõi vũ trụ cao hơn, hệ mặt trời được nhìn thấy như một hoa sen xanh lam bao la **[2]** và cứ thế xuống dần theo thang bậc; ngay cả nguyên tử chất liệu nhỏ bé cũng có thể được xem như vậy.... **[3]** Hệ mặt trời là một hoa sen mười hai cánh, mỗi cánh do bốn mươi chín cánh nhỏ hơn tạo thành. **[4]** Các hoa sen hành tinh khác nhau trong từng hệ hành tinh, và một trong những bí nhiệm của điểm đạo được tiết lộ khi số cánh hoa của:

[5] a. Hành tinh Trái Đất của chúng ta

[6] b. Hành tinh đối cực của chúng ta

[7] c. Hành tinh bổ sung và tạo thế quân bình cho chúng ta

[8] được truyền cho điểm đạo đồ.” (C.F. 1018.).

[9] 36. “Trong Phòng Minh triết có một ban mà các tổ chức chiêm tinh học hiện đại chỉ là những hình ảnh phản chiếu mờ nhạt và thiếu rõ ràng. **[10]** Các Chân sư thuộc ban này chuyên tâm vào việc “lập lá số chiêm tinh” cho những sự sống vĩ đại khác nhau đang thấm nhuần... **[11]** các giới trong tự nhiên, cùng việc xác định bản chất của những ảnh hưởng nghiệp quả đang thể hiện trong sự biểu hiện của ba Hành Tinh Thượng đế (đã đề cập ở mục 35 bên trên), thay vì làm việc với nhân loại.... **[12]** Các Ngài lập tiến trình cho những lá số chiêm tinh khác nhau này trong chu kỳ xác định kế tiếp, và các hồ sơ của Các Ngài hết sức đáng quan tâm. **[13]** Tôi tha thiết khuyên các đạo sinh đừng cố thực hiện bất kỳ phép tính chu kỳ nào, vì cho đến nay vẫn còn nhiều chòm

physical matter of an etheric nature are unknown and unseen. **[14]** Yet they are potent in influence and until etheric vision is developed, all calculations will be full of error." (C.F. 1057.)

sao chỉ tồn tại trong vật chất hồng trần có bản chất dĩ thái mà con người chưa biết đến và chưa nhìn thấy. **[14]** Tuy nhiên, chúng có ảnh hưởng mạnh mẽ, và chừng nào thị giác dĩ thái chưa phát triển, mọi phép tính vẫn sẽ đầy sai sót." (C.F. 1057.)

[15] 37. "A planetary Logos is the meeting place for two types of force, spiritual or logoic, which reaches Him... from the seven Rishis of the Great Bear **[16]** on Their own plane, and, secondly, of buddhic force which is transmitted via the seven Sisters or the Pleiades from a constellation called The Dragon and from which has come the appellation `The Dragon of Wisdom'." (C.F. 1162.)

[15] 37. "Một Hành Tinh Thượng đế là nơi hội tụ của hai loại mãnh lực: mãnh lực tinh thần hay mãnh lực thuộc Thượng đế, đến với Ngài... từ bảy vị Đại Hiền Triết của chòm sao Đại Hùng **[16]** trên cõi riêng của Các Ngài; và thứ hai là mãnh lực Bồ đề, được truyền qua bảy Chị Em hay chòm sao Thất Nữ từ một chòm sao gọi là Thiên Long, cũng là nguồn gốc của danh xưng 'Rồng Minh Triết'." (C.F. 1162.)

TABULATIONS

CÁC BẢNG TỔNG HỢP

Related to Astrology

Liên quan đến Chiêm tinh học

[17] The Rays and the Planets—(According to Besant)

[17] Các Cung và các Hành tinh—(Theo Bà Besant)

	Cung *Ray*	*Phương pháp* *Method*	*Hành tinh* *Planet*	*Màu sắc* *Colour*
I.	Ý chí hay Quyền năng *Will or Power*	Du già vương giả *Raja Yoga*	Sao Thiên Vương *Uranus*	Màu lửa *Flame*
			(đại diện cho *(representing*	
			MẶT TRỜI) *SUN)*	

II.	Bác Ái – Minh Triết			
II.	*Love-Wisdom*			
	Trực giác	Du già vương giả	Sao Thủy	Vàng. Hồng
	Intuition	*Raja Yoga*	*Mercury*	*Yellow. Rose*
III.	Thượng trí	Cao cấp	Sao Kim	Chàm. Xanh lam.
III.	*Higher Mind*	*Higher*	*Venus*	*Indigo. Blue.*
		Toán học		Màu đồng
		Mathematics		*Bronze*
		Triết học		
		Philosophy		
IV.	Xung đột			
IV.	*Conflict*			
	Sự ra đời của con người	Sự căng thẳng	Sao Thổ	Xanh lục
	Birth of man	*Tension*	*Saturn*	*Green*
		Du già thể xác		
		Hatha Yoga		
V.	Hạ trí	Khoa học thực hành	Mặt Trăng	Tím
	Lower mind	*Practical Science*	*The Moon*	*Violet*
VI.	Sùng tín	Du già sùng tín	Sao Hỏa	Hồng. Xanh lam
VI.	*Devotion*	*Bhakti Yoga*	*Mars*	*Rose. Blue*
VII.	Huyền thuật	Nghi lễ	Sao Mộc	Xanh lam tươi

VII. *Magic* *Ritual* *Jupiter* *Bright Blue*

Esoteric Astrology Adventure 153B — The Blue Lotus and the Rays and Planets – Hành trình khám phá Chiêm Tinh Học Nội Môn 153B — Hoa Sen Xanh Lam cùng các Cung và Hành Tinh

Friends, this is *Esoteric Astrology* Adventure number 150B. We've been talking about the various mystery planets. We're in the appendix of the book, and we're dealing with secret doctrine references to the planets and *cosmic fire* references as well.

Thưa các bạn, đây là *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, hành trình khám phá số 150B. Chúng ta đã bàn về các hành tinh huyền bí khác nhau. Chúng ta đang ở phần phụ lục của cuốn sách, và đang xem xét những đoạn tham chiếu về các hành tinh trong Giáo Lý Bí Nhiệm cũng như những đoạn tham chiếu trong *Lửa Vũ Trụ*.

Here we are at paragraph

Chúng ta đang ở đoạn

[1] 35. "The solar system is (from the higher cosmic planes), seen as a vast blue lotus and so on down the scale;

[1] 35. "Từ các cõi vũ trụ cao hơn, hệ mặt trời được nhìn thấy như một hoa sen xanh lam bao la

Now this is something that Master DK must have found in a book somewhere.

Đây hẳn là điều mà Chân sư DK đã tìm thấy trong một cuốn sách nào đó.

Where we don't know, even the Christ himself has only beginning connection with the cosmic astral planes. So we're talking about the higher cosmic planes, and what are they, and let us say, minimally I would say, they are the cosmic mental plane, and from above. So, this is indeed a perspective that great seers must have incorporated in their, in their books, from which those who communicate to us are drawing the information.

Ở đâu thì chúng ta không biết. Ngay cả chính Đức Christ cũng chỉ mới bắt đầu có sự liên hệ với các cõi cảm dục vũ trụ. Vì vậy, chúng ta đang nói đến các cõi vũ trụ cao hơn. Đó là những cõi nào? Theo tôi, có thể nói rằng ít nhất đó là cõi trí vũ trụ và các cõi cao hơn nữa. Quả thực, đây là một góc nhìn mà các nhà thông nhãn vĩ đại hẳn đã đưa vào sách của mình, và những vị truyền đạt cho chúng ta đang rút thông tin từ những cuốn sách ấy.

The solar system is (from the higher cosmic planes), seen as a vast blue lotus

Hệ mặt trời (từ các cõi vũ trụ cao hơn) được nhìn thấy như một hoa sen xanh lam bao la

This is the, we have the blue logos, as it is called, okay. Our Solar Logos is the blue logos.

Chúng ta có Thượng đế xanh lam, như người ta gọi. Thái dương Thượng đế của chúng ta là Thượng đế xanh lam.

Our Solar Logos is the blue logos,

Thái dương Thượng đế của chúng ta là Thượng đế xanh lam,

[2] and so on down the scale; even the tiny atom of substance can be so considered....

[2] và cứ thế xuống dần theo thang bậc; ngay cả nguyên tử chất liệu nhỏ bé cũng có thể được xem như vậy....

And all appear as lotuses regardless of their scale.

Và tất cả đều hiện ra như những hoa sen, bất kể quy mô của chúng.

[3] The solar system is a twelve-petalled lotus, each petal being formed of forty-nine lesser petals.

[3] Hệ mặt trời là một hoa sen mười hai cánh, mỗi cánh do bốn mươi chín cánh nhỏ hơn tạo thành.

So, let's see, how many would there be altogether? We can use this, 49 times 12 equals 588, 588 petals in a solar system. And I suppose when we're dealing with the solar system, we have to think, yeah, I'll put that in here, 588 petals, 12 times 49. Each petal being formed of 49 lesser petals, and in a way, each petal is a planetary scheme.

Vậy, hãy xem, tổng cộng sẽ có bao nhiêu cánh? Chúng ta có thể dùng phép tính này: 49 nhân 12 bằng 588, tức 588 cánh hoa trong một hệ mặt trời. Và tôi cho rằng khi bàn đến hệ mặt trời, chúng ta phải suy nghĩ như vậy. Tôi sẽ ghi điều đó vào đây: 588 cánh hoa, 12 nhân 49. Mỗi cánh hoa do 49 cánh nhỏ hơn tạo thành, và theo một nghĩa nào đó, mỗi cánh hoa là một hệ hành tinh.

Now, we have to ask, what about the other planetary schemes? Obviously, 7 is not enough, and so in some way, they must be incorporated within the 12. Eventually, there will be 12 sacred planets, each ruling one of the signs of the zodiac.

Giờ đây, chúng ta phải hỏi: còn các hệ hành tinh khác thì sao? Rõ ràng, 7 là chưa đủ, vì vậy, theo một cách nào đó, chúng phải được bao gồm trong số 12 ấy. Cuối cùng, sẽ có 12 hành tinh thiêng liêng, mỗi hành tinh cai quản một trong các dấu hiệu hoàng đạo.

[4] The planetary lotuses differ in each scheme and one of the secrets of initiation is revealed when the number of petals of:

[4] Các hoa sen hành tinh khác nhau trong từng hệ hành tinh, và một trong những bí nhiệm của điểm đạo được tiết lộ khi số cánh hoa của:

And we'll go on, the planetary lotuses apparently have a different number of petals.

Và chúng ta sẽ đọc tiếp: các hoa sen hành tinh dường như có số cánh khác nhau.

But since our, why 12 for our Solar Logos? Well, since our Solar Logos is a heart center,

Nhưng tại sao Thái dương Thượng đế của chúng ta lại có 12 cánh? Vì Thái dương

all heart centers are controlled by the number 12. But, just as in the chakra system of man, the heart center is, has 12 petals, so the other chakras have more or less. So we would have to look within a cosmic logos, where our Solar Logos is a heart center, in order to get the assignment of the other major stars to the seven chakras of the cosmic logos.

Thượng đế của chúng ta là một trung tâm tim, mà tất cả các trung tâm tim đều chịu sự chi phối của số 12. Tuy nhiên, cũng như trong hệ thống luân xa của con người, trung tâm tim có 12 cánh, còn các luân xa khác có nhiều hơn hoặc ít hơn. Vì vậy, chúng ta sẽ phải nhìn vào bên trong một Thượng đế vũ trụ, nơi Thái dương Thượng đế của chúng ta là một trung tâm tim, để xác định các ngôi sao lớn khác tương ứng với bảy luân xa của Thượng đế vũ trụ ấy như thế nào.

And then we, you know, when you think about it, the power of Sirius is going to suggest far more than 12 petals. So the number of petals will give a great revelation concerning the quantity and quality of any entity. And, see, the petals, just as in the human chakra system, the number of petals is determined by the function.

Và khi suy nghĩ về điều đó, chúng ta thấy quyền năng của Sao Thiên Lang gợi ra một số cánh hoa lớn hơn 12 rất nhiều. Vì vậy, số cánh hoa sẽ đem lại một sự mặc khải lớn lao về lượng và phẩm tính của bất kỳ thực thể nào. Và cũng như trong hệ thống luân xa của con người, chức năng quyết định số cánh hoa.

The base of the spine currently has four, maybe one day it will have five, we're told. But the sacral six, the spleen six, the solar plexus 10, heart 12, throat 16, ajna 96 and plus two, maybe 98, either two or 96, and the head center 960 with the 12 major petals of the major heart of the head center, the major center, which is the heart in the head center. So similarly, in any system, solar system or system of stars constellations, there will be different chakras with different functions and presumably different parts to those chakras, which have something to do with their directly related to their functions.

Hiện nay, trung tâm đáy cột sống có bốn cánh; theo những gì chúng ta được dạy, có lẽ một ngày nào đó nó sẽ có năm cánh. Nhưng trung tâm xương cùng có sáu cánh, luân xa lá lách có sáu cánh, tùng thái dương có 10 cánh, tim có 12 cánh, cổ họng có 16 cánh, ajna có 96 cánh cộng thêm hai, có lẽ là 98; hoặc hai, hoặc 96. Còn trung tâm đầu có 960 cánh cùng với 12 cánh chính của trung tâm tim chủ yếu bên trong trung tâm đầu, tức trung tâm chính, vốn là trung tâm tim trong trung tâm đầu. Tương tự, trong bất kỳ hệ thống nào, dù là hệ mặt trời hay hệ thống các ngôi sao, các chòm sao, cũng sẽ có những luân xa khác nhau với các chức năng khác nhau, và có lẽ những bộ phận khác nhau của các luân xa ấy cũng liên quan trực tiếp đến chức năng của chúng.

And so a different number of petals. So one of the secrets of initiation is revealed when the number of petals of, say, what

Và do đó, số cánh hoa cũng khác nhau. Như vậy, một trong những bí nhiệm của điểm đạo được mặc khải khi số cánh hoa của, chẳng hạn, của cái gì đây,

[5] a. Our earth planet

Is revealed. Now, we are, we are to be a base of the spine center.

If the analogy, if the analogy holds good, the human being has only four petals in the base of the spine center. Okay. Is this also so for our planet with its base of the spine function? It's a base of the spine.

[6] b. Our planetary polar opposite

Well, this is Venus and Venus represents a solar plexus center in the Solar Logos. One day it will be a heart center, but as I said, there's a graduation of entities through various functions of increasing scope. So the functions remain similar, but the entities occupying them may change just like the office of president remains, but the entity occupying that the being, the man occupying that position changes.

So Venus is our polar opposite and our solar plexus center has 10 petals. The number 10 is closely connected with Venus since five is so important. It's fifth ray, the fact that it's in, it's a, that it has a five scheme rounds in which it has completed the entire work.

So maybe there is a 10 foldness. Of course, all of this is based upon whether or not we can analogize from the human being is the human system like the solar system. In one sense, it probably is our complementary equilibrising planet.

[5] a. Hành tinh Trái Đất của chúng ta

được mặc khải. Giờ đây, chúng ta sẽ trở thành một trung tâm đáy cột sống.

Nếu phép tương đồng này đúng, thì con người chỉ có bốn cánh hoa trong trung tâm đáy cột sống. Điều này có đúng với hành tinh chúng ta, với chức năng đáy cột sống của nó, hay không? Nó là một trung tâm đáy cột sống.

[6] b. Hành tinh đối cực của chúng ta

Đây là Sao Kim, và Sao Kim đại diện cho một trung tâm tùng thái dương trong Thái dương Thượng đế. Một ngày nào đó, nó sẽ là một trung tâm tim, nhưng như tôi đã nói, các thực thể lần lượt tiến qua những chức năng có phạm vi ngày càng rộng. Vì vậy, các chức năng vẫn tương tự nhau, nhưng các thực thể đảm nhiệm chúng có thể thay đổi, cũng như chức vụ tổng thống vẫn còn đó, nhưng thực thể, con người đảm nhiệm vị trí ấy thì thay đổi.

Vậy Sao Kim là hành tinh đối cực của chúng ta, và trung tâm tùng thái dương của chúng ta có 10 cánh hoa. Số 10 có mối liên hệ mật thiết với Sao Kim vì số năm có tầm quan trọng lớn như vậy. Đó là cung năm của nó, và việc nó đã hoàn tất toàn bộ công việc trong năm cuộc tuần hoàn của hệ hành tinh.

Vì vậy, có lẽ có một cấu trúc thập phân. Dĩ nhiên, tất cả điều này tùy thuộc vào việc chúng ta có thể suy luận tương đồng từ con người hay không: hệ thống con người có giống hệ mặt trời không? Theo một nghĩa nào đó, có lẽ là có. Hành tinh bổ sung, tạo thế quân bình của chúng ta.

And while Mars is closely related, the function of Mercury would seem far more equilibrizing because Mars always disrupts equilibrium as, as it functions in Aries, for instance, to disrupt the equilibrium achieved and venture forth into a new enterprise. So it disrupts the present relationship, the present harmony and ventures into a new enterprise. So Mercury, I think would be the equilibrizing planet.

Và mặc dù Sao Hỏa có liên hệ mật thiết, chức năng của Sao Thủy dường như tạo thế quân bình nhiều hơn hẳn, bởi Sao Hỏa luôn phá vỡ thế quân bình, chẳng hạn khi hoạt động trong Bạch Dương, để phá vỡ thế quân bình đã đạt được và dấn bước vào một công cuộc mới. Vì vậy, nó phá vỡ mối quan hệ hiện tại, sự hài hòa hiện tại, và dấn bước vào một công cuộc mới. Do đó, tôi nghĩ Sao Thủy sẽ là hành tinh tạo thế quân bình.

But Mercury could be considered an ajna centre in our Solar Logos. It is advanced, it's also related to the base of the spine, but then from the ajna centre, the base of the spine is evoked. The ajna is already, is actually fourfold, just like the base of the spine center.

Nhưng có thể xem Sao Thủy là một trung tâm ajna trong Thái dương Thượng đế của chúng ta. Nó đã tiến hóa cao và cũng có liên hệ với đáy cột sống, nhưng chính từ trung tâm ajna mà trung tâm đáy cột sống được gợi lên. Thực ra, ajna có cấu trúc tứ phân, cũng giống như trung tâm đáy cột sống.

For major petals, well, actually two major petals of four parts, well, let's put it like this, of two parts each. So 48 and 48 tells us that each of the four parts of the, of the, well, each of each of the two parts, or this means that there will be four of these parts. We're told there's a petal in humanity.

Bốn cánh hoa chính; thực ra là hai cánh hoa chính gồm bốn phần. Hãy nói thế này: mỗi cánh có hai phần. Vì vậy, 48 và 48 cho chúng ta biết rằng mỗi phần trong bốn phần ấy, hay mỗi phần trong hai phần ấy—điều này có nghĩa là sẽ có bốn phần như vậy. Chúng ta được dạy rằng có một cánh hoa trong nhân loại.

All we can do is analogize, of course, there's a petal in humanity, which involves a blue and a violet. Another petal on the right, probably, which involves a yellow and a rose. Each one of those, four of these parts, and each of these will have what? We'll have 24 lesser petals.

Dĩ nhiên, tất cả những gì chúng ta có thể làm là suy luận tương đồng. Có một cánh hoa trong nhân loại bao gồm màu xanh lam và màu tím. Một cánh hoa khác, có lẽ ở bên phải, bao gồm màu vàng và màu hồng. Mỗi phần trong bốn phần ấy sẽ có gì? Sẽ có 24 cánh hoa nhỏ hơn.

Now, can we say this of mercury? It has a strong ray-4 connection, and, but, does it have so many petals of a lesser kind, namely 96? It would seem a big graduation, but from another perspective, mercury is one of the most occult planets. I think it featured strongly in the previous solar system. I

Giờ đây, chúng ta có thể nói điều này về Sao Thủy không? Nó có mối liên hệ mạnh mẽ với cung bốn, nhưng liệu nó có nhiều cánh hoa nhỏ hơn đến thế, cụ thể là 96 cánh, hay không? Đây dường như là một bước tiến cấp lớn, nhưng từ một góc nhìn khác, Sao Thủy là một trong những hành tinh huyền bí

believe it's monadic ray, the ultimate monadic ray, major monadic ray is the third, and in a way it did not evolve as rapidly as Venus, just as the Buddha, who is mercury, took so long in a way to evolve, even from the first solar system, that is hinted, and he's certainly been at it much longer than the Buddha, I mean, than the Christ, even if his evolution only involved work on the moon chain.

nhất. Tôi nghĩ nó giữ vai trò nổi bật trong hệ mặt trời trước. Tôi tin rằng cung chân thần của nó, cung chân thần tối hậu, cung chân thần chính, là cung ba; và theo một nghĩa nào đó, nó đã không tiến hóa nhanh như Sao Kim. Cũng như Đức Phật, Đấng tương ứng với Sao Thủy, theo một nghĩa nào đó đã mất rất lâu để tiến hóa, thậm chí từ hệ mặt trời thứ nhất, như lời gợi ý cho thấy. Và chắc chắn Ngài đã trải qua tiến trình ấy lâu hơn Đức Christ rất nhiều, ngay cả khi sự tiến hóa của Ngài chỉ bao gồm công việc trên Dãy Mặt Trăng.

So, mercury could be considered the Ajna center, and would have either two petals, or four parts, or really 96 petals. So, the secret of the number of petals is revealed, when the number of petals of, blah, blah, blah, our Earth's, our Earth planet, maybe four, our polar opposite Venus, maybe ten,

Vì vậy, có thể xem Sao Thủy là trung tâm ajna, với hai cánh hoa, hoặc bốn phần, hoặc thực sự là 96 cánh hoa. Như vậy, bí nhiệm về số cánh hoa được mặc khải khi số cánh hoa của những đối tượng vừa nói đến được mặc khải: hành tinh Trái Đất của chúng ta, có lẽ là bốn; hành tinh đối cực của chúng ta, Sao Kim, có lẽ là mười,

[7] c. Our complementary equilibrising planet

[7] c. Hành tinh bổ sung và tạo thế quân bình cho chúng ta

Can it be as many as 96,

Liệu có thể lên đến 96 cánh không,

[8] is committed to the initiate."

[8] được truyền cho điểm đạo đồ." (C.F. 1018.).

I can see that this last part of *cosmic fire*, it's very important to have some discussion about that together.

Tôi thấy rằng phần cuối này của *Luận về Lửa Vũ Trụ* rất cần được chúng ta cùng nhau thảo luận.

These great vistas that open up before us, seem remote from our daily necessities, but there are methods of translating what is learned about the patterns in heaven, straight to the patterns on Earth, and analogies will connect them. So, gradually the interconnection between all the factors in our content of consciousness, coalesces,

Những tầm nhìn rộng lớn mở ra trước mắt chúng ta dường như xa rời các nhu cầu hằng ngày, nhưng có những phương pháp chuyển trực tiếp những gì học được về các mô hình trên trời thành các mô hình trên Trái Đất, và những phép tương đồng sẽ kết nối chúng. Vì vậy, dần dần, mối liên kết giữa mọi yếu tố trong nội dung tâm thức của chúng ta cứ kết

coalesces, coalesces, and we have a much more closely related field of consciousness. Okay, then

tụ, kết tụ, kết tụ, và chúng ta có một trường tâm thức với các thành phần liên hệ mật thiết hơn nhiều. Tiếp theo,

[9] 36. "Within the Hall of Wisdom, there exists a department of which the modern astrological organisations are dim and uncertain reflections.

[9] 36. "Trong Phòng Minh triết có một ban mà các tổ chức chiêm tinh học hiện đại chỉ là những hình ảnh phản chiếu mờ nhạt và thiếu rõ ràng.

You know, not simply the hall of wisdom that we enter, when we begin to unfold the seventh, eighth, and ninth petal of the Egoic Lotus, but really, this is like saying within the spiritual hierarchy itself, the entire hierarchy is in a way a hall of wisdom, whereas Shamballa is a kind of hall of life, and relatively speaking, all of humanity is a kind of hall of ignorance. The hall of ignorance is conditioned particularly by the ray of matter, the third ray at first, the hall of wisdom by the second ray, the hall of life by the first ray. These correspondences are important.

Đây không chỉ là Phòng Minh triết mà chúng ta bước vào khi bắt đầu khai mở cánh thứ bảy, thứ tám và thứ chín của Hoa Sen Chân Ngã; thực ra, điều này cũng như nói rằng ban ấy nằm trong chính Thánh đoàn. Theo một nghĩa nào đó, toàn bộ Thánh đoàn là một Phòng Minh triết, trong khi Shamballa là một dạng Phòng Sự Sống, và nói một cách tương đối, toàn thể nhân loại là một dạng Phòng Vô Minh. Ban đầu, Phòng Vô Minh đặc biệt chịu ảnh hưởng của cung vật chất, tức cung ba; Phòng Minh triết chịu ảnh hưởng của cung hai, còn Phòng Sự Sống chịu ảnh hưởng của cung một. Những sự tương ứng này rất quan trọng.

So the modern astrological organizations are the dim and uncertain reflections.

Vì vậy, các tổ chức chiêm tinh học hiện đại là những hình ảnh phản chiếu mờ nhạt và thiếu chắc chắn ấy.

[10] The Adepts connected with it work not with humanity but concern Themselves specifically with "casting the horoscopes" of the various great lives who inform...

[10] Các Chân sư thuộc ban này chuyên tâm vào việc "lập lá số chiêm tinh" cho những sự sống vĩ đại khác nhau đang thấm nhuần...

And there's dot, dot, dot, so what is left out,

Và ở đây có dấu ba chấm, vậy điều gì đã được lược bỏ,

[11] the kingdoms of nature, with ascertaining the nature of the karmic influences working out in the manifestation of the three planetary Logoi (mentioned under point 35 above)....

[11] các giới trong tự nhiên, cùng việc xác định bản chất của những ảnh hưởng nghiệp quả đang thể hiện trong sự biểu hiện của ba Hành Tinh Thượng đế (đã đề

cập ở mục 35 bên trên), thay vì làm việc với nhân loại....

So they are working with kingdoms, and this is another reason to say that, another reason to say that this hall of wisdom is much greater than the, well, we have the petals of love, and we have the hall of ignorance, hall of learning, and the hall of love, but a hall of wisdom, but then the hall of wisdom for a human being.

Như vậy, Các Ngài đang làm việc với các giới, và đây là một lý do nữa để nói rằng Phòng Minh triết này lớn lao hơn nhiều. Chúng ta có các cánh hoa bác ái, có Phòng Vô Minh, Phòng Học Tập và Phòng Bác Ái—ý tôi là Phòng Minh triết—nhưng đó là Phòng Minh triết dành cho một con người.

Either that, or there begins at the point of the first initiation, that which broadly, which widens out into the great hall of wisdom, which the hierarchy is. So the kingdoms of nature are informed by great lives, which are systemic lives, and have their planetary correspondences. These are really systemic lives, with planetary correspondences.

Hoặc là như vậy, hoặc ngay tại thời điểm lần điểm đạo thứ nhất đã bắt đầu một tiến trình mở rộng thành Phòng Minh triết vĩ đại, tức Thánh đoàn. Như vậy, những sự sống vĩ đại thấm nhuần các giới trong thiên nhiên là những sự sống thuộc hệ mặt trời và có các đối phần tương ứng ở cấp hành tinh. Đây thực sự là những sự sống thuộc hệ mặt trời, với các đối phần tương ứng ở cấp hành tinh.

So the human kingdom is existing on all the planets, some analog to the animal kingdom, plant, and so forth, on all the planets. Certainly the human kingdom does, and the kingdom of souls on all the planets. This we would expect, at least analogically, and DK actually does mention,

Vì vậy, giới nhân loại tồn tại trên mọi hành tinh; một dạng tương đồng với giới động vật, giới thực vật, v.v. cũng có trên mọi hành tinh. Chắc chắn giới nhân loại và giới linh hồn đều tồn tại trên mọi hành tinh. Đó là điều chúng ta có thể kỳ vọng, ít nhất theo phép tương đồng, và Chân sư DK thực sự có đề cập đến,

We seem to have some references, but, okay, I'm not sure whether these words are close enough together. The many hidden planets, okay. Well, I think that at least, we have a humanity certainly of Vulcan, we have a humanity of, well, I guess we can look at it this way.

Dường như chúng ta có một số dẫn chứng, nhưng tôi không chắc những từ này có nằm đủ gần nhau hay không. Nhiều hành tinh ẩn giấu. Tôi nghĩ rằng ít nhất chúng ta chắc chắn có một nhân loại trên Vulcan; chúng ta có một nhân loại trên... Tôi cho rằng chúng ta có thể xem xét theo cách này.

We can say, see if there's anything here. Humanity on Venus, nothing like that, or humanity of Venus, nothing there. But

Chúng ta có thể xem ở đây có gì không. "Nhân loại trên Sao Kim", không có gì như vậy; hoặc "nhân loại của Sao Kim", cũng

maybe humanity and Venus, well, there'll be many.

không có. Nhưng có lẽ "nhân loại" và "Sao Kim" thì sẽ có nhiều kết quả.

And we did look, we did look at Vulcan and Venus. We did look at Vulcan and Venus in terms of their accomplishments. Certainly Vulcan had two-fifths of its humanity, which had managed to transmute, complete the stage of transmutation, which we assume will mean readiness to destroy the causal body.

Và chúng ta quả đã xem xét Vulcan và Sao Kim. Chúng ta đã xem xét Vulcan và Sao Kim về những thành tựu của hai hành tinh này. Chắc chắn hai phần năm nhân loại của Vulcan đã chuyển hoá thành công, hoàn tất giai đoạn chuyển hoá mà chúng ta cho rằng đồng nghĩa với việc sẵn sàng hủy diệt thể nguyên nhân.

Its humanity is consequently further advanced than ours.

Do đó, nhân loại của hành tinh ấy đã tiến hóa cao hơn nhân loại chúng ta.

That ought to be enough to show us that at least, with respect to humanity, there is going to be on Venus a more advanced type.

Điều đó hẳn đủ để cho chúng ta thấy rằng, ít nhất đối với nhân loại, trên Sao Kim sẽ có một loại hình tiến hóa cao hơn.

We see the one reference anyway. And we see at least lotuses coming in from Jupiter and Venus, and presumably also from Vulcan.

Dù sao, chúng ta cũng thấy một dẫn chứng ấy. Và ít nhất chúng ta thấy những hoa sen đến từ Sao Mộc và Sao Kim, có lẽ cả từ Vulcan nữa.

So lotuses, egoic lotuses, are always connected with the human kingdom. So indeed there will be, at least as far as humanity is concerned, the human kingdom will extend to other planets, and maybe other kingdoms of nature too. Certainly the mineral kingdom does, and why not expect some form at some time of the vegetable kingdom and the animal kingdom.

Như vậy, các hoa sen, những Hoa Sen Chân Ngã, luôn gắn liền với giới nhân loại. Vì thế, quả thực, ít nhất xét về nhân loại, giới nhân loại sẽ mở rộng đến các hành tinh khác, và có lẽ các giới khác trong thiên nhiên cũng vậy. Chắc chắn giới kim thạch hiện diện ở đó, và tại sao lại không kỳ vọng rằng vào một thời điểm nào đó sẽ có một hình thức của giới thực vật và giới động vật?

So these adepts, and they are adepts, which means they are masters in this department, okay, masters, are concerned with casting the horoscopes of the great lives that inform the kingdom of nature, while ascertaining the nature of the karmic influences working out in the manifestation of the three Planetary Logos. So this would have much to

Vì vậy, các chân sư này—và Các Ngài quả là những chân sư, nghĩa là những Chân sư trong ban này—chuyên chú vào việc lập lá số chiêm tinh cho những sự sống vĩ đại thấm nhuần các giới trong thiên nhiên, đồng thời xác định bản chất của các ảnh hưởng nghiệp quả đang diễn ra trong sự biểu hiện của ba Hành Tinh Thượng đế. Như vậy, điều này hẳn liên quan nhiều đến việc ấn định thời

do with scheduling hierarchical activities on these three planets closely interrelated.

điểm cho các hoạt động của Thánh đoàn trên ba hành tinh có mối liên hệ mật thiết này.

[12] They progress these various horoscopes for the next stated cycle and Their records are of profound interest.

[12] Các Ngài lập tiến trình cho những lá số chiêm tinh khác nhau này trong chu kỳ xác định kế tiếp, và các hồ sơ của Các Ngài hết sức đáng quan tâm.

You can sense here that Master DK is closely related to them, maybe one of them.

Ở đây, các bạn có thể cảm nhận rằng Chân sư DK có liên hệ mật thiết với Các Ngài, có lẽ là một thành viên trong số Các Ngài.

[13] I would conjure students to refrain from attempting to form cyclic computations of any kind for as yet the many constellations which exist only in physical matter of an etheric nature are unknown and unseen.

[13] Tôi tha thiết khuyên các đạo sinh đừng cố thực hiện bất kỳ phép tính chu kỳ nào, vì cho đến nay vẫn còn nhiều chòm sao chỉ tồn tại trong vật chất hồng trần có bản chất dĩ thái mà con người chưa biết đến và chưa nhìn thấy.

So he's really, in a sense, begging us, you know, not to take our love of cyclic computation too far, because not enough is known.

Vì vậy, theo một nghĩa nào đó, Ngài thực sự đang khẩn cầu chúng ta đừng đi quá xa với niềm yêu thích tính toán chu kỳ, bởi những gì đã biết vẫn chưa đủ.

[14] Yet they are potent in influence and until etheric vision is developed, all calculations will be full of error."

[14] Tuy nhiên, chúng có ảnh hưởng mạnh mẽ, và chừng nào thị giác dĩ thái chưa phát triển, mọi phép tính vẫn sẽ đầy sai sót." (C.F. 1057.)

And in this sense, a certain humility is required, patience, and a sense of timing. All are required.

Và theo nghĩa này, cần có sự khiêm nhường nhất định, lòng kiên nhẫn và ý thức về thời điểm. Tất cả đều cần thiết.

Humility, patience, sense of timing, sense of the possible. All are required. So not only are there many planets, which have their influential attractions and repulsions, which affect life on our planet, but there are many constellations as well.

Sự khiêm nhường, lòng kiên nhẫn, ý thức về thời điểm, ý thức về điều khả thi. Tất cả đều cần thiết. Như vậy, không chỉ có nhiều hành tinh với những lực hút và lực đẩy có ảnh hưởng đến sự sống trên hành tinh chúng ta, mà còn có nhiều chòm sao nữa.

So we are not playing with a full deck, my friends. We are playing with maybe very few of the playing cards, and it's hard to play the

Vì vậy, các bạn thân mến, chúng ta đang chơi với một bộ bài chưa đầy đủ. Có lẽ chúng ta chỉ có rất ít lá bài, và thật khó chơi cuộc chơi

great game without a full deck. So we can think, we can speculate, but to suggest calculations concerning cycles, and he says, you know, this is really a statement, of any kind, *I would conjure students to refrain from attempting to form cyclic computations of any kind*

lớn khi thiếu một bộ bài đầy đủ. Vì thế, chúng ta có thể suy nghĩ, có thể suy đoán, nhưng khi đề xuất những phép tính về chu kỳ, Ngài nói—và đây thực sự là một lời khẳng định—"bất kỳ phép tính nào": *Tôi tha thiết khuyên các đạo sinh tránh cố gắng thực hiện bất kỳ phép tính chu kỳ nào*

He gives us certain cycles, you know, 500 years, 900 years, 100 years, 700 years, those are the ones he specifically gives, 25,000 years, 250,000 years, dealing with precessional cycles for the 25,000, and a very full monadic cycle for 250,000, but when it comes to these ray cycles, and other types of astronomical cycles, dealing with greater beings, we have to refrain. If we do not want to fall into error, a planetary, ah, this is such an important reference, I remember this one very well.

Ngài cho chúng ta một số chu kỳ: 500 năm, 900 năm, 100 năm, 700 năm; đó là những chu kỳ Ngài nêu cụ thể. Rồi 25.000 năm, 250.000 năm: 25.000 năm liên quan đến các chu kỳ tuế sai, còn 250.000 năm là một chu kỳ chân thần rất trọn vẹn. Nhưng khi nói đến các chu kỳ cung này và những loại chu kỳ thiên văn khác liên quan đến các Sinh Mệnh vĩ đại hơn, chúng ta phải kiềm chế nếu không muốn rơi vào sai lầm. Một Hành Tinh... Đây là một dẫn chứng rất quan trọng; tôi nhớ rất rõ dẫn chứng này.

[15] 37. "A planetary Logos is the meeting place for two types of force, spiritual or logoic, which reaches Him... from the seven Rishis of the Great Bear

[15] 37. "Một Hành Tinh Thượng đế là nơi hội tụ của hai loại mãnh lực: mãnh lực tinh thần hay mãnh lực thuộc Thượng đế, đến với Ngài... từ bảy vị Đại Hiền Triết của chòm sao Đại Hùng

And I'm just going to absolutely,

Và tôi nhất định sẽ,

[16] on Their own plane, and, secondly, of buddhic force which is transmitted via the seven Sisters or the Pleiades from a constellation called The Dragon and from which has come the appellation `The Dragon of Wisdom'."

[16] trên cõi riêng của Các Ngài; và thứ hai là mãnh lực Bồ đề, được truyền qua bảy Chị Em hay chòm sao Thất Nữ từ một chòm sao gọi là Thiên Long, cũng là nguồn gốc của danh xưng 'Rồng Minh Triết'." (C.F. 1162.)

So, basically what we have here is a cosmic Buddhic force, from the cosmic Buddhic plane, from Draco to the Pleiades, and the question is, to the entirety of the Pleiades, or simply to some, because the Pleiades as we know, more and more stars are being discovered all the time, and it is a great cluster, so there must be a lord of a cluster,

Về cơ bản, điều chúng ta có ở đây là một mãnh lực Bồ đề vũ trụ, từ cõi Bồ đề vũ trụ, từ Thiên Long đến Thất Nữ. Câu hỏi là mãnh lực ấy đến toàn bộ Thất Nữ hay chỉ đến một số ngôi sao, bởi như chúng ta biết, người ta vẫn liên tục khám phá thêm nhiều ngôi sao trong Thất Nữ. Đây là một cụm sao lớn, nên hẳn phải có một vị chúa tể của cụm sao ấy.

and could that lord of the cluster be in a sense, the same or a very high part of the One About Whom Naught May Be Said? Now, I think I ought to go here to *a treatise on cosmic fire*, page 1162, and this is, this is the one of course, this is the statement,

Theo một nghĩa nào đó, liệu vị chúa tể của cụm sao ấy có thể chính là Đấng Bất Khả Tư Nghị, hoặc là một phần rất cao của Đấng ấy không? Bây giờ, tôi nghĩ mình nên chuyển sang *Luận về Lửa Vũ Trụ*, trang 1162, và dĩ nhiên đây chính là phát biểu ấy,

But if it is cosmic Buddhic force, and yeah, cosmic, it would be cosmic Buddhic force coming from the Pleiades, a lower type of Buddhic force would not be possible, because the scale is too small. This it is that makes me think that considering the above, and the meaning of on their own plane, I assume that their own plane is different from the plane of the Pleiades. So I think of, I think of cosmic Atma for the Great Bear, and cosmic,

Nhưng nếu đó là mãnh lực Bồ đề vũ trụ thì đúng vậy, mãnh lực đến từ Thất Nữ phải là mãnh lực Bồ đề vũ trụ; một loại mãnh lực Bồ đề thấp hơn sẽ không thể có, bởi quy mô ấy quá nhỏ. Chính điều này khiến tôi nghĩ rằng, khi xét những điều trên cùng ý nghĩa của cụm từ "trên cõi riêng của các vị ấy", tôi giả định rằng cõi riêng của các vị ấy khác với cõi của Thất Nữ. Vì vậy, tôi nghĩ đến Atma vũ trụ đối với Đại Hùng, và đối với vũ trụ,

Well let's see, I think, let me put this a little different, I think of the cosmic, cosmic, cosmic Atmic plane for the Great Bear, and the cosmic Buddhic plane for the Pleiades, and also for this originating constellation of the dragon, which represents the Kundalini force of the base of the spine center, and the One About Whom Naught May Be Said, but as I said before, more than one ray is possible for these great entities, just as it is possible, and in fact found in the lesser entities, such as planetary logo, the human being, the Solar Logos, and so forth.

Hãy xem, để tôi diễn đạt hơi khác một chút. Tôi nghĩ đến cõi atma vũ trụ đối với Đại Hùng, và cõi Bồ đề vũ trụ đối với Thất Nữ, cũng như đối với chòm sao nguồn gốc này là Thiên Long, vốn đại diện cho mãnh lực Kundalini của trung tâm đáy cột sống, và Đấng Bất Khả Tư Nghị. Nhưng như tôi đã nói trước đây, các Thực Thể vĩ đại này có thể có nhiều hơn một cung, cũng như điều đó có thể có, và thực sự đã thấy ở các Thực Thể nhỏ hơn, như Hành Tinh Thượng đế, con người, Thái dương Thượng đế, v.v.

So now, this of course, this seems to contradict chart 5 on page 344 of TCF, where the seven Rishis are associated with the cosmic Buddhic plane, as you see. But if there is a vortex on a higher plane, somehow that vortex must be transmitted to lower planes. The cosmic Atmic plane is not discussed, and yet the centers in the head, and the head center in general, are connected with the Atmic plane in the human being.

Dĩ nhiên, điều này dường như mâu thuẫn với sơ đồ 5 ở trang 344 của Luận về Lửa Vũ Trụ, nơi bảy vị Thánh Hiền có liên hệ với cõi Bồ đề vũ trụ, như các bạn thấy. Nhưng nếu có một xoáy lực trên một cõi cao hơn thì bằng cách nào đó, xoáy lực ấy phải truyền xuống các cõi thấp hơn. Cõi atma vũ trụ không được bàn đến, tuy nhiên, các trung tâm trong đầu và trung tâm đầu nói chung lại có liên hệ với cõi atma nơi con người.

So, there is such a head center connection for the seven Rishis, and their function as distributors of the will aspect of the rays, that Atma seems correct. So that's why I think there's a blind here, or at least something requiring some really alert attention. This phrase, on their own plane, seems to be discriminated from the origin of cosmic Buddhi.

Vì vậy, bảy vị Thánh Hiền có một mối liên hệ như thế với trung tâm đầu, và với chức năng phân phối phương diện ý chí của các cung, Atma dường như là phù hợp. Đó là lý do tôi nghĩ ở đây có một điều được che giấu, hoặc ít nhất là có điều gì đó đòi hỏi sự chú tâm thực sự tỉnh táo. Cụm từ "trên cõi riêng của các vị ấy" dường như được phân biệt với nguồn gốc của Bồ đề vũ trụ.

And, what they're doing on the cosmic Atmic plane, who can tell, but there is the will aspect of the rays, which comes through. And a kind of love aspect, interestingly enough, which will come through, not necessarily to the heavenly men, because the Pleiades, or the major ones, distribute manas to the heavenly men. But the Buddhic force of the Pleiades is related to the solar angels, definitely, in a much attenuated form, of course.

Ai có thể nói các vị ấy đang làm gì trên cõi atma vũ trụ, nhưng có phương diện ý chí của các cung truyền qua. Và khá thú vị là cũng có một loại phương diện bác ái sẽ truyền qua, không nhất thiết đến các Đấng Thiên Nhân, bởi Thất Nữ, hay những ngôi sao chính trong đó, phân phối manas đến các Đấng Thiên Nhân. Nhưng mãnh lực Bồ đề của Thất Nữ chắc chắn có liên hệ với các Thái dương Thiên Thần, dĩ nhiên dưới một hình thức đã suy giảm rất nhiều.

And, I think our solar, our Planetary Logos is receiving Buddhic force from these Pleiades. The mother aspect is a combination of both the third and the second. And, of course, the cosmic Manu, Stephen Pugh's term, is the source of the will aspect of the rays.

Và tôi nghĩ Thái dương... Hành Tinh Thượng đế của chúng ta đang tiếp nhận mãnh lực Bồ đề từ những ngôi sao Thất Nữ này. Phương diện mẹ là sự kết hợp của cả phương diện thứ ba lẫn phương diện thứ hai. Và dĩ nhiên, Manu vũ trụ, thuật ngữ của Stephen Pugh, là nguồn của phương diện ý chí của các cung.

Now, usually we consider that the Pleiades will be the source of the intelligence aspect of the rays, and some constellation, be it Sirius, or sometimes I propose the Little Bear, will be the source of the love aspect of the rays. All in the region of the head, really. One could choose Orion, but then it would be more in the torso, symbolically, of the One About Whom Naught May Be Said.

Thông thường, chúng ta xem Thất Nữ là nguồn của phương diện trí thông tuệ của các cung, còn một chòm sao nào đó, có thể là Thiên Lang, hoặc đôi khi tôi đề xuất là Tiểu Hùng, sẽ là nguồn của phương diện bác ái của các cung. Thực ra, tất cả đều ở vùng đầu. Có thể chọn Lạp Hộ, nhưng khi đó, theo nghĩa biểu tượng, chòm sao ấy sẽ ở phần thân mình của Đấng Bất Khả Tư Nghị nhiều hơn.

So, we find that the dragon constellation is of huge importance, stimulating the love-wisdom nature of the lesser dragons of wisdom. So, Draco dragon is of great importance stimulating the love-wisdom aspect of the lesser dragons of wisdom, which we call planetary logoi, lesser dragons of wisdom. And, that is the love aspect.

Vì vậy, chúng ta thấy chòm sao Thiên Long có tầm quan trọng to lớn, kích thích bản chất Bác Ái – Minh Triết của các con rồng minh triết nhỏ hơn. Thiên Long có tầm quan trọng lớn lao trong việc kích thích phương diện Bác Ái – Minh Triết của các con rồng minh triết nhỏ hơn, mà chúng ta gọi là các Hành Tinh Thượng đế, những con rồng minh triết nhỏ hơn. Và đó là phương diện bác ái.

See, it's very interesting that when DK lists the three great constellations, he sometimes lists them as Great Bear Pleiades, Sirius, and sometimes Great Bear Sirius Pleiades. There's an interchange there concerning manas with respect to our solar system and its planets. Buddhic force is definitely reaching a Planetary Logos, which means more than one.

Điều rất thú vị là khi Chân sư DK liệt kê ba chòm sao lớn, đôi khi Ngài liệt kê theo thứ tự Đại Hùng, Thất Nữ, Thiên Lang, và đôi khi là Đại Hùng, Thiên Lang, Thất Nữ. Ở đây có sự hoán đổi liên quan đến manas đối với hệ mặt trời của chúng ta và các hành tinh của nó. Mãnh lực Bồ đề chắc chắn đang đến với một Hành Tinh Thượng đế, và điều đó hàm ý là nhiều hơn một vị.

And that Buddhic force is connected with the seven mothers connected with Virgo and its second ray. But, manasic force comes to our Solar Logos via Sirius and manasic force to our heavenly men via the Pleiades. Well, you know, any great constellational lord, C-N-L, constellational Logos, ok, and let's see if I have one for this.

Và mãnh lực Bồ đề ấy có liên hệ với bảy bà mẹ gắn với Xử Nữ và cung hai của dấu hiệu này. Nhưng mãnh lực manas đến với Thái dương Thượng đế của chúng ta qua Thiên Lang, còn mãnh lực manas đến với các Đấng Thiên Nhân của chúng ta qua Thất Nữ. Như các bạn biết, bất kỳ vị chúa tể chòm sao vĩ đại nào, C-N-L, Thượng đế chòm sao—hãy xem tôi có một ký hiệu cho điều này không.

Any great constellational Lord has more than one ray, more than one major ray and more than one major function. We see that the Logos of the constellation of the Pleiades works manasically and also works buddhically.

Bất kỳ vị Chúa Tể chòm sao vĩ đại nào cũng có nhiều hơn một cung, nhiều hơn một cung chính và nhiều hơn một chức năng chính. Chúng ta thấy Thượng đế của chòm sao Thất Nữ hoạt động cả qua manas lẫn qua Bồ đề.

And the Planetary Logoi are receiving cosmic manas, but, see, you have to ask, what else are the planetary logo receiving from the Pleiades and Draco? And when you're dealing with such a large structure as

Và các Hành Tinh Thượng đế đang tiếp nhận manas vũ trụ, nhưng các bạn phải hỏi: các Hành Tinh Thượng đế còn đang tiếp nhận điều gì khác từ Thất Nữ và Thiên Long? Khi xem xét một cấu trúc lớn như Thất Nữ, có lẽ

the Pleiades, you have to maybe look at that structure and say, from what part of this great aggregation are different functions emanating? Because we certainly have the major seven, which seem to be important in their own right, and then we have added to them two more, so we have a major nine, Atlas and Pleione, father and mother, and then we have as

các bạn phải nhìn vào cấu trúc ấy và hỏi: những chức năng khác nhau phát ra từ phần nào của tập hợp lớn lao này? Bởi chắc chắn chúng ta có bảy ngôi sao chính, dường như mỗi ngôi đều có tầm quan trọng riêng, rồi thêm vào đó hai ngôi nữa, thành chín ngôi sao chính, Atlas và Pleione, cha và mẹ, rồi chúng ta còn có

Well the additional hundreds and hundreds, probably all of them arranged somehow in tiers, at least subjectively, because in the human being there are 960 petals arranged, I suppose, in nine let's see, well, in ten tiers, that's a possibility. When you multiply 108 by nine, you get 1072, or is it nine? Let's see, let's look at that a little more closely. 108 times nine equals 972, that's it.

thêm hàng trăm, hàng trăm ngôi sao nữa, có lẽ tất cả đều được sắp xếp theo một cách nào đó thành từng tầng, ít nhất là về mặt chủ quan, bởi nơi con người có 960 cánh hoa được sắp xếp, tôi cho là thành chín—hãy xem—thành mười tầng, đó là một khả năng. Khi nhân 108 với chín, các bạn được 1072, hay là chín? Hãy xem xét kỹ hơn một chút. 108 nhân chín bằng 972, đúng rồi.

Not 1072, whoa. You get 972, which is the total number of petals including twelve major, and then you'd have to add perhaps some seven-faceted jewel at the heart of it all, which I have sometimes wondered, could it be the seven major Pleiades? A seven within the twelve, making a nineteen, and those seven in a way being a source of the seven rays. Well, we have to also look at the structure within the human head and say, well, there are twelve zodiacal constellations reflected in the petals and what about the seven-fold jewel? Would that be an important dispenser of the seven rays within the heart and the head center connected then to the jewel in the lotus, connected then to the monad? With the revelation of esoteric numerology, so much will be learned.

Không phải 1072. Kết quả là 972, tức tổng số cánh hoa, bao gồm mười hai cánh chính. Rồi có lẽ phải thêm một viên ngọc bảy mặt ở tâm của tất cả những điều đó, mà đôi khi tôi tự hỏi: liệu đó có thể là bảy ngôi sao Thất Nữ chính không? Một nhóm bảy nằm trong nhóm mười hai, tạo thành mười chín, và theo một cách nào đó, nhóm bảy ấy là nguồn của bảy cung. Chúng ta cũng phải nhìn vào cấu trúc bên trong đầu người và nói rằng: có mười hai chòm sao hoàng đạo phản chiếu trong các cánh hoa, còn viên ngọc thất phân thì sao? Liệu đó có phải là một nguồn phân phối quan trọng của bảy cung bên trong tim và trung tâm đầu, rồi có liên hệ với Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, rồi có liên hệ với chân thần không? Khi thần số học nội môn được mặc khải, chúng ta sẽ học được rất nhiều điều.

But you just begin to see that one has to be very patient in this learning because it is so vast and haste makes waste and rushing creates confusion and error. You can

Nhưng các bạn mới bắt đầu thấy rằng người ta phải rất kiên nhẫn trong việc học này, bởi nó quá bao la; vội vàng làm hỏng việc, hấp tấp tạo ra sự rối loạn và sai lầm. Các bạn có

imagine that the Master DK long ago began his accumulation of knowledge. Certainly he was active at the time of Pythagoras and when he was Arya Sangha, an early Buddhist scholar, probably continued in that tradition for some time.

thể hình dung rằng Chân sư DK đã bắt đầu tích lũy tri thức từ rất lâu. Chắc chắn Ngài đã hoạt động vào thời Pythagoras, và khi Ngài là Arya Sangha, một học giả Phật giáo thời kỳ đầu, có lẽ Ngài đã tiếp tục theo truyền thống ấy trong một thời gian.

Maybe he was Plotinus, maybe. Some suggest that he was, who was a great scholar and theorist, a neo-Platonist which would be fitting, wouldn't it? If you think about the Pythagorean Platonic tradition and their academies, yes, he said he had two European incarnations. Well, anything occurring in the realm of Greece, that area, Italy, Greece, Asia Minor as it's called, would be European in that sense.

Có lẽ Ngài là Plotinus, có lẽ vậy. Một số người cho rằng Ngài từng là Plotinus, một học giả và nhà lý thuyết lớn, một triết gia Tân Platon; điều đó hẳn phù hợp, phải không? Nếu các bạn nghĩ đến truyền thống Pythagoras–Platon cùng các học viện của họ, thì đúng vậy, Ngài đã nói Ngài có hai kiếp nhập thể ở châu Âu. Bất cứ điều gì diễn ra trong vùng Hy Lạp, khu vực ấy, Ý, Hy Lạp, vùng gọi là Tiểu Á, theo nghĩa đó đều có thể xem là thuộc châu Âu.

Anyway, this is a very important little section, 1162 and I often times refer to it, just to show that the chart on page 344 may not show everything. And maybe there are atmic vortices that work out more demonstrably on the Buddhic plane. But I do want to connect the seven Rishis with Atma.

Dù sao, đây là một đoạn ngắn rất quan trọng ở trang 1162, và tôi thường dẫn lại đoạn này chỉ để cho thấy sơ đồ ở trang 344 có thể chưa thể hiện mọi điều. Và có lẽ có những xoáy lực atma biểu lộ rõ rệt hơn trên cõi Bồ đề. Nhưng tôi thực sự muốn liên hệ bảy vị Thánh Hiền với Atma.

Just as I, we've been told that the head center is connected with Atma. I want to do that. And, of course, the connection of the Pleiades with the 12 is very fitting because Buddhi is the great second ray which is connected with all heart centers and hence with the number 12.

Cũng như chúng ta đã được cho biết rằng trung tâm đầu có liên hệ với Atma. Tôi muốn làm như vậy. Và dĩ nhiên, mối liên hệ của Thất Nữ với số 12 rất phù hợp, bởi Bồ đề là cung hai vĩ đại có liên hệ với mọi trung tâm tim, và do đó với số 12.

Maybe Atma is more connected with the 10 which is a 1 and the 7 being a reflection of that 1. When we put 7 and 12 together we get 19 and then with three super centers which do show up in our maps we have the magical number 22. Here are how super centers seem to show up. But then again, as I related the 14 may be implicit in this kind of setup.

Có lẽ Atma liên hệ nhiều hơn với số 10, tức là một số 1, còn số 7 là sự phản chiếu của số 1 ấy. Khi cộng 7 với 12, chúng ta được 19; rồi với ba siêu trung tâm thực sự xuất hiện trong các sơ đồ của chúng ta, chúng ta có con số huyền thuật 22. Đây là cách các siêu trung tâm dường như xuất hiện. Nhưng một lần nữa, như tôi đã trình bày, số 14 có thể hàm ẩn trong kiểu bố trí này.

A very occult number in Egyptian occultism. How many assessors are there? Are there 42 who judge you after death? The 14 times 3 everything is controlled by number and the ordering of numbers. And so there is certainly a mathematical key to *the secret doctrine*.

Một con số rất huyền bí trong huyền bí học Ai Cập. Có bao nhiêu vị thẩm phán? Có phải có 42 vị phán xét các bạn sau khi chết không? 14 nhân 3; mọi thứ đều chịu sự chi phối của con số và sự sắp xếp các con số. Vì vậy, chắc chắn có một chìa khóa toán học để hiểu *Giáo Lý Bí Nhiệm*.

Alright, so I have expanded on this point quite a bit and now we get into tabulations and we have taken these references from *the secret doctrine* and from *cosmic fire* and they are very expansive, deep and blinded references and we have tried to hint at the cosmic structure that they suggest. There are still many, many pieces missing but at least we have them in our consciousness we have these possible structures and their relationships in our consciousness. And with some placement of the factors the possibility of the gelling activity can occur and other necessary pieces of information can fall into place.

Tôi đã khai triển điểm này khá nhiều, và bây giờ chúng ta chuyển sang các bảng liệt kê. Chúng ta đã lấy những dẫn liệu này từ *Giáo Lý Bí Nhiệm* và từ *Lửa Vũ Trụ*. Đó là những dẫn liệu có phạm vi rất rộng, sâu sắc và được che giấu ý nghĩa, và chúng ta đã cố gắng gợi ra cấu trúc vũ trụ mà chúng hàm ý. Vẫn còn rất nhiều, rất nhiều mảnh ghép bị thiếu, nhưng ít nhất chúng ta đã có chúng trong tâm thức; chúng ta có những cấu trúc khả dĩ này cùng các mối quan hệ của chúng trong tâm thức. Khi một số yếu tố được đặt vào vị trí, quá trình kết tụ có thể diễn ra, và những mảnh thông tin cần thiết khác có thể tìm được vị trí thích hợp.

With regard to the tabulations related to astrology these are

Về những bảng liệt kê liên quan đến chiêm tinh học, đây là

[17] The Rays and the Planets—(According to Besant)

[17] Các Cung và các Hành tinh—(Theo Bà Besant)

And I think DK said that they have a previous solar system meaning and the colors too, but maybe some application here

Và tôi nghĩ Chân sư DK đã nói rằng những điều này mang ý nghĩa thuộc hệ mặt trời trước, các màu sắc cũng vậy, nhưng có lẽ

as well. The ray, the method and you kind of wonder with ray 1 whether we shouldn't have Agni Yoga here. Is it possible? And I'll just ask that as kind of a, well, I won't do that there.

chúng cũng có phần ứng dụng ở đây. Cung, phương pháp; và với cung một, người ta có phần tự hỏi liệu ở đây chúng ta có nên dùng Agni Yoga hay không. Có thể như vậy không? Tôi chỉ định đặt câu hỏi ấy như một dạng... thôi, tôi sẽ không làm điều đó ở đấy.

	Cung *Ray*	*Phương pháp* *Method*	*Hành tinh* *Planet*	*Màu sắc* *Colour*
I.	Ý chí hay Quyền năng *Will or Power*	Du già Vương giả *Raja Yoga*	Sao Thiên Vương *Uranus*	Màu ngọn lửa *Flame*
			(đại diện cho *(representing*	
			MẶT TRỜI) *SUN)*	
II. *II.*	Bác Ái – Minh Triết *Love-Wisdom*			
	Trực giác *Intuition*	Du già Vương giả *Raja Yoga*	Sao Thủy *Mercury*	Vàng. Hồng *Yellow. Rose*
III. *III.*	Thượng trí *Higher Mind*	Cao cấp *Higher*	Sao Kim *Venus*	Chàm. Xanh lam. *Indigo. Blue.*
		Toán học *Mathematics*		Màu đồng *Bronze*
		Triết học		

		Philosophy		
IV.	Xung đột			
IV.	*Conflict*			
	Sự ra đời của con người	Sự căng thẳng	Sao Thổ	Xanh lá cây
	Birth of man	*Tension*	*Saturn*	*Green*
		Du già Thể chất		
		Hatha Yoga		
V.	Hạ trí	Khoa học Thực hành	Mặt Trăng	Tím
	Lower mind	*Practical Science*	*The Moon*	*Violet*
VI.	Sùng tín	Du già Sùng tín	Sao Hỏa	Hồng. Xanh lam
VI.	*Devotion*	*Bhakti Yoga*	*Mars*	*Rose. Blue*
VII.	Huyền thuật	Nghi lễ	Sao Mộc	Xanh lam sáng
VII.	*Magic*	*Ritual*	*Jupiter*	*Bright Blue*

Could could Agni Yoga be involved as the method involving the first ray? We know Agni Yoga is a first ray method. We know that Uranus is the highest ruler of Aries which is the sign of Master Morya at least one of his powerful signs and it's a fire sign and he's given the yoga fire maybe from the will aspect angle as DK says. So, the color is flame and it suggests flame suggests red and orange both first ray, first round colors.

Liệu Agni Yoga có thể là phương pháp liên quan đến cung một không? Chúng ta biết Agni Yoga là một phương pháp cung một. Chúng ta biết Sao Thiên Vương là chủ tinh cao nhất của Bạch Dương, dấu hiệu của Chân sư Morya, ít nhất là một trong những dấu hiệu mạnh mẽ của Ngài. Đó là một dấu hiệu hành hỏa, và Ngài đã truyền dạy yoga lửa, có lẽ từ góc độ phương diện ý chí, như Chân sư DK nói. Vì vậy, màu sắc ở đây là màu ngọn lửa, gợi đến cả đỏ lẫn cam, đều là những màu của cung một, của cuộc tuần hoàn thứ nhất.

So, the planet here Uranus is in its monadic ray. The method says Raja Yoga but the Agni

Vì vậy, hành tinh ở đây, Sao Thiên Vương, đang biểu hiện cung chân thần của nó.

Yoga emerged publicly after Besant had done her work Annie Besant so maybe Agni Yoga, the yoga fire and the color flame, interesting color because it seems to be a blend of red and orange and in that way I think sometimes Vulcan is a blend of red and orange. So, we have some very high indications here.

Phương pháp ghi là Raja Yoga, nhưng Agni Yoga xuất hiện công khai sau khi Bà Besant, Annie Besant, đã hoàn thành công trình của mình. Vì vậy, có lẽ là Agni Yoga, yoga lửa, và màu ngọn lửa—một màu thú vị, bởi nó dường như là sự pha trộn giữa đỏ và cam. Theo cách ấy, đôi khi tôi nghĩ Vulcan là sự pha trộn giữa đỏ và cam. Vì vậy, ở đây chúng ta có một số chỉ dấu ở cấp độ rất cao.

Can Uranus represent the sun? It can. It's often veiled by the sun especially in relation to Leo. When it comes to Raja Yoga we have the kingly signs of the soul with Agni Yoga it's very Leonian in a way and with Agni Yoga we have the yoga fire very Aretian in a way.

Sao Thiên Vương có thể đại diện cho Mặt Trời không? Có thể. Mặt Trời thường che giấu Sao Thiên Vương, nhất là trong mối liên hệ với Sư Tử. Với Raja Yoga, chúng ta có các dấu hiệu vương giả của linh hồn; với Agni Yoga, theo một cách nào đó, điều này mang đậm tính chất Sư Tử, và với Agni Yoga, chúng ta có yoga lửa, theo một cách nào đó mang đậm tính chất Bạch Dương.

When it comes to the love-wisdom ray it's the ray of love-wisdom and the method is Raja Yoga. Can Mercury be associated with that approach? Yellow and Rose are interesting because they represent the two sides I think it's the right hand side of the Ajna center and then are connected with the astral and Buddhic plane. Let's just see what page this is actually on page 648 so we can go there just make sure that we're getting everything into it.

Khi đến cung Bác Ái – Minh Triết, đó là cung Bác Ái – Minh Triết, và phương pháp là Raja Yoga. Sao Thủy có thể liên hệ với cách tiếp cận ấy không? Vàng và hồng là những màu thú vị, bởi chúng đại diện cho hai phía—tôi nghĩ đó là phía bên phải của trung tâm ajna—và rồi có liên hệ với cõi cảm dục và cõi Bồ đề. Hãy xem điều này thực sự ở trang nào: trang 648, để chúng ta có thể đến đó và bảo đảm rằng mình đang đưa đầy đủ mọi điều vào.

Tabulation Mercury is an unusual planet here but it does connect with the Ajna center and the two colors given are one of them is the color of Mercury and the other the color of the color used in relation to the astral plane. Raja Yoga certainly can benefit from the detached observational Mercurian attitude but is Mercury well in a sense Mercury can be considered a distributor of the second ray. How? Mercury as distributor of second ray because it rules Gemini and

Trong bảng liệt kê, Sao Thủy là một hành tinh khá khác thường ở đây, nhưng nó quả có liên hệ với trung tâm ajna. Trong hai màu được nêu, một màu là màu của Sao Thủy, màu còn lại là màu dùng trong mối liên hệ với cõi cảm dục. Raja Yoga chắc chắn có thể hưởng lợi từ thái độ quan sát tách rời của Sao Thủy. Nhưng Sao Thủy có phải... theo một nghĩa nào đó, Sao Thủy có thể được xem là một nguồn phân phối cung hai. Như thế nào? Sao Thủy là nguồn phân phối cung hai

Virgo two powerful second ray constellations.

vì nó cai quản Song Tử và Xử Nữ, hai chòm sao cung hai mạnh mẽ.

So again Raja Yoga I feel quite sure that this will and power should that we should be substituting Agni Yoga for that. Mercury is also a star of intuition. Mercury connected with yellow a color of Buddhi and with the Buddhic plane and the plane of intuition Mercury having particularly an intuitive function.

Vì vậy, một lần nữa, về Raja Yoga, tôi cảm thấy khá chắc rằng đối với mục ý chí và quyền năng này, chúng ta nên thay phương pháp ấy bằng Agni Yoga. Sao Thủy cũng là một ngôi sao của trực giác. Sao Thủy có liên hệ với màu vàng, một màu của Bồ đề, với cõi Bồ đề và cõi trực giác; Sao Thủy có một chức năng đặc biệt mang tính trực giác.

Once the mind is stilled in Raja Yoga, the intuition can reflect. The next is the ray of higher mind, and, peculiarly, Venus. Venus does connect with the higher mental plane, perhaps not so much with the Spiritual Triad. In a way, if you look at the third and lowest point of the Triad, the manasic permanent atom, Venus can represent that, especially now when the superprinciples are Saturn, Jupiter and Venus.

Một khi thể trí trở nên tĩnh lặng trong Raja Yoga, trực giác có thể phản chiếu. Tiếp theo là cung thượng trí và, khá đặc biệt, là Sao Kim. Sao Kim quả có liên hệ với Cõi thượng trí, có lẽ không nhiều bằng với Tam Nguyên Tinh Thần. Theo một cách nào đó, nếu các bạn nhìn vào điểm thứ ba và thấp nhất của Tam nguyên tinh thần, tức Nguyên tử trường tồn manas, thì Sao Kim có thể đại diện cho điểm ấy, đặc biệt vào lúc này, khi các siêu nguyên khí là Sao Thổ, Sao Mộc và Sao Kim.

Higher mathematics is listed along with philosophy, and indigo, the esoteric colour of the fifth ray, is listed. Bronze still seems to be associated, so maybe the colour bronze can be arrived at when we blend the yellow and the orange with an admixture of brown. Yellow and orange would give us yellow-orange, and we need something to deepen it. Maybe some red can be found in here as well, more of a copper tone, but a little bit lighter, I think. The higher mathematics and philosophy, of course, make sense. Venus can be considered the manasic permanent atom at this time.

Toán học cao cấp được liệt kê cùng với triết học, và màu chàm, màu nội môn của cung năm, cũng được liệt kê. Màu đồng thiếc dường như vẫn có liên hệ, nên có lẽ chúng ta có thể tạo ra màu đồng thiếc khi pha màu vàng và màu cam với một ít màu nâu. Vàng và cam sẽ cho chúng ta màu vàng cam, và chúng ta cần một thứ gì đó để làm màu ấy trầm hơn. Có lẽ cũng có thể tìm thấy một chút đỏ trong đó, thiên về sắc đồng đỏ hơn, nhưng tôi nghĩ nhạt hơn một chút. Dĩ nhiên, toán học cao cấp và triết học đều hợp lý. Vào lúc này, Sao Kim có thể được xem là Nguyên tử trường tồn manas.

Venus is sometimes simply called the intellect, which makes this fit, and the colour of the higher mental plane is considered either blue or indigo. Bronze will

Đôi khi Sao Kim chỉ đơn giản được gọi là trí năng, khiến điều này trở nên phù hợp, và màu của Cõi thượng trí được xem là xanh lam hoặc chàm. Màu đồng thiếc sẽ có một ít

have some orange, some yellow and maybe some red in it, and it looks like it will be a lower colour in relation to the third ray.

cam, một ít vàng và có lẽ một ít đỏ trong đó, và dường như đó sẽ là một màu ở cấp độ thấp hơn trong mối liên hệ với cung ba.

We have to study the origin of this particular metal. How is bronze made? Out of copper and arsenic to form arsenic bronze. Copper is involved in the forming of bronze, and copper is the metal of Venus. Bronze is an alloy of copper with zinc. Modern uses have blurred the line between brass and bronze. Now copper alloys generally are called brass, with bronze considered a type of brass. So, a blend of copper and zinc. I'm not sure of the planetary meaning of zinc. Here we have copper and zinc, with copper being the metal of Venus. To what metal is zinc related? This would be a question.

Chúng ta phải nghiên cứu nguồn gốc của kim loại cụ thể này. Đồng thiếc được chế tạo như thế nào? Từ đồng đỏ và asen để tạo thành đồng asen. Đồng đỏ tham gia vào việc tạo thành đồng thiếc, và đồng đỏ là kim loại của Sao Kim. Đồng thiếc là một hợp kim của đồng đỏ với kẽm. Cách dùng hiện đại đã làm mờ ranh giới giữa đồng thau và đồng thiếc. Hiện nay, các hợp kim đồng nói chung được gọi là đồng thau, còn đồng thiếc được xem là một loại đồng thau. Vậy đó là sự pha trộn giữa đồng đỏ và kẽm. Tôi không chắc về ý nghĩa hành tinh của kẽm. Ở đây chúng ta có đồng đỏ và kẽm, trong đó đồng đỏ là kim loại của Sao Kim. Kẽm có liên hệ với kim loại nào? Đó sẽ là một câu hỏi.

The next ray is called the ray of conflict, but he doesn't mention harmony, and tension between opposites is the method. The colour green can be used only because green is central to the spectrum, so related to the fourth ray—first ray—which is central to the spectrum. Why should Saturn be there? We say only because green is the colour of Saturn. It's related here to the birth of man, which is the fourth kingdom, and there's probably a tension between the higher animal kingdom and the angelic kingdom, between the higher animal group and the solar angelic group. A kind of bridge is built between them. It could be. Saturn does do some bridge building,

Cung tiếp theo được gọi là cung xung đột, nhưng Ngài không đề cập đến hài hòa, và phương pháp là sự căng thẳng giữa các đối cực. Màu xanh lá cây có thể được dùng chỉ vì xanh lá cây nằm ở trung tâm quang phổ, nên có liên hệ với cung bốn—cung một—vốn nằm ở trung tâm quang phổ. Tại sao Sao Thổ lại có mặt ở đó? Chúng ta chỉ nói rằng vì xanh lá cây là màu của Sao Thổ. Ở đây nó có liên hệ với sự ra đời của con người, tức giới thứ tư, và có lẽ có một sự căng thẳng giữa phần cao hơn của giới động vật và giới thiên thần, giữa nhóm động vật cao hơn và nhóm Thái dương Thiên Thần. Một loại cầu nối được xây dựng giữa hai bên. Có thể như vậy. Sao Thổ quả có thực hiện việc bắc cầu,

But generally one is surprised to see the colour green associated with conflict, though it has been suggested that green in the previous solar system could have turned to yellow at the decline of that system. Now

Nhưng nhìn chung, người ta ngạc nhiên khi thấy màu xanh lá cây gắn với xung đột, dù đã có ý kiến cho rằng trong hệ mặt trời trước, màu xanh lá cây có thể đã chuyển thành màu vàng vào thời kỳ suy tàn của hệ ấy. Hiện nay, màu vàng đại diện cho cung bốn.

yellow represents the fourth ray. First solar systemic colours and processes.

Những màu sắc và tiến trình của hệ mặt trời thứ nhất.

When it comes to the lower mind, practical science, fair enough. The Moon represents that which the senses reveal. Why the colour violet? It's considered the colour of the seventh ray, relating to the seventh plane over which the Moon presides. Here is the Moon presiding over the blinded lives, the elemental lives, so this is a possibility. I think it's difficult to associate the lower mind with violet, but the etheric body can certainly be related to violet, and the lower mind controls much of the etheric body. We're dealing in the realm of materiality here with the lower mind.

Khi đến hạ trí, khoa học thực hành, điều đó khá hợp lý. Mặt Trăng đại diện cho những gì các giác quan tiết lộ. Tại sao lại là màu tím? Nó được xem là màu của cung bảy, có liên hệ với cõi thứ bảy mà Mặt Trăng chủ trì. Ở đây, Mặt Trăng chủ trì những sự sống được che giấu, những sự sống hành khí, nên đây là một khả năng. Tôi nghĩ khó liên hệ hạ trí với màu tím, nhưng thể dĩ thái chắc chắn có thể liên hệ với màu tím, và hạ trí kiểm soát phần lớn thể dĩ thái. Ở đây, với hạ trí, chúng ta đang bàn đến lĩnh vực vật chất.

The lower mind is often focused concretely, and practical science is considered a type of yoga. When it comes to devotion, Bhakti Yoga, naturally enough, and Mars, the flaming bhakti, and the colours rose and blue. They fit very well and are well related to this type of astral yoga.

Hạ trí thường tập trung vào những điều cụ thể, và khoa học thực hành được xem là một loại yoga. Khi đến lòng sùng tín, thì khá tự nhiên là Bhakti Yoga, và Sao Hỏa, lòng sùng tín bừng cháy, cùng các màu hồng và xanh lam. Chúng rất phù hợp và có mối liên hệ chặt chẽ với loại yoga cảm dục này.

When we look at magic, it's not surprising to see Jupiter, which is in a way the lord of ceremonial worship. The method is ritual, in which significant, well-managed actions are taken with the right attitude and at the right time. But why bright blue? If we take the colours from the planets, we understand their derivation. Jupiter has a lot to do with bright blue, but really magic has to do with the seventh ray, and its colour is more violet than bright blue. As stated by DK, some of these assignments really refer to colours of the previous solar system, or colour as it was understood in the previous solar system.

Khi xem xét huyền thuật, không có gì ngạc nhiên khi thấy Sao Mộc, theo một cách nào đó là chúa tể của sự thờ phụng theo nghi lễ. Phương pháp là nghi lễ, trong đó những hành động đầy thâm nghĩa, được điều hành tốt, được thực hiện với thái độ đúng đắn và vào đúng thời điểm. Nhưng tại sao lại là màu xanh lam tươi? Nếu lấy các màu từ các hành tinh, chúng ta thấu hiểu nguồn gốc của chúng. Sao Mộc có liên hệ rất nhiều với màu xanh lam tươi, nhưng thực ra huyền thuật liên quan đến cung bảy, và màu của cung này thiên về tím hơn là xanh lam tươi. Như Chân sư DK đã nói, một số cách quy định này thực sự đề cập đến màu sắc của hệ mặt trời trước, hoặc màu sắc theo cách người ta thấu hiểu trong hệ mặt trời trước.

The assignments are interesting in terms of the way they presently correlate and also in the way they deviate from the present assignments. We're just learning what the assignments are in our solar system and can have no certainty about them. When we compare with what may have been extant in the previous solar system, we have no way to confirm it, but we do look for relations to the present solar system, and sometimes we can find them.

Những cách quy định này thú vị xét về cách chúng tương ứng ở hiện tại, cũng như cách chúng khác với những quy định hiện nay. Chúng ta mới đang tìm hiểu những quy định trong hệ mặt trời của mình và chưa thể có sự chắc chắn nào về chúng. Khi so sánh với những gì có thể từng hiện hữu trong hệ mặt trời trước, chúng ta không có cách nào xác nhận điều đó, nhưng vẫn tìm kiếm các mối liên hệ với hệ mặt trời hiện tại, và đôi khi chúng ta có thể tìm thấy chúng.

Will or power, conferring the will via Agni Yoga, I would say. Love-Wisdom, conferring intuition via Raja Yoga, with Mercury a planet of intuition and a mentality present, and representing the ajna center, which is man. Man has to have that second-ray soul through which it expresses before long. Even now it's very much related to what man will become, the Love-Wisdom energy, and man is Mercury.

Ý chí hay quyền năng, ban truyền ý chí thông qua Agni Yoga, theo tôi là vậy. Bác Ái – Minh Triết, ban truyền trực giác thông qua Raja Yoga, với Sao Thủy là một hành tinh của trực giác, có sự hiện diện của trí tuệ, đồng thời đại diện cho chính trung tâm ajna, tức là con người. Con người phải có linh hồn cung hai ấy, để chẳng bao lâu nữa năng lượng này biểu lộ qua đó. Ngay lúc này, năng lượng Bác Ái – Minh Triết đã gắn bó mật thiết với điều con người sẽ trở thành, và con người là Sao Thủy.

Then we have the higher mind, and higher mathematics and philosophy are certainly found. Is Venus found there? Which would be a better planet? Maybe Venus rules all three subplanes of the higher mental plane in a sense, but I don't think Venus really makes its way into the Spiritual Triad. It's more a role for Saturn or Uranus or Jupiter.

Rồi chúng ta có thượng trí, nơi chắc chắn có toán học cao cấp và triết học. Sao Kim có ở đó không? Hành tinh nào sẽ phù hợp hơn? Theo một nghĩa nào đó, có lẽ Sao Kim cai quản cả ba cõi phụ của Cõi thượng trí, nhưng tôi không nghĩ Sao Kim thực sự đi vào Tam Nguyên Tinh Thần. Đó là vai trò phù hợp hơn với Sao Thổ, Sao Thiên Vương hoặc Sao Mộc.

Jupiter has to do with higher mind but also with the intuition Venus with the light of soul infused mind Uranus perhaps more with the intuition but it's also ruling concrete science so Venus has a a quasi appropriate place there we'd have to test statistically the extent to which Venus is involved in the charts of higher mathematicians and philosophers. Conflict

Sao Mộc có liên quan đến thượng trí, nhưng cũng liên quan đến trực giác; Sao Kim liên quan đến ánh sáng của thể trí được linh hồn thấm nhuần; có lẽ Sao Thiên Vương liên quan nhiều hơn đến trực giác, nhưng cũng cai quản khoa học cụ thể, nên Sao Kim có một vị trí phần nào phù hợp ở đó. Chúng ta sẽ phải kiểm chứng bằng thống kê mức độ Sao Kim tham gia vào các lá số chiêm tinh

she doesn't say harmony through conflict and the tension between the opposites which is reflected in the physical nature through Hatha Yoga represents the method Saturn to bring regulation and the color green is given and this would have to really be a first solar system color.

của những nhà toán học cao cấp và triết gia. Xung đột—bà không nói hài hòa qua xung đột—và sự căng thẳng giữa các mặt đối lập phản ánh trong bản chất hồng trần; Hatha Yoga là phương pháp, Sao Thổ đem lại sự điều hòa, và màu được nêu là xanh lục. Màu này thực sự hẳn phải là một màu của hệ mặt trời thứ nhất.

The only thing that we can understand about the green is that it is midway in the spectrum just the way the fourth ray is midway in the spread of rays and sometimes green I think because of people's habit of simply going from one to seven in a sequential manner.

Điều duy nhất chúng ta có thể thấu hiểu về màu xanh lục là nó nằm ở giữa quang phổ, cũng như cung bốn nằm ở giữa dải các cung; và đôi khi là màu xanh lục, tôi nghĩ, do người ta có thói quen đơn giản đi tuần tự từ một đến bảy.

Green is related to the heart center but I don't see this actually green is a third aspect color and the heart center is anything but the representative of the third aspect. Then the sensorium as it is called the moon operating in practical science because of its connection to the dense physical level and to the violet devas. Then devotion via Mars I'd like to see where Neptune is but maybe we have not had a chance yet What can we say here? What is attempting to be said? The bright blue and violet interchange bright blue is connected with Jupiter and the sixth ray bright blue is not a seventh ray color but Jupiter is in part a seventh ray planet.

Màu xanh lục có liên quan đến trung tâm tim, nhưng tôi không thấy như vậy. Thực ra, xanh lục là màu của phương diện thứ ba, còn trung tâm tim hoàn toàn không đại diện cho phương diện thứ ba. Rồi đến cái gọi là trung khu cảm giác: Mặt Trăng hoạt động trong khoa học thực hành vì có mối liên hệ với cấp độ hồng trần đậm đặc và với các thiên thần màu tím. Rồi đến lòng sùng tín thông qua Sao Hỏa. Tôi muốn xem Sao Hải Vương ở đâu, nhưng có lẽ chúng ta vẫn chưa có cơ hội. Chúng ta có thể nói gì ở đây? Điều đang được cố gắng diễn đạt là gì? Màu xanh lam sáng và màu tím hoán đổi cho nhau. Màu xanh lam sáng có liên hệ với Sao Mộc và cung sáu. Xanh lam sáng không phải là màu của cung bảy, nhưng Sao Mộc phần nào là một hành tinh cung bảy.

So there's much having to do with the etheric level here when magic is mentioned Neptune still is however missing but I think we are only mentioning and she is only mentioning the orthodoxly considered rulers the planets that are within the circle of Neptune—of, of Saturn. Alright well we see how the earlier workers and theorists

Vì vậy, khi huyền thuật được nhắc đến, ở đây có nhiều điều liên quan đến cấp độ dĩ thái. Tuy nhiên, Sao Hải Vương vẫn vắng mặt, nhưng tôi nghĩ chúng ta chỉ đang đề cập, và bà cũng chỉ đang đề cập, đến các chủ tinh được nhìn nhận theo quan điểm chính thống, những hành tinh nằm trong vòng quỹ đạo của Sao Hải Vương—của Sao Thổ.

had part of the picture DK revealed much more. We can only imagine what will be the case at the next revelation.

Chúng ta thấy những người hoạt động và các nhà lý thuyết thời trước đã có được một phần bức tranh như thế nào. Chân sư DK đã mặc khải nhiều hơn hẳn. Chúng ta chỉ có thể hình dung điều gì sẽ xảy ra trong lần mặc khải tiếp theo.

So much that we are searching for now, and which seems beyond our grasp, will probably be given at that revelation, but the world has to, I would say, settle down a little bit. I hope there is no analogue between the First World War in the teens of the last century and the teens of this particular century. Things are building up, and we can only hope that this does not have to precipitate on the physical plane. The reason I mention it is that, following such a precipitation, the Tibetan or members of the Hierarchy are likely to emerge and make visible and palpable what could not be given during chaos.

Rất nhiều điều chúng ta đang tìm kiếm hiện nay, những điều dường như vượt ngoài tầm nắm bắt của chúng ta, có lẽ sẽ được trao trong lần mặc khải ấy, nhưng theo tôi, thế giới phải ổn định lại đôi chút. Tôi hy vọng không có sự tương đồng nào giữa Chiến tranh Thế giới thứ nhất trong thập niên thứ hai của thế kỷ trước và thập niên thứ hai của chính thế kỷ này. Tình hình đang tích tụ, và chúng ta chỉ có thể hy vọng rằng điều này không nhất thiết phải ngưng tụ trên cõi hồng trần. Lý do tôi đề cập đến điều ấy là sau một sự ngưng tụ như vậy, Chân sư Tây Tạng hoặc các thành viên của Thánh đoàn có khả năng sẽ xuất hiện và khiến những điều không thể được trao trong thời hỗn loạn trở nên hữu hình và có thể cảm nhận rõ rệt.

I think we are at the point where we have to say that this is the end of *Esoteric Astrology* Adventure number—is it 152 B?—and the beginning of *Esoteric Astrology* Adventure number 153 A.

Tôi nghĩ chúng ta đã đến lúc phải nói rằng đây là phần kết thúc của *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, Hành trình khám phá số—có phải là 152 B?—và phần mở đầu của *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, Hành trình khám phá số 153 A.

It's very interesting, this section of the book. It makes us think in very broad terms to fill in spaces which we may not have thought about, and which maybe the intuition can help with. Occasionally something drops in—an association drops in—which allows us to connect the unknown larger patterns which are hinted at here. We'll continue shortly. Talk to you shortly.

Phần này của cuốn sách rất thú vị. Nó khiến chúng ta suy nghĩ trong một phạm vi rất rộng để lấp đầy những khoảng trống mà có thể chúng ta chưa từng nghĩ đến, và có lẽ trực giác có thể giúp ích. Thỉnh thoảng, một điều gì đó chợt đến—một mối liên tưởng chợt đến—cho phép chúng ta kết nối những mô hình rộng lớn hơn mà chúng ta chưa biết, được gợi ý ở đây. Chúng ta sẽ sớm tiếp tục. Tôi sẽ sớm trò chuyện tiếp với các bạn.

Commentary EAA 154a

Tóm Tắt

Màu sắc, các cung và bảng hành tinh của Annie Besant

Bảng của Annie Besant có thể sử dụng những màu nổi bật trong hệ mặt trời trước, đồng thời gán một số quyền chủ quản khác với cách trình bày hiện nay của Chân sư DK. Sao Thủy phù hợp với minh triết hơn với bác ái và được liên hệ với trung tâm ajna; Sao Kim gắn với thượng trí, màu xanh lam và màu chàm, vốn là màu nội môn của cung năm. Nhiều màu trong bảng dường như mô tả hành tinh hơn là cung: xanh lục phù hợp với Sao Thổ, xanh lam sáng với Sao Mộc, tím với Mặt Trăng khi che giấu Sao Thiên Vương, còn màu hồng gán cho Sao Thủy bị xem là thiếu phù hợp. Sao Thổ thực sự mang lại xung đột, hủy diệt và có thành phần cung một mạnh, nhưng điều đó không đủ để xác định hành tinh này thuộc cung bốn; tương tự, phương diện nghi lễ cung bảy của Sao Mộc không khiến màu xanh lam sáng trở thành màu của huyền thuật.

Bảy hành tinh thiêng liêng và năm hành tinh không thiêng liêng

Các đối ứng theo cung gồm Vulcan–Sao Diêm Vương ở cung một, Sao Thủy–Mặt Trăng che giấu một hành tinh ở cung bốn, Sao Mộc–Mặt Trời che giấu một hành tinh ở cung hai, Sao Thổ–Trái Đất ở cung ba và Sao Hải Vương–Sao Hỏa ở cung sáu. Sao Kim thuộc cung năm và Sao Thiên Vương thuộc cung bảy không có đối ứng trong nhóm năm hành tinh không thiêng liêng của bảng; Eris được nêu như một khả năng liên quan đến cung năm, nhưng không được xác định là hành tinh do Mặt Trời hay Mặt Trăng che giấu. Theo giả thuyết diễn giải của Thầy MDR, cung được nêu cho hành tinh thiêng liêng thường là cung linh hồn, còn với hành tinh không thiêng liêng là cung phàm ngã; một số hành tinh đang chuyển dần sang biểu hiện cung linh hồn. Tổng số mười hai hành tinh tạo thành cách phân chia nội môn gồm bảy và năm, trong đó bảy liên hệ Vishnu và phương diện hai, còn năm liên hệ Brahma và phương diện ba.

Adonis và hành tinh ẩn sau Mặt Trời

Adonis được khảo sát như ứng viên cho hành tinh không thiêng liêng cung hai nằm phía trong quỹ đạo Sao Thủy mà Mặt Trời che giấu; Rex là một đề xuất khác dành cho hành tinh ẩn sau Mặt Trăng. Thần thoại mô tả Adonis là vị thần trẻ trung của vẻ đẹp, dục vọng và thực vật tái sinh hằng năm, tạo những tương ứng với sức hấp dẫn cung hai và vai trò nuôi dưỡng thực vật của Mặt Trời. Việc Adonis phải chia năm thành ba phần giữa Aphrodite, Persephone và lựa chọn riêng, rồi chọn ở với Aphrodite hai phần ba năm, gợi liên hệ với mùa; cái chết do lợn rừng cũng gợi biểu tượng Sao Hỏa. Liên tưởng ban đầu giữa Adonis với nguyên khí ahamkara được điều chỉnh khi phân biệt Adonis với Narcissus, và cả danh tính hành tinh lẫn khả năng nó ở gần Mặt Trời hơn Vulcan đều còn là câu hỏi.

Vòng ngoài và cơ hội tiến hóa kép của nhân loại

Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 1175, gọi các hành tinh không thiêng liêng đã được biết đến là "vòng ngoài" hoặc "vòng ngoài của các điểm đạo đồ"; các hành tinh này chưa đạt lần điểm đạo hành tinh vũ trụ thứ năm trong chuỗi đang xét. Thuật ngữ điểm đạo ở đây cần thận trọng vì giáo lý sử dụng các tên gọi điểm đạo vũ trụ lớn, điểm đạo vũ trụ và một chuỗi điểm đạo thấp hơn chưa có tên rõ ràng; Trái Đất được xác định là điểm đạo đồ bậc một. Sự chỉnh hợp đặc biệt của Trái Đất với những khối cầu hoặc hành tinh thuộc vòng trong đem lại cơ hội kép, vừa hỗ trợ vừa làm phức tạp tiến

trình tiến hóa. Một cách lý giải được đề xuất là nhân loại có thể tiến qua việc chủ động chịu sự rèn luyện của điểm đạo, hoặc qua những nâng cao chung cùng toàn thể nhân loại.

Các khối cầu ẩn và những Con Rồng Minh Triết

"Vòng trong" có thể chỉ cơ hội phát triển trên các hành tinh, Dãy hoặc khối cầu ẩn, chứ không nhất thiết chỉ những hành tinh đã biết như Sao Thủy. Giả thuyết về ba Dãy ẩn được đối chiếu với ba khối cầu cao chủ quan trong Kabbalah; Geoffrey Barborka từng tính đến khoảng mười hai Dãy, trong khi Chân sư DK có những trình bày lên tới mười Dãy trong hệ hành tinh của chúng ta. Các con số có thể thay đổi theo ngữ cảnh và cách tính, tương tự số luân xa khi xét chiều đi ra hay trở về. Bảy hành tinh thiêng liêng được gọi là "bảy cấp độ tri thức thông linh" hoặc "bảy phân khu của trường tri thức", phù hợp với danh xưng những Con Rồng Minh Triết: phương diện bác ái và trí tuệ đã phát triển, nhưng chưa phải trạng thái những Sư Tử của Ý Chí Vũ Trụ.

Những màn che trong bảng hành tinh và nguyên khí con người

Bảng trong Giáo Lý Bí Nhiệm, tập III, trang 455, trộn hành tinh thiêng liêng với hành tinh không thiêng liêng, bỏ sót nhiều hành tinh và được Chân sư DK xác định là công truyền, có chủ ý gây sai lệch. Một số tương ứng vẫn hữu ích, như Sao Hỏa–thể dục vọng–đỏ, Mặt Trời–prana–cam, Sao Thủy–Bồ đề–vàng và Mặt Trăng–bản sao dĩ thái–tím; riêng Sao Thổ gắn với thể trí cảm là điểm đáng nghi. Các khả năng hiệu chỉnh gồm thay Mặt Trăng bằng Sao Thiên Vương, liên hệ Sao Thổ với thượng trí cung ba, và xem Sao Kim hoặc sự phối hợp Sao Kim–Sao Thủy như biểu hiện trí-cảm. Sao Mộc có thể liên hệ lớp bao hào quang với thể nguyên nhân, đồng thời có tương ứng cao hơn với cõi chân thần qua quyền chủ quản huyền giai đối với dấu hiệu Xử Nữ. Những màn che vẫn cần thiết trong giáo lý huyền bí, nhưng sẽ giảm khi khả năng nhận thức tinh thần của nhân loại tăng; nhận ra phương pháp tạo màn che có thể giúp giải mã các bảng cũ.

Sao Kim, Vulcan và Bảo Ngọc Trong Hoa Sen

Quyền chủ quản của Sao Kim đối với thượng trí đặt ra câu hỏi về phạm vi ảnh hưởng trên ba cõi phụ cao của cõi trí. Bảo Ngọc Trong Hoa Sen được liên hệ với cõi phụ thứ nhất, ở ranh giới với cõi Bồ đề, thay vì cõi phụ thứ hai hoặc thứ ba. Một giả thuyết xem Bảo Ngọc như sự chuyển vị của Chân Thần vào Hoa Sen Chân Ngã, do đó đặt vấn đề nó thuộc cấu trúc Hoa Sen đến mức nào. Vulcan được đề xuất có vai trò tại đây vì vừa liên quan đến ý chí, vừa mang biểu tượng người chế tác kim loại và bảo ngọc; bảo ngọc cũng là biểu hiện cao nhất của giới kim thạch.

Cách sắp xếp mười hai Sự Sống hành tinh

Bảy Sự Sống tâm lý vĩ đại biểu hiện qua bảy hành tinh, còn năm Sự Sống khác biểu hiện qua năm hành tinh, trong đó hai hành tinh chưa được khám phá. Khi thay Mặt Trời bằng Vulcan và Mặt Trăng bằng Sao Thiên Vương, trình tự gần như đi từ cung một đến cung bảy; tuy nhiên, vị trí Sao Hỏa và Sao Hải Vương khiến việc phân nhóm chưa hoàn toàn nhất quán. Đề xuất đổi chỗ hai hành tinh này sẽ tạo một nhóm bảy hành tinh thiêng liêng và một nhóm năm hành tinh không thiêng liêng, nhưng đây là cách hiệu chỉnh được suy luận, không phải xác nhận của Chân sư DK. Tam giác Vulcan–Sao Mộc–Sao Thổ cũng gợi ba phương diện một, hai, ba, dù không nên đồng nhất hoàn toàn với các hành tinh hiện đang lưu giữ những siêu nguyên khí.

Các tam giác cung hai và biểu tượng tinh thần–vật chất

Một cách đọc khác đặt Sao Hải Vương, Trái Đất và hành tinh chưa khám phá do Mặt Trời che giấu thành tam giác có thành phần cung hai mạnh: Sao Hải Vương có Chân Thần cung hai, Trái Đất có linh hồn cung hai, còn hành tinh ẩn có thể thuộc cung hai. Hành tinh không thiêng liêng do Mặt

Trăng che giấu được giả định thuộc cung bốn, trong khi chính Mặt Trăng mang liên hệ mạnh với phương diện ba và vật chất. Cách bố trí này gợi Mặt Trời tượng trưng tinh thần ở một đầu, Mặt Trăng tượng trưng vật chất ở đầu kia, với nhóm phương diện hai ở giữa. Giả thuyết của Niklas nối Sao Hải Vương với sao Fomalhaut, có thể giữ vai trò tùng thái dương trong nhóm bảy hệ mặt trời, cũng được nêu nhưng chưa có xác nhận.

Giới kim thạch, Vulcan và Sao Diêm Vương

Trong chu kỳ hiện tại, Vulcan và Sao Diêm Vương cai quản giới kim thạch: Vulcan nén, cô đặc và giữ năng lượng trong vật chất, còn Sao Diêm Vương giải phóng quyền năng tiềm tàng ấy. Khi đếm từ giới nhân loại xuống, giới kim thạch đứng thứ tư và có tương ứng cung bốn; liên hệ Chân Thần cung bốn của Vulcan được nêu như một nhận định. Hai hành tinh này cũng chi phối sự chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ nhất, mang biểu tượng Lemuria và đòi hỏi thanh luyện sâu trong bản chất thấp. Theo Chiêm Tinh Học Nội Môn, trang 70–71, Vulcan tác động đến tận chiều sâu, còn Sao Diêm Vương kéo lên bề mặt và hủy diệt những gì cản trở; sự kết tinh quá mức của Vulcan cũng có thể làm hình tướng vỡ ra.

Giới thực vật và lần điểm đạo thứ hai

Sao Kim và Sao Mộc cai quản giới thực vật, lần lượt gợi từ tính, hương thơm, màu sắc và sự phát triển rộng lớn nuôi dưỡng sự sống. Sao Hải Vương tuy vắng trong cặp được liệt kê vẫn cần được xét qua cung sáu, cõi cảm dục và lần điểm đạo thứ hai, vốn tương ứng với giới thực vật và giai đoạn Atlantis. Sự xung đột giữa Sao Kim và Sao Mộc trong Giáo Lý Bí Nhiệm được liên hệ với Narada khuyến khích tiết dục, chuyển hoá và tái hợp hai giới tính, trong khi Brihaspati–Sao Mộc duy trì sự sinh sản thông thường của các tổ thần. Các quyền chủ quản còn mở rộng việc khảo sát sang dấu hiệu Kim Ngưu, Thiên Bình, Song Ngư và Nhân Mã; hướng vươn của thân cây về Mặt Trời được gợi như một biểu hiện Nhân Mã, còn độ ẩm và sự bảo vệ gợi ảnh hưởng Song Ngư hoặc Cự Giải.

Giới động vật và sự chế ngự phàm ngã

Mặt Trăng và Sao Hỏa cai quản giới động vật, đồng thời liên hệ lần điểm đạo thứ ba, với giả thuyết Mặt Trăng che giấu Vulcan trong trường hợp này. Sao Hỏa cai quản các năng lực ích kỷ của phàm ngã, còn Vulcan biểu hiện ý chí linh hồn và ý chí atma, giúp ý chí tinh thần chế ngự ý chí phàm ngã. Cuộc đấu tranh này bắt đầu rõ ở lần điểm đạo thứ hai nhưng đến lần điểm đạo thứ ba mới đạt sự làm chủ rộng khắp đối với bản chất động vật của con người. Trường hợp Thánh Paul bị ánh sáng quá mạnh làm mù được dùng làm minh họa cho tác động Vulcan; nguồn bình giảng nhắc rằng Chân sư DK xác nhận biến cố ấy qua ký lục Akasha.

Vulcan, Shamballa và lễ Wesak

Vulcan liên hệ Shamballa và dấu hiệu Kim Ngưu, vì vậy gắn với sự hiện diện mạnh mẽ của Shamballa trong kỳ trăng tròn Wesak. Khả năng tên gọi Wesak hoặc sự tái tiếp cận hằng năm của Đức Phật thay đổi được đặt thành câu hỏi, dựa trên chỉ dẫn năm 1946 rằng Ngài không nhất thiết phải duy trì công việc ấy quá lâu. Theo hồi ức riêng của Thầy MDR khi cùng Mary Bailey và Trường Arcane tham dự hoạt động năm 1981, đã có nhận định rằng sự tiếp cận này có thể không còn tiếp diễn và một chủ âm mới có thể thay thế. Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, cũng liên hệ Kim Ngưu và Vulcan, được nêu như một khả năng, nhưng tình trạng thực tế vẫn chưa được xác định.

Giới nhân loại, antahkarana và lần điểm đạo thứ tư

Sao Thủy và Sao Thổ cai quản giới nhân loại và cũng là hai hành tinh liên hệ lần điểm đạo thứ tư. Sao Thủy phù hợp với giới thứ tư và Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư qua cung bốn, đồng thời mở khả

năng phát triển, soi sáng trí tuệ; Sao Thổ đem lại trí thông minh và năng lực quyết định. Sao Thổ cai quản phần đầu của antahkarana, còn Sao Thủy cai quản phần chủ yếu; sự phát triển cây cầu này giúp con người chuyển từ giới nhân loại sang giới cao hơn. Qua các quyền chủ quản, Sao Thủy đưa vào những liên hệ với dấu hiệu Song Tử, Xử Nữ, Bạch Dương và Hổ Cáp, còn Sao Thổ nối Ma Kết với năm lần điểm đạo đầu và Thiên Bình với cánh cửa mở vào Shamballa. Thành phần cung năm của Sao Thủy còn được liên hệ với trí tuệ, giống dân gốc Arya, bầu hành tinh thứ năm, Dãy thứ năm và giới thứ năm.

Giới linh hồn và sự chuyển sang quyền chủ đạo của Chân Thần

Cặp Sao Hải Vương–Sao Thiên Vương của giới linh hồn tạo khác biệt đầu tiên so với bảng điểm đạo, vì lần điểm đạo thứ năm liên hệ Sao Mộc–Sao Thiên Vương. Sao Mộc–Sao Thiên Vương biểu hiện sự tổ chức mang tính thiện ích, còn Sao Hải Vương vượt qua vòng-giới-hạn vốn đã rất bao gồm của Sao Mộc và tạo liên hệ trực tiếp hơn với Chân Thần. Lần điểm đạo thứ tư đã giải phóng khỏi sự bắt buộc lâm phàm trên Trái Đất, nhưng đến lần điểm đạo thứ năm, Chân Thần bắt đầu biểu hiện rõ rệt hơn. Từ đây, cung chân thần dung hợp với cung chân ngã chân thực, trước kia biểu hiện như cung linh hồn và nay là cung của Tam Nguyên Tinh Thần, chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ sáu. Sao Hải Vương cũng có thể liên hệ lần điểm đạo thứ tư qua cõi Bồ đề, trong khi Sao Thiên Vương mang quyền năng giải thoát.

Sự tổng hợp của Mặt Trời và Sao Thiên Vương

Cặp Mặt Trời–Sao Thiên Vương tổng hợp năm giới được khảo sát như một khả năng dẫn đến giới các Sự Sống Hành tinh, rồi bắc cầu sang giới Các Sự sống Thái Dương và những lần điểm đạo cao hơn. Những Ngọn Lửa Thiêng Liêng trên cõi Thượng đế tương ứng với dấu hiệu Sư Tử, Sao Thiên Vương trong vai trò chủ tinh huyền giai, Biển Lửa và cung một. Mặt Trời vừa tượng trưng Chân Thần vừa có thể che giấu Sao Mộc ở cấp ngoại môn, Sao Hải Vương ở cấp nội môn và Sao Thiên Vương ở cấp huyền giai. Một cách diễn giải đặt Mặt Trời che giấu Sao Mộc hoặc Sao Hải Vương ở lần điểm đạo thứ sáu, và che giấu Sao Thiên Vương ở lần điểm đạo thứ bảy. Tuy nhiên, cùng một sự che giấu có thể hoạt động trên nhiều cấp độ, nên bảng các giới không thể đồng nhất máy móc với bảng các lần điểm đạo.

Text EAA 154A – Văn bản EAA 154A

Esoteric Astrology – Chiêm Tinh Học Nội Môn

NOTE: [1] This makes a total of 12 planets. It is the Esoteric division.

GHI CHÚ: [1] Như vậy, tổng cộng có 12 hành tinh. Đây là cách phân chia nội môn.

[2] 38. *The exoteric non-sacred planets* are called in occult parlance "the outer round" or outer circle of initiates. [3] Of these our Earth is one but being aligned in a peculiar fashion with certain spheres (or planets) on the inner round a dual opportunity exists for humanity [4] which facilitates, whilst it

[2] 38. *Các hành tinh không thiêng liêng thuộc công truyền (phổ truyền)* được gọi theo thuật ngữ huyền bí học là "cuộc tuần hoàn bên ngoài" hay vòng ngoài của các điểm đạo đồ. [3] Trái Đất của chúng ta là một trong số đó, nhưng vì được chỉnh hợp theo một cách đặc biệt với một số khối cầu (hay hành tinh) trên

complicates, the evolutionary process. [5] The *sacred planets* are called often the 'seven grades of psychic knowledge' or the 'seven divisions of the field of knowledge'." (C.F. 1175.)

cuộc tuần hoàn bên trong, nên nhân loại có một cơ hội kép [4] vừa tạo thuận lợi vừa làm phức tạp tiến trình tiến hoá. [5] Các *hành tinh thiêng liêng* thường được gọi là 'bảy cấp độ tri thức thông linh' hay 'bảy phần của lĩnh vực tri thức'." (C.F. 1175.)

[6] The following from The Secret Doctrine III, page 455, Diagram II, is suggestive, though exoteric and deliberately misleading as the sacred and non-sacred planets are mixed together and many planets omitted altogether,

[6] Nội dung sau đây từ Giáo Lý Bí Nhiệm III, trang 455, Sơ đồ II, gợi nhiều điều suy ngẫm, dù mang tính công truyền (phổ truyền) và cố ý gây hiểu lầm, vì các hành tinh thiêng liêng và không thiêng liêng được trộn lẫn với nhau, còn nhiều hành tinh thì hoàn toàn bị lược bỏ,

Hành tinh	Nguyên khí con người	Màu sắc	Ngày trong tuần
Planet	*Human Principle*	*Colour*	*Weekday*
1. Sao Hỏa.....	Hình tướng dục vọng.....	Đỏ.....	Thứ Ba
1. Mars.....	*Kama-rupa.....*	*Red.....*	*Tuesday*
2. Mặt Trời.....	Sinh khí. Sự sống.....	Cam.....	Chủ Nhật
2. The Sun.....	*Prana. Life.....*	*Orange.....*	*Sunday*
3. Sao Thủy.....	Bồ đề.....	Vàng.....	Thứ Tư
3. Mercury.....	*Buddhi.....*	*Yellow.....*	*Wednesday*
4. Sao Thổ.....	Trí-cảm.....	Xanh lá cây.....	Thứ Bảy
4. Saturn.....	*Kama-Manas.....*	*Green.....*	*Saturday*
5. Sao Mộc.....	Vỏ bọc hào quang.....	Xanh lam.....	Thứ Năm
5. Jupiter.....	*Auric envelope.....*	*Blue.....*	*Thursday*
6. Sao Kim.....	Trí tuệ. Thượng trí....	Chàm.....	Thứ Sáu
6. Venus.....	*Manas. Higher mind....*	*Indigo.....*	*Friday*

7. Mặt Trăng.....	Thể dĩ thái.....	Tím.....	Thứ Hai
7. The Moon.....	*Linga Sharira.....*	*Violet.....*	*Monday*

(650) [7] Such “blinds” are frequent and necessary [8] in the occult teaching but they will be used less and less as humanity becomes more spiritually perceptive.

(650) [7] Những “lớp che giấu” như vậy thường gặp và cần thiết [8] trong giáo huấn huyền bí, nhưng sẽ ngày càng ít được sử dụng khi nhân loại trở nên nhạy bén hơn trong nhận thức tinh thần.

[9] Seven great psychological Lives, qualified by seven types of life force, are manifesting through the medium of seven planets. [10] Five other Lives express themselves through five planets, of which two remain to be discovered.

[9] Bảy Sự Sống tâm lý vĩ đại, mang phẩm tính của bảy loại mãnh lực sự sống, đang biểu hiện qua trung gian bảy hành tinh. [10] Năm Sự Sống khác biểu lộ qua năm hành tinh, trong đó có hai hành tinh còn chưa được khám phá.

1. Mặt Trời (thay cho Vulcan)

   The Sun (Substituted for Vulcan)

2. Sao Mộc

   Jupiter

3. Sao Thổ

   Saturn

I. 4. Sao Thủy

   Mercury

5. Sao Kim

   Venus

6. Sao Hỏa

Mars

7. Mặt Trăng (thay cho Sao Thiên Vương)

The Moon (Substituted for Uranus)

8. Sao Diêm Vương

Pluto

II. 9. Sao Hải Vương

II. 9. Neptune

10. Trái Đất

The Earth

11. Chưa được khám phá

Undiscovered

III. 12. Chưa được khám phá

III. 12. Undiscovered

This is the Exoteric division.

Đây là cách phân chia công truyền (phổ truyền).

The Kingdoms of Nature and the Planets. In this cycle:

Các Giới trong Tự Nhiên và các Hành Tinh. Trong chu kỳ này:

1. Giới kim thạch—Sao Diêm Vương và Vulcan

The mineral kingdom—Pluto and Vulcan

2. Giới thực vật—Sao Kim và Sao Mộc

The vegetable kingdom—Venus and Jupiter

3. Giới động vật—Mặt Trăng và Sao Hỏa

   The animal kingdom—The Moon and Mars

4. Giới nhân loại—Sao Thủy và Sao Thổ

   The human kingdom—Mercury and Saturn

5. Giới linh hồn—Sao Hải Vương và Sao Thiên Vương

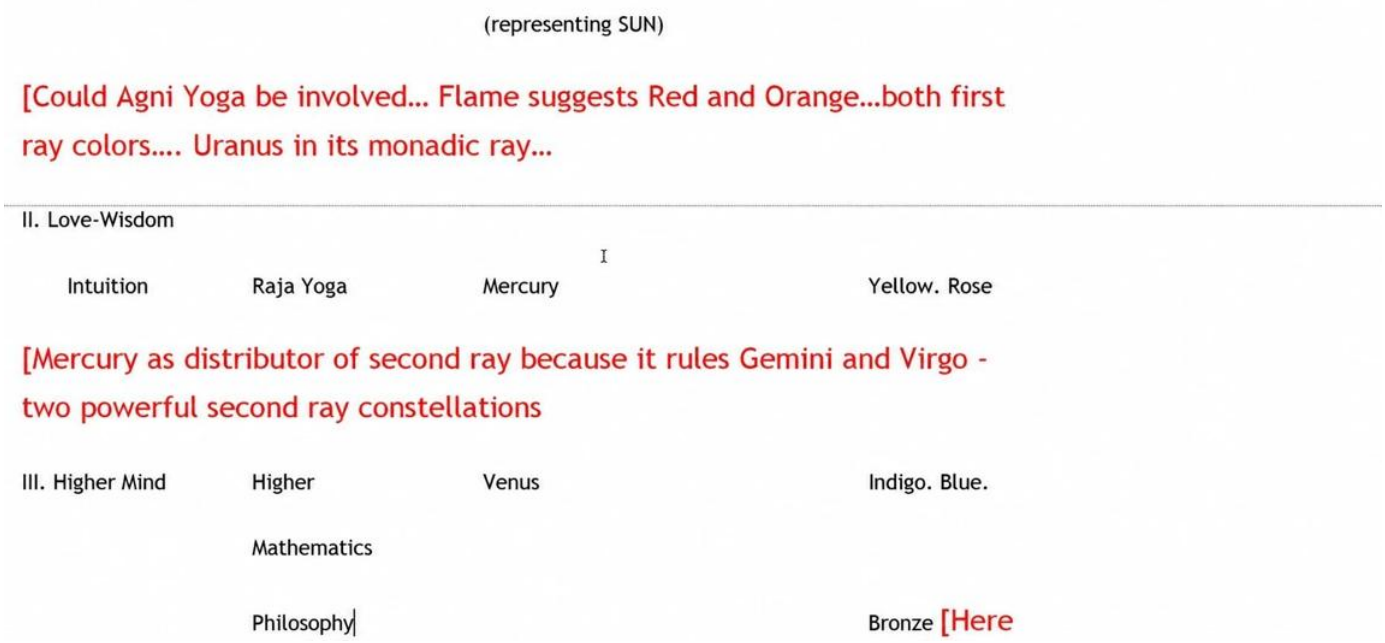
   The kingdom of souls—Neptune and Uranus

6. Tổng hợp năm giới này—Mặt Trời

   Synthesising these five—The Sun

Esoteric Astrology Adventure 154A — Planetary Tables Adonis and the Kingdoms of Nature – Chiêm Tinh Học Nội Môn Hành trình khám phá 154A — Các bảng hành tinh, Adonis và các giới trong tự nhiên

Friends, hello.	Xin chào các bạn.
We're on *Esoteric Astrology* 154A. I think I made a mistake earlier; I wrote the wrong 150 figure.	Chúng ta đang học *Chiêm Tinh Học Nội Môn* 154A. Tôi nghĩ trước đó mình đã nhầm; tôi đã ghi sai con số 150.



[EAA-154A-F01] Một phần bảng ray, method, planet và colour cùng ghi chú MDR. — video 00:01:03.

[EAA-154A-F01] Một phần bảng cung, phương pháp, hành tinh và màu sắc cùng ghi chú MDR. — video 00:01:03.

Anyway, we've been through this chart by Annie Besant, where the colors may well relate to colors prominent in a previous solar system, and where there are some unusual rulers given, connected with the various aspects and principles, such as Mercury for love-wisdom. It's certainly the Lord of Wisdom in a sense, but not so much the Lord of Love. I've connected it with the Ajna centre. Venus I've connected with the higher mind.

Chúng ta đã xem qua bảng này của Bà Annie Besant, trong đó các màu sắc rất có thể liên quan đến những màu nổi bật trong một hệ mặt trời trước đây, và có một số chủ tinh khác thường gắn với các phương diện và nguyên khí khác nhau, chẳng hạn Sao Thủy ứng với bác ái–minh triết. Theo một nghĩa nào đó, Sao Thủy chắc chắn là Chúa Tể của Minh Triết, nhưng không hẳn là Chúa Tể của Bác Ái. Tôi đã liên hệ hành tinh này với trung tâm ajna. Còn Sao Kim, tôi đã liên hệ với thượng trí.

It does seem to be the repository of the third super-principle at this time, and its color is oftentimes considered to be indigo, at least in terms of its higher rays. The esoteric color of the fifth ray, however, is indigo.

Dường như vào lúc này, Sao Kim quả là nơi lưu giữ siêu nguyên khí thứ ba, và màu sắc của hành tinh này thường được xem là màu chàm, ít nhất xét theo các cung cao của nó. Tuy nhiên, màu nội môn của cung năm là màu chàm.

We have the blue of the higher rays of Venus, and bronze is related to copper. It's some kind of amalgam involving copper and zinc, but it is also based—copper associates with

Chúng ta có màu xanh lam của các cung cao của Sao Kim, còn màu đồng thiếc thì liên quan đến đồng. Đó là một loại hợp kim gồm đồng và kẽm, nhưng cũng có cơ sở là—xét về

the planet Venus in terms of the different metals.

các kim loại khác nhau, đồng gắn với hành tinh Sao Kim.

You know how it goes: silver for the Moon, gold for the Sun, lead for Saturn, tin for Jupiter, and iron for Mars. I don't think there is a particular metal associated with the Earth. Mercury for Mercury, of course.

Các bạn biết những sự tương ứng này: bạc ứng với Mặt Trăng, vàng ứng với Mặt Trời, chì ứng với Sao Thổ, thiếc ứng với Sao Mộc và sắt ứng với Sao Hỏa. Tôi không nghĩ có một kim loại cụ thể nào gắn với Trái Đất. Dĩ nhiên, thủy ngân ứng với Sao Thủy.

Then we talked about conflict. DK does say that Saturn is a bringer of conflict, and that has to be understood.

Sau đó, chúng ta đã bàn về xung đột. Chân sư DK quả có nói rằng Sao Thổ mang lại xung đột, và điều đó cần được thấu hiểu.

But in terms of the ray, or at least the seven rays, I think it's incorrect, or at least it's certainly not what we deal with in our understanding at this time. So Saturn is a bringer of conflict and a destroyer and has a lot of first ray in it. But we're talking here about the fourth ray and it's not called harmony through conflict.

Nhưng xét về cung, hay ít nhất là bảy cung, tôi nghĩ sự quy gán ấy không đúng, hoặc ít nhất chắc chắn đó không phải là điều chúng ta đang bàn đến theo cách thấu hiểu hiện nay. Vì vậy, Sao Thổ mang lại xung đột, là một tác nhân hủy diệt và chứa đựng rất nhiều năng lượng cung một. Nhưng ở đây chúng ta đang nói về cung bốn, và cung này không được gọi là hài hòa thông qua xung đột.

The lower mind connected with the Moon is reasonable. Mars, of course, very reasonable connected with devotion. Jupiter has its ceremonial aspect.

Việc liên hệ hạ trí với Mặt Trăng là hợp lý. Dĩ nhiên, liên hệ Sao Hỏa với lòng sùng tín cũng rất hợp lý. Sao Mộc có phương diện nghi lễ của nó.

Jupiter as the Lord of Ceremonial Worship, as DK will later tell us in this appendix. It has its seventh ray quality, but bright blue associates more with Jupiter than with the ray itself. As a matter of fact, you can see that the assignments that she's given are connected to the planet and not so much to the ray.

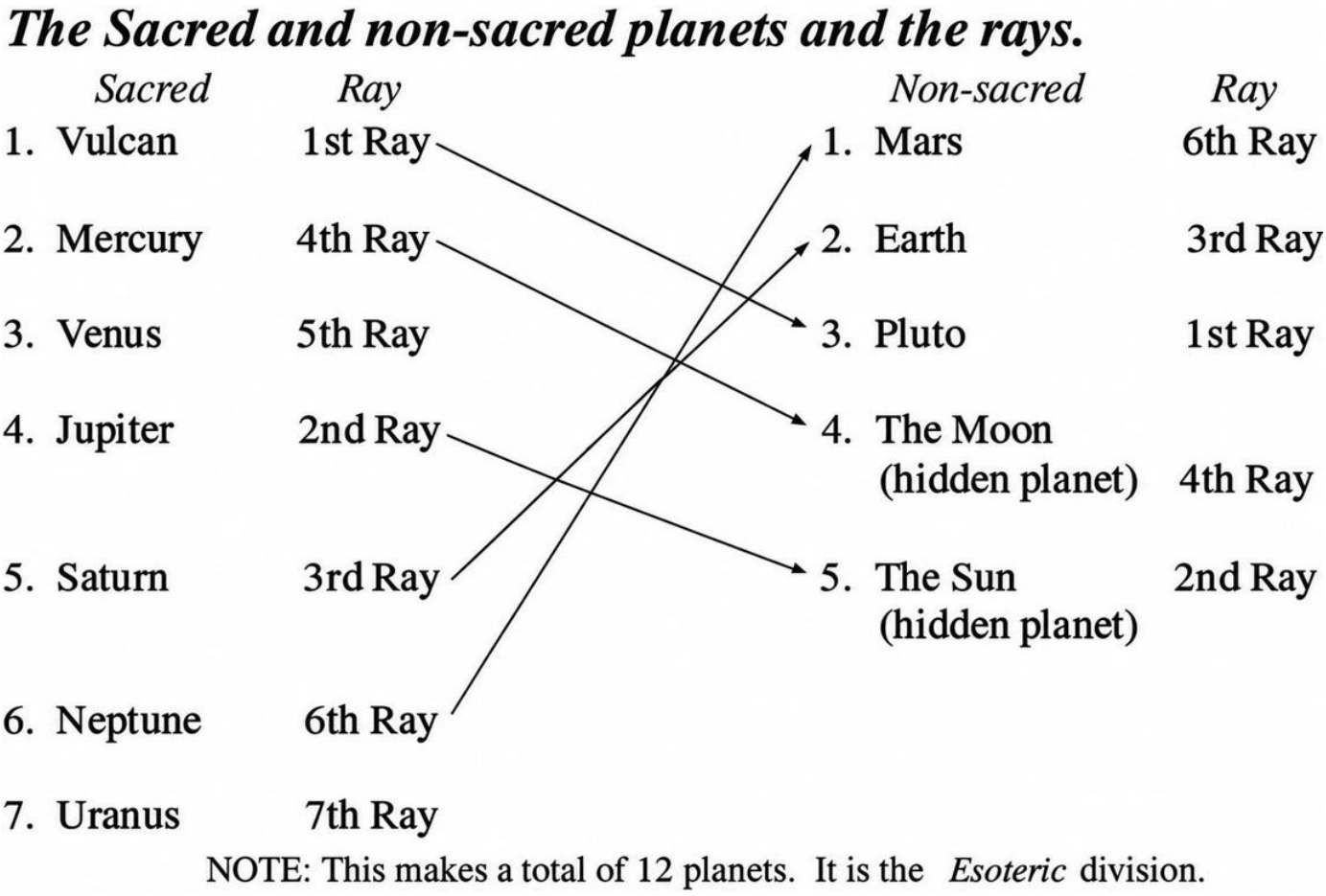
Sao Mộc là Chúa Tể của Sự Thờ Phượng Theo Nghi Lễ, như Chân sư DK sẽ cho chúng ta biết ở phần sau của phụ lục này. Hành tinh này có phẩm tính cung bảy, nhưng màu xanh lam tươi gắn với Sao Mộc nhiều hơn là với chính cung ấy. Thực ra, các bạn có thể thấy những sự quy gán mà Bà đưa ra gắn với hành tinh nhiều hơn là với cung.

But the rose color in terms of Mercury seems amiss. Flame is a useful color for the first ray that correlates. But rose does not correlate with Mercury.

Nhưng màu hồng gắn với Sao Thủy dường như không đúng. Màu ngọn lửa là một màu hữu ích, tương ứng với cung một. Nhưng màu hồng không tương ứng với Sao Thủy.

Blue does correlate with Venus. Green with Saturn, yes. Violet with the Moon, especially if Uranus is the ruler.

Màu xanh lam quả có tương ứng với Sao Kim. Màu xanh lục với Sao Thổ, đúng vậy. Màu tím với Mặt Trăng, nhất là nếu Sao Thiên Vương là chủ tinh.



[EAA-154A-F02] Bảng sacred và non-sacred planets được MDR mở. — video 00:04:38.

[EAA-154A-F02] Bảng các hành tinh thiêng liêng và không thiêng liêng được MDR mở. — video 00:04:38.

Sometimes Uranus can be not only the occult mind, but the more conventional scientific mind. Bright blue, yes, with Jupiter, but not with magic. There is a figure here that begins our discussion, and this figure is the sacred and non-sacred planets.

Đôi khi Sao Thiên Vương có thể biểu thị không chỉ trí tuệ huyền bí mà còn cả trí tuệ khoa học thông thường hơn. Màu xanh lam tươi, đúng vậy, gắn với Sao Mộc, nhưng không gắn với huyền thuật. Có một hình minh họa ở đây để mở đầu phần thảo luận của chúng ta, và hình này trình bày các hành tinh thiêng liêng và không thiêng liêng.

We see Vulcan with its first ray soul correlating with Pluto with its first ray personality. We judge that the rays given for the non-sacred planets are the personality

Chúng ta thấy Vulcan với linh hồn cung một tương ứng với Sao Diêm Vương có phàm ngã cung một. Chúng ta nhận định rằng các cung được nêu cho những hành tinh không

rays. There is a transition in process in a number of the non-sacred planets, moving towards their soul ray.

thiêng liêng là các cung phàm ngã. Một số hành tinh không thiêng liêng đang trải qua sự chuyển tiếp, tiến về phía cung linh hồn của chúng.

But whether that transition is yet in process for Pluto or for Mars remains to be seen. Mercury with its fourth ray correlates with the Moon veiling a hidden planet. Venus with its fifth ray does not correlate.

Nhưng liệu Sao Diêm Vương hay Sao Hỏa đã bắt đầu trải qua sự chuyển tiếp ấy hay chưa thì vẫn còn phải xem. Sao Thủy với cung bốn tương ứng với Mặt Trăng đang che giấu một hành tinh ẩn. Sao Kim với cung năm không có sự tương ứng.

We do not have—I'm sure that in the solar system there are fifth ray planets. Even the recent planet in the neighborhood of Pluto by the name of Eris seems to correlate with the fifth ray.

Chúng ta không có—tôi chắc rằng trong hệ mặt trời có những hành tinh cung năm. Ngay cả hành tinh mới được phát hiện gần Sao Diêm Vương, mang tên Eris, dường như cũng tương ứng với cung năm.

But it is apparently not a planet veiled by the Moon or by the Sun. Jupiter with its second ray correlates with the Sun veiling a second ray hidden planet, probably of a non-sacred type. Saturn with its third ray correlates with the Earth.

Nhưng dường như đó không phải là một hành tinh mà Mặt Trăng hay Mặt Trời che giấu. Sao Mộc với cung hai tương ứng với Mặt Trời đang che giấu một hành tinh ẩn thuộc cung hai, có lẽ là một hành tinh không thiêng liêng. Sao Thổ với cung ba tương ứng với Trái Đất.

Neptune with the sixth ray correlates with Mars, and Uranus does not correlate.

Sao Hải Vương với cung sáu tương ứng với Sao Hỏa, còn Sao Thiên Vương thì không có sự tương ứng.

It says:

Ở đây viết:

[1] This makes a total of 12 planets. It is the Esoteric division.

[1] Như vậy, tổng cộng có 12 hành tinh. Đây là cách phân chia nội môn.

Seven and five are considered an esoteric and exoteric mode of dividing, with the five related more to Brahma and the third aspect, and the seven related to Vishnu and the second aspect.

Bảy và năm được xem là những cách phân chia nội môn và công truyền, trong đó năm gắn nhiều hơn với Brahma và phương diện thứ ba, còn bảy gắn với Vishnu và phương diện thứ hai.

That is a brief rundown of the correlations.

Đó là phần điểm qua ngắn gọn các sự tương ứng.

We don't know yet what these hidden planets may be. It's not Vulcan, and some propositions have been put forward that the Moon is veiling a planet by the name of Rex, which is involved in conflicted situations, and the Sun veiling perhaps a planet by the name of Adonis, which is one of the intra-Mercurial planets. I wonder about Adonis in relation to the ahamkara principle.

Chúng ta vẫn chưa biết các hành tinh ẩn này có thể là những hành tinh nào. Đó không phải là Vulcan, và đã có một số giả thuyết cho rằng Mặt Trăng đang che giấu một hành tinh mang tên Rex, vốn có liên quan đến các tình huống xung đột, còn Mặt Trời có lẽ đang che giấu một hành tinh mang tên Adonis, một trong những hành tinh nằm phía trong quỹ đạo Sao Thủy. Tôi tự hỏi về Adonis trong mối liên hệ với nguyên khí ngã chấp.

Adonis was known for his beauty, and I believe he was fascinated by his own beauty. Let's see how that might work out. If I was to look for the epitome of Adonis mythologically—

Adonis nổi tiếng về vẻ đẹp, và tôi tin rằng chàng say mê chính vẻ đẹp của mình. Chúng ta hãy xem điều đó có thể diễn ra như thế nào. Nếu tôi tìm nét tiêu biểu của Adonis trong thần thoại—

'In Greek mythology, Adonis is the god of beauty and desire, and is the central figure in various mystery religions. His religion belonged to women.'

'Trong thần thoại Hy Lạp, Adonis là vị thần của sắc đẹp và dục vọng, đồng thời là nhân vật trung tâm trong nhiều tôn giáo huyền nhiệm. Tôn giáo thờ phụng chàng thuộc về phụ nữ.'

'The dying of Adonis was fully developed in the circle of young girls around the poet Sappho from the island of Lesbos around 600 BC.'

'Chủ đề cái chết của Adonis đã phát triển đầy đủ trong nhóm thiếu nữ quanh nữ thi sĩ Sappho đến từ đảo Lesbos, vào khoảng năm 600 trước Công nguyên.'

Interesting.

Thật thú vị.

'Adonis was one of the most complex figures in classical times. He has had multiple roles, and there's been much scholarship over the centuries concerning his meaning and purpose in Greek religious beliefs. He is an annually renewed, ever-youthful vegetation god.'

'Adonis là một trong những nhân vật phức tạp nhất thời cổ điển. Chàng đảm nhận nhiều vai trò, và qua nhiều thế kỷ, đã có nhiều công trình nghiên cứu về ý nghĩa và mục đích của chàng trong tín ngưỡng tôn giáo Hy Lạp. Chàng là vị thần thực vật mãi trẻ trung, được tái sinh hằng năm.'

That would fit with the Sun supporting vegetation. A life-death-rebirth deity, like the Sun perhaps.

Điều đó phù hợp với việc Mặt Trời nuôi dưỡng thực vật. Một vị thần của sự sống–cái chết–tái sinh, có lẽ giống như Mặt Trời.

'His nature is tied to the calendar. His name is often applied in modern times to handsome youths, of whom he is the archetype. Adonis is often referred to as the mortal god of beauty. The most detailed and literary version of the story is a late one.'

'Bản chất của chàng gắn liền với lịch. Thời hiện đại, tên chàng thường được dùng để gọi những thanh niên tuấn tú, mà chàng là nguyên mẫu. Adonis thường được gọi là vị thần sắc đẹp có thể chết. Phiên bản chi tiết nhất và giàu tính văn chương nhất của câu chuyện xuất hiện muộn.'

'The central myth in its Greek telling: Aphrodite fell in love with the beautiful youth'—Venus perhaps—'possibly because she had been wounded by Eros' arrow. Aphrodite sheltered Adonis as a newborn baby and entrusted him to Persephone. Persephone was also taken by Adonis' beauty and refused to give him back to Aphrodite.'

'Trong bản kể Hy Lạp của huyền thoại trung tâm này: Aphrodite đem lòng yêu chàng trai tuấn tú'—có lẽ là Sao Kim—'có thể vì nàng đã trúng mũi tên của Eros. Aphrodite đã che chở Adonis từ khi chàng còn là một đứa trẻ sơ sinh và giao chàng cho Persephone chăm sóc. Persephone cũng say đắm vẻ đẹp của Adonis và không chịu trả chàng lại cho Aphrodite.'

Persephone may be one of those. It's certainly an asteroid, and one wonders whether it's an outer planet related to Pluto.

Persephone có thể là một trong những hành tinh ấy. Đó chắc chắn là một tiểu hành tinh, và người ta tự hỏi liệu đó có phải là một hành tinh bên ngoài có liên hệ với Sao Diêm Vương hay không.

'The dispute between the two goddesses was settled by Zeus, or by Calliope on Zeus's behalf. Adonis was to spend one-third of every year with each goddess, and the last third wherever he chose.'

'Zeus, hoặc Calliope thay mặt Zeus, đã giải quyết cuộc tranh chấp giữa hai nữ thần. Mỗi năm Adonis phải ở với mỗi nữ thần một phần ba thời gian, còn một phần ba cuối cùng thì ở bất cứ nơi nào chàng chọn.'

It sounds like the seasons are involved.

Nghe có vẻ liên quan đến các mùa.

'He chose to spend two-thirds of the year with Aphrodite.'

'Chàng chọn ở với Aphrodite hai phần ba thời gian trong năm.'

'Adonis was killed by a wild boar'—Mars is the prototype of the wild boar—'said to have been sent vicariously by Artemis, jealous of

'Adonis bị một con lợn rừng giết chết'—Sao Hỏa là nguyên mẫu của lợn rừng—'con vật được cho là do Artemis sai đến qua một tác

Adonis' hunting skill, or in retaliation for Aphrodite instigating the death of Hippolytus, a favorite of the hunter goddess, or by Aphrodite's paramour Ares, who was jealous of Aphrodite's love for Adonis.'

nhân khác, vì nàng ghen tị với tài săn bắn của Adonis, hoặc để trả thù việc Aphrodite xúi giục cái chết của Hippolytus, người được nữ thần săn bắn sủng ái; hoặc do Ares, tình nhân của Aphrodite, sai đến vì ghen với tình yêu mà Aphrodite dành cho Adonis.'

Possibly this wild boar was sent by a number, it seems.

Dường như có thể có nhiều vị đã sai con lợn rừng này đến.

'Or by Apollo, to punish Aphrodite for blinding his son Erymanthus. Adonis died in Aphrodite's arms, who came to him when she heard his groans. When he died, she sprinkled the blood with nectar, from which sprang the short-lived anemone, which takes the name from the wind which so easily makes its petals fall. It is the blood of Adonis that each spring turns to red the torrential river, the Adonis River, also known as the Abraham River, or Nahr Ibrahim in Arabic, in modern Lebanon. Aphaca is the sacred source where the waters of the river emerge from a huge grotto in a cliff 200 meters high, and it is there the myth of Astarte, Venus and Adonis was born.'

'Hoặc do Apollo sai đến để trừng phạt Aphrodite vì đã làm mù mắt Erymanthus, con trai ông. Adonis chết trong vòng tay Aphrodite; nàng đến bên chàng khi nghe tiếng rên. Khi chàng chết, nàng rưới mật hoa lên máu chàng, từ đó mọc lên loài hoa hải quỳ có đời sống ngắn ngủi, mang tên theo ngọn gió dễ dàng làm rụng những cánh hoa của nó. Chính máu của Adonis mỗi mùa xuân lại nhuộm đỏ dòng sông cuồn cuộn mang tên Adonis, còn được gọi là sông Abraham, hay Nahr Ibrahim trong tiếng Ả Rập, ở Liban ngày nay. Aphaca là nguồn nước thiêng liêng, nơi nước sông chảy ra từ một hang động khổng lồ trong vách đá cao 200 mét, và chính tại đó đã ra đời huyền thoại về Astarte, Venus và Adonis.'

This tells us something about it. I think we're not dealing with Narcissus. No, Adonis is quite different from that.

Điều này cho chúng ta biết đôi chút về vấn đề ấy. Tôi nghĩ chúng ta không đang nói về Narcissus. Không, Adonis hoàn toàn khác.

As always with these Greek myths, there are a number of versions, and we have to find the one that is most esoteric. Anyway, one wonders about Adonis. He's very attractive, possibly second ray; everyone falls in love with him. He's close to the Sun, which is the second ray, and one would wonder whether this is the non-sacred intra-Mercurial second ray planet which the Sun veils. Can it be even closer than Vulcan to the Sun? I'm not sure, but it is something to be worked with. Here we have the figure, and we have discussed

Như thường thấy ở những huyền thoại Hy Lạp này, có nhiều phiên bản, và chúng ta phải tìm ra phiên bản mang tính nội môn nhất. Dù sao, người ta vẫn tự hỏi về Adonis. Chàng rất hấp dẫn, có thể thuộc cung hai; ai cũng đem lòng yêu chàng. Chàng ở gần Mặt Trời, vốn thuộc cung hai, và người ta tự hỏi liệu đây có phải là hành tinh cung hai không thiêng liêng nằm phía trong quỹ đạo Sao Thủy mà Mặt Trời che giấu hay không. Liệu hành tinh này có thể còn gần Mặt Trời hơn cả Vulcan không? Tôi không chắc, nhưng

that figure. Now we go on with the sacred and non-sacred planets and the rays.

đây là điều cần tiếp tục nghiên cứu. Ở đây chúng ta có hình minh họa, và đã thảo luận về hình ấy. Giờ chúng ta tiếp tục với các hành tinh thiêng liêng và không thiêng liêng cùng các cung.

Here's from *Cosmic Fire*:

Đây là đoạn trích từ *Luận về Lửa Vũ Trụ*:

[2] 38. The exoteric non-sacred planets are called in occult parlance "the outer round" or outer circle of initiates. (*TCF*, tr. 1175; dẫn theo *EA*)

[2] 38. *Các hành tinh không thiêng liêng thuộc công truyền (phổ truyền)* được gọi theo thuật ngữ huyền bí học là "cuộc tuần hoàn bên ngoài" hay vòng ngoài của các điểm đạo đồ.

The exoteric non-sacred planets: in other words, they are revealed, one knows they exist, and they also have not achieved yet the fifth cosmic planetary initiation. But as I discussed before, the word 'cosmic' is difficult, because there seem to be three terms—

Các hành tinh không thiêng liêng thuộc phạm vi công truyền: nói cách khác, chúng đã được biết đến, người ta biết chúng tồn tại, và chúng cũng chưa đạt đến lần điểm đạo vũ trụ cấp hành tinh thứ năm. Nhưng như tôi đã bàn trước đây, từ 'vũ trụ' khá khó hiểu, vì dường như có ba thuật ngữ—

Two levels of initiation and three different terms which relate to those: major cosmic, cosmic, and an unnamed type of initiation in which there can be seven, for instance for the Earth. Yet they are, in a sense, cosmic initiations, but they are lesser initiations than the normal cosmic or the major cosmic. Anyway, they haven't taken the fifth in that series, and they are called the outer round or the outer circle of initiates. They certainly are initiates in relation to the solar system. The Earth, for instance, is an initiate of the first degree. Perhaps there are some Planetary Logoi who have not yet even taken their first initiation; this is possible.

Hai cấp độ điểm đạo và ba thuật ngữ khác nhau liên quan đến chúng: điểm đạo vũ trụ lớn, điểm đạo vũ trụ, và một loại điểm đạo chưa có tên, trong đó có thể có bảy lần, chẳng hạn đối với Trái Đất. Tuy nhiên, theo một nghĩa nào đó, chúng vẫn là các cuộc điểm đạo vũ trụ, nhưng là những cuộc điểm đạo nhỏ hơn các cuộc điểm đạo vũ trụ thông thường hoặc điểm đạo vũ trụ lớn. Dù sao, các hành tinh ấy chưa trải qua lần thứ năm trong chuỗi đó, và được gọi là cuộc tuần hoàn bên ngoài, hay vòng ngoài của các điểm đạo đồ. Chắc chắn chúng là những điểm đạo đồ trong mối liên hệ với hệ mặt trời. Chẳng hạn, Trái Đất là một điểm đạo đồ bậc một. Có lẽ có một số Hành Tinh Thượng đế thậm chí vẫn chưa trải qua lần điểm đạo thứ nhất; điều này có thể xảy ra.

It would bring into their expression more soul-centeredness, such as our Planetary Logos of the Earth is struggling for, and yet

Điều đó sẽ khiến sự biểu hiện của Các Ngài tập trung nhiều hơn vào linh hồn, như Hành Tinh Thượng đế của Trái Đất chúng ta đang nỗ lực đạt tới; tuy nhiên, theo một nghĩa nào

they are all, in a sense, Dragons of Wisdom, at least when compared to the human being.

đó, tất cả Các Ngài đều là những Con Rồng Minh Triết, ít nhất khi so với con người.

[3] Of these our Earth is one but being aligned in a peculiar fashion with certain spheres (or planets) on the inner round a dual opportunity exists for humanity

[3] Trái Đất của chúng ta là một trong số đó, nhưng vì được chỉnh hợp theo một cách đặc biệt với một số khối cầu (hay hành tinh) trên cuộc tuần hoàn bên trong, nên nhân loại có một cơ hội kép

Certain spheres or planets on the inner round: there can be Mercury, but also these spheres can be hidden chains or even hidden planetary schemes. We do have a kind of dual opportunity here for humanity:

Một số khối cầu hay hành tinh thuộc cuộc tuần hoàn bên trong: có thể có Sao Thủy, nhưng những khối cầu này cũng có thể là các dãy ẩn, hoặc thậm chí là các hệ hành tinh ẩn. Quả thật, ở đây nhân loại có một dạng cơ hội kép:

[4] which facilitates, whilst it complicates, the evolutionary process. (*TCF*, tr. 1175; dẫn theo *EA*)

[4] vừa tạo thuận lợi vừa làm phức tạp tiến trình tiến hoá.

One way of looking at the dual opportunity is the possibility of proceeding through initiation or not. Many will not specifically undertake the rigors of initiation, but will go through elevations with all of humanity. The inner round, or let's say progress on certain spheres or planets—they may be planets or spheres. The word ‘spheres’ may link them to hidden chains, and the Planetary Logos may have three hidden chains, just as the subjective higher three spheres in the Kabbalah.

Một cách nhìn về cơ hội kép này là khả năng tiến bước qua điểm đạo hoặc không. Nhiều người sẽ không chủ động đảm nhận những thử thách khắc nghiệt của điểm đạo, mà sẽ trải qua những bước nâng cao cùng toàn thể nhân loại. Cuộc tuần hoàn bên trong, hay sự tiến bộ trên một số khối cầu hoặc hành tinh —chúng có thể là những hành tinh hoặc khối cầu. Từ ‘khối cầu’ có thể liên kết chúng với các dãy ẩn, và Hành Tinh Thượng đế có thể có ba dãy ẩn, cũng như ba khối cầu cao mang tính chủ quan trong Kabbalah.

How should we spell that? There are so many ways to spell Kabbalah, even with a Q; I don't know the implications of them. Here's another way. With certain spheres or planets on the inner round: the inner round can mean a developmental opportunity on hidden spheres; this can be one meaning of the inner round. The inner round can mean certain developmental opportunities on hidden planets or spheres.

Chúng ta nên viết từ đó như thế nào? Có rất nhiều cách viết Kabbalah, thậm chí có cách dùng chữ Q; tôi không biết hàm ý của những cách viết ấy. Đây là một cách viết khác. Với một số khối cầu hay hành tinh thuộc cuộc tuần hoàn bên trong: cuộc tuần hoàn bên trong có thể hàm ý một cơ hội phát triển trên các khối cầu ẩn; đây có thể là một ý nghĩa của cuộc tuần hoàn bên trong. Cuộc tuần hoàn bên trong có thể hàm ý những cơ

hội phát triển nhất định trên các hành tinh hoặc khối cầu ẩn.

I.e., spheres, chains, because every living form there, whether it's a globe or a chain or a planetary scheme, takes the form of a sphere. Within our own planetary scheme there can be hidden chains. I remember Geoffrey Barborka was counting as many as twelve, I think. Whether one winds up with a ten or a twelve much depends on the context. DK has given us as many as ten planetary chains in our planetary scheme.

Tức là các khối cầu, các dãy, bởi mọi hình tướng sống ở đó, dù là một bầu hành tinh, một dãy hay một hệ hành tinh, đều mang hình cầu. Trong chính hệ hành tinh của chúng ta có thể có những dãy ẩn. Tôi nhớ Geoffrey Barborka đã đếm đến mười hai, tôi nghĩ vậy. Kết quả cuối cùng là mười hay mười hai phụ thuộc rất nhiều vào ngữ cảnh. Chân sư DK đã cho chúng ta biết có đến mười dãy hành tinh trong hệ hành tinh của chúng ta.

But the numbers change, just like perhaps the number of chakras change depending on whether you are going forth or returning.

Nhưng các con số thay đổi, có lẽ cũng như số lượng luân xa thay đổi tùy theo việc các bạn đang đi ra hay trở về.

[5] The sacred planets are called often the 'seven grades of psychic knowledge' or the 'seven divisions of the field of knowledge'." (*TCF*, tr. 1175; dẫn theo *EA*)

[5] Các *hành tinh thiêng liêng* thường được gọi là 'bảy cấp độ tri thức thông linh' hay 'bảy phần của lĩnh vực tri thức'." (C.F. 1175.)

This is interesting terminology. Psyche is related to the second ray, and all of the sacred planets are Dragons of Wisdom. In the Dragon of Wisdom, the love aspect has been stimulated and not just the manasic aspect, but of course they are not yet Lions of Cosmic Will.

Đây là cách dùng thuật ngữ thú vị. Linh hồn liên quan đến cung hai, và tất cả các hành tinh thiêng liêng đều là những Con Rồng Minh Triết. Nơi Con Rồng Minh Triết, phương diện bác ái đã được kích thích, chứ không chỉ phương diện manas; nhưng dĩ nhiên, Các Ngài chưa phải là những Sư Tử của Ý Chí Vũ Trụ.

Interesting titles here: what we can call the outer circle of initiates, the outer round or the outer circle of initiates. That's one possibility and one name. Then the seven grades of psychic knowledge, the sacred planets, and the psychism fits with the idea of the Dragon of Wisdom, where the second aspect, the psychic aspect, is emphasized.

Ở đây có những danh xưng thú vị: điều chúng ta có thể gọi là vòng ngoài của các điểm đạo đồ, cuộc tuần hoàn bên ngoài hay vòng ngoài của các điểm đạo đồ. Đó là một khả năng và một tên gọi. Tiếp đến là bảy cấp độ tri thức thông linh, các hành tinh thiêng liêng; tính thông linh phù hợp với ý tưởng về Con Rồng Minh Triết, nơi phương diện thứ hai, phương diện thông linh, được nhấn mạnh.

or the 'seven divisions of the field of knowledge'."

hoặc 'bảy phân khu của lĩnh vực tri thức'."

That emphasizes the manasic aspect, but none of it emphasizes yet the will aspect.

Điều đó nhấn mạnh phương diện manas, nhưng chưa có cách gọi nào nhấn mạnh phương diện ý chí.

[6] The following from *The Secret Doctrine* III, page 455, Diagram II, is suggestive, though exoteric and deliberately misleading as the sacred and non-sacred planets are mixed together and many planets omitted altogether,

[6] Nội dung sau đây từ Giáo Lý Bí Nhiệm III, trang 455, Sơ đồ II, gợi nhiều điều suy ngẫm, dù mang tính công truyền (phổ truyền) và cố ý gây hiểu lầm, vì các hành tinh thiêng liêng và không thiêng liêng được trộn lẫn với nhau, còn nhiều hành tinh thì hoàn toàn bị lược bỏ,

We have to try at least to detect the blinds. Maybe we can do that.

Ít nhất chúng ta phải cố nhận ra những màn che. Có lẽ chúng ta làm được điều đó.

1. Mars	Kama-rupa	Red	Tuesday
2. The Sun	Prana. Life	Orange	Sunday
3. Mercury	Buddhi	Yellow	Wednesday
4. Saturn	Kama-Manas	Green	Saturday
5. Jupiter	Auric envelope	Blue	Thursday
6. Venus	Manas. Higher mind	Indigo	Friday
7. The Moon	Linga Sharira	Violet	Monday

[EAA-154A-F03] Bảng Planet–Human Principle–Colour–Weekday được mở trong video. — video 00:20:06.

[EAA-154A-F03] Bảng Hành tinh–Nguyên khí con người–Màu sắc–Ngày trong tuần được mở trong video. — video 00:20:06.

The planet, the human principle, the color, the weekday: Mars, Kama-rupa, the desire body; red in the undeveloped desire body, and Tuesday, yes. The Sun, Prana and life; color orange, and correlated with Sunday. Mercury, Buddhi, yellow, Wednesday. Saturn, Kama-Manas: that seems like a blind. The Kama-Manas of Saturn seems

Hành tinh, nguyên khí con người, màu sắc, ngày trong tuần: Sao Hỏa, hình tướng dục vọng, thể dục vọng; màu đỏ trong thể dục vọng chưa phát triển, và thứ Ba, đúng vậy. Mặt Trời, prana và sự sống; màu cam, tương ứng với Chủ nhật. Sao Thủy, Bồ đề, màu vàng, thứ Tư. Sao Thổ, trí-cảm: điều này có vẻ là một màn che. Việc gán trí-cảm cho Sao

inaccurate, as does the green, but lower mind can be associated with green, but also with orange and even a form of yellow. Jupiter, the auric envelope, blue—good enough. Venus, higher Manas, in a way, as we have discussed, it is the home of the three super-principles at this time. The Moon, Linga Sharira, violet. We've been through this one before, and as DK is saying of this *Secret Doctrine* tabulation, it's exoteric and deliberately misleading. Let's just say that we can substitute Uranus for the Moon.

Thổ có vẻ không chính xác, cũng như màu xanh lục, nhưng hạ trí có thể gắn với màu xanh lục, đồng thời cũng với màu cam và thậm chí một dạng màu vàng. Sao Mộc, lớp bao hào quang, màu xanh lam—khá hợp lý. Sao Kim, thượng trí, theo một cách nào đó, như chúng ta đã thảo luận, hành tinh này là nơi lưu trú của ba siêu nguyên khí vào lúc này. Mặt Trăng, bản sao dĩ thái, màu tím. Chúng ta đã xem qua bảng này trước đây, và như Chân sư DK nói về bảng trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* này, nó mang tính công truyền và cố ý gây hiểu lầm. Chúng ta có thể thay Mặt Trăng bằng Sao Thiên Vương.

Possibly, and we'd have to see what we will substitute for Prana or life. Will it be Vulcan? What substitutions will we make?

Có thể như vậy, và chúng ta phải xem sẽ thay prana hay sự sống bằng gì. Có phải là Vulcan không? Chúng ta sẽ thực hiện những sự thay thế nào?

The auric envelope, in a large and expanded sense, could be associated with the causal body, yes, and Jupiter is one of those causal planets. But also, as I said, it has a particular connection with the Monadic plane, with a Monadic vehicle, as the hierarchical ruler of Virgo, which is the sign associated with that Monadic plane. But Saturn as Kama-Manas—I think we could easily reverse these, with Venus connected with Kama-Manas, and Mercury could be connected simply with Manas or lower Manas. Some reversals are possible.

Theo nghĩa rộng và mở rộng, lớp bao hào quang có thể gắn với thể nguyên nhân, đúng vậy, và Sao Mộc là một trong những hành tinh liên quan đến thể nguyên nhân ấy. Nhưng như tôi đã nói, nó cũng có mối liên hệ đặc biệt với cõi chân thần, với một hiện thể chân thần, trong vai trò chủ tinh huyền giai của Xử Nữ, dấu hiệu gắn với cõi chân thần ấy. Nhưng Sao Thổ là trí-cảm—tôi nghĩ chúng ta có thể dễ dàng đảo ngược những sự quy gán này, với Sao Kim gắn với trí-cảm, còn Sao Thủy có thể chỉ gắn với trí tuệ hoặc hạ trí. Có thể có một số sự đảo ngược.

Reversals here: Saturn could indicate the higher mind under the third ray, and Venus, like Sirius, so often associated with Kama-Manas, because Venus has both Kama and Manas in its nature through the soft- and the hard-line rays. That's a possible reversal. When you're looking at the Spiritual Triad, you wonder at times how to assign the planets to the rulership over the various vehicles. Saturn is certainly connected with

Những sự đảo ngược ở đây: Sao Thổ có thể biểu thị thượng trí dưới ảnh hưởng của cung ba, còn Sao Kim, giống như Sirius, rất thường gắn với trí-cảm, bởi Sao Kim có cả dục vọng lẫn trí tuệ trong bản chất thông qua các cung thuộc tuyến mềm và tuyến cứng. Đó là một sự đảo ngược có thể có. Khi xem xét Tam Nguyên Tinh Thần, đôi khi các bạn tự hỏi nên quy gán quyền chủ quản các hiện thể khác nhau cho những hành tinh

the atmic sheath, but so is Vulcan, and Uranus can as well.

nào. Sao Thổ chắc chắn có liên hệ với lớp vỏ atma, nhưng Vulcan cũng vậy, và Sao Thiên Vương cũng có thể như thế.

Uranus has a connection with the lower mind, yes, but so does Saturn. It's only the soft-line planets that are connected here with Buddhi, and neither Saturn nor Vulcan in its usual first ray expression—later it has a Heart of the Sun connection, and then we could see about other affiliations of that planet. We did go through this before, and the days of the week seem a reasonable correspondence. The colors are also fairly accurate, but green is difficult to correlate with Kama-Manas.

Sao Thiên Vương có liên hệ với hạ trí, đúng vậy, nhưng Sao Thổ cũng vậy. Ở đây, chỉ những hành tinh thuộc tuyến mềm mới gắn với Bồ đề, còn Sao Thổ lẫn Vulcan trong biểu hiện cung một thông thường của nó thì không—về sau Vulcan có liên hệ với Tâm Mặt Trời, và khi đó chúng ta có thể xem xét những mối liên hệ khác của hành tinh này. Chúng ta đã xem qua điều này trước đây, và các ngày trong tuần dường như có sự tương ứng hợp lý. Các màu sắc cũng khá chính xác, nhưng khó liên hệ màu xanh lục với trí-cảm.

A color of orange and maybe rose could be correlated with Kama-Manas together; it's the blending, in a way. Another way to look at Kama-Manas is to look at the blend of Mercury and Venus. Venus definitely has a kamic, attractive, desirous side, but of course it means so much of a higher nature as well. It has to do with higher mind, ruling almost the entirety of the higher three planes—well, at least two subplanes of the higher mental plane. Then the question arises: does it really rule the third subplane of the higher mental plane? I just want to say this, that on the third subplane of the higher mental plane, Vulcan can have a place, because the Jewel in the Lotus is found on the border between the first subplane of the higher mental plane and the buddhic plane.

Màu cam, và có lẽ cả màu hồng, có thể cùng tương ứng với trí-cảm; theo một cách nào đó, đó là sự hòa trộn. Một cách khác để xem xét trí-cảm là nhìn vào sự hòa trộn giữa Sao Thủy và Sao Kim. Sao Kim chắc chắn có một mặt thuộc dục vọng, có sức thu hút và ham muốn, nhưng dĩ nhiên nó còn hàm chứa rất nhiều ý nghĩa thuộc bản chất cao hơn. Nó liên quan đến thượng trí, cai quản gần như toàn bộ ba cõi cao—ít nhất là hai cõi phụ của cõi thượng trí. Khi ấy nảy sinh câu hỏi: nó có thực sự cai quản cõi phụ thứ ba của cõi thượng trí không? Tôi chỉ muốn nói rằng trên cõi phụ thứ ba của cõi thượng trí, Vulcan có thể có một vị trí, bởi Bảo Ngọc Trong Hoa Sen nằm trên ranh giới giữa cõi phụ thứ nhất của cõi thượng trí và cõi Bồ đề.

This is interesting because the Jewel in the Lotus—to what extent is it really part of the Egoic Lotus, and to what extent is it the transposition of the monad into that lotus? The Jewel in the Lotus does not appear to be found on either the third subplane of the mental plane or the second, but rather on

Điều này thú vị, bởi Bảo Ngọc Trong Hoa Sen thực sự là một phần của Hoa Sen Chân Ngã đến mức nào, và là sự chuyển vị của chân thần vào hoa sen ấy đến mức nào? Bảo Ngọc Trong Hoa Sen dường như không nằm trên cõi phụ thứ ba hay thứ hai của cõi trí, mà trên cõi phụ thứ nhất. Điều đó có thể tạo ra

the first. That could give a kind of—the jewel itself is a Vulcanian formulation. Vulcan works with metals, and he also works with jewels. The height of the mineral kingdom is the jewel-like formation.

một dạng—bản thân bảo ngọc là một cấu tạo mang tính Vulcan. Vulcan làm việc với kim loại, và cũng làm việc với bảo ngọc. Đỉnh cao của giới kim thạch là sự hình thành những cấu trúc như bảo ngọc.

[7] Such "blinds" are frequent and necessary

[7] Những "lớp che giấu" như vậy thường gặp và cần thiết

They are necessary.

Chúng là cần thiết.

[8] in the occult teaching but they will be used less and less as humanity becomes more spiritually perceptive.

[8] trong giáo huấn huyền bí, nhưng sẽ ngày càng ít được sử dụng khi nhân loại trở nên nhạy bén hơn trong nhận thức tinh thần.

Now we have a group of spiritually perceptive students, and maybe in the next installment Master DK will write less with blinds, perhaps. Of course, given what he has already given us in some of his more explicit material, we can go back to former blinds and see if we can unveil them, unravel them, see through them. We can see how the blinding process occurred. I would just want to say this: if we can see the method of blinding, or the methods, perhaps we can interpret them more accurately. Perhaps we can do that.

Hiện nay, chúng ta có một nhóm đạo sinh nhạy bén về nhận thức tinh thần, và có lẽ trong phần tiếp theo, Chân sư DK sẽ viết với ít màn che hơn. Dĩ nhiên, với những gì Ngài đã trao cho chúng ta trong một số tài liệu rõ ràng hơn, chúng ta có thể quay lại những màn che trước đây và xem liệu mình có thể vén mở, tháo gỡ và nhìn xuyên qua chúng hay không. Chúng ta có thể thấy tiến trình che giấu đã diễn ra như thế nào. Tôi chỉ muốn nói điều này: nếu chúng ta nhận ra phương pháp che giấu, hoặc các phương pháp ấy, có lẽ chúng ta có thể diễn giải chính xác hơn. Có lẽ chúng ta làm được điều đó.

manifesting through the medium of seven planets. [This is a good way of describing the Planetary Logos Five other Lives express themselves through five planets, of which two remain to be discovered.

1. The Sun (Substituted for Vulcan)
2. Jupiter
3. Saturn

[T

I. 4. Mercury

[EAA-154A-F04] Một phần danh sách các Lives biểu hiện qua bảy hành tinh. — video 00:28:33.

[EAA-154A-F04] Một phần danh sách các Sự Sống biểu hiện qua bảy hành tinh. — video 00:28:33.

[9] Seven great psychological Lives, qualified by seven types of life force, are manifesting through the medium of seven planets.

[9] Bảy Sự Sống tâm lý vĩ đại, mang phẩm tính của bảy loại mãnh lực sự sống, đang biểu hiện qua trung gian bảy hành tinh.

This is a good way of describing the Planetary Logoi.

Đây là một cách hay để mô tả các Hành Tinh Thượng đế.

[10] Five other Lives express themselves through five planets, of which two remain to be discovered.

[10] Năm Sự Sống khác biểu lộ qua năm hành tinh, trong đó có hai hành tinh còn chưa được khám phá.

Seven great psychological Lives. Sun is not included—substituted. The Sun here is substituted for Vulcan. Then there is Jupiter and there is Saturn.

Bảy Sự Sống tâm lý vĩ đại. Mặt Trời không được tính vào—được dùng thay thế. Ở đây, Mặt Trời được dùng thay cho Vulcan. Rồi có Sao Mộc và Sao Thổ.

Interesting about this combination: this combination has two of the three planets which now embody the super-principles, something I looked up just a little while ago. The super-principles: rays one, two and three, or the first three aspects, basically. But Saturn, of course, was—Venus was one of

Điều thú vị về tổ hợp này là nó có hai trong ba hành tinh hiện đang hiện thân các siêu nguyên khí, điều mà tôi vừa tra cứu cách đây ít lâu. Các siêu nguyên khí: về cơ bản là cung một, hai và ba, hay ba phương diện đầu tiên. Nhưng dĩ nhiên, Sao Thổ từng—Sao Kim là một trong số đó, còn Vulcan hiện có cung

them, and Vulcan has its present first ray in strength, Saturn predominantly the third ray. One could almost look at this as a triangle of rays one, two and three, with Vulcan representing the first ray. Above we have a triangle representing rays one, two, three. Saturn is probably a third ray soul, and maybe is so powerfully on the third ray that its monad is that as well. We know for sure that its monad is the third ray.

một rất mạnh, Sao Thổ chủ yếu là cung ba. Gần như có thể xem đây là một tam giác của cung một, hai và ba, với Vulcan đại diện cho cung một. Ở trên, chúng ta có một tam giác đại diện cho cung một, hai, ba. Sao Thổ có lẽ có linh hồn cung ba, và có thể thuộc cung ba mạnh đến mức chân thần của nó cũng thuộc cung ấy. Chúng ta biết chắc rằng chân thần của nó thuộc cung ba.

With Jupiter we know its soul is the second ray, and with Vulcan we are pretty sure that, since it's a sacred planet, in a way twice as far as Earth is in the transmutation process, Vulcan has a first ray soul rather than a personality. I don't know if he ever in the teaching says, 'When I give you a ray of a non-sacred planet, I'm giving you the personality ray; when I give you the ray of a sacred planet, I'm giving you the soul ray,' but one can assume this is a reasonable possibility. Then we go on to Mercury, Venus, Mars and the Moon, which can be substituted for Uranus. Five other Lives express themselves through five planets, of which two remain to be discovered, but we don't have a division of five here. In a way we have a division of five, but in this division we do not have two remaining to be discovered.

Với Sao Mộc, chúng ta biết linh hồn của nó thuộc cung hai; còn với Vulcan, chúng ta khá chắc rằng, vì đây là một hành tinh thiêng liêng, theo một nghĩa nào đó đã tiến xa gấp đôi Trái Đất trong tiến trình chuyển hoá, nên Vulcan có linh hồn cung một chứ không phải phàm ngã cung một. Tôi không biết trong giáo huấn Ngài có bao giờ nói: 'Khi Tôi cho các bạn biết cung của một hành tinh không thiêng liêng, Tôi đang cho các bạn biết cung phàm ngã; khi Tôi cho các bạn biết cung của một hành tinh thiêng liêng, Tôi đang cho các bạn biết cung linh hồn' hay không, nhưng có thể cho rằng đây là một khả năng hợp lý. Rồi chúng ta tiếp tục đến Sao Thủy, Sao Kim, Sao Hỏa và Mặt Trăng, vốn có thể được dùng thay cho Sao Thiên Vương. Năm Sự Sống khác biểu hiện qua năm hành tinh, trong đó hai hành tinh vẫn chưa được khám phá, nhưng ở đây chúng ta không có một nhóm năm như vậy. Theo một cách nào đó, chúng ta có một nhóm năm, nhưng trong nhóm này không có hai hành tinh vẫn chưa được khám phá.

Mercury and Venus are sacred planets; Mars, non-sacred. The Moon in this case is not veiling a hidden planet, because Uranus is not hidden, and Pluto—in what order are these given? We can see that there is a ray order to the presentation of these planets. In a way, you see Vulcan as ray one, Jupiter ray two, Saturn ray three, Mercury ray four,

Sao Thủy và Sao Kim là những hành tinh thiêng liêng; Sao Hỏa thì không thiêng liêng. Trong trường hợp này, Mặt Trăng không che giấu một hành tinh ẩn, vì Sao Thiên Vương không phải là hành tinh ẩn, còn Sao Diêm Vương—các hành tinh này được liệt kê theo thứ tự nào? Chúng ta có thể thấy cách trình bày các hành tinh này tuân theo thứ tự các

Venus ray five in its soul nature, Mars ray six, and you almost feel that—and the Moon, in this case, ray seven. Three planets remain: Pluto with its ray one personality, a non-sacred; the Earth with its ray three personality; and here Neptune may be connected with the second ray. It has the second ray monad, and there is an undiscovered planet as well, so it really would have been four planets remain after the five. Three and five make eight, plus four is twelve. The Earth with its third ray personality, second ray soul and first ray monad, which is coldly ineffective at this time.

cung. Theo một cách nào đó, các bạn thấy Vulcan là cung một, Sao Mộc cung hai, Sao Thổ cung ba, Sao Thủy cung bốn, Sao Kim cung năm trong bản chất linh hồn của nó, Sao Hỏa cung sáu, và gần như có cảm giác rằng—còn Mặt Trăng, trong trường hợp này, là cung bảy. Còn lại ba hành tinh: Sao Diêm Vương với phàm ngã cung một, một hành tinh không thiêng liêng; Trái Đất với phàm ngã cung ba; và ở đây Sao Hải Vương có thể gắn với cung hai. Nó có chân thần cung hai, và còn một hành tinh chưa được khám phá nữa, nên thực ra sau nhóm năm ấy phải còn bốn hành tinh. Ba cộng năm thành tám, thêm bốn là mười hai. Trái Đất với phàm ngã cung ba, linh hồn cung hai và chân thần cung một, hiện đang lạnh lùng không phát huy hiệu lực.

Two undiscovered planets, actually. Here are three—well, they're not really, I see. The Sun is not really a planet, so we really have thirteen factors listed here. Three plus—how does it go? Three plus five is eight, plus four is twelve. No, it's twelve; my counting is off. Why Neptune? It would be better, it seems to me—why not substitute Neptune for Mars in the list above? Then the ray enumeration would be complete among sacred planets. But he brings Neptune into a second category. Of course, we're also told that Neptune really doesn't belong to our solar system at all. My colleague Niklas feels that Neptune is connected with the star Fomalhaut, which could be considered a kind of a solar plexus centre in the seven solar systems of which ours is one.

Thực ra là hai hành tinh chưa được khám phá. Ở đây có ba—tôi hiểu rồi, thật ra không phải vậy. Mặt Trời thực ra không phải là một hành tinh, nên ở đây chúng ta thực sự có mười ba yếu tố được liệt kê. Ba cộng—tính thế nào nhỉ? Ba cộng năm là tám, thêm bốn là mười hai. Không, là mười hai; tôi đếm nhầm. Tại sao lại là Sao Hải Vương? Theo tôi, có vẻ sẽ tốt hơn—tại sao không thay Sao Hỏa bằng Sao Hải Vương trong danh sách phía trên? Khi ấy, việc liệt kê các cung sẽ đầy đủ trong số các hành tinh thiêng liêng. Nhưng Ngài đưa Sao Hải Vương vào nhóm thứ hai. Dĩ nhiên, chúng ta cũng được cho biết rằng Sao Hải Vương thực sự hoàn toàn không thuộc hệ mặt trời của chúng ta. Đồng nghiệp của tôi, Niklas, cho rằng Sao Hải Vương có liên hệ với ngôi sao Fomalhaut, có thể xem là một dạng trung tâm tùng thái dương trong bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một trong số đó.

Time will tell, of course, and more likely not so much time as the confirmation or lack of it by Master DK, if he feels that it's not

Dĩ nhiên, thời gian sẽ trả lời, và có lẽ điều quyết định không hẳn là thời gian, mà là sự xác nhận hay không xác nhận của Chân sư

something we can necessarily determine by ourselves, but perhaps should be able to. Anyway, the undiscovered planets in our system: we would have to say one non-sacred planet veiled by the Sun, and another non-sacred planet veiled by the Moon. Then I wondered, big question mark: are we dealing with Adonis? Are we dealing with something called Rex? Rex doesn't have an altogether happy reputation. Basically what we have here, we have the Sun and a list then of seven sacred planets in a row, but the three are somehow separated.

DK, nếu Ngài thấy rằng đây không nhất thiết là điều chúng ta có thể tự xác định, nhưng có lẽ đáng ra phải có khả năng làm được. Dù sao, về các hành tinh chưa được khám phá trong hệ của chúng ta: phải nói rằng có một hành tinh không thiêng liêng do Mặt Trời che giấu, và một hành tinh không thiêng liêng khác do Mặt Trăng che giấu. Rồi tôi tự hỏi, với một dấu hỏi lớn: chúng ta có đang nói đến Adonis không? Có đang nói đến một hành tinh mang tên Rex không? Rex không có danh tiếng hoàn toàn tốt đẹp. Về cơ bản, ở đây chúng ta có Mặt Trời, rồi một danh sách bảy hành tinh thiêng liêng nối tiếp nhau, nhưng ba hành tinh ấy lại được tách riêng theo một cách nào đó.

There seem to be—there's a third category. I see that; I didn't see. But if you really look at this, the first seven are really the seven rays in sacred planets. The Sun can be considered independent. It's more like Martanda and his twelve brothers, really. The next five, if we reverse Mars and Neptune, would be the non-sacred planets, two of which remain undiscovered.

Dường như có—có một nhóm thứ ba. Tôi thấy rồi; trước đó tôi chưa thấy. Nhưng nếu thực sự xem xét, bảy hành tinh đầu tiên chính là bảy cung trong các hành tinh thiêng liêng. Có thể xem Mặt Trời là độc lập. Thực ra, điều này giống Martanda và mười hai huynh đệ của Ngài hơn. Năm hành tinh tiếp theo, nếu chúng ta đổi chỗ Sao Hỏa và Sao Hải Vương, sẽ là các hành tinh không thiêng liêng, trong đó có hai hành tinh vẫn chưa được khám phá.

This is said to be the exoteric division. Why would these five, four including Pluto, be connected in the first category? Because Pluto is the transformer. Interesting that Neptune is the second ray monad, Earth is the second ray soul. Can we be talking about the second ray undiscovered planet here? Why are these listed in this manner? It's not because they necessarily convey the first ray; they are conveying their own ray, and even transmitted from the constellations.

Đây được cho là cách phân chia công truyền. Tại sao năm hành tinh này, bốn nếu tính cả Sao Diêm Vương, lại gắn với nhau trong nhóm thứ nhất? Vì Sao Diêm Vương là tác nhân chuyển đổi. Điều thú vị là Sao Hải Vương có chân thần cung hai, Trái Đất có linh hồn cung hai. Liệu ở đây chúng ta có đang nói đến hành tinh cung hai chưa được khám phá không? Tại sao chúng lại được liệt kê theo cách này? Không phải vì chúng nhất thiết chuyển tải cung một; chúng đang chuyển tải cung của chính mình, và cả năng lượng được truyền từ các chòm sao.

Uranus transmits the first ray, and also from the constellation Aries and Leo, Mars transmits the first ray. Mercury transmits the first ray, strangely, because it rules Aries. Venus—I'm beginning to see, but Venus is hierarchical in that sense. Venus is not the ruler of any one of the constellations transmitting the first ray. But we can put it like this: those above five planets all either emit or transmit the first ray. If the hierarchical rulership is allowed in the case of Venus, that might be possible. But mostly it looks like simply an ordering of the planets according to the rays. Then comes Pluto, and Neptune should not be considered a non-sacred planet; that would be an exoteric division, wouldn't it?

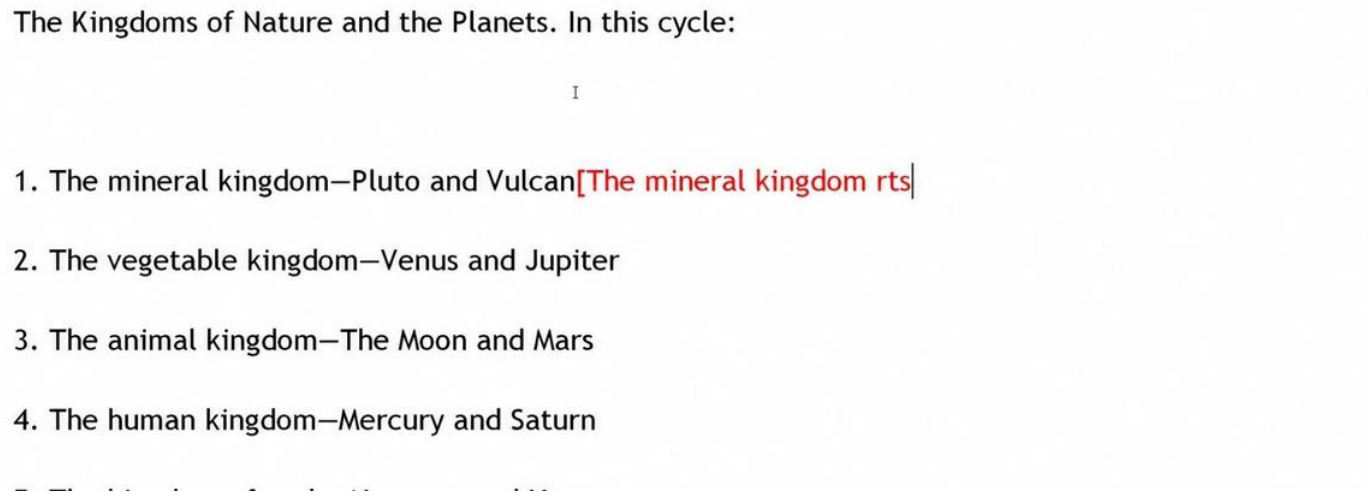
Sao Thiên Vương truyền cung một, và Sao Hỏa cũng truyền cung một từ Bạch Dương và Sư Tử. Điều lạ là Sao Thủy truyền cung một vì nó cai quản Bạch Dương. Sao Kim—tôi đang bắt đầu hiểu, nhưng Sao Kim là chủ tinh huyền giai theo nghĩa ấy. Sao Kim không phải là chủ tinh của bất kỳ chòm sao nào truyền cung một. Nhưng chúng ta có thể nói thế này: cả năm hành tinh phía trên ấy đều phát ra hoặc truyền cung một. Nếu tính cả quyền chủ quản huyền giai trong trường hợp Sao Kim, điều đó có thể đúng. Nhưng phần lớn, đây dường như chỉ là việc sắp xếp các hành tinh theo các cung. Rồi đến Sao Diêm Vương, còn Sao Hải Vương thì không nên được xem là một hành tinh không thiêng liêng; như vậy hẳn là một cách phân chia công truyền, phải không?

Mars and Neptune should be substituted. But if we leave Neptune, the Earth and the undiscovered together, we may be talking—maybe all planets in division two have a strong second ray component. We certainly know that the Earth and Neptune do, and if we're dealing with the undiscovered planet on the second ray veiled by the Sun, the undiscovered planet on the second ray veiled by the Sun would complete the triangle in which the second ray would be important. At least there are ways of relating these three, if the undiscovered is that one. Then with the third aspect we just have one undiscovered planet. The Moon connected with the third aspect and matter would veil a fourth ray planet. The Moon connected with the third aspect and matter would veil another non-sacred planet, this time on the fourth ray, not on the third ray. But the Moon itself has such a strong third ray association.

Sao Hỏa và Sao Hải Vương nên đổi chỗ cho nhau. Nhưng nếu giữ Sao Hải Vương, Trái Đất và hành tinh chưa được khám phá cùng nhau, có lẽ chúng ta đang nói—có lẽ mọi hành tinh trong nhóm hai đều có một thành phần cung hai mạnh. Chúng ta chắc chắn biết Trái Đất và Sao Hải Vương có điều đó, và nếu đang nói đến hành tinh cung hai chưa được khám phá do Mặt Trời che giấu, thì hành tinh cung hai chưa được khám phá do Mặt Trời che giấu ấy sẽ hoàn tất tam giác trong đó cung hai giữ vai trò quan trọng. Ít nhất cũng có những cách liên hệ ba hành tinh này với nhau, nếu hành tinh chưa được khám phá chính là hành tinh ấy. Rồi với phương diện thứ ba, chúng ta chỉ có một hành tinh chưa được khám phá. Mặt Trăng gắn với phương diện thứ ba và vật chất sẽ che giấu một hành tinh cung bốn. Mặt Trăng gắn với phương diện thứ ba và vật chất sẽ che giấu một hành tinh không thiêng liêng khác, lần này thuộc cung bốn, không phải cung ba. Nhưng bản thân Mặt Trăng có mối liên hệ rất mạnh với cung ba.

Sometimes when we go back into the mixing and blending which has been accomplished through earlier presentations of astrology, not so explicitly esoteric, we have a bit of unveiling and unraveling to do, don't we, as to why the grouping should have been presented in that manner? Of course, Master DK would have a much more sophisticated and illuminating reason for that presentation, but anyway I've tried to make some sense out of it, some rationality connected with it. Interestingly, the Sun is in the very first group, and the Moon, not substituted for Uranus, but rather the Moon substituted for an undiscovered planet, would be then in the third group, with the Sun then representing spirit and the Moon representing matter. That would be the opposites, with the planets having a second ray connection, a second aspect connection, being in the middle.

Đôi khi, khi quay lại những sự pha trộn và hòa lẫn trong các cách trình bày chiêm tinh học trước đây, vốn không mang tính nội môn rõ rệt như vậy, chúng ta phải vén mở và tháo gỡ đôi chút để hiểu tại sao cách phân nhóm lại được trình bày như thế, phải không? Dĩ nhiên, Chân sư DK hẳn có một lý do tinh tế và sáng tỏ hơn nhiều cho cách trình bày ấy, nhưng dù sao tôi đã cố tìm ra chút ý nghĩa, chút hợp lý trong đó. Điều thú vị là Mặt Trời nằm trong nhóm đầu tiên, còn Mặt Trăng, được dùng thay cho một hành tinh chưa được khám phá chứ không phải Sao Thiên Vương, khi ấy sẽ nằm trong nhóm thứ ba, với Mặt Trời đại diện cho tinh thần và Mặt Trăng đại diện cho vật chất. Đó sẽ là hai cực đối lập, còn những hành tinh có liên hệ với cung hai, với phương diện thứ hai, thì nằm ở giữa.



[EAA-154A-F05] Bảng Kingdoms of Nature and the Planets, kèm ghi chú MDR. — video 00:41:34.

[EAA-154A-F05] Bảng Các giới trong tự nhiên và các hành tinh, kèm ghi chú MDR. — video 00:41:34.

The kingdoms of nature and planets in this cycle:

Các giới trong tự nhiên và các hành tinh trong chu kỳ này:

1. The mineral kingdom—Pluto and Vulcan

We can immediately see Vulcan's connection to the mineral kingdom. It is a fourth ray planet monadically, I believe, and the mineral kingdom, counting from the human down, is the fourth. The mineral kingdom is the fourth ray, or the mineral kingdom relates to the fourth ray if we number from the human kingdom downwards.

Pluto represents the tremendous power that is stored in the mineral kingdom and the release of that kind of energy, and Vulcan tells us that that energy is under its compression, which is why it cannot be released. But Pluto represents the liberation of that type of energy. Interestingly, yes, we have the two planets connected with the first initiation, which is symbolically Lemurian and related to the mineral kingdom. These are the two planets which are powerful before the first initiation: Vulcan driving to the depths of matter, and Pluto bringing up all that has to be expelled, expiated, purified. A great big purification proceeds before the first initiation.

In a way, it's the fourth counting from the fourth, and I suppose there is much destruction of the form which occurs here. If we were to go to page 71, maybe it's more page 70, we would see:

a. At the first initiation, the disciple has to contend with the crystallising and destroying forces of Vulcan and Pluto. (*EA*, tr. 70–71)

1. Giới kim thạch—Sao Diêm Vương và Vulcan

Chúng ta có thể thấy ngay mối liên hệ của Vulcan với giới kim thạch. Tôi tin rằng xét về chân thần, đây là một hành tinh cung bốn, và giới kim thạch, tính từ giới nhân loại trở xuống, là giới thứ tư. Giới kim thạch thuộc cung bốn, hay giới kim thạch liên quan đến cung bốn nếu chúng ta đánh số từ giới nhân loại trở xuống.

Sao Diêm Vương đại diện cho quyền năng to lớn được tích trữ trong giới kim thạch và sự giải phóng loại năng lượng ấy; còn Vulcan cho chúng ta biết năng lượng đó chịu sức nén của nó, vì vậy không thể được giải phóng. Nhưng Sao Diêm Vương đại diện cho sự giải phóng loại năng lượng ấy. Điều thú vị là chúng ta có hai hành tinh gắn với lần điểm đạo thứ nhất, vốn mang tính Lemuria về mặt biểu tượng và liên quan đến giới kim thạch. Đây là hai hành tinh có quyền năng mạnh mẽ trước lần điểm đạo thứ nhất: Vulcan thúc đẩy vào những chiều sâu của vật chất, còn Sao Diêm Vương đưa lên tất cả những gì phải được loại bỏ, chuộc trả và thanh lọc. Một cuộc thanh lọc hết sức lớn lao diễn ra trước lần điểm đạo thứ nhất.

Theo một cách nào đó, đó là thứ tư tính từ thứ tư, và tôi cho rằng có rất nhiều sự hủy diệt hình tướng diễn ra ở đây. Nếu mở đến trang 71, có lẽ đúng hơn là trang 70, chúng ta sẽ thấy:

a. Ở lần điểm đạo thứ nhất, đệ tử phải đương đầu với các mãnh lực kết tinh và hủy diệt của Vulcan và Sao Diêm Vương. (*EA*, tr. 70–71)

Crystallizing is particularly related to compacting things so tightly that they break—that's Vulcan—and Pluto the destroyer from within, we might say.

Sự kết tinh đặc biệt liên quan đến việc nén mọi thứ chặt đến mức chúng vỡ ra—đó là Vulcan—còn Sao Diêm Vương, có thể nói, là tác nhân hủy diệt từ bên trong.

The influence of Vulcan reaches to the very depths of his nature

Ảnh hưởng của Vulcan vươn đến tận những chiều sâu trong bản chất của y

Preparing for destruction, I think, certain things, but also bringing the will of the soul into which he must bend his will, at least in a physical sense.

Tôi nghĩ đó là chuẩn bị để hủy diệt một số điều, nhưng đồng thời cũng đưa vào ý chí của linh hồn, mà y phải uốn ý chí của mình theo, ít nhất là về phương diện hồng trần.

whilst Pluto drags to the surface and destroys all that hinders in these lower regions. (*EA*, tr. 71)

trong khi Sao Diêm Vương lôi lên bề mặt và hủy diệt tất cả những gì gây cản trở trong các vùng thấp này. (*EA*, tr. 71)

This section is a golden section, and you can immediately see the relationship, can't you, with what we're studying?

Đây là một đoạn quý như vàng, và các bạn có thể thấy ngay mối liên hệ với điều chúng ta đang nghiên cứu, phải không?

2. The vegetable kingdom—Venus and Jupiter

2. Giới thực vật—Sao Kim và Sao Mộc

Can you see the relationship? Venus for magnetism, and maybe for perfume and color, and Jupiter for its expansiveness and its supportive qualities of all life. The animal and human kingdoms live as a result of the vegetable kingdom.

Các bạn có thấy mối liên hệ không? Sao Kim ứng với từ điện, và có lẽ cả hương thơm lẫn màu sắc; còn Sao Mộc ứng với tính mở rộng và những phẩm tính nuôi dưỡng mọi sự sống. Giới động vật và giới nhân loại sống được nhờ giới thực vật.

They could live without ingesting the animal kingdom. What do you notice? One planet is missing, and that would be the planet of the sixth ray from its soul perspective, Neptune. These three, interestingly enough, rule the vegetable kingdom. We have the Atlantean; we have the vegetable kingdom, the sixth ray and the second initiation. These are correlated.

Họ có thể sống mà không cần ăn các sinh vật thuộc giới động vật. Các bạn nhận thấy điều gì? Có một hành tinh còn thiếu, đó là hành tinh thuộc cung sáu xét từ góc độ linh hồn của nó: Sao Hải Vương. Điều khá thú vị là ba hành tinh này cai quản giới thực vật. Chúng ta có yếu tố Atlantis; có giới thực vật, cung sáu và lần điểm đạo thứ hai. Những điều này có sự tương quan.

There actually is a conflict, we are told, between Venus and Jupiter in *The Secret Doctrine*. That conflict actually shows up between Narada and Brihaspati, Brihaspati Jupiter, and Narada, a kind of Sanat Kumara-like figure, was attempting to encourage celibacy and reunion of the sexes, in a way, in oneness. Narada represents a transmutative energy, and Jupiter here represents the continual support of the ancestral gods who procreate in the normal manner. Venus and Jupiter, although allied through the second ray and even through the sixth ray in a certain sense—there is an aspect of Jupiter which is very, should we say, enthusiastic, and that kind of enthusiasm correlates perhaps with this sixth ray.

Chúng ta được cho biết rằng thực sự có một sự xung đột giữa Sao Kim và Sao Mộc trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*. Sự xung đột ấy thực sự biểu hiện giữa Narada và Brihaspati, với Brihaspati là Sao Mộc; còn Narada, một nhân vật phần nào giống Sanat Kumara, đang cố gắng khuyến khích đời sống độc thân và, theo một nghĩa nào đó, sự tái hợp hai giới tính trong nhất thể. Narada đại diện cho một năng lượng chuyển hoá, còn Sao Mộc ở đây đại diện cho sự hỗ trợ liên tục dành cho các vị thần tổ tiên sinh sản theo cách thông thường. Sao Kim và Sao Mộc tuy liên kết qua cung hai, và theo một nghĩa nào đó thậm chí qua cả cung sáu—Sao Mộc có một phương diện rất nhiệt thành, có thể nói như vậy, và có lẽ sự nhiệt thành ấy tương quan với cung sáu này.

They are connected via the second ray for sure, and also with Neptune, another ruler of the second initiation, via the second ray, and of course the sixth ray connected to the astral plane. You see that more than one planet may be involved in the initiations of man. But notice, if these planets are involved in the initiations, they bring in the signs they rule. Taurus—and let's even just think exoterically for a moment.

Chắc chắn chúng nối kết qua cung hai, và cũng nối kết với Sao Hải Vương, một chủ tinh khác của lần điểm đạo thứ hai, qua cung hai; dĩ nhiên, cung sáu nối kết với cõi cảm dục. Các bạn thấy rằng có thể có nhiều hơn một hành tinh tham gia vào các cuộc điểm đạo của con người. Nhưng hãy lưu ý: nếu những hành tinh này tham gia vào các cuộc điểm đạo, chúng sẽ đưa ảnh hưởng của những dấu hiệu mà chúng cai quản vào. Kim Ngưu—và chúng ta hãy tạm xét riêng về mặt ngoại môn.

Venus would bring in Taurus and Libra, and Jupiter would bring in Pisces and Sagittarius. Perhaps in the longing of the stalk for the Sun, the orientation towards the Sun, we would see a Sagittarius effect. Neptune again would bring in Pisces and maybe Cancer, and the need for moisture and protection, and so forth. Pluto would bring in Scorpio, important at the first initiation, and Vulcan would bring in Taurus and the need to master at least the physical

Sao Kim sẽ đưa ảnh hưởng của Kim Ngưu và Thiên Bình vào, còn Sao Mộc sẽ đưa ảnh hưởng của Song Ngư và Nhân Mã vào. Có lẽ trong sự khao khát Mặt Trời của thân cây, trong sự hướng về Mặt Trời, chúng ta sẽ thấy một tác động của Nhân Mã. Sao Hải Vương cũng sẽ đưa ảnh hưởng của Song Ngư và có thể cả Cự Giải vào, cùng nhu cầu về độ ẩm, sự che chở, v.v. Sao Diêm Vương sẽ đưa ảnh hưởng của Hổ Cáp vào, vốn quan trọng ở lần điểm đạo thứ nhất; còn Vulcan sẽ đưa ảnh hưởng của Kim Ngưu vào, cùng nhu cầu làm

vehicle, and possibly Virgo as well. But that would be a more esoteric sense.

chủ ít nhất là hiện thể hồng trần, và có thể cả Xử Nữ nữa. Nhưng đó sẽ là theo một ý nghĩa nội môn hơn.

We could also bring in esoterically and hierarchically related signs, but whether they would specifically be related to the kingdom or to the initiation correlated with the kingdom, we would have to examine. The animal kingdom: it's so clear.

Chúng ta cũng có thể đưa vào những dấu hiệu có liên hệ về mặt nội môn và huyền giai, nhưng cần xem xét liệu chúng có liên hệ cụ thể với giới ấy hay với cuộc điểm đạo tương quan với giới ấy. Với giới động vật, điều này rất rõ ràng.

3. The animal kingdom—The Moon and Mars

3. Giới động vật—Mặt Trăng và Sao Hỏa

Indeed, these are the two planets associated with the third initiation, with, I think, Vulcan veiled by the Moon. It is said to veil the hidden planet, and if what happened to St. Paul is any example, he seemed to be much struck by Vulcan at the time of the third degree, and blinded through the excessive light, which DK says the Akashic record confirms.

Quả thực, đây là hai hành tinh gắn với lần điểm đạo thứ ba, mà theo tôi, Vulcan được Mặt Trăng che giấu. Người ta nói rằng Mặt Trăng che giấu hành tinh ẩn kín ấy; và nếu điều đã xảy ra với Thánh Paul có thể xem là một ví dụ, thì dường như ông đã chịu tác động rất mạnh của Vulcan vào lúc đạt bậc ba, và bị mù vì ánh sáng quá mãnh liệt; Chân sư DK nói rằng ký lục Akasha xác nhận điều này.

It's a question of spiritual will dominating personality will. Finally, spiritual will dominates personality will. There's a lesser play-out of this at the second degree, when the will is beginning to come into expression and a great blow is fought against selfishness, but it is not completely conquered. Mars, as we remember, rules the selfish faculties.

Đây là vấn đề ý chí tinh thần chế ngự ý chí phàm ngã. Cuối cùng, ý chí tinh thần chế ngự ý chí phàm ngã. Điều này diễn ra ở mức độ thấp hơn tại bậc hai, khi ý chí bắt đầu biểu lộ và một đòn mạnh giáng vào tính ích kỷ, nhưng tính ích kỷ vẫn chưa hoàn toàn bị chinh phục. Như chúng ta nhớ, Sao Hỏa cai quản các năng lực ích kỷ.

This is really the mastery of the animal nature of man in its entirety. Pretty much so; after this, the concentration is not on having to end the ancient authority of the personality.

Đây thực sự là việc làm chủ toàn bộ bản chất động vật của con người. Phần lớn là như vậy; sau đó, trọng tâm không còn là phải chấm dứt quyền uy lâu đời của phàm ngã.

The personality is an animal, really, and is ruled by Mars, and Vulcan is representing

Thực ra, phàm ngã là một con vật và do Sao Hỏa cai quản, còn Vulcan đại diện cho bản

the soul nature and the will of the soul. It also represents the atmic will. The will comes in very strongly, and Vulcan will be a good planet through which the monad can express, to the degree it can express at this time.

chất linh hồn và ý chí của linh hồn. Nó cũng đại diện cho ý chí atma. Ý chí tác động rất mạnh, và Vulcan sẽ là một hành tinh thuận lợi để chân thần có thể biểu lộ qua đó, trong chừng mực chân thần có thể biểu lộ vào thời điểm này.

Vulcan is a Shamballic planet related to Taurus, at which full moon Shamballa is very powerfully present, the Wesak Festival, or the Taurus Festival, as it may be called later, when the term 'Wesak' perhaps disappears, or when the re-approach of the Buddha may disappear. We are told that he did not have to sustain that for very long, perhaps a few decades, and that was back in 1946. We just don't know about his approach. I think it would be very important for the disciples who are inspired by that idea to have that approach.

Vulcan là một hành tinh thuộc Shamballa, liên hệ với Kim Ngưu; vào kỳ trăng tròn của dấu hiệu này, Shamballa hiện diện rất mạnh mẽ: Lễ hội Wesak, hay Lễ hội Kim Ngưu như có thể được gọi về sau, khi thuật ngữ "Wesak" có lẽ không còn được dùng, hoặc khi sự tái tiếp cận của Đức Phật có thể không còn nữa. Chúng ta được cho biết rằng Ngài không phải duy trì điều đó quá lâu, có lẽ chỉ vài thập niên, và điều ấy được nói từ năm 1946. Chúng ta thực sự không biết về sự tiếp cận của Ngài. Tôi nghĩ rằng đối với những đệ tử được ý tưởng ấy truyền cảm hứng, việc có được sự tiếp cận ấy sẽ rất quan trọng.

But it is a question of whether it truly continued. I think Mary Bailey and the Arcane School in 1981, which was right thirty-two years ago—I participated in that with her and with the members of the School—felt that it might no longer exist, and that a new keynote, maybe involving the New Group of World Servers, also ruled by Taurus and Vulcan, would be taking its place. When it comes to the human kingdom, it's interesting. Mercury, of course, is the major ruler of the fourth Creative Hierarchy, but these are the two planets which rule the fourth initiation. Of course, they would bring in necessarily Gemini, possibly Virgo, but by the time we get to the fourth initiation—

Nhưng vấn đề là liệu điều ấy có thực sự tiếp tục hay không. Tôi nghĩ rằng Mary Bailey và Trường Arcane vào năm 1981, đúng ba mươi hai năm trước—tôi đã tham gia dịp ấy cùng bà và các thành viên của Trường—cảm thấy rằng điều ấy có thể không còn nữa, và một chủ âm mới, có lẽ liên quan đến Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, cũng do Kim Ngưu và Vulcan cai quản, sẽ thay thế nó. Khi đến giới nhân loại, điều này thật thú vị. Dĩ nhiên, Sao Thủy là chủ tinh chính của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, nhưng đây là hai hành tinh cai quản lần điểm đạo thứ tư. Dĩ nhiên, chúng tất yếu sẽ đưa ảnh hưởng của Song Tử vào, có thể cả Xử Nữ, nhưng khi chúng ta đến lần điểm đạo thứ tư—

We should be thinking of esoteric rulerships; they could be hierarchical rulerships. Mercury: there would be no limitation about what they could bring in. It could bring in

Chúng ta nên nghĩ đến các quyền chủ quản nội môn; chúng cũng có thể là các quyền chủ quản huyền giai. Với Sao Thủy, sẽ không có giới hạn nào về những ảnh hưởng mà chúng

Gemini, which has been associated with the Crucifixion, as we discussed; Virgo, which has not; Aries, which is the sign of all new beginnings, so it begins a phase in which you no longer have to incarnate on Earth; and Scorpio, which relates to the fourth ray, and the fourth ray is very, very powerful at this initiation. Saturn would bring in Capricorn, which rules all five initiations, and also Libra, which begins to open the door to Shamballa. Very interesting. This is something I haven't done much, but when you look at a planet, it is the conduit then for what constellation or what sign? That energy should be brought into relation with where that planet may appear.

có thể đưa vào. Sao Thủy có thể đưa ảnh hưởng của Song Tử vào, dấu hiệu gắn với cuộc Đóng Đinh như chúng ta đã thảo luận; Xử Nữ, vốn chưa được gắn với điều ấy; Bạch Dương, dấu hiệu của mọi khởi đầu mới, nên nó mở ra một giai đoạn trong đó con người không còn phải lâm phàm trên Trái Đất; và Hổ Cáp, vốn liên hệ với cung bốn, mà cung bốn thì rất, rất mạnh mẽ ở cuộc điểm đạo này. Sao Thổ sẽ đưa ảnh hưởng của Ma Kết vào, dấu hiệu cai quản cả năm cuộc điểm đạo, và cả Thiên Bình, dấu hiệu bắt đầu mở cánh cửa vào Shamballa. Rất thú vị. Đây là điều tôi chưa làm nhiều, nhưng khi các bạn xem xét một hành tinh, thì hành tinh ấy là đường dẫn cho chòm sao nào hay dấu hiệu nào? Cần đặt năng lượng ấy trong mối liên hệ với nơi hành tinh ấy có thể xuất hiện.

The human being can begin to—well, it has intelligence; it can decide under Saturn, and it has the potential for developing the mind and illuminating the mind. The entire human kingdom, in a way, comes under Mercury, interestingly enough, because of its fourth ray: the fourth kingdom and the fourth Creative Hierarchy. Saturn rules the first part of the antahkarana, and Mercury the major aspect, or the major part of the antahkarana. It is the existence of the antahkarana which develops in man the ability to change kingdoms.

Con người có thể bắt đầu—con người có trí thông minh; có thể quyết định dưới ảnh hưởng của Sao Thổ, và có tiềm năng phát triển thể trí, soi sáng thể trí. Điều khá thú vị là, theo một nghĩa nào đó, toàn bộ giới nhân loại chịu sự cai quản của Sao Thủy vì cung bốn của nó: giới thứ tư và Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Sao Thổ cai quản phần đầu của antahkarana, còn Sao Thủy cai quản phương diện chính, hay phần chính của antahkarana. Chính sự hiện hữu của antahkarana phát triển nơi con người khả năng chuyển từ giới này sang giới khác.

Mercury also has a powerful fifth ray connected with it. It rules the five of the hand; it rules mentality, rules the Aryan race in an important sense, and that fifth ray will have to do also with the fifth kingdom. Mercury: the fifth globe, the fifth kingdom, the fifth chain, and in a way Mercury considered as a kind of a fifth scheme, even though its position relative to the Sun is not that. Here is our first deviation from the initiation tabulation, the planets which rule

Sao Thủy cũng có một cung năm mạnh mẽ nối kết với nó. Nó cai quản năm ngón tay; cai quản trí tuệ, cai quản nhân loại Arya theo một ý nghĩa quan trọng, và cung năm ấy cũng sẽ liên quan đến giới thứ năm. Sao Thủy: bầu hành tinh thứ năm, giới thứ năm, dãy thứ năm, và theo một nghĩa nào đó, Sao Thủy được xem như một hệ hành tinh thứ năm, mặc dù vị trí của nó so với Mặt Trời không phải như vậy. Đây là điểm khác biệt đầu tiên của chúng ta so với bảng điểm đạo,

initiation. Yes, we can say Uranus does rule the fifth initiation, but not Neptune—Jupiter instead.

bảng về những hành tinh cai quản điểm đạo. Đúng vậy, chúng ta có thể nói Sao Thiên Vương thực sự cai quản lần điểm đạo thứ năm, nhưng hành tinh kia là Sao Mộc, thay vì Sao Hải Vương.

That is not what you can say about Neptune; you can say about Jupiter in a lesser way. Neptune breaks the Jupiterian ring-pass-not, but the Jupiterian ring-pass-not is very inclusive. At the fifth degree under Jupiter-Uranus, we have beneficent organization. When you enter the kingdom of souls here, we have a transition towards the monad, but not entirely focusing within the monad.

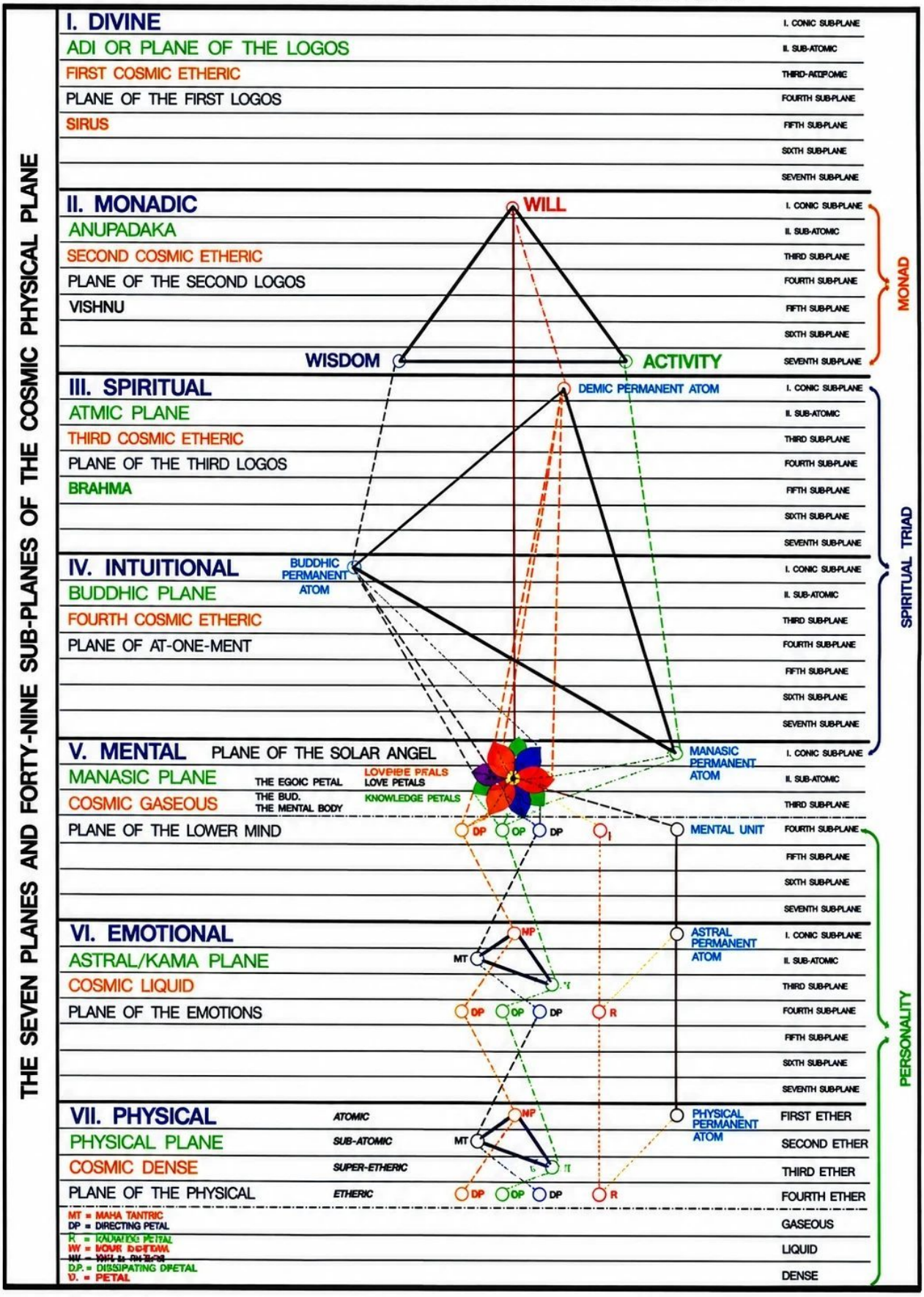
Đó không phải là điều các bạn có thể nói về Sao Hải Vương; các bạn có thể nói điều ấy về Sao Mộc ở mức độ thấp hơn. Sao Hải Vương phá vỡ vòng-giới-hạn của Sao Mộc, nhưng vòng-giới-hạn của Sao Mộc có tính bao gồm rất rộng. Ở bậc năm, dưới ảnh hưởng của Sao Mộc–Sao Thiên Vương, chúng ta có sự tổ chức mang lại lợi ích. Khi bước vào giới linh hồn ở đây, chúng ta có một sự chuyển tiếp hướng đến chân thần, nhưng chưa hoàn toàn tập trung trong chân thần.

Neptune connects directly with the monad because of the Pisces connection: *I leave the Father's home and turning back, I save*, and Jupiter because of the Virgo connection. Uranus is the awakener. Let's just say that after the fifth degree, one is entirely free of the need for incarnation. That's even so at the fourth degree, but the monad really begins its expression at the fifth degree. Then there is the blend of the Monadic ray and the true egoic ray, which has been the soul ray and is now the ray of the Triad, and the regime of the monad really takes over in its move towards the sixth initiation.

Sao Hải Vương nối kết trực tiếp với chân thần nhờ mối liên hệ với Song Ngư: *Tôi rời Nhà Cha, và khi quay lại, Tôi cứu rỗi.*, còn Sao Mộc thì nhờ mối liên hệ với Xử Nữ. Sao Thiên Vương là tác nhân đánh thức. Sau bậc năm, con người hoàn toàn thoát khỏi nhu cầu lâm phàm. Ngay ở bậc bốn đã như vậy, nhưng chân thần thực sự bắt đầu biểu lộ ở bậc năm. Khi ấy có sự hòa quyện giữa cung chân thần và cung chân ngã đích thực, vốn trước đó là cung linh hồn và giờ đây là cung của Tam nguyên tinh thần; và sự cai quản của chân thần thực sự nắm quyền khi tiến đến lần điểm đạo thứ sáu.

A.U.M. Chart VI

THE EGOIC LOTUS AND THE CENTERS



[EAA-154A-F06] The Egoic Lotus and the Centers được MDR mở khi bàn về các Hierarchies. — video 00:58:26.

[EAA-154A-F06] Hoa Sen Chân Ngã và các Trung Tâm được MDR mở khi bàn về các Huyền Giai. — video 00:58:26.

Synthesizing all these five: can we say, does this relate to the kingdom of planetary lives or to the kingdom of Solar Lives? Certainly the Sun, Uranus relates to the kingdom of Solar Lives. Sun and Uranus relates to the kingdom of Solar Lives. We have the Divine Flames on the logoic plane, and we have a rulership, I think we could say, by Uranus in a sense, as the hierarchical ruler of Leo.

Tổng hợp cả năm giới này: liệu chúng ta có thể nói điều này liên hệ với giới của Các Sự Sống Hành tinh hay với giới của Các Sự sống Thái Dương? Chắc chắn Mặt Trời, Sao Thiên Vương liên hệ với giới của Các Sự sống Thái Dương. Mặt Trời và Sao Thiên Vương liên hệ với giới của Các Sự sống Thái Dương. Chúng ta có các Ngọn Lửa Thiêng Liêng trên cõi Thượng đế, và tôi nghĩ có thể nói rằng, theo một nghĩa nào đó, Sao Thiên Vương có quyền chủ quản với tư cách là chủ tinh huyền giai của Sư Tử.

It's a Leonian plane. We'll go over to this other chart; these charts prove so ongoingly important. Let's just say that here we have, if these are all hierarchical rulers, the planet may be the Sun, but these are the hierarchical rulers, and so Uranus would be the hierarchical ruler of Leo. The Divine Flames, Leo, Uranus, the supreme energy, the Sea of Fire, the first ray—all of these correlate. This synthesis is occurring on the logoic plane.

Đó là một cõi mang tính chất Sư Tử. Chúng ta sẽ chuyển sang sơ đồ khác này; những sơ đồ này liên tục cho thấy tầm quan trọng của chúng. Ở đây chúng ta có, nếu tất cả đều là các chủ tinh huyền giai, hành tinh có thể là Mặt Trời, nhưng đây là các chủ tinh huyền giai, và vì vậy Sao Thiên Vương sẽ là chủ tinh huyền giai của Sư Tử. Các Ngọn Lửa Thiêng Liêng, Sư Tử, Sao Thiên Vương, năng lượng tối cao, Biển Lửa, cung một—tất cả đều có sự tương quan. Sự tổng hợp này đang diễn ra trên cõi Thượng đế.

But we only have been given five kingdoms and five initiations to correspond with them, and I suppose the synthesis, in a way, could relate to the kingdom of planetary lives. The Sun is a monad, or is a symbol of the monad, and the Sun can also veil Jupiter, as we learned earlier in the book, a strong hint to that effect: that the exoteric Sun can be the veil for Jupiter, the esoteric Sun the veil for Neptune, the hierarchical Sun a veil for Uranus.

Nhưng chúng ta chỉ được cung cấp năm giới và năm cuộc điểm đạo tương ứng với chúng, và tôi cho rằng, theo một nghĩa nào đó, sự tổng hợp có thể liên hệ với giới của Các Sự Sống Hành tinh. Mặt Trời là một chân thần, hoặc là biểu tượng của chân thần, và Mặt Trời cũng có thể che giấu Sao Mộc, như chúng ta đã biết ở phần trước của cuốn sách, qua một gợi ý rõ rệt: Mặt Trời ngoại môn có thể là bức màn che Sao Mộc, Mặt Trời nội môn là bức màn che Sao Hải Vương, còn Mặt Trời huyền giai là bức màn che Sao Thiên Vương.

We may be looking at the sixth degree here, the planetary lives, and even, in a way, a segue, a bridge to the seventh degree, where the Sun veils Uranus. When it comes to the sixth degree, the Sun would veil Jupiter, Neptune. At the seventh degree the Sun would veil Uranus.

Ở đây, có thể chúng ta đang xem xét bậc sáu, Các Sự Sống Hành tinh, và thậm chí, theo một nghĩa nào đó, một sự chuyển tiếp, một cây cầu đến bậc bảy, nơi Mặt Trời che giấu Sao Thiên Vương. Khi đến bậc sáu, Mặt Trời sẽ che giấu Sao Mộc, Sao Hải Vương. Ở bậc bảy, Mặt Trời sẽ che giấu Sao Thiên Vương.

Each of these veilings can occur on different levels. The Moon can veil Uranus at a very low level. The Sun can probably veil Uranus at the level of soul expression, or even at the third degree, let us say, but also a very high level as well.

Mỗi sự che giấu này có thể xảy ra ở những cấp độ khác nhau. Mặt Trăng có thể che giấu Sao Thiên Vương ở một cấp độ rất thấp. Có lẽ Mặt Trời có thể che giấu Sao Thiên Vương ở cấp độ biểu lộ của linh hồn, hoặc thậm chí ở bậc ba, và cả ở một cấp độ rất cao nữa.

Maybe the Sun veils Uranus even at mastership, in a sense. But what's given here diverges from the list of initiations and then uses blinds for the kingdoms. I think the kingdom of Solar Lives is obviously connected with the Sun.

Có lẽ, theo một nghĩa nào đó, Mặt Trời che giấu Sao Thiên Vương ngay cả ở quả vị Chân sư. Nhưng những gì được đưa ra ở đây khác với danh sách các cuộc điểm đạo, rồi dùng những biểu tượng che giấu cho các giới. Tôi nghĩ giới của Các Sự sống Thái Dương rõ ràng nối kết với Mặt Trời.

The kingdom of planetary lives: a strong connection with Neptune and Jupiter. The kingdom of souls: Neptune can rule the fourth initiation. It connects with the buddhic plane, which is so prominent at the fourth degree, and Uranus, the liberating power.

Giới của Các Sự Sống Hành tinh: có sự nối kết mạnh mẽ với Sao Hải Vương và Sao Mộc. Giới linh hồn: Sao Hải Vương có thể cai quản lần điểm đạo thứ tư. Nó nối kết với cõi Bồ đề, vốn rất nổi bật ở bậc bốn, và Sao Thiên Vương, quyền năng giải thoát.

The two higher synthesizing planets here, and what they can mean in the higher part of human nature. We are at the point—I've droned on here. Let's just say that we'll be ending.

Hai hành tinh tổng hợp cao hơn ở đây, và ý nghĩa mà chúng có thể mang trong phần cao hơn của bản chất con người. Chúng ta đã đến điểm—tôi đã nói dài dòng ở đây. Chúng ta sẽ kết thúc.

End of Esoteric Astrology Adventure number 154A, and we're on page 650, or just about 651. Beginning of Esoteric Astrology Adventure number 154B, 650.

Kết thúc Chiêm Tinh Học Nội Môn — Hành trình số 154A, và chúng ta đang ở trang 650, hay gần đến trang 651. Bắt đầu Chiêm Tinh Học Nội Môn — Hành trình số 154B, trang 650.

Commentary EAA 154b

Tóm Tắt

Các Cung và sự sống hành tinh

Bảy hành tinh thiêng liêng, không bao gồm Trái Đất, biểu hiện bảy ảnh hưởng Cung; tuy nhiên, một hành tinh có thể biểu hiện nhiều Cung ở những cấp độ khác nhau. Mỗi hành tinh là sự nhập thể của một Sự Sống, biểu hiện qua cung phàm ngã và cung linh hồn, rồi về sau qua cung chân thần. Trái Đất hiện biểu hiện chủ yếu cung ba, đồng thời ngày càng biểu hiện cung hai trong giai đoạn chuyển tiếp. Các hành tinh tổng hợp biểu hiện cung chân thần mạnh hơn, còn mức độ xung đột giữa linh hồn và phàm ngã giảm dần theo sự tiến hóa của hành tinh.

Giả thuyết về Vulcan, Sao Thủy và Sao Kim

Các phối hợp Cung chưa được Chân sư DK xác nhận dưới đây là giả thuyết riêng của Thầy MDR. Vulcan có thể có linh hồn cung một và phàm ngã cung năm hoặc cung bảy, hai Cung phù hợp với mối liên hệ của hành tinh này với giới kim thạch. Sao Thủy có thể phối hợp linh hồn cung bốn với phàm ngã cung ba linh động, bất ổn; sự phối hợp này được so sánh với cung linh hồn và cung phàm ngã của phương Đông, qua tính biểu tượng, vẻ đẹp trực giác và lối thương lượng quanh co ở chợ truyền thống. Sao Kim có thể có linh hồn cung năm và phàm ngã cung hai, nhưng trình độ tiến hóa cao của hành tinh này khiến xung đột giữa hai phương diện có lẽ đã chấm dứt từ lâu.

Trái Đất và giả thuyết về Sao Hỏa

Sự đối lập giữa linh hồn cung hai đang xuất hiện và phàm ngã cung ba đã vững chắc của Trái Đất là trường hợp được xác định rõ. Với Sao Hỏa, giả thuyết linh hồn cung một và phàm ngã cung sáu dựa trên tính hiếu chiến, chủ nghĩa lý tưởng và danh xưng trường học dành cho những kẻ hủy diệt; màu đỏ, cam và đỏ cam cũng gợi liên hệ với cung một. Mối liên hệ với khoa học và năm giác quan còn dẫn đến khả năng cung chân thần phụ thuộc cung năm, trong khi một liên hệ cung ba ở cấp độ phàm ngã cũng được cân nhắc. Những khả năng này chưa tạo thành một hệ thống kết luận nhất quán, và mức độ linh hồn vũ trụ đã xuất hiện nơi Sao Hỏa vẫn chưa rõ.

Sao Mộc và khuynh hướng vượt mức

Sao Mộc có thể có linh hồn cung hai và phàm ngã cung sáu, hoặc cả hai cùng thuộc cung hai nhưng biểu hiện những phương diện khác nhau của Cung này. Tính quá mức, làm quá nhiều hoặc hưởng thụ quá độ có thể liên quan đến cả cung hai lẫn cung sáu. Con số bốn xuất hiện qua biểu tượng hành tinh, danh xưng trường đào tạo các đơn vị mãnh lực tứ phân và vị trí vượng trong dấu hiệu Cự Giải, nhưng chưa đủ để xác lập cung bốn là cung phàm ngã. Thái độ phấn khởi, cảm giác có sứ mệnh và khát vọng tiến tới một mục tiêu gợi cung sáu rõ hơn.

Sao Thổ và nguồn cung một

Chân sư DK thường xác định Sao Thổ với cung ba, và cung chân thần của hành tinh này cũng thuộc cung ba; do đó, khả năng linh hồn và Chân Thần cùng thuộc cung ba được đặt ra. Nếu vậy, vai trò phân phối cung một mạnh mẽ của Sao Thổ có thể bắt nguồn từ phàm ngã cung một. Phàm ngã cung bảy cũng là một khả năng vì Sao Thổ liên quan đến trật tự, sự ngưng đặc và hiện hình, dù tính khắc nghiệt và tách rời khiến phương án cung một có sức thuyết phục hơn trong cách diễn giải này. Cấu hình hai lần cung ba còn có thể biểu thị sự kế thừa sâu sắc năng lượng của hệ mặt trời trước.

Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương

Sao Thiên Vương có linh hồn cung bảy, còn phàm ngã có thể thuộc cung năm qua điện lực hoặc cung ba qua tính động, di cư và chuyển chỗ ở. Các hành tinh tổng hợp có thể hoàn tất một số mặt phát triển muộn, giống các luân xa cao khai mở đầy đủ muộn hơn, nhưng vẫn có trình độ tinh thần cao. Sao Hải Vương có Chân Thần cung hai và linh hồn cung sáu; phàm ngã cung ba được đề xuất từ khả năng che phủ, gây lạc hướng và nhầm lẫn, còn cung bốn được cân nhắc qua liên hệ với cõi Bồ đề. Danh xưng vị thần của lý luận đặt ra câu hỏi về sự khác biệt giữa lý luận thông thường và lý trí thuần túy, nhất là khi Sao Thủy lạc hãm trong dấu hiệu Song Ngư, vốn chịu ảnh hưởng của Sao Hải Vương.

Sao Diêm Vương và việc khám phá điều che giấu

Sao Diêm Vương được giả định có phàm ngã cung một qua chức năng hủy diệt, còn linh hồn có thể thuộc cung ba hoặc cung sáu. Liên hệ với Hades, tùng thái dương và sự biến mất gợi khả năng hành tinh này cai quản những tầng thấp của cõi cảm dục, qua đó củng cố giả thuyết linh hồn cung sáu. Đồng thời, năng lực nghiên cứu, điều tra, chiến lược và khám phá công thức bí mật cho thấy một phương diện trí tuệ mạnh. Cung chân thần được suy đoán thuộc tuyến manas, với cung ba và cung năm là những khả năng cần nghiên cứu thêm.

Tam giác Đại Hùng Tinh, Thất Nữ và các Hành Tinh Thượng đế

Theo giáo lý được trích, vận mệnh và chức năng thật sự của bảy hành tinh thiêng liêng vẫn chưa thể biết cho đến khi thấu hiểu tam giác gồm bảy Rishi của Đại Hùng Tinh, bảy Hành Tinh Thượng đế và bảy ngôi sao Thất Nữ. Một cách diễn giải là Đại Hùng Tinh và Thất Nữ cung cấp ý chí và trí tuệ cho các Hành Tinh Thượng đế. Tuy nhiên, trang 1162 của Luận về Lửa Vũ Trụ còn gợi rằng Thất Nữ truyền năng lượng Bồ đề vũ trụ, mở ra khả năng các Đấng Thiên Nhân cũng đang tiếp nhận sự giáo dục ở cấp độ này. Vận mệnh gắn với Chân Thần, còn chức năng có thể thay đổi theo trình độ phát triển.

Sirius và giả thuyết về các cấp độ vũ trụ

Theo nhận định riêng của Thầy MDR, Sirius có thể cộng hưởng với Bồ đề vũ trụ mà chưa trực tiếp hoạt động trên cõi Bồ đề vũ trụ, tương tự Sao Kim có cộng hưởng Bồ đề nhưng không trực tiếp gắn với cõi Bồ đề của hệ mặt trời. Con đường tới Sirius thường được liên hệ với cõi trí vũ trụ và cõi cảm dục vũ trụ, dù Sirius mang danh nghĩa Đức Christ vũ trụ. Giả thuyết Sirius có cung linh hồn mạnh trên tuyến manas, trong khi Thất Nữ có cung linh hồn Bác Ái – Minh Triết, dẫn đến khả năng linh hồn vũ trụ của Đấng Bất Khả Tư Nghị thuộc cung hai. Tuy nhiên, sơ đồ tam giác ở trang 344 còn gợi nguồn gốc cung ba rất cao của Thất Nữ, nên không thể mặc nhiên giới hạn cung ba vào phương diện bên ngoài.

Chức năng hành tinh có thể chuyển dịch

Một Hành Tinh Thượng đế có thể đảm nhiệm những chức năng khác nhau khi tiến hóa, giống con người có thể đảm nhiệm công việc mới nhờ được huấn luyện. Sao Hải Vương hiện có thể liên quan đến trung tâm tim trong đầu của Thái dương Thượng đế, nhưng về sau có thể chuyển sang chức năng cao hơn. Khi đó, Sao Mộc, hiện liên hệ với trung tâm tim, có thể tiếp nhận chức năng trước đây của Sao Hải Vương. Đây là giả thuyết về sự thăng tiến chức năng của cùng một Sinh Mệnh.

Các tam giác phụ và phân bố Cung giữa các sao

Mỗi Rishi, một Hành Tinh Thượng đế và một ngôi sao Thất Nữ có thể tạo thành một tam giác phụ, khiến các phối hợp trở nên rất phức tạp. Một ví dụ được đề xuất là tam giác Benetnash–Alcyone–

Vulcan theo cung một, với Sao Diêm Vương cũng được cân nhắc như một khả năng. Phân bố Cung cho Đại Hùng Tinh được suy luận là Benetnash một, Mizar hai, Alioth ba, Megrez bốn, Dubhe năm, Merak sáu và Phecda bảy. Phân bố cho Thất Nữ mang tính suy đoán hơn: Alcyone một, Maia hai, Merope ba, Asterope bốn, Electra năm, Celaeno sáu và Taygeta bảy; các phương án vẫn cần đối chiếu truyền thuyết tinh tú và những cấu hình đã trao đổi với Niklas.

Các bảng hành tinh và sự che giấu có chủ đích

Các sách huyền bí thường cố ý trộn hành tinh thiêng liêng với hành tinh không thiêng liêng, nên thứ tự trong bảng không nhất thiết phản ánh khoảng cách đến Mặt Trời hoặc một loại Cung duy nhất. Một bảng có thể đan xen cung linh hồn, cung phàm ngã, cung chân thần và vị trí thiên văn, khiến việc tìm một nguyên tắc thống nhất trở nên khó khăn. Ba hành tinh tổng hợp Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ lần lượt liên hệ với cung chân thần một, hai và ba. Mặt Trời được xem là nơi thu nhiếp cuối cùng các nguyên khí, ngay cả nếu Sao Hải Vương đảm nhiệm vai trò hấp thu tổng hợp trong hệ mặt trời lớn thứ hai này.

Bảng dùng làm nền tảng chiêm tinh học

Cụm "bảng đầu tiên nêu trên" trong chỉ dẫn của Chân sư DK không có đối tượng tham chiếu hoàn toàn rõ ràng. Cách hiểu được ưu tiên là bảng mười hai yếu tố ở trang 650, gồm bảy Sự Sống tâm lý lớn biểu hiện qua bảy hành tinh và năm Sự Sống khác qua năm hành tinh, trong đó hai hành tinh chưa được khám phá. Bảng này được xem là ứng viên hợp lý nhất cho nền tảng giảng dạy chiêm tinh học trong thời kỳ thế giới hiện tại. Những bảng khác vẫn cần được giải mã theo mục đích huyền bí riêng.

Những danh xưng của bảy Sự Sống hành tinh

Bảy Sự Sống phú linh cho các hành tinh thiêng liêng mang những danh xưng như bảy Hành Tinh Thượng đế, Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai, bảy Kumara, bảy Thượng đế thái dương và Bảy Đấng Nguyên Sơ. Những tên khác gồm bảy Đấng Kiến Tạo, bảy Hơi Thở trí tuệ, bảy Manu, các Ngọn Lửa và các Chúa Tể của Bác Ái, Tri Thức và Hi Sinh. "Trí tuệ" trong danh xưng các Hơi Thở được diễn giải theo nghĩa gần với Bồ đề, còn bảy Manu ở đây thuộc cấp hệ hành tinh, khác với các Manu của từng Dãy hoặc bầu hành tinh. Các Ngọn Lửa có thể liên hệ với cả các Chúa Tể của Lửa lẫn các Thái dương Thiên Thần; các Hành Tinh Thượng đế chưa được xem là những Chúa Tể của Ý Chí theo cùng nghĩa với Thái dương Thượng đế.

Chiều thuận kim đồng hồ từ Song Ngư đến Nhân Mã

Chuỗi Linh từ từ dấu hiệu Song Ngư đến dấu hiệu Bạch Dương mô tả chiều vận hành thông thường của bánh xe, trong đó tâm thức hướng vào vật chất và sự thỏa mãn dục vọng. Song Ngư thúc đẩy đi vào vật chất; Bảo Bình để dục vọng trong hình tướng cai trị, với sự thiếu trung tâm có thể xem là phi tập trung vào bản thân quá sớm, trước khi hình thành ý chí và tính quy tâm cần thiết. Ma Kết để tham vọng cai trị và mở rộng cánh cửa, giải phóng cung một nhằm chinh phục những đỉnh cao thấp vì phàm ngã. Nhân Mã tìm kiếm thức ăn, biểu hiện khả năng tập trung của người thợ săn và nhân mã để đáp ứng dục vọng thấp.

Hổ Cáp, Thiên Bình, Xử Nữ và Sư Tử trên bánh xe thông thường

Hổ Cáp để ảo lực phát triển và sự lừa dối cai trị, biểu thị tình trạng lệ thuộc vào mãng xà Hydra cùng toàn bộ những gì che phủ qua ảo tưởng, ảo cảm và ảo lực. Một liên hệ cung ba nội tại được đề xuất cho dấu hiệu tam phân này, dù không có cung ba truyền từ các chòm sao theo hệ thống thông thường tới Thập Giá Cố Định. Thiên Bình thực hiện sự lựa chọn, thường theo dục vọng, còn Xử Nữ

để vật chất thống trị và mang theo ảnh hưởng duy vật của hệ mặt trời trước. Sư Tử khẳng định quyền cai trị chỉ vì mình hiện hữu, đạt đỉnh cao của sự kiểm soát người khác do phàm ngã.

Cự Giải, Song Tử, Kim Ngưu và Bạch Dương trên bánh xe thông thường

Cự Giải kết hợp tâm thức quần chúng với cảm giác cô lập bên trong các hiện thể, như thể những bức tường vật chất ngăn cản sự kết nối. Song Tử để tính bất ổn hoạt động, qua đó tạo nhiều tiếp xúc và kinh nghiệm về sự đa dạng. Kim Ngưu đấu tranh bền bỉ để thỏa mãn những dục vọng thấp. Bạch Dương lại tìm kiếm hình tướng, tiếp tục chu kỳ hiện thân vì dục vọng.

Bạch Dương, Kim Ngưu và Song Tử trên con đường linh hồn

Theo chiều từ Bạch Dương đến Song Ngư, các chủ âm thể hiện trật tự tinh thần và sự cai quản của linh hồn. Bạch Dương xuất hiện và cai quản từ cõi trí, được diễn giải là từ thượng trí, nơi sự đồng hóa với ý chí linh hồn cho phép điều khiển các nguyên khí và hiện thể thấp. Kim Ngưu mở con mắt minh triết để tất cả được soi sáng. Song Tử nhận biết bản ngã kia và trưởng thành khi bản ngã ấy suy giảm, nhờ đặt tâm thức trong chân ngã để đạt tính khách quan tinh thần.

Cự Giải, Sư Tử và Xử Nữ trên con đường linh hồn

Cự Giải xây dựng ngôi nhà sáng và cư ngụ trong đó, gợi sự soi sáng các hiện thể của phàm ngã, linh hồn và cuối cùng Chân Thần. Sư Tử khẳng định sự đồng nhất với "Cái Đó", vượt qua ahamkara và nhận ra bản chất bao gồm tất cả, được liên hệ với tính như như trong giáo lý Đức Phật. Xử Nữ kết hợp Mẹ và Con, Thượng đế và vật chất, biểu hiện Thượng đế tam phân cùng mối liên hệ giữa tinh thần và vật chất. Trong thời kỳ Sư Tử năm 2013 với hai kỳ trăng tròn được gọi là trăng xanh, việc chứng nghiệm "Cái Đó" và ghi nhận trong nhật ký tinh thần được đề xuất như một cơ hội tận dụng năng lượng Sirius.

Thiên Bình, Hổ Cáp và Nhân Mã trên con đường linh hồn

Thiên Bình chọn con đường giữa hai tuyến mãnh lực lớn, trước hết là con đường linh hồn và về sau có thể là sushumna hướng vào Shamballa, vượt khỏi các cặp đối cực. Hổ Cáp biểu hiện chiến binh chiến thắng sau trận chiến, liên hệ với những thử thách của ba, thậm chí bốn cuộc điểm đạo và việc chứng tỏ năng lực trong các cõi thấp. Nhân Mã thấy mục tiêu, đạt mục tiêu rồi nhận ra mục tiêu tiếp theo, biểu hiện sự bất mãn thiêng liêng và tiến tới những phạm vi tích hợp rộng lớn hơn. Tính nhất tâm của dấu hiệu này quy tụ các phương diện của bản ngã vào một hướng tập trung.

Ma Kết, Bảo Bình và Song Ngư trên con đường linh hồn

Ma Kết chìm trong ánh sáng thiên thượng rồi quay lưng với ánh sáng ấy để phụng sự các sự sống thấp; ánh sáng này đòi hỏi sự thấm nhuần của cả tinh thần lẫn linh hồn. Việc từ bỏ vinh quang trên đỉnh núi vượt qua tính ích kỷ tinh thần, dù một Chân sư thực sự vẫn có thể duy trì tầm nhìn siêu việt khi phụng sự. Bảo Bình tuôn đổ nước của sự sống cho nhân loại đang khát, đem sự sống dồi dào đến những hào quang thiếu dưỡng chất tinh thần. Song Ngư rời Nhà Cha rồi quay lại cứu độ, diễn tả toàn bộ cuộc hành hương của Chân Thần, trong đó thôi thúc cứu rỗi các sự sống thấp dần trở thành động lực của con người được linh hồn và Chân Thần thấm nhuần.

Hệ mặt trời như hiện thể của Thái dương Thượng đế

Thái dương Thượng đế biểu hiện qua hệ mặt trời, thường được xem là tương ứng cao của thể xác–dĩ thái; theo cách hiểu được đề xuất, thể cảm dục vũ trụ và thể trí vũ trụ của Ngài không thuộc hệ mặt trời theo nghĩa chặt chẽ này. Sự biểu hiện hiện nay bao gồm bảy hành tinh thiêng liêng, năm hành tinh chưa thiêng liêng cùng nhiều hành tinh, tiểu hành tinh và vô số sự sống nhỏ hơn. Hệ

mặt trời cung cấp sự sống và duy trì những năng lực đang phát triển của các sự sống ấy. Bảng phân loại mô tả cực của Mặt Trời trung tâm là trung tâm tiếp nhận, prana thái dương là sự phát xạ bề mặt, chuyển động quay của hệ là vận động tạo ra và bức xạ dĩ thái thái dương là hiệu quả phân phối.

Cực tiếp nhận và Mặt trời Tinh thần Trung Ương

"Cực của Mặt Trời trung tâm" có thể chỉ khả năng tiếp nhận ở cấp Chân Thần của Thái dương Thượng đế, nếu Mặt Trời trung tâm tương ứng với Mặt trời Tinh thần Trung Ương. Tuy nhiên, thuật ngữ này cũng có thể liên quan đến cấu trúc dĩ thái, nên chưa thể xác định chắc chắn. Theo định luật tương ứng, các cấp dĩ thái, thể nguyên nhân và Chân Thần đều có thể có trục hoặc cực để tiếp nhận những năng lượng cao hơn. Cực vì vậy được hiểu như điểm tiếp nhận, nhưng không nhất thiết chỉ giới hạn ở một cấp độ duy nhất.

Prana, chuyển động và bức xạ thái dương

Prana thái dương đến các trung tâm trong hệ mặt trời và đến con người qua luân xa lá lách. Chuyển động quay của toàn hệ, được nêu vào khoảng 100.000 năm Trái Đất, khác với chu kỳ tự quay khoảng 27 ngày của Mặt Trời và khác với chuyển động trên quỹ đạo. Bức xạ dĩ thái thái dương tác động ra môi trường vũ trụ, đặc biệt trong nhóm bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một thành viên. Vì Thái dương Thượng đế mang bản chất bác ái, sự phân phối này được diễn giải là chứa năng lượng tim mạnh.

Cực hành tinh và sự trao đổi năng lượng

Ở cấp hành tinh, Hành Tinh Thượng đế là Sự Sống biểu hiện, hành tinh là hiện thể, cực hành tinh là trung tâm tiếp nhận, còn prana hành tinh là sự phát xạ bề mặt mà con người hấp thu qua các lỗ chân lông. Hành tinh hữu hình chỉ là một bầu trong cấu trúc hệ hành tinh có thể gồm 49, thậm chí 70 bầu, nên không thể đồng nhất toàn bộ hiện thể của Hành Tinh Thượng đế với bầu hữu hình ấy. Chuyển động tạo ra là sự tự quay quanh trục, còn bức xạ dĩ thái hành tinh truyền phẩm tính của hành tinh đến các hành tinh khác trong hệ mặt trời. Câu hỏi còn mở là bức xạ này chỉ thuộc cõi dĩ thái theo nghĩa chặt chẽ hay còn bao hàm những phương diện dĩ thái tương ứng của cõi cảm dục và cõi trí.

Text EAA 154B – Văn bản EAA 154B

Esoteric Astrology – Chiêm Tinh Học Nội Môn

[16] Seven great psychological Lives, qualified by seven types of life force, are manifesting through the medium of seven planets. Five other Lives express themselves through five planets, of which two remain to be discovered.	[16] Bảy Sự Sống tâm lý vĩ đại, mang phẩm tính của bảy loại mãnh lực sự sống, đang biểu hiện qua bảy hành tinh. Năm Sự Sống khác biểu lộ qua năm hành tinh, trong đó hai hành tinh vẫn còn chưa được khám phá.

1. Mặt Trời (Thay cho Vulcan)

The Sun (Substituted for Vulcan)

2. Sao Mộc

Jupiter

3. Sao Thổ

Saturn

I. 4. Sao Thủy

Mercury

5. Sao Kim

Venus

6. Sao Hỏa

Mars

7. Mặt Trăng (Thay cho Sao Thiên Vương)

The Moon (Substituted for Uranus)

8. Sao Diêm Vương

Pluto

II. 9. Sao Hải Vương

II. 9. Neptune

10. Trái Đất

The Earth

11. Chưa được khám phá

Undiscovered

III. 12. Chưa được khám phá

III. 12. Undiscovered

[1] Each of the seven sacred planets (of which our Earth is not one) is an expression of one of the seven ray influences. [2] These seven planets may be enumerated as follows, and the rays working through them are accurately given. The student, however, must remember three things:

[1] Mỗi hành tinh trong bảy hành tinh thiêng liêng (mà Trái Đất của chúng ta không thuộc số đó) là một biểu hiện của một trong bảy ảnh hưởng cung. [2] Có thể liệt kê bảy hành tinh này như sau, và các cung hoạt động qua chúng được nêu chính xác. Tuy nhiên, đạo sinh phải nhớ ba điều:

[3] 1. That every planet is the incarnation of a Life, or an Entity or Being.

[3] 1. Mỗi hành tinh là sự nhập thể của một Sự Sống, hay một Thực Thể hoặc Sinh Mệnh.

[4] 2. That every planet, like a human being, is the expression of two ray forces—the personality and the egoic.

[4] 2. Mỗi hành tinh, giống như một con người, là biểu hiện của hai mãnh lực cung—cung phàm ngã và cung chân ngã.

[5] 3. That two rays are therefore in esoteric conflict in each planet.

[5] 3. Do đó, trong mỗi hành tinh có hai cung xung đột về mặt nội môn.

[6] It should also be noted that until the mystery of the constellation of the Great Bear is revealed, and until the influence of the Pleiades is comprehended and the true significance of the cosmic triangle formed by:

[6] Cũng cần lưu ý rằng cho đến khi huyền nhiệm của chòm sao Đại Hùng được mặc khải, ảnh hưởng của Thất Nữ được thấu hiểu và thâm nghĩa đích thực của tam giác vũ trụ do các thành phần sau tạo nên:

[7] a. The seven Rishis of the Great Bear.

[7] a. Bảy vị Hiền Triết của Đại Hùng.

[8] b. The seven Planetary Logoi of our solar system.

[8] b. Bảy Hành Tinh Thượng đế của hệ mặt trời chúng ta.

[9] c. The seven Pleiades or Sisters.

[9] c. Bảy sao Thất Nữ hay bảy Chị Em.

[10] is also revealed, the destiny and true function of the seven sacred planets will remain unknown. [11] Within this cosmic triangle are many lesser ones. Any one of the

[10] cũng được mặc khải, thì vận mệnh và chức năng đích thực của bảy hành tinh thiêng liêng vẫn còn là điều chưa được biết đến. [11] Bên trong tam giác vũ trụ này có

seven Rishis with one of our planetary Logoi and one of the seven Sisters can form subsidiary triangles and the combinations possible are many and intricate.

nhiều tam giác nhỏ hơn. Bất kỳ vị nào trong bảy vị Hiền Triết, cùng với một trong các Hành Tinh Thượng đế của chúng ta và một trong bảy Chị Em, đều có thể tạo thành những tam giác phụ, và các tổ hợp có thể có thì rất nhiều và phức tạp.

[12] NOTE: In the occult books there are many enumerations of the planets and many of these are simply blinds and the sacred and non-sacred planets are deliberately intermixed. In the Tibetan's books there are several such enumerations, i.e., the two listed above and the following: (652)

[12] LƯU Ý: Trong các sách huyền bí có nhiều cách liệt kê các hành tinh, và nhiều cách trong số đó chỉ đơn thuần là những cách che giấu chân nghĩa; các hành tinh thiêng liêng và không thiêng liêng được cố ý liệt kê xen lẫn. Trong các sách của Chân sư Tây Tạng có một số cách liệt kê như vậy, tức là hai cách liệt kê ở trên và cách sau đây: (652)

The Seven Planets, Centres or Schemes

Bảy Hành Tinh, Trung Tâm hay Hệ Hành Tinh

[13] 1. Vulcan—the sun exoterically considered.

[13] 1. Vulcan—mặt trời xét theo quan điểm công truyền.

2. Venus.

2. Sao Kim.

3. Mars.

3. Sao Hỏa.

4. The Earth.

4. Trái Đất.

3. Saturn.

3. Sao Thổ.

The One Resolver

Đấng Duy Nhất Hóa Giải

The Sun.

Mặt Trời.

[14] The first one given above will be regarded as accurate for this world period and will be the basis of our astrological teaching. [15] The informing Lives of the seven sacred planets are called by the following names:

[14] Cách liệt kê đầu tiên nêu trên sẽ được xem là chính xác cho thời kỳ thế giới này và sẽ là cơ sở cho giáo huấn chiêm tinh học của chúng ta. [15] Những Sự Sống thấm nhuần bảy hành tinh thiêng liêng được gọi bằng các danh xưng sau:

[17] 1. The seven Planetary Logoi.

[18] 2. The seven Spirits before the throne.

[19] 3. The seven Kumaras.

[20] 4. The seven solar Deities.

[21] 5. The primordial Seven.

[22] 6. The seven Builders.

[23] 7. The seven intellectual Breaths.

[24] 8. The seven Manus.

[25] 9. The Flames.

[26] 10. Lords of Love, Knowledge and Sacrifice.

(653)

THE WORDS FOR THE SIGNS OF THE ZODIAC

From the angle of form. Natural order. Retrogression through signs.

Pisces through the Signs to Aries

[27] 1. Pisces.—And the Word said: Go forth into matter.

[28] 2. Aquarius.—And the Word said: Let desire in form be ruler.

[17] 1. Bảy Hành Tinh Thượng đế.

[18] 2. Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai.

[19] 3. Bảy Đấng Đồng Tử.

[20] 4. Bảy Thượng đế thái dương.

[21] 5. Bảy Đấng nguyên sơ.

[22] 6. Bảy Đấng Kiến Tạo.

[23] 7. Bảy Hơi Thở trí tuệ.

[24] 8. Bảy Đấng Manu.

[25] 9. Các Ngọn Lửa.

[26] 10. Các Chúa Tể của Bác Ái, Tri Thức và Hi Sinh.

(653)

CÁC LINH TỪ CHO NHỮNG DẤU HIỆU HOÀNG ĐẠO

Từ góc độ hình tướng. Trật tự tự nhiên. Đi ngược qua các dấu hiệu.

Từ Song Ngư qua các Dấu Hiệu đến Bạch Dương

[27] 1. Song Ngư.—Và Linh từ phán: Hãy đi vào vật chất

[28] 2. Bảo Bình.—Và Linh từ phán: Hãy để dục vọng trong hình tướng làm chủ.

[29] 3. Capricorn.—And the Word said: Let ambition rule and the door stand wide.

[29] 3. Ma Kết.—Và Linh từ phán: Hãy để tham vọng cai quản và cánh cửa mở rộng.

[30] 4. Sagittarius.—And the Word said: Let food be sought.

[30] 4. Nhân Mã.—Và Linh từ phán: Hãy tìm kiếm thức ăn.

[31] 5. Scorpio.—And the Word said: Let Maya flourish and let deception rule.

[31] 5. Hổ Cáp.—Và Linh từ phán: Hãy để ảo lực sinh sôi và sự lừa dối cai trị.

[32] 6. Libra.—And the Word said: Let choice be made.

[32] 6. Thiên Bình.—Và Linh từ phán: Hãy để sự chọn lựa được thực hiện.

[33] 7. Virgo.—And the Word said: Let matter reign.

[33] 7. Xử Nữ.—Và Linh từ phán: Hãy để vật chất thống trị.

[34] 8. Leo.—And the Word said: Let other forms exist. I rule.

[34] 8. Sư Tử.—Và Linh từ phán: Hãy để các hình tướng khác tồn tại. Tôi cai quản.

[35] 9. Cancer.—And the Word said: Let isolation be the rule and yet the crowd exists.

[35] 9. Cự Giải.—Và Linh từ phán: Hãy để sự cô lập là quy luật, tuy vậy đám đông vẫn tồn tại.

[36] 10. Gemini.—And the Word said: Let instability do its work.

[36] 10. Song Tử.—Và Linh từ phán: Hãy để sự bất ổn làm công việc của nó.

[37] 11. Taurus.—And the Word said:. Let struggle be undismayed.

[37] 11. Kim Ngưu.—Và Linh từ phán:. Hãy để cuộc đấu tranh không nao núng.

[38] 12. Aries.—And the Word said: Let form again be sought.

[38] 12. Bạch Dương.—Và Linh từ phán: Hãy để hình tướng một lần nữa được tìm kiếm.

From the angle of the soul. Spiritual order. Correct passing through sign.

Từ góc độ linh hồn. Trật tự tinh thần. Đi đúng chiều qua dấu hiệu.

Aries through the Signs to Pisces

Từ Bạch Dương qua các Dấu Hiệu đến Song Ngư

[39] 1. Aries.—I come forth and from the plane of mind I rule. (654)

[39] 1. Bạch Dương.—Tôi xuất hiện và từ cõi trí Tôi cai quản. (654)

[40] 2. Taurus.—I see, and when the eye is opened, all is illumined.

[40] 2. Kim Ngưu.—Tôi thấy, và khi con mắt mở ra, mọi sự đều được soi sáng.

[41] 3. Gemini.—I recognise my other self and in the waning of that self I grow and glow.

[41] 3. Song Tử.—Tôi nhận ra cái ngã kia của mình và trong sự suy tàn của cái ngã ấy, Tôi tăng trưởng và rực sáng.

[42] 4. Cancer.—I build a lighted house and therein dwell.

[42] 4. Cự Giải.—Tôi xây một ngôi nhà được thắp sáng và ngự trong đó.

[43] 5. Leo.—I am That and That am I.

[43] 5. Sư Tử.—Sư Tử.—Tôi là Cái Đó và Tôi cũng là Cái Đó.

[44] 6. Virgo.—I am the Mother and the Child. I, God, I matter am.

[44] 6. Xử Nữ.—Tôi là Mẹ và là Con. Tôi, Thượng đế, Tôi là vật chất.

[45] 7. Libra.—I choose the way that leads between the two great lines of force.

[45] 7. Thiên Bình.—Tôi chọn con đường đi giữa hai lực tuyến lớn.

[46] 8. Scorpio.—Warrior I am, and from the battle I emerge triumphant.

[46] 8. Hổ Cáp.—Tôi là chiến binh, và từ trận chiến Tôi bước ra trong chiến thắng.

[47] 9. Sagittarius.—I see the goal. I reach the goal and see another.

[47] 9. Nhân Mã.—Tôi thấy mục tiêu. Tôi đạt mục tiêu và thấy một mục tiêu khác.

[48] 10. Capricorn.—Lost am I in light supernal, yet on that light I turn my back.

[48] 10. Ma Kết.—Tôi chìm trong ánh sáng thiên thượng, thế nhưng Tôi quay lưng lại ánh sáng đó.

[49] 11. Aquarius.—Water of life am I, poured forth for thirsty men.

[49] 11. Bảo Bình.—Tôi là nước của sự sống, tuôn chảy cho những người đang khát.

[50] 12. Pisces.—I leave the Father's Home and turning back, I save.

[50] 12. Song Ngư.—Tôi rời Nhà Cha, và khi quay lại, Tôi cứu rỗi.

[51] ENERGIES ORIGINATING WITHIN THE SOLAR SYSTEM

[51] CÁC NĂNG LƯỢNG BẮT NGUỒN TỪ BÊN TRONG HỆ MẶT TRỜI

[52] The Solar System

[52] Hệ Mặt Trời

[53] Entity manifesting.—The solar Logos.

[53] Thực Thể đang biểu hiện.—Thái dương Thượng đế.

[54] Body of manifestation.—The solar system.

[54] Thân thể biểu hiện.—Hệ mặt trời.

Receptive centre.—[55] Pole of the central Sun.

Trung tâm tiếp nhận.—[55] Cực của Mặt Trời trung tâm.

[56] Surface radiation or emanation.—Solar prana.

[56] Bức xạ hay phát xạ bề mặt.—Sinh khí thái dương.

[57] Movement produced.—Systemic rotation.

[57] Chuyển động được tạo ra.—Sự tự quay của hệ mặt trời.

[58] Distributive effect.—Solar etheric radiation. (Felt cosmically). (655)

[58] Hiệu ứng phân phối.—Bức xạ dĩ thái thái dương. (Được cảm nhận trên quy mô vũ trụ). (655)

[59] The Planet

[59] Hành Tinh

[60] Entity manifesting.—A planetary Logos.

[60] Thực Thể đang biểu hiện.—Một Hành Tinh Thượng đế.

[61] Body of manifestation.—A planet.

[61] Thân thể biểu hiện.—Một hành tinh.

[62] Receptive centre.—A planetary pole.

[62] Trung tâm tiếp nhận.—Một cực hành tinh.

[63] Surface radiation or emanation.—Planetary prana.

[63] Bức xạ hay phát xạ bề mặt.—Sinh khí hành tinh.

[64] Movement produced.—Planetary rotation.

[64] Chuyển động được tạo ra.—Sự tự quay của hành tinh.

[65] Distributive effect.—Planetary etheric radiation. (Felt within the system.)

[65] Hiệu ứng phân phối.—Bức xạ dĩ thái hành tinh. (Được cảm nhận bên trong hệ mặt trời.)

Esoteric Astrology Adventure 154B — Planetary Ray Hypotheses Zodiacal Words and Solar Energies – Chiêm Tinh Học Nội Môn Hành trình khám phá 154B — Các giả thuyết về cung hành tinh, các Linh từ hoàng đạo và năng lượng thái dương

This is the beginning of Esoteric Astrology Adventure number 154B. We're on page 650. I'm counting the pages; there's about forty-five pages to go in the book, and some of them will be repetitions of what we have studied before.

Đây là phần mở đầu của Chiêm Tinh Học Nội Môn, Hành trình khám phá số 154B. Chúng ta đang ở trang 650. Tôi đang đếm số trang; sách còn khoảng bốn mươi lăm trang nữa, và một số trang sẽ lặp lại những gì chúng ta đã nghiên cứu.

We'll see if any additional insight can be given. We're dealing here with the rays now and the planets. We've just gone through what DK calls the kingdoms of nature and the planets.

Chúng ta sẽ xem liệu có thể có thêm sự thấu triệt nào hay không. Giờ đây, chúng ta đang bàn đến các cung và các hành tinh. Chúng ta vừa xem qua phần mà Chân sư DK gọi là các giới trong tự nhiên và các hành tinh.

In this cycle—probably in other cycles, those kingdoms could be ruled by other planets if they develop other functions. We've been given a couple of planets in each case, and sometimes I've added another, a third. Here we have the rays and the planets.

Trong chu kỳ này—có lẽ trong những chu kỳ khác, các hành tinh khác có thể cai quản những giới ấy nếu chúng phát triển các chức năng khác. Trong mỗi trường hợp, chúng ta được cho biết hai hành tinh, và đôi khi tôi đã thêm một hành tinh nữa, hành tinh thứ ba. Ở đây, chúng ta có các cung và các hành tinh.

[1] Each of the seven sacred planets (of which our Earth is not one) is an expression of one of the seven ray influences.

[1] Mỗi hành tinh trong bảy hành tinh thiêng liêng (mà Trái Đất của chúng ta không thuộc số đó) là một biểu hiện của một trong bảy ảnh hưởng cung.

I would tend to say one or more, because DK even gives us more.

Tôi thiên về cách nói một hoặc nhiều ảnh hưởng cung, vì Chân sư DK còn cho chúng ta biết nhiều hơn một cung.

For the Earth, he gives us three rays. At the present, the expression is largely third ray. But increasingly, in a transitional period, the second ray as well.

Với Trái Đất, Ngài cho chúng ta biết ba cung. Hiện nay, biểu hiện chủ yếu là cung ba. Nhưng trong một giai đoạn chuyển tiếp, cung hai cũng ngày càng biểu hiện nhiều hơn.

[2] These seven planets may be enumerated as follows, and the rays working through them are accurately given. The student, however, must remember three things:

[2] Có thể liệt kê bảy hành tinh này như sau, và các cung hoạt động qua chúng được nêu chính xác. Tuy nhiên, đạo sinh phải nhớ ba điều:

[3] 1. That every planet is the incarnation of a Life, or an Entity or Being.

[3] 1. Mỗi hành tinh là sự nhập thể của một Sự Sống, hay một Thực Thể hoặc Sinh Mệnh.

I think we have no problem with that. We've been stating it over and over.

Tôi nghĩ chúng ta không gặp khó khăn gì với điều đó. Chúng ta đã khẳng định điều ấy hết lần này đến lần khác.

[4] 2. That every planet, like a human being, is the expression of two ray forces—the personality and the egoic.

[4] 2. Mỗi hành tinh, giống như một con người, là biểu hiện của hai mãnh lực cung —cung phàm ngã và cung chân ngã.

Later, of the Monadic. The synthesizing planets are now expressing something of their Monadic ray.

Về sau là cung chân thần. Các hành tinh tổng hợp hiện đang biểu hiện phần nào cung chân thần của mình.

Not the non-sacred planets. This is true of the sacred planets as well, but the synthesizing planets, which are sacred as well, express even more of the Monadic ray.

Điều này không áp dụng cho các hành tinh không thiêng liêng. Điều này cũng đúng với các hành tinh thiêng liêng, nhưng các hành tinh tổng hợp, vốn cũng là những hành tinh thiêng liêng, còn biểu hiện cung chân thần nhiều hơn nữa.

[5] 3. That two rays are therefore in esoteric conflict in each planet.

[5] 3. Do đó, trong mỗi hành tinh có hai cung xung đột về mặt nội môn.

We are not given the personality rays of the sacred planets, apparently.

Dường như chúng ta không được cho biết các cung phàm ngã của những hành tinh thiêng liêng.

2. That every planet, like a human being, is the expression of **two ray forces—the personality and the egoic.** [Later of the monadic The synthesizing planets are now expressing something of their monadic ray....

3. That two rays are **therefore in esoteric conflict in each planet**. [We are not given the personality rays of the sacred planets...

[For Vulcan—maybe R1S is in conflict with a R5 or R7 personality.

For

[EAA-154B-F01] Ghi chú MDR về hai rays biểu hiện qua mỗi planet và esoteric conflict. — video 00:03:48.

[EAA-154B-F01] Ghi chú MDR về hai cung biểu hiện qua mỗi hành tinh và sự xung đột nội môn. — video 00:03:48.

We will not know for the sacred planets which rays are in esoteric conflict, but we may be able to presume. For instance, let's say for Vulcan: maybe ray one soul is in conflict with a ray five or ray seven personality. Both of those rays would relate Vulcan to the mineral kingdom.

Với các hành tinh thiêng liêng, chúng ta sẽ không biết những cung nào xung đột với nhau về mặt nội môn, nhưng có lẽ chúng ta có thể phỏng đoán. Chẳng hạn, với Vulcan: có thể linh hồn cung một xung đột với phàm ngã cung năm hoặc cung bảy. Cả hai cung ấy đều sẽ liên kết Vulcan với giới kim thạch.

For Mercury, this is all a speculation, right? Hopefully intelligent, but at least it's speculation. For Mercury, the ray four soul is in conflict with the ever-mobile, unstable ray three personality.

Với Sao Thủy, tất cả những điều này đều là suy đoán, phải không? Hy vọng là suy đoán có cơ sở trí tuệ, nhưng dù sao vẫn là suy đoán. Với Sao Thủy, linh hồn cung bốn xung đột với phàm ngã cung ba luôn biến động, bất ổn.

For Venus, the ray five soul is in conflict—well, maybe not for Venus anymore, because Venus has overcome so much. Probably that conflict is long over.

Với Sao Kim, linh hồn cung năm đang xung đột—có lẽ với Sao Kim thì không còn như vậy nữa, vì Sao Kim đã vượt qua rất nhiều điều. Có lẽ sự xung đột ấy đã chấm dứt từ lâu.

There are degrees of the conflict. For sacred planets, the conflict cannot be as great as for non-sacred planets in which the soul ray is

Sự xung đột có những mức độ khác nhau. Với các hành tinh thiêng liêng, sự xung đột không thể lớn bằng ở các hành tinh không

emerging. Conflict with the perhaps ray two personality.

thiêng liêng, nơi cung linh hồn đang xuất hiện. Xung đột với phàm ngã có lẽ thuộc cung hai.

For Earth, we definitely know: the ray two soul is in conflict with the ray three personality. For Mars, what would it be? Ray one soul, question mark, is in conflict with the ray six personality.

Với Trái Đất, chúng ta biết chắc: linh hồn cung hai xung đột với phàm ngã cung ba. Với Sao Hỏa thì sẽ là gì? Linh hồn cung một, với một dấu hỏi, xung đột với phàm ngã cung sáu.

Mars is mostly expressing the ray six, but definitely it is the school for destroyers, and it's a red planet. Red, orange and red-orange, they're both colors of the first ray. Mars really has a lot of the first ray beneath all of its militant idealism.

Sao Hỏa chủ yếu biểu hiện cung sáu, nhưng chắc chắn đó là trường học dành cho những đấng hủy diệt, và đó là một hành tinh đỏ. Đỏ, cam và đỏ cam, tất cả đều là những màu của cung một. Sao Hỏa thực sự có rất nhiều cung một bên dưới toàn bộ chủ nghĩa lý tưởng hiếu chiến của mình.

For Jupiter, what can we say? Speculation. The ray two soul is in conflict with the what? Ray six personality? I don't think it's ray seven; don't think it's ray one.

Với Sao Mộc, chúng ta có thể nói gì? Suy đoán. Linh hồn cung hai xung đột với cái gì? Phàm ngã cung sáu chăng? Tôi không nghĩ đó là cung bảy; cũng không nghĩ đó là cung một.

Is it the same, just like the Sun? A ray two personality and a ray two soul: there would be different parts of the ray to conflict with each other. Let's say, in its personality, it is the planet of excess. Either the second ray or the sixth ray could be involved in excess, in overdoing. This remains to be seen.

Liệu có giống như Mặt Trời không? Một phàm ngã cung hai và một linh hồn cung hai: sẽ có những phần khác nhau của cung xung đột với nhau. Có thể nói, ở phương diện phàm ngã, đó là hành tinh của sự thái quá. Cả cung hai lẫn cung sáu đều có thể liên quan đến sự thái quá, đến việc làm quá mức. Điều này còn phải chờ xem.

For Saturn, the ray three, let us say, soul, probably, is in conflict with the ray one personality.

Với Sao Thổ, có thể nói linh hồn có lẽ thuộc cung ba xung đột với phàm ngã cung một.

I have at times thought that the personality of Saturn could be the seventh ray. It's a little bit harsh for the seventh ray, and a little bit detached. But it certainly has to do with condensation and materialization and order.

Đôi khi tôi đã nghĩ rằng phàm ngã của Sao Thổ có thể thuộc cung bảy. Nó hơi khắc nghiệt đối với cung bảy, và hơi tách rời. Nhưng chắc chắn nó liên quan đến sự cô đặc, sự hiện hình và trật tự.

Either ray one or ray seven personality. I've at times thought that the soul nature of Saturn could be the first ray. Certainly, its Monadic nature is the third.

Phàm ngã thuộc cung một hoặc cung bảy. Đôi khi tôi đã nghĩ rằng bản chất linh hồn của Sao Thổ có thể thuộc cung một. Chắc chắn bản chất chân thần của nó thuộc cung ba.

DK always gives us Saturn as the third ray. It's a sacred planet, so you would think maybe it just has to be the ray three soul. In an obscure reference, he talks about the esoteric ray of Saturn, and he gives it as the third ray. That might be a double three, in some way really embodying the energies of the previous solar system.

Chân sư DK luôn cho chúng ta biết Sao Thổ thuộc cung ba. Đó là một hành tinh thiêng liêng, nên có lẽ các bạn sẽ nghĩ rằng linh hồn của nó hẳn phải thuộc cung ba. Trong một đoạn đề cập khó hiểu, Ngài nói về cung nội môn của Sao Thổ và cho biết đó là cung ba. Đó có thể là hai cung ba, theo một cách nào đó thực sự hiện thân các năng lượng của hệ mặt trời trước.

But Saturn is a major distributor of the first ray, and so if its soul ray and Monadic ray are both ray three—Monadic confirmed, and soul ray according to the pattern by which DK usually presents sacred planets—then the first ray has to come from the personality. For Uranus, the ray seven soul is in conflict. But with these sacred planets, of course, and especially synthesizing planets, much has been overcome.

Nhưng Sao Thổ là một nguồn phân phối lớn của cung một, nên nếu cả cung linh hồn và cung chân thần của nó đều là cung ba—cung chân thần đã được xác nhận, còn cung linh hồn thì theo mô hình mà Chân sư DK thường dùng khi trình bày về các hành tinh thiêng liêng—thì cung một phải đến từ phàm ngã. Với Sao Thiên Vương, linh hồn cung bảy đang xung đột. Nhưng dĩ nhiên, với những hành tinh thiêng liêng này, đặc biệt là các hành tinh tổng hợp, rất nhiều điều đã được vượt qua.

Developmentally, they're slower, just the way our higher chakras unfold later in their completeness than the earlier chakras. But spiritually, they are high. With the ray five personality, or actually ray three personality, or ray five personality—there's much to suggest Uranus' connection with electricity, ray five, yes, and also with mobility and migrations, and the refugee situation where you move from one place to another: relocations. Let's call this migrations and relocations.

Về mặt phát triển, chúng chậm hơn, cũng như các luân xa cao của chúng ta khai mở trọn vẹn muộn hơn các luân xa trước đó. Nhưng về mặt tinh thần, chúng ở trình độ cao. Với phàm ngã cung năm, hoặc thực ra là phàm ngã cung ba, hay phàm ngã cung năm—có nhiều điều gợi ra mối liên hệ của Sao Thiên Vương với điện, đúng vậy, cung năm, và cả với tính động, sự di cư cùng tình cảnh người tị nạn, khi người ta chuyển từ nơi này sang nơi khác: những cuộc chuyển nơi cư trú. Hãy gọi đó là sự di cư và chuyển nơi cư trú.

For Neptune, the ray six soul is in conflict with the what? With the ray three personality, the trident? The ray four personality, the connection with the buddhic plane? It is a ray two monad, and it is a ray six soul, but on the outer level Neptune veils and misleads and confuses.

Với Sao Hải Vương, linh hồn cung sáu xung đột với cái gì? Với phàm ngã cung ba, cây đinh ba chăng? Phàm ngã cung bốn, mối liên hệ với cõi Bồ đề chăng? Chân thần của nó thuộc cung hai, và linh hồn thuộc cung sáu, nhưng ở cấp độ bên ngoài, Sao Hải Vương che phủ, dẫn lạc hướng và gây nhầm lẫn.

Veils, misleads and confuses, like the lower ray three. Is it possible, the trident? We're told that Neptune is the god of reasoning. Do we mean the god of pure reason because of its connection with the buddhic plane, or of reasoning? It's kind of a shocking thought, the god of reasoning, because so many Neptunian people, in a way, fail to reason, which is one of the reasons why we have the fall of Mercury in the Neptunian sign, which is Pisces. For Pluto, what is the conflict? The ray what soul, it should be, is in conflict with the ray one personality.

Che phủ, dẫn lạc hướng và gây nhầm lẫn, giống như cung ba thấp. Liệu có thể như vậy không, cây đinh ba ấy? Chúng ta được cho biết Sao Hải Vương là vị thần của sự suy luận. Chúng ta muốn nói vị thần của lý trí thuần khiết, vì mối liên hệ với cõi Bồ đề, hay của sự suy luận? Vị thần của sự suy luận là một ý nghĩ khá gây sửng sốt, bởi theo một nghĩa nào đó, rất nhiều người chịu ảnh hưởng Sao Hải Vương lại không suy luận được, và đó là một trong những lý do khiến Sao Thủy lạc hãm trong dấu hiệu của Sao Hải Vương, tức Song Ngư. Với Sao Diêm Vương, sự xung đột là gì? Phải nói là linh hồn thuộc cung nào xung đột với phàm ngã cung một.

Pluto's the destroyer. It has a lot of connection with the first ray and with the mental rays as well, and it is very strategic. It has the helmet of invincibility.

Sao Diêm Vương là đấng hủy diệt. Nó có nhiều liên hệ với cung một cũng như với các cung trí tuệ, và có tính chiến lược rất cao. Nó có chiếc mũ bất khả chiến bại.

It allows one to disappear. Is it a ray three soul, question mark, or a ray six soul? I think that its Monadic ray is on the manasic line. I think that the Monadic ray of Pluto is on the manasic line.

Chiếc mũ ấy cho phép người ta biến mất. Đó là linh hồn cung ba, với một dấu hỏi, hay linh hồn cung sáu? Tôi nghĩ cung chân thần của nó nằm trên tuyến manas. Tôi nghĩ cung chân thần của Sao Diêm Vương nằm trên tuyến manas.

There's so much research that is done. Could be the fifth and the third. Maybe the fifth and the third rays as the major Monadic ray.

Có rất nhiều nghiên cứu đã được thực hiện. Có thể là cung năm và cung ba. Có lẽ là cung năm và cung ba, với cung ba là cung chân thần chủ yếu.

Anyway, that's what we've been dealing with here. Every planet, like every human being, is the expression of two ray forces, the personality and the egoic, later the Monadic, and that the two are therefore in esoteric conflict. But a big but: the higher the planet, the more advanced, the less the conflict. Of course, Mercury's called the star of conflict. Interestingly enough, that four-three conflict in Mercury is very much like the rays of the Orient.

Dù sao, đó là điều chúng ta đang bàn đến ở đây. Mỗi hành tinh, cũng như mỗi con người, là biểu hiện của hai mãnh lực cung, cung phàm ngã và cung chân ngã, về sau là cung chân thần, và vì vậy hai cung ấy xung đột với nhau về mặt nội môn. Nhưng có một điều kiện rất quan trọng: hành tinh càng cao, càng tiến hóa, thì sự xung đột càng ít. Dĩ nhiên, Sao Thủy được gọi là ngôi sao xung đột. Khá thú vị là sự xung đột bốn–ba ấy trong Sao Thủy rất giống các cung của phương Đông.

We do find in the Orient a very bewildering, quizzical, not straightforward approach, a very veiled approach in the personality, and a lot of the attempt to take material advantage. Just think of the whole idea of bargaining and the bazaar; there's no definite price.

Ở phương Đông, quả thật chúng ta thấy một cách tiếp cận rất khó hiểu, đầy bí ẩn, không thẳng thắn, một cách tiếp cận rất kín đáo ở phương diện phàm ngã, cùng rất nhiều nỗ lực nhằm giành lợi thế vật chất. Chỉ cần nghĩ đến toàn bộ ý niệm về việc mặc cả và chợ buôn bán; không có giá cả cố định.

Here in the West, there's a definite price. Well, you can bargain, of course, but in the bazaar, there's never a definite price, and there's a back and forth where each side tries to take advantage, third ray.

Ở phương Tây này, có giá cả cố định. Dĩ nhiên, người ta có thể mặc cả, nhưng trong chợ buôn bán ấy, không bao giờ có giá cả cố định, và có sự trả giá qua lại, mỗi bên đều cố giành lợi thế: cung ba.

It's a very concrete example, of course, and the fourth ray of beauty and symbolism and the revelation of divinity through the intuition, that's definitely there. But it's interesting when the rays of a planet, in some way, correspond to another set of rays, like the Occident and the Orient.

Dĩ nhiên, đó là một ví dụ rất cụ thể, và cung bốn của vẻ đẹp, của biểu tượng cùng sự mặc khải thiên tính qua trực giác chắc chắn cũng hiện diện ở đó. Nhưng thật thú vị khi các cung của một hành tinh, theo một cách nào đó, tương ứng với một tập hợp cung khác, như phương Tây và phương Đông.

I don't find any where we have an exact correspondence like the Occident. We could look at Jupiter. Jupiter, as you look at it, looks like a two and a four together.

Tôi không thấy trường hợp nào có sự tương ứng chính xác với phương Tây. Chúng ta có thể xem xét Sao Mộc. Khi nhìn vào Sao Mộc, nó trông giống như cung hai và cung bốn kết hợp.

It looks like the fourth ray, but I don't see the conflict there, nor especially the harmony.

Nó trông giống cung bốn, nhưng tôi không thấy sự xung đột ở đó, cũng không đặc biệt

But it is called a college of quadruple force units. The number four is involved, and it's related to the fourth sign, Cancer, in an exalted position.

thấy sự hài hòa. Nhưng nó được gọi là một học viện của các đơn vị mãnh lực tứ phân. Con số bốn có liên quan, và nó liên hệ với dấu hiệu thứ tư, Cự Giải, ở vị trí vượng.

Is there a fourness to it? It, it is connected with the Moon, the four, and it fulfills the form, the four. But I don't really see the fourth ray of the Jupiterian function, per se. Except it's close connection to Cancer in the form, and the fourth vehicle.

Liệu nó có tính chất của số bốn không? Nó liên hệ với Mặt Trăng, số bốn, và nó làm cho hình tướng được viên mãn, số bốn. Nhưng tôi không thực sự thấy cung bốn trong chính chức năng của Sao Mộc, ngoại trừ mối liên hệ chặt chẽ với Cự Giải về phương diện hình tướng và với hiện thể thứ tư.

I see much more in the Jupiterian attitude, that uplift. I'm on my way, I'm going somewhere, I have a mission, and that is the enthusiasm, you might say, the aspiration of the sixth ray.

Tôi thấy rõ hơn nhiều trong thái độ của Sao Mộc sự nâng cao ấy. Tôi đang lên đường, tôi đang đi đến một nơi nào đó, tôi có một sứ mệnh, và đó là lòng nhiệt thành, có thể nói là khát vọng của cung sáu.

That's more what I see on the personality level. Well, so on a planet like the Earth, there's a big esoteric conflict between the becoming soul, the emerging soul, and the very well-established personality. I don't know how far things have gone on, on Mars, and whether the soul is really emerging there.

Đó là điều tôi thấy rõ hơn ở cấp độ phàm ngã. Vì vậy, trên một hành tinh như Trái Đất, có một sự xung đột nội môn lớn giữa linh hồn đang hình thành, linh hồn đang xuất hiện, và phàm ngã vốn đã được thiết lập rất vững chắc. Tôi không biết mọi việc đã tiến xa đến đâu trên Sao Hỏa, và liệu linh hồn có thực sự đang xuất hiện ở đó hay không.

Because even though these are great Gods, on their own particular level of development, the cosmic soul may not yet be emerging. Is it emerging in Pluto? It's very hard to say; we're not in a position to say.

Bởi vì dù đây là những Thượng đế vĩ đại, ở cấp độ phát triển riêng của Các Ngài, linh hồn vũ trụ có thể vẫn chưa xuất hiện. Liệu linh hồn ấy có đang xuất hiện trong Sao Diêm Vương không? Rất khó nói; chúng ta chưa ở vị thế có thể nói được.

There is a connection with the solar plexus, definitely, the disappearance into the smoke of Hades, the disappearance of many things.

Chắc chắn có một mối liên hệ với tùng thái dương, sự biến mất vào làn khói của Hades, sự biến mất của nhiều thứ.

When you talk about the world of the dead, Hades and such terms have to do with the astral plane, over which Pluto could well preside, especially presiding over the lower

Khi nói về thế giới của người chết, Hades và những thuật ngữ như vậy có liên quan đến cõi cảm dục, nơi Sao Diêm Vương rất có thể chủ trì, đặc biệt là các cấp độ thấp của cõi

levels of the astral plane, the hell worlds, right? That's the sixth plane. Pluto—I'll just mention it—a ray six soul.

cảm dục, các cõi địa ngục, phải không? Đó là cõi thứ sáu. Sao Diêm Vương—tôi chỉ nêu ra thôi—một linh hồn cung sáu.

We could say Pluto presides over the lower levels of the astral plane. But it's also a very mental planet, and we always find it involved in research and detection, bringing to light that which is hidden and penetrating in the understanding to the secret formula.

Chúng ta có thể nói Sao Diêm Vương chủ trì các cấp độ thấp của cõi cảm dục. Nhưng nó cũng là một hành tinh rất thiên về trí tuệ, và chúng ta luôn thấy nó liên quan đến việc nghiên cứu và phát hiện, đưa ra ánh sáng những gì bị che giấu và xuyên thấu bằng sự thấu hiểu để đạt đến công thức bí mật.

There are some blanks here, of course, or some big questions. A long time ago, I kind of evolved this system, I think more than twenty years ago, in the *Journal of Esoteric Psychology*. But I've had time to think about it now, and I've revealed a few further thoughts.

Dĩ nhiên, ở đây có một số chỗ trống, hay một số câu hỏi lớn. Từ lâu, tôi đã phần nào phát triển hệ thống này, tôi nghĩ là hơn hai mươi năm trước, trong *Tạp chí Tâm Lý Học Nội Môn*. Nhưng đến nay tôi đã có thời gian suy nghĩ về nó, và tôi đã trình bày thêm một vài suy nghĩ.

[6] It should also be noted that until the mystery of the constellation of the Great Bear is revealed, and until the influence of the Pleiades is comprehended and the true significance of the cosmic triangle formed by:

[6] Cũng cần lưu ý rằng cho đến khi huyền nhiệm của chòm sao Đại Hùng được mặc khải, ảnh hưởng của Thất Nữ được thấu hiểu và thâm nghĩa đích thực của tam giác vũ trụ do các thành phần sau tạo nên:

[7] a. The seven Rishis of the Great Bear.

[7] a. Bảy vị Hiền Triết của Đại Hùng.

[8] b. The seven Planetary Logoi of our solar system.

[8] b. Bảy Hành Tinh Thượng đế của hệ mặt trời chúng ta.

[9] c. The seven Pleiades or Sisters.

[9] c. Bảy sao Thất Nữ hay bảy Chị Em.

[10] is also revealed, the destiny and true function of the seven sacred planets will remain unknown.

[10] cũng được mặc khải, thì vận mệnh và chức năng đích thực của bảy hành tinh thiêng liêng vẫn còn là điều chưa được biết đến.

This is a repetition of one we dealt with earlier. Let's just say that, in a sense, will and

Đây là phần lặp lại một đoạn chúng ta đã bàn trước đó. Theo một nghĩa nào đó, ý chí và trí

mind are being provided to the Planetary Logoi by means of these two.

tuệ đang được cung cấp cho các Hành Tinh Thượng đế thông qua hai nhóm này.

But let us also remember the cosmic Buddhi which flows from the Pleiades, and how on *TCF* 1162 that buddhic energy was being absorbed by a Planetary Logos, not only the Planetary Logos of our Earth.

Nhưng chúng ta cũng hãy nhớ đến Bồ đề vũ trụ tuôn chảy từ Thất Nữ, và ở trang *TCF* 1162, một Hành Tinh Thượng đế đã hấp thụ năng lượng Bồ đề ấy như thế nào, không chỉ riêng Hành Tinh Thượng đế của Trái Đất chúng ta.

1162 is a very important page there. It seems that the Pleiades is giving Manas to the Heavenly Men, but is it also in some degree educating them in cosmic Buddhi? Sirius, though the Cosmic Christ—

Trang 1162 ở đó là một trang rất quan trọng. Dường như Thất Nữ đang trao manas cho các Đấng Thiên Nhân, nhưng liệu nó cũng đang huấn luyện Các Ngài về Bồ đề vũ trụ ở một mức độ nào đó không? Sirius, dù là Đức Christ Vũ Trụ—

Sirius, though the Cosmic Christ, may not yet be in a position to confer such energies upon the Heavenly Men, because Sirius, interestingly, is often associated with the cosmic mental plane and cosmic astral plane as the terminus of the Path to Sirius, the terminus of the Path to Sirius, but not the cosmic buddhic plane.

Sirius, dù là Đức Christ Vũ Trụ, có lẽ vẫn chưa ở vị thế có thể ban những năng lượng ấy cho các Đấng Thiên Nhân, bởi điều thú vị là Sirius thường gắn với cõi trí vũ trụ và cõi cảm dục vũ trụ như đích đến của Con Đường đến Sirius, đích đến của Con Đường đến Sirius, nhưng không phải cõi Bồ đề vũ trụ.

Just as Venus has buddhic reverberations, but is not associated with our systemic buddhic plane, so Sirius may have cosmic buddhic resonance, but is not directly associated with the cosmic buddhic plane.

Cũng như Sao Kim có những âm vang Bồ đề nhưng không gắn với cõi Bồ đề của hệ mặt trời chúng ta, Sirius có thể có sự cộng hưởng Bồ đề vũ trụ nhưng không trực tiếp gắn với cõi Bồ đề vũ trụ.

means of these two....but let also remember the cosmic buddhi which flows from the Pleiades...and how on TCF 1162 that buddhic energy was begin absorbed by a Planetary Logos...not only the Planetary Logos of our Earth...

Sirius, though the Cosmic-Christ, may not yet be in a position to confer such energies upon the Heavenly Men—Sirius is often associated with the cosmic mental plane and cosmic astral plane (the terminus of the Path to Sirius) but NOT the cosmic buddhic plane. Just as Venus as buddhic reverberations but is not associated with our systemic buddhic plane, so Sirius may have cosmic buddhic resonance, but is not directly associated with the cosmic buddhic plane

is also revealed, **the destiny and true function of the seven sacred**

[EAA-154B-F02] Ghi chú về Sirius và các cosmic planes. — video 00:22:02.

[EAA-154B-F02] Ghi chú về Sirius và các cõi vũ trụ. — video 00:22:02.

Sirius, of course, is a less developed system than the Pleiadian system. Sirius has a very strong manasic soul ray, where it's beginning to appear that the Pleiades have a strong love-wisdom soul ray. What that would mean is that the soul ray, the cosmic soul, of the One About Whom Naught May Be Said would be the second ray.

Dĩ nhiên, Sirius là một hệ ít phát triển hơn hệ Thất Nữ. Sirius có cung linh hồn manas rất mạnh, trong khi bắt đầu có vẻ như Thất Nữ có cung linh hồn Bác Ái – Minh Triết mạnh. Điều đó sẽ hàm ý rằng cung linh hồn, linh hồn vũ trụ, của Đấng Bất Khả Tư Nghị là cung hai.

Some have thought that the Pleiades are a direct higher correspondence to the rays of our Planetary Logos, one, two, three. I cannot say this is true or false. I can only say that when you look at the origin of the Pleiades, the triangle on page 344, you will find that it comes out of the third triangle, and it seems to be a great third triangle source.

Một số người đã nghĩ rằng Thất Nữ là sự tương ứng trực tiếp ở cấp độ cao hơn với các cung của Hành Tinh Thượng đế chúng ta: một, hai, ba. Tôi không thể nói điều này đúng hay sai. Tôi chỉ có thể nói rằng khi xem nguồn gốc của Thất Nữ, tam giác ở trang 344, các bạn sẽ thấy nó phát xuất từ tam giác thứ ba, và dường như nguồn của nó là một tam giác thứ ba vĩ đại.

It is maybe not so likely that the third ray is only the outer ray. It may be, but the highest ray may be the third ray as well. We'll have to see.

Có lẽ không hẳn là cung ba chỉ là cung bên ngoài. Có thể như vậy, nhưng cung cao nhất cũng có thể là cung ba. Chúng ta sẽ phải chờ xem.

At least until the nature of this triangle, which really feeds the Planetary Logos, is revealed, then the destiny and the function of the seven sacred planets will remain unknown. Destiny is of the monad, and function is variable. As I tried to say, any human being can fill any function depending on his training.

Ít nhất, chừng nào bản chất của tam giác này, vốn thực sự nuôi dưỡng Hành Tinh Thượng đế, chưa được mặc khải, thì vận mệnh và chức năng của bảy hành tinh thiêng liêng vẫn còn chưa được biết đến. Vận mệnh thuộc về chân thần, còn chức năng thì có thể thay đổi. Như tôi đã cố trình bày, bất kỳ con người nào cũng có thể đảm nhận bất kỳ chức năng nào tùy theo sự huấn luyện của mình.

At a low level of training, a Planetary Logos might fulfill a lower function. At a higher level of training, we might rise in that function. Whereas Neptune may have a lot to do with the heart in the head centre of our Solar Logos at present, it may move on, in a way, to another and higher function, and that function might be fulfilled by the Being Jupiter, who is now ruling the heart centre. That's the idea of moving up through the ranks: the same Being, but different functions.

Ở trình độ huấn luyện thấp, một Hành Tinh Thượng đế có thể đảm nhận một chức năng thấp hơn. Ở trình độ huấn luyện cao hơn, chúng ta có thể vươn lên trong chức năng ấy. Trong khi hiện nay Sao Hải Vương có thể liên quan nhiều đến trung tâm tim trong đầu của Thái dương Thượng đế chúng ta, theo một nghĩa nào đó, nó có thể tiến đến một chức năng khác cao hơn, và Sinh Mệnh Sao Mộc, hiện đang cai quản trung tâm tim, có thể đảm nhận chức năng ấy. Đó là ý tưởng về việc tiến lên qua các cấp bậc: cùng một Sinh Mệnh, nhưng những chức năng khác nhau.

[11] Within this cosmic triangle are many lesser ones. Any one of the seven Rishis with one of our planetary Logoi and one of the seven Sisters can form subsidiary triangles and the combinations possible are many and intricate.

[11] Bên trong tam giác vũ trụ này có nhiều tam giác nhỏ hơn. Bất kỳ vị nào trong bảy vị Hiền Triết, cùng với một trong các Hành Tinh Thượng đế của chúng ta và một trong bảy Chị Em, đều có thể tạo thành những tam giác phụ, và các tổ hợp có thể có thì rất nhiều và phức tạp.

We've looked at that, and we have talked about this to a degree.

Chúng ta đã xem xét điều đó và đã bàn về điều này ở một mức độ nào đó.

Sirius may have cosmic buddhic resonance, but is not directly associated with the cosmic buddhic plane.

is also revealed, **the destiny and true function of the seven sacred planets will remain unknown.** [Destiny of the of the Monad...function is variable... Within this cosmic triangle are many lesser ones. Any one of the seven Rishis with one of our planetary Logoi and one of the seven Sisters can form subsidiary triangles and the combinations possible are many and intricate.

[EAA-154B-F03] Ghi chú về cosmic triangle, bảy Rishis và các Solar Systems. — video 00:24:47.

[EAA-154B-F03] Ghi chú về tam giác vũ trụ, bảy Đại Tiên và các hệ mặt trời. — video 00:24:47.

For instance, when I suggested that at this time the first ray planet in our solar system, from the soul perspective, is Vulcan, there could be a Benetnash-Alcyone-Vulcan connection. Or can there be a connection to first ray Pluto? It's also possible.

Chẳng hạn, khi tôi đề xuất rằng vào lúc này, xét từ góc độ linh hồn, hành tinh cung một trong hệ mặt trời chúng ta là Vulcan, thì có thể có một mối liên kết Benetnash–Alcyone–Vulcan. Hoặc liệu có thể có một mối liên kết với Sao Diêm Vương cung một không? Điều đó cũng có thể.

But we're usually talking about the seven planetary prototypes, the seven sacred planets in relation to the stars of the Great Bear and the Pleiades. Then I went on recently to describe—we know pretty much, or have a good idea from reasoning and from certain documents, that the connection of the rays to the stars in the Great Bear is: Benetnash one, Mizar two, Alioth three, Megrez four, Dubhe five, Merak six, Phecda, connected with serpents, interestingly, the seven. Then with the Pleiades, Alcyone one.

Nhưng thông thường, chúng ta đang nói về bảy nguyên mẫu hành tinh, bảy hành tinh thiêng liêng trong mối quan hệ với các ngôi sao của Đại Hùng và Thất Nữ. Rồi gần đây tôi đã tiếp tục mô tả—chúng ta biết khá rõ, hoặc có một ý niệm khá rõ từ suy luận và từ một số tài liệu, rằng mối liên hệ giữa các cung với các ngôi sao trong Đại Hùng là: Benetnash một, Mizar hai, Alioth ba, Megrez bốn, Dubhe năm, Merak sáu, Phecda, điều thú vị là có liên hệ với rắn, cung bảy. Rồi với Thất Nữ, Alcyone một.

This is more speculative: Maia two, Merope three, Asterope four, Electra five, Celaeno six, Taygeta seven. I have to talk this over with Niklas.

Phần này mang tính suy đoán nhiều hơn: Maia hai, Merope ba, Asterope bốn, Electra năm, Celaeno sáu, Taygeta bảy. Tôi phải trao đổi điều này với Niklas.

He and I came up with some configurations, not exactly the same, and all you can do is

Ông ấy và tôi đã đưa ra một số cấu hình, không hoàn toàn giống nhau, và tất cả

reason towards them. Check the lore, check the hints in the stellar lore, and find out what is being hinted here. We did this paragraph before; I don't know why they have it twice, and emphasized other things.

những gì người ta có thể làm là suy luận để đi đến chúng. Hãy kiểm tra các tri thức lưu truyền, kiểm tra những gợi ý trong tri thức lưu truyền về các vì sao, và tìm hiểu điều gì đang được gợi ra ở đây. Chúng ta đã bàn đoạn này trước đó; tôi không biết tại sao họ đưa nó vào hai lần, và khi ấy chúng ta đã nhấn mạnh những điều khác.

[12] NOTE: In the occult books there are many enumerations of the planets and many of these are simply blinds and the sacred and non-sacred planets are deliberately intermixed. In the Tibetan's books there are several such enumerations, i.e., the two listed above and the following:

[12] LƯU Ý: Trong các sách huyền bí có nhiều cách liệt kê các hành tinh, và nhiều cách trong số đó chỉ đơn thuần là những cách che giấu chân nghĩa; các hành tinh thiêng liêng và không thiêng liêng được cố ý liệt kê xen lẫn. Trong các sách của Chân sư Tây Tạng có một số cách liệt kê như vậy, tức là hai cách liệt kê ở trên và cách sau đây: (652)

This must be interpolated by the editor, added probably, with the seven planets, centres or schemes.

Hẳn biên tập viên đã chèn đoạn này vào, có lẽ đã bổ sung nó, cùng với bảy hành tinh, trung tâm hay hệ hành tinh.

We did discuss this earlier. Of course, the three synthesizing planets are first, second and third ray monads: Uranus, Neptune, Saturn.

Chúng ta quả đã thảo luận điều này trước đó. Dĩ nhiên, chân thần của ba hành tinh tổng hợp thuộc cung một, cung hai và cung ba: Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương, Sao Thổ.

[13] 1. Vulcan—the sun exoterically considered.

[13] 1. Vulcan—mặt trời xét theo quan điểm công truyền.

Or is it really—well, yes, the Sun exoterically. This is the exact reverse. In this case we're not exactly talking about removals from the Sun.

Hay thực ra đó là—đúng vậy, Mặt Trời xét về mặt công truyền. Điều này hoàn toàn đảo ngược. Trong trường hợp này, chúng ta không hẳn đang nói về khoảng cách tính từ Mặt Trời.

Venus is not the next planet, but it has a strong second ray. The monad of Mars—well, Mars is connected with the activity aspect. Earth is out of order. Mars should be on the other side. Mercury oftentimes is associated with the fifth chain or fifth globe. Saturn is

Sao Kim không phải là hành tinh kế tiếp, nhưng có cung hai mạnh. Chân thần của Sao Hỏa—Sao Hỏa liên hệ với phương diện hoạt động. Trái Đất không đúng thứ tự. Sao Hỏa phải ở phía bên kia. Sao Thủy thường gắn với dãy thứ năm hoặc bầu hành tinh thứ năm.

usually, if we simply count the ordinary planets, which would be Mercury, Venus, Earth, Mars, Jupiter—

Thông thường, nếu chỉ đếm các hành tinh thông thường, tức là Sao Thủy, Sao Kim, Trái Đất, Sao Hỏa, Sao Mộc—

Saturn would be the sixth, sixth from the Sun. If we do not count Vulcan, then it is the seventh, and Jupiter having much seventh ray, but being the fifth from the Sun. Why put them in this order? They're really mixed up.

Sao Thổ sẽ là hành tinh thứ sáu, thứ sáu tính từ Mặt Trời. Nếu không tính Vulcan, thì nó là hành tinh thứ bảy, còn Sao Mộc có nhiều cung bảy nhưng lại là hành tinh thứ năm tính từ Mặt Trời. Tại sao lại xếp chúng theo thứ tự này? Chúng thực sự bị xáo trộn.

But there are hints, because, Venus strong second ray. Mars activity aspect strong. Certainly Mars seems to me has the third ray in its personality and nature.

Nhưng vẫn có những gợi ý, bởi Sao Kim có cung hai mạnh. Sao Hỏa có phương diện hoạt động mạnh. Chắc chắn, đối với tôi, dường như Sao Hỏa có cung ba trong phàm ngã và bản chất của nó.

Maybe, when you look at the Monadic nature of Mars, it seems, being the orange planet, to have a fifth ray monad. What is its soul? It is connected with science and with the five senses, very strong five. We have to find a place for ray five. The Earth is the fourth from the Sun, but its rays are one, two, three.

Có lẽ, khi nhìn vào bản chất chân thần của Sao Hỏa, vì là hành tinh màu cam, nó dường như có chân thần cung năm. Linh hồn của nó là gì? Nó liên hệ với khoa học và năm giác quan, số năm rất mạnh. Chúng ta phải tìm một chỗ cho cung năm. Trái Đất là hành tinh thứ tư tính từ Mặt Trời, nhưng các cung của nó là một, hai, ba.

Mercury has a fifth ray monad, the lower monad. This is speculation: ray five monad, the lower monad, kind of a subray of its major ray, which probably is going to be the third.

Sao Thủy có chân thần cung năm, chân thần thấp. Đây là suy đoán: chân thần cung năm, chân thần thấp, phần nào là một cung phụ của cung chủ yếu, vốn có lẽ sẽ là cung ba.

I think we cannot give Mars, the school for destroyers, a third, a third ray monad in any sense. But there's a strong sense that is connected with science and the senses. The five senses on all levels.

Tôi nghĩ chúng ta không thể gán cho Sao Hỏa, trường học dành cho những đấng hủy diệt, một chân thần cung ba theo bất kỳ nghĩa nào. Nhưng có một cảm nhận mạnh mẽ rằng nó liên hệ với khoa học và các giác quan. Năm giác quan ở mọi cấp độ.

Maybe there are seven, but usually consider brahmically five, and Mars is a pretty brahmic planet. So we can find reasons for the placement of these planets, but no

Có lẽ có bảy giác quan, nhưng theo phương diện Brahma, người ta thường xét năm giác quan, và Sao Hỏa là một hành tinh khá mang tính Brahma. Vì vậy, chúng ta có thể tìm

overarching reason, because there's such a mixture of soul rays, Monadic rays, personality rays, and distance from the Sun.

được những lý do cho vị trí của các hành tinh này, nhưng không có một lý do bao quát, bởi có sự pha trộn như thế giữa các cung linh hồn, cung chân thần, cung phàm ngã và khoảng cách tính từ Mặt Trời.

Strong second ray. Not counting Vulcan, it is the second from the Sun, and Saturn is the sixth from the Sun if we don't count Vulcan. But Saturn has so little to do, it seems, with the sixth position, except HPB says that Saturn rules the—you remember this, very odd—devotional faculties.

Cung hai mạnh. Không tính Vulcan, đó là hành tinh thứ hai tính từ Mặt Trời, và Sao Thổ là hành tinh thứ sáu tính từ Mặt Trời nếu chúng ta không tính Vulcan. Nhưng dường như Sao Thổ có rất ít liên hệ với vị trí thứ sáu, ngoại trừ việc Bà HPB nói Sao Thổ cai quản—các bạn nhớ điều này chứ, rất lạ—các năng lực sùng tín.

We've talked about why that could be so. Jupiter does have the ceremonial seventh ray. These are not in order, but they are in ray order.

Chúng ta đã nói về lý do tại sao có thể như vậy. Sao Mộc quả có cung bảy nghi lễ. Những hành tinh này không theo thứ tự, nhưng lại theo thứ tự cung.

THE SEVEN STATES OF BEING–UNDER KARMIC LAW

Nos. Down	Ray	Name	Sign	Energy	Comments	Nos. Up
6	I	Divine Flames Divine Lives	1. *Leo* Planet Sun Colour Orange	Parashakti Supreme energy	Fire–Air Logoic Plane	7
7	II	Divine Builders Conferring soul (C F. 605) Burning sons of desire	2. *Virgo* Planet–Jupiter Colour–Blue	Krivashakti Materialising ideal	Ether Monadic Plane	6
8	III	Lesser Builders Conferring form (C F. 605) The triple flowers	3. *Libra* Planet–Saturn Colour–Green	Jnanashakti Force of mind	Water Atmic Plane	5
9	IV	Human Hierarchy The Initiates Lords of Sacrifice	4. *Scorpio* Planet–Mercury Colour–Yellow	Mantrikashakti The WORD made flesh. Speech	Solar Angels Agnishvattas Buddhic	4
10	V	Human Personality The Crocodiles Making, the mystery	5. *Capricorn* Planet–Venus Colour–Indigo	Ichchhashakti Will to manifest	Fire Mental Plane	3
11	VI	Lunar Lords Sacrificial Fires (C F. 378)	6. *Sagittarius* Planet–Mars Colour–Red	Kundalinishakti Energy of matter Form	Water Astral Plane	2
12	VII	Elemental lives The Basket of Nourishment. The Blinded Lives	7. *Aquarius* Planet–Moon Colour–Violet	None	Earth	1

[EAA-154B-F04] Chi tiết bảng Seven Creative Hierarchies được MDR mở trong phần đối chiếu. — video 00:32:39.

[EAA-154B-F04] Chi tiết bảng Bảy Huyền Giai Sáng Tạo được MDR mở trong phần đối chiếu. — video 00:32:39.

The following are in ray order, Monadic ray. This is actually a tabulation which we

Các mục sau đây theo thứ tự cung, cung chân thần. Đây thực ra là một bảng liệt kê

probably looked at earlier. We have to see how they are switching things around. The one resolver is the Sun, finally, because the theory is that the Sun is the final absorber, and this we see in the—I like the one my wife did a little better. I like that.

mà có lẽ chúng ta đã xem trước đó. Chúng ta phải xem họ đang hoán đổi mọi thứ như thế nào. Cuối cùng, Đấng Dung Giải Duy Nhất là Mặt Trời, bởi theo lý thuyết, Mặt Trời là nguồn hấp thụ cuối cùng, và chúng ta thấy điều này trong—tôi thích bản mà vợ tôi đã làm hơn một chút. Tôi thích bản ấy.

But the Sun is the one resolver here, and whatever may end up in Neptune, perhaps as the final absorber for this second major solar system, the principles will have to flow or be retracted into the Sun. If we look here in *Esoteric Astrology*, whatever page we're on, maybe let's go to 652:

Nhưng ở đây Mặt Trời là Đấng Dung Giải Duy Nhất, và bất kể điều gì cuối cùng có thể quy tụ vào Sao Hải Vương, có lẽ như nguồn hấp thụ cuối cùng của hệ mặt trời chủ yếu thứ hai này, các nguyên khí sẽ phải tuôn chảy hoặc thu hồi vào Mặt Trời. Nếu chúng ta xem ở đây trong *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, dù đang ở trang nào, có lẽ hãy đến trang 652:

[14] The first one given above will be regarded as accurate for this world period and will be the basis of our astrological teaching.

[14] Cách liệt kê đầu tiên nêu trên sẽ được xem là chính xác cho thời kỳ thế giới này và sẽ là cơ sở cho giáo huấn chiêm tinh học của chúng ta.

THE RAYS AND THE PLANETS **<Pages 651,651>**

Each of the seven sacred planets (of which our Earth is not one) is an expression of one of the seven ray influences. These seven planets may be enumerated as follows, and the rays working through them are accurately given. The student, however, must remember three things:

1. That every planet is the incarnation of a Life, or an Entity or Being.

2. That every planet, like a human being, is the expression of two ray forces—the personality and the egoic.

3. That two rays are therefore in esoteric conflict in each planet.

It should also be noted that until the mystery of the constellation of the Great Bear is revealed, and until the influence of the Pleiades is comprehended and the true significance of the cosmic triangle formed by:

a. The seven Rishis of the Great Bear.
b. The seven Planetary Logoi of our solar system.
c. The seven Pleiades or Sisters.

[EAA-154B-F05] Màn hình nguồn: The Seven Planetary Logoi và các lực tương ứng. — video 00:34:29.

[EAA-154B-F05] Màn hình nguồn: Bảy Hành Tinh Thượng đế và các mãnh lực tương ứng. — video 00:34:29.

[15] The informing Lives of the seven sacred planets are called by the following names:

[15] Những Sự Sống thấm nhuần bảy hành tinh thiêng liêng được gọi bằng các danh xưng sau:

Here is a tabulation, and here is another tabulation. Do we have yet another tabulation? Which is the first one given above? It's not Annie Besant's tabulation, and it may not be this one.

Ở đây có một bảng liệt kê, và đây là một bảng khác. Chúng ta còn một bảng liệt kê nữa không? Bảng đầu tiên nêu trên là bảng nào? Đó không phải là bảng liệt kê của Bà Annie Besant, và có thể cũng không phải bảng này.

Do we mean then perhaps this particular tabulation? Then we have another tabulation, and the rays and the planets, followed by the tabulation we just dealt with. Which one is meant? Perhaps this twelvefold tabulation is accurate for our period. The first one given above: it's hard to determine which he means.

Vậy có lẽ chúng ta muốn nói đến chính bảng liệt kê này chăng? Rồi chúng ta có một bảng khác, cùng các cung và các hành tinh, tiếp theo là bảng chúng ta vừa bàn đến. Ngài muốn nói đến bảng nào? Có lẽ bảng liệt kê gồm mười hai thành phần này là chính xác đối với thời kỳ của chúng ta. Bảng đầu tiên nêu trên: thật khó xác định Ngài muốn nói đến bảng nào.

Which does he mean will be regarded as accurate for this world period and the basis of our astrological teaching? It seems to be the one found on page 650, I guess. Anyway, the one we're given here is not considered to be correct for our astrological teaching.

Ngài muốn nói bảng nào sẽ được xem là chính xác đối với thời kỳ thế giới này và là cơ sở cho giáo huấn chiêm tinh của chúng ta? Tôi đoán dường như đó là bảng ở trang 650. Dù sao, bảng được đưa ra cho chúng ta ở đây không được xem là chính xác đối với giáo huấn chiêm tinh của chúng ta.

Which does he mean? Is it the one on page 650? We certainly have our work cut out for us when we want to disentangle some of these tabulations and understand the true esoteric meaning behind them.

Ngài muốn nói bảng nào? Có phải bảng ở trang 650 không? Chắc chắn chúng ta có rất nhiều việc phải làm khi muốn gỡ rối một số bảng liệt kê này và thấu hiểu ý nghĩa nội môn đích thực đằng sau chúng.

The first one given above will be regarded as accurate for this world period and will be the basis of our astrological teaching.

Bảng đầu tiên nêu trên sẽ được xem là chính xác đối với thời kỳ thế giới này và sẽ là cơ sở cho giáo huấn chiêm tinh của chúng ta.

It seems that the tabulation we're talking about is this one, where the Sun is substituted here for Vulcan, Jupiter and Saturn, and where we have twelve factors, two of them undiscovered. The later tabulation does not deal with the undiscovered planets. At least of the tabulations that we see here, that seems to be the most reasonable.

Dường như bảng liệt kê mà chúng ta đang nói đến là bảng này, trong đó Mặt Trời thay thế cho Vulcan, Sao Mộc và Sao Thổ ở đây, và chúng ta có mười hai yếu tố, hai trong số đó chưa được khám phá. Bảng liệt kê về sau không đề cập đến các hành tinh chưa được khám phá. Ít nhất trong số các bảng chúng ta thấy ở đây, đó dường như là lựa chọn hợp lý nhất.

I don't think we're talking about the mineral kingdom, vegetable kingdom, etc., that we have examined. It's this one. Unless he says something about 'for this world period', I think not. I think not.

Tôi không nghĩ chúng ta đang nói về giới kim thạch, giới thực vật, v.v., mà chúng ta đã xem xét. Chính là bảng này. Trừ khi Ngài nói điều gì đó về 'đối với thời kỳ thế giới này', tôi nghĩ là không. Tôi nghĩ là không.

This particular tabulation we're talking about is the one that we will pay attention to. The seven planets, centres or schemes—not this, but the one a little bit higher than this, this one, where it says:

Chính bảng liệt kê cụ thể mà chúng ta đang nói đến này là bảng chúng ta sẽ chú ý. Bảy hành tinh, trung tâm hay hệ hành tinh—không phải bảng này, mà là bảng cao hơn một chút, bảng này, nơi có viết:

[16] Seven great psychological Lives, qualified by seven types of life force, are manifesting through the medium of seven planets. Five other Lives express themselves through five planets, of which two remain to be discovered. (*EA*, tr. 650)

[16] Bảy Sự Sống tâm lý vĩ đại, mang phẩm tính của bảy loại mãnh lực sự sống, đang biểu hiện qua bảy hành tinh. Năm Sự Sống khác biểu lộ qua năm hành tinh, trong đó hai hành tinh vẫn còn chưa được khám phá.

Let's go on to the next point.

Chúng ta hãy chuyển sang điểm tiếp theo.

The informing Lives of the seven sacred planets are called by the following names:

Các Sự Sống thấm nhuần bảy hành tinh thiêng liêng được gọi bằng những danh xưng sau:

We'll be familiar, I think, with some of these.

Tôi nghĩ chúng ta sẽ quen thuộc với một số danh xưng này.

[17] 1. The seven Planetary Logoi.

[17] 1. Bảy Hành Tinh Thượng đế.

[18] 2. The seven Spirits before the throne.

[18] 2. Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai.

In this case, all sacred.

Trong trường hợp này, tất cả đều thiêng liêng.

[19] 3. The seven Kumaras.

[19] 3. Bảy Đấng Đồng Tử.

They are especially planetary Kumaras.

Các Ngài đặc biệt là những Đồng Tử hành tinh.

[20] 4. The seven solar Deities.

[20] 4. Bảy Thượng đế thái dương.

That is a little more obscure, because one would think that it was possible to relate suns and Solar Logoi to the idea of solar Deities.

Danh xưng này khó hiểu hơn một chút, bởi người ta sẽ nghĩ rằng có thể liên hệ các mặt trời và các Thái dương Thượng đế với ý niệm về những Thượng đế thái dương.

[21] 5. The primordial Seven.

[21] 5. Bảy Đấng nguyên sơ.

Reasonable.

Hợp lý.

[22] 6. The seven Builders.

[22] 6. Bảy Đấng Kiến Tạo.

Especially since they have so much of the second aspect as Dragons of Wisdom.

Đặc biệt vì Các Ngài có rất nhiều phương diện thứ hai với tư cách là những Con Rồng Minh Triết.

[23] 7. The seven intellectual Breaths.

[23] 7. Bảy Hơi Thở trí tuệ.

Here the term 'intellectual' means more buddhic.

Ở đây, từ 'trí tuệ' mang ý nghĩa thiên về Bồ đề hơn.

[24] 8. The seven Manus.

[24] 8. Bảy Đấng Manu.

This is in a planetary sense, not the many intraplanetary Manus, for each globe, for instance, for each chain, and so forth. The Manus for the scheme.

Đây là xét theo nghĩa hành tinh, chứ không phải nhiều Đức Bàn Cổ bên trong một hành tinh, chẳng hạn cho mỗi bầu hành tinh, cho mỗi dãy, v.v. Các Đức Bàn Cổ của hệ hành tinh.

[25] 9. The Flames.

[25] 9. Các Ngọn Lửa.

We can connect them with the Lords of the Flame and with the Solar Angels. They can both be called by that name.

Chúng ta có thể liên hệ Các Ngài với các Chúa Tể của Ngọn Lửa và các Thái dương Thiên Thần. Cả hai đều có thể mang danh xưng ấy.

[26] 10. Lords of Love, Knowledge and Sacrifice.

[26] 10. Các Chúa Tể của Bác Ái, Tri Thức và Hi Sinh.

Good, but not yet, relatively, Lords of Will, as is the Solar Logos, a Lord of Will.

Đúng vậy, nhưng xét tương đối, Các Ngài vẫn chưa là những Chúa Tể của Ý Chí như Thái dương Thượng đế, một Chúa Tể của Ý Chí.

All right. Now, we come to a section that we have dealt with before. Maybe not all together.

Giờ đây, chúng ta đến một phần đã bàn trước đó. Có lẽ chưa bàn tất cả cùng nhau.

We're talking about the retrogression through the signs, which is called the clockwise wheel. These are the words, Pisces through Aries:

Chúng ta đang nói về sự đi lùi qua các dấu hiệu, được gọi là bánh xe quay theo chiều kim đồng hồ. Đây là các Linh từ, từ Song Ngư đến Bạch Dương:

[27] 1. Pisces.—And the Word said: Go forth into matter.

[27] 1. Song Ngư.—Và Linh từ phán: Hãy đi vào vật chất

We realize how much the waters of space are matter, and Pisces is connected with them, so we can get very material and veiled conditions in Pisces.

Chúng ta nhận ra nước của không gian mang tính vật chất đến mức nào, và Song Ngư liên hệ với những dòng nước ấy, nên trong Song Ngư, chúng ta có thể gặp những trạng thái rất nặng về vật chất và bị che phủ.

[28] 2. Aquarius.—And the Word said: Let desire in form be ruler.

[28] 2. Bảo Bình.—Và Linh từ phán: Hãy để dục vọng trong hình tướng làm chủ.

Aquarius is connected with the lowest of the Creative Hierarchies and with that sustaining life in the lower worlds.

Bảo Bình liên hệ với Huyền Giai thấp nhất trong các Huyền Giai Sáng Tạo và với sự sống duy trì ấy trong các cõi thấp.

The centre is missing. This is interesting. I think it's correct: the centre of the early Aquarian is missing. It's a premature decentralization, the very thing we seek for on a higher turn of the spiral.

Trung tâm còn thiếu. Điều này thật thú vị. Tôi nghĩ điều đó đúng: trung tâm của người Bảo Bình ở giai đoạn đầu còn thiếu. Đó là sự phi tập trung vào bản thân quá sớm, chính

điều chúng ta tìm kiếm ở một vòng xoắn ốc cao hơn.

We seek for that on a high turn of the spiral once the Leo phase has been successful. Without centrality and will, there is desire and multiplicity, the search for many, many types of satisfaction which are not really one-pointedly directed.

Chúng ta tìm kiếm điều đó ở một vòng xoắn ốc cao, một khi giai đoạn Sư Tử đã thành công. Khi không có tính trung tâm và ý chí, thì có dục vọng và tính đa tạp, sự tìm kiếm rất nhiều loại thỏa mãn mà không thực sự có định hướng nhất tâm.

[29] 3. Capricorn.—And the Word said: Let ambition rule and the door stand wide.

[29] 3. Ma Kết.—Và Linh từ phán: Hãy để tham vọng cai quản và cánh cửa mở rộng.

The first ray is released here. The lesser mountains are climbed, and this is all done for the sake of the lower ego.

Cung một được giải phóng ở đây. Người ta leo lên những ngọn núi nhỏ hơn, và tất cả những điều này đều được thực hiện vì phàm ngã.

[30] 4. Sagittarius.—And the Word said: Let food be sought.

[30] 4. Nhân Mã.—Và Linh từ phán: Hãy tìm kiếm thức ăn.

The hunter.

Người thợ săn.

It brings in that power of concentration, even on a lower level, the power of concentration for the fulfillment of lower desire as the centaur.

Điều đó mang lại năng lực tập trung ấy, ngay cả ở một cấp độ thấp hơn, năng lực tập trung để thỏa mãn dục vọng thấp trong hình ảnh nhân mã.

[31] 5. Scorpio.—And the Word said: Let Maya flourish and let deception rule.

[31] 5. Hổ Cáp.—Và Linh từ phán: Hãy để ảo lực sinh sôi và sự lừa dối cai trị.

One is blinded by vice and in the control of the Hydra. The Maya is, in a larger sense, illusion, glamour and maya in the technical sense.

Con người bị thói xấu làm cho mù quáng và chịu sự kiểm soát của quái xà Hydra. Theo nghĩa rộng hơn, ảo lực bao gồm ảo tưởng, ảo cảm và ảo lực theo nghĩa chuyên môn.

Everything that veils and deceives, and there's much of the third ray in an interior sense in this triple sign. It's true that in the indirect manner no third ray is given to any constellation on the Fixed Cross from any of the other constellations. There's no

Mọi thứ che phủ và lừa dối; và theo nghĩa bên trong, có nhiều ảnh hưởng của cung ba trong dấu hiệu tam phân này. Quả thật, theo cách gián tiếp, không chòm sao nào trên Thập Giá Cố Định nhận cung ba từ bất kỳ chòm sao nào khác. Không có cung ba do

constellationally transmitted third ray. But when you think about this triple sign, it has a third ray just as Virgo does, just as Virgo does.

chòm sao truyền đến. Nhưng khi các bạn nghĩ về dấu hiệu tam phân này, nó có cung ba cũng như Xử Nữ, cũng như Xử Nữ.

[32] 6. Libra.—And the Word said: Let choice be made.

[32] 6. Thiên Bình.—Và Linh từ phán: Hãy để sự chọn lựa được thực hiện.

This is obvious, and the choice is made often on the basis of desire.

Điều này hiển nhiên, và sự chọn lựa thường dựa trên dục vọng.

[33] 7. Virgo.—And the Word said: Let matter reign.

[33] 7. Xử Nữ.—Và Linh từ phán: Hãy để vật chất thống trị.

It brings in the materialism from the previous solar system.

Điều này mang vào chủ nghĩa duy vật từ hệ mặt trời trước.

[34] 8. Leo.—And the Word said: Let other forms exist. I rule.

[34] 8. Sư Tử.—Và Linh từ phán: Hãy để các hình tướng khác tồn tại. Tôi cai quản.

Then it sometimes goes on to say, 'Because I am. I rule because I am.'

Rồi đôi khi lời ấy tiếp tục: 'Bởi vì tôi hiện hữu. Tôi cai quản bởi vì tôi hiện hữu.'

The mere fact that I am is enough to give me preeminence, without evaluation. This is the pinnacle of control, not self-control but egoistic control of others.

Chỉ riêng việc tôi hiện hữu đã đủ để tôi có địa vị tối cao, không cần đánh giá. Đây là đỉnh cao của sự kiểm soát, không phải tự kiểm soát mà là kiểm soát người khác vì cái tôi.

[35] 9. Cancer.—And the Word said: Let isolation be the rule and yet the crowd exists.

[35] 9. Cự Giải.—Và Linh từ phán: Hãy để sự cô lập là quy luật, tuy vậy đám đông vẫn tồn tại.

We have mass consciousness in the crowd, and isolation of the consciousness within the containing vehicles. There is the sense of being separated, a separate individual, unable to connect because of the dense vehicular—and we'll call them walls in the figurative sense.

Chúng ta có tâm thức quần chúng trong đám đông, và sự cô lập của tâm thức bên trong các hiện thể chứa đựng nó. Có cảm giác bị chia cách, là một cá nhân riêng biệt, không thể kết nối vì các hiện thể đậm đặc—mà theo nghĩa bóng, chúng ta sẽ gọi là những bức tường.

[36] 10. Gemini.—And the Word said: Let instability do its work.

[36] 10. Song Tử.—Và Linh từ phán: Hãy để sự bất ổn làm công việc của nó.

At least many contacts will arise, and at least familiarity with variety.

Ít nhất sẽ nảy sinh nhiều sự tiếp xúc, và ít nhất cũng có sự quen thuộc với tính đa dạng.

[37] 11. Taurus.—And the Word said: Let struggle be undismayed.

[37] 11. Kim Ngưu.—Và Linh từ phán:. Hãy để cuộc đấu tranh không nao núng.

We struggle to fulfill our lower desires.

Chúng ta đấu tranh để thỏa mãn những dục vọng thấp của mình.

[38] 12. Aries.—And the Word said: Let form again be sought.

[38] 12. Bạch Dương.—Và Linh từ phán: Hãy để hình tướng một lần nữa được tìm kiếm.

For the sake of fulfillment of desire. I think there are British ways of doing this and American ways of doing this, to spell a word like 'fulfillment'.

Nhằm thỏa mãn dục vọng. Tôi nghĩ có cách viết theo tiếng Anh của người Anh và cách viết theo tiếng Anh của người Mỹ đối với một từ mang nghĩa 'sự hoàn thành'.

I think we have the right connection. Maybe there's only one L in the British English, perhaps. From the angle of the soul, spiritual order, and establishing spiritual order, and this is the correct passing through the signs.

Tôi nghĩ chúng ta đã có sự kết nối đúng. Có lẽ trong tiếng Anh của người Anh chỉ có một chữ L. Từ góc độ của linh hồn, trật tự tinh thần và việc thiết lập trật tự tinh thần, đây là chiều đi đúng qua các dấu hiệu.

If these are DK's words, it would seem that the retrogressive passage is therefore incorrect, and we're so familiar with these:

Nếu đây là lời của Chân sư DK, thì dường như chiều đi ngược vì vậy là không đúng, và chúng ta rất quen thuộc với những câu sau:

[39] 1. Aries.—I come forth and from the plane of mind I rule.

[39] 1. Bạch Dương.—Tôi xuất hiện và từ cõi trí Tôi cai quản. (654)

This is the higher mind. There can be a lower type of expression of this, but we are within the will of the soul, and from that type of identification comes the rulership of the lower principles and vehicles.

Đây là thượng trí. Có thể có một dạng biểu hiện thấp hơn của điều này, nhưng chúng ta đang ở trong ý chí của linh hồn, và từ sự đồng hóa ấy nảy sinh quyền cai quản các nguyên khí và hiện thể thấp.

[40] 2. Taurus.—I see, and when the eye is opened, all is illumined.

[40] 2. Kim Ngưu.—Tôi thấy, và khi con mắt mở ra, mọi sự đều được soi sáng.

The opening of the wisdom eye.

Sự khai mở con mắt minh triết.

[41] 3. Gemini.—I recognise my other self and in the waning of that self I grow and glow.

I establish the soul objectivity, spiritual objectivity, objectivity which arises from positioning my consciousness within the higher self. Objectivity.

Everyone, even if you don't know much about astrology, almost everyone following the full moon work knows these.

[42] 4. Cancer.—I build a lighted house and therein dwell.

The illumination of three vehicles: personality, soul and eventually Monadic.

[43] 5. Leo.—I am That and That am I.

This is the all-inclusive statement which has banished ahamkara. The suchness of the Buddha is detected.

The essence, the being, the substanding, the presence, something far more deeply interfused, is realized, and one identifies as That. One identifies as That out of which all things emerge. Virgo, triple Deity.

[44] 6. Virgo.—I am the Mother and the Child. I, God, I matter am.

Spirit and matter, the triple Deity.

[45] 7. Libra.—I choose the way that leads between the two great lines of force.

[41] 3. Song Tử.—Tôi nhận ra cái ngã kia của mình và trong sự suy tàn của cái ngã ấy, Tôi tăng trưởng và rực sáng.

Tôi thiết lập tính khách quan của linh hồn, tính khách quan tinh thần, tính khách quan nảy sinh khi đặt tâm thức của tôi trong chân ngã. Tính khách quan.

Dù các bạn không biết nhiều về chiêm tinh học, hầu như mọi người theo công việc trăng tròn đều biết những câu này.

[42] 4. Cự Giải.—Tôi xây một ngôi nhà được thắp sáng và ngự trong đó.

Sự soi sáng ba hiện thể: phàm ngã, linh hồn và cuối cùng là chân thần.

[43] 5. Sư Tử.—Sư Tử.—Tôi là Cái Đó và Tôi cũng là Cái Đó.

Đây là lời khẳng định bao gồm tất cả, đã xua tan sự chấp ngã. Chân như của Đức Phật được nhận biết.

Tinh túy, bản thể, nền tảng nâng đỡ, sự hiện diện, một điều thấm nhuần sâu xa hơn nhiều, được chứng nghiệm, và con người đồng hóa mình là Cái Đó. Con người đồng hóa mình là Cái Đó, từ đó vạn vật xuất hiện. Xử Nữ, Thượng đế tam phân.

[44] 6. Xử Nữ.—Tôi là Mẹ và là Con. Tôi, Thượng đế, Tôi là vật chất.

Tinh thần và vật chất, Thượng đế tam phân.

[45] 7. Thiên Bình.—Tôi chọn con đường đi giữa hai lực tuyến lớn.

The soul path in one way, and later the sushumna into Shamballa. In a way, choosing later that which is neither of the pairs of opposites.

Theo một nghĩa, đó là con đường của linh hồn, và về sau là đường dẫn trung tâm đi vào Shamballa. Theo một nghĩa nào đó, về sau là chọn điều không thuộc về bên nào trong các cặp đối cực.

[46] 8. Scorpio.—Warrior I am, and from the battle I emerge triumphant.

[46] 8. Hổ Cáp.—Tôi là chiến binh, và từ trận chiến Tôi bước ra trong chiến thắng.

This is the crisis of the battlefield, and we can say three initiations and even four, proving one's prowess in the lower world, which is under the third ray.

Đây là cuộc khủng hoảng trên chiến trường, và chúng ta có thể nói đến ba, thậm chí bốn lần điểm đạo, chứng tỏ bản lĩnh của mình trong cõi thấp, vốn chịu ảnh hưởng của cung ba.

[47] 9. Sagittarius.—I see the goal. I reach the goal and see another.

[47] 9. Nhân Mã.—Tôi thấy mục tiêu. Tôi đạt mục tiêu và thấy một mục tiêu khác.

It is divine discontent, integration and the journey into a larger sphere in search of a larger integration.

Đó là sự bất mãn thiêng liêng, sự tích hợp và cuộc hành trình vào một khối cầu rộng lớn hơn để tìm kiếm một sự tích hợp rộng lớn hơn.

The one-pointedness of Sagittarius and its straight line indicates the ability to bring all aspects of the self into focus, into integration.

Tính nhất tâm của Nhân Mã và đường thẳng của nó cho thấy khả năng đưa mọi phương diện của bản ngã vào sự tập trung, vào sự tích hợp.

[48] 10. Capricorn.—Lost am I in light supernal, yet on that light I turn my back.

[48] 10. Ma Kết.—Tôi chìm trong ánh sáng thiên thượng, thế nhưng Tôi quay lưng lại ánh sáng đó.

The supernal light demands the infusion of spirit as well as soul.

Ánh sáng thiên thượng đòi hỏi sự thấm nhuần của tinh thần cũng như của linh hồn.

This is glory on the mountaintop and responsible service to the lower lives.

Đây là vinh quang trên đỉnh núi và sự phụng sự có trách nhiệm đối với các sự sống thấp hơn.

In other words, overcoming spiritual selfishness and sacrificing the glory of the

Nói cách khác, vượt qua sự ích kỷ tinh thần và hi sinh vinh quang của quan điểm siêu

transcendent point of view. One may still retain it if truly adept.

việt. Một người vẫn có thể giữ được quan điểm ấy nếu thực sự là chân sư.

[49] 11. Aquarius.—Water of life am I, poured forth for thirsty men.

[49] 11. Bảo Bình.—Tôi là nước của sự sống, tuôn chảy cho những người đang khát.

The life more abundant for the undernourished auras. I want to say for the spiritually undernourished auras.

Sự sống dồi dào hơn dành cho những hào quang thiếu dưỡng chất. Tôi muốn nói là những hào quang thiếu dưỡng chất tinh thần.

[50] 12. Pisces.—I leave the Father's Home and turning back, I save.

[50] 12. Song Ngư.—Tôi rời Nhà Cha, và khi quay lại, Tôi cứu rỗi.

It's the complete Monadic pilgrimage, complete Monadic pilgrimage, the realization that one is on that pilgrimage, and the urge which was in the monad, i.e., salvation of the lower lives, becomes the urge of the increasingly soul-infused and monadically infused human being. That's just a quick rundown of something that we're all familiar with, but maybe from a different angle, or at least a reminder of the major issues.

Đó là toàn bộ cuộc hành hương của chân thần, sự nhận ra rằng mình đang trên cuộc hành hương ấy; và thôi thúc vốn có trong chân thần, tức là cứu rỗi các sự sống thấp hơn, trở thành thôi thúc của con người ngày càng được linh hồn và chân thần thấm nhuần. Đây chỉ là phần điểm nhanh qua một điều mà tất cả chúng ta đều quen thuộc, nhưng có lẽ từ một góc độ khác, hoặc ít nhất cũng là lời nhắc về những vấn đề chính.

When you're in esoteric astrology a good long time, these themes really become part of you, and more and more, perhaps we can do what DK suggests, that during the month when the sign is powerful, we utilize those energies. Right now, this is the time of Leo in the year 2013, and we're between blue moons.

Khi các bạn đã nghiên cứu chiêm tinh học nội môn trong một thời gian dài, những chủ đề này thực sự trở thành một phần của các bạn; và có lẽ chúng ta ngày càng có thể làm điều Chân sư DK gợi ý: trong tháng mà dấu hiệu ấy mạnh mẽ, chúng ta sử dụng những năng lượng đó. Ngay lúc này là thời kỳ Sư Tử của năm 2013, và chúng ta đang ở giữa hai kỳ trăng xanh.

The realization of That should be paramount, so paramount that I want to write it down in my little black book. You should have one too.

Việc chứng nghiệm Cái Đó cần giữ vị trí tối cao, tối cao đến mức tôi muốn ghi nó vào cuốn sổ nhỏ màu đen của mình. Các bạn cũng nên có một cuốn.

It doesn't have to be black; it can be any color. It's got to be a spiritual diary.

Cuốn sổ không nhất thiết phải màu đen; màu nào cũng được. Nó phải là một cuốn nhật ký tinh thần.

Realization of That now during Leo. Two blue moons. What a wonderful opportunity with the Sirian energy so strong.

Chứng nghiệm Cái Đó ngay lúc này, trong thời kỳ Sư Tử. Hai kỳ trăng xanh. Thật là một cơ hội tuyệt vời khi năng lượng từ sao Thiên Lang mạnh mẽ đến vậy.

I'm trying actually to complete the commentary on this book at this time. There are still forty pages to go.

Thực ra, lúc này tôi đang cố hoàn tất phần bình giảng cuốn sách này. Vẫn còn bốn mươi trang nữa.

[51] ENERGIES ORIGINATING WITHIN THE SOLAR SYSTEM

[51] CÁC NĂNG LƯỢNG BẮT NGUỒN TỪ BÊN TRONG HỆ MẶT TRỜI

The Solar System

Entity manifesting.—The solar Logos.

Body of manifestation.—The solar system. [usually considered to be the higher analogue of the etheric-physical body—thus the cosmic astral body and cosmic mental body of the Solar Logos are not considered, to belong to the solar system proper...

Receptive centre.—Pole of the central Sun.

Surface radiation or emanation.—Solar prana

[EAA-154B-F06] Phần đầu tabulation The Solar System và ghi chú MDR. — video 00:57:51.

[EAA-154B-F06] Phần đầu bảng Hệ Mặt Trời và ghi chú MDR. — video 00:57:51.

[52] The Solar System

[52] Hệ Mặt Trời

[53] Entity manifesting.—The solar Logos.

[53] Thực Thể đang biểu hiện.—Thái dương Thượng đế.

[54] Body of manifestation.—The solar system.

[54] Thân thể biểu hiện.—Hệ mặt trời.

Usually considered to be the higher analog of the etheric-physical body.

Thường được xem là đối phần tương ứng cao hơn của thể xác–dĩ thái.

Thus, the cosmic astral body and cosmic mental body of the Solar Logos are not considered, at least as far as I think so, the way it's usually said, to belong to the solar system proper. What is the receptive centre here? It's a pole.

Do đó, thể cảm dục vũ trụ và thể trí vũ trụ của Thái dương Thượng đế không được xem là thuộc về chính hệ mặt trời, ít nhất theo tôi nghĩ là như vậy, theo cách người ta thường nói. Trung tâm tiếp nhận ở đây là gì? Đó là một cực.

[55] Pole of the central Sun.

[55] Cực của Mặt Trời trung tâm.

That's interesting. Does DK mean Monadic receptivity? Somehow from the Great Bear, from the Pleiades, from Sirius, is there a Monadic receptivity of the Solar Logos? I'm trying to see whether he has given us names for the Planetary Logoi. I don't think he's given us this kind of tabulation for the Planetary Logos.

Điều đó thật thú vị. Có phải Chân sư DK muốn nói đến khả năng tiếp nhận của chân thần không? Bằng cách nào đó, có phải Thái dương Thượng đế có khả năng tiếp nhận ở cấp chân thần từ Đại Hùng, từ Thất Nữ, từ sao Thiên Lang không? Tôi đang cố xem liệu Ngài đã cho chúng ta tên gọi của các Hành Tinh Thượng đế hay chưa. Tôi không nghĩ Ngài đã cho chúng ta loại bảng này về Hành Tinh Thượng đế.

Either that or my memory is very short. It'll come. I see it's coming.

Hoặc là vậy, hoặc trí nhớ của tôi rất kém. Rồi sẽ có. Tôi thấy phần ấy sắp đến.

Pole of the central Sun.

Cực của Mặt Trời trung tâm.

What is the central Sun? We have to ask: is the 'central Sun' the Central Spiritual Sun, which is the monad of the Solar Logos, just as the Central Spiritual Sun, symbolically considered in terms of man, is man's monad?

Mặt Trời trung tâm là gì? Chúng ta phải hỏi: có phải 'Mặt Trời trung tâm' là Mặt trời Tinh thần Trung Ương, vốn là chân thần của Thái dương Thượng đế, cũng như Mặt trời Tinh thần Trung Ương, khi xét theo nghĩa biểu tượng nơi con người, là chân thần của con người không?

[56] Surface radiation or emanation.—Solar prana.

[56] Bức xạ hay phát xạ bề mặt.—Sinh khí thái dương.

Received by various centres in the solar system and by the spleen in man.

Các trung tâm khác nhau trong hệ mặt trời và lá lách nơi con người tiếp nhận.

[57] Movement produced.—Systemic rotation.

This is not revolution.

This is about 100,000 Earth years. Our orientation: I wonder if we will ever see a difference in orientation due to our own rotation, our own revolution around the Sun. This seems to be an undetected rotation.

The Sun revolves every twenty-seven days or so. But the rotation of the system, or the—what's it called?—the solar atom, is a much longer proposition, requiring high mathematics to determine.

[58] Distributive effect.—Solar etheric radiation. (Felt cosmically).

Because every centre, and the Sun is a centre or chakra, must distribute its radiation to its environment, in this case a cosmic environment. This is what we say of our Solar Logos, energies originating within the solar system.

A Solar Logos is manifesting through seven sacred planets, eventually through twelve, five of which are non-sacred now, and through many, many other planets and planetoids and asteroids, and has within its sphere of influence all manner of lesser lives for which it is the source of life and the sustainer of all of the faculties they are developing.

[57] Chuyển động được tạo ra.—Sự tự quay của hệ mặt trời.

Đây không phải là chuyển động trên quỹ đạo.

Chu kỳ này dài khoảng 100.000 năm Trái Đất. Về hướng định vị của chúng ta: tôi tự hỏi liệu có bao giờ chúng ta nhận thấy sự khác biệt về hướng định vị do sự tự quay của chính mình, do chuyển động của chính mình quanh Mặt Trời hay không. Dường như đây là một sự tự quay chưa được phát hiện.

Mặt Trời tự quay khoảng hai mươi bảy ngày một vòng. Nhưng sự tự quay của hệ mặt trời, hay của nguyên tử thái dương, là một quá trình dài hơn nhiều, cần toán học cao cấp để xác định.

[58] Hiệu ứng phân phối.—Bức xạ dĩ thái thái dương. (Được cảm nhận trên quy mô vũ trụ). (655)

Bởi vì mọi trung tâm—và Mặt Trời là một trung tâm hay luân xa—đều phải phân phối bức xạ của mình ra môi trường xung quanh, trong trường hợp này là môi trường vũ trụ. Đây là điều chúng ta nói về Thái dương Thượng đế của mình: các năng lượng phát sinh bên trong hệ mặt trời.

Một Thái dương Thượng đế đang biểu hiện qua bảy hành tinh thiêng liêng, cuối cùng là qua mười hai hành tinh, trong đó năm hành tinh hiện chưa thiêng liêng, và qua rất nhiều hành tinh, tiểu hành tinh cùng các thiên thể dạng hành tinh khác; trong khối cầu ảnh hưởng của Ngài có đủ mọi loại sự sống nhỏ hơn, mà đối với chúng, Ngài là nguồn sống

và là Đấng duy trì mọi năng lực chúng đang phát triển.

The solar system is the body of manifestation, the receptive centre, the pole of the central Sun. We don't just mean the pole of the visible Sun, though there is, I suppose, a receptivity there as well. But the central Sun is the Monadic nature, and higher things would be received.

Hệ mặt trời là thân thể biểu hiện; trung tâm tiếp nhận là cực của Mặt Trời trung tâm. Chúng ta không chỉ muốn nói đến cực của Mặt Trời hữu hình, dù tôi cho rằng ở đó cũng có khả năng tiếp nhận. Nhưng Mặt Trời trung tâm là bản chất chân thần, và những điều cao hơn sẽ được tiếp nhận.

Also, we would think that there would be receptivity around the etheric pole and on many levels. But he does say 'central Sun', and it seems to be Central Spiritual Sun, unless it's just a terminological problem. The movement produced—the radiation or emanation, solar prana, it's received in the solar system.

Chúng ta cũng có thể nghĩ rằng sẽ có khả năng tiếp nhận quanh cực dĩ thái và trên nhiều cấp độ. Nhưng Ngài quả có nói 'Mặt Trời trung tâm', và dường như đó là Mặt trời Tinh thần Trung Ương, trừ khi đây chỉ là vấn đề thuật ngữ. Chuyển động được tạo ra—bức xạ hay phát xạ, prana thái dương, được tiếp nhận trong hệ mặt trời.

The movement produced is systemic rotation, not just the rotation of the solar sphere. The distributive effect is felt cosmically among the seven solar systems of which ours is one.

Chuyển động được tạo ra là sự tự quay của hệ mặt trời, không chỉ là sự tự quay của khối cầu thái dương. Tác dụng phân phối được cảm nhận ở cấp vũ trụ giữa bảy hệ mặt trời, mà hệ của chúng ta là một trong số đó.

It's probably, in a way, solar etheric radiation, but with much heart energy, as for our Solar Logos, God is love.

Theo một nghĩa nào đó, có lẽ đây là bức xạ dĩ thái thái dương, nhưng mang nhiều năng lượng tim, vì đối với Thái dương Thượng đế của chúng ta, Thượng đế là Tình thương.

[59] The Planet

[59] Hành Tinh

[60] Entity manifesting.—A planetary Logos.

[60] Thực Thể đang biểu hiện.—Một Hành Tinh Thượng đế.

[61] Body of manifestation.—A planet.

[61] Thân thể biểu hiện.—Một hành tinh.

Which is, in a way, just one of forty-nine globes, and maybe even seventy. As we discuss these centres within the planetary scheme:

Theo một nghĩa nào đó, hành tinh ấy chỉ là một trong bốn mươi chín bầu hành tinh, và có lẽ thậm chí là bảy mươi. Khi chúng ta bàn

về những trung tâm này bên trong hệ hành tinh:

[62] Receptive centre.—A planetary pole.

[62] Trung tâm tiếp nhận.—Một cực hành tinh.

But here we do not speak of the monad.

Nhưng ở đây chúng ta không nói đến chân thần.

I believe the solar pole is also receptive, and the solar etheric pole, and everything is revolving. Probably even the solar causal body has an axis, so that there is reception on the cosmic mental plane of very high energies, and eventually Monadic reception. Going back for just a moment, I would just say: compare here to the planetary pole, which is the receiving centre for the Planetary Logos.

Tôi tin rằng cực thái dương cũng có khả năng tiếp nhận, cực dĩ thái thái dương cũng vậy, và mọi thứ đều đang quay. Có lẽ ngay cả thể nguyên nhân thái dương cũng có một trục, để trên cõi trí vũ trụ có sự tiếp nhận những năng lượng rất cao, và cuối cùng là sự tiếp nhận ở cấp chân thần. Quay lại một chút, tôi chỉ muốn nói: ở đây hãy so sánh với cực hành tinh, vốn là trung tâm tiếp nhận của Hành Tinh Thượng đế.

Something similar should exist and we should not be limited only to the Central Spiritual Sun. Maybe the term central Sun has something to do with an etheric structure. Anyway, it's difficult to decipher that particular term, but the pole is always a point of reception of higher energies.

Hẳn phải có điều gì tương tự, và chúng ta không nên chỉ giới hạn ở Mặt trời Tinh thần Trung Ương. Có lẽ thuật ngữ Mặt Trời trung tâm có liên quan đến một cấu trúc dĩ thái. Dù sao, thuật ngữ cụ thể ấy cũng khó giải nghĩa, nhưng cực luôn là một điểm tiếp nhận các năng lượng cao hơn.

[63] Surface radiation or emanation.—Planetary prana.

[63] Bức xạ hay phát xạ bề mặt.—Sinh khí hành tinh.

What does DK say? Absorbed by the pores of a human being.

Chân sư DK nói gì? Do các lỗ chân lông của con người hấp thụ.

[64] Movement produced.—Planetary rotation.

[64] Chuyển động được tạo ra.—Sự tự quay của hành tinh.

On its axis.

Quanh trục của nó.

[65] Distributive effect.—Planetary etheric radiation. (Felt within the system.)

[65] Hiệu ứng phân phối.—Bức xạ dĩ thái hành tinh. (Được cảm nhận bên trong hệ mặt trời.)

All planets are feeling the quality of the other planets, and that quality reaches them in etheric radiation. But the astral plane too has an etheric part, and so does the mental plane. Is the etheric radiation only strictly etheric? That's the question.

Mọi hành tinh đều cảm nhận phẩm tính của những hành tinh khác, và phẩm tính ấy đến với chúng qua bức xạ dĩ thái. Nhưng cõi cảm dục cũng có một phần dĩ thái, và cõi trí cũng vậy. Liệu bức xạ dĩ thái có chỉ thuần túy là dĩ thái không? Đó là câu hỏi.

I believe we are at the point where we can say that this is the end of *Esoteric Astrology* 154B.

Tôi tin rằng chúng ta đã đến lúc có thể nói đây là phần kết thúc của *Chiêm Tinh Học Nội Môn* 154B.

It looks like maybe we've made a little progress with the pages because of familiar material, 654. Beginning of *Esoteric Astrology* 154C, page 654.

Có vẻ chúng ta đã tiến thêm được một ít trang nhờ nội dung quen thuộc, đến trang 654. Bắt đầu *Chiêm Tinh Học Nội Môn* 154C, trang 654.

Commentary EAA 154c

Tóm Tắt

Sự biểu hiện và bức xạ của con người

Bảng đối chiếu Thái dương Thượng đế, Hành Tinh Thượng đế và con người trình bày những tương ứng về chủ thể biểu hiện, thân thể biểu hiện, trung tâm tiếp nhận và bức xạ. Ở con người, chủ thể biểu hiện là thức giả, một Dhyan Chohan, được diễn giải là Chân Thần; thể xác tương ứng với Mặt Trời hồng trần và hành tinh hồng trần, nhưng toàn bộ phàm ngã mới là phạm vi biểu hiện đầy đủ hơn. Luân xa lá lách tiếp nhận sinh lực, còn đỉnh đầu có thể đảm nhiệm chức năng tiếp nhận năng lượng cao hơn ở người tiến hóa; các trung tâm đầu trên những cấp độ khác nhau cùng tham gia sự chỉnh hợp theo trục cực. Hào quang sức khỏe tương ứng với bức xạ bề mặt, tức prana hành tinh và prana thái dương ở những cấp độ lớn hơn.

Phẩm tính của bức xạ dĩ thái

Bức xạ dĩ thái của con người mang phẩm tính tùy thuộc điểm tiến hóa, các cung và lá số chiêm tinh. Hào quang sức khỏe có tiềm năng chữa lành, đặc biệt khi ba trung tâm trong đầu liên kết, gắn với quy luật thứ hai về tính thanh khiết từ tính và chữa lành. Chuyển động tạo ra là sự quay của nguyên tử, nhưng nguyên tử ở đây bao gồm cả con người, các thể của phàm ngã và những sự sống hành khí nhỏ bé. Thể xác đậm đặc được xem là thể phát triển cao nhất của con người hiện nay, nên đôi khi đại diện cho toàn bộ phàm ngã trong bộ ba Chân Thần, linh hồn và thể xác; mức độ tương ứng ở các Thượng đế lớn hơn vẫn chưa chắc chắn.

Bảy Rishi và bảy chị em Pleiades

Giáo Lý Bí Nhiệm xác định bảy Rishi là các Đấng cai quản bảy ngôi sao Đại Hùng, có cùng bản chất với những Thiên Thần của các hành tinh hay bảy Chân Linh Hành Tinh; lời bình xem các Rishi là những nguyên mẫu của các Đấng này. Theo giả thuyết riêng của Thầy MDR, những cặp tương ứng có thể là Benetnash–Alcyone, Mizar–Maia, Alioth–Merope, Megrez–Asterope, Dubhe–Electra, Merak–Celaeno và Phecda–Taygeta. Những đối chiếu này cần thêm chứng cứ từ truyền thống Ấn Độ, nhất là biểu tượng hôn phối, núi, tính ổn định của cung bảy và dấu hiệu Ma Kết. Liên hệ giữa Taygeta và con hươu cái vàng chưa phù hợp rõ ràng với cách quy thuộc cung bảy, nên toàn bộ sơ đồ vẫn mang tính thăm dò.

Các Rishi và chu kỳ thất phân

Giáo Lý Bí Nhiệm cho biết bảy Rishi đánh dấu thời gian và thời lượng các sự kiện trong chu kỳ sống thất phân. Lời bình liên hệ điều này với các chu kỳ cung tác động đến hệ mặt trời và hành tinh, trong đó sự khởi đầu và kết thúc đặc biệt gắn với ý chí và cung một. Một giả thuyết được đề xuất là ý chí của những Thái dương Thượng đế lớn, quy tụ trong Đức Manu Vũ Trụ cung một, có thể quyết định ranh giới các chu kỳ ấy. Việc nắm được sơ đồ và phần nào Thiên Cơ cũng có giá trị thực hành: tạo sự ổn định trí tuệ trước bối cảnh rộng lớn, khi con người dễ mất quân bình trí tuệ và cảm xúc.

Hôn phối vũ trụ và vị trí của Tiểu Hùng

Chân sư DK xác nhận sự tương tác rõ rệt giữa các Rishi và bảy chị em Pleiades; từ sự hợp nhất ấy, lời bình suy ra khả năng xuất hiện một biểu hiện của phương diện thứ hai của thiên tính. Tiểu Hùng được liên hệ với địa vị Người Con và phương diện Đức Christ. Tuy nhiên, ý tưởng Tiểu Hùng

hình thành từ sự hợp nhất giữa Đại Hùng và Pleiades chỉ là giả thuyết của Thầy MDR, không phải một kết luận đã xác lập.

Tâm quay của các chòm sao

Phát biểu "bảy ngôi sao đầu tiên không thuộc loại hành tinh" được khảo sát như một vấn đề còn mở, không đủ cơ sở để hiểu rằng chúng không có hành tinh. Stephen Pugh đề xuất các chòm sao này cùng những chòm sao Hoàng đạo quay quanh Pleiades; giả thuyết ấy được đánh giá là đáng quan tâm nhưng cần nhiều đo lường. Trong mô hình đang khảo sát, mười hai chòm sao Hoàng đạo tạo thành trung tâm tim trong trung tâm đầu của Đấng Bất Khả Tư Nghị, còn các chòm sao lớn khác đảm nhiệm những chức năng luân xa. Pleiades có thể là tâm chung, trong khi Dubhe cũng được cân nhắc như một trục quay của Đại Hùng; những quan hệ này chưa được xác định chắc chắn.

Những ngôi sao dẫn dắt các trung tâm vũ trụ

Một sơ đồ suy đoán xem mỗi sao Đại Hùng là ngôi sao cung dẫn dắt một chòm sao đóng vai trò trung tâm: Benetnash dẫn Đại Hùng, Mizar có thể dẫn Orion như trung tâm tim, Alioth có thể liên hệ trung tâm cổ họng qua một phần Pleiades. Dubhe được thử liên hệ với Tiểu Hùng và trung tâm ajna, Merak với bảy hệ mặt trời gồm hệ của chúng ta như tùng thái dương, còn Phecda với Draco như trung tâm đáy cột sống mang năng lượng kundalini. Vị trí Megrez và trung tâm xương cùng vẫn chưa giải quyết được, vì sơ đồ có hai ứng viên cho ajna nhưng thiếu đối chiếu rõ ràng cho xương cùng. Khả năng kundalini đã thăng lên trong Draco hoặc trung tâm xương cùng đã suy giảm được nêu như những câu hỏi, không phải lời giải.

Nhiều cung trong mỗi Thượng đế Vũ Trụ

Mỗi Thượng đế Vũ Trụ biểu hiện qua một chòm sao có thể mang nhiều cung, nên việc gán duy nhất một cung cho mỗi chòm sao sẽ không đủ. Các quy thuộc được đề xuất gồm Đại Hùng với cung một và có thể cung bảy hoặc cung ba; Tiểu Hùng có thể với cung năm và cung hai; Pleiades với cung hai và cung ba. Orion có thể mang cung hai và cung sáu, Draco liên hệ cung hai qua Bồ đề vũ trụ và cung bảy qua kundalini, còn bảy hệ mặt trời gồm hệ của chúng ta có thể mang cung sáu và cung bốn, biểu thị cuộc đấu tranh của dục vọng. Cấp độ hoạt động của Đấng Bất Khả Tư Nghị—phàm ngã, linh hồn siêu vũ trụ hay Chân Thần—vẫn chưa rõ; hệ mặt trời kế tiếp có thể mở ra sự thấu hiểu sâu hơn khi Chân Thần của Thái dương Thượng đế được khẩn cầu.

Đại Hùng và biểu tượng Mẹ của các vòng quay

Trong truyền thống Ai Cập được Giáo Lý Bí Nhiệm dẫn lại, Đại Hùng mang tên "Mẹ của các vòng quay". Danh xưng này được diễn giải theo chuyển động và chu kỳ của các tinh tú, đồng thời gợi liên hệ với phương diện thứ ba của thiên tính và cung ba vốn làm chủ các chu kỳ. Khả năng Đại Hùng quay quanh một ngôi sao của chính nó được nêu để khảo sát sự tương ứng giữa chuyển động quay và phương diện vật chất. Vì vậy, danh xưng này bổ sung chiều kích mẫu tính cho Đại Hùng bên cạnh liên hệ nổi bật với ý chí và cung một.

Draco, Sao Thổ và Rồng Sự Sống

Giáo Lý Bí Nhiệm liên kết rồng bảy đầu với Sao Thổ, được gọi là "Rồng Sự Sống", qua đó mở ra sự đối chiếu giữa Draco và hành tinh này. Cung bảy giả định của Draco có thể tương ứng với quyền cai quản của Sao Thổ đối với cõi thứ bảy, các cõi phụ thứ bảy và sự kết tụ thành hình tướng; Sao Thổ đôi khi còn gắn với trung tâm đáy cột sống như điểm neo giữ. Tính nghiêm khắc và thử thách của Sao Thổ cũng gợi một nét tương đồng với biểu tượng rồng. Tuy nhiên, liên hệ cung hai của Draco

qua Bồ đề vũ trụ khó dung hòa với các cung đã biết của Sao Thổ, còn cung một của Draco chỉ được nêu như một khả năng.

Leviathan và vấn đề diễn giải lực vũ trụ

Sách Enoch gọi Đại Hùng là Leviathan, trong khi các truyền thống khác mô tả Leviathan như cá voi, hải quái, rắn hoặc rồng khổng lồ mang tính đe dọa. Những hình ảnh nuốt chửng, nhiều đầu và sức nóng khiến nước sâu sôi lên gợi câu hỏi liệu biểu tượng này có gần Draco hơn hay không. Một suy đoán riêng là Đại Hùng có thể thúc đẩy Chân Thần nhập thể, khiến Chân Thần như bị năm cõi thấp nuốt vào; lực vượt quá khả năng đáp ứng của hình tướng cũng có thể bị cảm nhận là tiêu cực. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, việc gán tính tà ác của Leviathan cho Đại Hùng là bất công và dễ tạo định kiến, vì giáo lý đang khảo sát trình bày Đại Hùng như một nguồn lực tích cực.

Bảy trung tâm đầu và sự tương ứng với Vulcan

Luận về Lửa Vũ Trụ xác định bảy ngôi sao Đại Hùng tương ứng với bảy trung tâm đầu của Đấng Bất Khả Tư Nghị. Lời bình xây dựng phép tương ứng: Vulcan đối với hệ thống luân xa con người cũng như Đại Hùng đối với hệ thống luân xa của Đấng ấy, vì cả hai đều liên hệ những trung tâm ý chí. Tính thất phân của Vulcan, gắn với những bảo ngọc thất phân, được đặt cạnh bảy trung tâm đầu của Đại Hùng. Liên hệ giữa Vulcan, cung phàm ngã của hành tinh này và giới kim thạch—giới thứ bảy nếu đếm từ trên xuống—vẫn là một hướng khảo sát.

Tam giác hệ mặt trời, Pleiades và Đại Hùng

Luận về Lửa Vũ Trụ nêu tam giác vũ trụ gồm hệ mặt trời của chúng ta, Pleiades và một ngôi sao Đại Hùng, tạo thành ba trung tâm trong thân thể của Đấng Bất Khả Tư Nghị. Mizar là một ứng viên vì cung hai phù hợp với cả cung linh hồn và cung phàm ngã hiện tại của Thái dương Thượng đế; Benetnash–Alkaid là ứng viên khác nếu đọc tam giác theo trình tự cung một, cung hai và cung ba. Các đối chiếu trung tâm đầu–cổ họng–tùng thái dương vẫn mang tính thử nghiệm, nhất là khi toàn bộ Pleiades có thể quá lớn để chỉ đại diện trung tâm cổ họng. Betelgeuse có thể đại diện Orion trong vai trò trung tâm tim, còn Sirius đôi khi có thể đại diện Tiểu Hùng; cách một ngôi sao thay cho toàn chòm sao làm các biểu tượng khó phân định.

Nguyên mẫu cung năm và cung bảy

Luận về Lửa Vũ Trụ cho biết năng lượng từ bảy Rishi đến hệ mặt trời chủ yếu qua hai Đấng là nguyên mẫu của cung bảy và cung năm, tương ứng với Sao Thiên Vương và Sao Kim ở cấp độ cung linh hồn. Theo sơ đồ đề xuất, Phecda liên hệ Sao Thiên Vương qua cung bảy và quyền năng rắn, còn Dubhe liên hệ Sao Kim qua cung năm. Tam giác dấu hiệu Sư Tử–Dubhe–Sao Kim kết hợp cung năm do Sư Tử truyền dẫn, ngôi sao cung năm Dubhe và cung linh hồn năm của Sao Kim. Nếu xét cấp độ Chân Thần trong hệ mặt trời kế tiếp, các nguyên mẫu có thể thay đổi để đáp ứng cung chân thần một của Sao Thiên Vương và cung chân thần hai của Sao Kim.

Kỷ nguyên Bảo Bình và khoa học huyền thuật

Kỷ nguyên dấu hiệu Bảo Bình được dự đoán chịu ảnh hưởng mạnh của Đại Hùng qua cung bảy và cung năm. Cung bảy đồng hành với thời đại tuế sai Bảo Bình ít nhất 2.160 năm, có thể có những giai đoạn chồng lấn, trong khi cung năm truyền qua chính chòm sao Bảo Bình; sự kết hợp này gợi một thời đại khoa học huyền thuật. Tuy nhiên, tính cá nhân gắn với Dubhe và dấu hiệu Sư Tử đặt ra vấn đề động cơ: huyền thuật có thể phục vụ lợi ích riêng hoặc phúc lợi nhóm tùy tâm thức người thực hành. Crowley được Thầy MDR nêu như ví dụ về khuynh hướng ích kỷ, với dấu hiệu mặt trời Thiên Bình, Mặt Trăng Ma Kết, dấu hiệu mọc Sư Tử và một cung linh hồn bảy được phỏng đoán.

Sirius, Alioth, Sao Thổ và điều chỉnh nghiệp quả

Luận về Lửa Vũ Trụ mô tả các Đấng Hoá Thân vũ trụ hiện thân mãnh lực từ Sirius và từ ngôi sao Đại Hùng mang nguyên mẫu của Đấng Chúa Tể cung chính thứ ba. Lời bình nhận diện một quan hệ Sirius–Alioth–Sao Thổ, gắn trí tuệ manas với Định luật Nghiệp quả phát xuất từ Sirius và truyền qua Sao Thổ. Công việc cần thiết là điều chỉnh các điều kiện thuộc cung ba để những quan hệ hình học đúng đắn của cung hai và năng lượng Bác Ái – Minh Triết có thể biểu hiện đúng thời điểm. Khả năng Alioth chưa chỉnh hợp với một sao Pleiades, có thể là Merope hoặc ngôi sao bị che giấu, chỉ là giả thuyết nhằm lý giải nhu cầu điều chỉnh nghiệp quả này.

Text EAA 154C – Văn bản EAA 154C

Esoteric Astrology – Chiêm Tinh Học Nội Môn

The Human Being	Con Người
[1] Entity manifesting.—The Thinker, [2] a Dhyan Chohan.	[1] Thực Thể đang biểu hiện.—Chủ Thể Tư Tưởng, [2] một Thiền Na Đế Quân.
Body of manifestation.—Physical body.	Thể biểu hiện.—Thể xác.
Receptive Centre.—The spleen.	Trung tâm tiếp nhận.—Lá lách.
[3] Surface radiation or emanation.—Health aura.	[3] Bức xạ hay phát xạ bề mặt.—Hào quang sức khỏe.
[4] Movement produced.—Atomic rotation.	[4] Chuyển động tạo ra.—Sự quay của nguyên tử.
Distributive effect.—Human etheric radiation. (Felt by environment.)	Hiệu ứng phân phối.—Bức xạ dĩ thái của con người. (Môi trường xung quanh cảm nhận được.)
THE SEVEN STARS OF THE GREAT BEAR	BẢY NGÔI SAO CỦA ĐẠI HÙNG
References in The Secret Doctrine and A Treatise on Cosmic Fire	Các dẫn chiếu trong Giáo Lý Bí Nhiệm và Luận về Lửa Vũ Trụ
[5] 1. “The seven Rishis are the Regents of the seven stars of the Great Bear, and, therefore, of the same nature as the Angels	[5] 1. “Bảy vị Đại Tiên là các Đấng Nhiếp Chính của bảy ngôi sao thuộc Đại Hùng, và do đó, có cùng bản chất với các Thiên Thần

of the Planets or the seven great planetary Spirits." (S.D. II. 332. Note.)

[6] 2. "It is the seven Rishis who mark the time and the duration of events in our septenary life cycle. [7] They are as mysterious as their supposed wives, the Pleiades." (S.D. II. 579.)

[8] 3. "The first `seven stars' are not planetary. They are the leading stars of seven constellations which turn (656) around with the Great Bear...." (S.D. III. 195.)

[9] 4. "In Egypt, the Great Bear was the constellation... called the Mother of the Revolutions, [10] and the Dragon with seven heads was assigned to Saturn, who was called the Dragon of Life." (S.D. III. 195.)

[11] 5. "In the Book of Enoch, the Great Bear is called Leviathan." (S.D. III. 195.)

[12] 6. "Our solar system with the Pleiades and one of the stars of the Great Bear form a cosmic triangle or an aggregation of three centres in the Body of the One about Whom Naught may be Said.... [13] The seven stars of the Great Bear correspond to the seven head centres of this Great Entity." (Cosmic Fire, 182.)

[14] 7. "Vibrations (energies) come to our solar system from the seven Rishis of the Great Bear and primarily from those two who are the Prototypes of the seventh and fifth Rays or planetary Logoi." (Cosmic Fire, 553.)

[15] 8. "Cosmic Avatars `represent embodied force from Sirius, and from that one of the seven stars of the Great Bear which is ensouled by the Prototype of the Lord of the

của các Hành Tinh hay bảy Chân Linh Hành Tinh vĩ đại." (S.D. II. 332. Chú thích.)

[6] 2. "Chính bảy vị Đại Tiên ấn định thời điểm và thời lượng của các sự kiện trong chu kỳ sống thất phân của chúng ta. [7] Các Ngài cũng huyền bí như những người vợ được cho là của Các Ngài, tức Thất Nữ." (S.D. II. 579.)

[8] 3. "`Bảy ngôi sao' đầu tiên không thuộc các hành tinh. Chúng là những ngôi sao chủ đạo của bảy chòm sao xoay (656) quanh cùng với Đại Hùng...." (S.D. III. 195.)

[9] 4. "Ở Ai Cập, Đại Hùng là chòm sao... được gọi là Mẹ của các Vòng Quay, [10] và Rồng bảy đầu được gán cho Sao Thổ, vốn được gọi là Rồng của Sự Sống." (S.D. III. 195.)

[11] 5. "Trong Sách Enoch, Đại Hùng được gọi là Leviathan." (S.D. III. 195.)

[12] 6. "Hệ mặt trời của chúng ta cùng với Thất Nữ và một trong những ngôi sao của Đại Hùng tạo thành một tam giác vũ trụ hay một tập hợp gồm ba trung tâm trong Thân Thể của Đấng Bất Khả Tư Nghị.... [13] Bảy ngôi sao của Đại Hùng tương ứng với bảy trung tâm ở đầu của Thực Thể Vĩ Đại này." (Lửa Vũ Trụ, 182.)

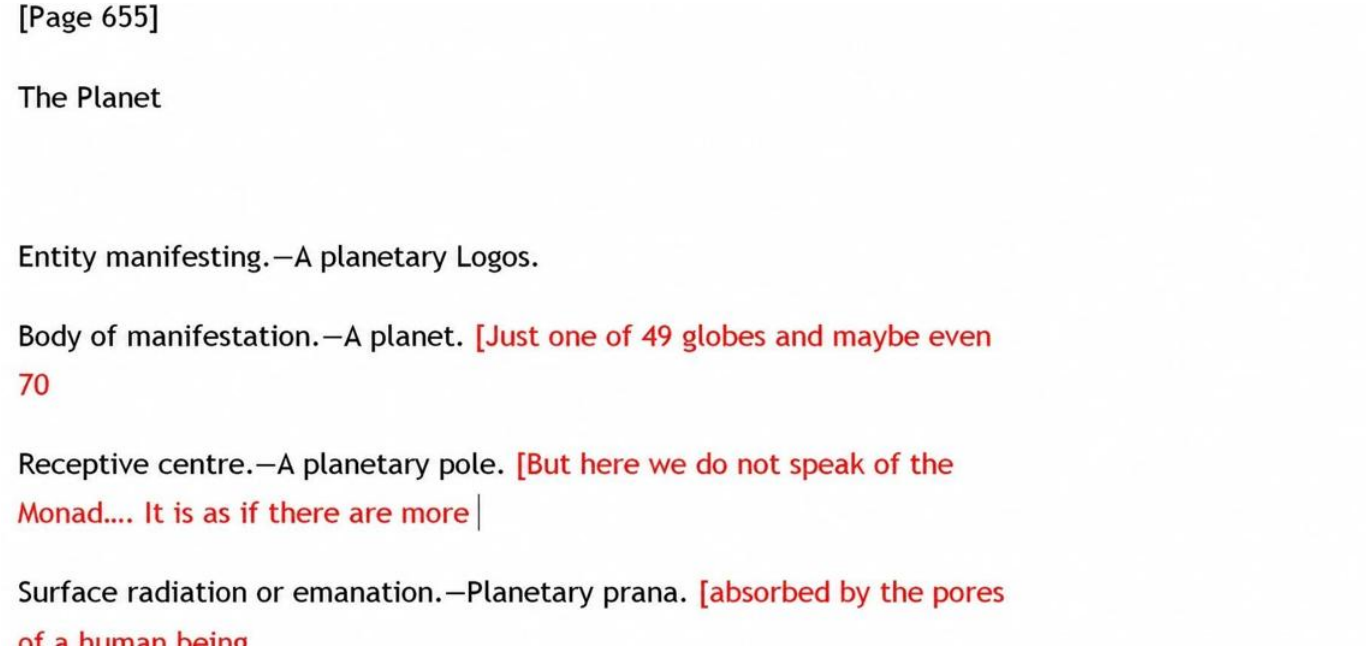
[14] 7. "Các rung động (năng lượng) đến hệ mặt trời của chúng ta từ bảy vị Đại Tiên của Đại Hùng và chủ yếu từ hai Vị là các Nguyên Mẫu của cung bảy và cung năm, hay của các Hành Tinh Thượng đế tương ứng." (Lửa Vũ Trụ, 553.)

[15] 8. "Các Đấng Hoá Thân vũ trụ `đại diện cho mãnh lực nhập thể từ Sirius, và từ ngôi sao ấy trong bảy ngôi sao của Đại Hùng mà Nguyên Mẫu của Đấng Chúa Tể cung chính

third major Ray, the third planetary Logos'." (Cosmic Fire, 723.)

thứ ba, tức Hành Tinh Thượng đế thứ ba, phú linh'." (Lửa Vũ Trụ, 723.)

Esoteric Astrology Adventure 154C — Human Radiation Stellar Prototypes and Leviathan – Chiêm Tinh Học Nội Môn Cuộc Khám Phá 154C — Bức Xạ của Con Người, Các Nguyên Mẫu Tinh Tú và Leviathan


[Page 655]

The Planet

Entity manifesting.—A planetary Logos.

Body of manifestation.—A planet. [Just one of 49 globes and maybe even 70

Receptive centre.—A planetary pole. [But here we do not speak of the Monad.... It is as if there are more

Surface radiation or emanation.—Planetary prana. [absorbed by the pores of a human being

[EAA-154C-F01] Phần tabulation The Planet cùng ghi chú MDR. — video 00:00:53.

[EAA-154C-F01] Phần bảng biểu Hành Tinh cùng ghi chú MDR. — video 00:00:53.

This is the beginning of Esoteric Astrology Adventure number 154C, page 654, and we were talking about looking at the movement which is called energies originating within the solar system. So far, the Solar Logos and His method of manifestation, then the Planetary Logos, that Entity and His method of manifestation and expression, to be compared with that of the Solar Logos, especially when talking about a planetary pole. It is as if there are more than one planetary pole. There are different levels at which the pole function can be expressed, but there is kind of a top of the head, which is the pole of any Entity, and there will be energies of a higher nature received through

Đây là phần mở đầu của Chiêm Tinh Học Nội Môn, Cuộc Khám Phá số 154C, trang 654, và chúng ta đang bàn về việc xem xét chuyển động thuộc phần gọi là những năng lượng phát sinh bên trong hệ mặt trời. Cho đến đây, chúng ta đã xem xét Thái dương Thượng đế và phương thức biểu hiện của Ngài, rồi Hành Tinh Thượng đế, Thực Thể ấy cùng phương thức biểu hiện và biểu đạt của Ngài, để so sánh với phương thức của Thái dương Thượng đế, đặc biệt khi nói về một cực hành tinh. Dường như có nhiều hơn một cực hành tinh. Chức năng của cực có thể biểu đạt ở những cấp độ khác nhau, nhưng có một nơi tựa như đỉnh đầu, là cực của bất kỳ Thực Thể nào, và những năng lượng có

that. But of course we have also, in a way, the astral head centre and the mental head centre and other head centres, and they are all part of that polar alignment. All the various head centres are part of the polar alignment.

bản chất cao hơn sẽ đi vào qua đó. Nhưng dĩ nhiên, theo một nghĩa nào đó, chúng ta cũng có trung tâm đầu của thể cảm dục, trung tâm đầu của thể trí và những trung tâm đầu khác, tất cả đều thuộc sự chỉnh hợp theo trục cực ấy. Mọi trung tâm đầu khác nhau đều thuộc sự chỉnh hợp theo trục cực.

Then we go on to the human being.

Tiếp theo, chúng ta chuyển sang con người.

[1] Entity manifesting.—The Thinker

[1] Thực Thể đang biểu hiện.—Chủ Thể Tư Tưởng,

This is interesting: the Entity manifesting man is

Điều này thật thú vị: Thực Thể biểu hiện thành con người là

[2] a Dhyan Chohan.

[2] một Thiền Na Đế Quân.

In other words, a monad, really. The body of manifestation: it's many things, but it's the physical body here, comparable to the physical Sun and the physical planet. The receptive centre here is not the pole, but it could be the top of the head for the more advanced. Vitality is coming in via the spleen, which is a central and even central lower centre, but there are other methods, I think, of vitalizing the form. What is being received has to be more than just vitality, doesn't it?

Nói cách khác, thực sự là một chân thần. Thân thể biểu hiện: đó có thể là nhiều thứ, nhưng ở đây là thể xác, tương ứng với Mặt Trời hồng trần và hành tinh hồng trần. Trung tâm tiếp nhận ở đây không phải là cực, nhưng với những người tiến hóa hơn, nó có thể là đỉnh đầu. Sinh lực đi vào qua lá lách, một trung tâm ở giữa, thậm chí ở giữa phần thấp, nhưng tôi nghĩ còn có những phương thức khác để tiếp sinh lực cho hình tướng. Những gì được tiếp nhận hẳn phải nhiều hơn sinh lực đơn thuần, phải không?

[3] Surface radiation or emanation.—Health aura.

[3] Bức xạ hay phát xạ bề mặt.—Hào quang sức khỏe.

In a way, we should make a tabulation here. Surface radiation is planetary prana, and surface radiation here is solar prana.

Theo một nghĩa nào đó, chúng ta nên lập một bảng biểu ở đây. Bức xạ bề mặt là sinh khí hành tinh, còn bức xạ bề mặt ở đây là sinh khí thái dương.

The health aura has potentially a healing effect, among those in whom the three centres in the head are linked. It's a second

Hào quang sức khỏe có tiềm năng chữa lành nơi những người mà ba trung tâm trong đầu đã liên kết với nhau. Đó là một quy luật thứ

rule about achieving magnetic purity and healing.

hai về việc đạt đến sự thanh khiết từ tính và chữa lành.

[4] Movement produced.—Atomic rotation.

[4] Chuyển động tạo ra.—Sự quay của nguyên tử.

Rotation of the atoms, but also of the vehicles as atoms. Man is an atom, his vehicles are atoms, and the tiny elemental lives are atoms.

Sự tự quay của các nguyên tử, nhưng cũng là sự tự quay của các hiện thể với tư cách những nguyên tử. Con người là một nguyên tử, các hiện thể của y là những nguyên tử, và những sự sống hành khí bé nhỏ cũng là những nguyên tử.

The Human Being

Entity manifesting.—The Thinker, a Dhyan Chohan. [Man is a Dhyan Chohan—a Monad...

Body of manifestation.—Physical body. [Comparable to the physical Sun and the physical planet...

Receptive Centre.—The spleen. [Not the Pole—but it could be the top of the head for the more advanced....spleen is a central and even central-lower center....

Surface radiation or emanation.—Health aura. [has a healing effect among

[EAA-154C-F02] Phần tabulation The Human Being cùng ghi chú MDR. — video 00:05:02.

[EAA-154C-F02] Phần bảng biểu Con Người cùng ghi chú MDR. — video 00:05:02.

The human etheric radiation: this is qualitative in nature, and depends on our stage of evolution, our rays and our astrological map. If we were to put this side by side, the analogies would appear, so maybe someone should do that, and we see how an Entity manifests. Of course, this question of manifesting only through a physical body, there's more to it. The body of manifestation is, in a way, the entire personality, and so it is for the Solar Logos, so it is for the Planetary Logos. But the dense physical body is particularly manifest at this

Bức xạ dĩ thái của con người: về bản chất, đây là vấn đề phẩm tính, và tùy thuộc vào giai đoạn tiến hóa, các cung và bản đồ chiêm tinh của chúng ta. Nếu đặt những điều này cạnh nhau, các mối tương đồng sẽ hiện ra, nên có lẽ ai đó nên làm việc ấy, và chúng ta sẽ thấy một Thực Thể biểu hiện như thế nào. Dĩ nhiên, vấn đề chỉ biểu hiện qua một thể xác còn có ý nghĩa rộng hơn thế. Theo một nghĩa nào đó, thân thể biểu hiện là toàn bộ phàm ngã, và đối với Thái dương Thượng đế cũng vậy, đối với Hành Tinh Thượng đế cũng vậy. Nhưng vào lúc này, thể xác đậm đặc

time; it is the most highly developed of the bodies, at least for man.

biểu hiện đặc biệt rõ rệt; đó là thể phát triển cao nhất trong các thể của phàm ngã, ít nhất là đối với con người.

What is the case for the greater Logoi, I'm not certain, but certainly there's a high degree of development of the outer form. Sometimes, when you're looking at the three periodical vehicles, we don't simply say that it's the monad, soul and personality; we say it's the monad, soul and physical body, as a kind of visible synthesis of the entire personality. Here we go on with the seven stars of the Great Bear. We've talked a lot about them, and I think the best method of learning about the wives of the Rishis, the Rishis of the Great Bear, is to consult the Hindu lore, because there the idea of the marriage between them is stronger.

Đối với các Thượng đế cao cả hơn thì thế nào, tôi không chắc, nhưng hình tướng bên ngoài chắc chắn đã phát triển đến một mức độ cao. Đôi khi, khi xem xét ba hiện thể có tính chu kỳ, chúng ta không chỉ nói đó là chân thần, linh hồn và phàm ngã; chúng ta nói đó là chân thần, linh hồn và thể xác, với thể xác như một sự tổng hợp hữu hình của toàn bộ phàm ngã. Ở đây, chúng ta tiếp tục với bảy ngôi sao của Đại Hùng. Chúng ta đã nói rất nhiều về các ngôi sao ấy, và tôi nghĩ phương pháp tốt nhất để tìm hiểu về những người vợ của các Thánh triết, các Thánh triết của Đại Hùng, là tham khảo truyền thuyết Ấn Độ giáo, vì trong đó ý tưởng về sự kết hôn giữa họ rõ nét hơn.

But I did offer a thought about that in this way, and I said: Benetnash, Alcyone; Mizar, Maia; Alioth, Merope; Megrez—of course, probably the names of the Rishis are more evocative—Megrez, Asterope; Dubhe, this would be a powerful one if true, Electra; Merak, Celaeno; and Phecda, Taygeta. There's a mountain connection there, of course, with the seventh ray, and Capricorn being the sign of the mountain and bringing in the greatest seventh ray. But how long does a world period last? The mountain of stability has a lot to do with the seventh ray, but we need still more lore here, still more stories.

Nhưng tôi đã đưa ra một ý nghĩ về điều đó theo cách này, và tôi nói: Benetnash, Alcyone; Mizar, Maia; Alioth, Merope; Megrez—dĩ nhiên, có lẽ tên của các Thánh triết gợi mở nhiều hơn—Megrez, Asterope; Dubhe, nếu đúng thì đây sẽ là một mối liên hệ mạnh mẽ, Electra; Merak, Celaeno; và Phecda, Taygeta. Dĩ nhiên, ở đó có một mối liên hệ với núi, với cung bảy, và Ma Kết là dấu hiệu của núi, đưa vào cung bảy mạnh mẽ nhất. Nhưng một thời kỳ thế giới kéo dài bao lâu? Ngọn núi của sự ổn định có liên hệ rất nhiều với cung bảy, nhưng ở đây chúng ta vẫn cần thêm truyền thuyết, thêm những câu chuyện nữa.

The relationship, it looks like, between—is it Taygeta and the golden hind?—is important, and not very seventh ray in its nature. We have some indications, but nothing solid enough. Here are references in *The Secret Doctrine* and *A Treatise on Cosmic Fire* on the seven stars of the Great Bear.

Dường như mối liên hệ giữa—có phải là Taygeta và con hươu cái vàng không?—rất quan trọng, và về bản chất không mang nhiều tính chất cung bảy. Chúng ta có một vài chỉ dấu, nhưng chưa có gì đủ chắc chắn. Đây là những dẫn chiếu trong *Giáo Lý Bí*

Nhiệm và *Luận về Lửa Vũ Trụ* về bảy ngôi sao của Đại Hùng.

[5] 1. "The seven Rishis are the Regents of the seven stars of the Great Bear, and, therefore, of the same nature as the Angels of the Planets or the seven great planetary Spirits." (*SD* II, tr. 332, chú thích; dẫn theo *EA*)

[5] 1. "Bảy vị Đại Tiên là các Đấng Nhiếp Chính của bảy ngôi sao thuộc Đại Hùng, và do đó, có cùng bản chất với các Thiên Thần của các Hành Tinh hay bảy Chân Linh Hành Tinh vĩ đại." (S.D. II. 332. Chú thích.)

We know about this.

Chúng ta biết điều này.

The rishis are the prototypes of the angels, really, archangels, who are the planetary spirits. Well, it's going to be a long time before we can fathom this. Right now, we can get the map, and the map is a certain security in the mind.

Các Thánh triết là nguyên mẫu của các thiên thần, thực ra là các tổng lãnh thiên thần, vốn là các chân linh hành tinh. Còn lâu chúng ta mới có thể thấu suốt điều này. Ngay lúc này, chúng ta có thể có được bản đồ, và bản đồ mang lại một sự vững tâm nhất định.

The mind that sees the vision and knows something of the Plan: it brings stability of mind in the face of the larger context. Right now, it's so easy for human beings to lose their mental and emotional stability.

Thể trí thấy được tầm nhìn và biết đôi điều về Thiên Cơ: điều đó mang lại sự ổn định cho thể trí trước bối cảnh rộng lớn hơn. Hiện nay, con người rất dễ đánh mất sự ổn định về trí tuệ và cảm xúc.

[6] 2. "It is the seven Rishis who mark the time and the duration of events in our septenary life cycle.

[6] 2. "Chính bảy vị Đại Tiên ấn định thời điểm và thời lượng của các sự kiện trong chu kỳ sống thất phân của chúng ta.

What does that mean, septenary? Three kinds of ray cycles, but beginnings and endings relate to the will and to the first ray especially. Of course, the seven Rishis are determining ray cycles as they affect our planet and solar system. The seven Rishis determine the ray cycles as they affect our solar system and our planet.

Thất phân có nghĩa là gì? Ba loại chu kỳ cung, nhưng những khởi đầu và kết thúc liên hệ với ý chí, đặc biệt là với cung một. Dĩ nhiên, bảy vị Thánh triết quyết định các chu kỳ cung khi những chu kỳ ấy tác động lên hành tinh và hệ mặt trời của chúng ta. Bảy vị Thánh triết quyết định các chu kỳ cung khi chúng tác động lên hệ mặt trời và hành tinh của chúng ta.

You might wonder what determines these things, because numerology is involved here. But can it be, in a way, the will of great Solar Logoi gathered in the first ray Cosmic Manu

Các bạn có thể tự hỏi điều gì quyết định những việc này, vì số học có liên quan ở đây. Nhưng theo một nghĩa nào đó, liệu đó có thể là ý chí của các Thái dương Thượng đế vĩ đại,

who determines the beginning and ends of these cycles? Perhaps so.

quy tụ trong Đức Bàn Cổ Vũ Trụ cung một, Đấng quyết định sự khởi đầu và kết thúc của các chu kỳ này không? Có lẽ vậy.

[7] They are as mysterious as their supposed wives, the Pleiades." (*SD* II, tr. 579; dẫn theo *EA*)

[7] Các Ngài cũng huyền bí như những người vợ được cho là của Các Ngài, tức Thất Nữ." (S.D. II. 579.)

There's a mountain of possibility in that word 'supposed'.

Có cả một núi khả năng trong cụm từ 'được cho là' ấy.

There is, from what DK tells us, a definite and vivid interaction between the Rishis and the seven Pleiades, and out of their union, something of the second aspect should be born. Out of the union of the Rishis and the Sisters, something of the second aspect of divinity should be born.

Theo những gì Chân sư DK cho chúng ta biết, có một sự tương tác rõ rệt và sống động giữa các Thánh triết và bảy vị Thất Nữ, và từ sự hợp nhất của Các Ngài, một điều gì đó thuộc phương diện thứ hai hẳn sẽ ra đời. Từ sự hợp nhất của các Thánh triết và các Chị Em, một điều gì đó thuộc phương diện thứ hai của thiên tính hẳn sẽ ra đời.

I wonder how Ursa Minor came into existence. I'm not saying it is so, but if we ever learned that somehow through the union of the Pleiades and the Great Bear Ursa Minor was born, we'd have a real indication. Ursa Minor is definitely the Son, so has some connection with the Christ aspect, for sure.

Tôi tự hỏi Tiểu Hùng đã hình thành như thế nào. Tôi không nói rằng sự việc là như vậy, nhưng nếu có lúc chúng ta biết được rằng bằng cách nào đó, Tiểu Hùng ra đời từ sự hợp nhất của Thất Nữ và Đại Hùng, thì chúng ta sẽ có một chỉ dấu thực sự. Tiểu Hùng chắc chắn là Người Con, nên hẳn có mối liên hệ nào đó với phương diện Christ.

[8] 3. "The first `seven stars' are not planetary. They are the leading stars of seven constellations which turn around with the Great Bear...." (*SD* III, tr. 195; dẫn theo *EA*)

[8] 3. "`Bảy ngôi sao' đầu tiên không thuộc các hành tinh. Chúng là những ngôi sao chủ đạo của bảy chòm sao xoay (656) quanh cùng với Đại Hùng...." (S.D. III. 195.)

We might have to connect here the idea of heaven's pivot.

Ở đây, có lẽ chúng ta phải liên hệ với ý tưởng về trục xoay của bầu trời.

I wonder if Alcor is being counted in the first seven. Sometimes Dubhe is considered the pivot. Stephen Pugh has a theory that these constellations all revolve around the

Tôi tự hỏi liệu Alcor có được tính trong bảy ngôi sao đầu tiên hay không. Đôi khi, Dubhe được xem là trục xoay. Stephen Pugh có một lý thuyết cho rằng tất cả những chòm sao này đều quay quanh Thất Nữ, cũng như các

Pleiades as do the signs of the Zodiac, constellations of the Zodiac.

dấu hiệu Hoàng đạo, các chòm sao Hoàng đạo.

I would say a lot of measurement has to go into that. I think it's a very interesting theory, and we know that every chakra revolves. The twelve constellations are certainly a major chakra, heart in the head centre of the One About Whom Naught May Be Said.

Tôi cho rằng cần phải đo đạc rất nhiều để xác định điều đó. Tôi nghĩ đây là một lý thuyết rất thú vị, và chúng ta biết rằng mọi luân xa đều quay. Mười hai chòm sao chắc chắn là một luân xa chính, trung tâm tim trong trung tâm đầu của Đấng Bất Khả Tư Nghị.

We have a series of chakras in the seven constellations. The seven constellations: around what do they revolve? Do they revolve around the Pleiades? Does the Great Bear, in a way, revolve around itself, with Dubhe as a kind of pivot? These stars themselves, when it says they are not planetary, what does it mean? If the stars are not planetary, does it mean they have no planets? I don't think it's very convincing. Or does it mean that they do not themselves revolve around any particular centre? As if each one of them might revolve around a particular centre.

Chúng ta có một chuỗi luân xa trong bảy chòm sao. Bảy chòm sao ấy quay quanh điều gì? Chúng có quay quanh Thất Nữ không? Theo một nghĩa nào đó, Đại Hùng có quay quanh chính mình, với Dubhe như một trục xoay không? Về chính những ngôi sao này, khi nói chúng không mang tính hành tinh thì có nghĩa là gì? Nếu các ngôi sao không mang tính hành tinh, có phải điều đó có nghĩa là chúng không có hành tinh không? Tôi không nghĩ cách hiểu đó thuyết phục lắm. Hay điều đó có nghĩa là chính chúng không quay quanh một trung tâm cụ thể nào? Như thể mỗi ngôi sao có thể quay quanh một trung tâm cụ thể.

But maybe if the Pleiades are really as central to everything as we imagine, there may be some constellations which, like planets, would revolve around it. I think our seven solar systems revolves around the Pleiades, and the Great Bear is another of those chakras in the One About Whom Naught May Be Said, which is, we suppose, centralized in the Pleiades. Anyway, certainly it appears that the seven stars do not revolve per se, each one of them around their own centre.

Nhưng có lẽ, nếu Thất Nữ thực sự giữ vị trí trung tâm đối với mọi sự như chúng ta hình dung, thì có thể có một số chòm sao quay quanh Thất Nữ như các hành tinh. Tôi nghĩ bảy hệ mặt trời của chúng ta quay quanh Thất Nữ, và Đại Hùng là một luân xa khác trong Đấng Bất Khả Tư Nghị, Đấng mà chúng ta cho là có trung tâm tại Thất Nữ. Dù sao, có vẻ chắc chắn rằng chính bảy ngôi sao ấy không quay, mỗi ngôi quanh một trung tâm riêng của mình.

They would probably have a common center, and what is that center? Well, for the moment, the only proposition is that it is the Pleiades. There are all of these cycles going

Có lẽ chúng có một trung tâm chung, và trung tâm ấy là gì? Hiện tại, giả thuyết duy nhất là Thất Nữ. Tất cả những chu kỳ này đang diễn ra với hệ toán học riêng, những

on with their own mathematics, their own numbers, their own emergent and withdrawing qualities.

con số riêng, những phẩm tính xuất hiện và rút lui riêng.

All of this dance of interconnected energy qualities has to be fathomed by whoever would design a plan including the revolving, rotating Beings and the lesser beings within their ring-pass-not. There's such mysteries here. One wants to pause just on that first sentence:

Bất kỳ ai muốn thiết kế một kế hoạch bao gồm những Sinh Mệnh quay theo quỹ đạo và tự quay, cùng những sinh linh nhỏ hơn trong vòng-giới-hạn của Các Ngài, đều phải thấu suốt toàn bộ vũ điệu của những phẩm tính năng lượng liên kết với nhau này. Ở đây có biết bao điều huyền bí. Người ta muốn dừng lại ngay ở câu đầu tiên ấy:

The first `seven stars' are not planetary.

'Bảy ngôi sao' đầu tiên không mang tính hành tinh.

The Great Bear, in a way, presents to us the first seven stars, but they are, in a way, the leading stars of the seven constellations, and that is interesting.

Theo một nghĩa nào đó, Đại Hùng cho chúng ta thấy bảy ngôi sao đầu tiên, nhưng theo một nghĩa nào đó, chúng là những ngôi sao chủ đạo của bảy chòm sao, và điều ấy thật thú vị.

Leading stars means that every one of them is a ray star which leads each of the seven chakras, constellational chakras, in the One About Whom Naught May Be Said.

Những ngôi sao chủ đạo có nghĩa là mỗi ngôi sao ấy đều là một ngôi sao cung, dẫn dắt một trong bảy luân xa, những luân xa chòm sao, trong Đấng Bất Khả Tư Nghị.

For instance, like this, Benetnasch. I'd better look that up, don't you think so? Get the right spelling.

Chẳng hạn như thế này, Benetnasch. Tôi nên tra lại tên ấy, các bạn có nghĩ vậy không? Để viết cho đúng.

seven constellations which turn [Page 656] around with the Great Bear...."
(S.D. III. 195.)

[Leading stars means that everyone of the is a ray star which 'leads' eac
of the seven constellational chakras in the "One About Whom Naught May
Be Said"...

Benetnasch—Leads the Great Bear

Mizar—Leads Orion

Alioth—Leads the throat center constellation, maybe part of the Pleiades

Megrez--

[EAA-154C-F03] Ghi chú MDR về Benetnash, Mizar, Alioth và Megrez. — video 00:18:09.

Benetnasch leads the Great Bear because it's the ray one constellation. Then we can say Mizar leads Orion, perhaps. We can say Alioth leads the throat centre constellation, maybe part of the Pleiades.

Megrez, this is the question. This is more difficult than I thought. Megrez is the fourth ray, but what is the fourth ray constellation? Leads maybe—it's not going to be Orion.

No, and leads perhaps an Ajna centre constellation. Dubhe perhaps leads the Little Bear in the role of the fifth ray and the Ajna centre. Merak leads the seven solar systems of which ours is one, providing it is a solar plexus.

Phecda leads Draco, seventh ray, kundalinic constellation. We may have left out something here. We have the base of the spine, we have a solar plexus, we have an Ajna centre. Megrez is difficult.

[EAA-154C-F03] Ghi chú MDR về Benetnash, Mizar, Alioth và Megrez. — video 00:18:09.

Benetnasch dẫn dắt Đại Hùng vì đó là chòm sao cung một. Rồi chúng ta có thể nói Mizar dẫn dắt Lạp Hộ, có lẽ vậy. Chúng ta có thể nói Alioth dẫn dắt chòm sao tương ứng với trung tâm cổ họng, có thể là một phần của Thất Nữ.

Megrez, đây là vấn đề. Điều này khó hơn tôi tưởng. Megrez là cung bốn, nhưng đâu là chòm sao cung bốn? Có lẽ dẫn dắt—sẽ không phải là Lạp Hộ.

Không, và có lẽ dẫn dắt một chòm sao tương ứng với trung tâm ajna. Có lẽ Dubhe dẫn dắt Tiểu Hùng trong vai trò cung năm và trung tâm ajna. Merak dẫn dắt bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một trong số đó, với điều kiện đó là một trung tâm tùng thái dương.

Phecda dẫn dắt Thiên Long, cung bảy, chòm sao hỏa xà. Có lẽ chúng ta đã bỏ sót điều gì ở đây. Chúng ta có đáy cột sống, có một trung tâm tùng thái dương, có một trung tâm ajna. Megrez là trường hợp khó.

We have a hint as to the throat centre. Mizar leads Orion, let us say, as a heart centre, heart centre.

Chúng ta có một gợi ý về trung tâm cổ họng. Giả sử Mizar dẫn dắt Lạp Hộ với tư cách một trung tâm tim, trung tâm tim.

Benetnash leads the Great Bear itself. Is there anything that leads the entirety of the Pleiades? Let's just say maybe part of the Pleiades is involved with the throat centre, since there's so much intelligence coming from it. We may have left out the centaur here.

Benetnash dẫn dắt chính Đại Hùng. Có gì dẫn dắt toàn bộ Thất Nữ không? Có lẽ một phần của Thất Nữ liên quan đến trung tâm cổ họng, vì có rất nhiều trí tuệ đến từ đó. Có lẽ chúng ta đã bỏ sót Nhân Mã ở đây.

But we have two contenders, in a way, for the Ajna centre, and the sacral centre is not considered. It would be hard to think of Dubhe as connected with—Dubhe seems to have such a close connection, since it is ruled by Leo. Let's put it like this: Dubhe and Leo, and since Leo is the Sun, and so is the Little Bear, there is a strong connection. The sacral centre has to be dealt with.

Nhưng theo một nghĩa nào đó, chúng ta có hai ứng viên cho trung tâm ajna, còn trung tâm xương cùng thì chưa được xem xét. Khó mà nghĩ rằng Dubhe liên hệ với—Dubhe dường như có một mối liên hệ rất mật thiết, vì Sư Tử cai quản nó. Hãy đặt vấn đề như thế này: Dubhe và Sư Tử, và vì Sư Tử là Mặt Trời, Tiểu Hùng cũng vậy, nên có một mối liên hệ mạnh mẽ. Cần phải bàn đến trung tâm xương cùng.

From these stars, we should be able to find that somehow. Anyway, this is a work in progress, speculative, and this is the solar plexus.

Bằng cách nào đó, chúng ta hẳn có thể tìm ra điều ấy từ những ngôi sao này. Dù sao, đây vẫn là công việc đang tiếp diễn, mang tính suy đoán, và đây là trung tâm tùng thái dương.

The seven solar systems of which ours is one: solar plexus, unless for some reason we decide that it should be the sacral centre. But I think not; it has so much to do with desire. Desire, Taurus, Scorpio and Mars.

Bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một trong số đó: trung tâm tùng thái dương, trừ khi vì lý do nào đó, chúng ta quyết định rằng đó phải là trung tâm xương cùng. Nhưng tôi nghĩ là không; nó liên quan rất nhiều đến dục vọng. Dục vọng, Kim Ngưu, Hổ Cáp và Sao Hỏa.

Just one missing, and we can think. We have two Ajna contenders and no sacral centre, which might be, of course—the sacral centre, what star should we connect? The seventh ray is kundalinic.

Chỉ còn thiếu một, và chúng ta có thể suy nghĩ. Chúng ta có hai ứng viên cho trung tâm ajna và chưa có trung tâm xương cùng, mà dĩ nhiên có thể là—trung tâm xương cùng, chúng ta nên liên hệ với ngôi sao nào? Cung bảy mang tính hỏa xà.

Can it be that there is no sacral centre? Has it really faded? There is the idea that there is a risen kundalini in Draco. Any one of these Cosmic Logoi, for that's what they are really, these constellations of Cosmic Logoi, has more than one ray. Any one of these Cosmic Logoi has more than one ray.

Liệu có thể không có trung tâm xương cùng chăng? Nó đã thực sự mờ đi rồi sao? Có ý tưởng cho rằng hỏa xà đã vươn lên trong Thiên Long. Bất kỳ Thượng đế Vũ Trụ nào trong số này, vì thực ra đó chính là bản chất của những chòm sao của các Thượng đế Vũ Trụ này, cũng có nhiều hơn một cung. Bất kỳ Thượng đế Vũ Trụ nào trong số này cũng có nhiều hơn một cung.

As Draco has both the seventh and the second, it appears. Our seven solar systems, I would say ray six and four are pretty strong. In the Great Bear, Little Bear, both two and five are strong.

Chẳng hạn, dường như Thiên Long có cả cung bảy lẫn cung hai. Với bảy hệ mặt trời của chúng ta, tôi cho rằng cung sáu và cung bốn khá mạnh. Trong Đại Hùng, Tiểu Hùng, cả cung hai lẫn cung năm đều mạnh.

The Great Bear has the one, of course, first ray, and maybe seventh ray, in a sense. Orion, where there's such a powerful second ray, but I'd say two and six.

Dĩ nhiên, Đại Hùng có cung một, và theo một nghĩa nào đó, có lẽ cả cung bảy. Lạp Hộ, nơi cung hai rất mạnh, nhưng tôi cho rằng là cung hai và cung sáu.

plexus

Phegda—Leads Draco—7th ray, kundalinic constellation

Just one missing and we can think—Two ajna contenders and no Sacral center

Any one of these Cosmic Logoi has more than one ray...

Great Bear—maybe R1 and R7

Little Bear—maybe R5 and R2

Pleiades—definitely R3 and R2

[The idea of Heaven's Pivot...

[EAA-154C-F04] Ghi chú MDR về các chòm sao, centres và các ray được đề xuất. — video 00:24:35.

That will give the option of it being either the heart or the solar plexus. Interesting how the solar plexus ascends to the heart. The Pleiades, we know three and two are there. Is one there as well?

Maybe I should—they have more than one ray. If we go Great Bear, maybe ray one and ray seven. Little Bear, maybe, all I can say is maybe, ray five and ray two, related to Sonship. Pleiades, definitely ray three and ray two. Ray one—I should put that maybe in a different way.

I should say this: Great Bear, ray one and maybe ray seven. Little Bear, ray five. That should just be a maybe altogether. Pleiades, definitely ray two and ray three. Orion, maybe ray two and ray six.

I could almost say probably. Draco, ray two, I would say almost definitely, ray two, cosmic Buddhi, and ray seven, kundalini. The seven solar systems of which ours is one, maybe ray six and ray four, indicating the struggle of desire. Two ray four constellations connected with it, and Mars, the ray six planet, being the planet through which the energy issues. Anyway, those are some ideas about some of the rays of the Cosmic Logoi.

We just don't know how far advanced our One About Whom Naught May Be Said is, and whether He's functioning on the soul level or the personality level. I mean His own super-cosmic soul, that is, obviously, or in some way on the Monadic level. But maybe

[EAA-154C-F04] Ghi chú MDR về các chòm sao, các trung tâm và các cung được đề xuất. — video 00:24:35.

Điều đó sẽ mở ra khả năng đây là trung tâm tim hoặc trung tâm tùng thái dương. Thật thú vị khi trung tâm tùng thái dương vươn lên trung tâm tim. Với Thất Nữ, chúng ta biết có cung ba và cung hai ở đó. Liệu cũng có cung một ở đó không?

Có lẽ tôi nên—chúng có nhiều hơn một cung. Nếu xét Đại Hùng, có lẽ là cung một và cung bảy. Tiểu Hùng, có lẽ, tôi chỉ có thể nói là có lẽ, cung năm và cung hai, liên quan đến địa vị Người Con. Thất Nữ, chắc chắn là cung ba và cung hai. Cung một—có lẽ tôi nên diễn đạt điều đó theo cách khác.

Tôi nên nói thế này: Đại Hùng, cung một và có lẽ cung bảy. Tiểu Hùng, cung năm. Toàn bộ điều đó chỉ nên xem là một khả năng. Thất Nữ, chắc chắn là cung hai và cung ba. Lạp Hộ, có lẽ cung hai và cung sáu.

Tôi gần như có thể nói là rất có thể. Thiên Long, cung hai, tôi cho rằng gần như chắc chắn là cung hai, Bồ đề vũ trụ, và cung bảy, hỏa xà. Bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một trong số đó, có lẽ là cung sáu và cung bốn, biểu thị cuộc đấu tranh của dục vọng. Hai chòm sao cung bốn liên hệ với nó, và Sao Hỏa, hành tinh cung sáu, là hành tinh qua đó năng lượng phát ra. Dù sao, đó là một vài ý tưởng về một số cung của các Thượng đế Vũ Trụ.

Chúng ta thật sự chưa biết Đấng Bất Khả Tư Nghị của chúng ta đã tiến hóa đến đâu, và Ngài đang hoạt động ở cấp độ linh hồn hay cấp độ phàm ngã. Dĩ nhiên, ý tôi là linh hồn siêu vũ trụ của chính Ngài, hoặc theo một cách nào đó, ở cấp độ chân thần. Nhưng có lẽ

we would have to wait until the next solar system, which will invoke the monad of our Solar Logos, to know more about the monad of the great super-cosmic Logos.

chúng ta phải chờ đến hệ mặt trời kế tiếp, hệ sẽ khẩn cầu chân thần của Thái dương Thượng đế chúng ta, mới biết thêm về chân thần của Thượng đế siêu vũ trụ vĩ đại.

[9] 4. "In Egypt, the Great Bear was the constellation... called the Mother of the Revolutions,

[9] 4. "Ở Ai Cập, Đại Hùng là chòm sao... được gọi là Mẹ của các Vòng Quay,

There we have the idea of the pivot and rotation, and the revolutions are the cycles determined by the seven rays in the Great Bear. That may be the case there.

Ở đó, chúng ta có ý tưởng về trục xoay và sự tự quay, còn các vòng quay là những chu kỳ do bảy cung trong Đại Hùng quyết định. Có thể là như vậy.

Then we could always ask whether, in some way, the third ray, with its mastery of cycles, is not found here. Great Bear, maybe seven or ray three, with its mastery of cycles, possibly.

Rồi chúng ta luôn có thể hỏi liệu ở đây, theo một cách nào đó, có cung ba với khả năng làm chủ các chu kỳ hay không. Đại Hùng, có lẽ cung bảy hoặc cung ba, với khả năng làm chủ các chu kỳ, có thể như vậy.

[10] and the Dragon with seven heads was assigned to Saturn, who was called the Dragon of Life." (*SD* III, tr. 195; dẫn theo *EA*)

[10] và Rồng bảy đầu được gán cho Sao Thổ, vốn được gọi là Rồng của Sự Sống." (S.D. III. 195.)

There's a connection between Draco and Saturn. The dragon has seven heads, and this is interesting because, let's just say that there is a septenate in the Great Bear, in the Little Bear.

Có một mối liên hệ giữa Thiên Long và Sao Thổ. Con rồng có bảy đầu, và điều này thật thú vị vì có một bộ bảy trong Đại Hùng, trong Tiểu Hùng.

Now so close to both is the elevated dragon with seven heads. It's almost as if there is a Sonship aspect in the dragon, but a powerful third aspect as well. As I say, rays two and seven.

Giờ đây, rất gần cả hai là con rồng vươn cao với bảy đầu. Gần như thể có một phương diện Người Con trong con rồng, nhưng đồng thời cũng có một phương diện thứ ba mạnh mẽ. Như tôi đã nói, cung hai và cung bảy.

Ray two for cosmic Buddhi, and ray seven for the kundalini and the base of the spine centre. Also, the base of the spine centre in man has a kind of a first ray connotation, so I wouldn't be surprised to see first ray involved with this dragon.

Cung hai ứng với Bồ đề vũ trụ, còn cung bảy ứng với hỏa xà và trung tâm đáy cột sống. Trung tâm đáy cột sống trong con người cũng mang một hàm ý nào đó về cung một, nên tôi sẽ không ngạc nhiên nếu thấy cung một có liên quan đến con rồng này.

If the Great Bear is a mother, it's connected with the third aspect of divinity also. One of my friends told me about that. If the Great Bear is a mother, it is associated with the third aspect of divinity, hence with the third ray, the cause of revolutions. Is it itself, in some way, turning around? Is the Great Bear pivoting around one of its stars? This would be rotation and would relate to the third aspect of divinity. The mother of the revolutions: by that we don't mean, I think, overthrows, although it does come into the will aspect. I think we mean the stars in their courses and the revolutions that they undertake.

Nếu Đại Hùng là một người mẹ, thì chòm sao này cũng liên hệ với phương diện thứ ba của thiên tính. Một người bạn đã nói với tôi về điều đó. Nếu Đại Hùng là một người mẹ, thì chòm sao này gắn với phương diện thứ ba của thiên tính, do đó với cung ba, nguyên nhân của các vòng quay. Theo một cách nào đó, chính nó có đang quay không? Đại Hùng có đang xoay quanh một ngôi sao của mình không? Đây sẽ là sự tự quay và sẽ liên hệ với phương diện thứ ba của thiên tính. Mẹ của các vòng quay: tôi nghĩ chúng ta không muốn nói đến những cuộc lật đổ, mặc dù điều đó có liên quan đến phương diện ý chí. Tôi nghĩ chúng ta muốn nói đến các ngôi sao trên đường đi của chúng và những vòng quay mà chúng thực hiện.

and the Dragon with seven heads was assigned to Saturn, who was called the Dragon of Life." (*SD* III, tr. 195; dẫn theo *EA*)

và Con Rồng bảy đầu được gắn với Sao Thổ, vốn được gọi là Con Rồng của Sự Sống." (*SD* III, tr. 195; dẫn theo *EA*)

If Draco has the seventh ray, then does Saturn, which is assigned to the dragon? Certainly Saturn rules the seventh plane, all seventh planes and subplanes and so forth; it rules concretion.

Nếu Thiên Long có cung bảy, thì Sao Thổ, vốn gắn với con rồng, có cung ấy không? Chắc chắn Sao Thổ cai quản cõi thứ bảy, mọi cõi và cõi phụ thứ bảy, v.v.; nó cai quản sự kết đặc.

Interestingly, Saturn is sometimes found as a ruler at the base of the spine centre, the anchor. Saturn has a way of being very harsh, severe, and maybe the dragon is testing in that same manner. The seventh ray of the dragon could be correlated with the seventh ray of Saturn.

Điều thú vị là đôi khi Sao Thổ được thấy giữ vai trò chủ tinh tại trung tâm đáy cột sống, điểm neo giữ. Sao Thổ có một cách tác động rất khắc nghiệt, nghiêm khắc, và có lẽ con rồng cũng thử thách theo cách ấy. Cung bảy của con rồng có thể tương quan với cung bảy của Sao Thổ.

But the second ray of the dragon distributing cosmic Buddhi is difficult to correlate with the rays of Saturn as we know them presently, even though HPB says it rules the devotional faculties.

Nhưng cung hai của con rồng, phân phối Bồ đề vũ trụ, lại khó tương quan với các cung của Sao Thổ theo hiểu biết hiện nay của chúng ta, mặc dù Bà HPB nói rằng Sao Thổ cai quản những năng lực sùng tín.

[11] 5. "In the *Book of Enoch*, the Great Bear is called Leviathan." (*SD* III, tr. 195; dẫn theo *EA*)

[11] 5. "Trong Sách Enoch, Đại Hùng được gọi là Leviathan." (S.D. III. 195.)

A whale, devouring. Let's take a look at a little bit of the symbology of Leviathan.

Một con cá voi nuốt chửng mọi thứ. Chúng ta hãy xem qua đôi chút về biểu tượng của Leviathan.

What is it? Biblical creature. The basis of a book by Thomas Hobbes. 'The word has become synonymous with any large sea monster or creature in literature, like *Moby-Dick*. It refers to great whales, and in modern Hebrew it simply means whale.' It is described in Job.

Đó là gì? Một sinh vật trong Kinh Thánh. Nền tảng cho một cuốn sách của Thomas Hobbes. 'Từ này đã trở thành tên gọi chung cho bất kỳ quái vật hay sinh vật biển khổng lồ nào trong văn học, như *Moby-Dick*. Nó chỉ những con cá voi lớn, và trong tiếng Do Thái hiện đại, nó đơn giản có nghĩa là cá voi.' Nó được mô tả trong Sách Job.

'God is said to break the heads of Leviathan in pieces.'

'Người ta nói rằng Thượng đế đập nát những cái đầu của Leviathan.'

The heads? As in some dragon, as in the seven stars, before giving his flesh to the people of the wilderness. God is praised for having flayed Leviathan. He is called the wriggling serpent, who will be killed at the end of time.

Những cái đầu ư? Như ở một con rồng nào đó, như ở bảy ngôi sao, trước khi ban thịt của nó cho dân chúng nơi hoang dã. Thượng đế được ca ngợi vì đã lột da Leviathan. Nó được gọi là con rắn uốn mình, sẽ bị giết vào thời tận thế.

'A dragon who lives over the sources of the deep, and who, along with the male land-monster Behemoth, will be served up to the righteous at the end of time.' This is Jewish literature.

'Một con rồng sống bên trên những nguồn nước sâu thẳm, và cùng với quái vật đực trên cạn Behemoth, sẽ trở thành thức ăn cho những người công chính vào thời tận thế.' Đây là văn học Do Thái.

There is some great power in this Great Bear. Does it in some way compel the monad into incarnation? The thought comes to me. Does it in some way compel the monad into incarnation, where it is, as it were, swallowed by the five lower worlds? There is, interestingly, in the *Book of Enoch*, some thought, I think erroneous basically, that

Có một quyền năng lớn lao nào đó trong Đại Hùng này. Liệu bằng cách nào đó, chòm sao này có buộc chân thần phải lâm phàm không? Ý nghĩ ấy đến với tôi. Liệu bằng cách nào đó, chòm sao này có buộc chân thần phải lâm phàm, nơi chân thần bị năm cõi thấp nuốt chửng, có thể nói như vậy? Điều thú vị là trong *Sách Enoch* có một ý tưởng mà

negative forces are coming from the Great Bear.

tôi nghĩ về cơ bản là sai lầm, rằng những mãnh lực tiêu cực đến từ Đại Hùng.

I suppose if you can't handle forces with a certain form, they can appear to be negative. But perhaps, in this identification of the Great Bear with Leviathan, or the sea monster, or the devouring whale, the negativity can be understood. Is there anything else here? Leviathan.

Tôi cho rằng nếu không thể vận dụng các mãnh lực bằng một hình tướng nhất định, chúng có thể có vẻ tiêu cực. Nhưng có lẽ, qua việc đồng nhất Đại Hùng với Leviathan, hay quái vật biển, hay con cá voi nuốt chửng, chúng ta có thể hiểu được tính tiêu cực ấy. Ở đây còn gì nữa không? Leviathan.

It looks like it's an interesting name for a cinematographic enterprise. It has all kinds of popular applications, but Wikipedia seems to be giving us the best. There is a great monster that, like a dragon, captures the soul in the early days.

Có vẻ đây là một cái tên thú vị cho một doanh nghiệp điện ảnh. Nó có đủ loại ứng dụng phổ biến, nhưng dường như Wikipedia đang cung cấp cho chúng ta thông tin tốt nhất. Có một con quái vật khổng lồ, giống như một con rồng, bắt giữ linh hồn vào những ngày đầu.

But the Great Bear, as we understand it, is so positive. See, there are sea serpents here. God created great sea monsters.

Nhưng theo cách chúng ta hiểu, Đại Hùng lại rất tích cực. Các bạn thấy đấy, ở đây có những con rắn biển. Thượng đế đã tạo ra những quái vật biển khổng lồ.

Here's the tanninim. According to legend, this refers to Leviathan and its mate. Looks like people in the old days are liking to eat whales.

Đây là những quái vật biển ấy. Theo truyền thuyết, điều này chỉ Leviathan và bạn đời của nó. Có vẻ người xưa thích ăn cá voi.

‘The enormous size of Leviathan is described by Johanan bar Nappaha, from whom proceeded nearly all the haggadot concerning this monster. Once we went in a ship and saw a fish which put his head out of the water. He had horns upon which were written, “I am one of the meanest creatures that inhabit the sea. I am three hundred miles in length, and enter this day into the jaws of Leviathan.”’

‘Kích thước khổng lồ của Leviathan được Johanan bar Nappaha mô tả, và gần như mọi truyền thuyết về con quái vật này đều bắt nguồn từ ông. Một lần, chúng tôi đi thuyền và thấy một con cá nhô đầu lên khỏi mặt nước. Nó có những chiếc sừng mang dòng chữ: “Tôi là một trong những sinh vật thấp kém nhất sống trong biển. Tôi dài ba trăm dặm, và hôm nay đi vào hàm Leviathan.”’

Ah! Can it be that this great creature entered the jaws of something still greater?

Liệu sinh vật khổng lồ này đã đi vào hàm của một sinh vật còn lớn hơn nữa chăng?

‘When Leviathan is hungry, reports Rabbi Dimi in the name of Rabbi Johanan, he sends forth from his mouth a heat so great as to make the waters of the deep boil.’

‘Khi Leviathan đói, Giáo sĩ Dimi thuật lại nhân danh Giáo sĩ Johanan, nó phun ra từ miệng một luồng hơi nóng dữ dội đến mức làm sôi nước dưới vực sâu.’

Sounds dragon-like. It sounds like Draco could be called Leviathan.

Nghe giống rồng. Nghe như Thiên Long có thể được gọi là Leviathan.

‘If he would put his head into paradise, no living creature could endure the odor of him.’

‘Nếu nó đưa đầu vào thiên đường, không sinh vật sống nào có thể chịu nổi mùi của nó.’

That's where his abode is.

Đó là nơi nó cư ngụ.

Is this the Great Bear? In all the different religions, there is an evil kind of meaning to Leviathan, and its identification with the Great Bear, I think, turns out to be quite an injustice and is somehow conditioning people's minds in a negative way towards the Great Bear.

Đây có phải Đại Hùng không? Trong mọi tôn giáo khác nhau, Leviathan đều mang một ý nghĩa xấu xa nào đó, và tôi nghĩ việc đồng nhất nó với Đại Hùng hóa ra là một sự bất công lớn, đồng thời bằng cách nào đó đang tạo ảnh hưởng tiêu cực lên thể trí con người trong cách nhìn về Đại Hùng.

[12] 6. “Our solar system with the Pleiades and one of the stars of the Great Bear form a cosmic triangle or an aggregation of three centres in the Body of the One about Whom Naught may be Said

[12] 6. “Hệ mặt trời của chúng ta cùng với Thất Nữ và một trong những ngôi sao của Đại Hùng tạo thành một tam giác vũ trụ hay một tập hợp gồm ba trung tâm trong Thân Thể của Đấng Bất Khả Tư Nghị....

Which would that be?

Đó sẽ là ngôi sao nào?

[13] The seven stars of the Great Bear correspond to the seven head centres of this Great Entity.” (*TCF*, tr. 182; dẫn theo *EA*)

[13] Bảy ngôi sao của Đại Hùng tương ứng với bảy trung tâm ở đầu của Thực Thể Vĩ Đại này.” (Lửa Vũ Trụ, 182.)

'swallowed' by the five lower worlds...?

6. "Our solar system with the Pleiades and one of the stars of the Great Bear form a cosmic triangle or an aggregation of three centres in the Body of the One about Whom Naught may be Said.... **The seven stars of the Great Bear correspond to the seven head centres of this Great Entity."** (Cosmic Fire, 182.)

[Comparison to Vulcan—

As Vulcan is to the Chakric system of the human being, so the Great Bear is the chakric system of the "One About Whom Naught May Be Said"

[EAA-154C-F05] Ghi chú so sánh Vulcan với các chakras của Being lớn hơn. — video 00:39:40.

That is a statement we've been using constantly, and there is the comparison to Vulcan. We say: as Vulcan is to the chakric system of the human being, so the Great Bear is to the chakric system of the One About Whom Naught May Be Said. They are will centres, and Vulcan is connected with sevenfold jewels. Vulcan is connected with sevenfold jewels, and the Great Bear with the seven head centres.

There is a sevenfoldness in relation to Vulcan. One wonders about its personality ray in relation to the mineral kingdom, the seventh kingdom counting from above.

This is a very important statement:

The seven stars of the Great Bear correspond to the seven head centres of this Great Entity." (*TCF*, tr. 182; dẫn theo *EA*)

What could be that one star in the Great Bear? We could do this in different ways.

[EAA-154C-F05] Ghi chú so sánh Vulcan với các luân xa của Sinh Mệnh lớn hơn. — video 00:39:40.

Đó là một phát biểu mà chúng ta vẫn luôn sử dụng, và ở đây có sự so sánh với Vulcan. Chúng ta nói: Vulcan có quan hệ thế nào với hệ thống luân xa của con người, thì Đại Hùng cũng có quan hệ như thế với hệ thống luân xa của Đấng Bất Khả Tư Nghị. Đó là những trung tâm ý chí, và Vulcan liên hệ với những bảo ngọc thất phân. Vulcan liên hệ với những bảo ngọc thất phân, còn Đại Hùng liên hệ với bảy trung tâm đầu.

Có tính thất phân trong mối liên hệ với Vulcan. Người ta tự hỏi về cung phàm ngã của nó trong mối liên hệ với giới kim thạch, giới thứ bảy tính từ trên xuống.

Đây là một phát biểu rất quan trọng:

Bảy ngôi sao của Đại Hùng tương ứng với bảy trung tâm đầu của Thực Thể Vĩ Đại này." (*TCF*, tr. 182; dẫn theo *EA*)

Ngôi sao ấy trong Đại Hùng có thể là ngôi nào? Chúng ta có thể xem xét điều này theo nhiều cách khác nhau.

Do they all share the same quality? Because there is cosmic Buddhi in the Pleiades; there is the second ray prominent in our solar system. Could the second star, Mizar, be involved? All of them would be sharing the second ray. If we wish to do this in a one, two, three manner, then Benetnash-Alkaid would be the ray one star to the ray two solar system and the ray three Pleiades.

Có phải tất cả đều cùng mang một phẩm tính không? Vì trong Thất Nữ có Bồ đề vũ trụ; trong hệ mặt trời của chúng ta, cung hai nổi trội. Liệu ngôi sao thứ hai, Mizar, có thể liên quan không? Tất cả đều sẽ cùng mang cung hai. Nếu muốn xem xét điều này theo cách một, hai, ba, thì Benetnash-Alkaid sẽ là ngôi sao cung một đối với hệ mặt trời cung hai và Thất Nữ cung ba.

I don't know how we will get the hint on this. The star which most likely affects our Solar Logos at this time should be a ray two star, Mizar, because our Solar Logos has a ray two soul and a ray two personality at this time.

Tôi không biết chúng ta sẽ tìm được gợi ý về điều này bằng cách nào. Ngôi sao có nhiều khả năng tác động lên Thái dương Thượng đế của chúng ta vào lúc này nhất hẳn là một ngôi sao cung hai, Mizar, vì hiện nay Thái dương Thượng đế của chúng ta có linh hồn cung hai và phàm ngã cung hai.

Like the *shoemaker and the elves*, you lay out some thoughts, related thoughts, and you hope that we can put this together, the intuition to put it together. A cosmic triangle, or three centres in the body of the One About Whom Naught May Be Said: the Pleiades can represent the throat centre, perhaps, or in their entirety a great head centre, and our solar system, a kind of heart centre, but in a Cosmic Logos.

Giống như truyện *người thợ đóng giày và những chú tí hon*, người ta bày ra một vài ý nghĩ có liên hệ với nhau, rồi hy vọng chúng ta có thể kết nối chúng lại, có được trực giác để kết nối chúng. Một tam giác vũ trụ, hay ba trung tâm trong thân thể của Đấng Bất Khả Tư Nghị: Thất Nữ có lẽ có thể đại diện cho trung tâm cổ họng, hoặc xét trong toàn thể là một trung tâm đầu lớn, còn hệ mặt trời của chúng ta là một dạng trung tâm tim, nhưng trong một Thượng đế Vũ Trụ.

[Do they all share the same quality—

Because there is cosmic buddhi in the Pleiades; there is the second ray prominent in our solar system; and could the second star Mizar be involved...

If we wish to do this in a 1, 2, 3 manner, then Benetnasch/Alkaid would be the R1 star, to the R2 solar system, and the R3 Pleiades

The star which mostly likely affect our Solar Logos at this time should be a R2 star—Mizar...because our Solar Logos has a R2S and R2P at this time...

Another way is to put the three together as if they were chakras in the

[Comparison to Vulcan—

[EAA-154C-F06] Ghi chú MDR thử đối chiếu các stars và cosmic triangles. — video 00:44:17.

[EAA-154C-F06] Ghi chú MDR thử đối chiếu các ngôi sao và các tam giác vũ trụ. — video 00:44:17.

Our solar system, our stellar system, a solar plexus perhaps, and the Pleiades, a throat, and the Great Bear, a head center.

Hệ mặt trời của chúng ta, hệ tinh tú của chúng ta, có lẽ là một trung tâm tùng thái dương, còn Thất Nữ là một trung tâm cổ họng, và Đại Hùng là một trung tâm đầu.

Another way of doing this, or at least suggesting possibilities: another way is to put the three together, as if they were chakras in the One About Whom, with Great Bear the head. Even though it's a single star, it can be a single star for the entirety.

Một cách khác để xem xét điều này, hoặc ít nhất để gợi ra những khả năng: một cách khác là đặt cả ba lại với nhau, như thể đó là những luân xa trong Đấng Bất Khả Tư Nghị, với Đại Hùng là trung tâm đầu. Mặc dù chỉ là một ngôi sao, nó có thể là một ngôi sao đại diện cho toàn thể.

We'll see. Or maybe a ray coming from the head, with our solar system as a solar plexus in the great Being, and Pleiades as a throat centre, or at least part of them as a throat centre.

Chúng ta sẽ xem. Hoặc có lẽ là một cung đến từ trung tâm đầu, với hệ mặt trời của chúng ta như một trung tâm tùng thái dương trong Sinh Mệnh vĩ đại, còn Thất Nữ là một trung tâm cổ họng, hoặc ít nhất một phần của Thất Nữ là một trung tâm cổ họng.

It's difficult when looking at the Pleiades to decide whether they are altogether the entirety of the head centre, the jewel in the centre of the inmost twelve-petalled lotus,

Khi xem xét Thất Nữ, thật khó quyết định liệu toàn bộ Thất Nữ có phải là toàn thể trung tâm đầu, bảo ngọc ở trung tâm hoa sen mười hai cánh trong cùng, tức Hoàng

which is the zodiac, the Pleiades at the centre of the zodiac in a way, or whether there is a throat centre meaning because of the third ray. It'd be hard to see all of the Pleiades as the throat centre. It's just out of proportion to me anyway.

đạo, theo một nghĩa nào đó Thất Nữ ở trung tâm Hoàng đạo, hay liệu có một ý nghĩa về trung tâm cổ họng do cung ba. Thật khó xem toàn bộ Thất Nữ là trung tâm cổ họng. Dù sao, đối với tôi, điều đó quá thiếu cân xứng.

Here we might have throat and solar plexus, the Pleiades and solar plexus. What is really the heart centre? What is the constellation which is really the heart centre of the One About Whom Naught May Be Said? This is much to be discussed, since Betelgeuse, being a kind of heart centre within Orion, can stand for the whole constellation.

Ở đây, chúng ta có thể có trung tâm cổ họng và trung tâm tùng thái dương, Thất Nữ và trung tâm tùng thái dương. Điều gì thực sự là trung tâm tim? Chòm sao nào thực sự là trung tâm tim của Đấng Bất Khả Tư Nghị? Có nhiều điều cần bàn ở đây, vì Betelgeuse, là một dạng trung tâm tim bên trong Lạp Hộ, có thể đại diện cho toàn bộ chòm sao.

The blinding is a star stands for the whole thing, and sometimes, for instance, Sirius might stand for the entire Little Bear. So, ideally we'd have head and heart and those would be two well-related centers.

Điều che khuất ý nghĩa là một ngôi sao đại diện cho toàn thể, và đôi khi, chẳng hạn, Thiên Lang có thể đại diện cho toàn bộ Tiểu Hùng. Vì vậy, lý tưởng nhất là chúng ta có trung tâm đầu và trung tâm tim, và đó sẽ là hai trung tâm có mối liên hệ hài hòa.

But the way it looks now is we have the Great Bear on the first ray and some star within it on some ray. We have the Pleiades on the third ray connecting with the throat and our stellar system, our constellational system of stars to which the Sun belongs is on the sixth ray. I don't know how much can be made out of that just yet.

Nhưng theo những gì có vẻ đang hiện ra, chúng ta có Đại Hùng thuộc cung một và một ngôi sao nào đó bên trong thuộc một cung nào đó. Chúng ta có Thất Nữ thuộc cung ba, liên hệ với trung tâm cổ họng, còn hệ tinh tú của chúng ta, hệ thống các ngôi sao hợp thành chòm sao mà Mặt Trời thuộc về, thì thuộc cung sáu. Tôi chưa biết có thể rút ra được bao nhiêu điều từ đó vào lúc này.

[14] 7. "Vibrations (energies) come to our solar system from the seven Rishis of the Great Bear and primarily from those two who are the Prototypes of the seventh and fifth Rays or planetary Logoi." (*TCF*, tr. 553; dẫn theo *EA*)

[14] 7. "Các rung động (năng lượng) đến hệ mặt trời của chúng ta từ bảy vị Đại Tiên của Đại Hùng và chủ yếu từ hai Vị là các Nguyên Mẫu của cung bảy và cung năm, hay của các Hành Tinh Thượng đế tương ứng." (Lửa Vũ Trụ, 553.)

The prototypes of Venus and Uranus, or in the proper order, Uranus, ray seven soul, and Venus, ray five soul.

Các nguyên mẫu của Sao Kim và Sao Thiên Vương, hay theo đúng thứ tự, Sao Thiên

Vương với linh hồn cung bảy, và Sao Kim với linh hồn cung năm.

relation to Vulcan—one wonder about its personality ray in relation to the mineral kingdom...the 7th kingdom counting from above...

7. "Vibrations (energies) come to our solar system from the seven Rishis of the Great Bear and primarily from **those two who are the Prototypes of the seventh and fifth Rays or planetary Logoi."** (Cosmic Fire, 553.) [The Prototypes of Uranus (R7S) and Venus (R55)—Phegda in the case of Uranus—serpent power; Dubhe in the case of Venus

[Leo/Dubhe/Venus--fifth

[EAA-154C-F07] Ghi chú MDR về các prototypes và Leo–Dubhe–Venus. — video 00:48:34.

[EAA-154C-F07] Ghi chú MDR về các nguyên mẫu và Sư Tử–Dubhe–Sao Kim. — đoạn phim 00:48:34.

We're not really talking monadically yet. Otherwise, who would these stars be? They would be rather Phecda in the case of Uranus, serpent power, and they would be Dubhe in the case of Venus. Dubhe, Leo-Dubhe-Venus, or Dubhe-Leo-Venus, a kind of triangle.

Chúng ta thực sự chưa bàn đến cấp độ chân thần. Nếu không, những ngôi sao này sẽ là những sao nào? Khi ấy, đúng hơn phải là Phecda trong trường hợp Sao Thiên Vương, quyền năng hỏa xà, và Dubhe trong trường hợp Sao Kim. Dubhe, Sư Tử–Dubhe–Sao Kim, hay Dubhe–Sư Tử–Sao Kim, một dạng tam giác.

Leo-Dubhe-Venus, fifth ray triangle: Leo bringing in the fifth ray, Dubhe being the star of the fifth ray, Venus being the soul of the fifth ray. If the prototypes were Monadic, we would have Benetnash-Uranus and Mizar-Venus, or Merak and Mizar.

Sư Tử–Dubhe–Sao Kim, tam giác cung năm: Sư Tử đưa cung năm vào, Dubhe là ngôi sao của cung năm, Sao Kim có linh hồn cung năm. Nếu các nguyên mẫu thuộc cấp độ chân thần, chúng ta sẽ có Benetnash–Sao Thiên Vương và Mizar–Sao Kim, hoặc Merak và Mizar.

But I don't think—we are not yet in a Monadic solar system. Next system, the prototypes may change. Assuming that at least some of our Planetary Logoi are reincarnated in the next system, it would be

Nhưng tôi không nghĩ vậy—chúng ta chưa ở trong một hệ mặt trời chân thần. Trong hệ mặt trời kế tiếp, các nguyên mẫu có thể thay đổi. Giả sử ít nhất một số Hành Tinh Thượng đế của chúng ta tái lâm phàm trong hệ mặt

a Monadic system, and the Great Bear, if it still is the controlling factor, would contact the Monadic rays of these planets.

trời kế tiếp, thì đó sẽ là một hệ mặt trời chân thần, và chòm Đại Hùng, nếu vẫn là yếu tố chi phối, sẽ tiếp xúc với các cung chân thần của những hành tinh này.

The ultimate second ray monad in the case of Venus, the ultimate first ray monad in the case of Uranus. Very interesting that the seven and five are coming in. What we might say as a result of that: this age of Aquarius will be very much under the Great Bear, as the two most influential stars will be related to the two rays of greatest prominence.

Chân thần tối hậu cung hai trong trường hợp Sao Kim, chân thần tối hậu cung một trong trường hợp Sao Thiên Vương. Thật thú vị khi cung bảy và cung năm đang đi vào. Từ đó, chúng ta có thể nói rằng thời đại Bảo Bình này sẽ chịu ảnh hưởng rất mạnh của chòm Đại Hùng, vì hai ngôi sao có ảnh hưởng lớn nhất sẽ liên hệ với hai cung nổi bật nhất.

The seventh ray which accompanies the Aquarian precessional age—it doesn't really come out of it; it accompanies it. We've established that for at least 2,160 years, with probably overlaps, and the fifth ray, which is constellationally transmitted through Aquarius.

Cung bảy đồng hành với thời đại tuế sai Bảo Bình—nó không thực sự phát sinh từ thời đại ấy; nó đồng hành với thời đại ấy. Chúng ta đã xác định thời gian đó là ít nhất 2.160 năm, có lẽ có những giai đoạn chồng lấn, cùng với cung năm, vốn truyền qua chòm Bảo Bình.

This will be, an age of magical science or an age of the science of magic, and of course, Dubhe is a brilliant star. Dubhe is connected with Leo and with individualism.

Đây sẽ là một thời đại của khoa học huyền thuật hay một thời đại của khoa học về huyền thuật, và dĩ nhiên, Dubhe là một ngôi sao rực sáng. Dubhe liên hệ với Sư Tử và với chủ nghĩa cá nhân.

We do have the emergence of many prominent personalities at this time in contradistinction to the group spirit, and when the individuals do magic, they do it for selfish reasons, and when group conscious people do magic, they do it for reasons that involve the welfare of the group.

Vào lúc này, quả thực chúng ta đang chứng kiến sự xuất hiện của nhiều phàm ngã nổi bật, tương phản với tinh thần nhóm. Khi các cá nhân thực hành huyền thuật, họ làm vậy vì những lý do ích kỷ; còn khi những người có tâm thức nhóm thực hành huyền thuật, họ làm vậy vì những lý do liên quan đến phúc lợi của nhóm.

We have to beware of individualistic magicians. Crowley was one. While he was a Libra with a Capricorn Moon, his rising sign was Leo, and by all reports a very selfish man using probably his seventh ray soul for strictly mental magic, mental selfish magic.

Chúng ta phải cảnh giác với những nhà huyền thuật theo chủ nghĩa cá nhân. Crowley là một người như thế. Dù ông có dấu hiệu mặt trời Thiên Bình và Mặt Trăng Ma Kết, dấu hiệu mọc của ông là Sư Tử; theo mọi lời thuật lại, ông là một người rất ích kỷ,

Others of his type will be coming in who simply want to work the magic for their own benefit, and do not have the idea of service in mind.

có lẽ đã dùng linh hồn cung bảy của mình hoàn toàn vào huyền thuật trí tuệ, huyền thuật trí tuệ ích kỷ. Những người khác cùng kiểu với ông sẽ xuất hiện, chỉ muốn thực hành huyền thuật vì lợi ích riêng và không nghĩ đến việc phụng sự.

[15] 8. "Cosmic Avatars `represent embodied force from Sirius, and from that one of the seven stars of the Great Bear which is ensouled by the Prototype of the Lord of the third major Ray, the third planetary Logos'." (*TCF*, tr. 723; dẫn theo *EA*)

[15] 8. "Các Đấng Hoá Thân vũ trụ `đại diện cho mãnh lực nhập thể từ Sirius, và từ ngôi sao ấy trong bảy ngôi sao của Đại Hùng mà Nguyên Mẫu của Đấng Chúa Tể cung chính thứ ba, tức Hành Tinh Thượng đế thứ ba, phú linh'." (Lửa Vũ Trụ, 723.)

This is interesting. We have Sirius, Alioth and Saturn. Saturn is always doing duty and is, I suppose, maybe the most obedient of all the Planetary Lords.

Điều này thật thú vị. Chúng ta có Sirius, Alioth và Sao Thổ. Sao Thổ luôn làm tròn bổn phận và, tôi cho rằng, có lẽ là Đấng tuân phục nhất trong tất cả các Đấng Chúa Tể Hành Tinh.

Is there a Sirius-Saturn connection? There definitely is. All of this is about the Law of Karma, the Sirius-Saturn connection. It's about Manas in relation to karma.

Có mối liên hệ Sirius–Sao Thổ không? Chắc chắn là có. Tất cả điều này đều liên quan đến Định luật Nghiệp Quả, mối liên hệ Sirius–Sao Thổ. Điều này nói về Manas trong mối liên hệ với nghiệp quả.

What we have to do is make so many adjustments in the third ray that the second ray relationship can prevail. Our task is to make many adjustments in the conditions which relate to the third ray.

Điều chúng ta phải làm là thực hiện rất nhiều điều chỉnh trong cung ba để mối quan hệ cung hai có thể chiếm ưu thế. Nhiệm vụ của chúng ta là thực hiện nhiều điều chỉnh trong những điều kiện liên quan đến cung ba.

Our task is to make many adjustments in the conditions which relate to the third ray so that the right geometric relations of the second ray can prevail. The Law of Karma comes from Sirius and is mediated via Saturn, and it looks like the third star in the Great Bear, Alioth, is involved. The third star, Alioth, is out of alignment with one of the stars in the Pleiades, maybe Merope, maybe the veiled one, and many karmic

Nhiệm vụ của chúng ta là thực hiện nhiều điều chỉnh trong những điều kiện liên quan đến cung ba để các mối quan hệ hình học đúng đắn của cung hai có thể chiếm ưu thế. Định luật Nghiệp Quả đến từ Sirius và truyền qua Sao Thổ, và dường như ngôi sao thứ ba trong chòm Đại Hùng, Alioth, có tham gia vào đó. Ngôi sao thứ ba, Alioth, không chỉnh hợp với một trong những ngôi sao thuộc chòm Thất Nữ, có thể là Merope,

adjustments are now needed so that the love-wisdom energy can express on schedule. These are such interesting things. They are very cosmic.

có thể là ngôi sao bị che khuất; hiện nay cần nhiều điều chỉnh về nghiệp quả để năng lượng Bác Ái – Minh Triết có thể biểu lộ đúng thời hạn. Những điều này thật thú vị. Chúng mang tính vũ trụ sâu rộng.

So far we're seeing nothing applying to the personal astrology per se. We are seeing everything that is planetary, systemic and also cosmic. I think that this would be the place to call this little series of programs to an end.

Cho đến nay, chúng ta chưa thấy điều gì áp dụng cho chính chiêm tinh học cá nhân. Tất cả những gì chúng ta đang thấy đều thuộc phạm vi hành tinh, hệ mặt trời và cả vũ trụ. Tôi nghĩ đây là lúc kết thúc loạt chương trình ngắn này.

We have here the end of Esoteric Astrology Adventure number 154C, page 656. We're still forty pages from the end, or maybe thirty-nine. The beginning of Esoteric Astrology Adventure number 155A, page 656.

Đến đây là phần kết của Hành trình khám phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 154C, trang 656. Chúng ta vẫn còn cách phần kết bốn mươi trang, hoặc có lẽ là ba mươi chín trang. Phần mở đầu của Hành trình khám phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 155A, trang 656.

I think as we leave now, we might as well do the Great Invocation together. It's been a little while since we've done that.

Tôi nghĩ trước khi tạm biệt, chúng ta có thể cùng đọc Đại Khấn Nguyện. Đã một thời gian rồi chúng ta chưa làm điều đó.

Let's work together on that. The note G, sometimes said to be a seventh ray note, but if you begin on A, it's a seventh ray note.

Chúng ta hãy cùng thực hiện. Âm điệu Sol đôi khi được cho là âm điệu cung bảy, nhưng nếu bắt đầu từ La, thì đó là âm điệu cung bảy.

If you begin on C, it's a second ray note.

Nếu bắt đầu từ Đô, thì đó là âm điệu cung hai.

From the point of Light within the Mind of God

Từ điểm Ánh sáng trong Trí Thượng Đế

Let light stream forth into the minds of men.

Cầu xin Ánh sáng tràn vào Trí Con người

Let Light descend on Earth.

Cầu xin Ánh sáng giáng xuống trần gian

From the point of Love within the Heart of God

Từ điểm Tình thương trong Tâm Thượng đế

Let love stream forth into the hearts of men.

Cầu xin Tình thương tràn vào Tâm Con người

May Christ return to Earth.

Cầu xin Đức Christ trở lại trần gian

From the centre where the Will of God is known

Từ Trung tâm biết được Ý chí của Thượng đế

Let purpose guide the little wills of men—

Cầu xin Thiên Ý dẫn dắt ý chí nhỏ bé của Con người

The purpose which the Masters know and serve.

Thiên Ý mà các Chân sư đều biết và phụng sự

From the centre which we call the race of men

Từ trung tâm mà chúng ta gọi là Loài người

Let the Plan of Love and Light work out.

Cầu xin Thiên Cơ của Tình thương và Ánh sáng được thực thi

And may it seal the door where evil dwells.

Và cầu mong Thiên cơ đóng kín cửa vào nẻo ác

Let Light and Love and Power restore the Plan on Earth.

Cầu xin Ánh sáng, Tình thương và Quyền năng phục hồi Thiên cơ trên Trần gian

OM

OM

Friends, we will move on to Esoteric Astrology Adventure 155, as soon as I make a few technical adjustments. With thirty-nine pages to go, I do believe, before we reach the point of having said, 'Ah, we've done this book.' But of course one has not done the book, not by any means.

Các bạn thân mến, chúng ta sẽ tiếp tục với Hành trình khám phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 155 ngay sau khi tôi thực hiện một vài điều chỉnh kỹ thuật. Tôi tin rằng còn ba mươi chín trang nữa trước khi chúng ta có thể nói: 'À, chúng ta đã học xong cuốn sách này.' Nhưng dĩ nhiên, chúng ta vẫn chưa học xong cuốn sách, hoàn toàn chưa.

We will see you shortly, as soon as I reach the point which shows our beginning point.

Tôi sẽ sớm gặp lại các bạn, ngay khi tìm đến chỗ đánh dấu điểm bắt đầu của chúng ta.

Very good. Very well. We'll see you then.

Tốt lắm. Hẹn gặp lại các bạn khi ấy.

Bye-bye.

Tạm biệt.

Commentary EAA 155ab

Tóm Tắt

Ác vũ trụ và tam giác chưa chỉnh hợp

Theo đoạn trích Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 990, ác vũ trụ đối với Trái Đất nằm trong mối quan hệ chưa điều chỉnh hoàn hảo giữa một Đấng Rishi thấm nhuần một ngôi sao Đại Hùng, nguyên mẫu hành tinh của chúng ta, và một mãnh lực thuộc Thất Nữ. Khi tam giác này đạt quân bình và mãnh lực lưu thông tự do, ác vũ trụ sẽ bị hóa giải và một mức hoàn thiện tương đối sẽ xuất hiện. Lời cảnh báo rằng suy đoán về Hắc đoàn vừa vô ích vừa nguy hiểm đặt giới hạn cho việc khảo sát vấn đề này.

Giả thuyết Alioth, Merope và Trái Đất

Theo giả thuyết riêng của Thầy MDR, từ "thông tuệ" trong đoạn trích gợi đến Alioth, ngôi sao truyền cung ba; Merope có thể là thành viên Thất Nữ liên hệ với tam giác này. Huyền thoại Merope che mặt vì kết hôn với người phàm Sisyphus được liên hệ với Hành Tinh Thượng đế của Trái Đất, Đấng chưa vượt qua lần điểm đạo vũ trụ thứ hai và còn phải tái lâm phàm. Hình ảnh Sisyphus liên tục đẩy đá lên núi rồi chứng kiến đá lăn xuống tượng trưng cho những trở ngại và thất bại của tiến trình hành tinh. Vị trí nhìn như lệch xuống của Alioth trong cán Đại Hùng cũng được xem như một biểu tượng khả dĩ của sự thiếu chỉnh hợp, chứ không phải bằng chứng thiên văn.

Dòng năng lượng và sự chữa lành

Sự quân bình của tam giác vũ trụ có thể đối chiếu với nguyên lý trong Trị Liệu Huyền Môn: khi năng lượng lưu thông không bị cản trở và đi đúng hướng đến điểm ngưng tụ là tuyến liên hệ, hình tướng đáp ứng và bệnh tật biến mất. Một câu hỏi tương ứng là liệu con người cũng tạo thành tam giác với hai nguồn cao hơn cần đạt chỉnh hợp hay không. Trong cách diễn giải này, khó khăn của Trái Đất liên hệ với cung ba, phương diện phàm ngã và một dạng ảo cảm ở cấp vũ trụ.

Cung ba và sự tinh luyện vật chất

Thời đại dấu hiệu Bảo Bình cùng cung bảy sẽ tập trung tiến trình chuyển hoá, tinh luyện vật chất và giảm sức kháng cự của hình tướng trước năng lượng linh hồn. Ở quy mô lớn hơn, phương diện vật chất của Đấng Bất Khả Tư Nghị cũng cần đáp ứng đầy đủ hơn với linh hồn vũ trụ hoặc siêu vũ trụ. Một suy luận được đề xuất là thảm họa Dãy Mặt Trăng đã góp phần làm chậm việc xử lý năng lượng cung ba, thậm chí ảnh hưởng đến công việc của Thái dương Thượng đế trong hệ mặt trời cung hai hiện tại. Sao Thổ, Sao Hỏa và Trái Đất được giả định cùng liên hệ với một Sinh Mệnh cung ba lớn hơn, trong đó Sao Thổ là hành tinh thiêng liêng có thể nối với Alioth và Merope. Cung ba có thể tự vướng vào những phức tạp duy vật và ảo cảm do chính nó tạo ra, nhưng theo Chân sư DK, tốc độ phát triển sẽ tăng mạnh khi cung này vận hành đúng đắn.

Chu kỳ năng lượng và con số 25

Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 1052, mô tả những làn sóng năng lượng từ bảy ngôi sao Đại Hùng quét qua toàn hệ mặt trời theo chu kỳ. Các con số gợi ý được nêu là 100, 500, 700 và 900 năm tương ứng với cung một, hai, bảy và ba; theo nghiên cứu của Stephen Pugh, các chu kỳ 150, 350 và 250 năm có thể tương ứng với cung sáu, năm và bốn. Con số 25 được liên hệ với Đại Mật Nghị vào năm thứ 25 của thế kỷ, chu kỳ tuế sai quy ước 2.500 năm, năm Plato 25.000 năm và giả thuyết chu kỳ 250.000 năm quanh Thất Nữ. Từ đó xuất hiện câu hỏi liệu khoảng 25 triệu năm có phải một thời

hạn quy ước để linh hồn nhân loại mới hình thành đạt lần điểm đạo thứ tư hoặc địa vị chân sư, trong khi nhiều người sau khoảng 21 triệu năm vẫn còn xa thành tựu ấy.

Nguyên mẫu hành tinh và các giai đoạn phát triển

Cường độ rung động từ Đại Hùng tùy thuộc mức gần gũi và độ chính xác của sự chỉnh hợp giữa mỗi Đấng Thiên Nhân với nguyên mẫu của Ngài. Một khả năng được đề xuất là Trái Đất hiện chia sẻ nguyên mẫu với Sao Thổ, rồi về sau đáp ứng nguyên mẫu của Sao Mộc qua linh hồn cung hai và nguyên mẫu của Sao Thiên Vương khi Chân Thần cung một biểu hiện mạnh hơn trong hệ mặt trời kế tiếp. Điều này đặt ra câu hỏi liệu các Hành Tinh Thượng đế đang giữ vai trò tổng hợp sẽ tiếp tục chức năng hiện tại hay chuyển sang những nhiệm vụ cao hơn khi Thái dương Thượng đế tiến lên.

Chân Thần và sự trở về nguồn phát xạ

Vấn đề nền tảng là Chân Thần có thể độc lập đến đâu đối với nguồn đã phát xạ mình, và liệu sự trở về có nhất thiết đi ngược lại tuyến đường giáng hạ hay không. Sơ đồ XII về Parabrahm gợi một tiến trình tái thu hút qua các nguồn cao hơn, nhưng chưa giải quyết được khả năng chuyển sang những tuyến tiến hóa khác. Đức Christ được nêu làm ví dụ: dù phát triển đến đâu trên Con Đường Cung, Ngài vẫn có mối liên hệ trở về Sirius. Giả thuyết mở là Chân Thần có thể tự do đối với những nguồn trung gian, song cuối cùng vẫn phải trở về Thượng đế Vũ Trụ, nguồn phát xạ tối hậu. Đối với con người hiện nay, những bước trở về trực tiếp vẫn là đạt tâm thức đầy đủ trong thể nguyên nhân rồi tiến đến Chân Thần.

Thất Nữ nuôi dưỡng Sao Hỏa và phàm ngã

Giáo Lý Bí Nhiệm mô tả Thất Nữ là những người vợ của bảy Đấng Rishi Đại Hùng và những người nuôi dưỡng Sao Hỏa, vị chỉ huy các đạo quân thiên giới. Cách diễn giải được đề xuất nối vai trò này với việc Sao Hỏa cai quản toàn bộ phàm ngã và bốn hành khí, còn Thất Nữ duy trì phương diện thứ ba của thiên tính. Alcyone được liên hệ với tính cá thể và thái độ khẳng định cái tôi, phù hợp với trạng thái hiện tại của Sao Hỏa. Vai trò chỉ huy cũng gợi ảnh hưởng cung một bên cạnh cung sáu, mở ra câu hỏi liệu Sao Hỏa có thể củng cố ý chí của Thất Nữ trong tương lai hay không.

Thất Nữ như trung tâm của hệ thống vũ trụ địa phương

Giáo Lý Bí Nhiệm gọi Thất Nữ, đặc biệt Alcyone, là trung tâm mà "vũ trụ" các sao cố định của chúng ta chuyển động quanh đó. Ở đây, "vũ trụ" phải hiểu theo phạm vi hạn chế của hệ thống vũ trụ địa phương, không thể chỉ toàn bộ vũ trụ. Những phản biện thiên văn về khối lượng, khoảng cách và tốc độ chuyển động khiến cách hiểu vật lý chưa thể xác lập; khả năng đây là một quan hệ huyền bí hoặc một dạng từ tính chưa nhận biết vẫn để ngỏ. Vị trí Thất Nữ tại cổ chòm Kim Ngưu gợi liên hệ với trung tâm cổ họng, nhưng quy mô của cụm sao còn dẫn đến giả thuyết về trung tâm đầu và sự tương ứng với 960 cánh hoa của trung tâm đầu con người.

Người chị em ẩn giấu của Thất Nữ

Con số bảy trong Thất Nữ được trình bày qua sáu thành viên hiện diện và một thành viên ẩn giấu, với các ứng viên gồm Merope, Electra và Celaeno. Merope được xem là ứng viên phù hợp nhất trong cách lý giải đang khảo sát, do hình ảnh những màn tinh vân che phủ và mối liên hệ huyền thoại với Sisyphus, Trái Đất cùng những khó khăn của nhân loại. Một cấu hình được nhận xét là Merope tạo tam giác với Alcyone và Maia, còn bốn thành viên khác nằm ở phía ngoài. Tuy nhiên, không có cơ sở để tự động đồng nhất cặp Asterope–Sterope với Mizar–Alcor của Đại Hùng chỉ vì cả hai đều có đặc điểm sao đôi.

Atlantis, Hyades và di sản chiêm tinh cổ

Thất Nữ từng mang tên Atlantides và liên hệ với Atlantis cùng bảy giống dân của thời kỳ ấy; vai trò nuôi dưỡng Sao Hỏa phù hợp với tính chất chiến tranh mạnh mẽ của nền văn minh Atlantis. Hyades được liên hệ với nước mắt, nước và đại hồng thủy, một tương ứng mà nhà chiêm tinh Charles Jayne từng lưu ý. Asuramaya được nhắc đến như một nhà chiêm tinh Atlantis vĩ đại có tác phẩm lưu truyền bằng tiếng Phạn. Nguồn gốc Atlantis của tên Xử Nữ cũng gợi khả năng ngôn ngữ và chiêm tinh hiện nay còn giữ những lớp di sản cổ xưa mà nghiên cứu thông thường chưa truy nguyên tới.

Chu kỳ đồng vị giữa Xử Nữ và Thất Nữ

Giáo Lý Bí Nhiệm nói một trong những chu kỳ huyền bí nhất dựa trên các vị trí tương đối và những lần đồng vị giữa Xử Nữ với Thất Nữ. Một cách lý giải giả định cả hệ sao địa phương lẫn các chòm hoàng đạo đều chuyển động quanh Thất Nữ, khiến góc nhìn từ Trái Đất thay đổi khi tốc độ chuyển động của chúng khác nhau. Khi ấy, có thể xuất hiện thời điểm nhìn về Thất Nữ qua Xử Nữ thay vì qua Kim Ngưu như hiện tại. Chiều chuyển động, tốc độ tương đối và khả năng hai vòng gồm mười và mười hai chòm sao chuyển động ngược chiều vẫn là những câu hỏi chưa được giải quyết; đây chỉ là mô hình khảo sát.

Điện năng Thất Nữ và phương diện bác ái

Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 156, gọi Thất Nữ là nguồn điện năng của hệ mặt trời, nhưng điện năng này không mặc nhiên đồng nghĩa với Lửa Điện của phương diện thứ nhất. Trong cách diễn giải đang xét, ảnh hưởng hiện tại của Thất Nữ chủ yếu thuộc phương diện thứ ba; điện năng còn có các dạng liên hệ với cung một và cung hai. Câu văn về Mặt Trời thể hiện phương diện trái tim hoặc bác ái của một Thượng đế, Đấng là trái tim của Đấng Bất Khả Tư Nghị, có nhiều khả năng diễn giải tùy cấp độ của các Thượng đế được nói tới.

Quy mô trung tâm tim và giả thuyết Orion

Theo nhận định riêng của Thầy MDR, việc xem Mặt Trời nhỏ bé của chúng ta là toàn bộ trung tâm tim của một Đấng Bất Khả Tư Nghị gồm nhiều chòm sao tạo ra sự bất tương xứng về quy mô. Một mô hình được đề xuất đặt Thái dương Thượng đế ở vị trí trung tâm tim của Thượng đế vũ trụ địa phương gồm bảy hệ mặt trời, còn toàn bộ nhóm này giữ vai trò tùng thái dương trong một Sinh Mệnh lớn hơn. Một khả năng khác là Mặt Trời tiếp nhận năng lượng tim từ một Thượng đế cấp chòm sao, có thể là Orion, qua một tam giác Orion–Betelgeuse–Mặt Trời. Danh xưng Đấng Bất Khả Tư Nghị vì thế có thể được dùng cho hai cấp độ khác nhau, và cụm "bảy hệ mặt trời" cũng có thể chỉ bảy hệ một Mặt Trời hoặc bảy hệ sao cấp chòm sao.

Brahma và đối cực nữ tính Thất Nữ

Thất Nữ được mô tả là đối cực nữ tính của Brahma, trong đó cả hai cùng liên hệ với phương diện thứ ba của thiên tính. Theo phép tương ứng này, Brahma biểu hiện cực nam của phương diện thứ ba, còn Thất Nữ biểu hiện cực nữ; Shiva liên hệ với Đại Hùng và Vishnu với trung tâm tim của Đấng Bất Khả Tư Nghị, có thể là Orion. Những liên hệ ấy vẫn cần nhiều năm suy ngẫm và chưa đủ cơ sở để khẳng định dứt khoát. Lời cảnh báo của Chân sư DK về tính toán chu kỳ và thái độ giáo điều đối với Đấng Bất Khả Tư Nghị đặc biệt quan trọng khi nhiều tương ứng có vẻ hỗ trợ một mô hình nhưng chưa bảo đảm tính đúng đắn.

Tam giác vũ trụ và bộ tứ thấp

Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 182–183, nói hệ mặt trời của chúng ta cùng Thất Nữ và một ngôi sao Đại Hùng tạo thành tam giác vũ trụ, đồng thời hai hệ thống khác kết hợp với hệ mặt trời và Thất

Nữ tạo thành một bộ tứ thấp. Bộ tứ này cuối cùng được tổng hợp vào bảy trung tâm đầu, tương tự tiến trình nơi con người sau lần điểm đạo thứ tư. Các đoạn liên hệ Đại Hùng, Thất Nữ và Sirius với trung tâm đầu, tim và cổ họng cho thấy chúng hợp nhất ảnh hưởng lên hệ mặt trời, nhưng không xác lập thứ tự tương ứng trong chính câu trích. Vì vậy, nhóm bốn gồm hệ mặt trời, Đại Hùng, Thất Nữ và Sirius chưa chắc chính là bộ tứ thấp đang được nói đến.

Những cấu hình khả dĩ của bộ tứ thấp

Nếu bộ tứ thấp thuộc Đấng Bất Khả Tư Nghị cấp siêu chòm sao, các trung tâm của nó phải có quy mô chòm sao, và "hệ mặt trời của chúng ta" có thể chỉ cả nhóm bảy hệ mặt trời. Một cấu hình giả định gồm Thất Nữ ở cổ họng, Orion ở tim, bảy hệ mặt trời ở tùng thái dương và Draco ở đáy cột sống. Khả năng khác thay Draco bằng một hệ thống đại diện trung tâm xương cùng, có thể là Nhân Mã, nhưng chưa có kết luận về việc nên đưa trung tâm tim, xương cùng hay đáy cột sống vào bộ tứ. Trung tâm ajna dường như báo hiệu sự kiểm soát một phần của chân ngã, nên khó xem là thành phần của bộ tứ thấp theo nghĩa chặt chẽ.

Sự tổng hợp và vai trò của các hành tinh

Việc bộ tứ thấp được tổng hợp vào bảy trung tâm đầu đặt ra khó khăn nếu đồng nhất bảy trung tâm ấy với bảy ngôi sao Đại Hùng: liệu Đại Hùng có thể tổng hợp Thất Nữ với quy mô rất lớn hay không. Một phép tương ứng khác hình dung Thất Nữ như yếu tố trung tâm có sáu chòm sao bao quanh, giống mô hình Sao Thổ với sáu hệ hành tinh, nhưng cách này lại để ngỏ vai trò của những trung tâm tổng hợp tương ứng với Sao Hải Vương và Sao Thiên Vương. Trong hệ mặt trời cung hai hiện tại, giả thuyết được thiên về là Sao Hải Vương giữ vai trò tổng hợp nổi bật nhờ Chân Thần cung hai cộng hưởng với linh hồn cung hai của Thái dương Thượng đế. Sao Thiên Vương với Chân Thần cung một có thể biểu hiện ưu thế mạnh hơn trong hệ mặt trời kế tiếp, song thứ tự tổng hợp cuối cùng vẫn chưa được xác định.

Quy mô vũ trụ và ý nghĩa của "hệ thống"

Từ "hệ thống" có thể chỉ một hệ hành tinh quanh một Mặt Trời hoặc một hệ gồm nhiều ngôi sao, tạo khả năng che giấu quy mô thực sự của giáo lý. Theo cách lý giải riêng của Thầy MDR, nếu Pleiades cùng hai hệ thống khác tạo thành một bộ tứ thấp, các thành phần ấy phải có quy mô tương xứng: những hệ sao hoặc chòm sao phù hợp hơn các hệ hành tinh nhỏ. Một luân xa chính trong Đấng Bất Khả Tư Nghị vì thế được giả định phải có quy mô chòm sao. Tuy nhiên, việc đây là sự che giấu có chủ đích hay chỉ là cách đọc quá mức vẫn chưa thể xác định.

Sirius, Pleiades và Sao Kim trong sự phát triển trí tuệ

Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 347, xác định Sirius là nguồn manas của Thái dương Thượng đế, liên hệ Pleiades với sự tiến hóa trí tuệ của bảy Đấng Thiên Nhân và ghi nhận vai trò của Sao Kim trong việc đưa trí tuệ đến Trái Đất. Các Thượng đế vốn đã có trí tuệ; sự trợ giúp này được diễn giải là kích thích một cấp độ trí tuệ cao hơn, chứ không phải ban trí tuệ cho một chủ thể hoàn toàn chưa có trí tuệ. Sao Kim tác động qua những liên hệ với Dãy và bầu hành tinh tương ứng, góp phần đưa trí tuệ đến người thú. Giả thuyết về thể nguyên nhân của Sao Kim ở cõi phụ thứ hai và của Trái Đất ở cõi phụ thứ nhất của cõi trí vũ trụ được nêu như một khả năng giải thích sự hướng dẫn ấy.

Pleiades và đích đến Bồ đề vũ trụ

Pleiades không chỉ liên hệ với manas mà còn có chức năng truyền Bồ đề vũ trụ từ chòm sao Thiên Long đến các Hành Tinh Thượng đế. Đối với Thái dương Thượng đế, vai trò này đặc biệt quan trọng vì Con đường của các Thái dương Thượng đế dẫn đến cõi Bồ đề vũ trụ, nơi Pleiades có trọng

tâm cung hai mạnh. Trong các con đường được trình bày rõ đích đến, đây là cấp độ cao nhất được nêu; đích đến của con đường thứ tám, thứ chín và những liên hệ với Atlas, Pleione vẫn chưa rõ. Từ đó xuất hiện suy luận rằng sự ban truyền cuối cùng của Pleiades cho Thái dương Thượng đế có thể vượt sự kích thích manas từ Sirius, và ngay cả Sirius cũng có thể hướng đến Pleiades để tăng cường Bồ đề vũ trụ.

Tam giác Sirius–Pleiades–Mặt Trời

Sirius, Pleiades và Mặt Trời tạo thành một tam giác vũ trụ theo Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 375. Một cách diễn giải được đề xuất là Sirius nuôi dưỡng manas vũ trụ, còn Pleiades nuôi dưỡng Bồ đề vũ trụ của Thái dương Thượng đế. Khả năng Đại Hùng về sau nuôi dưỡng phương diện cung chân thần cũng được đặt ra, nhưng chưa được xác lập. Tầm quan trọng đặc biệt của Sirius đối với hệ mặt trời không đồng nghĩa Sirius có quy mô quyền năng lớn hơn Pleiades và Đấng Thượng đế bao trùm tập hợp sao ấy.

Phân cực âm và sự trao đổi giữa Trái Đất với Sao Kim

Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 377–378, giải thích rằng Sao Kim phân cực âm đối với hệ hành tinh Trái Đất vì hệ Trái Đất đã cho nhiều hơn nhận, dù Sao Kim cung cấp sự kích thích dẫn đến những biến cố lớn trong nhân loại. Ảnh hưởng từ Sao Kim tác động đến một bầu hành tinh của hệ Trái Đất, trong khi ảnh hưởng ngược lại kích thích cả một Dãy trong hệ Sao Kim. Sự truyền dẫn này đi qua Dãy thứ sáu của hệ Trái Đất, hoặc Dãy thứ hai tùy góc nhìn, và phát sinh từ cực tính dương của Đấng Thiên Nhân thuộc hệ Trái Đất. Ví dụ ấy cho thấy một hệ hành tinh kém phát triển hơn vẫn có thể đóng góp rất lớn cho một hệ phát triển hơn.

Những gì bảy hệ hành tinh truyền đến Pleiades

Bảy ngôi sao của Pleiades phân cực âm đối với bảy hệ hành tinh chính, còn bảy Hành Tinh Thượng đế truyền đến chúng qua các hệ hành tinh của mình. Nội dung cụ thể của sự truyền dẫn này chưa được cho biết, nên chưa thể xác định nó duy trì các Sự Sống lớn ấy như thế nào hoặc có trực tiếp liên quan đến sự phát triển trí tuệ hay không. Cần phân biệt cách diễn đạt Sirius là "nguồn" manas với cách diễn đạt Pleiades "liên hệ với" sự tiến hóa trí tuệ của các Đấng Thiên Nhân. Có thể chính sự trao đổi hai chiều góp phần phát triển trí tuệ, nhưng đây vẫn là một vấn đề chưa được giải quyết.

Sirius truyền ảnh hưởng qua ba hệ tổng hợp

Hệ mặt trời phân cực âm đối với Sirius và tiếp nhận ảnh hưởng thông linh qua ba hệ hành tinh tổng hợp: Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ. Trong đó, Sao Thổ là tiêu điểm truyền manas vũ trụ đến toàn bộ bảy hệ hành tinh. Sirius vì thế có thể đồng thời kích thích trí tuệ của Thái dương Thượng đế và tác động đến phương diện tâm thức của các Hành Tinh Thượng đế. Liên hệ với cung hai và hình ảnh Đức Christ vũ trụ giúp làm rõ chức năng thông linh này.

Nguyên khí thứ năm và giả thuyết Tiểu Sư

Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 699, liên hệ nguyên khí thứ năm của Thượng đế trong biểu hiện tam phân với Sirius, hai ngôi sao thuộc Pleiades và một chòm sao nhỏ phải được nhận biết bằng trực giác. Những tương ứng được thử đề xuất là Sirius có linh hồn cung năm, Electra có thể thuộc cung năm và Merope có thể thuộc cung ba, vì manas liên hệ cả cung ba lẫn cung năm. Stephen Pugh đề xuất chòm sao nhỏ ấy là Tiểu Sư, nằm giữa Đại Hùng và Sư Tử. Mối liên hệ mạnh của dấu hiệu Sư Tử với cung năm khiến giả thuyết này đáng xem xét, nhưng chưa đủ để xác nhận.

Các làn sóng từ Pleiades và "hạt giống sự sống"

Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 1052, mô tả ba làn sóng năng lượng lớn tuần hoàn qua hệ mặt trời từ Pleiades, đặc biệt từ ngôi sao được gọi một cách huyền bí là "người vợ" của Hành Tinh Thượng đế sẽ tiếp nhận hạt giống sự sống từ Trái Đất. Danh tính hành tinh tiếp nhận chưa rõ; Sao Thổ và Sao Thiên Vương được xem xét theo những liên hệ cung khác nhau. "Hạt giống sự sống" có thể chỉ các Chân Thần, khiến sự tương đồng cung chân thần giữa Trái Đất và Sao Thiên Vương trở thành một yếu tố cần cân nhắc. Các tương ứng Alioth–Sao Thổ, Mizar–Sao Hải Vương và Benetnash, tức Alkaid–Sao Thiên Vương được dùng để khảo sát những khả năng liên hệ rộng hơn.

Những lộ trình hấp thu các nguyên khí hành tinh

Một chuỗi hấp thu giả định được nêu là Sao Diêm Vương vào Sao Hỏa, Sao Hỏa vào Trái Đất, Trái Đất vào Sao Kim, rồi tiếp tục qua những hành tinh tổng hợp. Giáo lý xác định Sao Thủy đi đến Sao Thiên Vương và Sao Kim đi đến Sao Hải Vương, nhưng việc Sao Kim có tiếp nhận Trái Đất trước đó hay có giai đoạn hấp thu qua Sao Thổ vẫn chưa rõ. Trái Đất liên hệ với Sao Thổ qua cung ba của phàm ngã, với Sao Hải Vương qua linh hồn cung hai và với Sao Thiên Vương qua cung chân thần, nên mỗi phương diện gợi một lộ trình khác nhau. Những câu hỏi còn mở gồm thời điểm hấp thu, khả năng hành tinh tiếp tục biểu hiện trong hành tinh tiếp nhận và vai trò của các đợt hợp nhất nhỏ trước sự tổng hợp cuối cùng.

Trái Đất trở thành hành tinh thiêng liêng

Trái Đất được khẳng định sẽ trở thành hành tinh thiêng liêng trước khi hệ mặt trời hiện tại kết thúc, tương ứng với việc đạt một dạng lần điểm đạo thứ năm. Khả năng đây là một lần điểm đạo vũ trụ lớn được nêu như suy đoán, không phải kết luận. Nếu linh hồn cung hai phát huy đầy đủ, Trái Đất có thể liên hệ sâu hơn với Sao Hải Vương, được xem xét như hành tinh tổng hợp có Chân Thần cung hai và có thể giữ vai trò tổng hợp cuối cùng trong hệ mặt trời cung hai này. Tuy nhiên, các lộ trình vẫn cần được khảo sát song song thay vì quy về một chuỗi duy nhất.

Điều ác vũ trụ và tam giác liên hệ với Trái Đất

Đoạn trích về điều ác vũ trụ tại trang 990 liên hệ một Rishi phú linh cho một ngôi sao Đại Hùng, nguyên mẫu hành tinh và một mãnh lực thuộc Pleiades. Theo giả thuyết riêng của Thầy MDR, các thành phần đang được khảo sát là Alioth, Merope và Trái Đất. Sự nhận diện này chỉ là mô hình diễn giải cho những liên hệ được gợi ra, chưa phải danh tính đã được giáo lý xác nhận.

Sirius, Sao Thủy và Đức Phật

Giáo Lý Bí Nhiệm gọi Sirius là "Sao Chó", ngôi sao của Sao Thủy hay Đức Phật, "Đấng Đại Huấn Sư của nhân loại". Sự tương ứng nằm ở chức năng soi sáng: Sao Thủy và Đức Phật đem ánh sáng đến nhân loại, còn Sirius kích thích trí tuệ của Thái dương Thượng đế và qua đó ảnh hưởng toàn hệ mặt trời. Đức Phật từng được nói sẽ đi theo Con đường đến Sirius, nhưng khả năng Ngài lựa chọn một hướng khác cũng được nhắc đến. Liên hệ giữa Sao Thủy, Sirius, con đường thứ tư và cung bốn bổ sung một chiều kích cho sự tương ứng này.

Hình ảnh Sao Chó và giả thuyết về Orion

Hình ảnh trung thành của Sao Chó gợi một phẩm tính cung sáu ở cấp chân thần thấp hơn, vì Chân Thần ở cấp chính yếu không được đặt trên cung sáu. Một phép so sánh riêng được đề xuất là Orion có thể là lý tưởng lớn của Thượng đế Sirius, tương tự Đức Christ là lý tưởng của Đức Jesus. Từ đó nảy sinh khả năng bảy hệ mặt trời mà hệ chúng ta là một thành phần có liên hệ đặc biệt với Orion qua vai trò nổi bật của Sirius. Sirius A và Sirius B cũng được giả định có thể tương ứng với hai điểm của tùng thái dương.

Các Đấng Nghiệp Quả và quyền quản trị từ Sirius

Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 570, đặt các Đấng Lipika của hệ mặt trời dưới quyền một Đấng Nghiệp Quả tương ứng lớn hơn trên Sirius. Mô hình được khảo sát gồm ba Đấng Lipika và bốn Maharajah trong hệ mặt trời, tạo thành tương quan tam giác và hình vuông. Các Maharajah là đại diện phân phối nghiệp quả theo bốn phương, còn việc Các Ngài có trực tiếp xuất phát từ Sirius hay không chưa được xác nhận. Khả năng một tam giác dấu hiệu Thiên Bình–Sirius–Sao Thổ điều phối nghiệp quả cũng được nêu như suy luận.

Phạm vi hoạt động của Lipika và Maharajah

Các Đấng Nghiệp Quả đi vào cùng dòng năng lượng linh hồn của Thượng đế, chủ trì các mãnh lực hút và phân phối chúng công bằng; bốn Maharajah được phái đến bốn phương để hình thành thập giá có các nhánh bằng nhau. Hoạt động này chịu sự định hình của những hạt giống nghiệp quả từ hệ mặt trời trước, nên chỉ những sự sống và chất liệu có sức hút hỗ tương mới đi vào biểu hiện. Theo trang 407–408, công việc của bốn Maharajah trong vòng-giới-hạn đạt đỉnh ở cuộc tuần hoàn thứ tư, còn hoạt động của Lipika ngoài vòng-giới-hạn nổi bật hơn trong cuộc tuần hoàn kế tiếp. Maharajah làm việc với nhân loại trong ba cõi giới qua nguyên khí manas; Lipika phân phối định luật cho những chủ thể đã hợp nhất với nguyên khí thiêng liêng và không còn bị hình tướng vật chất của ba cõi giới giam giữ.

Sự phân cực trí tuệ vũ trụ của Thái dương Thượng đế

Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 592, xác định tâm thức cõi trí vũ trụ là mục tiêu của Thái dương Thượng đế và ví Thượng đế Sirius với linh hồn, còn Thái dương Thượng đế với phàm ngã. Phép tương ứng này không phủ nhận Thái dương Thượng đế có chân ngã riêng, mà diễn tả khả năng Sirius đã đạt sự phân cực trí tuệ vũ trụ mà Thái dương Thượng đế chưa đạt. Khả năng Sirius đã qua lần điểm đạo vũ trụ thứ ba được nêu thận trọng; Thái dương Thượng đế đã qua lần thứ hai nhưng chưa qua lần thứ ba. Việc Ngài đã đến điểm giữa hai lần điểm đạo hay chưa vẫn chưa rõ, và một giả thuyết liên hệ nỗ lực vượt điểm giữa ấy với một lần điểm đạo thứ tư ở cấp nhỏ hơn qua hệ hành tinh Trái Đất.

Giới hạn của bức tranh giáo lý vũ trụ

Các quan hệ giữa Sirius, Pleiades, Đại Hùng và các Thượng đế chỉ cung cấp những gợi ý cho một bức tranh chưa hoàn chỉnh. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, ngay cả các quan hệ trong thiên hà vẫn mang tính địa phương khi đặt cạnh vũ trụ có hàng tỷ thiên hà; quan niệm được ưu tiên là một Tuyệt Đối vô hạn tối thượng, từ đó vũ trụ xuất hiện như một đơn nhất. Khát vọng có một bức tranh đầy đủ đặc biệt mạnh ở người cung hai, nhưng Chiêm Tinh Học Nội Môn, Giáo Lý Bí Nhiệm và Luận về Lửa Vũ Trụ chưa cho phép hoàn tất bức tranh ấy. Những giả thuyết vì thế cần giữ đúng mức độ chắc chắn và chờ sự thấu hiểu sâu hơn.

Text EAA 155AB – Văn bản EAA 155AB

Esoteric Astrology – Chiêm Tinh Học Nội Môn

[1] 9. “Cosmic evil from the standpoint of our planet consists in the relation between

[1] 9. “Từ quan điểm của hành tinh chúng ta, điều ác vũ trụ nằm trong mối quan hệ giữa

that spiritual, intelligent Unit or Rishi of the Superior Constellation—[2] the informing Life of one of the seven stars of the Great Bear and our planetary prototype and one of the forces of the Pleiades.... [3] In this relation, at present lacking perfect adjustment, lies hid the mystery of cosmic evil.... [4] When the heavenly triangle is duly equilibrated [5] and the force circulates freely through one of the stars of the Great Bear, the Pleiad involved and the planetary (657) scheme concerned, [6] then cosmic evil will be negated and a relative perfection achieved." (Cosmic Fire, 990.)

Đơn Vị tinh thần, thông tuệ hay vị Đại Tiên của Chòm Sao Cao Cả ấy—[2] Sự Sống thấm nhuần một trong bảy ngôi sao của Đại Hùng —với nguyên mẫu hành tinh của chúng ta và một trong các mãnh lực của Thất Nữ.... [3] Chính trong mối quan hệ này, hiện còn thiếu sự điều chỉnh hoàn hảo, ẩn chứa bí nhiệm của điều ác vũ trụ.... [4] Khi tam giác thiên giới đạt được sự quân bình thích đáng [5] và mãnh lực lưu chuyển tự do qua một trong các ngôi sao của Đại Hùng, ngôi sao Thất Nữ liên quan và hệ hành tinh (657) hữu quan, [6] thì điều ác vũ trụ sẽ bị vô hiệu hóa và một sự hoàn hảo tương đối sẽ đạt thành." (Luận về Lửa Vũ Trụ, 990.)

[7] 10. "Great waves of energy sweep cyclically through the entire solar system from the seven stars of the Great Bear. [8] The strength of these vibrations depends upon the closeness of the connection and the accuracy of the alignment between any particular Heavenly Man and His Prototype." (Cosmic Fire, 1052.)

[7] 10. "Những làn sóng năng lượng lớn từ bảy ngôi sao của Đại Hùng quét qua toàn bộ hệ mặt trời theo chu kỳ. [8] Cường độ của những rung động này tùy thuộc vào mức độ mật thiết của mối liên kết và mức độ chính xác của sự chỉnh hợp giữa một Đấng Thiên Nhân cụ thể với Nguyên Mẫu của Ngài." (Luận về Lửa Vũ Trụ, 1052.)

THE SEVEN SISTERS, THE PLEIADES

BẢY CHỊ EM, THẤT NỮ

References in The Secret Doctrine

Các dẫn chiếu trong Giáo Lý Bí Nhiệm

[9] 1. "The Pleiades are the supposed wives of the seven Rishis of the Great Bear. They are also the nurses of the God of War, Mars, the commander of the celestial armies." (II. 579.)

[9] 1. "Thất Nữ được cho là những người vợ của bảy vị Đại Tiên của Đại Hùng. Họ cũng là những người nuôi dưỡng Thần Chiến Tranh, Sao Hỏa, vị thống lĩnh các đạo quân thiên giới." (II. 579.)

[10] 2. "The Pleiades are the central group of the system of sidereal astronomy.

[10] 2. "Thất Nữ là nhóm trung tâm của hệ thống thiên văn học tinh tú.

[11] a. They are found in the neck of the Bull, the constellation Taurus.

[11] a. Nhóm sao này nằm ở cổ của con Bò, tức chòm sao Kim Ngưu.

[12] b. They are therefore in the Milky Way.

[12] b. Do đó, nhóm sao này nằm trong Ngân Hà.

[13] c. They are thus considered (Alcyone, in particular) as the central point around which our universe of fixed stars revolves." (II. 582.)

[13] c. Vì thế, nhóm sao này (đặc biệt là Alcyone) được xem là điểm trung tâm mà vũ trụ các định tinh của chúng ta xoay quanh." (II. 582.)

[14] 3. "The number seven is closely connected with the occult significance of the Pleiades, the six present and the 7th hidden." (II. 654.)

[14] 3. "Số bảy liên hệ mật thiết với thâm nghĩa huyền bí của Thất Nữ, gồm sáu ngôi hiện diện và ngôi thứ 7 ẩn giấu." (II. 654.)

[15] 4. "The Pleiades were at one time the Atlantides and connected with Atlantis and its seven races." (II. 811.)

[15] 4. "Thất Nữ từng là những người con gái của Atlas và có liên hệ với Atlantis cùng bảy giống dân của nó." (II. 811.)

[16] 5. "One of the most esoteric cycles is based upon certain conjunctions and respective positions of Virgo and the Pleiades." (II. 454.) (658)

[16] 5. "Một trong những chu kỳ mang tính nội môn sâu xa nhất dựa trên một số đồng vị và các vị trí tương ứng của Xử Nữ và Thất Nữ." (II. 454.) (658)

From A Treatise on Cosmic Fire

Trích Luận về Lửa Vũ Trụ

[17] 6. "The Pleiades are to the solar system the source of electrical energy and, [18] just as our sun is the embodiment of the heart or love aspect of the Logos (Who is Himself the heart of the One about Whom Naught may be Said), [19] so the Pleiades are the feminine opposite of Brahma." (The third aspect. Page 156.)

[17] 6. "Thất Nữ là nguồn năng lượng điện đối với hệ mặt trời và, [18] cũng như mặt trời của chúng ta là hiện thân của phương diện tâm hay bác ái của Thượng đế (chính Ngài là trái tim của Đấng Bất Khả Tư Nghị), [19] thì Thất Nữ là đối cực nữ tính của Brahma." (Phương diện thứ ba. Trang 156.)

[20] 7. "Our solar system, with the Pleiades and one of the stars of the Great Bear, form a cosmic triangle or an aggregation of centres in the body of the One about Whom Naught may be Said." (182.)

[20] 7. "Hệ mặt trời của chúng ta, cùng với Thất Nữ và một trong các ngôi sao của Đại Hùng, tạo thành một tam giác vũ trụ hay một tập hợp các trung tâm trong thân thể của Đấng Bất Khả Tư Nghị." (182.)

[21] 8. “Two other systems, when allied with our solar system and the Pleiades make a lower quaternary.” (182.)

[21] 8. “Hai hệ thống khác, khi liên kết với hệ mặt trời của chúng ta và Thất Nữ, tạo thành một bộ bốn thấp.” (182.)

[22] 9. “The sun, Sirius, is the source of the Logoic mind (manas) in the same sense that the Pleiades are connected with the evolution of mind in the seven Heavenly Men and Venus was responsible for the coming of mind to the Earth.” (347.)

[22] 9. “Mặt trời Thiên Lang là nguồn trí tuệ (manas) của Thượng đế, theo cùng ý nghĩa rằng Thất Nữ có liên hệ với sự tiến hoá của trí tuệ nơi bảy Đấng Thiên Nhân và Sao Kim đã đảm nhiệm việc đưa trí tuệ đến Trái Đất.” (347.)

[23] 10. “Sirius, the Pleiades and our Sun form a cosmic triangle.” (375.)

[23] 10. “Thiên Lang, Thất Nữ và Mặt Trời của chúng ta tạo thành một tam giác vũ trụ.” (375.)

[24] 11. “The Pleiades are negatively polarised to our seven schemes.” (377.)

[24] 11. “Thất Nữ có sự phân cực âm đối với bảy hệ hành tinh của chúng ta.” (377.)

[26] 12. “Our seven planetary Logoi are transmitters, via Their seven schemes to the seven stars of the Pleiades.” (378.)

[26] 12. “Bảy Hành Tinh Thượng đế của chúng ta là những Đấng truyền dẫn đến bảy ngôi sao của Thất Nữ, qua bảy hệ hành tinh của Các Ngài.” (378.)

[27] 13. “Three constellations are connected with the fifth logoic principle in its threefold manifestation: Sirius, two of the Pleiades and a small constellation whose name must be intuitively ascertained.” (699.)

[27] 13. “Ba chòm sao có liên hệ với nguyên khí thứ năm của Thượng đế trong sự biểu hiện tam phân của nguyên khí ấy: Thiên Lang, hai ngôi sao của Thất Nữ và một chòm sao nhỏ mà tên gọi phải được xác định bằng trực giác.” (699.)

[28] 14. “Three great waves of energy sweep cyclically through (659) the entire solar system from... the Seven Sisters, the Pleiades, from that one in particular who is occultly termed “the wife” of the planetary Logos whose scheme will eventually receive the seeds of life from our planet which is not considered a sacred planet....” (1052.)

[28] 14. “Ba làn sóng năng lượng lớn quét qua (659) toàn bộ hệ mặt trời theo chu kỳ, xuất phát từ... Bảy Chị Em, tức Thất Nữ, đặc biệt từ ngôi sao mà huyền bí học gọi là “người vợ” của Hành Tinh Thượng đế có hệ hành tinh rồi sẽ tiếp nhận những hạt giống sự sống từ hành tinh chúng ta, vốn không được xem là một hành tinh thiêng liêng....” (1052.)

15. “Cosmic evil... consists in the relation between that spiritual intelligent unit or

15. “Điều ác vũ trụ... nằm trong mối quan hệ giữa đơn vị tinh thần, thông tuệ ấy, hay ‘Đại

`Rishi of the Superior Constellation,' as He is called (Who is the informing Life of one of the seven stars of the Great Bear) and our planetary Prototype and one of the forces of the Pleiades.... The Seven Sisters are occultly called the `seven wives' of the Rishis...." (990.)

Tiên của Chòm Sao Cao Cả' như Ngài được gọi (Ngài là Sự Sống thấm nhuần một trong bảy ngôi sao của Đại Hùng), với Nguyên Mẫu hành tinh của chúng ta và một trong các mãnh lực của Thất Nữ.... Trong huyền bí học, Bảy Chị Em được gọi là 'bảy người vợ' của các vị Đại Tiên...." (990.)

SIRIUS

THIÊN LANG

References from The Secret Doctrine and A Treatise on Cosmic Fire

Các dẫn chiếu từ Giáo Lý Bí Nhiệm và Luận về Lửa Vũ Trụ

[29] 1. "Sirius was called the `Dog Star.' [30] It was the star of Mercury, [31] or Buddha, called the `Great Instructor of mankind.'" (S.D. II. 391.)

[29] 1. "Thiên Lang từng được gọi là 'Sao Chó'. [30] Đó là ngôi sao của Sao Thủy, [31] hay Đức Phật, được gọi là 'Đấng Huấn Sư Vĩ Đại của nhân loại'." (Giáo Lý Bí Nhiệm II. 391.)

2. "The sun, Sirius, is the source of the Logoic mind (manas) in the same sense as the Pleiades are connected with the evolution of mind in the Seven Heavenly Men and Venus is responsible for the coming in of mind in the Earth chain." (T. on C.F. 347.)

2. "Mặt trời Thiên Lang là nguồn trí tuệ (manas) của Thượng đế, theo cùng ý nghĩa rằng Thất Nữ có liên hệ với sự tiến hoá của trí tuệ nơi Bảy Đấng Thiên Nhân và Sao Kim đảm nhiệm việc đưa trí tuệ vào Dãy Địa Cầu." (Luận về Lửa Vũ Trụ 347.)

3. "Sirius, the Pleiades and our Sun form a cosmic triangle." (375.)

3. "Thiên Lang, Thất Nữ và Mặt Trời của chúng ta tạo thành một tam giác vũ trụ." (375.)

[25] 4. "Our solar system is negatively polarised as regards the sun Sirius, which influences our entire system psychically, via the three synthesising schemes: Uranus, Neptune and Saturn." (378.) (660)

[25] 4. "Hệ mặt trời của chúng ta phân cực âm đối với mặt trời Thiên Lang, vốn ảnh hưởng về mặt thông linh lên toàn bộ hệ thống của chúng ta qua ba hệ hành tinh tổng hợp: Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ." (378.) (660)

[32] 5. "Vibrations reach us from Sirius, via the cosmic mental plane." (553.)

[32] 5. "Các rung động từ Thiên Lang đến với chúng ta qua cõi trí vũ trụ." (553.)

[33] 6. "The Lords of Karma on our system are under the rule of a greater Lord of Karma

[33] 6. "Các Đấng Chúa Tể Nghiệp Quả trong hệ thống của chúng ta chịu sự cai quản của

on Sirius. We are governed by the Sirian Lord of Karma." (570.)

một Đấng Chúa Tể Nghiệp Quả cao cả hơn trên Thiên Lang. Đấng Chúa Tể Nghiệp Quả của Thiên Lang cai quản chúng ta." (570.)

[34] 7. "The consciousness of the cosmic mental plane is the goal of attainment for our solar Logos [35] and the Sirian Logos is to our solar Logos what the human Ego (or soul) is to the human personality." (592.)

[34] 7. "Tâm thức của cõi trí vũ trụ là mục tiêu thành tựu của Thái dương Thượng đế chúng ta [35] và Thượng đế Thiên Lang có quan hệ với Thái dương Thượng đế chúng ta tương tự như chân ngã (hay linh hồn) con người có quan hệ với phàm ngã con người." (592.)

Esoteric Astrology Adventure 155AB — Cosmic Evil Emanated Return and Stellar Exchanges – Chiêm Tinh Học Nội Môn Hành Trình Khám Phá 155AB — Cái Ác Vũ Trụ, Sự Trở Về Sau Phát Xạ và Những Trao Đổi Giữa Các Sao

Friends, here we go. Beginning of Esoteric Astrology Adventure number 155A, page 656. I can only imagine doing this for *Cosmic Fire*.

Các bạn thân mến, chúng ta bắt đầu. Mở đầu Chiêm Tinh Học Nội Môn, Hành Trình Khám Phá số 155A, trang 656. Tôi chỉ có thể hình dung việc làm điều này với *Lửa Vũ Trụ*.

Maybe I'll just warm up with the last part of *The Rays and the Initiations*. There's something to doing it this way and there's something to doing it in the more slower, more laborious, less spontaneous, written way. We might have a greater sense of completeness in the written work, but then for all the ideas that come to mind, only a few of them can be put down. The Law of Economy has to be observed with time. Here, maybe there is less observation of that Law of Economy, possibly. But at the same time, more spontaneity.

Có lẽ tôi sẽ khởi động bằng phần cuối của *Các Cung và các Cuộc Điểm Đạo*. Làm theo cách này có cái hay riêng, và làm bằng cách viết chậm hơn, công phu hơn, ít tự phát hơn cũng có cái hay riêng. Khi viết, chúng ta có thể cảm thấy tác phẩm trọn vẹn hơn, nhưng trong tất cả những ý tưởng nảy sinh trong trí, chỉ một số ít có thể được ghi lại. Về mặt thời gian, phải tuân thủ Định luật Tiết Kiệm. Ở đây, có lẽ việc tuân thủ Định luật Tiết Kiệm ấy ít hơn. Nhưng đồng thời, tính tự phát cũng nhiều hơn.

I find that by having to think about the Tibetan's books in this way, in such a regular and sequential fashion, a lot that he is intending to convey that may not have made

Tôi nhận thấy rằng khi phải suy ngẫm về các sách của Chân sư Tây Tạng theo cách này, đều đặn và tuần tự như vậy, nhiều điều Ngài muốn truyền đạt mà trước đây có thể chưa

an impression on me before is now making more of an impression. I hope it's the same for you, too, because if nothing else, at least the books are right there in front of our eyes. Regardless of what I say or don't say, there are the books.

gây ấn tượng với tôi thì nay đang để lại ấn tượng sâu hơn. Tôi hy vọng các bạn cũng vậy, bởi dù không đạt được điều gì khác, ít nhất những cuốn sách vẫn ở ngay trước mắt chúng ta. Bất kể tôi nói hay không nói điều gì, những cuốn sách vẫn ở đó.

This little section here begins concerning cosmic evil. He says, 'Speculation anent which is both profitless and dangerous.' Speculation about the Black Lodge.

Phần ngắn này bắt đầu với cái ác vũ trụ. Ngài nói: 'Suy đoán về điều ấy vừa vô ích vừa nguy hiểm.' Suy đoán về Hắc đoàn.

[1] 9. "Cosmic evil from the standpoint of our planet consists in the relation between that spiritual, intelligent Unit or Rishi of the Superior Constellation

[1] 9. "Từ quan điểm của hành tinh chúng ta, điều ác vũ trụ nằm trong mối quan hệ giữa Đơn Vị tinh thần, thông tuệ hay vị Đại Tiên của Chòm Sao Cao Cả ấy—

There's a hint there. You see it.

Ở đó có một gợi ý. Các bạn thấy đấy.

[2] the informing Life of one of the seven stars of the Great Bear and our planetary prototype and one of the forces of the Pleiades (*TCF*, tr. 990; dẫn theo *EA*)

[2] Sự Sống thấm nhuần một trong bảy ngôi sao của Đại Hùng—với nguyên mẫu hành tinh của chúng ta và một trong các mãnh lực của Thất Nữ....

The word 'intelligent' is the key. Probably Alioth, or the star that we know by that name, the third star conveying the third ray.

Từ 'thông tuệ' là chìa khóa. Có lẽ là Alioth, hay ngôi sao mà chúng ta biết dưới tên ấy, ngôi sao thứ ba truyền dẫn cung ba.

Then maybe the veiled Merope, who hid, as it says, hid her face in shame for having married a mortal, Sisyphus. Is Sisyphus our Earth Logos, a very mortal Being, not even one who lasts throughout the entire Mahamanvantara? There are Planetary Logoi that are doomed to reincarnate, and those who are not, but who can simply send their own mayavirupa into a system, having passed through the fourth cosmic initiation, or the fifth.

Rồi có lẽ là Merope bị che phủ, theo lời kể, nàng đã giấu mặt vì hổ thẹn khi kết hôn với một người phàm là Sisyphus. Liệu Sisyphus có phải là Hành Tinh Thượng đế của Trái Đất chúng ta, một Sinh Mệnh rất đỗi hữu hạn, thậm chí không tồn tại suốt toàn bộ Đại giai kỳ sinh hóa? Có những Hành Tinh Thượng đế buộc phải tái sinh, và có những Ngài không phải như vậy, mà chỉ cần gửi thể huyễn hóa của mình vào một hệ thống, vì đã trải qua cuộc điểm đạo vũ trụ thứ tư hoặc thứ năm.

But at the present time our Planetary Logos, not having passed the second degree

Nhưng hiện nay, Hành Tinh Thượng đế của chúng ta chưa vượt qua cấp độ thứ hai xét về

cosmically, is very much a mortal, and one doomed to a degree of frustration, rolling the rock up the hill and having it tumble back down upon him just at the point of apparent success. He has had some setbacks. Anyway, this is a theory.

mặt vũ trụ, nên Ngài vẫn rất đỗi hữu hạn và phải chịu một mức độ bất toại nguyện: lăn tảng đá lên đồi, rồi ngay khi tưởng chừng thành công, tảng đá lại lăn xuống đè lên Ngài. Ngài đã trải qua một số bước lùi. Dù sao, đây cũng là một giả thuyết.

Constellation [hint—the informing Life of one of the seven stars of the Great Bear and our planetary prototype and one of the forces of the Pleiades [Probably Alioth—the third star conveying the third ray...and then maybe the veiled Merope, who "hid her face in shame" for having married a mortal, Sisyphus...so is Sisyphus our Earth Logos---
[Alioth/Merope/Earth.... In this relation, at present **lacking perfect adjustment,** lies hid the mystery of cosmic evil.... When the heavenly triangle is duly equilibrated and the force circulates freely through one of the stars of the Great Bear, the Pleiad involved and the planetary [Page 657] scheme concerned, then cosmic evil will be negated and a relative perfection achieved." (Cosmic Fire, 990.)

[EAA-155AB-F01] Ghi chú MDR về Alioth, Merope, Earth và cosmic evil. — video 00:05:20.

[EAA-155AB-F01] Ghi chú MDR về Alioth, Merope, Trái Đất và cái ác vũ trụ. — video 00:05:20.

Alioth, Merope, Earth. A theory. And Earth.

Alioth, Merope, Trái Đất. Một giả thuyết. Và Trái Đất.

[3] In this relation, at present lacking perfect adjustment, lies hid the mystery of cosmic evil.

[3] Chính trong mối quan hệ này, hiện còn thiếu sự điều chỉnh hoàn hảo, ẩn chứa bí nhiệm của điều ác vũ trụ....

Even when you look at the stars from the perspective of Earth, you look at the Great Bear from the perspective of Earth, what you see is very interesting, because it's as if the third star suddenly goes lower than it should. I realize this is a mere illusion, but it's a symbol, perhaps, of something that is not quite in alignment with the handle of the Great Bear.

Ngay cả khi các bạn quan sát các ngôi sao từ Trái Đất, quan sát Đại Hùng từ Trái Đất, điều các bạn thấy cũng rất thú vị, bởi dường như ngôi sao thứ ba đột nhiên hạ thấp hơn vị trí đáng lẽ phải có. Tôi nhận ra rằng đây chỉ là một ảo tưởng, nhưng có lẽ đó là biểu tượng của điều gì đó chưa hoàn toàn chỉnh hợp với cán của Đại Hùng.

The other two stars in the handle, or even four stars, other three stars—Megrez can be considered both a pivot point in the handle of the Dipper and also in the cup of the Dipper.

Hai ngôi sao còn lại trong cán, hoặc thậm chí là bốn ngôi sao, tức ba ngôi sao còn lại—Megrez có thể được xem là điểm xoay vừa thuộc cán vừa thuộc phần đấu của Bắc Đẩu.

In this relation, at present lacking perfect adjustment, lies hid the mystery of cosmic evil.

Chính trong mối quan hệ hiện còn thiếu sự điều chỉnh hoàn hảo này ẩn chứa điều huyền nhiệm của cái ác vũ trụ.

You almost wonder what kind of proper motion the star Alioth would have to have in relation to the other stars to get back in alignment.

Người ta gần như phải tự hỏi ngôi sao Alioth cần có chuyển động riêng như thế nào so với các ngôi sao khác để trở lại trạng thái chỉnh hợp.

[4] When the heavenly triangle is duly equilibrated

[4] Khi tam giác thiên giới đạt được sự quân bình thích đáng

There, there's a word that means Libra and the third ray.

Đấy, có một từ hàm ý Thiên Bình và cung ba.

[5] and the force circulates freely through one of the stars of the Great Bear, the Pleiad involved and the planetary scheme concerned

[5] và mãnh lực lưu chuyển tự do qua một trong các ngôi sao của Đại Hùng, ngôi sao Thất Nữ liên quan và hệ hành tinh (657) hữu quan,

Which is ours.

Tức là hệ hành tinh của chúng ta.

[6] then cosmic evil will be negated and a relative perfection achieved." (*TCF*, tr. 990; dẫn theo *EA*)

[6] thì điều ác vũ trụ sẽ bị vô hiệu hóa và một sự hoàn hảo tương đối sẽ đạt thành." (Luận về Lửa Vũ Trụ, 990.)

It's the same as in *Esoteric Healing*, isn't it?

Điều này cũng giống như trong *Trị Liệu Huyền Môn*, phải không?

'When life or energy flows unimpeded and through right direction to its—what is it?—to its point, the related gland, then the form responds and ill health disappears.'

'Khi sự sống hay năng lượng lưu chuyển không bị cản trở và được dẫn đúng hướng đến—là gì nhỉ?—đến điểm của nó, tuyến nội tiết liên hệ, thì hình tướng đáp ứng và bệnh tật biến mất.'

There's one word wrong in that.

Trong đó có một từ sai.

flows unimpeded and through right direction to its precipitation (the related gland), then the form responds and ill health disappears.

lưu chuyển không bị cản trở và được dẫn đúng hướng đến nơi ngưng tụ của nó (tuyến nội tiết liên hệ), thì hình tướng đáp ứng và bệnh tật biến mất.

That's it. We can make the analogy from *Esoteric Healing*.

Đúng là vậy. Chúng ta có thể rút ra sự tương đồng từ *Trị Liệu Huyền Môn*.

I kind of wonder what is the analogy in the human being? Do we in some way form a triangle with two higher sources that have to be in adjustment? The third ray is the problem on our planet, and our Planetary Logos suffers from some kind of glamour, in a cosmic sense relating to personality. You might say the karma of personality, glamour of personality. Personality is of the third aspect, and the third aspect stars are out of adjustment with our Earth. The age of Aquarius will bring the refinement of matter and reduce its resistance to the higher energies.

Tôi tự hỏi điều tương ứng trong con người là gì? Theo một cách nào đó, chúng ta có tạo thành một tam giác với hai nguồn cao hơn cần được điều chỉnh cho hài hòa hay không? Cung ba là vấn đề trên hành tinh chúng ta, và Hành Tinh Thượng đế của chúng ta chịu một loại ảo cảm nào đó, theo nghĩa vũ trụ có liên quan đến phàm ngã. Có thể gọi đó là nghiệp quả của phàm ngã, ảo cảm của phàm ngã. Phàm ngã thuộc phương diện thứ ba, và các ngôi sao của phương diện thứ ba chưa được điều chỉnh hài hòa với Trái Đất chúng ta. Kỷ nguyên Bảo Bình sẽ mang lại sự tinh luyện vật chất và giảm sức đề kháng của vật chất đối với những năng lượng cao hơn.

Right now the material sphere often pulls back, often recoils in the face of that which could refine it. But we do have Aquarius, the seventh ray. The transmutation process will be brought into a very focused application, and that will help us, at least on our own microcosmic scale, make the matter-form aspect of our nature much more receptive to the soul.

Ngay lúc này, khối cầu vật chất thường co lại, thường lùi bước trước điều có thể tinh luyện nó. Nhưng chúng ta có Bảo Bình, có cung bảy. Tiến trình chuyển hoá sẽ được ứng dụng hết sức tập trung, và điều đó sẽ giúp chúng ta, ít nhất trên quy mô tiểu thiên địa của chính mình, khiến phương diện vật chất–hình tướng trong bản chất chúng ta trở nên dễ tiếp nhận linh hồn hơn nhiều.

That's really what's needed in the One About Whom Naught May Be Said. The matter aspect there has to be more responsive to the cosmic soul, the super-cosmic soul. Of course, how that would all work out is beyond us to know. It's just that the third ray seems to be lagging in some way. The Moon

Đó thực sự là điều cần thiết trong Đấng Bất Khả Tư Nghị. Phương diện vật chất nơi đó phải đáp ứng nhiều hơn với linh hồn vũ trụ, linh hồn siêu vũ trụ. Dĩ nhiên, toàn bộ điều ấy sẽ diễn ra như thế nào thì vượt quá khả năng hiểu biết của chúng ta. Chỉ là cung ba dường như đang chậm lại theo một cách nào

Chain disaster in our planetary sphere contributed to this. It might have contributed to our Solar Logos being unable to process the third ray as rapidly as He should.

đó. Thảm họa Dãy Mặt Trăng trong khối cầu hành tinh chúng ta đã góp phần gây nên điều này. Nó có thể đã góp phần khiến Thái dương Thượng đế của chúng ta không thể xử lý cung ba nhanh như mức Ngài đáng lẽ phải làm được.

He's even working on it now in this second ray solar system, and maybe all of this has its origin in very high relations to Saturn and to our Earth. Saturn would be the sacred planet related to Alioth and Merope.

Ngay cả lúc này, Ngài vẫn đang làm việc với cung ấy trong hệ mặt trời cung hai này, và có lẽ tất cả những điều này bắt nguồn từ những mối quan hệ ở cấp rất cao với Sao Thổ và Trái Đất chúng ta. Sao Thổ hẳn là hành tinh thiêng liêng có liên hệ với Alioth và Merope.

Mars would also be a non-sacred planet related in a great third ray Entity, and our Earth as well. There is a Person of the Trinity, we might call it the Holy Ghost Person, that would be strongly related to these two stars. This is in the logoic Trinity, and then it would carry through this third ray Being, through Saturn, Mars and the Earth. The two so-called malefic planets, perhaps because they are deeply conditioned by the lagging third ray.

Sao Hỏa cũng hẳn là một hành tinh không thiêng liêng có liên hệ trong một Thực Thể cung ba vĩ đại, và Trái Đất chúng ta cũng vậy. Có một Ngôi trong Ba Ngôi, chúng ta có thể gọi là Ngôi Chúa Thánh Thần, hẳn có liên hệ mật thiết với hai ngôi sao này. Đây là Ba Ngôi của Thượng đế, và rồi ảnh hưởng ấy hẳn sẽ truyền qua Sinh Mệnh cung ba này, qua Sao Thổ, Sao Hỏa và Trái Đất. Hai hành tinh được gọi là hung tinh, có lẽ vì chịu ảnh hưởng sâu sắc của cung ba đang chậm lại.

The third ray can get itself in such a materialistic tangle that it takes a long time to extricate itself. DK promises the speed which happens when the third ray really knows what it's doing and is no longer enmeshing itself within a self-created glamour.

Cung ba có thể tự vướng vào một mớ rối duy vật đến mức phải mất rất lâu mới thoát ra được. Chân sư DK hứa hẹn tốc độ sẽ xuất hiện khi cung ba thực sự biết mình đang làm gì và không còn tự sa vào một ảo cảm do chính mình tạo ra.

[7] 10. “Great waves of energy sweep cyclically through the entire solar system from the seven stars of the Great Bear.

[7] 10. “Những làn sóng năng lượng lớn từ bảy ngôi sao của Đại Hùng quét qua toàn bộ hệ mặt trời theo chu kỳ.

Cyclically: we have these cycles. Let's keep them in the hundreds, let's say 100, 500, 700, 900, the first, second, seventh and third rays. Then there are others which seem to have, according to Stephen Pugh at least, the five in them: 150 for the sixth ray, 350 for

Theo chu kỳ: chúng ta có những chu kỳ này. Hãy giữ chúng ở đơn vị hàng trăm: 100, 500, 700, 900, ứng với các cung một, hai, bảy và ba. Rồi có những chu kỳ khác dường như chứa con số năm, ít nhất là theo Stephen Pugh: 150 cho cung sáu, 350 cho cung năm

the fifth ray, and 250 for the fourth ray. These numbers are suggestive, and DK seems to hint at the sixth ray cycle by using intervals of 150 years to trace its history. As far as what goes on on our planet with man, the twenty-five is important, because it's at every twenty-fifth year of the new century that the conclave is called. We have precessional cycles conventionalized at 2,500, Platonic years at 25,000, and revolutions around the Pleiades, if such exist, at 250,000. When I look at it, I wonder if it doesn't take twenty-five million years to make a newly made human soul into an initiate of the fourth degree or a Master.

và 250 cho cung bốn. Những con số này gợi nhiều điều, và Chân sư DK dường như ám chỉ chu kỳ cung sáu khi dùng các khoảng 150 năm để lần theo lịch sử của nó. Xét những gì diễn ra với con người trên hành tinh chúng ta, con số hai mươi lăm rất quan trọng, bởi cứ vào năm thứ hai mươi lăm của thế kỷ mới, mật nghị lại được triệu tập. Chúng ta có các chu kỳ tuế sai được quy ước là 2.500 năm, những năm Plato là 25.000 năm, và những vòng quay quanh Thất Nữ, nếu có, là 250.000 năm. Khi xem xét điều này, tôi tự hỏi liệu có phải cần hai mươi lăm triệu năm để một linh hồn nhân loại mới hình thành trở thành điểm đạo đồ cấp bốn hoặc một Chân sư hay không.

We have so many Earth humanity right now with whom the Solar Angels affiliated, which are still after 21 million years, a long way from achievement, from transmutation as it might be called. Maybe 25 is the number of man. I thought about, what is the conventional span for human development? I wonder if it's not connected with 25.

Hiện nay, có rất nhiều người thuộc nhân loại Trái Đất mà các Thái dương Thiên Thần đã liên kết với họ, sau 21 triệu năm vẫn còn cách xa sự thành tựu, cách xa sự chuyển hoá, như có thể gọi như vậy. Có lẽ 25 là con số của con người. Tôi đã suy nghĩ xem khoảng thời gian quy ước cho sự phát triển của con người là bao lâu. Tôi tự hỏi liệu nó có liên hệ với con số 25 hay không.

[8] The strength of these vibrations depends upon the closeness of the connection and the accuracy of the alignment between any particular Heavenly Man and His Prototype." (*TCF*, tr. 1052; dẫn theo *EA*)

[8] Cường độ của những rung động này tùy thuộc vào mức độ mật thiết của mối liên kết và mức độ chính xác của sự chỉnh hợp giữa một Đấng Thiên Nhân cụ thể với Nguyên Mẫu của Ngài." (Luận về Lửa Vũ Trụ, 1052.)

We might say that our Earth prototype may well be the same as that of Saturn. When we become a stronger second ray planet, the prototype of Jupiter may be ours via our second ray soul.

Chúng ta có thể nói rằng nguyên mẫu của Trái Đất chúng ta rất có thể cũng là nguyên mẫu của Sao Thổ. Khi trở thành một hành tinh cung hai mạnh hơn, nguyên mẫu của Sao Mộc có thể trở thành nguyên mẫu của chúng ta thông qua linh hồn cung hai của chúng ta.

Then, in a way, you can probably imagine the prototype of Uranus will take over,

Rồi, theo một cách nào đó, các bạn có thể hình dung nguyên mẫu của Sao Thiên

because our first ray monad will be in expression, probably in the next system. Will there be a Uranus? Will these Planetary Logoi that now are synthesizing planets still remain as part of the system? In some ways one would have to say yes, and in other ways one would wonder if they would move up to higher functions within the Solar Logos.

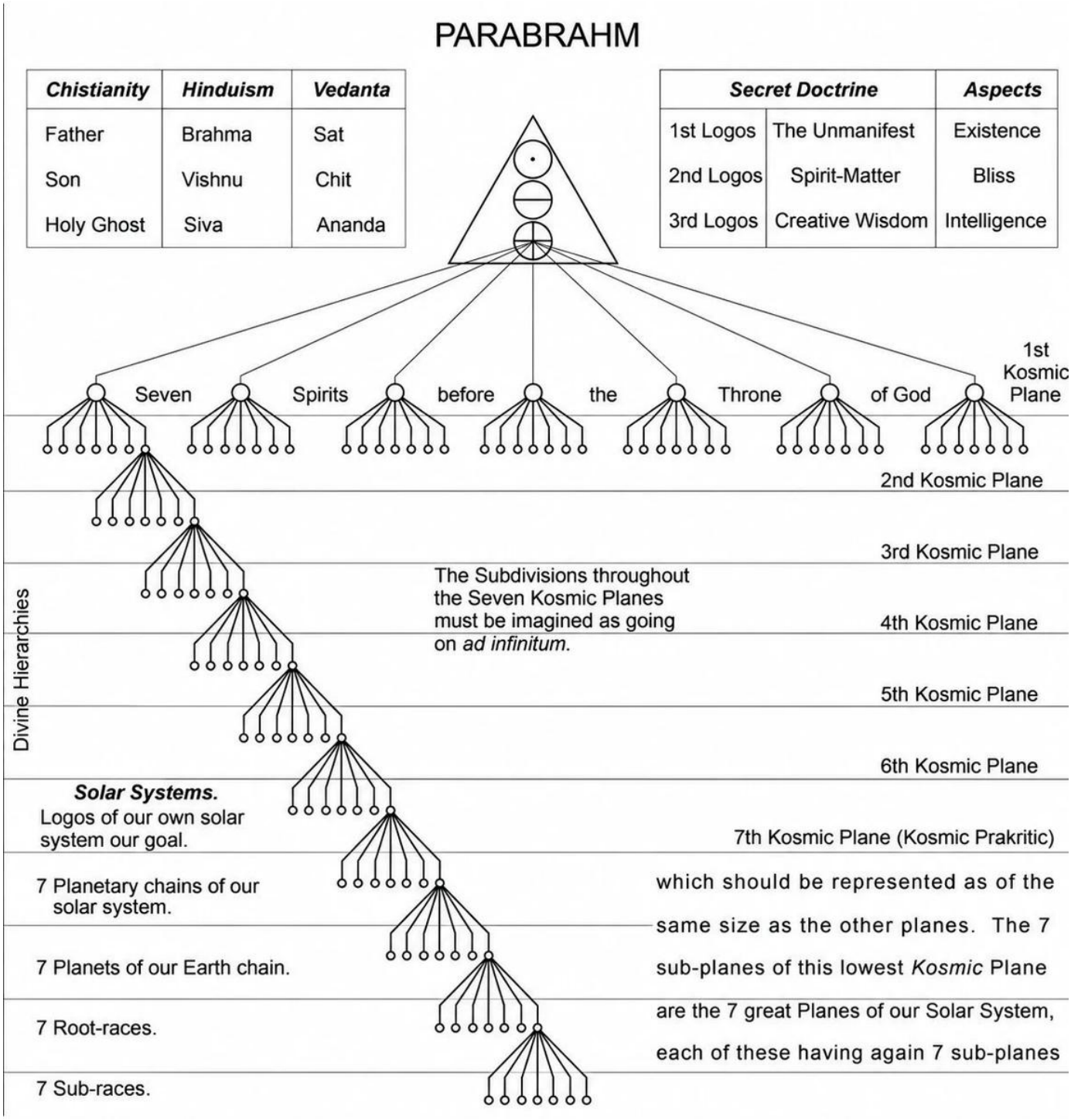
Vương sẽ tiếp quản, bởi chân thần cung một của chúng ta sẽ biểu lộ, có lẽ trong hệ thống kế tiếp. Khi ấy có còn Sao Thiên Vương không? Các Hành Tinh Thượng đế hiện đang là những hành tinh tổng hợp này có tiếp tục là thành phần của hệ thống không? Xét theo một số phương diện, có lẽ phải nói là có; còn theo những phương diện khác, người ta sẽ tự hỏi liệu Các Ngài có đảm nhận những chức năng cao hơn trong Thái dương Thượng đế hay không.

Maybe in a way they can never, I'm not sure here, but never escape the Solar Logos, just as we cannot. I mean, as he rises, so we rise, perhaps. That is a question about the independence of Monads from their emanating source.

Có lẽ theo một cách nào đó, Các Ngài không bao giờ—ở đây tôi không chắc—nhưng không bao giờ thoát khỏi Thái dương Thượng đế, cũng như chúng ta không thể. Ý tôi là, có lẽ khi Ngài vươn lên, chúng ta cũng vươn lên. Đó là một câu hỏi về tính độc lập của các Chân thần đối với nguồn phát xạ ra mình.

I think I'll put that down. Big question, big question.

Tôi nghĩ mình sẽ ghi điều đó lại. Một câu hỏi lớn, một câu hỏi lớn.



[EAA-155AB-F02] Chi tiết Chart XII, Parabrahm, được MDR mở khi bàn về monads. — video 00:17:29.

[EAA-155AB-F02] Chi tiết Biểu đồ XII, Parabrahm, được MDR mở khi bàn về các chân thần. — video 00:17:29.

The independence of monads from their emanating source: can they just take off in a different direction, or do they have somehow to remain or return to their emanating source? Is the One About Whom Naught May Be Said the emanating source, at least temporarily, of all the monads in this

Tính độc lập của các chân thần đối với nguồn phát xạ ra mình: liệu các chân thần có thể cứ thế đi theo một hướng khác, hay bằng cách nào đó vẫn phải ở lại hoặc trở về với nguồn phát xạ ra mình? Đấng Bất Khả Tư Nghị có phải là nguồn phát xạ, ít nhất trong một thời gian, của mọi chân thần trong hệ

system, or is it our Solar Logos? How much independence do monads have from their emanating source? Independence. How much independence does any monad really have from its emanating source? But then, are they not all emanated from the Universal Logos? How bound are we to That from which we came? If you look at this map, it looks pretty bound. That's it.

thống này không, hay nguồn ấy là Thái dương Thượng đế của chúng ta? Các chân thần độc lập đến mức nào với nguồn phát xạ ra mình? Tính độc lập. Bất kỳ chân thần nào thực sự độc lập đến mức nào với nguồn phát xạ ra mình? Nhưng rồi, chẳng phải tất cả các chân thần đều phát xạ từ Thượng đế Vũ Trụ sao? Chúng ta gắn bó đến mức nào với Đấng mà từ đó chúng ta xuất phát? Nếu nhìn vào sơ đồ này, có vẻ sự gắn bó ấy khá chặt chẽ. Đúng vậy.

This looks bound. It looks that as we go through Monadic retraction or re-ascent, we pretty well stick with the emanating source. This little map, of course, is tiny compared to cosmic, super-cosmic, super-super-cosmic, super-super-super-cosmic, on and on until ten dimensions are reached. It looks like we pretty well re-ascent via the manner of our descent. But maybe there can be trips now and then. I'm reminded of the Christ that no matter where his development may take him, he still will return to Sirius along that path.

Ở đây có vẻ gắn bó chặt chẽ. Dường như khi trải qua sự thu hồi hay tái thăng của Chân thần, chúng ta vẫn gắn khá chặt với nguồn phát xạ. Dĩ nhiên, sơ đồ nhỏ này thật bé nhỏ so với các cấp vũ trụ, siêu vũ trụ, siêu siêu vũ trụ, siêu siêu siêu vũ trụ, cứ tiếp tục như vậy cho đến khi đạt mười chiều. Dường như chúng ta tái thăng phần lớn theo đúng cách mình đã giáng xuống. Nhưng có lẽ thỉnh thoảng vẫn có những chuyến đi. Tôi nhớ đến Đức Christ: bất kể sự phát triển đưa Ngài đến đâu, Ngài vẫn sẽ trở về Sirius theo con đường ấy.

He's on the ray path now. Who knows what other paths He might take? Even if He—and who else?—were to become a Solar Logos, into what relation with Sirius would that Logos be? This is a fundamental mathematical-philosophical question: the dynamics of emanated return.

Hiện nay Ngài đang trên con đường của cung. Ai biết Ngài còn có thể đi theo những con đường nào khác? Ngay cả nếu Ngài—và còn ai khác nữa?—trở thành một Thái dương Thượng đế, thì Thượng đế ấy sẽ có quan hệ như thế nào với Sirius? Đây là một câu hỏi căn bản về toán học và triết học: động lực học của sự trở về sau phát xạ.

I tried to work out the dynamics of emanated departure, but dynamics of emanated return have to be worked out. Maybe with some careful thought. There always seems to be reabsorption into a superior emanating source.

Tôi đã cố gắng tìm hiểu động lực học của sự ra đi sau phát xạ, nhưng động lực học của sự trở về sau phát xạ vẫn cần được làm sáng tỏ. Có lẽ bằng sự suy ngẫm cẩn trọng. Dường như luôn có sự tái hấp thu vào một nguồn phát xạ cao hơn.

Do we have any freedom from our emanating source? That's the question. Do

Chúng ta có chút tự do nào đối với nguồn phát xạ ra mình không? Đó là câu hỏi. Chúng

we have any freedom from our emanating source? As monads, we obviously will leave the solar system. If as monads we leave the solar system, are we really free from our solar emanating source? Even the One About Whom Naught May Be Said cannot be our ultimate emanating source. It has to be the Universal Logos itself, finally. To that source we must return. Can it be that we are free in our return except in relation to that emanating source? I'll put it down: can it be that we are free in our emanated return except in relation to the ultimate emanating source, the Universal Logos? It's like, how do you get home? That's really what we're talking about here.

ta có chút tự do nào đối với nguồn phát xạ ra mình không? Với tư cách chân thần, hiển nhiên chúng ta sẽ rời khỏi hệ mặt trời. Nếu với tư cách chân thần chúng ta rời khỏi hệ mặt trời, liệu chúng ta có thực sự tự do đối với nguồn phát xạ thái dương của mình không? Ngay cả Đấng Bất Khả Tư Nghị cũng không thể là nguồn phát xạ tối hậu của chúng ta. Cuối cùng, nguồn ấy phải là chính Thượng đế Vũ Trụ. Chúng ta phải trở về nguồn ấy. Liệu có thể chúng ta được tự do trên đường trở về, ngoại trừ trong mối quan hệ với nguồn phát xạ ấy không? Tôi sẽ ghi lại: liệu có thể chúng ta được tự do trong sự trở về sau phát xạ, ngoại trừ trong mối quan hệ với nguồn phát xạ tối hậu, Thượng đế Vũ Trụ, hay không? Cũng như hỏi: làm thế nào để trở về nhà? Đó thực sự là điều chúng ta đang bàn ở đây.

There are all kinds of temporary homes. Our first return has to be to the causal body in full consciousness and then to the monad. We can certainly worry about other returns after that, but it's nice to have a little bit of a map.

Có đủ loại ngôi nhà tạm thời. Trước hết, chúng ta phải trở về thể nguyên nhân trong tâm thức trọn vẹn, rồi đến chân thần. Sau đó, chúng ta hoàn toàn có thể bận tâm đến những lần trở về khác, nhưng có được một sơ đồ nhỏ vẫn là điều hay.

The Seven Sisters of the Pleiades, references in *The Secret Doctrine*. We've looked at this before.

Bảy Chị Em của Thất Nữ, các dẫn chiếu trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*. Chúng ta đã xem điều này trước đây.

[9] 1. "The Pleiades are the supposed wives of the seven Rishis of the Great Bear. They are also the nurses of the God of War, Mars, the commander of the celestial armies." (*SD* II, tr. 579; dẫn theo *EA*)

[9] 1. "Thất Nữ được cho là những người vợ của bảy vị Đại Tiên của Đại Hùng. Họ cũng là những người nuôi dưỡng Thần Chiến Tranh, Sao Hỏa, vị thống lĩnh các đạo quân thiên giới." (II. 579.)

Mars, a non-sacred planet on the sixth ray, and closely related to the third aspect of divinity at this time. Why would they nurture Mars? When you look at the Pleiades on page 50 of our book, the planet through which they work is Mercury. But then Mars, Earth, Mercury, three planets: the first less

Sao Hỏa, một hành tinh không thiêng liêng thuộc cung sáu, và hiện nay có liên hệ mật thiết với phương diện thứ ba của thiên tính. Tại sao họ lại nuôi dưỡng Sao Hỏa? Khi xem Thất Nữ ở trang 50 của sách chúng ta, hành tinh mà họ hoạt động thông qua là Sao Thủy. Nhưng rồi có Sao Hỏa, Trái Đất, Sao Thủy, ba

sacred, the middle one, Earth, becoming sacred, the third sacred.

hành tinh: hành tinh thứ nhất ít thiêng liêng hơn, hành tinh ở giữa là Trái Đất đang trở nên thiêng liêng, hành tinh thứ ba thì thiêng liêng.

Why would Mars be nurtured here? I suppose in one way, in the microcosm, I always have to go back here, in the microcosm, Mars rules the entire personality, the four elementals, and the Pleiades give primarily the third aspect of divinity. So, there is this question and Alcyone is the star of the individual, encouraging the ahamkara attitude.

Tại sao Sao Hỏa lại được nuôi dưỡng ở đây? Tôi cho rằng, theo một cách nào đó, trong tiểu thiên địa—tôi luôn phải trở lại điều này—Sao Hỏa cai quản toàn bộ phàm ngã, bốn hành khí, còn Thất Nữ chủ yếu ban phát phương diện thứ ba của thiên tính. Vì vậy, có câu hỏi này, và Alcyone là ngôi sao của cá nhân, khuyến khích thái độ chấp ngã.

I think Mars will always have the ahamkara attitude in its present state, the assertion of the self. The Pleiades, in a way, are nurturing that in us which represents the third aspect of divinity and is ruled by Mars. Better put it down.

Tôi nghĩ trong trạng thái hiện tại, Sao Hỏa sẽ luôn có thái độ chấp ngã, sự khẳng định bản ngã. Theo một cách nào đó, Thất Nữ đang nuôi dưỡng điều trong chúng ta đại diện cho phương diện thứ ba của thiên tính và chịu sự cai quản của Sao Hỏa. Nên ghi điều đó lại.

The Pleiades are nurturing that in us which represents the third aspect of divinity, personality, and that is Mars. So, these are the wives of the seven Rishis. Now, does Mars have any duty to transmit the energies of constellations and one of the greater constellations? Well, there is, remember, seven solar systems leading to Taurus, Scorpio, leading to Mars.

Thất Nữ đang nuôi dưỡng điều trong chúng ta đại diện cho phương diện thứ ba của thiên tính, tức phàm ngã, và đó là Sao Hỏa. Vậy đây là những người vợ của bảy Đại Tiên. Giờ đây, liệu Sao Hỏa có bổn phận truyền dẫn năng lượng của các chòm sao và của một trong những chòm sao lớn hơn không? Hãy nhớ rằng có bảy hệ mặt trời dẫn đến Kim Ngưu, Hổ Cáp, dẫn đến Sao Hỏa.

It's the whole story of desire. The story of desire as it is expressed in our, in the Cosmic Logos which includes our Sun. So, it's desire within the third aspect of divinity and the Pleiades are kind of the sustainers of that third aspect.

Đó là toàn bộ câu chuyện về dục vọng. Câu chuyện về dục vọng như nó biểu lộ trong Vũ Trụ Thượng đế bao hàm Mặt Trời của chúng ta. Như vậy, đó là dục vọng trong phương diện thứ ba của thiên tính, và Thất Nữ phần nào là những đấng duy trì phương diện thứ ba ấy.

They are the mother aspect. The mother sustains the third aspect of divinity. I'm not

Họ là phương diện mẹ. Người mẹ duy trì phương diện thứ ba của thiên tính. Ở đây, tôi

differentiating here between the Holy Spirit and the mother.

không phân biệt giữa Chúa Thánh Thần và người mẹ.

It's the mother force which keeps the third aspect intact. The force keeps the third aspect of divinity intact. So, these are relationships between lords of planets and lords of stars and lords of constellations.

Chính mãnh lực mẹ giữ cho phương diện thứ ba được nguyên vẹn. Mãnh lực này giữ cho phương diện thứ ba của thiên tính được nguyên vẹn. Vậy đây là những mối quan hệ giữa các chúa tể hành tinh, các chúa tể ngôi sao và các chúa tể chòm sao.

They are part of the great lore connected with our local cosmic system, and I think would admit a very deep research. Everything that is said here, the commander of the celestial armies is not just the sixth ray, it's the first ray too, isn't it? Does somehow, do we have Mars reinforcing the will of the Pleiades in some way, or will that be the case later? Do we have Mars reinforcing the will of the Pleiades as the great Director or Logos, super-constellational Logos? We will see what the destiny of Mars will bring. Right now, just the way three and six are related, and three and one, the Pleiades are related to Mars.

Những mối quan hệ ấy thuộc kho tri thức rộng lớn gắn với hệ thống vũ trụ địa phương của chúng ta, và tôi nghĩ chúng cho phép nghiên cứu rất sâu. Mọi điều được nói ở đây, vị chỉ huy các đạo quân thiên giới không chỉ là cung sáu, mà cũng là cung một, phải không? Liệu bằng cách nào đó, Sao Hỏa đang củng cố ý chí của Thất Nữ, hay điều ấy sẽ xảy ra về sau? Liệu Sao Hỏa có đang củng cố ý chí của Thất Nữ trong vai trò Đấng Chỉ Đạo vĩ đại hay Thượng đế, Thượng đế ở cấp cao hơn chòm sao, hay không? Chúng ta sẽ xem vận mệnh Sao Hỏa mang lại điều gì. Hiện nay, cũng như cung ba và cung sáu có liên hệ với nhau, cung ba và cung một có liên hệ với nhau, Thất Nữ có liên hệ với Sao Hỏa.

The three and six, and even the three and one.

Cung ba và cung sáu, và cả cung ba và cung một.

[10] 2. “The Pleiades are the central group of the system of sidereal astronomy.

[10] 2. “Thất Nữ là nhóm trung tâm của hệ thống thiên văn học tinh tú.

At least as expressed at the time of *The Secret Doctrine*, which was before galaxies were discovered.

Ít nhất là theo cách trình bày vào thời *Giáo Lý Bí Nhiệm*, trước khi các thiên hà được phát hiện.

It all appeared that there was a revolution around the Pleiades. There's certainly the central group of our local cosmos system, and there is some kind of rotational dynamic going on with the Pleiades and the major parts of our local cosmos system.

Mọi thứ dường như đều quay quanh Thất Nữ. Chắc chắn có nhóm trung tâm của hệ thống vũ trụ địa phương chúng ta, và có một dạng động lực quay nào đó đang diễn ra giữa Thất Nữ với các thành phần chính của hệ thống vũ trụ địa phương chúng ta.

aspect of divinity... the Mother Force keeps the third aspect of divinity intact...

[Do we have Mars reinforcing the will of the Pleiades as the Great Director or Super-Cosmic Logos, Super-Constellational Logos

2. "The Pleiades are the central group of the system of sidereal astronomy. [At least as expressed at the time of the *The Secret Doctrine*, which was before galaxies were discovered.....They are certainly the central group of our local cosmo-

[EAA-155AB-F03] Ghi chú MDR về Pleiades và các quy mô solar/constellational. — video 00:27:49.

[EAA-155AB-F03] Ghi chú MDR về Thất Nữ và các quy mô hệ mặt trời/chòm sao. — video 00:27:49.

You might even think, if the seven stars of the Pleiades are the central jewel in the head center of the One About Whom Naught May Be Said, then in a way, at least metaphysically, it looks like the zodiacal constellations revolve around them. There are other problems involved in the actual distances and speeds of stellar rotation, which would have to be achieved in order to make a 250,000 year cycle. But, OK, we're not going to come to the immediate answer here anyway.

Các bạn thậm chí có thể nghĩ rằng, nếu bảy ngôi sao của Thất Nữ là bảo ngọc trung tâm trong trung tâm đầu của Đấng Bất Khả Tư Nghị, thì theo một cách nào đó, ít nhất về mặt siêu hình, dường như các chòm sao hoàng đạo quay quanh chúng. Còn có những vấn đề khác liên quan đến khoảng cách thực tế và tốc độ quay của các sao cần đạt được để tạo nên một chu kỳ 250.000 năm. Nhưng dù sao, ở đây chúng ta cũng sẽ không tìm ra ngay câu trả lời.

We just have to be aware of where the problem could lie.

Chúng ta chỉ cần nhận biết vấn đề có thể nằm ở đâu.

[11] a. They are found in the neck of the Bull, the constellation Taurus.

[11] a. Nhóm sao này nằm ở cổ của con Bò, tức chòm sao Kim Ngưu.

From that point of view, they are related to that part of the body which Taurus rules.

Theo quan điểm ấy, chúng có liên hệ với phần cơ thể do Kim Ngưu cai quản.

Hence their connection with the throat centre of the One About Whom, at least

Vì thế, chúng có liên hệ với trung tâm cổ họng của Đấng Bất Khả Tư Nghị, ít nhất là

some of them. There's a mystery here because they're just, in a way, altogether too big as a cluster to represent only the throat centre. I keep on saying, what about the head centre, which has the thousand-petalled lotus? I think eventually we're going to discover a correspondence there between the 960 petals of the human head centre and the Pleiades, the number of the Pleiades.

một số ngôi sao trong đó. Ở đây có một điều huyền nhiệm, bởi theo một cách nào đó, xét như một cụm sao, chúng quá lớn để chỉ đại diện cho trung tâm cổ họng. Tôi vẫn luôn hỏi: còn trung tâm đầu với hoa sen nghìn cánh thì sao? Tôi nghĩ cuối cùng chúng ta sẽ khám phá ra sự tương ứng giữa 960 cánh hoa của trung tâm đầu con người với Thất Nữ, với số lượng các sao trong Thất Nữ.

[12] b. They are therefore in the Milky Way.

[12] b. Do đó, nhóm sao này nằm trong Ngân Hà.

Through Taurus, I believe, the Milky Way passes.

Tôi tin rằng Ngân Hà đi qua Kim Ngưu.

[13] c. They are thus considered (Alcyone, in particular) as the central point around which our universe of fixed stars revolves." (*SD* II, tr. 582; dẫn theo *EA*)

[13] c. Vì thế, nhóm sao này (đặc biệt là Alcyone) được xem là điểm trung tâm mà vũ trụ các định tinh của chúng ta xoay quanh." (II. 582.)

Is this just inadequate astronomy? Is this an occult statement, or is this a physical possibility? I've talked to astronomers who say, 'The mass of the Pleiades is not great enough. Their distance is so great, their mass is not great enough for our Sun and accompanying suns to revolve around it.' Let alone all of those other starry systems, which are considered to revolve around the Pleiades. But there may be more to the Pleiades than physicality shows, and there may be some other kind of magnetism involved.

Đây chỉ là kiến thức thiên văn chưa đầy đủ sao? Đây là một phát biểu huyền bí, hay là một khả năng trên cõi hồng trần? Tôi đã nói chuyện với những nhà thiên văn học cho rằng: 'Khối lượng của Thất Nữ không đủ lớn. Khoảng cách của chúng quá xa, khối lượng của chúng không đủ lớn để Mặt Trời chúng ta và những mặt trời đi cùng quay quanh.' Huống chi tất cả những hệ sao khác được cho là quay quanh Thất Nữ. Nhưng có thể Thất Nữ còn có nhiều điều hơn những gì biểu hiện trên cõi hồng trần, và có thể còn một loại từ điện khác tham dự.

If it really is the very central center of the One About Whom Naught May Be Said. So the jury will have to stay out on this one. Because there's no way that we can, given the observations we've had at the moment, immediately decide the case. I suppose serious astronomers would have to take up research into this in order to get to the truth of it, and they might be able to do that.

Nếu Thất Nữ thực sự là trung tâm tận cùng của Đấng Bất Khả Tư Nghị. Vì vậy, vấn đề này vẫn phải để ngỏ. Bởi với những quan sát hiện có, chúng ta không có cách nào đưa ra kết luận ngay lập tức. Tôi cho rằng các nhà thiên văn học nghiêm túc sẽ phải nghiên cứu điều này để tìm ra sự thật, và họ có thể làm được. Dù sao, nó vẫn là một dạng truyền

Anyway, it continues to be a kind of legend, a kind of accepted truth among occultists.

thuyết, một dạng chân lý được chấp nhận trong giới các nhà huyền bí học.

They may not know the complete significance, but they know that there's something to it and they have to decipher it. Whether this is just a mistake or some description of some occult relationship or is a physical possibility. So and notice again our universe.

Họ có thể chưa biết đầy đủ thâm nghĩa, nhưng họ biết điều đó có cơ sở và phải giải mã nó. Liệu đây chỉ là một sai lầm, hay là sự mô tả một mối quan hệ huyền bí nào đó, hay là một khả năng trên cõi hồng trần. Và một lần nữa, hãy lưu ý cụm từ vũ trụ của chúng ta.

When we say our universe, we cannot mean the grand totality. Impossible. I mean, again, the tail wags the dog.

Khi nói vũ trụ của chúng ta, chúng ta không thể muốn nói đến toàn thể bao la. Không thể. Ý tôi là, một lần nữa, cái đuôi lại điều khiển con chó.

We're just in one of the arms of the galaxy and we're a tiny little location, and it cannot be that the entirety of the universe revolves around the Pleiades. So the word universe is used in a diminutive manner here.

Chúng ta chỉ ở trong một nhánh của thiên hà, ở một vị trí vô cùng nhỏ bé, và không thể nào toàn bộ vũ trụ lại quay quanh Thất Nữ. Vì vậy, ở đây từ vũ trụ được dùng theo nghĩa thu hẹp.

[14] 3. "The number seven is closely connected with the occult significance of the Pleiades, the six present and the 7th hidden." (*SD* II, tr. 654; dẫn theo *EA*)

[14] 3. "Số bảy liên hệ mật thiết với thâm nghĩa huyền bí của Thất Nữ, gồm sáu ngôi hiện diện và ngôi thứ 7 ẩn giấu." (II. 654.)

There have been different candidates for the hidden or lost Pleiad.

Đã có nhiều ngôi sao được đề xuất là ngôi sao Thất Nữ ẩn giấu hoặc thất lạc.

Sometimes Merope, Electra, even Celaeno. I think those have been the major candidates for the lost Pleiad. But it looks like Merope, which is in the veils, in the nebular veils, and is the least luminous in terms of visual magnitude of the Pleiades, may be the best candidate and may be carrying the third ray in relation to our Earth.

Đôi khi là Merope, Electra, thậm chí Celaeno. Tôi nghĩ đó là những ngôi sao được đề xuất chủ yếu cho ngôi sao Thất Nữ thất lạc. Nhưng dường như Merope, ngôi sao nằm trong những màn che, những màn tinh vân, và mờ nhất trong Thất Nữ xét về cấp sao thị giác, có thể là ứng viên thích hợp nhất và có thể đang truyền dẫn cung ba trong mối quan hệ với Trái Đất chúng ta.

There must be some connection to humanity and our Earth and its struggles. Sisyphus must be that kind of symbol. I

Hẳn phải có mối liên hệ nào đó với nhân loại, với Trái Đất chúng ta và những cuộc vật lộn của nó. Sisyphus hẳn phải là một biểu tượng

mean, we do have. These gods are heavenly bodies for the most part, as far as I can see.

như vậy. Theo những gì tôi có thể nhận thấy, phần lớn các vị thần này là những thiên thể.

inadequate astronomy? Is this an occult statement—description of some occult relationship ? Or is this a physical possibility?

When we say "our universe", we cannot mean the Great Totality...

3. "The number seven is closely connected with the occult significance of the Pleiades, the six present and the 7th hidden." (II. 654.) [There have been different candidates for the hidden or "lost" Pleiad—Merope, Electra, Celaeno...

4. "The Pleiades were at one time the Atlantides and connected with

[EAA-155AB-F04] Ghi chú về Pleiades, hidden Sister và các tên được đề xuất. — video 00:34:45.

[EAA-155AB-F04] Ghi chú về Thất Nữ, Người Chị Em ẩn giấu và các tên được đề xuất. — video 00:34:45.

Could they be great ray energies which have no heavenly body or work through many of them? That may be also possible. But the seventh is no longer hidden. We have wonderful photographs of the seventh.

Liệu họ có thể là những năng lượng cung vĩ đại không có thiên thể, hoặc hoạt động thông qua nhiều thiên thể không? Điều đó cũng có thể xảy ra. Nhưng ngôi thứ bảy không còn ẩn giấu nữa. Chúng ta có những bức ảnh tuyệt đẹp về ngôi thứ bảy.

But from all I can read at the moment, Merope seems to be the best candidate and is so positioned that it looks like he forms a triangle with Alcyone and Maia, with the other four Pleiades along the fringe, one of them being a double, Asterope and Sterope. Of course, there is one double star in the Great Bear. But I don't think, given the nature of Asterope and Sterope, that they should be matched necessarily with Mizar and Alcor.

Nhưng từ tất cả những gì hiện tôi có thể đọc được, Merope dường như là ứng viên thích hợp nhất, và có vị trí khiến nó dường như tạo thành một tam giác với Alcyone và Maia, còn bốn ngôi sao Thất Nữ kia nằm dọc rìa, trong đó một ngôi là sao đôi, Asterope và Sterope. Dĩ nhiên, Đại Hùng có một sao đôi. Nhưng xét bản chất của Asterope và Sterope, tôi không nghĩ nhất thiết phải ghép chúng tương ứng với Mizar và Alcor.

As a matter of fact, Mizar and Alcor are pretty much a visual double, so we'd have to see what kind of role Alcor really plays in

Thực ra, Mizar và Alcor phần lớn là một sao đôi thị giác, nên chúng ta sẽ phải xem Alcor

relation to the Great Bear and its movements.

thực sự đóng vai trò gì đối với Đại Hùng và những chuyển động của chòm sao này.

[15] 4. "The Pleiades were at one time the Atlantides and connected with Atlantis and its seven races." (*SD* II, tr. 811; dẫn theo *EA*)

[15] 4. "Thất Nữ từng là những người con gái của Atlas và có liên hệ với Atlantis cùng bảy giống dân của nó." (II. 811.)

There was a strong material emphasis.

Có sự nhấn mạnh mạnh mẽ vào vật chất.

There is also the Hyadian. Hyades, or the Hyadian connection. Because the Hyades wept and produced great waters.

Cũng có mối liên hệ với Hyades. Hyades, hay mối liên hệ với nhóm sao Hyades. Bởi Hyades đã khóc và tạo nên những khối nước lớn.

They are connected with the flood. My old teacher, Charles Jayne, used to tell me about that, the connection of the Hyades with water and the flood.

Họ có liên hệ với trận đại hồng thủy. Người thầy trước đây của tôi, Charles Jayne, thường kể với tôi về điều đó, về mối liên hệ của Hyades với nước và trận đại hồng thủy.

How should the Hyades be spelled? Like that. There is some watery element here.

Hyades nên được viết như thế nào? Như vậy. Ở đây có một yếu tố nào đó thuộc về nước.

Because Atlantis was a watery race. It did have the seven root races and all the subraces and branch races, just as ours does. And, as the nursemaids of Mars, Atlantis was a very warring period.

Bởi Atlantis là một giống dân thuộc về nước. Nó thực sự có bảy giống dân gốc cùng tất cả các giống dân phụ và các giống dân nhánh, giống như giống dân chúng ta. Và xét vai trò nhũ mẫu của Sao Hỏa, Atlantis là một thời kỳ rất hiếu chiến.

Or root race period. Mars was strong, and Pleiades nursed Mars.

Hay một thời kỳ giống dân gốc. Sao Hỏa mạnh, và Thất Nữ nuôi dưỡng Sao Hỏa.

Kind of takes you back to Romulus and Remus a little bit, and Lupus, the wolf. A Martian creature, in a way, the wolf.

Điều này phần nào đưa người ta trở lại với Romulus và Remus, cùng Lupus, chòm sao Chó Sói. Theo một cách nào đó, chó sói là một sinh vật thuộc Sao Hỏa.

Known for its ferocity. Well, there is certainly, surely, an Atlantean astrology. Very definitely.

Nổi tiếng vì sự hung dữ. Chắc chắn có một nền chiêm tinh học Atlantis. Hoàn toàn chắc chắn.

About it, we know very little, except maybe what is—well, the inner Teachers know. Asuramaya, a great giant and Atlantean astrologer. His books are preserved in Sanskrit, the Hindu language.

Về điều đó, chúng ta biết rất ít, có lẽ chỉ trừ những gì các Huấn sư bên trong biết. Asuramaya, một người khổng lồ vĩ đại và là nhà chiêm tinh Atlantis. Các sách của ông được lưu giữ bằng tiếng Phạn, ngôn ngữ của người Hindu.

We have one of his books, I named it earlier in this discussion. But I can't think of the name right now. Anyway, we still have some Atlantean astrology coming through to us.

Chúng ta có một cuốn sách của ông; tôi đã nhắc tên cuốn ấy trước đó trong cuộc thảo luận này. Nhưng ngay lúc này tôi không nhớ ra tên. Dù sao, một phần chiêm tinh học Atlantis vẫn còn được truyền đến chúng ta.

He tells us that the, for instance, the name of Virgo is based on an Atlantean root. We take back the study of our languages to a certain point. But certainly not to Atlantis, which we could.

Ngài cho chúng ta biết rằng, chẳng hạn, tên gọi Xử Nữ bắt nguồn từ một gốc từ Atlantis. Chúng ta truy nguyên việc nghiên cứu các ngôn ngữ của mình về một thời điểm nhất định. Nhưng chắc chắn chưa truy về tận Atlantis, dù chúng ta có thể làm được.

It would be interesting, and maybe some languages among the fourth root race types of the present day have a more Atlantean origin.

Điều đó hẳn sẽ thú vị, và có lẽ một số ngôn ngữ của những nhóm người thuộc giống dân gốc thứ tư hiện nay có nguồn gốc Atlantis rõ nét hơn.

[16] 5. "One of the most esoteric cycles is based upon certain conjunctions and respective positions of Virgo and the Pleiades." (*SD* II, tr. 454; dẫn theo *EA*)

[16] 5. "Một trong những chu kỳ mang tính nội môn sâu xa nhất dựa trên một số đồng vị và các vị trí tương ứng của Xử Nữ và Thất Nữ." (II. 454.) (658)

My friend Niklas sorted this out in one way; speak to him about his analysis. Another way could be possible if the zodiacal constellations really do revolve around the Pleiades.

Bạn tôi, Niklas, đã lý giải điều này theo một cách; các bạn hãy trao đổi với ông về phân tích ấy. Cũng có thể có một cách khác nếu các chòm sao hoàng đạo thực sự quay quanh Thất Nữ.

not Pleiades, not planetary Logoi. We are not in the zodiacal constellations. They revolve, and we also revolve around the Pleiades.

không phải Thất Nữ, không phải các Hành Tinh Thượng đế. Chúng ta không ở trong các chòm sao hoàng đạo. Chúng quay quanh, và chúng ta cũng quay quanh Thất Nữ.

Hyades— Hyadian connection. [Atlantis was a very warring period—root-race period...Mars was strong—Pleiades nurse Mars...

5. "One of the most esoteric cycles is based upon certain conjunctions and respective positions of Virgo and the Pleiades." (II. 454.) [Another way could be possible—IF the zodiacal constellations really do revolve around the Pleiades

[A conjunction is a visual alignment of our revolving solar system, with the revolving zodiacal constellations in relation to the apparently non-revolving Pleiades—the cental

[EAA-155AB-F05] Ghi chú MDR về conjunction giữa Virgo và Pleiades. — video 00:40:47.

[EAA-155AB-F05] Ghi chú MDR về đồng vị giữa Xử Nữ và Thất Nữ. — video 00:40:47.

But what is a conjunction? I begin to see that our revolution has to be taken into consideration. A conjunction is a visual alignment of our revolving solar system with the revolving zodiacal constellations in relation to the apparently non-revolving Pleiades, the central cluster. Now, of course, we could be taken with the Pleiades around some other center and not even have detected that yet.

Nhưng đồng vị là gì? Tôi bắt đầu nhận thấy rằng phải tính đến chuyển động quay quanh của chúng ta. Đồng vị là sự thẳng hàng về mặt thị giác giữa hệ mặt trời đang quay quanh của chúng ta với các chòm sao hoàng đạo cũng đang quay quanh, trong tương quan với Thất Nữ dường như không quay quanh, tức cụm sao trung tâm. Dĩ nhiên, chúng ta có thể đang cùng Thất Nữ chuyển động quanh một trung tâm nào khác mà thậm chí vẫn chưa phát hiện ra.

But right now, visually, there is an alignment between, let's say, Earth, Sun, Taurus, and Pleiades. But depending upon the revolutions of revolutionary speed and so forth, if this is a literal truth, we still have so much research, all I can do is point to the possibilities. There could come a time when our solar system, in its alignment with the Pleiades, as we look towards the Pleiades, is seeing through the constellation Virgo.

Nhưng hiện nay, về mặt thị giác, có sự thẳng hàng giữa Trái Đất, Mặt Trời, Kim Ngưu và Thất Nữ. Tuy nhiên, điều này còn tùy thuộc vào các chuyển động quay quanh, tốc độ quay quanh, v.v. Nếu đây là sự thật theo nghĩa đen thì chúng ta vẫn còn rất nhiều điều phải nghiên cứu; tất cả những gì tôi có thể làm là chỉ ra các khả năng. Có thể đến một thời điểm, khi hệ mặt trời của chúng ta thẳng hàng với Thất Nữ và chúng ta nhìn về phía Thất Nữ, chúng ta sẽ nhìn xuyên qua chòm sao Xử Nữ.

Could there come a time when we, on Earth, looking towards the Pleiades, see through the constellation Virgo? Now, what might be required here? We don't know whether we're rotating in a clockwise or counterclockwise manner, and our little system, our little system of stars, would have to be rotating at a different speed than the constellations. Our system of stars would have to be revolving at a different speed than the zodiacal constellations, or we would always see the Pleiades through Taurus.

Liệu có thể đến một thời điểm mà chúng ta trên Trái Đất, khi nhìn về phía Thất Nữ, sẽ nhìn xuyên qua chòm sao Xử Nữ không? Vậy ở đây có thể cần những điều kiện gì? Chúng ta không biết mình đang quay theo chiều kim đồng hồ hay ngược chiều kim đồng hồ, và hệ sao nhỏ bé của chúng ta sẽ phải quay với tốc độ khác các chòm sao. Hệ sao của chúng ta sẽ phải quay quanh với tốc độ khác các chòm sao hoàng đạo, nếu không chúng ta sẽ luôn nhìn thấy Thất Nữ xuyên qua Kim Ngưu.

We have to either overtake or be overtaken, and I suppose much would depend upon the method of rotation. Right now, we usually think of the counterclockwise method, because our planet rotates around, revolves, sorry, revolves around the Sun in a counterclockwise manner.

Chúng ta phải hoặc vượt lên, hoặc bị vượt qua, và tôi cho rằng phần lớn sẽ tùy thuộc vào cách quay. Hiện nay, chúng ta thường nghĩ đến chiều ngược kim đồng hồ, vì hành tinh của chúng ta quay quanh Mặt Trời theo chiều ngược kim đồng hồ.

Our Earth, its rotation is also counterclockwise. Revolution around the Sun, counterclockwise. Rotation counterclockwise.

Trái Đất của chúng ta cũng tự quay ngược chiều kim đồng hồ. Quay quanh Mặt Trời: ngược chiều kim đồng hồ. Tự quay: ngược chiều kim đồng hồ.

Wobble of the Earth's axis, clockwise. So the great zodiacal wheel, if it is turning in some way, I say there are many astronomical problems about this, but one is just looking at the theory, and I think Stephen Pugh was the first to really, in a way, discover this and emphasize this.

Sự lắc của trục Trái Đất: theo chiều kim đồng hồ. Vậy bánh xe hoàng đạo vĩ đại, nếu nó đang quay theo cách nào đó—tôi xin nói rằng có nhiều vấn đề thiên văn học liên quan đến điều này, nhưng ở đây chúng ta chỉ đang xem xét lý thuyết—và tôi nghĩ Stephen Pugh là người đầu tiên thực sự, theo một cách nào đó, phát hiện và nhấn mạnh điều này.

I brought out the astronomical problems, but of course we can't just get hung up on the astronomical problems. We may know too little. Will it be a clockwise rotation or a counterclockwise rotation? Or will the two, the wheel of the ten constellations and the wheel of the twelve, be revolving in opposite directions? One can only ask the question

Tôi đã nêu ra các vấn đề thiên văn học, nhưng dĩ nhiên chúng ta không thể cứ mắc kẹt trong những vấn đề ấy. Có thể chúng ta biết quá ít. Đó sẽ là sự quay theo chiều kim đồng hồ hay ngược chiều kim đồng hồ? Hay hai bánh xe, bánh xe mười chòm sao và bánh xe mười hai chòm sao, sẽ quay quanh theo hai chiều đối nhau? Chúng ta chỉ có thể đặt

and realize that somewhere down the line, when one is a member of the astrological department of Hierarchy, perhaps many moons from now, one may be able to know something about it.

câu hỏi và nhận ra rằng vào một lúc nào đó trong tương lai, khi trở thành thành viên của ban chiêm tinh thuộc Thánh đoàn, có lẽ còn rất lâu nữa, chúng ta có thể biết đôi điều về việc này.

Maybe. From *A Treatise on Cosmic Fire*:

Có lẽ vậy. Trích từ *Luận về Lửa Vũ Trụ*:

[17] 6. "The Pleiades are to the solar system the source of electrical energy

[17] 6. "Thất Nữ là nguồn năng lượng điện đối với hệ mặt trời và,

That doesn't necessarily mean the first aspect.

Điều đó không nhất thiết có nghĩa là phương diện thứ nhất.

Electric Fire is of the first aspect, but their electricity is often of the third.

Lửa Điện thuộc phương diện thứ nhất, nhưng điện của Thất Nữ thường thuộc phương diện thứ ba.

[18] just as our sun is the embodiment of the heart or love aspect of the Logos (Who is Himself the heart of the One about Whom Naught may be Said) (*TCF*, tr. 156; dẫn theo *EA*)

[18] cũng như mặt trời của chúng ta là hiện thân của phương diện tâm hay bác ái của Thượng đế (chính Ngài là trái tim của Đấng Bất Khả Tư Nghị),

Here, embodiment of the heart or love aspect of the Logos—the blinding potentials are tremendous here.

Ở đây, hiện thân của phương diện trái tim hay bác ái của Thượng đế—khả năng che giấu ý nghĩa ở đây là rất lớn.

Let's do this correctly. I've often pointed out the magnitudinal disproportion of our tiny Sun being the heart center of the super-cosmic Logos. I think it's a mistake.

Chúng ta hãy làm cho đúng. Tôi thường chỉ ra sự bất tương xứng về tầm vóc khi xem Mặt Trời bé nhỏ của chúng ta là trung tâm tim của Thượng đế siêu vũ trụ. Tôi nghĩ đó là một sự nhầm lẫn.

I can't prove it. But,

Tôi không thể chứng minh điều đó. Nhưng,

just as our sun is the embodiment of the heart or love aspect of the Logos (Who is Himself the heart of the One about Whom Naught may be Said)

cũng như mặt trời của chúng ta là hiện thân của phương diện trái tim hay bác ái của Thượng đế (Đấng mà chính Ngài là trái tim của Đấng Bất Khả Tư Nghị)

There's different ways of looking at this.

Có nhiều cách khác nhau để xem xét điều này.

From A Treatise on Cosmic Fire

6. "The Pleiades are to the solar system the source of electrical energy [not necessarily mean the first aspect... and, just as our sun is the embodiment of the heart or love aspect of the Logos (Who is Himself the heart of the One about Whom Naught may be Said),

so the Pleiades are the feminine opposite of Brahma." (The third aspect. Page 156.)

[EAA-155AB-F06] Ghi chú về Pleiades và heart aspect của Logos. — video 00:46:36.

[EAA-155AB-F06] Ghi chú về Thất Nữ và phương diện trái tim của Thượng đế. — video 00:46:36.

I believe we have a seven solar systems and we have a cosmic Logos. I believe that in our local cosmic Logos, our Solar Logos is a heart center. But this cosmic Logos, I think, is a solar plexus center in the One About Whom.

Tôi tin rằng chúng ta có bảy hệ mặt trời và có một Thượng đế Vũ Trụ. Tôi tin rằng trong Thượng đế Vũ Trụ cục bộ của chúng ta, Thái dương Thượng đế của chúng ta là một trung tâm tim. Nhưng tôi nghĩ Thượng đế Vũ Trụ này là một trung tâm tùng thái dương trong Đấng Bất Khả Tư Nghị.

Now, there may be two orders of One About Whom. I've sometimes said order one and order two. Sometimes the seven solar systems, which ours is one, may be called the One About Whom.

Có thể có hai bậc Đấng Bất Khả Tư Nghị. Đôi khi tôi đã nói đến bậc một và bậc hai. Đôi khi bảy hệ mặt trời, trong đó có hệ của chúng ta, có thể được gọi là Đấng Bất Khả Tư Nghị.

And, in other cases, the One About Whom is a super constellational Logos with constellations for its chakras. The electrical energy, at least what we know of it right now, I mean, it can in a way display all the aspects of divinity, but from the Pleiades, I think it's primarily the third aspect that is

Và trong những trường hợp khác, Đấng Bất Khả Tư Nghị là một Thượng đế siêu chòm sao, có các chòm sao làm luân xa của Ngài. Năng lượng điện, ít nhất theo những gì chúng ta hiện biết về nó, theo tôi muốn nói, theo một cách nào đó có thể biểu lộ mọi phương diện của thiên tính; nhưng tôi nghĩ

coming, at least at this time. There's a type of electricity connected with the second ray and a type of electricity connected with the first.

năng lượng đến từ Thất Nữ chủ yếu thuộc phương diện thứ ba, ít nhất là vào lúc này. Có một loại điện liên hệ với cung hai và một loại điện liên hệ với cung một.

He tells us about the neutral, the negative and the positive types of electricity, and those on the fifth ray can somehow figure this out.

Ngài cho chúng ta biết về các loại điện trung tính, âm và dương, và những người thuộc cung năm có thể bằng cách nào đó tìm hiểu được điều này.

The Pleiades are to the solar system the source of electrical energy and, just as our sun is the embodiment of the heart or love aspect of the Logos (Who is Himself

Đối với hệ mặt trời, Thất Nữ là nguồn năng lượng điện và, cũng như mặt trời của chúng ta là hiện thân của phương diện trái tim hay bác ái của Thượng đế (Đấng mà chính Ngài

Aha! This is very interesting. Wow! Or our Sun embodies the heart or love aspect of a constellational Logos who is the heart of the One About Whom.

A! Điều này rất thú vị. Hoặc Mặt Trời của chúng ta là hiện thân của phương diện trái tim hay bác ái của một Thượng đế chòm sao, Đấng là trái tim của Đấng Bất Khả Tư Nghị.

In other words, suppose it's Orion. Then our Sun is embodying heart energy from this great Logos. It doesn't mean, of course, that our Sun is not the heart center of a cosmic Logos itself.

Nói cách khác, giả sử đó là Lạp Hộ. Khi ấy Mặt Trời của chúng ta đang là hiện thân của năng lượng tim từ Thượng đế vĩ đại này. Dĩ nhiên, điều đó không có nghĩa là Mặt Trời của chúng ta không phải trung tâm tim của chính một Thượng đế Vũ Trụ.

But there is a Logos perhaps, I mean perhaps there is a Logos who is the heart of the One About Whom, and our Sun embodies that energy, or is linked to it. Here comes Betelgeuse and the relation of this second-order Logos with our Sol, who is a Logos of the fourth order.

Nhưng có lẽ có một Thượng đế—ý tôi là có lẽ có một Thượng đế là trái tim của Đấng Bất Khả Tư Nghị—và Mặt Trời của chúng ta là hiện thân của năng lượng ấy, hoặc liên kết với năng lượng ấy. Đến đây xuất hiện Betelgeuse và mối liên hệ của Thượng đế bậc hai này với Sol của chúng ta, vốn là một Thượng đế bậc bốn.

There may be a connection there, a kind of a triangle: Orion, Betelgeuse and Sol.

Có thể có một mối liên kết ở đó, một dạng tam giác: Lạp Hộ, Betelgeuse và Sol.

The Pleiades are to the solar system the source of electrical energy and, just as our sun is the embodiment of the heart or love aspect of the Logos

Đối với hệ mặt trời, Thất Nữ là nguồn năng lượng điện và, cũng như mặt trời của chúng ta là hiện thân của phương diện trái tim hay bác ái của Thượng đế

Is it the Logos which is Himself the heart of the One About Whom Naught May Be Said, or that Logos who is the heart of the One About Whom Naught May Be Said? I seem to have come up with three different ways of interpretation. The way that is not acceptable to me is to consider that our Solar Logos is the entire heart centre of this vast super-constellational Logos of stars, so many of which are far greater in absolute magnitude than our Sun, Sol.

Đó là Thượng đế mà chính Ngài là trái tim của Đấng Bất Khả Tư Nghị, hay là vị Thượng đế kia, Đấng là trái tim của Đấng Bất Khả Tư Nghị? Dường như tôi đã tìm ra ba cách diễn giải khác nhau. Cách mà tôi không thể chấp nhận là xem Thái dương Thượng đế của chúng ta là toàn bộ trung tâm tim của Thượng đế siêu chòm sao bao la này, gồm những ngôi sao mà rất nhiều ngôi có độ sáng tuyệt đối lớn hơn nhiều so với Mặt Trời của chúng ta, Sol.

That I can never accept proportionally. Of course, so much here depends on figuring out what are the seven solar systems of which ours is one. I've explained two different ways of looking at that: seven stellar systems of stars which are constellational Logoi in a great super-constellational Logos, and also seven local one-solar-system stars, for the most part, who are all part of one constellational Logos.

Xét về tỉ lệ, tôi không bao giờ có thể chấp nhận điều đó. Dĩ nhiên, rất nhiều điều ở đây tùy thuộc vào việc xác định bảy hệ mặt trời, trong đó có hệ của chúng ta, là những gì. Tôi đã giải thích hai cách nhìn khác nhau: bảy hệ sao, là các Thượng đế chòm sao trong một Thượng đế siêu chòm sao vĩ đại; và cũng có thể là bảy ngôi sao cục bộ, phần lớn mỗi ngôi có một hệ mặt trời riêng, tất cả đều thuộc về một Thượng đế chòm sao.

just as our sun is the embodiment of the heart or love aspect of the Logos

cũng như mặt trời của chúng ta là hiện thân của phương diện trái tim hay bác ái của Thượng đế

Could be our Logos, who is Himself the heart of the One About Whom Naught May Be Said; could be another one. Certainly because we are a kind of heart centre—let's put it like this: because our Solar Logos is a heart centre, that chakra or constellation which serves as the heart centre of the One About Whom Naught May Be Said would be in touch in some way with our Logos.

Có thể là Thượng đế của chúng ta, Đấng mà chính Ngài là trái tim của Đấng Bất Khả Tư Nghị; cũng có thể là một vị khác. Chắc chắn, vì chúng ta là một dạng trung tâm tim—hãy diễn đạt thế này: vì Thái dương Thượng đế của chúng ta là một trung tâm tim, nên luân xa hay chòm sao giữ vai trò trung tâm tim của Đấng Bất Khả Tư Nghị hẳn sẽ có sự tiếp xúc nào đó với Thượng đế của chúng ta.

[19] so the Pleiades are the feminine opposite of Brahma. (*TCF*, tr. 156; dẫn theo *EA*)

[19] thì Thất Nữ là đối cực nữ tính của Brahma." (Phương diện thứ ba. Trang 156.)

This is a big analogy.

Đây là một phép tương đồng lớn.

just as our sun is the embodiment of the heart or love aspect of the Logos (Who is Himself the heart of the One about Whom Naught may be Said), so the Pleiades are the feminine opposite of Brahma.

cũng như mặt trời của chúng ta là hiện thân của phương diện trái tim hay bác ái của Thượng đế (Đấng mà chính Ngài là trái tim của Đấng Bất Khả Tư Nghị), thì Thất Nữ cũng là đối cực nữ tính của Brahma.

This requires great pondering over years, I think. The two, Brahma and Pleiades, are related to the third aspect of divinity.

Tôi nghĩ điều này đòi hỏi phải suy ngẫm sâu xa qua nhiều năm. Cả hai, Brahma và Thất Nữ, đều liên hệ với phương diện thứ ba của thiên tính.

All the deities have their duality. Deities have their duality and male deities their consorts, and are we saying here in a way that Brahma and the Pleiades are like consorts? Of course Brahma is is the masculine third aspect we might say.

Tất cả các Thượng đế đều có tính nhị nguyên của mình. Các Thượng đế có tính nhị nguyên, và các Thượng đế nam tính có phối ngẫu của mình; phải chăng ở đây, theo một cách nào đó, chúng ta đang nói rằng Brahma và Thất Nữ giống như những phối ngẫu? Dĩ nhiên, có thể nói Brahma là phương diện thứ ba mang nam tính.

Masculine expression of the third aspect of divinity and the Pleiades the feminine expression. The great Brahma is the great third ray deity Shiva the first Vishnu the second and Brahma would naturally be in relation. So from this point of view we can say that Shiva is related to the Great Bear.

Biểu hiện nam tính của phương diện thứ ba của thiên tính, còn Thất Nữ là biểu hiện nữ tính. Brahma vĩ đại là Thượng đế vĩ đại của cung ba; Shiva thuộc cung một, Vishnu thuộc cung hai, và Brahma đương nhiên sẽ có mối liên hệ. Vì vậy, từ góc nhìn này, chúng ta có thể nói rằng Shiva liên hệ với Đại Hùng.

That Vishnu is related to that constellation which serves as the heart center of the One About Whom is this Orion. Some people simply say it's our solar system. I don't see I do not see our solar system and its planets which some say are really stars and some of which have been stars like Mars can be the

Rằng Vishnu liên hệ với chòm sao giữ vai trò trung tâm tim của Đấng Bất Khả Tư Nghị—có phải đó là Lạp Hộ không? Một số người chỉ nói đơn giản rằng đó là hệ mặt trời của chúng ta. Tôi không thấy, tôi không thấy làm sao hệ mặt trời của chúng ta cùng các hành tinh của nó—mà một số người cho rằng thực ra là những ngôi sao, và một số đã từng là sao, như Sao Hỏa—có thể là trung tâm tim

heart center of such a cosmically Buddhic solar system.

của một hệ mặt trời mang tính Bồ đề vũ trụ đến như vậy.

Our Sun is so puny and relatively and the cosmic Buddhi of the Pleiades as the God of this whole is so strong. But this is just what you might call circumstantial evidence. I've argued about this with others who know as much as I do about the matter.

Xét một cách tương đối, Mặt Trời của chúng ta quá nhỏ bé, còn Bồ đề vũ trụ của Thất Nữ, với tư cách là Thượng đế của toàn thể này, lại quá mạnh mẽ. Nhưng đây chỉ là điều mà các bạn có thể gọi là bằng chứng gián tiếp. Tôi đã tranh luận về điều này với những người biết về vấn đề ấy cũng nhiều như tôi.

They take different points of view. We who are interested in the cosmic astrology and the way that it can be transformed into practical usefulness have a long way to go before we can put this picture together. We can assert all we like.

Họ có những quan điểm khác nhau. Chúng ta, những người quan tâm đến chiêm tinh học vũ trụ và cách chuyển đổi nó thành điều hữu ích trong thực tiễn, còn phải đi một chặng đường dài mới có thể ghép hoàn chỉnh bức tranh này. Chúng ta có thể khẳng định bao nhiêu tùy thích.

'Thus it is.' But I think we have to be very cautious in our assertions, because as DK says, don't make cyclic computations of any kind, and when speculating about the One About Whom Naught May Be Said, or even thought, don't dogmatize. It would seem it might be temporarily satisfying to a mind that wants to solve the whole matter, but there's no assurance of the truth. Why hang on to something which might be, after all, incorrect, even though many correspondences might seem to reinforce one's point of view?

'Sự việc là như vậy.' Nhưng tôi nghĩ chúng ta phải rất thận trọng với những lời khẳng định của mình, vì như Chân sư DK nói, đừng thực hiện bất kỳ phép tính chu kỳ nào, và khi suy đoán về Đấng Bất Khả Tư Nghị, thậm chí bất khả tư lường, đừng giáo điều. Dường như điều đó có thể đem lại sự thỏa mãn tạm thời cho một thể trí muốn giải quyết toàn bộ vấn đề, nhưng không có gì bảo đảm đó là sự thật. Tại sao cứ bám lấy một điều mà rốt cuộc có thể không đúng, dù nhiều sự tương ứng dường như củng cố quan điểm của mình?

[20] 7. "Our solar system, with the Pleiades and one of the stars of the Great Bear, form a cosmic triangle or an aggregation of centres in the body of the One about Whom Naught may be Said." (*TCF*, tr. 182; dẫn theo *EA*)

[20] 7. "Hệ mặt trời của chúng ta, cùng với Thất Nữ và một trong các ngôi sao của Đại Hùng, tạo thành một tam giác vũ trụ hay một tập hợp các trung tâm trong thân thể của Đấng Bất Khả Tư Nghị." (182.)

This was recently reviewed, and several options offered.

Gần đây chúng ta đã xem xét lại điều này và đưa ra một số khả năng.

a. The shoulder centre.
b. The centre near the diaphragm.
c. The spleen.

2. *Man controlled from the astral plane.*
a. The base of the spine.
b. The solar plexus.
c. The heart.

3. *Man controlled from the mental plane.*
a. The base of the spine.
b. The heart.
c. The throat.

[Page 170]
4. *Man partially controlled by the Ego, advanced man.*
a. The heart.
b. The throat.

[EAA-155AB-F07] Màn hình nguồn về lower quaternary và bốn centres. — video 01:08:00.

[EAA-155AB-F07] Màn hình nguồn về bộ tứ thấp và bốn trung tâm. — video 01:08:00.

[21] 8. "Two other systems, when allied with our solar system and the Pleiades make a lower quaternary." (*TCF*, tr. 182; dẫn theo *EA*)

[21] 8. "Hai hệ thống khác, khi liên kết với hệ mặt trời của chúng ta và Thất Nữ, tạo thành một bộ bốn thấp." (182.)

You kind of wonder why the Pleiades would be involved at all with a lower quaternary. Why the Pleiades, which are so—a lower quaternary of what? Of what? If it's the One About Whom Naught May Be Said, the Pleiades are central. So far, what we have is our solar system—this may not be quite as difficult—our solar system, the Pleiades, and also Sirius and the Great Bear were mentioned concerning a quaternary together. But why a lower quaternary, and a lower quaternary in relation to what kind of Being, when our three intimate constellations or super-constellations are related to it? Is our solar system the very dense physical vehicle of all this?

Chúng ta không khỏi tự hỏi tại sao Thất Nữ lại có liên quan đến một bộ tứ thấp. Tại sao Thất Nữ, vốn quá—một bộ tứ thấp của cái gì? Của cái gì? Nếu đó là Đấng Bất Khả Tư Nghị thì Thất Nữ giữ vị trí trung tâm. Cho đến nay, những gì chúng ta có là hệ mặt trời của chúng ta—điều này có lẽ không quá khó—hệ mặt trời của chúng ta, Thất Nữ, và cả Sirius cùng Đại Hùng cũng đã được nhắc đến như cùng tạo thành một bộ tứ. Nhưng tại sao lại là một bộ tứ thấp, và là một bộ tứ thấp trong tương quan với Sinh Mệnh thuộc loại nào, khi ba chòm sao hay siêu chòm sao thân cận với chúng ta có liên hệ với bộ tứ ấy? Có phải hệ mặt trời của chúng ta là hiện thể hồng trần rất đậm đặc của toàn thể này không?

Here's something:

Ở đây có điều này:

The ancient books of the East point out, in considering this subject, that the seven stars of the Great Bear, the seven stars of the Pleiades, and the sun Sirius, have a very close connection with our solar system (CA, tr. 153)

Khi xem xét chủ đề này, các sách cổ phương Đông chỉ ra rằng bảy ngôi sao của Đại Hùng, bảy ngôi sao của Thất Nữ và mặt trời Sirius có mối liên hệ rất mật thiết với hệ mặt trời của chúng ta (CA, tr. 153)

That is a kind of a quaternary, in a way; at least it's a fourfold. Here's something: they are linked up astrologically, and Great Bear, influence of the seven solar systems, suggests that they are linked up astrologically with the constellations. They are on page 50 for sure. These twelve basic energies, transmitted through the Little Bear, come from Sirius and the Pleiades, and will be the condition of the solar sphere at the end of the Great Age. There's a linking up.

Theo một cách nào đó, đây là một dạng bộ tứ; ít nhất đó là một cấu trúc tứ phân. Có điều này: chúng liên kết với nhau về mặt chiêm tinh, và Đại Hùng, ảnh hưởng của bảy hệ mặt trời, gợi ý rằng chúng liên kết với các chòm sao về mặt chiêm tinh. Chắc chắn có nói về chúng ở trang 50. Mười hai năng lượng cơ bản này, truyền qua Tiểu Hùng, đến từ Sirius và Thất Nữ, và sẽ là trạng thái của khối cầu thái dương vào cuối Đại Kỷ Nguyên. Có một sự liên kết ở đây.

Lying behind all the many interlocking triangles in our solar system and conditioning them to a very large extent (though today more potentially than expressively) are three energies coming from three major constellations. (*EA*, tr. 415–416)

Đằng sau tất cả những tam giác đan kết trong hệ mặt trời của chúng ta, và tác động lên chúng ở mức độ rất lớn (dù ngày nay chủ yếu còn ở dạng tiềm năng hơn là biểu hiện), là ba năng lượng đến từ ba chòm sao chính. (*EA*, tr. 415–416)

Here we have linked up again these three with our solar system, right?

Ở đây, một lần nữa chúng ta có sự liên kết của ba chòm sao này với hệ mặt trời của chúng ta, đúng không?

d. The Logos of a solar system is esoterically called the "Sacred Triangle of all-inclusive Force" because this great Being includes within His focussed awareness the fields of expression of the Great Bear, the Pleiades and Sirius. They are to Him what the heart, the head and the throat centres

d. Về mặt huyền bí, Thượng đế của một hệ mặt trời được gọi là "Tam Giác Thiêng Liêng của Mãnh Lực bao gồm tất cả", vì Sinh Mệnh vĩ đại này bao gồm trong nhận thức tập trung của Ngài các lĩnh vực biểu hiện của Đại Hùng, Thất Nữ và Sirius. Đối với Ngài, chúng có vai trò như các trung tâm tim, đầu và cổ họng

Not necessarily in that order.

Không nhất thiết theo thứ tự đó.

are to the developed initiate on this planet. (*EA*, tr. 504–505)

đối với điểm đạo đồ đã phát triển trên hành tinh này. (*EA*, tr. 504–505)

Here are united energies which control and energize our solar system, the Great Bear, Pleiades and Sirius. Here we have another one that we probably dealt with. Maybe we're dealing with it right now, so I don't know how much farther we have to search afield. But what is a system? Let's turn to page 182 of *A Treatise on Cosmic Fire*; I think that's where we go.

Ở đây là những năng lượng hợp nhất kiểm soát và tiếp sinh lực cho hệ mặt trời của chúng ta: Đại Hùng, Thất Nữ và Sirius. Ở đây chúng ta có thêm một đoạn mà có lẽ đã từng xem xét. Có thể ngay lúc này chúng ta đang xem xét nó, nên tôi không biết còn phải tìm xa đến đâu nữa. Nhưng một hệ là gì? Chúng ta hãy mở trang 182 của *Luận về Lửa Vũ Trụ*; tôi nghĩ đó là chỗ chúng ta cần tìm.

Our solar system, with the Pleiades and one of the stars of the Great Bear, form a cosmic triangle, or an aggregation of three centres in the Body of HIM OF WHOM NAUGHT MAY BE SAID.

Hệ mặt trời của chúng ta, cùng với Thất Nữ và một trong những ngôi sao của Đại Hùng, tạo thành một tam giác vũ trụ, hay một tập hợp ba trung tâm trong Thân Thể của ĐẤNG BẤT KHẢ TƯ NGHỊ.

Again, two other systems, when allied with the solar system and the Pleiades, make a lower quaternary (*TCF*, tr. 182–183)

Lại nữa, hai hệ khác, khi liên kết với hệ mặt trời và Thất Nữ, tạo thành một bộ tứ thấp (*TCF*, tr. 182–183)

which are eventually synthesised into the seven head centres in much the same way as in the human being after the fourth initiation. (*TCF*, tr. 182–183)

mà cuối cùng sẽ được tổng hợp vào bảy trung tâm đầu, theo cách rất giống với những gì diễn ra ở con người sau lần điểm đạo thứ tư. (*TCF*, tr. 182–183)

This seems to be it, page 182. I should just add this. Our question is: are these starry systems, or are they solar systems? Since the Pleiades distribute the third ray, would we look for subdiaphragmatic stars in the local Cosmic Logos? That's not it, sorry. Should we be looking for subdiaphragmatic stars in the local Cosmic Logos? But our Sun is not one; it is supradiaphragmatic.

Có vẻ chính là đoạn này, trang 182. Tôi chỉ cần thêm điều này. Câu hỏi của chúng ta là: đây là các hệ sao hay các hệ mặt trời? Vì Thất Nữ phân phối cung ba, liệu chúng ta có tìm những ngôi sao dưới cơ hoành trong Thượng đế Vũ Trụ cục bộ không? Không phải vậy, xin lỗi. Có phải chúng ta nên tìm những ngôi sao dưới cơ hoành trong Thượng đế Vũ Trụ cục bộ không? Nhưng Mặt Trời của chúng ta không phải một ngôi sao như vậy; nó ở trên cơ hoành.

Here's the thing: a lower quaternary does not suggest the Great Bear and Sirius. A lower quaternary would suggest some other

Vấn đề là thế này: một bộ tứ thấp không gợi đến Đại Hùng và Sirius. Một bộ tứ thấp sẽ gợi đến một số hệ khác. Hai hệ khác liên kết với

systems. Two other systems allied with our solar system and the Pleiades make a lower quaternary. Is our solar system a one-sun solar system, or our seven solar systems? Do we have the Pleiades, our solar system, maybe Draco? How should we find a lower quaternary? Is it a lower quaternary of constellations, or of one-star or one-sun systems?

hệ mặt trời của chúng ta và Thất Nữ tạo thành một bộ tứ thấp. Hệ mặt trời của chúng ta là một hệ mặt trời có một mặt trời, hay là bảy hệ mặt trời của chúng ta? Có phải chúng ta có Thất Nữ, hệ mặt trời của chúng ta, có lẽ cả Thiên Long? Chúng ta nên tìm một bộ tứ thấp bằng cách nào? Đó là một bộ tứ thấp gồm các chòm sao, hay gồm những hệ có một ngôi sao hoặc một mặt trời?

The Pleiades can be linked with the throat centre. Our seven solar systems can be linked with the solar plexus. What can be linked with the sacral centre? We don't know. The base of the spine may be premature, but it's part of the lower quaternary. We're looking for chakras which are reflecting the lower quaternary. Perhaps they really would be the throat, the heart, the solar plexus and the sacral; the base of the spine perhaps should not be included. Maybe the lower quaternary should include the throat centre, heart centre, solar plexus and sacral centre. That may be the way it is.

Thất Nữ có thể liên kết với trung tâm cổ họng. Bảy hệ mặt trời của chúng ta có thể liên kết với tùng thái dương. Điều gì có thể liên kết với trung tâm xương cùng? Chúng ta không biết. Có lẽ còn quá sớm để xét đến đáy cột sống, nhưng nó là một phần của bộ tứ thấp. Chúng ta đang tìm những luân xa phản ánh bộ tứ thấp. Có lẽ chúng thực sự là cổ họng, tim, tùng thái dương và xương cùng; có lẽ không nên tính đến đáy cột sống. Có lẽ bộ tứ thấp nên bao gồm trung tâm cổ họng, trung tâm tim, tùng thái dương và trung tâm xương cùng. Có thể sự việc là như vậy.

If you look at the personality, let's say page 170 of *A Treatise on Cosmic Fire*, we will see a lower quaternary, man controlled from the mental plane. I guess the base of the spine is there. Man controlled from the astral plane: the base of the spine is there again. Maybe the base of the spine does have to be part of this. The sacral centre seems to be left out, but these are triangles and not quaternaries.

Nếu các bạn xem xét phàm ngã, chẳng hạn ở trang 170 của *Luận về Lửa Vũ Trụ*, chúng ta sẽ thấy một bộ tứ thấp, con người chịu sự kiểm soát từ cõi trí. Tôi đoán ở đó có đáy cột sống. Con người chịu sự kiểm soát từ cõi cảm dục: ở đó lại có đáy cột sống. Có lẽ đáy cột sống thực sự phải là một phần của bộ tứ này. Trung tâm xương cùng dường như không được tính đến, nhưng đây là những tam giác chứ không phải những bộ tứ.

Two ways: we could have Pleiades as the throat centre, Orion, heart centre, the seven solar systems, and Draco representing the base of the spine centre; or Pleiades, Orion, seven solar systems and the Centaur, or something which represents the sacral centre. Once we get into the Ajna centre, I'm not sure that the lower quaternary can be

Có hai cách: chúng ta có thể có Thất Nữ là trung tâm cổ họng, Lạp Hộ là trung tâm tim, bảy hệ mặt trời, và Thiên Long đại diện cho trung tâm đáy cột sống; hoặc Thất Nữ, Lạp Hộ, bảy hệ mặt trời và Nhân Mã, hay một thứ gì đó đại diện cho trung tâm xương cùng. Một khi xét đến trung tâm ajna, tôi không chắc còn có thể tìm thấy bộ tứ thấp nữa. Khi

found. When we start including the Ajna centre here in the human triangles, we're already into man controlled partially by the Ego. It's no longer, strictly speaking, the lower quaternary. The heart does have a function in both man controlled from the astral plane and man controlled from the mental plane. When he's controlled from the mental plane, he is a personality, because personality is achieved on the mental plane.

bắt đầu đưa trung tâm ajna vào những tam giác của con người ở đây, chúng ta đã bước sang trường hợp con người chịu sự kiểm soát một phần của Chân ngã. Nói cho chính xác, đó không còn là bộ tứ thấp nữa. Tim thực sự có một chức năng trong cả trường hợp con người chịu sự kiểm soát từ cõi cảm dục lẫn con người chịu sự kiểm soát từ cõi trí. Khi chịu sự kiểm soát từ cõi trí, y là một phàm ngã, vì phàm ngã hình thành trên cõi trí.

I suppose the problem here is: is it just our solar system, or is it our solar system of stars, which are really a constellation? All the time now, when I'm looking at the term 'solar system', I have a problem. I've run over. Maybe I can just keep going and call this a two-hour program. It's going to be 155A–B. It's the only time I've done that, but if it has to be cut, it can be. Otherwise, it can be a two-hour program.

Tôi cho rằng vấn đề ở đây là: đó chỉ là hệ mặt trời của chúng ta, hay là hệ mặt trời gồm các ngôi sao của chúng ta, vốn thực sự là một chòm sao? Giờ đây, mỗi khi nhìn vào thuật ngữ 'hệ mặt trời', tôi đều gặp một vấn đề. Tôi đã quá giờ. Có lẽ tôi cứ tiếp tục và gọi đây là một chương trình hai giờ. Nó sẽ là 155A–B. Đây là lần duy nhất tôi làm như vậy, nhưng nếu cần cắt thì vẫn có thể cắt. Nếu không, đây có thể là một chương trình hai giờ.

Continuing then, in a way, with Esoteric Astrology Adventure number 155B, but it's really part of A. We'll make it a two-hour program. I got involved in this speculation.

Vậy, theo một cách nào đó, chúng ta tiếp tục với cuộc Khám phá Chiêm Tinh Học Nội Môn số 155B, nhưng thực ra đây là một phần của A. Chúng ta sẽ làm thành một chương trình hai giờ. Tôi đã bị cuốn vào việc suy đoán này.

The two other systems—and notice, he's very careful, it may not be solar systems at all—we may be talking about a lower quaternary in the One About Whom Naught May Be Said. We may be talking about that. I'll put that down: we may be talking about a lower quaternary in the One About Whom Naught May Be Said. That would necessarily have to consist of constellations and not of stars. Just keep the scope of the chakras clear.

Hai hệ khác—và hãy lưu ý, Ngài rất cẩn trọng, đó có thể hoàn toàn không phải các hệ mặt trời—có thể chúng ta đang nói về một bộ tứ thấp trong Đấng Bất Khả Tư Nghị. Có thể chúng ta đang nói đến điều đó. Tôi sẽ ghi lại: có thể chúng ta đang nói về một bộ tứ thấp trong Đấng Bất Khả Tư Nghị. Bộ tứ ấy tất yếu phải gồm các chòm sao chứ không phải các ngôi sao. Chỉ cần giữ rõ tầm vóc của các luân xa.

Again, two other systems, when allied with the solar system and the Pleiades, make a lower quaternary which are eventually

Lại nữa, hai hệ khác, khi liên kết với hệ mặt trời và Thất Nữ, tạo thành một bộ tứ thấp mà cuối cùng sẽ được tổng hợp vào bảy trung tâm

synthesised into the seven head centres in much the same way as in the human being after the fourth initiation. (*TCF*, tr. 182–183)

đầu, theo cách rất giống với những gì diễn ra ở con người sau lần điểm đạo thứ tư. (*TCF*, tr. 182–183)

In what Being? In the One About Whom? If so, the seven head centres are the seven stars of the Great Bear. The Great Bear is a synthesizing constellation, but can the Great Bear really synthesize the Pleiades? They are too great. It seems that the Pleiades must be like the central Sun. We have here an analogy to the esoteric Saturn and exoteric Saturn. We saw how Saturn had six planetary schemes gathered around it, and you kind of wonder whether the Pleiades can have six great constellations gathered around it, sort of like a central factor.

Trong Sinh Mệnh nào? Trong Đấng Bất Khả Tư Nghị chăng? Nếu vậy, bảy trung tâm đầu là bảy ngôi sao của Đại Hùng. Đại Hùng là một chòm sao tổng hợp, nhưng liệu Đại Hùng có thực sự tổng hợp được Thất Nữ không? Thất Nữ quá vĩ đại. Dường như Thất Nữ phải giống như Mặt Trời trung tâm. Ở đây chúng ta có một sự tương đồng với Sao Thổ nội môn và Sao Thổ ngoại môn. Chúng ta đã thấy Sao Thổ có sáu hệ hành tinh quy tụ quanh nó như thế nào, và chúng ta không khỏi tự hỏi liệu Thất Nữ có thể có sáu chòm sao lớn quy tụ quanh mình, tựa như một yếu tố trung tâm hay không.

But then, are the Pleiades really the centre? Because if they're really the centre, then we cannot have a higher correspondence to Neptune and Uranus, which are somehow even more powerful synthesizers than Saturn is. In the second ray solar system, our synthesis will not occur into Saturn in any ultimate sense, probably more into Neptune because it's a second ray solar system. But of course we cannot say for sure; Uranus might be the final one. Yet I believe Neptune would somehow in this solar system synthesize Uranus, and that's why, interestingly enough, Uranus is often listed after Neptune, although Uranus is essentially a more powerful planet on the first ray monad. It will be more so that way in the next solar system. Neptune now has the second ray monad, which is reinforced by the second ray soul of our Solar Logos.

Nhưng khi ấy, Thất Nữ có thực sự là trung tâm không? Vì nếu Thất Nữ thực sự là trung tâm thì chúng ta không thể có một đối phần tương ứng cao hơn với Sao Hải Vương và Sao Thiên Vương, vốn bằng cách nào đó là những tác nhân tổng hợp còn mạnh hơn Sao Thổ. Trong hệ mặt trời cung hai, sự tổng hợp của chúng ta sẽ không diễn ra vào Sao Thổ theo bất kỳ ý nghĩa tối hậu nào; có lẽ sẽ diễn ra nhiều hơn vào Sao Hải Vương vì đây là một hệ mặt trời cung hai. Nhưng dĩ nhiên chúng ta không thể nói chắc; Sao Thiên Vương có thể là nơi tổng hợp cuối cùng. Tuy nhiên, tôi tin rằng trong hệ mặt trời này, bằng cách nào đó Sao Hải Vương sẽ tổng hợp Sao Thiên Vương, và đó là lý do khá thú vị khiến Sao Thiên Vương thường được liệt kê sau Sao Hải Vương, dù về bản chất Sao Thiên Vương là một hành tinh mạnh hơn, với chân thần cung một. Điều đó sẽ càng rõ hơn trong hệ mặt trời kế tiếp. Hiện nay Sao Hải Vương có chân thần cung hai, được linh hồn cung hai của Thái dương Thượng đế chúng ta tăng cường.

Again, the blinding, the word 'system': you can have a system of planets, and you can have a system of stars. Is it a system of planets or a system of stars? A system of planets with one Sun, or a system of stars? If we want to keep magnitude correlation, the Pleiades is a cluster. It's a great cluster, a great aggregation. What would it be doing with two other systems of planets of such a small nature, making a lower quaternary in what type of Being? How could lesser solar systems, even than ours, be considered to be actual major chakras in the One About Whom Naught May Be Said? No, it's got to be a constellation to be a major chakra. Pleiades is a constellation, and our system of stars, 'solar system', you see the blinding can go on there.

Một lần nữa, sự che giấu qua từ 'hệ': chúng ta có thể có một hệ hành tinh, và có thể có một hệ sao. Đó là một hệ hành tinh hay một hệ sao? Một hệ hành tinh với một Mặt Trời, hay một hệ sao? Nếu muốn giữ sự tương xứng về tầm vóc, Thất Nữ là một cụm sao. Đó là một cụm sao lớn, một tập hợp lớn. Nó sẽ làm gì cùng với hai hệ hành tinh khác có quy mô nhỏ bé như vậy, để tạo thành một bộ tứ thấp trong Sinh Mệnh thuộc loại nào? Làm sao những hệ mặt trời còn nhỏ hơn cả hệ của chúng ta lại có thể được xem là những luân xa chính thực sự trong Đấng Bất Khả Tư Nghị? Không, phải là một chòm sao mới có thể là một luân xa chính. Thất Nữ là một chòm sao, còn hệ sao của chúng ta, 'hệ mặt trời'—các bạn thấy đấy, sự che giấu có thể diễn ra ở đó.

It makes you suspicious. What's he trying to veil? Does he have to veil it, or is one just being stupid and thinking there's a veil when there isn't? But allied to our solar system of stars, two other systems of stars can make the lower quaternary. That is most magnitudinally satisfying to me. Otherwise, we have a mismatch of constellations and simply one-sun solar systems, or even a two-sun solar system. There's a lot there.

Điều đó khiến người ta nghi vấn. Ngài đang cố che giấu điều gì? Ngài có phải che giấu điều đó không, hay chỉ là chúng ta ngốc nghếch, nghĩ rằng có một bức màn che trong khi thực ra không có? Nhưng khi liên kết với hệ mặt trời gồm các ngôi sao của chúng ta, hai hệ sao khác có thể tạo thành bộ tứ thấp. Xét về tầm vóc, điều đó khiến tôi thấy thỏa đáng nhất. Nếu không, chúng ta sẽ có sự bất tương xứng giữa các chòm sao với những hệ mặt trời chỉ có một mặt trời, hay thậm chí một hệ mặt trời có hai mặt trời. Có rất nhiều điều ở đó.

[22] 9. "The sun, Sirius, is the source of the Logoic mind (manas) in the same sense that the Pleiades are connected with the evolution of mind in the seven Heavenly Men and Venus was responsible for the coming of mind to the Earth." (*TCF*, tr. 347; dẫn theo *EA*)

[22] 9. "Mặt trời Thiên Lang là nguồn trí tuệ (manas) của Thượng đế, theo cùng ý nghĩa rằng Thất Nữ có liên hệ với sự tiến hoá của trí tuệ nơi bảy Đấng Thiên Nhân và Sao Kim đã đảm nhiệm việc đưa trí tuệ đến Trái Đất." (347.)

There's quite a parallel there, isn't there? Basically, we have something of this nature: we have Sirius, Pleiades, Venus. Sirius

Có một sự song hành khá rõ ở đó, phải không? Về cơ bản, chúng ta có một điều như thế này: Sirius, Thất Nữ, Sao Kim. Bằng cách

somehow is so powerful that it is bringing logoic Manas to our Solar Logos. It's a rather exalted function, a more exalted function than the Pleiades' function of not necessarily bringing Manas, but at least responsible for the evolution of mind in the seven Heavenly Men. Venus, in a way, stimulating the Venus chain and the Venus globe in our chain by several lines of descent, to bring Manas to animal man.

nào đó, Sirius mạnh mẽ đến mức đang mang manas của Thượng đế đến cho Thái dương Thượng đế của chúng ta. Đó là một chức năng khá cao cả, cao cả hơn chức năng của Thất Nữ, vốn không nhất thiết mang manas đến nhưng ít nhất chịu trách nhiệm về sự tiến hoá của trí tuệ nơi bảy Đấng Thiên Nhân. Theo một cách nào đó, Sao Kim kích thích dãy Sao Kim và bầu hành tinh Sao Kim trong dãy của chúng ta qua nhiều tuyến giáng hạ, để mang manas đến cho người thú.

Of course, a Logos like the Planetary Logos has His own mind. He's already a Dragon of Wisdom, so He certainly has His own mind. But we're talking about this kind of reaching for the higher mind, and Venus teaching the Logos of Earth how to become polarized in the cosmic soul, assuming maybe that the causal body of Venus is on the second subplane of the cosmic mental plane, and that of Earth is on the first subplane of the cosmic mental plane. But remember also that cosmic Buddhi is brought from the Dragon by Pleiades to the Planetary Logoi.

Dĩ nhiên, một Thượng đế như Hành Tinh Thượng đế có thể trí riêng của Ngài. Ngài đã là một Con Rồng Minh Triết, nên chắc chắn Ngài có thể trí riêng. Nhưng chúng ta đang nói về sự vươn tới thượng trí như thế này, và việc Sao Kim dạy Thượng đế của Trái Đất cách trở nên phân cực trong linh hồn vũ trụ, với giả định có lẽ rằng thể nguyên nhân của Sao Kim ở trên cõi phụ thứ hai của cõi trí vũ trụ, còn thể nguyên nhân của Trái Đất ở trên cõi phụ thứ nhất của cõi trí vũ trụ. Nhưng cũng hãy nhớ rằng Thất Nữ mang Bồ đề vũ trụ từ Thiên Long đến cho các Hành Tinh Thượng đế.

Pleiades are tending the evolution of mind in the Heavenly Men. They already have mind. Pleiades are tending the evolution of mind in the Heavenly Men; they already have mind, and Sirius is tending the evolution of mind in our Solar Logos. But the Pleiades also have a buddhic function in relation to our Planetary Logos, and importantly they have a buddhic function in relation to our Solar Logos, not just our Planetary Logos, because our Solar Logos is on the Path of the Solar Logoi. That path takes Him to the cosmic buddhic plane, whereon the Pleiades have a strong second ray focus.

Thất Nữ chăm lo sự tiến hoá của trí tuệ nơi các Đấng Thiên Nhân. Các Ngài đã có trí tuệ. Thất Nữ chăm lo sự tiến hoá của trí tuệ nơi các Đấng Thiên Nhân; Các Ngài đã có trí tuệ, còn Sirius chăm lo sự tiến hoá của trí tuệ nơi Thái dương Thượng đế của chúng ta. Nhưng Thất Nữ cũng có một chức năng Bồ đề đối với Hành Tinh Thượng đế của chúng ta, và điều quan trọng là Thất Nữ có một chức năng Bồ đề đối với Thái dương Thượng đế của chúng ta, chứ không chỉ đối với Hành Tinh Thượng đế, bởi vì Thái dương Thượng đế của chúng ta đang ở trên Con Đường của các Thái dương Thượng đế. Con đường ấy đưa Ngài đến cõi Bồ đề vũ trụ, nơi Thất Nữ có một tiêu điểm cung hai mạnh mẽ.

See what I mean? Although Manas is given by Sirius, and the Pleiades, because they are so intelligent, tend the development of mind in the Heavenly Men—how is it put? The source, but the word 'source' is not used. But then again, we have logoic mind, which is, in a way, a higher type of mind. Manas already exists for the Solar Logos, but a higher type of mind which He has not reached yet is stimulated by Sirius, just like Venus—our Planetary Logos has mind, but Venus has a higher type of mind and stimulates that.

Các bạn hiểu ý tôi chứ? Mặc dù Manas do Sirius ban cho, còn Thất Nữ, vì vô cùng thông tuệ, chăm lo sự phát triển trí tuệ nơi các Đấng Thiên Nhân—nguyên văn diễn đạt thế nào nhỉ? Nguồn cội, nhưng từ "nguồn cội" không được dùng. Tuy nhiên, chúng ta còn có trí tuệ Thượng đế, theo một nghĩa nào đó là một loại trí tuệ cao hơn. Thái dương Thượng đế đã có Manas, nhưng Sirius kích thích một loại trí tuệ cao hơn mà Ngài chưa đạt tới, cũng như Sao Kim—Hành Tinh Thượng đế của chúng ta có trí tuệ, nhưng Sao Kim có một loại trí tuệ cao hơn và kích thích loại trí tuệ ấy.

The Pleiades are the terminus, in a way, for the Path of the Solar Logoi. The cosmic buddhic plane is the highest destination given. All the other paths go either to the cosmic mental plane or the cosmic astral plane. We don't know about the path involving, let's say, Atlas and Pleione, or the eighth and the ninth path. Nothing more is given there, so we don't know what the destination is or how high on the cosmic planes it goes. But the cosmic buddhic plane is involved with the Pleiades, and so there is a conferral. I guess what I'm trying to say is there is a conferral by Pleiades upon our Solar Logos which is even greater than the conferral by Sirius upon our Solar Logos.

Theo một nghĩa nào đó, Thất Nữ là điểm cuối của Con Đường của các Thái dương Thượng đế. Cõi Bồ đề vũ trụ là đích đến cao nhất được nêu ra. Tất cả những con đường khác đều đi đến cõi trí vũ trụ hoặc cõi cảm dục vũ trụ. Chúng ta không biết về con đường liên quan đến Atlas và Pleione, hay con đường thứ tám và thứ chín. Không có thêm thông tin nào về những con đường ấy, nên chúng ta không biết đích đến là gì hoặc chúng vươn cao đến đâu trên các cõi vũ trụ. Nhưng cõi Bồ đề vũ trụ có liên hệ với Thất Nữ, và vì thế có một sự ban truyền. Tôi nghĩ điều mình đang cố nói là có một sự ban truyền từ Thất Nữ đến Thái dương Thượng đế của chúng ta, thậm chí còn lớn lao hơn sự ban truyền từ Sirius đến Thái dương Thượng đế của chúng ta.

The Pleiades are so intimately connected with our planets and our Sun. We could say there is this amazing relationship between Sol and Sirius, and there is. But in terms of what Sol is ultimately trying to learn, that path is leading to the Pleiades, to the cosmic buddhic plane, and not to Sirius per se. You kind of wonder whether even Sirius might be on a path towards the Pleiades to strengthen the cosmic Buddhi. Even Sirius

Thất Nữ có liên hệ vô cùng mật thiết với các hành tinh và Mặt Trời của chúng ta. Chúng ta có thể nói rằng giữa Mặt Trời và Sirius có mối quan hệ kỳ diệu này, và quả thật là như vậy. Nhưng xét về điều mà rốt cuộc Mặt Trời đang cố học hỏi, con đường ấy dẫn đến Thất Nữ, đến cõi Bồ đề vũ trụ, chứ không dẫn đến chính Sirius. Người ta không khỏi tự hỏi liệu ngay cả Sirius cũng có thể đang đi trên một con đường hướng đến Thất Nữ để tăng

may be on a path towards the Pleiades to strengthen cosmic Buddhi.

cường Bồ đề vũ trụ hay không. Ngay cả Sirius cũng có thể đang đi trên một con đường hướng đến Thất Nữ để tăng cường Bồ đề vũ trụ.

[23] 10. "Sirius, the Pleiades and our Sun form a cosmic triangle." (*TCF*, tr. 375; dẫn theo *EA*)

[23] 10. "Thiên Lang, Thất Nữ và Mặt Trời của chúng ta tạo thành một tam giác vũ trụ." (375.)

We can probably imagine that this has to do with—I have to be careful there—with Manas for our Solar Logos and then Buddhi for our Solar Logos, both being of the cosmic kind. What really is nurturing our Solar Logos? Maybe someday the Great Bear will nurture the Monadic ray, in a sense, but we're certainly getting the manasic and the buddhic nourishment from these two sources.

Có lẽ chúng ta có thể hình dung rằng điều này liên quan đến—ở đây tôi phải thận trọng—Manas của Thái dương Thượng đế chúng ta, rồi đến Bồ đề của Thái dương Thượng đế chúng ta, cả hai đều thuộc cấp độ vũ trụ. Điều gì thực sự đang nuôi dưỡng Thái dương Thượng đế của chúng ta? Theo một nghĩa nào đó, có lẽ một ngày kia Đại Hùng sẽ nuôi dưỡng cung chân thần, nhưng chắc chắn chúng ta đang nhận sự nuôi dưỡng về manas và Bồ đề từ hai nguồn này.

[24] 11. "The Pleiades are negatively polarised to our seven schemes." (*TCF*, tr. 377; dẫn theo *EA*)

[24] 11. "Thất Nữ có sự phân cực âm đối với bảy hệ hành tinh của chúng ta." (377.)

This seems peculiar, of course, but it may be that our seven schemes are giving a great deal to the Pleiades, just as our Earth is giving more to Venus than it receives. Something the Tibetan was saying from our Earth is affecting an entire chain in the Venus scheme, the sixth chain, I believe, and what was given or is being given from Venus is affecting within the Earth scheme only a globe. What is this negative polarization? Of course, it's just out of context, isn't it? We'd have to look at 377.

Dĩ nhiên, điều này có vẻ kỳ lạ, nhưng có thể bảy hệ hành tinh của chúng ta đang trao rất nhiều cho Thất Nữ, cũng như Trái Đất của chúng ta đang trao cho Sao Kim nhiều hơn những gì nhận lại. Theo điều Chân sư Tây Tạng đã nói, một điều gì đó từ Trái Đất của chúng ta đang tác động đến cả một dãy trong hệ hành tinh Sao Kim, tôi nghĩ là dãy thứ sáu, còn điều mà Sao Kim đã trao hoặc đang trao chỉ tác động đến một bầu hành tinh trong hệ hành tinh Trái Đất. Sự phân cực âm này là gì? Dĩ nhiên, ở đây câu ấy bị tách khỏi ngữ cảnh, phải không? Chúng ta phải xem trang 377.

Just as Venus is negatively polarised to our Earth scheme, so the seven stars of the

Cũng như Sao Kim phân cực âm đối với hệ hành tinh Trái Đất của chúng ta, bảy ngôi

Pleiades are negatively polarised to our seven schemes.

sao của Thất Nữ phân cực âm đối với bảy hệ hành tinh của chúng ta.

A very pertinent question might here be asked. We might justly enquire (in connection with the point that Venus is negatively polarised, and also that the Pleiades are equally so) why they should be termed negative if they are the donors and not the receivers, for to be negative is surely to be receptive. This is indeed so, but the question arises in our minds, owing to lack of information, and consequent misapprehension. Venus may have had much to do with the impartation of the stimulation which resulted in great events on Earth via the Venus chain of our scheme, but our scheme gave, in a mysterious manner, more than was received

Ở đây có thể đặt ra một câu hỏi rất thích đáng. Chúng ta có lý khi hỏi rằng, liên quan đến việc Sao Kim phân cực âm và Thất Nữ cũng vậy, tại sao các ngôi sao ấy lại được gọi là âm nếu là bên cho chứ không phải bên nhận, bởi chắc chắn tính âm hàm nghĩa tiếp nhận. Quả thực là như vậy, nhưng câu hỏi này nảy sinh trong trí chúng ta vì thiếu thông tin và do đó hiểu sai. Sao Kim có thể đã góp phần rất lớn vào việc truyền sự kích thích dẫn đến những biến cố lớn trên Trái Đất thông qua dãy Sao Kim thuộc hệ hành tinh của chúng ta, nhưng theo một cách bí ẩn, hệ hành tinh của chúng ta đã cho đi nhiều hơn nhận lại

That's what I was saying.

Đó chính là điều tôi đã nói.

The coming in of the Venusian influence to our chain, and to our planet, with the subsequent stimulation of certain groups in the fourth Creative Hierarchy, the human, caused a paralleling event of even greater magnitude in the Venus scheme.

Ảnh hưởng của Sao Kim đi vào dãy của chúng ta và hành tinh của chúng ta, rồi kích thích một số nhóm trong Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, tức nhân loại, đã gây ra một biến cố tương ứng có quy mô còn lớn hơn trong hệ hành tinh Sao Kim.

But now what about—

Nhưng bây giờ, còn về—

4. Therefore, enlarging the concept, we can note the fact that our Heavenly Men are the transmitters, via their seven schemes, to the seven stars of the Pleiades. [25] 4. **Our solar system is negatively polarised as regards the sun Sirius**

[25] 4. "Hệ mặt trời của chúng ta phân cực âm đối với mặt trời Thiên Lang, vốn ảnh hưởng về mặt thông linh lên toàn bộ hệ thống của chúng ta qua ba hệ hành tinh tổng hợp: Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ." (378.) (660)

Receiving.

Tiếp nhận.

vốn ảnh hưởng về mặt thông linh đến toàn bộ hệ thống của chúng ta thông qua ba hệ

which influences our entire system psychically via the three synthesising schemes—Uranus, Neptune, Saturn

hành tinh tổng hợp—Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương, Sao Thổ

Sirius via Uranus, Neptune, Saturn into our solar system.

Sirius thông qua Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương, Sao Thổ đi vào hệ mặt trời của chúng ta.

the latter, Saturn, being the focal point for the transmission of cosmic manas to the entire seven schemes.

hành tinh cuối cùng, Sao Thổ, là tiêu điểm truyền manas vũ trụ đến toàn bộ bảy hệ hành tinh.

We can certainly see that cosmic Manas is coming in via the Sun Sirius and does also influence all of our Planetary Logoi. But we're not told yet what it is that our seven schemes are offering to the Pleiades. This is from *TCF* 377 and 378.

Chắc chắn chúng ta có thể thấy rằng Manas vũ trụ đang đi vào thông qua Mặt Trời Sirius và cũng ảnh hưởng đến tất cả các Hành Tinh Thượng đế của chúng ta. Nhưng chúng ta chưa được cho biết bảy hệ hành tinh của chúng ta đang trao điều gì cho Thất Nữ. Đoạn này trích từ *TCF*, trang 377 và 378.

The giving and the taking: sometimes it seems as if lesser bodies cannot give so much. But the Earth is a lesser body than Venus, and it gave much, stimulating an entire chain.

Việc cho và nhận: đôi khi dường như những thiên thể nhỏ hơn không thể cho đi nhiều đến vậy. Nhưng Trái Đất là một thiên thể nhỏ hơn Sao Kim, và Trái Đất đã cho đi rất nhiều, kích thích cả một dãy.

This stimulation emanated via our sixth chain (or the second according to the angle of vision) and affected a corresponding chain in the Venus scheme.

Sự kích thích này phát ra thông qua dãy thứ sáu của chúng ta, hoặc dãy thứ hai tuỳ theo góc nhìn, và tác động đến một dãy tương ứng trong hệ hành tinh Sao Kim.

Presumably the sixth, although Venus is in its fifth chain round or scheme round. It would seem that there is a sixth and seventh chain which still can be activated.

Có lẽ là dãy thứ sáu, mặc dù Sao Kim đang ở cuộc tuần hoàn dãy hoặc cuộc tuần hoàn hệ hành tinh thứ năm. Dường như vẫn có một dãy thứ sáu và một dãy thứ bảy có thể được kích hoạt.

The magnitude of the difference may be seen in the fact that in our case one globe alone was affected

Có thể thấy quy mô của sự khác biệt qua việc trong trường hợp của chúng ta, chỉ một bầu hành tinh chịu tác động

Certainly in more than a material way.

Chắc chắn không chỉ về mặt vật chất.

whereas the influence of our scheme on the Venusian was such that an entire chain was stimulated. This was brought about through the positive polarity of the Heavenly Man of the Earth scheme. (*TCF*, tr. 377–378)

trong khi ảnh hưởng của hệ hành tinh chúng ta lên hệ hành tinh Sao Kim lớn đến mức kích thích cả một dãy. Điều này xảy ra nhờ cực tính dương của Đấng Thiên Nhân thuộc hệ hành tinh Trái Đất. (*TCF*, tr. 377–378)

Who is in a masculine incarnation. The Heavenly Men are giving to the Pleiades. How can it help? We can also say that the Pleiades are responsible for the cultivation of Manas in the Heavenly Men, but are they exactly the source? That is a question, because there is a negative polarization involving our solar system in relation to Sirius. But donating is not exactly what happens from the Pleiades to our seven Heavenly Men; there is a cultivation.

Ngài đang trong một lần lâm phàm nam tính. Các Đấng Thiên Nhân đang trao cho Thất Nữ. Điều ấy có thể giúp ích như thế nào? Chúng ta cũng có thể nói rằng Thất Nữ chịu trách nhiệm vun bồi Manas nơi các Đấng Thiên Nhân, nhưng liệu Thất Nữ có thực sự là nguồn cội không? Đó là một câu hỏi, bởi có sự phân cực âm của hệ mặt trời chúng ta đối với Sirius. Nhưng sự ban tặng không hoàn toàn diễn tả đúng những gì diễn ra từ Thất Nữ đến bảy Đấng Thiên Nhân của chúng ta; ở đó có sự vun bồi.

The Pleiades are to the solar system the source of electrical energy. No, that's not it either. I guess it's not going to be possible right now. We began with cosmic evil some time ago here. The source of electrical energy. The question is: is the Pleiades giving or receiving? It seems to me both is the case. But there is something about the Pleiades; the word was not 'cultivating', but it seemed that it was the response. Here it is, 'connected'. This is it:

Đối với hệ mặt trời, Thất Nữ là nguồn năng lượng điện. Không, đó cũng chưa phải điều tôi đang tìm. Tôi nghĩ lúc này có lẽ không tìm được. Trước đây một lúc, chúng ta đã bắt đầu với điều ác vũ trụ. Nguồn năng lượng điện. Câu hỏi là: Thất Nữ đang cho hay đang nhận? Tôi thấy dường như cả hai đều đúng. Nhưng có điều gì đó về Thất Nữ; từ ấy không phải là "vun bồi", mà dường như là sự đáp ứng. Đây rồi, "có liên hệ". Chính là đây:

9. "The sun, Sirius, is the source of the Logoic mind (manas) in the same sense that the Pleiades are connected with the evolution of mind in the seven Heavenly Men (*TCF*, tr. 347; dẫn theo *EA*)

9. "Mặt trời Sirius là nguồn trí tuệ Thượng đế (manas), theo cùng ý nghĩa mà Thất Nữ có liên hệ với sự tiến hoá của trí tuệ nơi bảy Đấng Thiên Nhân (*TCF*, tr. 347; dẫn theo *EA*)

Here's the question: is Pleiades the source of mind, or simply connected to it? Are the Pleiades the source of mind for the seven Heavenly Men, or simply connected to the evolution of mind in these Heavenly Men?

Câu hỏi là: Thất Nữ là nguồn trí tuệ, hay chỉ có liên hệ với trí tuệ? Thất Nữ là nguồn trí tuệ của bảy Đấng Thiên Nhân, hay chỉ có liên hệ với sự tiến hoá của trí tuệ nơi các Đấng Thiên Nhân này? Có thể có một phương thức

There may be a different method, and perhaps what is given to the Pleiades and to the corresponding stars may be of assistance in this evolution of mind in the seven Heavenly Men. These are great *Cosmic Fire* questions, and not easy.

khác, và có lẽ những gì được trao cho Thất Nữ và các ngôi sao tương ứng có thể giúp ích cho sự tiến hoá này của trí tuệ nơi bảy Đấng Thiên Nhân. Đây là những câu hỏi lớn trong *Lửa Vũ Trụ*, và không dễ trả lời.

[26] 12. "Our seven planetary Logoi are transmitters, via Their seven schemes to the seven stars of the Pleiades." (*TCF*, tr. 378; dẫn theo *EA*)

[26] 12. "Bảy Hành Tinh Thượng đế của chúng ta là những Đấng truyền dẫn đến bảy ngôi sao của Thất Nữ, qua bảy hệ hành tinh của Các Ngài." (378.)

We were just looking at this. The Pleiades are negatively polarized to our seven major schemes. Something is being offered. What could it be? Could it make a difference? Can it in any way sustain those great Lives? What is being transmitted? Is the whole transaction related to the development of intelligence? Maybe.

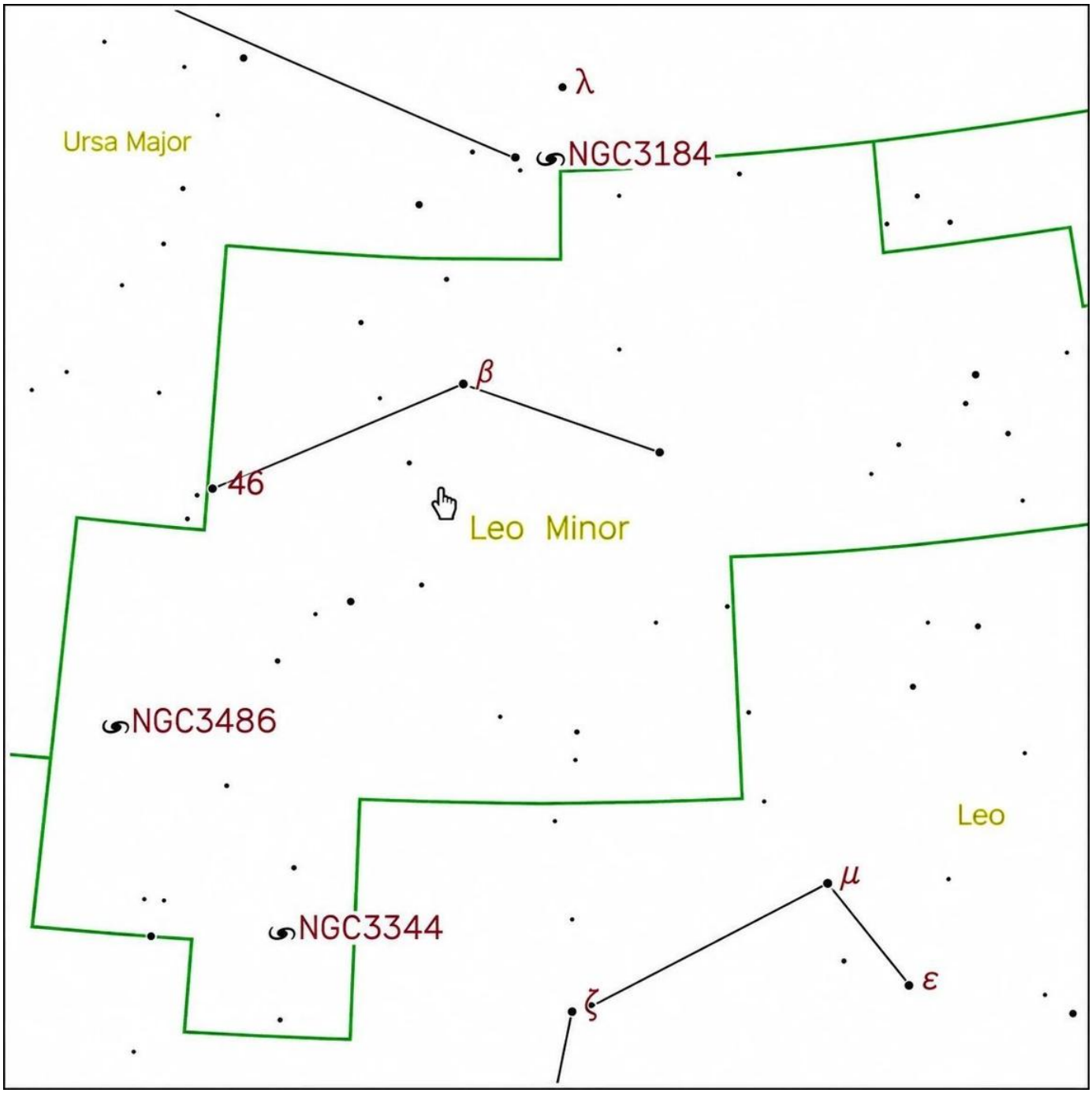
Chúng ta vừa xem xét điều này. Thất Nữ phân cực âm đối với bảy hệ hành tinh chính của chúng ta. Có điều gì đó đang được trao đi. Đó có thể là gì? Liệu nó có tạo ra khác biệt không? Liệu bằng cách nào đó nó có thể duy trì các Sự Sống vĩ đại ấy không? Điều gì đang được truyền đi? Liệu toàn bộ sự trao đổi này có liên quan đến sự phát triển trí thông tuệ không? Có lẽ vậy.

[27] 13. "Three constellations are connected with the fifth logoic principle in its threefold manifestation: Sirius, two of the Pleiades and a small constellation whose name must be intuitively ascertained." (*TCF*, tr. 699; dẫn theo *EA*)

[27] 13. "Ba chòm sao có liên hệ với nguyên khí thứ năm của Thượng đế trong sự biểu hiện tam phân của nguyên khí ấy: Thiên Lang, hai ngôi sao của Thất Nữ và một chòm sao nhỏ mà tên gọi phải được xác định bằng trực giác." (699.)

Manas relates to ray three and ray five. Could we have Sirius, which is a ray five soul, Electra, hypothetically ray five, and Merope, hypothetically ray three? Sirius, two of the Pleiades, and a small constellation. Stephen Pugh felt that this was Leo Minor, according to Stephen Pugh. Leo Minor, possibly. Certainly the fifth ray is very strongly connected with Leo. It is a constellational transmitter of the fifth ray, and we have to wonder whether Leo Minor could be involved.

Manas liên quan đến cung ba và cung năm. Liệu đó có thể là Sirius, vốn có linh hồn cung năm, Electra, theo giả thuyết thuộc cung năm, và Merope, theo giả thuyết thuộc cung ba không? Sirius, hai ngôi sao của Thất Nữ và một chòm sao nhỏ. Stephen Pugh cho rằng đó là Tiểu Sư, theo nhận định của Stephen Pugh. Có thể là Tiểu Sư. Chắc chắn cung năm có liên hệ rất mạnh với Sư Tử. Sư Tử là một chòm sao truyền cung năm, và chúng ta phải tự hỏi liệu Tiểu Sư có thể có liên quan hay không.



[EAA-155AB-F08] Bản đồ Leo Minor giữa Ursa Major và Leo; nguồn hiển thị: OPT Telescopes. — video 01:38:40.

[EAA-155AB-F08] Bản đồ Leo Minor giữa Ursa Major và Leo; nguồn hiển thị: OPT Telescopes. — video 01:38:40.

The first ray and the fifth ray are involved. Leo Minor, I think, is a small constellation, in a way associated with Leo. We have to look up their positions in space. I suppose we could do that. Leo Minor, where is that? Maybe if we look at this, it will tell us something. Ursa Major, and not really too well. Leo Minor is exactly below Leo—no,

Cung một và cung năm có liên quan. Tôi nghĩ Tiểu Sư là một chòm sao nhỏ, theo một cách nào đó có liên hệ với Sư Tử. Chúng ta phải tra cứu vị trí của chúng trong không gian. Tôi cho rằng chúng ta có thể làm vậy. Tiểu Sư ở đâu? Có lẽ xem hình này sẽ cho chúng ta biết điều gì đó. Đại Hùng, nhưng hình cũng chưa thật rõ. Tiểu Sư ở ngay bên

here's Leo Major. It's above, and it's between the Great Bear and Leo. Maybe that is a little bit clear.

dưới Sư Tử—không, đây mới là Đại Sư. Nó ở phía trên, nằm giữa Đại Hùng và Sư Tử. Có lẽ như vậy đã rõ hơn đôi chút.

This is the one we just saw. Leo Minor is found here and Leo here, and presumably the Great Bear here. Since Leo has so much of the fifth ray connected with it, maybe—I think Stephen had a very good idea there about that fifth ray constellation. At least it's a small constellation, and it would have to be intuitively discerned.

Đây là hình chúng ta vừa xem. Tiểu Sư ở đây, Sư Tử ở đây, và có lẽ Đại Hùng ở đây. Vì Sư Tử có rất nhiều liên hệ với cung năm nên có lẽ—tôi nghĩ Stephen đã có một ý tưởng rất hay về chòm sao cung năm ấy. Ít nhất đó là một chòm sao nhỏ, và phải dùng trực giác mới phân biện được.

[28] 14. "Three great waves of energy sweep cyclically through the entire solar system from... the Seven Sisters, the Pleiades, from that one in particular who is occultly termed "the wife" of the planetary Logos whose scheme will eventually receive the seeds of life from our planet which is not considered a sacred planet...." (*TCF*, tr. 1052; dẫn theo *EA*)

[28] 14. "Ba làn sóng năng lượng lớn quét qua (659) toàn bộ hệ mặt trời theo chu kỳ, xuất phát từ... Bảy Chị Em, tức Thất Nữ, đặc biệt từ ngôi sao mà huyền bí học gọi là "người vợ" của Hành Tinh Thượng đế có hệ hành tinh rồi sẽ tiếp nhận những hạt giống sự sống từ hành tinh chúng ta, vốn không được xem là một hành tinh thiêng liêng...." (1052.)

Either Uranus or Saturn. There's every reason to think that our planet, the subtle principles, may well be absorbed into our planet Saturn, which is intimately related to Saturn as a physical body is to a mind in a great third ray Being, we're told. Will Uranus eventually receive our planet? Let's say if Uranus receives Saturn, our planetary principles will be going along with that absorption, and then eventually into Neptune, perhaps. Are we talking about Alioth, which in a way—

Hoặc Sao Thiên Vương, hoặc Sao Thổ. Có đủ lý do để nghĩ rằng hành tinh của chúng ta, các nguyên khí vi tế của nó, rất có thể sẽ được hấp thu vào hành tinh Sao Thổ của chúng ta; theo lời dạy, hành tinh chúng ta có quan hệ mật thiết với Sao Thổ như thể xác với thể trí trong một Sinh Mệnh cung ba vĩ đại. Liệu cuối cùng Sao Thiên Vương sẽ tiếp nhận hành tinh chúng ta không? Nếu Sao Thiên Vương tiếp nhận Sao Thổ, các nguyên khí của hành tinh chúng ta sẽ đi cùng sự hấp thu ấy, rồi có lẽ cuối cùng đi vào Sao Hải Vương. Có phải chúng ta đang nói đến Alioth, vốn theo một cách nào đó—

the Seven Sisters, the Pleiades, from that one in particular who is occultly termed "the wife" of the planetary Logos whose scheme will eventually receive the seeds of life from our planet which is not considered a sacred planet.

Bảy Chị Em, tức Thất Nữ, đặc biệt từ ngôi sao mà huyền bí học gọi là "người vợ" của Hành Tinh Thượng đế có hệ hành tinh cuối cùng sẽ tiếp nhận những hạt giống sự sống từ hành tinh chúng ta, vốn không được xem là một hành tinh thiêng liêng.

The seeds of life: we may be absorbed into Neptune, but Neptune is absorbed into Saturn, and eventually probably—no, I'm sorry, into Venus. We may be absorbed into Venus, Venus into Neptune, Venus first into Saturn, then into Neptune. Uranus has the same Monadic ray as our planet. What are the seeds of life? Maybe monads. Would it make any difference that Uranus has the same Monadic ray as our Earth Logos? Perhaps.

Những hạt giống sự sống: chúng ta có thể được hấp thu vào Sao Hải Vương, nhưng Sao Hải Vương được hấp thu vào Sao Thổ, và cuối cùng có lẽ—không, xin lỗi, vào Sao Kim. Chúng ta có thể được hấp thu vào Sao Kim, Sao Kim vào Sao Hải Vương, Sao Kim trước tiên vào Sao Thổ, rồi vào Sao Hải Vương. Sao Thiên Vương có cùng cung chân thần với hành tinh chúng ta. Những hạt giống sự sống là gì? Có lẽ là các chân thần. Liệu việc Sao Thiên Vương có cùng cung chân thần với Thượng đế Trái Đất của chúng ta có tạo ra khác biệt nào không? Có lẽ có.

There are several possibilities, of course. There are lesser amalgamations and absorptions which occur along the way, and I've dealt with this in many places verbally in this series of discussions, and also in a written form in the comments on *Cosmic Fire*. But it may be that just as Pluto may be absorbed into Mars, Mars into Earth, Earth into Venus, Venus into Saturn first, maybe Venus eventually to be absorbed into Neptune—in any way will Earth be absorbed into Neptune through its by-that-time powerful second ray soul? It doesn't say so, but if Venus is, and Earth is part of Venus, then yes.

Dĩ nhiên, có vài khả năng. Có những sự hợp nhất và hấp thu nhỏ hơn diễn ra trên đường đi, và tôi đã bàn đến điều này bằng lời ở nhiều chỗ trong loạt thảo luận này, cũng như bằng văn bản trong phần bình giảng về *Lửa Vũ Trụ*. Nhưng có thể cũng như Sao Diêm Vương có thể được hấp thu vào Sao Hỏa, Sao Hỏa vào Trái Đất, Trái Đất vào Sao Kim, Sao Kim trước tiên vào Sao Thổ, rồi có lẽ cuối cùng Sao Kim được hấp thu vào Sao Hải Vương—liệu bằng cách nào đó Trái Đất sẽ được hấp thu vào Sao Hải Vương thông qua linh hồn cung hai đến lúc ấy đã mạnh mẽ của mình không? Nguyên văn không nói vậy, nhưng nếu Sao Kim được hấp thu, và Trái Đất là một phần của Sao Kim, thì có.

But Earth certainly would be absorbed into Saturn, the great Saturn, according to its third ray. If it were monadically active, that might be absorbed into Uranus. Which of the seven stars of the Great Bear is correlated with the synthesizing planet into which our

Nhưng chắc chắn Trái Đất sẽ được hấp thu vào Sao Thổ, Sao Thổ vĩ đại, theo cung ba của mình. Nếu hoạt động ở cấp độ chân thần, Trái Đất có thể được hấp thu vào Sao Thiên Vương. Ngôi sao nào trong bảy ngôi sao của Đại Hùng tương ứng với hành tinh tổng hợp

Earth will go? Alioth correlated with Saturn, Mizar correlated with Neptune, Benetnash, Alkaid, same, with Uranus. What is our destination? We're certainly very Saturnian, but suppose our second ray soul really does come out and we are in some way absorbed, our subtle principles, into Venus, and Venus is eventually absorbed into Neptune? That's a line that could be followed.

mà Trái Đất của chúng ta sẽ đi vào? Alioth tương ứng với Sao Thổ, Mizar tương ứng với Sao Hải Vương, Benetnash, cũng là Alkaid, tương ứng với Sao Thiên Vương. Đích đến của chúng ta là gì? Chắc chắn chúng ta mang đậm tính chất Sao Thổ, nhưng giả sử linh hồn cung hai của chúng ta thực sự biểu lộ, và bằng cách nào đó chúng ta được hấp thu, các nguyên khí vi tế của chúng ta được hấp thu vào Sao Kim, rồi cuối cùng Sao Kim được hấp thu vào Sao Hải Vương thì sao? Đó là một hướng suy xét có thể theo đuổi.

The question of absorption is difficult, because there are all these planets surrounding the central Saturn, and it looks like there would be an absorption consequently into central Saturn. But it's definitely given that Mercury goes to Uranus and Venus to Neptune. It all depends whether Venus absorbs anything. Venus would have to stay around for quite a while in order to do that. Or will the fact that Venus is already so developed mean that its absorption into Neptune is coming soon, even before the end of the Mahamanvantara? When a planet is absorbed, when its principles are absorbed, does it have any kind of expression within its absorbing planet? That's another question.

Vấn đề hấp thu thật khó, bởi có tất cả những hành tinh này bao quanh Sao Thổ ở trung tâm, và dường như do đó sẽ có sự hấp thu vào Sao Thổ trung tâm. Nhưng lời dạy khẳng định rằng Sao Thủy đi vào Sao Thiên Vương và Sao Kim đi vào Sao Hải Vương. Tất cả tuỳ thuộc vào việc Sao Kim có hấp thu gì hay không. Sao Kim sẽ phải tiếp tục tồn tại khá lâu để làm điều ấy. Hay việc Sao Kim đã phát triển đến mức ấy sẽ có nghĩa là sự hấp thu Sao Kim vào Sao Hải Vương sắp xảy ra, thậm chí trước khi Đại giai kỳ sinh hóa kết thúc? Khi một hành tinh được hấp thu, khi các nguyên khí của nó được hấp thu, liệu nó còn có hình thức biểu hiện nào bên trong hành tinh hấp thu nó không? Đó là một câu hỏi khác.

Earth is related to all of these. It's related to every one of them via its personality ray, its soul ray or its Monadic ray. It will certainly be a sacred planet by the end of this solar system, so it will have taken a kind of fifth initiation, and who knows, maybe even a fifth cosmic or major cosmic, in which case it would be minimally a soul on the second ray, which would ally it to Neptune, which is the great second ray monad as a synthesizing planet, and maybe the final synthesizer as far as this solar system is

Trái Đất có liên hệ với tất cả những hành tinh này. Trái Đất có liên hệ với từng hành tinh ấy thông qua cung phàm ngã, cung linh hồn hoặc cung chân thần của mình. Chắc chắn đến cuối hệ mặt trời này, Trái Đất sẽ là một hành tinh thiêng liêng, nên sẽ trải qua một dạng điểm đạo thứ năm, và biết đâu, có lẽ thậm chí là lần điểm đạo vũ trụ thứ năm hoặc lần đại điểm đạo vũ trụ thứ năm. Trong trường hợp ấy, tối thiểu Trái Đất sẽ là một linh hồn trên cung hai, điều sẽ gắn kết Trái Đất với Sao Hải Vương, vốn là chân thần

concerned, which is the second ray solar system meant to develop soul.

cung hai vĩ đại với vai trò hành tinh tổng hợp, và có lẽ là Đấng tổng hợp cuối cùng xét trong phạm vi hệ mặt trời này, vốn là hệ mặt trời cung hai có mục đích phát triển linh hồn.

It's pretty intricate. All you can do is look at the different lines that might be taken. Maybe the intuition will strike and say it must be this way, and maybe not. We have here:

Điều này khá phức tạp. Chúng ta chỉ có thể xem xét những hướng khác nhau có thể diễn ra. Có lẽ trực giác sẽ loé lên và cho biết mọi việc hẳn phải theo cách này, mà cũng có thể không. Ở đây chúng ta có:

15. "Cosmic evil... consists in the relation between that spiritual intelligent unit or `Rishi of the Superior Constellation,' as He is called (Who is the informing Life of one of the seven stars of the Great Bear) and our planetary Prototype and one of the forces of the Pleiades (*TCF*, tr. 990; dẫn theo *EA*)

15. "Điều ác vũ trụ... nằm trong mối quan hệ giữa đơn vị tinh thần thông tuệ ấy, hay 'Đấng Hiền Triết của Chòm Sao Cao Cả', như người ta gọi Ngài (Ngài là Sự Sống thấm nhuần một trong bảy ngôi sao của Đại Hùng), với Nguyên Mẫu hành tinh của chúng ta và một trong các mãnh lực của Thất Nữ (*TCF*, tr. 990; dẫn theo *EA*)

What we said here basically was Alioth, theory, Merope and our Earth. This is how we discussed it above. I think what happens here is that they put some of the same paragraphs here multiply, because they are related to the specific subjects, and we might not have the full picture of the subjects if they were not thus put.

Về cơ bản, điều chúng ta đã nói ở đây là Alioth, theo giả thuyết, Merope và Trái Đất của chúng ta. Đó là cách chúng ta đã thảo luận ở trên. Tôi nghĩ điều xảy ra ở đây là họ lặp lại một số đoạn, vì những đoạn ấy liên quan đến các chủ đề cụ thể, và chúng ta có thể không có được bức tranh đầy đủ về các chủ đề ấy nếu họ không sắp xếp như vậy.

Then we have Sirius, references from both *The Secret Doctrine* and *Cosmic Fire*.

Tiếp theo là Sirius, với những đoạn trích từ cả *Giáo Lý Bí Nhiệm* lẫn *Lửa Vũ Trụ*.

[29] 1. "Sirius was called the `Dog Star.'

[29] 1. "Thiên Lang từng được gọi là 'Sao Chó'.

Loyal, and having a sixth ray monad of the lower kind, not major monad, because you can't have a major monad on the sixth ray.

Trung thành, và có chân thần cung sáu thuộc loại thấp hơn, không phải chân thần chính, bởi không thể có chân thần chính trên cung sáu.

[30] It was the star of Mercury

[30] Đó là ngôi sao của Sao Thủy,

Mercury and Sirius were closely related, and one thinks here of the fourth path and the fourth ray.

Sao Thủy và Sirius có quan hệ mật thiết, và ở đây người ta nghĩ đến con đường thứ tư và cung bốn.

[31] or Buddha, called the `Great Instructor of mankind.'" (*SD* II, tr. 391; dẫn theo *EA*)

[31] hay Đức Phật, được gọi là 'Đấng Huấn Sư Vĩ Đại của nhân loại'." (Giáo Lý Bí Nhiệm II. 391.)

Mercury and Buddha are equivalent. Buddha was to have taken the Path to Sirius, we are told, but now He probably will be led elsewhere, or will decide to go elsewhere.

Sao Thủy và Đức Phật tương đương nhau. Chúng ta được cho biết Đức Phật vốn sẽ đi trên Con Đường đến Sirius, nhưng giờ đây có lẽ Ngài sẽ được dẫn đến nơi khác, hoặc sẽ quyết định đi đến nơi khác.

The sixth ray in Sirius is a major ray because in His role as dog, He follows a great constellation far greater than He is. It's almost as if, just the way Christ was the great ideal of the Master Jesus, so Orion is the great ideal of the Logos of Sirius. Let's see if I can put that down. Could it be that just as Christ was the great ideal of the initiate Jesus, and even of the Master Jesus, so maybe Orion is the great ideal of the Logos of Sirius? From that point of view, maybe there is a special relationship between the seven solar systems of which ours is one and Orion, because Sirius is one of the leading stars, perhaps, in our seven solar systems. As I said, Sirius A and Sirius B could be the two points in the solar plexus. The dog-like imagery is very strong.

Cung sáu nơi Sirius là một cung chính bởi trong vai trò là chó, Ngài đi theo một chòm sao vĩ đại, lớn lao hơn Ngài rất nhiều. Gần như có thể nói rằng, cũng như Đức Christ là lý tưởng vĩ đại của Chân sư Jesus, Lạp Hộ là lý tưởng vĩ đại của Thượng đế Sirius. Để xem tôi có thể ghi lại điều ấy không. Liệu có thể là, cũng như Đức Christ là lý tưởng vĩ đại của điểm đạo đồ Jesus, và ngay cả của Chân sư Jesus, thì có lẽ Lạp Hộ là lý tưởng vĩ đại của Thượng đế Sirius không? Từ góc nhìn ấy, có lẽ có một mối quan hệ đặc biệt giữa bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một thành viên với Lạp Hộ, bởi Sirius có lẽ là một trong những ngôi sao dẫn đầu trong bảy hệ mặt trời của chúng ta. Như tôi đã nói, Sirius A và Sirius B có thể là hai điểm trong tùng thái dương. Hình tượng con chó hiện diện rất rõ nét.

The star of Mercury: let's just say, giving light to the blind, Mercury the illuminator, Taurus, Buddha, enlightenment, and Sirius, conferrer of the great light. Sirius is the illuminator to our whole solar system, Sirius the mental illuminator to our Solar Logos, just as Mercury, or let's call Him Buddha-Mercury, is the illuminator for humanity. An analogy. The Buddha is a great Instructor,

Ngôi sao của Sao Thủy: ban ánh sáng cho người mù, Sao Thủy là Đấng soi sáng, Kim Ngưu, Đức Phật, sự giác ngộ, và Sirius, Đấng ban ánh sáng vĩ đại. Sirius là Đấng soi sáng cho toàn bộ hệ mặt trời của chúng ta, Sirius là Đấng soi sáng trí tuệ cho Thái dương Thượng đế của chúng ta, cũng như Sao Thủy, hay hãy gọi Ngài là Phật–Thủy Tinh, là Đấng soi sáng cho nhân loại. Một sự tương đồng.

Mercury is a great Teacher, and the two are conferring the light. Let's just say that Sirius is the great Instructor of our entire solar system, from that point of view, great Instructor of our Solar Logos, and thus of all parts of our solar system.

Đức Phật là một Đấng Giáo Huấn vĩ đại, Sao Thủy là một Huấn Sư vĩ đại, và cả hai đều ban truyền ánh sáng. Từ góc nhìn ấy, Sirius là Đấng Giáo Huấn vĩ đại của toàn bộ hệ mặt trời chúng ta, Đấng Giáo Huấn vĩ đại của Thái dương Thượng đế chúng ta, và do đó của tất cả các phần trong hệ mặt trời của chúng ta.

This we did before:

Chúng ta đã bàn điều này trước đây:

2. "The sun, Sirius, is the source of the Logoic mind (manas) in the same sense as the Pleiades are connected with the evolution of mind in the Seven Heavenly Men (*TCF*, tr. 347; dẫn theo *EA*)

2. "Mặt trời Sirius là nguồn trí tuệ Thượng đế (manas), theo cùng ý nghĩa mà Thất Nữ có liên hệ với sự tiến hoá của trí tuệ nơi Bảy Đấng Thiên Nhân (*TCF*, tr. 347; dẫn theo *EA*)

We have to remember the negative polarization of the Pleiades to the seven Heavenly Men.

Chúng ta phải nhớ sự phân cực âm của Thất Nữ đối với bảy Đấng Thiên Nhân.

and Venus is responsible for the coming in of mind in the Earth chain." (*TCF*, tr. 347; dẫn theo *EA*)

và Sao Kim chịu trách nhiệm về sự xuất hiện của trí tuệ trong Dãy Địa Cầu." (*TCF*, tr. 347; dẫn theo *EA*)

Venus received a great deal and gave some that was very important. Venus received a great deal from Earth, but gave the higher mind, in a way. Pleiades are receiving what, and giving, or at least cultivating mind in the Heavenly Men, and Buddhi for the Solar Logos, and presumably also on *TCF* 1162 for the Planetary Logoi? What could somehow balance the exchange? It seems that the Pleiades have given so much.

Sao Kim đã nhận rất nhiều và trao lại một phần rất quan trọng. Sao Kim đã nhận rất nhiều từ Trái Đất, nhưng theo một nghĩa nào đó đã ban thượng trí. Thất Nữ đang nhận điều gì, và đang ban cho, hoặc ít nhất đang vun bồi trí tuệ nơi các Đấng Thiên Nhân, và Bồ đề nơi Thái dương Thượng đế, và có lẽ cả nơi các Hành Tinh Thượng đế theo *TCF*, trang 1162? Điều gì có thể bằng cách nào đó cân bằng sự trao đổi này? Dường như Thất Nữ đã cho đi quá nhiều.

3. "Sirius, the Pleiades and our Sun form a cosmic triangle." (*TCF*, tr. 375; dẫn theo *EA*)

3. "Sirius, Thất Nữ và Mặt Trời của chúng ta tạo thành một tam giác vũ trụ." (*TCF*, tr. 375; dẫn theo *EA*)

This we discussed in relation to Manas-Buddhi for our Solar Logos.

Chúng ta đã thảo luận điều này trong mối liên hệ với Manas–Bồ đề của Thái dương Thượng đế chúng ta.

4. "Our solar system is negatively polarised as regards the sun Sirius, which influences our entire system psychically

4. "Hệ mặt trời của chúng ta phân cực âm đối với mặt trời Sirius, vốn ảnh hưởng về mặt thông linh đến toàn bộ hệ thống của chúng ta

Remember the great second ray. The second ray is the great psychic, the Christ, and Sirius the Cosmic Christ.

Hãy nhớ cung hai vĩ đại. Cung hai là Đấng thông linh vĩ đại, Đức Christ, và Sirius là Đức Christ Vũ Trụ.

via the three synthesising schemes: Uranus, Neptune and Saturn." (*TCF*, tr. 378; dẫn theo *EA*)

thông qua ba hệ hành tinh tổng hợp: Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ." (*TCF*, tr. 378; dẫn theo *EA*)

It must also influence—I mean, the Planetary Logoi are the Dragons of Wisdom, and they are related to the second aspect. The Sun, though it is a second ray Being, is related more to the first aspect of will. But Sirius with a psychic influence upon the planets, and a manasic influence upon the Solar Logos. All these are group relations on a very high level, aren't they? We are learning about that. It seems beyond the pale, but when you think about it, it's very local. Anything in our galaxy is local. A universe of billions of galaxies, hundreds of billions, who knows? Some people think of an infinite universe, but I think of a supremely infinite Absolute, out of which the universe, a singularity or a one, emerged.

Điều đó cũng phải ảnh hưởng—ý tôi là, các Hành Tinh Thượng đế là những Đấng Rồng Minh Triết, và Các Ngài có liên hệ với phương diện thứ hai. Mặt Trời, mặc dù là một Sinh Mệnh cung hai, lại có liên hệ nhiều hơn với phương diện thứ nhất là ý chí. Nhưng Sirius có ảnh hưởng thông linh lên các hành tinh, và ảnh hưởng manas lên Thái dương Thượng đế. Tất cả những điều này đều là các mối quan hệ nhóm ở một cấp độ rất cao, phải không? Chúng ta đang tìm hiểu điều ấy. Nó có vẻ vượt ngoài tầm với, nhưng khi suy nghĩ kỹ thì lại rất gần trong phạm vi địa phương. Bất cứ điều gì trong thiên hà của chúng ta đều thuộc phạm vi địa phương. Một vũ trụ gồm hàng tỷ thiên hà, hàng trăm tỷ, ai biết được? Một số người nghĩ đến một vũ trụ vô hạn, nhưng tôi nghĩ đến một Đấng Tuyệt Đối vô hạn tối thượng, từ đó vũ trụ, một điểm kỳ dị hay một nhất thể, xuất hiện.

[32] 5. "Vibrations reach us from Sirius, via the cosmic mental plane." (*TCF*, tr. 553; dẫn theo *EA*)

[32] 5. "Các rung động từ Thiên Lang đến với chúng ta qua cõi trí vũ trụ." (553.)

I did want to discuss that. If the Pleiades have a cosmic buddhic influence, then Sirius

Tôi thực sự muốn thảo luận điều đó. Nếu Thất Nữ có ảnh hưởng Bồ đề vũ trụ, thì

has a cosmic manasic influence. It's a lesser Being. We sometimes talk about the supreme influence of the star Sirius or the grouping Sirius. Supreme for us, perhaps, yet in terms of absolute magnitude of power, the great giant stars of the Pleiades and that incredible super-constellational Logos is far greater than Sirius can be. We just have to put this in proportion. But of course Sirius is so extremely important for our solar system and our Planetary Logos, who is, we learned, actually directly related to the star Sirius.

Sirius có ảnh hưởng manas vũ trụ. Sirius là một Sinh Mệnh nhỏ hơn. Đôi khi chúng ta nói về ảnh hưởng tối cao của ngôi sao Sirius hoặc nhóm sao Sirius. Có lẽ là tối cao đối với chúng ta, nhưng xét về tầm vóc quyền năng tuyệt đối, những ngôi sao khổng lồ vĩ đại của Thất Nữ và vị Thượng đế siêu chòm sao phi thường ấy lớn lao hơn Sirius rất nhiều. Chúng ta phải nhìn điều này theo đúng tỉ lệ. Nhưng dĩ nhiên Sirius vô cùng quan trọng đối với hệ mặt trời của chúng ta và Hành Tinh Thượng đế của chúng ta, Đấng mà như chúng ta đã biết, thực sự có quan hệ trực tiếp với ngôi sao Sirius.

[33] 6. "The Lords of Karma on our system are under the rule of a greater Lord of Karma on Sirius. We are governed by the Sirian Lord of Karma." (*TCF*, tr. 570; dẫn theo *EA*)

[33] 6. "Các Đấng Chúa Tể Nghiệp Quả trong hệ thống của chúng ta chịu sự cai quản của một Đấng Chúa Tể Nghiệp Quả cao cả hơn trên Thiên Lang. Đấng Chúa Tể Nghiệp Quả của Thiên Lang cai quản chúng ta." (570.)

How many are there? Three Lipika Lords from Sirius, and also, I think, three Lipika Lords who remain on Sirius. The Maharajahs, four, and the three Lipika Lords from Sirius are seven Lords of Karma in our solar system, and all this is governed by Sirius, from which the intermediary Law of Karma originates, at least for our solar system, maybe not for still greater Beings. It's really worthwhile doing a collection of studies on the Lipika Lords. I have that kind of compilation. It's in the Ageless Wisdom Compilations, which you're all welcome to access if you wish, Ageless Wisdom Compilations at YahooGroups.com.

Có bao nhiêu vị? Ba Chúa Tể Lipika từ Sirius, và tôi nghĩ còn có ba Chúa Tể Lipika ở lại trên Sirius. Bốn Đại Thiên Vương và ba Chúa Tể Lipika từ Sirius là bảy Chúa Tể Nghiệp Quả trong hệ mặt trời của chúng ta, và Sirius cai quản tất cả; từ đó phát sinh Định luật Nghiệp Quả trung gian, ít nhất là đối với hệ mặt trời của chúng ta, có lẽ không phải đối với những Sinh Mệnh còn vĩ đại hơn. Thực sự rất đáng tập hợp những nghiên cứu về các Chúa Tể Lipika. Tôi có một tuyển tập như thế. Nó nằm trong Các Tuyển Tập Minh Triết Ngàn Đời, các bạn đều có thể truy cập nếu muốn, Các Tuyển Tập Minh Triết Ngàn Đời tại YahooGroups.com.

The four Maharajahs, what are they really? We can look: four Maharajahs, what does it say of them? Only two references.

Bốn Đại Thiên Vương, thực sự Các Ngài là ai? Chúng ta có thể xem: bốn Đại Thiên Vương, nguyên văn nói gì về Các Ngài? Chỉ có hai đoạn đề cập.

Besides these main presiding Personalities in the Council Chamber at Shamballa, there is a group of four Beings Who are the representatives upon the planet of the four Maharajas

Bên cạnh các Phàm Ngã chủ trì chính này trong Phòng Hội Đồng tại Shamballa, có một nhóm bốn Sinh Mệnh là những Đấng đại diện trên hành tinh cho bốn Đại Thiên Vương

Which are solar systemic.

Các Ngài thuộc cấp độ hệ mặt trời.

or the four Lords of Karma in the solar system, who are specifically concerned with the evolution at the present time (*IHS*, tr. 40)

hay bốn Chúa Tể Nghiệp Quả trong hệ mặt trời, những Đấng đặc biệt quan tâm đến sự tiến hoá vào thời điểm hiện nay (*IHS*, tr. 40)

There are four in the solar system, but do they have some higher prototype on Sirius? The four Maharajahs, is that all that we have? I thought there was more. It makes me look over here in the AAB extracts, the four Maharajahs, the Cross and the Four Maharajahs. There's some *Cosmic Fire*:

Có bốn vị trong hệ mặt trời, nhưng liệu Các Ngài có một nguyên mẫu cao hơn nào trên Sirius không? Bốn Đại Thiên Vương, đó có phải là tất cả những gì chúng ta có không? Tôi tưởng còn nhiều hơn. Điều này khiến tôi xem lại ở đây trong các đoạn trích của AAB, bốn Đại Thiên Vương, Thập Giá và Bốn Đại Thiên Vương. Có một ít trong *Lửa Vũ Trụ*:

The streams of energy which pour forth through the medium of the Sun from the egoic lotus and which are in reality "logoic Soul energy" attract to them that which is akin

Những dòng năng lượng tuôn đổ qua trung gian Mặt Trời từ Hoa Sen Chân Ngã, và thực ra là "năng lượng Linh hồn của Thượng đế", thu hút về mình những gì đồng loại

Let's see.

Hãy xem.

With this stream enters that group of active lives whom we call the "Lords of Karma." They preside over the attractive forces, and distribute them justly.

Cùng với dòng năng lượng này, nhóm sự sống hoạt động mà chúng ta gọi là các "Chúa Tể Nghiệp Quả" đi vào. Các Ngài chủ trì các mãnh lực hút và phân phối chúng một cách công bằng.

Saturn, Libra, justice.

Sao Thổ, Thiên Bình, công lý.

They enter, pass to the centre of the sphere and there (if I may so express it) locate, and set up the "Holy Temple of Divine Justice," sending out to the four quarters of

Các Ngài đi vào, tiến đến trung tâm khối cầu và tại đó (nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy) an vị, rồi thiết lập "Thánh Điện Công Lý Thiêng Liêng", phái bốn Đại Thiên

the circle the four Maharajahs, their representatives.

Vương, những vị đại diện của Các Ngài, đến bốn phương của vòng tròn.

There are Lords of Karma, apparently from Sirius, who send out the four Maharajahs.

Có các Chúa Tể Nghiệp Quả, dường như đến từ Sirius, phái bốn Đại Thiên Vương đi.

So is the equal armed Cross formed—and all the wheels of energy set in motion. This is conditioned by the karmic seeds of an earlier system, and only that substance is utilised by the Logos, and only those lives come into manifestation who have set up a mutual attraction. (*TCF*, tr. 1183)

Như vậy, Thập Giá có các nhánh bằng nhau hình thành—và mọi bánh xe năng lượng đều bắt đầu chuyển động. Điều này chịu ảnh hưởng của các hạt giống nghiệp quả từ một hệ trước đó; Thượng đế chỉ sử dụng chất liệu nào đã thiết lập sức hút tương hỗ, và chỉ những sự sống đã thiết lập sức hút ấy mới đi vào biểu hiện. (*TCF*, tr. 1183)

It's pretty clear that we have four Maharajahs. Something is wrong because we only have two little references here. Is something checked up here that I don't know about? Something is wrong, because I have more references on the Maharajahs than are in the book. The Cross and the Four Maharajahs.

Khá rõ là chúng ta có bốn Đại Thiên Vương. Có điều gì đó không đúng, vì ở đây chúng ta chỉ có hai dẫn chiếu ngắn. Có mục nào ở trên này đã được đánh dấu mà tôi không biết chăng? Có điều gì đó không đúng, vì tôi có nhiều dẫn chiếu về các Đại Thiên Vương hơn số có trong sách. Thập Giá và Bốn Đại Thiên Vương.

These streams pass in different directions, and in the knowledge of occult direction comes knowledge of the various hierarchies of being, and the secret of the esoteric symbols.

Những dòng năng lượng này đi theo các hướng khác nhau; hiểu biết về phương hướng huyền bí đem lại hiểu biết về các huyền giai khác nhau của sự sống và bí mật của các biểu tượng nội môn.

So much to learn, right? So much to learn.

Có quá nhiều điều để học, phải không? Quá nhiều điều để học.

The main stream of energy enters at the top depression in the solar sphere and passes through the entire ring-pass-not, bisecting it into two halves.

Dòng năng lượng chính đi vào tại chỗ lõm trên đỉnh khối cầu thái dương và xuyên qua toàn bộ vòng-giới-hạn, chia nó thành hai nửa.

With this stream enters that group of active lives whom we call the "Lords of Karma." They preside over the attractive forces They enter, pass to the centre of the sphere and there (if I may so express it) locate, and set up the "Holy

Cùng với dòng năng lượng này, nhóm sự sống hoạt động mà chúng ta gọi là các "Chúa Tể Nghiệp Quả" đi vào. Các Ngài chủ trì các mãnh lực hút Các Ngài đi vào, tiến đến trung tâm khối cầu và tại đó (nếu Tôi có thể diễn đạt

Temple of Divine Justice," sending out to the four quarters of the circle the four Maharajahs, their representatives.

như vậy) an vị, rồi thiết lập "Thánh Điện Công Lý Thiêng Liêng", phái bốn Đại Thiên Vương, những vị đại diện của Các Ngài, đến bốn phương của vòng tròn.

Did they also come from Sirius? I'm a little distressed over this, that I cannot find Lipikas, Maharajahs. *A Treatise on Cosmic Fire*:

Các Ngài cũng đến từ Sirius sao? Tôi hơi băn khoăn về điều này, vì không tìm được các Đấng Lipika, các Đại Thiên Vương. *Luận về Lửa Vũ Trụ*:

The work of the four Maharajahs who apportion karma within the ring-pass-not will reach its culminating point during the fourth round. In the next round, the work of the Lipikas who handle affairs in connection with our system outside the ring-pass-not will become more prominent. This is necessarily so, as the Lipika Lords dispense the law to those who have merged themselves with their divine principle, and are no longer held by the material forms of the three worlds. The Lords of Karma, or the Maharajahs, work with the sons of men in the three worlds, and through manasic principle. (*TCF*, tr. 407–408)

Công việc của bốn Đại Thiên Vương, những Đấng phân định nghiệp quả bên trong vòng-giới-hạn, sẽ đạt đến đỉnh cao trong cuộc tuần hoàn thứ tư. Trong cuộc tuần hoàn kế tiếp, công việc của các Đấng Lipika, những Đấng xử lý các sự vụ liên quan đến hệ của chúng ta ở bên ngoài vòng-giới-hạn, sẽ trở nên nổi bật hơn. Điều này tất yếu phải như vậy, vì các Chúa Tể Lipika thực thi định luật đối với những ai đã hợp nhất với nguyên khí thiêng liêng của mình và không còn chịu sự ràng buộc của các hình tướng vật chất trong ba cõi giới. Các Chúa Tể Nghiệp Quả, hay các Đại Thiên Vương, làm việc với những người con của nhân loại trong ba cõi giới và thông qua nguyên khí manas. (*TCF*, tr. 407–408)

Are there any Maharajahs that are related to Sirius? Sirius and Maharajahs, no, we don't see that. It seems that the Maharajahs are intra-systemic Beings, and may not, but that the Lipika Lords are sent from Sirius. This is a tangent, I'm afraid. Let's look at this in terms of Lipikas. Three systemic Lipika Lords, there are those Lipika Lords, three analogous to the Buddhas of Activity, Sirian Lords and Lipika in our solar system.

Có Đại Thiên Vương nào liên quan đến Sirius không? Sirius và các Đại Thiên Vương—không, chúng ta không thấy điều đó. Dường như các Đại Thiên Vương là những Sinh Mệnh bên trong hệ, và có thể không, nhưng các Chúa Tể Lipika thì được phái đến từ Sirius. Tôi e rằng đây là một sự lạc đề. Hãy xem xét điều này theo các Đấng Lipika. Ba Chúa Tể Lipika của hệ; có các Chúa Tể Lipika ấy, ba Đấng tương ứng với các Đức Phật Hoạt Động, các Chúa Tể trên Sirius và các Đấng Lipika trong hệ mặt trời của chúng ta.

The Lipika Lords of our system, the systemic Lords of Karma, are under the

Các Chúa Tể Lipika của hệ chúng ta, các Chúa Tể Nghiệp Quả của hệ, chịu sự cai

rule of a greater corresponding Lord on Sirius. (*TCF*, tr. 570)

These three groups are related to Their guiding Intelligences on Sirius. (*TCF*, tr. 1033)

There are on both of these places, Sirius and within our solar system, Lipika Lords. The Lipika Lords of our solar system can pass through the bounds of the solar ring-pass-not. There are apparently maybe seven Karmic Lords in our solar system, those who are the four Maharajahs and those who are the Lipikas of our solar system, but they have corresponding higher Lipikas. There's a whole Lipika Lord compilation.

Here are Lords of Karma as extra-cosmic Entities subsidiary to the three Cosmic Logoi, Lipika Lords subsidiary to our three Cosmic Logoi. They must be intra-systemic Lipika, in our solar system corresponding to groups on Sirius, and that's what we've just read:

The Lipika Lords of our system, the systemic Lords of Karma, are under the rule of a greater corresponding Lord on Sirius. (*TCF*, tr. 570)

Just one, and that's pretty much what we've been reading here, isn't it? Are under the rule of a greater Lord. On our system we are governed by the Sirian Lord of Karma. Let's just say, is there more than one Lord of Karma on Sirius? But there are three Lipikas in our solar system and four Maharajahs, and the Maharajahs are the representatives of the Lipika. There's again the triangle and the square. Interesting that the triangle relates to Libra and to Saturn, and I suppose

quản của một Chúa Tể tương ứng cao cả hơn trên Sirius. (*TCF*, tr. 570)

Ba nhóm này có liên hệ với các Đấng Trí Tuệ dẫn dắt Các Ngài trên Sirius. (*TCF*, tr. 1033)

Ở cả hai nơi này, Sirius và bên trong hệ mặt trời của chúng ta, đều có các Chúa Tể Lipika. Các Chúa Tể Lipika của hệ mặt trời chúng ta có thể vượt qua ranh giới của vòng-giới-hạn thái dương. Dường như có thể có bảy Chúa Tể Nghiệp Quả trong hệ mặt trời của chúng ta, gồm bốn Đại Thiên Vương và các Đấng Lipika của hệ mặt trời chúng ta; nhưng Các Ngài còn có những Đấng Lipika tương ứng ở cấp cao hơn. Có cả một bản biên soạn tổng hợp về các Chúa Tể Lipika.

Ở đây có các Chúa Tể Nghiệp Quả với tư cách là những Thực Thể bên ngoài vũ trụ trực thuộc ba Thượng đế Vũ Trụ, các Chúa Tể Lipika trực thuộc ba Thượng đế Vũ Trụ của chúng ta. Các Ngài hẳn phải là những Đấng Lipika bên trong hệ, trong hệ mặt trời của chúng ta, tương ứng với các nhóm trên Sirius, và đó là điều chúng ta vừa đọc:

Các Chúa Tể Lipika của hệ chúng ta, các Chúa Tể Nghiệp Quả của hệ, chịu sự cai quản của một Chúa Tể tương ứng cao cả hơn trên Sirius. (*TCF*, tr. 570)

Chỉ một Đấng, và đó gần như chính là điều chúng ta vẫn đang đọc ở đây, phải không? Chịu sự cai quản của một Chúa Tể cao cả hơn. Trong hệ của chúng ta, Chúa Tể Nghiệp Quả trên Sirius cai quản chúng ta. Liệu trên Sirius có nhiều hơn một Chúa Tể Nghiệp Quả không? Nhưng trong hệ mặt trời của chúng ta có ba Đấng Lipika và bốn Đại Thiên Vương, và các Đại Thiên Vương là những vị đại diện của các Đấng Lipika. Một lần nữa, lại là tam giác và hình vuông. Thật thú vị khi

to Sirius in that way. I'm wondering if there's a triangle called Libra-Sirius-Saturn which has definitely to do with karmic dispensation in our solar system.

tam giác liên quan đến Thiên Bình và Sao Thổ, và tôi cho rằng cũng liên quan đến Sirius theo cách ấy. Tôi đang tự hỏi liệu có một tam giác gọi là Thiên Bình–Sirius–Sao Thổ, có liên hệ rõ rệt với việc phân định nghiệp quả trong hệ mặt trời của chúng ta hay không.

[34] 7. "The consciousness of the cosmic mental plane is the goal of attainment for our solar Logos

[34] 7. "Tâm thức của cõi trí vũ trụ là mục tiêu thành tựu của Thái dương Thượng đế chúng ta

He is not yet an initiate of the third degree cosmically.

Xét trên cấp độ vũ trụ, Ngài chưa phải là một điểm đạo đồ bậc ba.

[35] and the Sirian Logos is to our solar Logos what the human Ego (or soul) is to the human personality." (*TCF*, tr. 592; dẫn theo *EA*)

[35] và Thượng đế Thiên Lang có quan hệ với Thái dương Thượng đế chúng ta tương tự như chân ngã (hay linh hồn) con người có quan hệ với phàm ngã con người." (592.)

Of course, our own Logos has His own Ego, higher Ego, but the Sirian Logos has achieved cosmic mental polarization. That's really what we're talking about. The Logos of Sirius has achieved cosmic mental polarization; our Solar Logos has not. Or has achieved—well, cosmic mental polarization. Maybe the Logos of Sirius has achieved the cosmic third degree, whereas certainly our Solar Logos has not.

Dĩ nhiên, Thượng đế của chúng ta có chân ngã riêng của Ngài, chân ngã cao hơn, nhưng Thượng đế Sirius đã đạt được sự phân cực trí tuệ vũ trụ. Đó thực sự là điều chúng ta đang nói đến. Thượng đế Sirius đã đạt được sự phân cực trí tuệ vũ trụ; Thái dương Thượng đế của chúng ta thì chưa. Hoặc đã đạt được—sự phân cực trí tuệ vũ trụ. Có lẽ Thượng đế Sirius đã đạt đến bậc ba trên cấp độ vũ trụ, trong khi chắc chắn Thái dương Thượng đế của chúng ta chưa đạt đến đó.

The question is, and I was looking this up earlier, whether our Solar Logos has even achieved the midway point between His second initiation, which He's taken, and His third, at which point mental polarization occurs, at least analogously to what happens with the man. We may not yet be at the midway point. It would seem that our Solar Logos is fighting now to make it through the midway point in a kind of fourth initiation

Câu hỏi là, và trước đó tôi đã tra cứu điều này, liệu Thái dương Thượng đế của chúng ta đã đạt đến điểm ở giữa lần điểm đạo thứ hai mà Ngài đã trải qua và lần điểm đạo thứ ba của Ngài hay chưa; tại điểm ấy, sự phân cực trí tuệ diễn ra, ít nhất cũng tương tự như điều xảy ra với con người. Có thể chúng ta vẫn chưa đến điểm ở giữa. Dường như hiện nay Thái dương Thượng đế của chúng ta đang nỗ lực vượt qua điểm ở giữa trong một

of a lesser kind taken through the Earth scheme.

dạng điểm đạo thứ tư ở cấp thấp hơn, được trải qua thông qua hệ hành tinh Trái Đất.

This is the end of Esoteric Astrology 155, and I'm calling it A–B because I did not break the program. We'll see whether it has to be broken, if there's any kind of a place to break it. We'll begin with Esoteric Astrology Adventure 156A. What page are we on? About 660, or 659. Can it be we have only thirty-five pages left to go? Thirty-six pages left to go.

Đây là phần kết thúc của Chiêm Tinh Học Nội Môn 155, và tôi gọi phần này là A–B vì tôi chưa chia chương trình ra. Chúng ta sẽ xem liệu có cần chia ra không, liệu có chỗ nào có thể ngắt được không. Chúng ta sẽ bắt đầu với Chiêm Tinh Học Nội Môn — Hành trình khám phá 156A. Chúng ta đang ở trang nào? Khoảng 660, hoặc 659. Có thể nào chúng ta chỉ còn ba mươi lăm trang nữa không? Còn ba mươi sáu trang nữa.

I realize that I have not succeeded, of course, in bringing total clarity to the subject. Impossible. There is always the sense of something undone, because incompleteness is a great problem to those on the second ray; they want the completed picture. But we can't have that with *Esoteric Astrology*, with *The Secret Doctrine* and with *A Treatise on Cosmic Fire*. We can only have hints regarding a picture to be completed later. That's the way it has to be for the moment, and I'll sign off and continue with 156, page 659, in the appendix, where we're dealing with these really cosmic references. So it goes. See you then.

Dĩ nhiên, tôi nhận ra rằng mình chưa thành công trong việc làm sáng tỏ hoàn toàn chủ đề này. Điều đó là bất khả thi. Luôn có cảm giác điều gì đó còn dang dở, vì sự chưa trọn vẹn là một vấn đề lớn đối với những người thuộc cung hai; họ muốn có bức tranh hoàn chỉnh. Nhưng chúng ta không thể có điều đó với *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, với *Giáo Lý Bí Nhiệm* và với *Luận về Lửa Vũ Trụ*. Chúng ta chỉ có thể nhận được những gợi ý về một bức tranh sẽ hoàn chỉnh về sau. Hiện giờ, mọi việc phải như vậy, và tôi sẽ kết thúc ở đây rồi tiếp tục với phần 156, trang 659, trong phụ lục, nơi chúng ta đang đề cập đến những dẫn chiếu thực sự mang tầm vũ trụ này. Mọi việc cứ tiếp diễn như thế. Hẹn gặp lại các bạn khi đó.